

Biểu mẫu 18**BỘ CÔNG THƯƠNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI****THÔNG BÁO****Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm
năm học 2021 - 2022****A. Công khai thông tin về quy mô đào tạo hiện tại**

TT	Lĩnh vực	Quy mô sinh viên hiện tại							
		Tiến sĩ	Thạc sĩ	Đại học		Cao đẳng sư phạm		Trung cấp sư phạm	
				Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học	Chính quy	Vừa làm vừa học
	Tổng số	20	296	32.097	62				
1	Máy tính và công nghệ thông tin			5175					
2	Du lịch, khách sạn, thể thao và dịch vụ cá nhân			1960		x	x	x	x
3	Nghệ thuật			197		x	x	x	x
4	Nhân văn		16	1575		x	x	x	x
5	Khoa học xã hội và hành vi			330		x	x	x	x
6	Kinh doanh và quản lý	6	114	8370	31	x	x	x	x
7	Công nghệ kỹ thuật			13139	31				
8	Kỹ thuật	14	114	179					
9	Sản xuất chế biến		14	1172					

B. Công khai thông tin về sinh viên tốt nghiệp và tỷ lệ sinh viên có việc làm sau 01 năm

TT	Lĩnh vực	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường (%)*
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
1	Sản xuất và chế biến	190	0,53%	22,11%	76,32%	95.68%
2	Công nghệ kỹ thuật	2.593	0%	6%	68%	94.08%
3	Máy tính và công nghệ thông tin	798	1%	8%	58%	92.74%
4	Kinh doanh và quản lý	1.876	3%	33%	61%	91.62%
5	Nhân văn	133	0%	16,67%	72,73%	96.70%
6	Nghệ thuật	35	0%	17,14%	80%	88.57%
7	Khoa học xã hội và hành vi	76	0%	10,53%	82,89%	94.74%

(*) Tỷ lệ SVTN có việc làm tính theo công thức: ((SL SVTN có việc làm + SL SVTN đang học nâng cao)/tổng số SVTN được khảo sát)* 100

C. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

TT	Mã môn	Tên môn	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Học kỳ	Phương pháp đánh giá sinh viên
1	1603106	Địa lý kinh tế	Học phần mô tả khái quát nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Tiếp theo, học phần trình bày những lý luận cơ bản và việc vận dụng trên thực tế trong lĩnh vực tổ chức các hoạt động kinh tế - xã hội theo ngành, nghề; lãnh thổ. Cuối cùng, học phần phân tích vai trò của Việt Nam trong hệ thống phân công lao động khu vực và quốc tế.	3	2	Tự luận
2	1403128	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần trang bị cho người học kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học, thực hành các bài tập nghiên cứu. Kiến thức sẽ trang bị cho sinh viên: nắm vững khái niệm Phương pháp nghiên cứu khoa học, vai trò, những quan điểm, phương pháp, cách thức và công cụ cần thiết để tiến hành nghiên cứu.	3	1	Tự luận
3	1603101	Chiến lược kinh doanh	Quản trị chiến lược cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về quản trị, về lợi thế cạnh tranh, các cấp chiến lược của một doanh nghiệp. Môn học giúp cho học viên nhận thức được rõ ràng ý nghĩa sống còn của công tác quản trị chiến lược đối với các doanh nghiệp khi mà môi trường kinh doanh đang biến đổi theo chiều hướng ngày càng phức tạp.	4	1	Tự luận
4	1603104	Đạo đức kinh doanh	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về các thành tố, nguyên tắc, khía cạnh thể hiện của đạo đức trong kinh doanh. Tiếp theo, học phần xây dựng tiêu chuẩn đạo đức kinh doanh của doanh nghiệp hoạt động trong nền kinh tế thị trường. Vấn đề đạo đức kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam và thế giới được trình bày và phân tích nhằm xây dựng bộ tiêu chuẩn áp dụng trên thực tế đối với doanh nghiệp Việt Nam.	3	2	Tự luận
5	1603105	Đầu tư bất động sản	Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Sinh viên được nghiên cứu sau khi học xong các môn học đại cương, các môn học cơ sở khác...	2	2	Kết hợp
6	1603110	Kế hoạch kinh doanh	Kiến thức sẽ trang bị cho sinh viên: nắm vững khái niệm tài chính doanh nghiệp, các nội dung về quản lý tài chính doanh nghiệp, quản lý vốn, nguồn vốn trong doanh nghiệp, quản lý thu - chi trong doanh nghiệp; chi phí vốn và cơ cấu vốn	3	2	Kết Hợp

			của DN.			
7	1603112	Kinh tế bảo hiểm	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về bảo hiểm, bản chất, đối tượng tham gia, đối tượng bảo hiểm, nguyên tắc hoạt động, nguyên tắc tính phí của từng loại hình bảo hiểm đang triển khai hiện nay. Từ đó, sinh viên có khả năng xác định quyền lợi và trách nhiệm của các bên trong một sự kiện bảo hiểm cụ thể. Sinh viên nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của bảo hiểm đối với sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời tôn trọng và tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm, nghiêm túc và yêu thích các công việc liên quan đến lĩnh vực bảo hiểm.	3	1	Tự luận
8	1603115	Kinh tế vi mô	Nội dung học phần trình bày một số quy luật cơ bản của nền kinh tế thị trường như quy luật tự do cạnh tranh, quy luật cung cầu. Hơn nữa, học phần trang bị những kiến thức cơ bản về hành vi của các chủ thể xung quanh thị trường. Ngoài ra, học phần cũng trình bày những chính sách kinh tế vi mô cơ bản như chính sách trần, sàn giá có ảnh hưởng mạnh đến môi trường kinh doanh. Từ đó giúp sinh viên có thể hiểu và học tốt các môn học chuyên ngành sau này	4	2	Tự luận
9	1603116	Kinh tế vĩ mô	Học phần bao gồm 5 chương, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự vận hành của nền kinh tế được thể hiện qua các biến số kinh tế vĩ mô đặc trưng như GDP, GNP, lạm phát, thất nghiệp,... Hơn nữa nội dung học phần còn bàn đến sự tác động của các chính sách kinh tế vĩ mô rất quan trọng mà Chính phủ thường áp dụng nhằm can thiệp vào nền kinh tế, đó là chính sách tài khóa và chính sách tiền tệ.	3	1	Tự luận
10	1603117	Kỹ năng làm việc nhóm	Quan hệ với các học phần khác trong chương trình đào tạo (điều kiện tiên quyết): Học phần được giảng dạy sau khi sinh viên đã có kiến thức liên quan đến lý thuyết tài chính tiền tệ, luật kinh tế, lý thuyết hạch toán kế toán, thị trường chứng khoán. Học phần này làm nền tảng để sinh viên tiếp tục nghiên cứu sâu về chuyên ngành tài chính.	2	2	Tự luận
11	1603121	Lịch sử kinh tế thế giới	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về quá trình phát triển kinh tế của Việt Nam và một số nền kinh tế lớn trên thế giới. Thông qua việc nghiên cứu lịch sử phát triển, đặc thù nguồn lực, mô hình tăng trưởng của các nền kinh tế Hoa Kỳ, Nhật Bản, Trung Quốc,... sinh viên có thể hiểu được mô hình tăng trưởng và phát triển kinh tế hiện đang áp dụng tại Việt Nam.	3	2	Tự luận

12	1603122	Lý thuyết thống kê	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống các phương pháp thu thập số liệu, phân tích số liệu (điều tra chọn mẫu, hồi quy – tương quan, chỉ số . . .) để hình thành phương pháp tìm hiểu bản chất và tính quy luật của các hiện tượng kinh tế, xã hội. Những kiến thức lý luận cũng như các phương pháp tính toán, phân tích cơ bản trong thống kê để từ đó giúp cho sinh viên có thể áp dụng trong thực tế. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học được những kiến thức cơ bản về toán xác suất và thống kê, toán cao cấp. Học phần này được giảng dạy trước học phần Thống kê doanh nghiệp.	3	1	Tự luận
13	1603123	Marketing căn bản	Học phần marketing căn bản cung cấp cho sinh viên kiến thức nền về hoạt động marketing trong doanh nghiệp: những kiến thức chung về môi trường marketing, hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing, phân đoạn thị trường, định vị thị trường và chính sách marketing - mix. Từ đó, sinh viên nhận biết, phân tích và đánh giá được hoạt động marketing của một doanh nghiệp cụ thể. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được vai trò của hoạt động marketing trong kinh doanh cũng như có thái độ tôn trọng khách hàng, chủ động và thích nghi với những biến đổi của môi trường kinh doanh và linh hoạt trong các tình huống marketing của doanh nghiệp.	3	1	Tự luận
14	1603131	Phân tích đầu tư chứng khoán	Học phần Phân tích đầu tư chứng khoán gồm các vấn đề cơ bản về lợi nhuận và rủi ro trong đầu tư chứng khoán, phân tích lựa chọn trái phiếu, cổ phiếu và giới thiệu một số nội dung cơ bản tổng quan về phân tích chứng khoán và phân tích kỹ thuật về chỉ số giá chứng khoán, mô thức đồ thị phân tích dựa trên lý thuyết phân tích cơ sở.	3	2	Tự luận
15	1603135	Quản lý danh mục đầu tư	Học phần Quản lý danh mục đầu tư cung cấp cho sinh viên các kiến thức lý thuyết liên quan đến hoạt động quản lý danh mục đầu tư như quy trình quản lý danh mục đầu tư, lý thuyết thị trường hiệu quả và mô hình định giá tài sản vốn, quản lý danh mục đầu tư cổ phiếu, trái phiếu, đánh giá hiệu quả quản lý danh mục đầu tư. Bên cạnh đó, học phần đưa ra các bài tập tình huống được thiết kế gắn liền thực tế, liên quan đến lựa chọn, quản lý danh mục đầu tư cổ phiếu, trái phiếu để củng cố thêm kiến thức cho sinh viên trong lĩnh vực quản lý danh mục đầu tư .	2	1	Tự luận
16	1603137	Quản trị doanh	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản trị kinh doanh,	3	2	Tự luận

		ngành	xây dựng và tổ chức thực hiện việc quản trị các hoạt động sản xuất kinh doanh tại các doanh nghiệp. Môn học làm cơ sở cho việc nghiên cứu quản lý kinh doanh trong các ngành sản xuất, thương mại và dịch vụ.			
17	1603138	Quản trị học	Học phần quản trị học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tổ chức và hoạt động quản trị. Ngoài việc cung cấp cho người học những kiến thức về môi trường tổ chức, vấn đề ra quyết định, sự phát triển của tư tưởng quản trị, học phần này giúp người học tiếp cận và nắm bắt các chức năng của nhà quản trị như chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra. Sinh viên có thể xác định các bước công việc để hoạch định các mục tiêu đã định, tổ chức các nguồn lực, động viên và kiểm soát nhân viên. Sinh viên nhận thức và coi trọng vai trò nhà quản trị, lợi ích tập thể và mục tiêu chung của tổ chức	3	1	Tự luận
18	1603139	Quản trị Marketing	Học phần tập trung làm rõ các công việc mà nhà quản trị marketing cần phải thực hiện theo tiến trình quản trị marketing. Đó là hoạt động phân tích môi trường marketing nhằm phát hiện ra những cơ hội marketing; hoạch định chiến lược marketing; lập kế hoạch marketing; sử dụng phối thức marketing hỗn hợp để tác động vào từng thị trường mục tiêu; tổ chức, thực hiện và kiểm tra các hoạt động marketing đã được vạch ra trong bản kế hoạch marketing	4	1	Tự luận
19	1603140	Quản trị nhân lực	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về quản trị nhân lực. Vận dụng được kiến thức của học phần trong việc xây dựng và phân tích công việc, tuyển dụng, đào tạo và đãi ngộ người lao động	4	1	Tự luận
20	1603144	Tài chính doanh nghiệp	Học phần Tài chính doanh nghiệp trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về tài chính doanh nghiệp như quản lý doanh thu - chi phí - lợi nhuận, quản lý vốn ngắn hạn, quản lý vốn dài hạn và nguồn vốn của doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên có thể đề đưa ra các quyết định quản lý và sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả; huy động nguồn vốn kịp thời và phù hợp; quản lý tốt doanh thu, chi phí để tối đa hóa lợi nhuận cho doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên hiểu được tầm quan trọng của việc quản lý tài chính trong hoạt động của doanh nghiệp; có thái độ cẩn thận khi thực hiện quản lý tài chính doanh nghiệp.	3	1	Tự luận
21	1603148	Tài chính tiền tệ	Học phần này được bố trí trong học kỳ 2 của năm học thứ 2 thuộc chương trình khối ngành kinh tế. Học phần này bao gồm 6 chương, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tài chính tiền tệ, bao gồm: Cung cầu tiền tệ, lạm phát,	3	2	Tự luận

			ngân sách nhà nước, thị trường tài chính, tín dụng và lãi suất, hệ thống ngân hàng và trung gian tài chính, tài chính doanh nghiệp,...			
22	1603151	Toán tài chính	Học phần này bao gồm 5 chương, nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cách xác định lãi theo phương pháp lãi đơn, lãi kép. Vận dụng để tính lãi cho tài khoản vãng lai, thực hiện chiết khấu giấy tờ có giá, xác lập chuỗi tiền tệ và phân loại chuỗi tiền tệ, nghiên cứu các trường hợp thanh toán nợ như nợ thông thường và nợ trái phiếu. Học phần này được giảng dạy sau khi sinh viên đã học các học phần kinh tế vi mô, kinh tế vĩ mô, lý thuyết thống kê,...	3	2	Kết hợp
23	1603162	Văn hóa doanh nghiệp	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: vai trò của văn hóa kinh doanh trong doanh nghiệp, các cấp độ của văn hóa kinh doanh, các mô hình văn hóa kinh doanh, các yếu tố cấu thành văn hóa kinh doanh và quy trình xây dựng văn hóa kinh doanh của doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên phân tích được các đặc trưng và các giá trị cốt lõi của văn hóa kinh doanh trong một doanh nghiệp cụ thể. Trên cơ sở đó, sinh viên tôn trọng sự khác biệt về văn hóa kinh doanh của các doanh nghiệp, có ý thức về việc xây dựng và phát triển văn hóa kinh doanh tại nơi làm việc.	2	2	Tự luận
24	1603173	Kỹ năng lãnh đạo	Học phần này được thiết kế nhằm nâng cao năng lực của các nhà quản trị trong việc phát huy tài năng và sức lực của cấp dưới hướng vào thực hiện mục tiêu của doanh nghiệp và ứng phó hiệu quả với môi trường kinh doanh thay đổi. Học phần sẽ trang bị cho các học viên các kỹ năng lãnh đạo và động viên hiệu quả.	2	2	Tự luận
25	1603174	Kỹ năng tổ chức và điều hành cuộc họp	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về tổ chức và điều hành cuộc họp từ giai đoạn chuẩn bị, tổ chức và tham gia hội họp hiệu quả; Cách thức tiết kiệm thời gian và chi phí cho hội họp; Các thức kiểm soát được mục tiêu và nội dung cuộc họp và kỹ năng biến các cuộc họp thành hành động có kết quả	2	2	Tự luận
26	1603176	Quan hệ công chúng	Học phần này được thiết kế nhằm giới thiệu đến sinh viên tổng quan về lĩnh vực quan hệ công chúng (PR). Học phần sẽ nhấn mạnh quan hệ công chúng là một chức năng quản trị chiến lược và quá trình lập kế hoạch, phát triển, thực hiện và đánh giá hiệu quả của chương trình quan hệ công chúng. Bên cạnh đó, học phần cũng giới thiệu vai trò của quan hệ công chúng trong công tác quản trị xung đột và khủng hoảng cũng như là nội dung cơ bản của các hoạt động quan hệ công chúng	3	1	Tự luận

27	1603186	E - Marketing	Môn học này sẽ tập trung giới thiệu lý thuyết marketing và các công cụ marketing trong môi trường trực tuyến. Các nội dung bao gồm nghiên cứu thị trường, chính sách sản phẩm, chính sách giá cả, chính sách phân phối và chính sách xúc tiến hỗn hợp trên môi trường trực tuyến.	3	1	Tự luận
28	1603187	Hành vi người tiêu dùng	Hành vi người tiêu dùng là môn học thuộc khối kiến thức chung của ngành marketing. Môn học cung cấp cho người học những kiến thức về nghiên cứu hành vi của người tiêu dùng, các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình ra quyết định mua của người tiêu dùng, trên cơ sở đó người học có thể vận dụng các kiến thức về marketing để tác động nhằm thúc đẩy quá trình mua hàng của khách hàng một cách hiệu quả nhất	4	1	Tự luận
29	1603188	Marketing quốc tế	Marketing quốc tế cung cấp cho người học những kiến thức khoa học chuyên sâu trong lĩnh vực Marketing trong điều kiện hội nhập quốc tế ngày càng mạnh mẽ như hiện nay. Trước tiên, Marketing quốc tế cung cấp những kiến thức căn bản về việc áp dụng Marketing ở tầm quốc tế sẽ có nhiều khác biệt so với việc thực hiện chiến lược marketing thông thường về cách thu thập thông tin, về các yếu tố quan trọng. Sau đó, người học còn có thể vận dụng những kiến thức thu nhận được để phân tích, giải thích các chiến lược marketing của các doanh nghiệp kinh doanh quốc tế và các tập đoàn đa quốc gia	3	2	Tự luận
30	1603189	Marketing thị trường	Học phần này tập trung giới thiệu cách thức ứng dụng những kiến thức và kỹ năng của marketing nhằm xây dựng mối quan hệ tốt đẹp của tổ chức, doanh nghiệp với các tổ chức, các doanh nghiệp khác	3	2	Tự luận
31	1603190	Nghiên cứu marketing	Học phần cung cấp những kiến thức, kỹ năng chuyên môn nhằm tạo lập hệ thống cơ sở dữ liệu marketing thông qua việc thiết kế, triển khai thực hiện một dự án nghiên cứu marketing nhằm cung cấp thông tin cần thiết để ra các quyết định của nhà quản trị marketing. Học phần sẽ trình bày quy trình thực hiện dự án nghiên cứu bao gồm: Phát hiện vấn đề và xác định mục tiêu nghiên cứu; thiết kế dự án nghiên cứu, thu thập thông tin, phân tích xử lý dữ liệu, báo cáo và trình bày kết quả nghiên cứu. Học phần tập trung vào giới thiệu các kỹ năng xây dựng và thực hiện các dự án nghiên cứu marketing bao gồm các phương pháp thu thập dữ liệu sơ cấp và thứ cấp; các phương pháp phân tích giải thích dữ liệu; báo cáo kết quả nghiên cứu phục vụ	4	1	Tự luận

			cho việc ra quyết định marketing của các cấp quản trị trong doanh nghiệp			
32	1603191	Quản trị bán hàng	Quản trị bán hàng là môn học thuộc khối kiến thức chuyên ngành của sinh viên ngành marketing. Môn học cung cấp cho người học người học những kiến thức cơ bản về bán hàng: quy trình bán hàng cá nhân trực tiếp, các kỹ thuật bán hàng, nghệ thuật đàm phán trong giao dịch với khách hàng, các tố chất của người bán hàng chuyên nghiệp, quản trị lực lượng bán hàng	2	2	Tự luận
33	1603193	Quản trị giá	Học phần trang bị những kiến thức về công việc cần phải làm của nhà quản trị marketing trong công tác quản lý giá. Đó là những hoạt động phân tích tài chính trong định giá, phân tích cạnh tranh trong định giá, lựa chọn các phương pháp định giá, định giá theo chu kỳ sống của sản phẩm. Mối quan hệ giữa cầu thị trường, tâm lý tiêu dùng và việc định giá của doanh nghiệp	3	2	Tự luận
34	1603194	Quản trị kênh phân phối	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kênh phân phối như: cấu trúc kênh, các thành viên kênh, hành vi trong kênh và môi trường hoạt động của các kênh. Cùng với đó là các nội dung chiến lược như: chiến lược kênh, thiết kế kênh, quản lý kênh và thúc đẩy các thành viên kênh hoạt động, hay chiến lược sử dụng marketing hỗn hợp trong quản lý kênh và đánh giá hoạt động của thành viên kênh.	3	2	Tự luận
35	1603195	Quản trị quan hệ khách hàng	Học phần nghiên cứu bản chất của quan hệ khách hàng và hoạt động quản trị quan hệ khách hàng; những nguyên lý và nội dung của hoạt động quản trị quan hệ khách hàng. Trong đó tập trung vào nghiên cứu quy trình xây dựng và thực hiện hệ thống quản trị quan hệ khách hàng từ các chiến lược quan hệ khách hàng đến các quy trình phục vụ khách hàng, công nghệ sử dụng và thực hiện hoạt động quản trị quan hệ khách hàng trong thực tế. Học phần cũng phân tích các phương thức xây dựng, sử dụng và duy trì cơ sở dữ liệu khách hàng, các kỹ thuật để duy trì và củng cố mối quan hệ với khách hàng, sử dụng quản trị quan hệ khách hàng (CRM) để tối ưu hóa các cơ hội và tạo lợi thế cạnh tranh cho các doanh nghiệp vì lợi nhuận và phi lợi nhuận	2	2	Tự luận
36	1603196	Quản trị sản phẩm	Quản trị sản phẩm cung cấp cho người học những tri thức khoa học về bản chất và quy trình các bước trong việc phát triển các sản phẩm mới, tối ưu hóa danh mục các sản phẩm đang được thương mại hóa, phát hiện và ra quyết định loại bỏ các sản phẩm kinh doanh có hiệu quả thấp của doanh nghiệp. Học phần đồng thời cũng làm	2	2	Tự luận

			sáng tỏ mối liên hệ giữa sản phẩm, Marketing và chiến lược kinh doanh trong doanh nghiệp. Đây là một học phần chuyên sâu của chuyên ngành Marketing nên người học cần phải được trang bị kiến thức Marketing căn bản, chiến lược kinh doanh và quản trị chiến lược trước khi tiếp cận môn học này			
37	1603197	Quản trị thương hiệu	Quản trị thương hiệu là môn học quan trọng của chuyên ngành marketing. Môn học cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về thương hiệu, đặc tính thương hiệu, giá trị thương hiệu, xây dựng, quảng bá và phát triển thương hiệu	3	1	Tự luận
38	1603198	Quản trị truyền thông marketing tích hợp	Quản trị truyền thông marketing tích hợp là môn học thuộc kiến thức chuyên ngành chuyên sâu cho sinh viên ngành Marketing. Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức về truyền thông, quá trình truyền thông, các công cụ truyền thông, thiết lập ngân sách truyền thông, lựa chọn phương tiện truyền thông và đánh giá hiệu quả của hoạt động truyền thông.	3	2	Tự luận
39	1603199	Tin học ứng dụng marketing	Học phần tin học ứng dụng marketing cung cấp cho người học các kiến thức về tin học được ứng dụng trong nghiên cứu marketing: Thu thập và xử lý thông tin thị trường; Thiết kế thông điệp marketing; Truyền thông marketing. Từ đó, sinh viên có thể thiết kế phiếu khảo sát online, thiết kế các thông điệp marketing, và đưa các thông điệp này đến với khách hàng. Đồng thời, tạo cho người học nhận thức được tầm quan trọng của việc ứng dụng tin học vào hoạt động nghiên cứu marketing	4	1	Tự luận
40	1603201	Thực tập cơ sở ngành	Học phần này được thiết kế sau khi sinh viên học được 6 học kỳ, có kiến thức cơ bản về ngành đạo tạo. Học phần giúp sinh viên có cái nhìn tổng quan về hoạt động của các doanh nghiệp cũng như hoạt động marketing các doanh nghiệp triển khai trên thực tế.	4	2	Viết báo cáo
41	1603202	Thực tập tốt nghiệp	Học phần thực tập tốt nghiệp được bố trí sau khi sinh viên đã học xong các kiến thức chuyên ngành về quản trị marketing. Học phần tập trung làm rõ mối liên hệ giữa kiến thức lý thuyết với thực tế về hoạt động marketing trong doanh nghiệp. Sinh viên vận dụng các kiến thức lý thuyết về quản trị doanh nghiệp, quản trị marketing vào thực tế hoạt động kinh doanh, hoạt động marketing của một doanh nghiệp (đơn vị thực tập thực tế) cụ thể.	8	2	Báo cáo thực tập
42	1603203	Nghiên cứu tình huống trong	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về quản lý kinh doanh để từ đó sinh viên vận dụng vào trong các tình huống trong thực tiễn quản lý kinh doanh thực tế hoặc giả định. Thông qua học phần sinh viên hiểu và rèn luyện kỹ năng giải	3	1	Tự luận

		quản lý kinh doanh	quyết vấn đề, có cái nhìn sâu sắc hơn về các lĩnh vực và vấn đề trong quản lý kinh doanh để hoàn thiện các kỹ năng cần có khi ra trường tham gia vào thị trường lao động			
43	1603204	Đồ án/ khóa luận tốt nghiệp (Ngành Marketing)	Học phần Đồ án/ khóa luận tốt nghiệp được bố trí sau khi sinh viên đã học xong các kiến thức chuyên ngành về quản trị marketing, đồng thời thực hiện xong thực tập tốt nghiệp. Học phần rèn luyện kỹ năng liên hệ giữa lý thuyết với thực tiễn và tổng hợp quá trình thực tập tốt nghiệp, đồng thời sinh viên chọn một vấn đề chuyên sâu trong ngành học vận dụng vào đơn vị sinh viên thực tập tốt nghiệp để triển khai thành một đồ án/ khóa luận tốt nghiệp dưới hình thức là một báo cáo	7	2	Đồ án tốt nghiệp
44	1603205	Đầu tư quốc tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sự hình thành, phát triển của đầu tư quốc tế, tác động của nó đối với nền kinh tế thế giới và các nước tham gia đầu tư, các hình thức của đầu tư quốc tế, đồng thời giúp sinh viên hiểu được môi trường đầu tư nước ngoài, từ đó đưa ra các chính sách và biện pháp nhằm thu hút đầu tư nước ngoài. Ngoài ra, học phần còn nêu lên các lý thuyết giải thích hiện tượng đầu tư quốc tế và phân tích các xu hướng đầu tư quốc tế hiện nay.	2	1	Tự luận
45	1603206	Đấu thầu	Học phần đầu thầu giúp người học hiểu bản chất, vai trò của đấu thầu, hiểu những khái niệm liên quan như gói thầu, hồ sơ mời thầu... Sinh viên nắm rõ các hình thức lựa chọn nhà thầu và phương thức đấu thầu, có khả năng lập kế hoạch đấu thầu cho một dự án đầu tư, vận dụng phương pháp đánh giá hồ sơ dự thầu và ra quyết định lựa chọn nhà thầu. Đồng thời, sinh viên cũng có khả năng lập hồ sơ dự thầu và tuân thủ quy trình tham gia dự thầu để tư vấn cho những đơn vị, những tổ chức tham gia đấu thầu.	3	1	Tự luận
46	1603207	Định giá đầu tư 1	Môn học định giá đầu tư 1 cung cấp cho người học những lý thuyết cơ bản về hoạt động định giá một tài sản hay một doanh nghiệp trước khi đưa ra quyết định đầu tư. Cụ thể, học phần đưa ra các phương pháp định giá, giới thiệu các chỉ tiêu tài chính được sử dụng trong quá trình định giá và đo lường các chỉ tiêu đó. Ngoài ra, học phần còn đưa ra một số mô hình định giá thường được áp dụng để giúp đưa ra quyết định đầu tư. Cuối cùng, học phần trình bày quy trình và cách thức kết thúc quy trình định giá.	3	2	Tự luận
47	1603208	Định giá đầu tư 2	Học phần Đầu tư bất động sản bao gồm các nội dung bất động sản, đầu tư bất động sản và pháp luật về đầu tư bất động sản, quản lý thực hiện dự án đầu tư bất động	3	2	Tự luận

			sản, lựa chọn đầu tư bất động sản, định giá trong đầu tư bất động sản.			
48	1603209	Đồ án/ khóa luận tốt nghiệp (Ngành Kinh tế đầu tư)	Khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp cho sinh viên hình thành năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp; các năng lực lập luận, tư duy, phản biện và giải quyết vấn đề. Trên cơ sở đó, sinh viên đam mê kinh doanh, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, tích cực tư duy tìm hướng đi mới cho tổ chức với tinh thần tự chịu trách nhiệm và chấp nhận rủi ro.	7	2	Đồ án tốt nghiệp
49	1603210	Kinh tế đầu tư 1	Môn học kinh tế đầu tư 1 cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực đầu tư và đầu tư phát triển, tác động của hoạt động đầu tư đến tăng trưởng và phát triển kinh tế. Ngoài ra, học phần còn đưa ra một số lý thuyết giải thích về hoạt động đầu tư, bản chất của nguồn vốn đầu tư và các nguồn huy động vốn đầu tư, đồng thời giúp người học hiểu được một số vấn đề về quản lý Nhà nước trong hoạt động đầu tư.	3	1	Tự luận
50	1603211	Kinh tế đầu tư 2	Môn học kinh tế đầu tư 2 cung cấp cho người học những kiến thức cơ bản về một số lĩnh vực đầu tư cụ thể trong nền kinh tế. Thứ nhất, là nội dung cơ bản của đầu tư phát triển trong doanh nghiệp, các nhân tố ảnh hưởng đến quyết định đầu tư của doanh nghiệp. Thứ hai, là ý nghĩa và nội dung của hoạt động đầu tư công, cũng như vấn đề đầu tư công ở Việt Nam. Thứ ba, vai trò và các nhân tố ảnh hưởng đến đầu tư quốc tế. Cuối cùng là sự cần thiết phải quản lý đầu tư theo dự án.	2	2	Tự luận
51	1603212	Kinh tế phát triển	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý luận cơ bản về tăng trưởng và phát triển kinh tế được thể hiện qua các lý thuyết, mô hình kinh tế. Ngoài ra, học phần đi sâu nghiên cứu sự tác động của các yếu tố đầu vào đến phát triển kinh tế. Từ đó, sinh viên có thể phân tích, lựa chọn các chính sách kinh tế và bước đầu tìm hiểu về dự báo phát triển kinh tế của các quốc gia.	3	2	Tự luận
52	1603213	Kinh tế thương mại và dịch vụ	Học phần kinh tế thương mại dịch vụ cung cấp cho sinh viên chuyên ngành kinh tế đầu tư những nguyên lý cơ bản, có hệ thống về các vấn đề kinh tế, tổ chức và quản lý thương mại, kinh doanh hàng hóa dịch vụ trong kinh tế thị trường, tạo cho sinh viên năng lực vận dụng trong việc xác định phương hướng và các biện pháp giải quyết tốt các vấn đề thực tiễn thương mại ở nước ta.	3	2	Tự luận
53	1603214	Kinh tế và	Học phần này cung cấp cho người học những kiến thức và kỹ năng về kinh tế công	3	2	Tự luận

		quản lý công nghiệp	ngành và quản lý điều hành các hoạt động sản xuất, tác nghiệp tại các doanh nghiệp sản xuất và dịch vụ. Qua đó giúp sinh viên có thể tự tin thực hiện một số hoạt động quản lý cơ bản tại doanh nghiệp như quản lý hàng tồn kho, quản lý điểm đặt hàng, quản lý hoạt động sản xuất...			
54	1603215	Kinh tế và quản lý đô thị	Kinh tế và quản lý đô thị cùng với các môn học quản lý kinh tế vĩ mô khác cung cấp hệ thống những kiến thức, kỹ năng quản lý kinh tế trên góc độ vĩ mô đối với ngành, lĩnh vực. Môn học Kinh tế Đô thị đề cập, nghiên cứu những vấn đề chung về đô thị và quản lý, phát triển đô thị dưới góc độ kinh tế; các hoạt động kinh tế chủ yếu trong đô thị.	3	2	Tự luận
55	1603216	Kỹ năng ra quyết định	Kỹ năng ra quyết định thuộc khối kiến thức cơ sở ngành cung cấp hệ thống những kiến thức, kỹ năng về ra quyết định trên góc độ vi mô đối với ngành, lĩnh vực. Môn học Kỹ năng ra quyết định giúp sinh viên có được cách thức phân tích vấn đề, các bước xử lý và ra quyết định, thực thi quyết định trong kinh doanh	2	1	Tự luận
56	1603217	Kỹ năng xúc tiến đầu tư	Học phần này giúp cho sinh viên hiểu rõ đặc điểm cơ bản và sự cần thiết của hoạt động xúc tiến đầu tư trong bối cảnh hiện nay. Đồng thời, sinh viên biết được các nội dung và công cụ của hoạt động xúc tiến đầu tư, các cơ quan xúc tiến đầu tư tại Việt Nam, quản lý Nhà nước về hoạt động xúc tiến đầu tư, các chương trình xúc tiến đầu tư quốc gia của Chính phủ Việt Nam.	2	1	Tự luận
57	1603218	Lập dự án đầu tư	Môn học Lập dự án đầu tư cung cấp cho sinh viên kiến thức toàn diện về tiến trình lập và soạn thảo dự án đầu tư, phân tích các khía cạnh quan trọng của một định dự án đầu tư như: Phân tích thị trường của một dự án đầu tư, Phân tích kỹ thuật, phân tích tài chính, phân tích kinh tế - xã hội dự án đầu tư, quản lý dự án đầu tư...	4	2	Tự luận
58	1603219	Kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng kinh tế	Học phần đàm phán và ký kết hợp đồng kinh tế nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp xây dựng và tổ chức một cuộc đàm phán trong kinh doanh gồm lên kế hoạch, chuẩn bị nhân sự, nội dung của cuộc đàm phán, cũng như cách thức triển khai đàm phán. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu một số kỹ thuật và nghệ thuật thường áp dụng trong quá trình đàm phán. Cuối cùng, học phần giúp sinh hiểu hiểu rõ các nội dung của một hợp đồng kinh tế và cách thức soạn thảo, ký kết hợp đồng	2	1	Tự luận
59	1603220	Phân tích rủi ro dự án đầu	Học phần phân tích rủi ro dự án giúp người học hiểu được rủi ro nói chung và rủi ro dự án nói riêng là gì, hiểu được tầm quan trọng của phân tích rủi ro dự án. Học	2	2	Tự luận

		tư	phần cung cấp cho người học quy trình phân tích và các công cụ kỹ thuật giúp nhận biết những rủi ro dự án, cung cấp những phương pháp sử dụng trong quy trình quản lý rủi ro và mô tả một số phần mềm có thể hỗ trợ trong việc phân tích rủi ro dự án			
60	1603221	Phân tích môi trường đầu tư	Môi trường đầu tư có ảnh hưởng quan trọng đến hiệu quả hoạt động đầu tư, đồng thời với một quốc gia, một địa phương môi trường đầu tư sẽ quyết định việc thu hút nguồn vốn đầu tư phát triển kinh tế. Học phần môi trường đầu tư giúp người học nắm rõ bản chất và vai trò của môi trường đầu tư, nội dung các thành tố cơ bản trong môi trường đầu tư và nhận thức, đánh giá được ảnh hưởng của chúng với hiệu quả hoạt động đầu tư.	2	2	Tự luận
61	1603222	Quản lý dự án đầu tư	Học phần quản lý dự án trang bị cho sinh viên khái niệm, đối tượng, mục tiêu của quản lý dự án. Sinh viên nắm vững nội dung quản lý dự án, vận dụng thành thạo các công cụ và phương pháp được sử dụng trong quản lý tiến độ, chất lượng, nguồn lực, ngân sách và rủi ro trong dự án của các doanh nghiệp cũng như trong các tổ chức độc lập khác	4	1	Tự luận
62	1603223	Quản lý nhà nước về dự án đầu tư	Môn học quản lý nhà nước về dự án đầu tư cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bộ máy và nội dung quản lý trong hoạt động đầu tư nói chung, đồng thời học phần còn giới thiệu các biện pháp quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư tư nhân cũng như các dự án đầu tư bằng ngân sách nhà nước nói riêng. Ngoài ra, học phần còn đưa ra các nội dung cụ thể về quản lý nhà nước trong giai đoạn triển khai và thực hiện dự án đầu tư	2	2	Tự luận
63	1603224	Quản trị rủi ro	Học phần này nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản quản trị rủi ro, các phương pháp nhận dạng rủi ro, phương pháp đo lường rủi ro, kiểm soát rủi ro và giới thiệu các loại rủi ro trong kinh doanh. Trên cơ sở đó, sinh viên tiến hành nhận dạng và đo lường rủi ro trong từng tình huống cụ thể.	3	2	Tự luận
64	1603225	Tin học ứng dụng trong đầu tư	Học phần này nằm trong kiến thức chuyên ngành của ngành Kinh tế đầu tư, được giảng dạy sau khi sinh viên đã hoàn thành học phần tin học văn phòng. Học phần Tin học ứng dụng trong đầu tư trang bị cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng cơ bản trong việc ứng dụng Microsoft project và Microsoft excel trong việc quản lý dự án cũng như tính toán, phân tích dòng tiền và các chỉ tiêu hiệu quả hoạt động đầu tư vốn.	3	1	Thực hành
65	1603226	Thẩm định	Học phần thẩm định dự án trang bị cho sinh viên ngành kinh tế đầu tư kiến thức về	2	1	Tự luận

		dự án đầu tư	khái niệm, mục tiêu, nội dung và quy trình thẩm định dự án. Sinh viên có đủ năng lực hoàn thiện một hồ sơ thẩm định dự án, đồng thời vận dụng thành thạo những phương pháp thẩm định để đánh giá các khía cạnh khác nhau của dự án, từ đó ra quyết định theo thẩm quyền.			
66	1603227	Thị trường vốn	Học phần thị trường vốn giúp sinh viên ngành kinh tế đầu tư hiểu được cơ cấu tổ chức, nguyên tắc hoạt động, các công cụ đầu tư trên thị trường, các phương thức huy động và tài trợ đầu tư qua thị trường vốn, các phương thức giao dịch và hệ thống giao dịch trên thị trường tập trung, nội dung của phân tích đầu tư chứng khoán và ra quyết định đầu tư, tìm hiểu về danh mục đầu tư chứng khoán, tổ chức và cơ chế vận hành quỹ đầu tư chứng khoán.	3	1	Tự luận
67	1603228	Thực tập cơ sở ngành	Thực tập cơ sở ngành nhằm giúp cho sinh viên tìm hiểu thực tế về các vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động đầu tư tại một doanh nghiệp. đầu tư của địa phương cụ thể như: xúc tiến đầu tư, lập dự án đầu tư, thẩm định dự án đầu tư,...; ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế các hoạt động của đơn vị thực tập, phát triển kỹ năng giao tiếp và khả năng thích ứng trong các môi trường làm việc khác nhau. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên rèn luyện tư duy phản biện, chia sẻ và hợp tác trong công việc.	4	2	Viết báo cáo
68	1603229	Thực tập tốt nghiệp	Thực tập doanh nghiệp giúp cho sinh viên trải nghiệm và kiểm chứng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đã học trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ đó, sinh viên có thể định hướng chủ đề nghiên cứu cho khóa luận tốt nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên có thái độ chăm chỉ, cẩn thận và tác phong làm việc chuyên nghiệp	8	2	Viết báo cáo
69	BM6003	Chuyên đề Khởi sự kinh doanh	Môn học cung cấp những kiến thức để khởi sự kinh doanh: Hình thành ý tưởng, xác định mục tiêu kinh doanh; lập kế hoạch kinh doanh, huy động và sử dụng các nguồn lực cần thiết cho hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ đó, sinh viên có khả năng khởi nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên yêu thích kinh doanh, có khát vọng làm giàu, dám đương đầu với thử thách, không ngừng sáng tạo.	3	2	Viết báo cáo
70	BM6005	Chuyên đề Quản trị kinh doanh công nghiệp	Học phần Chuyên đề Quản trị kinh doanh công nghiệp giúp sinh viên hệ thống tổng quát những kiến thức cơ bản của hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp công nghiệp. Ngoài việc giúp sinh viên hệ thống được những đặc trưng cơ bản của sản phẩm xây dựng, đặc thù hoạt động kinh doanh lĩnh vực công nghiệp, nắm được các hình thức chuyên môn hóa sản xuất công nghiệp thì học phần này còn giúp sinh	2	1	Viết báo cáo, Thuyết trình

			viên vận dụng vào thực tiễn các kiến thức về quản trị kinh doanh trong doanh nghiệp công nghiệp. Qua đó, sinh viên được củng cố các kỹ năng xây dựng, đánh giá ý tưởng kinh doanh, lập phân tích các báo cáo tiến độ sản xuất xây dựng, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nhận biết được sự biến động của môi trường kinh doanh và có thể vận dụng thành thạo trong thực tiễn. Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của lĩnh vực công nghiệp trong nền kinh tế.			
71	BM6006	Chuyên đề Quản trị kinh doanh nông nghiệp	Học phần Chuyên đề Quản trị kinh doanh nông nghiệp giúp sinh viên hệ thống tổng quát những kiến thức cơ bản của hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp nông nghiệp. Ngoài việc giúp sinh viên hệ thống được những đặc trưng cơ bản của sản phẩm nông nghiệp, của sản xuất nông nghiệp, đặc thù hoạt động kinh doanh lĩnh vực này, thì học phần này còn giúp sinh viên vận dụng vào thực tiễn các kiến thức về quản trị kinh doanh trong doanh nghiệp nông nghiệp. Qua đó, sinh viên được củng cố các kỹ năng xây dựng, đánh giá ý tưởng kinh doanh, lập phân tích các báo cáo tiến độ sản xuất nông nghiệp, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như nhận biết được sự biến động của môi trường kinh doanh và có thể vận dụng thành thạo vào thực tiễn. Sau khi học xong học phần này, sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của lĩnh vực nông nghiệp trong nền kinh tế.	2	1	Viết báo cáo, Thuyết trình
72	BM6007	Chuyên đề Quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ	Học phần Chuyên đề Quản trị kinh doanh thương mại và dịch vụ giúp sinh viên hệ thống tổng quát những kiến thức cơ bản của hoạt động kinh doanh trong doanh nghiệp thương mại và dịch vụ. Ngoài việc giúp sinh viên hệ thống được những đặc trưng cơ bản của sản phẩm thương mại dịch vụ, đặc thù hoạt động kinh doanh lĩnh vực này, thì học phần này còn giúp sinh viên vận dụng vào thực tiễn các kiến thức về quản trị kinh doanh trong doanh nghiệp. Qua đó, sinh viên được củng cố các kỹ năng xây dựng, đánh giá ý tưởng kinh doanh, lập phân tích các báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nhận biết được sự biến động của môi trường kinh doanh và có thể vận dụng thành thạo vào thực tiễn. Sau khi học xong học phần này, sinh viên nhận thức được tầm quan trọng và yêu thích lĩnh vực thương mại dịch vụ trong nền kinh tế.	2	1	Thuyết trình
73	BM6008	Chuyên đề Quản trị kinh doanh	Học phần thuộc kiến thức chuyên ngành Quản trị kinh doanh, giúp sinh viên hệ thống tổng quát những kiến thức cơ bản của hoạt động kinh doanh và vận dụng vào thực tiễn của doanh nghiệp xây dựng. Qua đó, sinh viên được củng cố các kỹ năng	2	1	Viết báo cáo, Thuyết trình

		xây dựng	xây dựng, đánh giá ý tưởng kinh doanh, lập phân tích các báo cáo tiến độ sản xuất xây dựng, báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, nhận biết được sự biến động của môi trường kinh doanh và có thể vận dụng thành thạo vào thực tiễn. Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của lĩnh vực xây dựng trong nền kinh tế.			
74	BM6009	Digital marketing	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về digital marketing, các công cụ của digital marketing, và kế hoạch truyền thông trực tuyến. Từ đó, sinh viên có thể sử dụng một cách hiệu quả các công cụ digital marketing và thiết lập được một kế hoạch marketing trực tuyến, thực thi chiến dịch truyền thông trực tuyến và sau cùng là đánh giá, đo lường mức độ hiệu quả của chiến dịch truyền thông trực tuyến. Trên cơ sở đó, sinh viên sẽ nhận thức rõ mức độ ảnh hưởng của các chương trình truyền thông đến nhận thức của người tiêu dùng.	3	2	Viết báo cáo, Thuyết trình
75	BM6010	Dự toán ngân sách doanh nghiệp	Học phần dự toán ngân sách doanh nghiệp giúp sinh viên có khả năng xác định được mục tiêu cho từng loại ngân sách và xây dựng được phương án cho từng mục tiêu. Từ đó, sinh viên có khả năng lập được bảng dự toán cho các loại ngân sách bao gồm: ngân sách doanh thu, ngân sách chi phí, ngân sách tiền mặt và ngân sách các báo cáo tài chính trong doanh nghiệp. Đồng thời, học phần này cũng giúp sinh viên có thể đánh giá được tính hiệu quả của việc lập ngân sách và áp dụng vào thực tiễn.	3	1	Thực hành trên máy tính, Bài tập lớn
76	BM6011	Đầu tư bất động sản	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về bất động sản, thị trường bất động sản và các loại hình đầu tư bất động sản. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể nhận định, phân tích thị trường bất động sản, thực hiện hoặc tham gia vào các hoạt động đầu tư bất động sản. Từ đó, sinh viên nghiêm túc tuân thủ các quy định của pháp luật về đầu tư bất động sản; trung thực khách quan trong quá trình lập và phân tích dự án đầu tư phát triển bất động sản.	3	1	Viết báo cáo
77	BM6012	Định giá tài sản	Học phần Định giá tài sản giúp sinh viên nắm vững mục đích, vai trò và các nguyên tắc trong định giá tài sản, phân tích được phương pháp, cách thức tổ chức thực hiện định giá tài sản. Từ đó, sinh viên thực hiện việc ước tính giá trị những loại tài sản như bất động sản, máy móc thiết bị, giá trị doanh nghiệp và lập được báo cáo định giá tài sản phù hợp. Sinh viên có thể thực hiện định giá tài sản một cách độc lập hoặc phối hợp theo nhóm, phù hợp theo từng tình huống cụ thể.	3	1	Tự luận/Viết
78	BM6013	Giới thiệu	Học phần giới thiệu về vị trí việc làm của sinh viên sau tốt nghiệp ngành Tài chính	2	1	Tự

		nghề nghiệp	- Ngân hàng; những kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cần thiết của chuyên viên Tài chính - Ngân hàng và các học phần trong toàn bộ chương trình đào tạo ngành Tài chính - Ngân hàng. Qua đó, sinh viên có được nhận thức đúng về ngành nghề đào tạo; có lòng yêu nghề; học tập một cách chủ động; có khả năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả, khả năng quản lý thời gian, khả năng tìm kiếm và lưu trữ thông tin.			luận/Viết ,Vấn đáp,Thuy ết trình
79	BM6014	Hành vi tổ chức	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hành vi của cá nhân, hành vi của nhóm và hành vi của tổ chức và các yếu tố tác động đến những hành vi này. Từ việc hiểu rõ bản chất các hành vi của các đối tượng, sinh viên có thể phân loại chính xác các nhóm cá nhân có đặc tính phù hợp với công việc cụ thể trong tổ chức, có khả năng quản lý nhóm làm việc hiệu quả và thấu hiểu bản chất các hành vi của tổ chức tùy thuộc vào cơ cấu tổ chức, vào quy mô tổ chức và văn hóa tổ chức. Từ đó, sinh viên có thái độ nghiêm túc, tôn trọng sự khác biệt trong hành vi của các cá nhân, nhóm và các loại hình doanh nghiệp khác nhau.	2	2	Tự luận/Viết
80	BM6015	Hệ thống thông tin quản lý	Học phần hệ trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nhu cầu thông tin, các loại hình hệ thống thông tin, công nghệ thông tin cần thiết để nâng cao năng lực quản lý và kinh doanh của doanh nghiệp. Sau khi học xong, sinh viên xác định được các phần mềm ứng dụng phù hợp với các hệ thống thông tin trong quản trị kinh doanh như: Marketing, tài chính, sản xuất kinh doanh, nguồn nhân lực, tự động hoá văn phòng. Đồng thời, học phần rèn luyện cho sinh viên có ý thức đúng đắn trong việc đảm bảo an toàn hệ thống thông tin của doanh nghiệp, có ý thức hoàn thiện các phẩm chất nghề nghiệp	2	1	Tự luận/Viết
81	BM6017	Kinh doanh quốc tế	Học phần cung cấp kiến thức về môi trường kinh doanh quốc tế, chiến lược kinh doanh quốc tế, các phương thức đầu tư và thâm nhập thị trường quốc tế. Học phần giúp sinh viên luận giải được các hoạt động kinh doanh quốc tế và xây dựng được một chiến lược kinh doanh quốc tế ở mức độ cơ bản. Sinh viên chủ động, thích nghi và linh hoạt với những biến đổi của môi trường kinh doanh quốc tế	3	1	Tự luận/Viết
82	BM6018	Kinh tế bảo hiểm	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về bảo hiểm, bản chất, đối tượng tham gia, đối tượng bảo hiểm, nguyên tắc hoạt động, nguyên tắc tính phí của từng loại hình bảo hiểm đang triển khai hiện nay. Từ đó, sinh viên có khả năng xác định quyền lợi và trách nhiệm của các bên trong một sự kiện bảo hiểm cụ thể. Sinh viên	3	1	Tự luận/Viết ,Bài tập lớn

			nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của bảo hiểm đối với sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời tôn trọng và tuân thủ các quy định của pháp luật trong lĩnh vực bảo hiểm, nghiêm túc và yêu thích các công việc liên quan đến lĩnh vực bảo hiểm.			
83	BM6019	Kinh tế đầu tư	Học phần Kinh tế đầu tư trang bị cho người học những kiến thức cơ bản trong lĩnh vực đầu tư và đầu tư phát triển, tác động của hoạt động đầu tư đến tăng trưởng, phát triển kinh tế. Từ đó, sinh viên giải thích được hoạt động đầu tư, bản chất của việc phân bổ nguồn lực cho đầu tư. Trên cơ sở đó, sinh viên có nhận thức đúng đắn về tầm quan trọng của hoạt động đầu tư trong nền kinh tế.	3	2	Tự luận/Viết
84	BM6020	Kinh tế học ứng dụng	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức lý thuyết nâng cao về thị trường hàng hóa, thị trường yếu tố sản xuất, tăng trưởng – phát triển kinh tế. Sinh viên vận dụng kiến thức vào việc đề xuất các quyết định của nhà quản trị trong lĩnh vực, như: xác định giá cả, sản lượng, sử dụng nguồn lực cho sản xuất. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên có kỹ năng sử dụng các công cụ toán học, mô hình kinh tế để tính toán, phân tích định lượng các vấn đề kinh tế. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của quy luật thị trường.	2	2	Tự luận/Viết, Tiểu luận, Trắc nghiệm
85	BM6021	Kinh tế học vĩ mô	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về nguồn lực và sự khan hiếm của nguồn lực; một số quy luật kinh tế, thị trường, hành vi của các chủ thể tham gia vào thị trường, cấu trúc thị trường. Sau khi học xong, sinh viên có thể thực hiện phân tích hành vi của các chủ thể tham gia thị trường và các yếu tố ảnh hưởng tới thị trường. Ngoài ra, sinh viên biết sử dụng các công cụ toán học, mô hình kinh tế để tính toán, lượng hóa cung, cầu thị trường, đề xuất khuyến nghị về quyết định của các chủ thể tham gia vào thị trường. Học phần giúp sinh viên có thái độ khách quan khi đánh giá biến động của thị trường, hành vi của các chủ thể trong thị trường; thấy được tầm quan trọng của việc nghiên cứu sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong điều kiện nguồn lực khan hiếm.	3	2	Tự luận/Viết, Quan sát, Trắc nghiệm
86	BM6022	Kinh tế học vĩ mô	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: cơ chế vận hành của các chính sách kinh tế vĩ mô (Chính sách tài khóa, chính sách tiền tệ); chỉ tiêu cơ bản để đo lường nền kinh tế; mối quan hệ của một số biến số đặc trưng, như: lạm phát – thất nghiệp – tăng trưởng kinh tế. Sinh viên vận dụng một số mô hình kinh tế để giải thích tác động của các sự kiện kinh tế đến sản lượng, lãi suất, đầu tư, giá	3	1	Tự luận/Viết, Tiểu luận

			cả và việc làm trong nền kinh tế. Sau khi học xong, sinh viên có thái độ khách quan trong việc đánh giá xu hướng vận động của các biến số kinh tế vĩ mô, nhận thức được vai trò của chính phủ trong điều hành các hoạt động kinh tế.			
87	BM6023	Kinh tế phát triển	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về đặc điểm nền kinh tế phát triển và nền kinh tế đang phát triển, lý thuyết về các mô hình tăng trưởng, một số quy luật tăng trưởng kinh tế, tổng kết và nghiên cứu những cách thức để tăng trưởng và phát triển kinh tế bền vững với mục đích chuyển nền kinh tế từ trình độ phát triển thấp lên trình độ phát triển cao hơn gắn với sự công bằng xã hội. Học phần nhằm phát triển khả năng phân tích, so sánh, đánh giá các mô hình tăng trưởng, nguồn lực cho tăng trưởng, lựa chọn mô hình tăng trưởng tối ưu tương ứng với từng giai đoạn phát triển của quốc gia. Sinh viên nhận thức được vai trò quan trọng trong phân tích và lựa chọn những chiến lược phát triển kinh tế ở các nước đang phát triển, thừa nhận sự tồn tại của một số quy luật trong quá trình phát triển của các quốc gia.	3	2	Tự luận/Viết, Tiểu luận, Trả lời câu hỏi ngắn
88	BM6024	Kinh tế và quản lý môi trường	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống môi trường, phát triển bền vững và khía cạnh kinh tế của chất lượng môi trường; các phương pháp định giá môi trường; nội dung và các bước phân tích lợi ích chi phí. Sinh viên hiểu rõ và phân biệt được các công cụ chủ yếu dùng trong quản lý môi trường. Sinh viên có khả năng vận dụng được những kiến thức về kinh tế môi trường để đánh giá tính khả thi của các chính sách/chương trình/dự án; và thực hiện được các đề xuất nghiên cứu về kinh tế môi trường. Sau khi học xong học phần, sinh viên có thái độ tôn trọng và duy trì ý thức phát triển môi trường.	3	2	Tự luận/Viết, Trắc nghiệm
89	BM6026	Kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng kinh tế	Học phần kỹ năng đàm phán và ký kết hợp đồng kinh tế cung cấp cơ hội cho sinh viên thực hành phương pháp xây dựng, tổ chức một cuộc đàm phán trong kinh doanh và việc kí kết hợp đồng kinh tế. Sinh viên có thể lập kế hoạch, tổ chức nhân sự, nội dung cho một cuộc đàm phán, tổ chức triển khai đàm phán với nghệ thuật và kỹ thuật phù hợp. Sinh viên cũng có khả năng soạn thảo, ký kết hợp đồng kinh tế. Người học sẽ ý thức được vai trò quan trọng của đàm phán và hợp đồng kinh tế trong kinh doanh, nỗ lực trau dồi năng lực đàm phán, thuyết phục đối tác mang lại lợi thế cho bản thân và tổ chức của mình.	2	1	Viết báo cáo

90	BM6027	Kỹ năng lãnh đạo	Học phần giúp người học xác định và rèn luyện một số phương pháp, phong cách và phẩm chất cần có của nhà lãnh đạo; hình thành các kỹ năng lãnh đạo và tạo động lực cơ bản. Đồng thời thực hiện được việc đàm phán, thuyết phục, dẫn dắt, tạo ảnh hưởng, tích cực hoá hành vi của cá nhân hoặc nhóm theo mục tiêu chung của tổ chức. Học phần giúp người học rèn luyện bản lĩnh tự tin, chịu áp lực tốt trong các điều kiện, hoàn cảnh khác nhau	2	2	Viết báo cáo
91	BM6028	Kỹ năng lập kế hoạch nghề nghiệp	Học phần Kỹ năng lập kế hoạch nghề nghiệp giúp sinh viên khám phá, đánh giá bản thân, năng lực cá nhân và cơ sở hình thành năng lực và vai trò của năng lực cá nhân trong cuộc sống, lựa chọn và định hướng nghề nghiệp. Ngoài ra, sinh viên có khả năng phân tích SWOT về năng lực bản thân, cách xác định tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi, và kế hoạch của bản thân. Sinh viên vận dụng được một số quan điểm khoa học để khám phá, quản lý bản thân cũng như phân tích được đặc điểm các loại tính khí, nhân cách ảnh hưởng đến lựa chọn nghề nghiệp. Học phần giúp sinh viên nhận thức được giá trị của bản thân.	2	1	Viết báo cáo
92	BM6029	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp cho sinh viên hình thành năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh của tổ chức, doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp; các năng lực lập luận, tư duy, phản biện và giải quyết vấn đề. Trên cơ sở đó, sinh viên đam mê kinh doanh, có tác phong làm việc chuyên nghiệp, tích cực tư duy tìm hướng đi mới cho tổ chức với tinh thần tự chịu trách nhiệm và chấp nhận rủi ro.	9	2	Viết báo cáo, Thuyết trình
93	BM6030	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp cho sinh viên hình thành năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong lĩnh vực tài chính – ngân hàng. Đồng thời, sinh viên phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp, năng lực lập luận, tư duy, phản biện và giải quyết vấn đề. Trên cơ sở đó, sinh viên có tác phong làm việc chuyên nghiệp, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội.	9	2	Dự án/Đồ án
94	BM6031	Lập kế hoạch nghề nghiệp	Học phần giúp sinh viên khám phá, đánh giá bản thân, cá nhân và cơ sở hình thành năng lực và vai trò của năng lực cá nhân trong cuộc sống, lựa chọn và định hướng nghề nghiệp. Ngoài ra, sinh viên có khả năng phân tích SWOT về năng lực bản thân, cách xác định tầm nhìn, sứ mệnh và giá trị cốt lõi và kế hoạch của bản thân. Sinh viên vận dụng được một số quan điểm khoa học để khám phá,	2	1	Viết báo cáo

			quản lý bản thân cũng như phân tích được đặc điểm các loại tính khí, nhân cách ảnh hưởng đến lựa chọn nghề nghiệp. Học phần giúp sinh viên nhận thức được giá trị của bản thân.			
95	BM6032	Lập và phân tích dự án đầu tư	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về hoạt động đầu tư và dự án đầu tư, phân tích và đánh giá các khía cạnh quan trọng của một dự án đầu tư. Sinh viên có thể thực hiện thành thạo việc nhận diện cơ hội đầu tư triển vọng, lập một dự án đầu tư hoàn chỉnh. Sinh viên ý thức được vai trò và sự cần thiết phải đầu tư theo dự án, nghiêm túc, trung thực trong quá trình lập và phân tích dự án đầu tư.	3	1	Tự luận/Viết ,Bài tập lớn
96	BM6034	Lý thuyết quản trị kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những lý thuyết quản trị kinh doanh được sử dụng trên thế giới như lý thuyết hành vi có kế hoạch, lý thuyết đại diện, lý thuyết nguồn lực và một số lý thuyết khác. Từ đó, sinh viên có thể phân tích được vai trò của nguồn lực trong tổ chức, giải thích được tâm lý và hành vi của con người trong tổ chức. Ngoài ra, việc vận dụng lý thuyết giúp sinh viên thực hiện tốt hoạt động nghiên cứu khoa học và có khả năng giải thích các vấn đề cơ bản về kinh tế và quản trị một cách có hệ thống và chuyên nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên sẽ có tầm nhìn trong việc lựa chọn được nguồn lực giúp doanh nghiệp đạt được kế hoạch kinh doanh, thực hiện được tầm nhìn và sứ mạng của doanh nghiệp.	3	1	Tự luận/Viết ,Tiểu luận
97	BM6035	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ trang bị cho sinh viên những kiến thức về cung cầu tiền tệ, lạm phát, lãi suất, tín dụng, thị trường tài chính và các công cụ trên thị trường tài chính. Bên cạnh đó, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các khâu của hệ thống tài chính quốc gia như: ngân sách nhà nước, ngân hàng thương mại, ngân hàng trung ương và các định chế tài chính khác, tài chính doanh nghiệp. Học phần này giúp sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đã được trang bị để luận giải các vấn đề thực tiễn có liên quan đến tài chính, tiền tệ, tín dụng, ngân hàng. Đồng thời, học phần giúp sinh viên có ý thức đúng đắn trong việc đánh giá tầm quan trọng của tài chính tiền tệ trong sự phát triển của doanh nghiệp và nền kinh tế, có ý thức hoàn thiện các phẩm chất nghề nghiệp.	3	2	Tự luận/Viết
98	BM6036	Lý thuyết thống kê	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về hệ thống các phương pháp thu thập, xử lý và phân tích số liệu của những hiện tượng kinh tế, xã hội để tìm hiểu bản chất và tính quy luật vốn có của chúng trong điều kiện nhất định. Sau khi học xong, sinh viên có thể xác định vấn đề nghiên cứu, thiết kế bảng câu hỏi, điều tra,	3	1	Tự luận/Viết

			thu thập, mã hóa, phân tích và lập báo cáo kết quả nghiên cứu. Học phần giúp sinh viên có thái độ tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao khả năng tư duy, rèn luyện tính cẩn thận.			
99	BM6037	Marketing căn bản	Học phần marketing căn bản cung cấp cho sinh viên kiến thức nền về hoạt động marketing trong doanh nghiệp: những kiến thức chung về môi trường marketing, hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing, phân đoạn thị trường, định vị thị trường và chính sách marketing - mix. Từ đó, sinh viên nhận biết, phân tích và đánh giá được hoạt động marketing của một doanh nghiệp cụ thể. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được vai trò của hoạt động marketing trong kinh doanh cũng như có thái độ tôn trọng khách hàng, chủ động và thích nghi với những biến đổi của môi trường kinh doanh và linh hoạt trong các tình huống marketing của doanh nghiệp.	3	2	Tự luận/Viết, Tiểu luận
100	BM6038	Marketing ngân hàng	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức chuyên ngành về hoạt động marketing tại các ngân hàng thương mại. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể phân tích, tổng hợp và đánh giá được về các hoạt động marketing tại ngân hàng thương mại. Từ đó, sinh viên nhận thức đúng về vai trò của hoạt động marketing tại các ngân hàng thương mại, thấu hiểu và tôn trọng khách hàng trong quá trình cung cấp dịch vụ của ngân hàng thương mại.	3	1	Tự luận/Viết
101	BM6039	Ngân hàng thương mại 1	Học phần Ngân hàng thương mại 1 cung cấp cho sinh viên kiến thức về tài sản - nguồn vốn, các dịch vụ ngân hàng; nội dung, phương pháp quản lý tài sản, nguồn vốn và phân tích kết quả kinh doanh của ngân hàng thương mại. Bên cạnh đó, học phần rèn luyện cho sinh viên phẩm chất linh hoạt. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức đã học để đánh giá hoạt động quản lý của NHTM, thiết lập được các mục tiêu quản lý và đề xuất các hướng giải quyết phù hợp với từng tình huống cụ thể.	4	1	Tự luận/Viết, Thuyết trình, Bài tập lớn
102	BM6040	Ngân hàng thương mại 2	Học phần ngân hàng thương mại 2 giúp sinh viên vận dụng quy trình, kỹ thuật huy động vốn, cấp tín dụng, kinh doanh ngoại tệ, đầu tư để thực hiện chuẩn xác các nghiệp vụ kinh doanh trong ngân hàng thương mại. Bên cạnh đó, sinh viên được rèn luyện phẩm chất linh hoạt trong việc thực hiện các nghiệp vụ kinh doanh của NHTM trong thực tiễn.	4	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
103	BM6041	Ngân hàng	Học phần giúp sinh viên có kiến thức chung NHTW và một số nghiệp vụ của	3	1	Tự

		trung ương	NHTW như: nghiệp vụ điều hành CSTT; nghiệp vụ phát hành tiền và điều tiết lưu thông tiền tệ; nghiệp vụ thị trường mở; nghiệp vụ tín dụng; nghiệp vụ thanh toán, nghiệp vụ quản lý và kinh doanh ngoại hối, nghiệp vụ thanh tra của NHTW. Từ đó, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức để luận giải hướng quản lý và điều hành các chính sách liên quan đến tiền tệ, tín dụng, ngân hàng của NHTW và đề xuất được các giải pháp có liên quan đến nghiệp vụ quản lý và điều hành của NHTW trong các tình huống thực tế. Trên cơ sở đó, sinh viên được rèn luyện phẩm chất khách quan, sáng tạo.			luận/Viết ,Thuyết trình
104	BM6043	Nhập môn kinh doanh	Học phần này tập trung giới thiệu kiến thức khái quát về kinh doanh, về chương trình đào tạo, lộ trình công danh, những đức tính, phẩm chất cần có của nhà quản trị kinh doanh, kỹ năng và phương pháp học tập hiệu quả đối với ngành quản trị kinh doanh. Từ đó, sinh viên có lòng yêu nghề quản trị kinh doanh ngay từ năm học đầu tiên và có được kỹ năng lập kế hoạch học tập cho cá nhân trong suốt quá trình học tập cũng như một số kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng quản lý thời gian, kỹ năng tìm kiếm và lưu trữ thông tin.	2	1	Tự luận/Viết ,Viết báo cáo
105	BM6044	Phân tích đầu tư chứng khoán	Học phần Phân tích đầu tư chứng khoán giúp sinh viên phân tích và đánh giá được ưu và nhược điểm của từng chiến lược trong đầu tư chứng khoán để lựa chọn chiến lược đầu tư phù hợp; Vận dụng kết quả của việc phân tích sự ảnh hưởng các nhân tố vĩ mô, ngành nghề kinh doanh và tình hình tài chính của công ty trong đầu tư chứng khoán để lựa chọn được loại chứng khoán đầu tư phù hợp; Vận dụng các mô hình phân tích kỹ thuật để quyết định thời điểm đầu tư một cách linh hoạt; Đồng thời cũng sẵn sàng chấp nhận rủi ro trong quá trình đầu tư chứng khoán.	3	1	Thuyết trình ,Thực hành trên máy tính
106	BM6045	Phân tích tài chính doanh nghiệp	Học phần phân tích tài chính doanh nghiệp giúp sinh viên hiểu được các phương pháp, quy trình phân tích tài chính doanh nghiệp. Dựa trên các thông tin trên các báo cáo tài chính, sinh viên có thể phân tích được diễn biến nguồn vốn, tài sản, phân tích kết quả kinh doanh, tình hình hoạt động và khả năng thanh toán của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng đánh giá khái quát tình hình tài chính doanh nghiệp, phân tích chuyên sâu về tình hình hoạt động của doanh nghiệp, tính toán khả năng sinh lời và rủi ro của doanh nghiệp dựa trên các phương pháp phân tích phù hợp. Từ đó, sinh viên có thái độ cẩn thận, trung thực, khách quan với hoạt động phân tích tài chính doanh nghiệp.	3	1	Tự luận

107	BM6046	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Trang bị cho SV những kiến thức cơ bản nhất về các PP nghiên cứu và quy trình tổ chức để thực hiện các nhiệm vụ môn học, thực tập tốt nghiệp, luận văn tốt nghiệp và các công trình nghiên cứu khoa học khác: lựa chọn chủ đề nghiên cứu; tổng quan tài liệu; phát triển lý thuyết; thiết kế nghiên cứu; thu thập dữ liệu; phân tích dữ liệu; viết báo cáo). Học phần giúp SV nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kinh doanh và quản lý	3	2	Tự luận/Viết, Tiểu luận, Trắc nghiệm
108	BM6048	Quản lý danh mục đầu tư	Học phần Quản lý danh mục đầu tư cung cấp cho sinh viên các kiến thức về xây dựng, lựa chọn danh mục đầu tư, chiến lược quản lý và đánh giá hiệu quả quản lý danh mục đầu tư. Từ đó, sinh viên có khả năng xây dựng được quy trình quản lý danh mục đầu tư, có kỹ năng phòng ngừa rủi ro trong việc quản lý danh mục đầu tư tối ưu. Trên cơ sở đó, sinh viên được rèn luyện phẩm chất sẵn sàng đương đầu với rủi ro, linh hoạt, khách quan.	3	1	Tự luận/Viết
109	BM6051	Quản trị chất lượng	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về các chức năng quản trị chất lượng trong tổ chức: Hoạch định, triển khai, kiểm tra, đánh giá và cải tiến. Từ đó, sinh viên có khả năng kiểm soát và nâng cao chất lượng sản phẩm, dịch vụ trong một tổ chức, doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên có thái độ cẩn thận, chính xác, khách quan trong công tác quản trị chất lượng.	3	1	Tự luận/Viết
110	BM6052	Quản trị chiến lược	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về chiến lược, các loại hình chiến lược, quy trình quản trị chiến lược, các yếu tố của môi trường kinh doanh, và các bước của quy trình quản trị chiến lược kinh doanh. Sau khi học xong, sinh viên có thể đưa ra những chiến lược kinh doanh phù hợp cho doanh nghiệp và có thể điều chỉnh chiến lược nếu cần thiết. Học phần này giúp sinh viên có tinh thần sáng tạo, thái độ hợp tác trong làm việc nhóm, có ý thức tôn trọng pháp luật trong các hoạt động thực thi chiến lược của doanh nghiệp	3	1	Tự luận/Viết
111	BM6053	Quản trị chuỗi cung ứng	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức nền về chuỗi cung ứng, hoạt động điều hành chuỗi cung ứng và công tác dự trữ, kho vận. Sau khi học xong, sinh viên có khả năng thực hiện các hoạt động giao vận phổ biến, triển khai hoạt động điều hành chuỗi cung ứng, đưa ra các quyết định về dự trữ, kho bãi và giao vận phù hợp. Học phần giúp sinh viên hình thành thái độ hợp tác trong công việc và sẵn sàng thích nghi với sự thay đổi.	2	1	Tự luận/Viết
112	BM6055	Quản trị dự	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về quản trị dự án, các mô hình tổ chức	3	1	Tự

		án đầu tư	quản lý dự án và các phương pháp quản lý dự án để đạt mục tiêu về thời gian, chất lượng, chi phí. Sinh viên có thể xác định mô hình quản lý dự án phù hợp với từng loại hình dự án, xác định được các công việc cần thực hiện, áp dụng được các kỹ thuật trong quản lý dự án. Sinh viên tôn trọng các nguyên tắc trong quản trị dự án, nhận thức đúng vai trò của nhà quản trị dự án, có ý thức vì lợi ích tập thể, vì mục tiêu chung trong quản trị dự án đầu tư.			luận/Viết
113	BM6056	Quản trị đổi mới	Học phần quản trị đổi mới trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình quản trị sự thay đổi bên trong tổ chức. Ngoài việc cung cấp cho người học kiến thức chung về cách thức phân tích tìm kiếm và thúc đẩy ý tưởng thay đổi, cơ hội gia tăng giá trị, còn giúp người học tiếp cận được các phương pháp hiệu chỉnh và cải tiến nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Thông qua học phần này, sinh viên có thể phát hiện và phân tích các vấn đề và cơ hội, đưa ra ý tưởng thay đổi cải thiện hiệu quả hoạt động tổ chức. Bên cạnh đó, sinh viên nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của việc cải thiện hoạt động tổ chức để có ý thức không ngừng tư duy sáng tạo, logic hệ thống để nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức	2	1	Tự luận/Viết
114	BM6057	Quản trị học	Học phần quản trị học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tổ chức và hoạt động quản trị. Ngoài việc cung cấp cho người học những kiến thức về môi trường tổ chức, vấn đề ra quyết định, sự phát triển của tư tưởng quản trị, học phần này giúp người học tiếp cận và nắm bắt các chức năng của nhà quản trị như chức năng hoạch định, tổ chức, lãnh đạo, kiểm tra. Sinh viên có thể xác định các bước công việc để hoạch định các mục tiêu đã định, tổ chức các nguồn lực, động viên và kiểm soát nhân viên. Sinh viên nhận thức và coi trọng vai trò nhà quản trị, lợi ích tập thể và mục tiêu chung của tổ chức.	3	1	Tự luận/Viết
115	BM6058	Quản trị marketing	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực marketing trong doanh nghiệp. Sinh viên có thể phân tích, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động marketing cho một sản phẩm cụ thể trong doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được vai trò của quản trị marketing trong doanh nghiệp.	3	1	Tự luận/Viết, Tiểu luận
116	BM6059	Quản trị nhân lực	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về các chức năng trong hoạt động quản trị nguồn nhân lực của tổ chức: Hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, sử dụng, đánh	3	2	Tự luận/Viết

			giá, đãi ngộ. Từ đó, sinh viên có khả năng huy động và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực nhằm đạt được mục tiêu của tổ chức. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được vai trò của nguồn nhân lực và công tác quản trị nguồn nhân lực trong tổ chức			
117	BM6061	Quản trị rủi ro	Học phần Quản trị rủi ro giúp sinh viên có kiến thức về các loại rủi ro và tồn thất trong hoạt động kinh doanh; các phương pháp nhận dạng và phân tích rủi ro, đo lường rủi ro, kiểm soát và phòng ngừa rủi ro, tài trợ rủi ro. Từ đó, sinh viên có khả năng vận dụng được quy trình quản trị rủi ro trong từng tình huống cụ thể. Bên cạnh đó, học phần rèn luyện cho sinh viên nhận thức tốt tầm quan trọng của quản trị rủi ro trong hoạt động quản trị doanh nghiệp; tích cực rèn luyện phẩm chất sẵn sàng đương đầu với rủi ro, linh hoạt, thích nghi cao với sự thay đổi, cẩn thận, khách quan.	2	1	Tự luận/Viết ,Bài tập lớn
118	BM6062	Quản trị rủi ro tài chính	Học phần Quản trị rủi ro tài chính giúp sinh viên có kiến thức về các loại rủi ro tài chính trong hoạt động kinh doanh; các phương pháp nhận dạng, đo lường, kiểm soát và tài trợ rủi ro tài chính; các công cụ tài chính phát sinh trong phòng ngừa rủi ro, hạn chế tồn thất. Bên cạnh đó, học phần rèn luyện cho sinh viên phẩm chất sẵn sàng đương đầu với rủi ro, thích nghi cao với sự thay đổi. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và đánh giá quá trình quản trị rủi ro tài chính trong các tình huống cụ thể.	3	2	Tự luận/Viết ,Bài tập lớn
119	BM6063	Quản trị sản xuất	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về hoạt động sản xuất trong doanh nghiệp, từ hoạt động thiết kế phát triển sản phẩm, kế hoạch sản xuất, quản lý lao động, máy móc thiết bị, bố trí mặt bằng, phương pháp điều độ và cách thức kiểm soát chất lượng. Học phần giúp sinh viên phân tích, đánh giá được ảnh hưởng của các nguồn lực trong sản xuất, luận giải được mối liên hệ của các yếu tố trong sản xuất, áp dụng mô hình tính toán từ đó tìm ra điểm tối ưu cho sản xuất và đề xuất các phương án sản xuất hiệu quả. Học phần cũng giúp sinh viên nhận thức rõ tầm quan trọng của sản xuất trong doanh nghiệp, tính chính xác, kịp thời nhằm duy trì sản xuất được diễn ra thường xuyên, liên tục, có hiệu quả, đồng thời rèn luyện tính cẩn thận, trung thực trong công tác.	3	2	Tự luận/Viết ,Bài tập lớn

120	BM6064	Quản trị tài chính doanh nghiệp	Học phần quản trị tài chính doanh nghiệp cung cấp cho sinh viên kiến thức về quản trị các nguồn lực tài chính trong doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên có thể luận giải các quyết định quản trị tài chính doanh nghiệp và có khả năng vận dụng kiến thức trong phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được vai trò của nguồn lực tài chính và công tác quản trị tài chính đối với sự hình thành và phát triển doanh nghiệp	3	1	Tự luận/Viết, Thực hành trên máy tính
121	BM6065	Quản trị thương hiệu	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực marketing trong doanh nghiệp. Sinh viên có thể phân tích, lập kế hoạch, tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động marketing cho một sản phẩm cụ thể trong doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được vai trò của quản trị marketing trong doanh nghiệp.	3	1	Tự luận/Viết
122	BM6066	Tài chính công	Học phần Tài chính công giúp sinh viên phân tích được những kiến thức về ngân sách nhà nước, quản lý nguồn thu – chi và cân đối ngân sách nhà nước. Đồng thời, vận dụng kiến thức và thông tin thu thập được để tính toán các chỉ tiêu thu chi cân đối ngân sách nhà nước và tại các đơn vị dự toán. Rèn luyện cho sinh viên có phẩm chất nghề nghiệp chuyên tâm trong công việc.	3	1	Tự luận/Viết, Thuyết trình
123	BM6067	Tài chính doanh nghiệp 1	Học phần Tài chính doanh nghiệp 1 trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu về tài chính doanh nghiệp như quản lý doanh thu - chi phí - lợi nhuận, quản lý vốn ngắn hạn, quản lý vốn dài hạn và nguồn vốn của doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên có thể đề đưa ra các quyết định quản lý và sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả; huy động nguồn vốn kịp thời và phù hợp; quản lý tốt doanh thu, chi phí để tối đa hóa lợi nhuận cho doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên hiểu được tầm quan trọng của việc quản lý tài chính trong hoạt động của doanh nghiệp; có thái độ cẩn thận khi thực hiện quản lý tài chính doanh nghiệp.	4	1	Tự luận/Viết, Thuyết trình, Trắc nghiệm
124	BM6068	Tài chính doanh nghiệp 2	Học phần Tài chính doanh nghiệp 2 giúp sinh viên có khả năng nhận diện và đánh giá chính xác vấn đề để đưa ra các quyết định tài chính trong việc lựa chọn nguồn tài trợ, lựa chọn dự án đầu tư, lựa chọn chính sách phân phối lợi nhuận và các quyết định khác như mua bán và sáp nhập doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần giúp sinh viên có khả năng lập kế hoạch tài chính cho doanh nghiệp.	4	2	Viết báo cáo, Thuyết trình, Kỹ năng thực hành/thí nghiệm,

						Thực hành trên máy tính
125	BM6069	Tài chính hành vi	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về mối quan hệ giữa lý thuyết hành vi với kinh tế học và tài chính. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng lý giải các quyết định đầu tư của các chủ thể trên thị trường tài chính. Từ đó sinh viên rèn luyện phẩm chất khách quan, linh hoạt và sẵn sàng chấp nhận rủi ro.	3	1	Tự luận/Viết, Thuyết trình
126	BM6070	Tài chính quốc tế	Học phần nhằm cung cấp cho sinh viên những kiến thức về thị trường ngoại hối và tỷ giá hối đoái, cán cân thanh toán quốc tế, hoạt động đầu tư quốc tế của các tổ chức kinh tế và tài chính xuyên quốc gia, hoạt động tài trợ quốc tế của chính phủ. Từ đó, sinh viên có khả năng kiểm soát, phòng ngừa được rủi ro tỷ giá, thực hiện quy trình nghiệp vụ trong kinh doanh ngoại hối, có khả năng hạch toán cán cân thanh toán quốc tế. Bên cạnh đó, rèn luyện cho sinh viên các phẩm chất sẵn sàng đương đầu với rủi ro, linh hoạt, thích nghi với sự thay đổi.	3	2	Tự luận/Viết
127	BM6071	Tin học ứng dụng quản trị kinh doanh	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về phương pháp tổ chức ghi chép thông tin liên quan đến quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên máy tính. Đồng thời, học phần cũng cung cấp cho sinh viên kiến thức về các hàm, các công cụ được sử dụng trong việc lập báo cáo trong hoạt động quản trị kinh doanh. Từ đó, sinh viên có kỹ năng sử dụng các phần mềm tin học để ghi chép các dữ liệu đầu vào một cách khoa học, phân tích các chỉ tiêu quản trị, lập báo cáo về tình hình nhân lực, nguyên vật liệu, thành phẩm, doanh thu, lợi nhuận của doanh nghiệp. Ngoài ra, học phần giúp sinh viên nâng cao khả năng tư duy logic, hệ thống.	3	2	Thực hành trên máy tính
128	BM6072	Tin học ứng dụng trong Tài chính - Ngân hàng	Học phần giúp sinh viên có khả năng vận dụng một số ứng dụng của tin học trong phân tích tài chính, phân tích đầu tư như: xác định điểm hòa vốn, bán hàng trả góp, chi phí sử dụng vốn, lập bảng tính lãi ngân hàng, tính toán các khoản vay. Đồng thời học rèn luyện cho sinh viên những phẩm chất về sự tỉ mỉ, trung thực và khách quan.	3	1	Thực hành trên máy tính
129	BM6073	Toán tài chính	Học phần Toán tài chính giúp sinh viên có khả năng vận dụng nguyên tắc giá trị thời gian của tiền và các phương pháp tính lãi để xác định giá trị của các nghiệp vụ tài chính, như: chiết khấu giấy tờ có giá, tài khoản vãng lai, chuỗi tiền tệ, thanh toán nợ. Đồng thời, lựa chọn được phương án huy động vốn, đầu tư vốn phù hợp trong	3	1	Trắc nghiệm, Thực hành trên

			các tình huống thực tế. Ngoài ra, học phần này giúp sinh viên rèn luyện phẩm chất linh hoạt, cẩn thận, khách quan.			máy tính
130	BM6074	Thanh toán quốc tế	Học phần thanh toán quốc tế giúp sinh viên có kiến thức về hợp đồng ngoại thương, các điều kiện thương mại quốc tế, phương pháp xác định tỷ giá chéo giữa các đồng tiền, các phương tiện và phương thức thanh toán quốc tế phổ biến. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng: xác định chính xác các thông tin, nội dung trong hợp đồng thương mại quốc tế theo quy định; tính toán chính xác tỷ giá chéo; phân định chính xác các điều kiện thanh toán quốc tế, đề xuất lựa chọn điều kiện thanh toán quốc tế phù hợp với từng trường hợp cụ thể; lập thành thạo hối phiếu và một số chứng từ thanh toán quốc tế; kiểm tra thành thạo tính chính xác và hợp lệ các chứng từ trong thanh toán quốc tế; đề xuất chính xác phương thức thanh toán quốc tế phù hợp trong các trường hợp cụ thể. Từ đó, sinh viên linh hoạt trong xử lý và giải quyết vấn đề, nhiệt tình và say mê công việc, sẵn sàng chấp nhận rủi ro.	3	1	Tự luận/Viết, Thuyết trình
131	BM6075	Thị trường chứng khoán	Học phần Thị trường chứng khoán giúp sinh viên hiểu được vai trò và các thành phần cấu thành của thị trường chứng khoán: các chủ thể tham gia thị trường chứng khoán, các loại chứng khoán; phương thức giao dịch trên thị trường. Bên cạnh đó, học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng hợp về thị trường sơ cấp và thị trường thứ cấp. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đã được trang bị để luận giải các vấn đề thực tiễn có liên quan đến nguồn vốn và các hình thức huy động vốn của doanh nghiệp từ thị trường chứng khoán. Trên cơ sở đó, sinh viên có ý thức tuân thủ các quy định của pháp luật, có khả năng chịu áp lực cao.	3	1	Tự luận/Viết, Tiểu luận
132	BM6077	Thống kê doanh nghiệp	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về hệ thống chỉ tiêu để tính toán, so sánh, đánh giá, phân tích các mặt trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp như: sản phẩm, lao động, tiền lương, nguyên vật liệu, máy móc thiết bị, giá thành... Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng tính toán, phân tích, đánh giá mức độ tác động của các nhân tố tới sự biến động của các chỉ tiêu về mặt số lượng và chất lượng trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ đó, sinh viên có thể hình thành ý tưởng hoàn thiện tồn tại trong hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần cũng giúp sinh viên nhận thức rõ ràng tầm quan trọng về tính chính xác, kịp thời của công tác thống kê trong doanh nghiệp, đồng thời giúp sinh viên rèn luyện tính cẩn thận, trung thực, tư duy bao quát công tác quản trị	3	1	Tự luận/Viết, Bài tập lớn

			doanh nghiệp			
133	BM6078	Thuế	Học phần Thuế giúp trang bị cho sinh viên đánh giá các luật thuế hiện hành, phương pháp tính thuế, kê khai và nộp thuế trong hoạt động kinh doanh. Học phần giúp sinh viên xác định được đối tượng chịu thuế, người nộp thuế, số thuế mà các đối tượng nộp thuế phải nộp vào Ngân sách Nhà nước trong kỳ tính thuế, lập thành thạo hồ sơ khai thuế. Thông qua đó, nhận thức được tầm quan trọng của tính trung thực, cẩn thận trong hoạt động kê khai tính nộp thuế và tuân thủ pháp luật thuế.	3	2	Tự luận/Viết ,Tiểu luận
134	BM6080	Thực hành nghề nghiệp	Thực hành nghề nghiệp giúp cho sinh viên vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học vào thực hành theo các tình huống quản trị kinh doanh. Từ đó, sinh viên có thể hình thành các kỹ năng nghề nghiệp: Quản trị nhân lực, quản trị sản xuất, quản trị tài chính, quản trị marketing. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng sẵn sàng đương đầu với thử thách, nỗ lực vượt qua thử thách, khả năng thích ứng/Tính linh hoạt trong công việc đòi hỏi sự thay đổi (tích cực hoặc tiêu cực) và sự đa dạng đáng kể tại nơi làm việc.	3	1	Viết báo cáo
135	BM6081	Thực tập cơ sở ngành	Thực tập cơ sở ngành nhằm giúp cho sinh viên có cơ hội tìm hiểu thực tế về lĩnh vực kinh doanh và các chức năng cơ bản như sản xuất, nhân sự, tài chính, marketing tại các đơn vị thực tập, ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế của các hoạt động của đơn vị thực tập nhằm củng cố kiến thức và kỹ năng đã học, đồng thời giúp sinh viên có động lực và chiến lược học tập các học phần chuyên sâu của ngành học. Ngoài ra, học phần cũng giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng giao tiếp xã hội, rèn luyện kỹ năng và thái độ làm việc chuyên nghiệp, phát triển các mối quan hệ tại đơn vị thực tập.	4	1	Viết báo cáo
136	BM6082	Thực tập cơ sở ngành	Thực tập cơ sở ngành nhằm giúp cho sinh viên tìm hiểu thực tế về các vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động kinh doanh và hoạt động quản lý tài chính - ngân hàng tại đơn vị thực tập, ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế của các hoạt động của đơn vị thực tập nhằm củng cố kiến thức và kỹ năng đã học. Ngoài ra, học phần cũng giúp sinh viên định hướng học tập các học phần chuyên sâu, rèn luyện kỹ năng giao tiếp, tác phong làm việc chuyên nghiệp, phát triển các mối quan hệ tại đơn vị thực tập.	4	2	Viết báo cáo
137	BM6083	Thực tập doanh	Thực tập doanh nghiệp giúp cho sinh viên trải nghiệm và kiểm chứng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đã học trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ đó,	6	2	Viết báo cáo

		nghiệp	sinh viên có thể định hướng chủ đề nghiên cứu cho khóa luận tốt nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên có thái độ chăm chỉ, cẩn thận và tác phong làm việc chuyên nghiệp			
138	BM6084	Thực tập doanh nghiệp	Học phần Thực tập doanh nghiệp giúp cho sinh viên trải nghiệm và kiểm chứng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đã học trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh. Từ đó, sinh viên có thể định hướng chủ đề nghiên cứu cho khóa luận tốt nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên có thái độ chăm chỉ, cẩn thận và tác phong làm việc chuyên nghiệp.	6	2	Viết báo cáo
139	BM6085	Thương mại điện tử	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cốt lõi về vai trò và các nội dung cơ bản của hoạt động thương mại điện tử. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể nhận diện mô hình kinh doanh thương mại điện tử của một doanh nghiệp, thiết lập chiến lược kinh doanh thương mại điện tử phù hợp với mục tiêu và sứ mệnh kinh doanh của doanh nghiệp, đồng thời giải thích quy trình xây dựng và quản lý website thương mại điện tử, marketing trực tuyến, thanh toán điện tử. Từ đó, sinh viên có thái độ chủ động, tích cực và sáng tạo trong quá trình tìm hiểu và vận dụng thương mại điện tử vào thực tế, tôn trọng và bảo vệ quyền lợi của khách hàng, pháp luật về thương mại điện tử trong nước và quốc tế.	3	2	Thực hành trên máy tính
140	BM6086	Truyền thông marketing tích hợp	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về các công cụ truyền thông Marketing (IMC), quá trình quản trị các công cụ truyền thông Marketing và tích hợp các công cụ truyền thông Marketing. Sau khi học xong, sinh viên có thể vận dụng linh hoạt các công cụ, phân tích và đánh giá các chương trình truyền thông marketing tích hợp và thiết kế các chương trình truyền thông marketing tích hợp. Học phần giúp sinh viên có thái độ tích cực, chủ động và sáng tạo trong công việc, có ý thức tôn trọng pháp luật trong các quyết định truyền thông marketing và có ý thức quan tâm đến lợi ích người tiêu dùng và xã hội.	3	1	Tự luận/Viết, Tiểu luận
141	BM6087	Văn hóa kinh doanh	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về văn hóa kinh doanh, vai trò của văn hóa kinh doanh trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp, các cấp độ của văn hóa doanh nghiệp, các mô hình văn hóa doanh nghiệp, các yếu tố cấu thành văn hóa kinh doanh và quy trình xây dựng văn hóa kinh doanh. Từ đó, sinh viên có thể phân tích và đánh giá được mức độ mạnh hay yếu về văn hóa kinh doanh của một doanh nghiệp, hình thành tác phong hành xử chuyên nghiệp có văn hóa. Trên cơ sở đó, sinh viên có ý thức tôn trọng sự khác biệt về văn hóa kinh doanh	2	2	Tự luận/Viết

			của các doanh nghiệp, tôn trọng đạo đức kinh doanh đồng thời tôn trọng khách hàng và đối tác. Bên cạnh đó có ý thức về việc xây dựng và phát triển văn hóa kinh doanh tại nơi làm việc			
142	BM6088	Kế toán ngân hàng 1	Học phần Kế toán ngân hàng giúp sinh viên có kỹ năng lập và kiểm soát được chứng từ phù hợp, hạch toán được nghiệp vụ ngân quỹ, nghiệp vụ huy động vốn, nghiệp vụ tín dụng và đầu tư, nghiệp vụ thanh toán không dùng tiền mặt. Ngoài ra, học phần rèn luyện cho sinh viên phẩm chất của một kế toán viên ngân hàng. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng phân tích được thực trạng các nghiệp vụ kế toán giao dịch trong hoạt động kinh doanh của ngân hàng thương mại.	3	1	Viết báo cáo
143	BM6089	Kế toán ngân hàng 2	Học phần Kế toán ngân hàng 2 trang bị cho sinh viên những kiến thức về phương pháp và quy trình kế toán các nghiệp vụ: đầu tư và kinh doanh chứng khoán, kinh doanh ngoại hối và thanh toán quốc tế, công cụ dụng cụ và tài sản cố định, nguồn vốn chủ sở hữu, xác định kết quả kinh doanh và lập báo cáo tài chính; Học phần này giúp sinh viên có thể tính toán chính xác giá trị trong hoạt động đầu tư và kinh doanh ngân hàng, hạch toán thành thạo các nghiệp vụ phát sinh liên quan đến các nghiệp vụ kế toán nội bộ, lập được báo cáo tài chính ngân hàng thương mại. Bên cạnh đó, sinh viên hiểu được tầm quan trọng của công tác kế toán trong hoạt động kinh doanh ngân hàng, tích cực rèn luyện các phẩm chất của kế toán tổng hợp ngân hàng.	3	1	Viết báo cáo
144	BM6092	Hành vi khách hàng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về hành vi của khách hàng cá nhân và khách hàng tổ chức liên quan tới các giai đoạn đi đến quyết định mua của họ. Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng phân tích và nghiên cứu hành vi khách hàng tại một doanh nghiệp cụ thể, dựa vào hành vi mua của khách hàng để đề xuất các quyết định marketing phù hợp. Học phần cũng hướng tới việc hình thành thái độ tôn trọng các đối tượng khách hàng ở người học và tính chuyên nghiệp trong giao tiếp kinh doanh.	2	2	Trắc nghiệm, Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
145	BM6093	Nhập môn Logistics & Quản lý chuỗi cung ứng	Học phần giới thiệu vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp, sinh viên hiểu được những kiến thức, kỹ năng, phẩm chất nghề nghiệp cần thiết trong lĩnh vực dịch vụ Logistics và chuỗi cung ứng và chương trình đào tạo ngành Logistics và Quản lý chuỗi cung ứng. Qua đó, sinh viên nhận thức đúng về ngành nghề đào tạo, có lòng yêu nghề và chủ động trong học tập, đồng thời sinh viên có khả năng quản	2	1	Tự luận/Viết, Trắc nghiệm

			lý thời gian, có khả năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả.			
146	BM6094	Phương pháp tối ưu trong kinh doanh	Học phân trang bị cho sinh viên những kiến thức toán học cần thiết, thuật toán giải các bài toán tối ưu trong kinh tế như: bài toán lập kế hoạch sản xuất, bài toán đầu tư, bài toán vận tải để xây dựng, tổ chức, quản lý và kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh một cách tối ưu. Trên cơ sở đó khai thác ứng dụng phương pháp tối ưu để giải quyết những vấn đề từ thực tiễn sản xuất kinh doanh. Sau khi học xong, sinh viên có khả năng tính toán chính xác những phương án để xây dựng, tổ chức, quản lý và kiểm soát hoạt động sản xuất kinh doanh và tư duy phân tích tối ưu	3	2	Tự luận/Viết
147	BM6095	Nguyên lý vận hành chuỗi cung ứng	Học phân trang bị cho sinh viên kiến thức về những nguyên lý cơ sở và phương thức vận hành của một chuỗi cung ứng, những kỹ thuật, công nghệ và phương tiện được sử dụng để cải thiện quá trình vận hành nội bộ và hợp tác hiệu quả hơn với khách hàng cũng như các nhà cung cấp trong chuỗi cung ứng. Sinh viên hình thành kỹ năng phối hợp các hoạt động liên quan đến vận hành các hoạt động thực tế của doanh nghiệp như lập kế hoạch, tìm nguồn mua sắm, giao nhận, lưu trữ, tiêu thụ và quan hệ với khách hàng và nhà cung cấp. Đồng thời, sinh viên hình thành tư duy hệ thống trong công việc	2	1	Tự luận/Viết, Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
148	BM6096	Phân tích và thiết kế chuỗi cung ứng	Sinh viên được trang bị các khái niệm, nguyên tắc và quy trình được lựa chọn liên quan đến quản lý chuỗi cung ứng để ra quyết định hiệu quả, như: Điều tra các phương pháp khác nhau để đánh giá thực hành hậu cần và phân phối. Trên cơ sở đó, áp dụng các công cụ và nguyên tắc cơ bản của hậu cần để tối ưu hóa hoạt động trong các mô hình mạng; Xác định và đánh giá các quy trình, công cụ và nguyên tắc thực hành hậu cần trong lĩnh vực sản xuất và dịch vụ; Áp dụng các giải pháp toán học để tối ưu hóa mạng lưới chuỗi cung ứng và các vấn đề hậu cần. Sau khi học xong, sinh viên hình thành được tư duy phân tích hệ thống và tư duy phối hợp hoạt động theo mô hình chuỗi	3	2	Tự luận/Viết, Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)

149	BM6097	Quản trị Logistics & Chuỗi cung ứng toàn cầu	Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về mô hình logistics, chuỗi cung ứng toàn cầu, các quy tắc trong thương mại quốc tế; xu hướng trong quản trị chuỗi cung ứng toàn cầu. Học phần giúp sinh viên đánh giá tác động của môi trường kinh doanh quốc tế, xu hướng toàn cầu hóa đến hoạt động vận hành chuỗi cung ứng; lựa chọn chỉ tiêu và đo lường hiệu quả từ đó định hướng cải tiến tạo dựng lợi thế cạnh tranh cho chuỗi cung ứng. Học phần cũng giúp sinh viên rèn luyện tư duy mô hình hoạt động theo chuỗi.	3	1	Tự luận/Viết ,Thuyết trình
150	BM6098	Thực tập cơ sở ngành	Thực tập cơ sở ngành nhằm giúp cho sinh viên tìm hiểu thực tế về các vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động Logistics & Quản lý Chuỗi cung ứng tại một doanh nghiệp cụ thể như: Phân tích và thiết kế chuỗi cung ứng; Lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng; Kho và kênh phân phối; Dịch vụ Logistics; ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế các hoạt động của đơn vị thực tập, phát triển kỹ năng giao tiếp và khả năng thích ứng trong các môi trường làm việc khác nhau. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên rèn luyện tư duy phản biện, chia sẻ và hợp tác trong công việc.	2	2	Viết báo cáo
151	BM6099	Lập kế hoạch và điều độ trong chuỗi cung ứng	Học phần thuộc khối kiến thức ngành Logistics và quản lý chuỗi cung ứng. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dự báo và yêu cầu của dự báo, bộ phận dự báo, quy trình dự báo, các kỹ thuật dự báo và độ chính xác của dự báo. Bên cạnh đó, học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về lập kế hoạch chuỗi cung ứng, lập kế hoạch sản xuất, giao vận, kế hoạch sản xuất và bán hàng, kế hoạch bổ sung nguồn lực nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng và tối ưu hóa nguồn lực của chuỗi thông qua hoạt động điều độ sản xuất. Học phần giúp sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của việc lập kế hoạch, hình thành thói quen làm việc và quản lý theo kế hoạch	2	1	Viết báo cáo
152	BM6100	Quản trị chi phí và hiệu quả hoạt động chuỗi cung ứng	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về các mô hình xác định chi phí chuỗi cung ứng, từ đó phân tích được các loại chi phí của chuỗi cung ứng trong doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên vận dụng các kiến thức về quản trị chi phí chuỗi cung ứng để phân tích và đánh giá chi phí đầu vào, sản xuất, đầu ra, đề xuất các giải pháp để cắt giảm chi phí nâng cao hiệu quả hoạt động. Trên cơ sở đó, sinh viên hình thành được thói quen làm việc và quản lý theo kế hoạch, đồng thời có ý thức tiết kiệm chi phí trong doanh nghiệp.	3	1	Tự luận/Viết

153	BM6101	Mua sắm và tìm nguồn cung ứng toàn cầu	Học phần này trang bị cho người học những khái niệm căn bản về thu mua và nguồn cung ứng toàn cầu, mục tiêu của thu mua, quy trình các tiêu chí đánh giá nhà cung cấp. Học phần cung cấp các kiến thức, công cụ liên quan tới việc phân tích, đánh giá, ra quyết định và thực thi các nội dung trong tìm nguồn cung ứng toàn cầu như phân tích đánh giá ưu điểm, thuận lợi khó khăn khi tìm nguồn cung ứng toàn cầu	3	1	Tự luận/Viết
154	BM6102	Vận tải đa phương thức	Sinh viên được trang bị kiến thức về chức năng, nguyên tắc và các đối tượng tham gia hệ thống vận tải; đặc điểm phương thức vận tải hàng hóa: Đường sắt, đường bộ, đường thủy, đường ống, đường không, phân loại theo mô hình, kiến thức về các loại chứng từ vận tải phù hợp với quá trình vận tải, thiết kế mạng lưới vận tải phù hợp nhu cầu khách hàng và vai trò của việc áp dụng công nghệ thông tin trong hoạt động vận tải. Sinh viên hình thành kỹ năng lựa chọn loại hình vận tải phù hợp, thực hiện việc quản lý hoạt động vận tải; cung cấp dịch vụ vận tải theo các phương thức truyền thống, dịch vụ đóng gói, vận chuyển đa phương tiện, và qua các tổ chức trung gian, kỹ năng lựa chọn và sử dụng các loại chứng từ vận tải phù hợp, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý vận tải. Sau khi học xong, sinh viên nhận thức được tầm quan trọng, điểm mạnh, điểm yếu của các phương thức vận tải.	3	2	Tự luận/Viết
155	BM6103	Kho và kênh phân phối	Học phần kho và kênh phân phối cung cấp cho sinh viên kiến thức nền cơ bản về kho và kênh phân phối trong doanh nghiệp: những kiến thức chung về chức năng, vai trò, các thành viên tham gia, cấu trúc và tổ chức kênh phân phối, chức năng và nhiệm vụ của các công ty kho vận trong kênh phân phối. Bên cạnh đó học phần còn cung cấp các kiến thức kho hàng: Phân loại, cách bố trí, nghiệp vụ cũng như quy trình khai thác kho hàng cũng như các công tác trong quản trị hàng tồn kho. Từ đó sinh viên nhận biết, phân tích, đánh giá được hoạt động kho bãi và phân phối của một doanh nghiệp cụ thể. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được vai trò của hoạt động phân phối cũng như kho bãi trong doanh nghiệp.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/tự học
156	BM6104	Dịch vụ Logistics	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các loại dịch vụ logistics, nghiệp vụ ngoại thương, quy trình thực hiện thủ tục hải quan liên quan đến vận chuyển, giao nhận hàng hóa. Từ đó, sinh viên có kỹ năng thực hiện các nghiệp vụ giao dịch quốc tế, triển khai các dịch vụ giao nhận liên quan đến hoạt động xuất nhập khẩu. Ngoài ra, học phần giúp sinh viên nâng cao nhận thức và coi	3	1	Trả lời câu hỏi, BC thí nghiệm/tự học

			trọng vai trò của các dịch vụ logistics với doanh nghiệp và nền kinh tế.			những
157	BM6105	Tin học ứng dụng	Học phần trang bị cho sinh viên ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý các hoạt động logistics và hoạt động của chuỗi cung ứng, sinh viên có khả năng vận dụng thành thạo các công cụ, các tính năng nâng cao của phần mềm tin học để giải quyết các hoạt động Logistics và chuỗi cung ứng. Trên cơ sở đó, sinh viên có tư duy phối hợp hoạt động theo mô hình chuỗi	3	1	Thực hành trên máy tính
158	BM6106	Thực tập doanh nghiệp	Thực tập doanh nghiệp giúp cho sinh viên vận dụng, kiểm chứng những kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đã học trong thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp. Sinh viên có thể tư duy logic, phân tích đa chiều trong việc đánh giá được các hoạt động, các phương án, kế hoạch kinh doanh, đề xuất được ý tưởng, giải pháp cải tiến hoặc giải quyết các vấn đề nảy sinh nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Sinh viên có thể giao tiếp và thích ứng tốt trong các môi trường làm việc khác nhau. Thận trọng, chủ động và tích cực và phòng ngừa rủi ro cũng như tận dụng tốt các cơ hội do đem lại. Tuân thủ các quy định của pháp luật và tôn trọng luật pháp quốc tế	6	2	Dự án/Đồ án
159	BM6107	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp cho sinh viên hình thành năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động Logistics và quản lý chuỗi cung ứng tại doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp, các năng lực lập luận, tư duy độc lập. Sinh viên có khả năng đánh giá được các hoạt động, các phương án, kế hoạch kinh doanh, đề xuất được giải pháp giải quyết các vấn đề nảy sinh nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động Logistics và quản lý chuỗi cung ứng của doanh nghiệp. Thận trọng, chủ động và tích cực phòng ngừa rủi ro và tận dụng cơ hội, tôn trọng và tuân thủ luật pháp	9	2	Dự án/Đồ án
160	BM6113	Hành vi tổ chức	Học phần nghiên cứu cơ sở hành vi của người lao động trong tổ chức ở ba cấp độ gồm cá nhân, nhóm và tổ chức. Từ đó, sinh viên có thể nhận thức, thấu hiểu và phân tích được những phản ứng của người lao động trong tổ chức. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể dẫn dắt và tạo ảnh hưởng đến người lao động trong tổ chức	3	1	Tự luận/Viết
161	BM6114	Quản trị tài chính	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về chức năng và nội dung quản trị tài chính trong doanh nghiệp như quản trị doanh thu – chi phí – lợi nhuận, quản trị dòng tiền; phân tích nguồn, nguồn vốn và các hình thức huy động vốn của doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên có thể luận giải được các quyết định quản trị tài trợ, quyết	3	1	Tự luận/Viết

			định đầu tư, quyết định phân phối lợi nhuận trong các điều kiện cụ thể; vận dụng quy trình và phương pháp đánh giá tài chính doanh nghiệp nhằm đề xuất các hiệu chỉnh trong quản trị tài chính doanh nghiệp. Sinh viên nhận diện được cơ hội trong huy động và tạo lập nguồn tài chính; có năng lực phân tích một cách hợp lý các giá trị được phân phối và sử dụng trong doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính doanh nghiệp thực tế			
162	BM6115	Nhập môn Quản trị nhân lực	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cần thiết trong hoạt động quản trị nhân lực và chương trình đào tạo ngành quản trị nhân lực. Đồng thời, học phần cũng giới thiệu những vị trí việc làm mà sinh viên có thể đảm nhận sau khi tốt nghiệp. Từ đó, sinh viên nhận thức đúng đắn về bối cảnh thực tế của ngành nghề quản trị nhân lực, có lòng yêu nghề và chủ động trong học tập, và rèn luyện các phẩm chất nghề nghiệp như khả năng quản lý thời gian, khả năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả.	2	1	Tự luận/Viết
163	BM6116	Kinh tế nguồn nhân lực	Học phần kinh tế nguồn nhân lực trang bị cho sinh viên kiến thức cơ sở hình thành nguồn nhân lực, các yếu tố hình thành nguồn nhân lực, dự báo những xu hướng có tính quy luật trong sự vận động của nguồn nhân lực, các nhân tố ảnh hưởng đến cung cầu trên thị trường lao động cũng như quản lý thời gian và nguồn lực để đạt được hiệu quả cao nhất trong tổ chức hay doanh nghiệp. Thông qua môn học các bạn sinh viên có thể đạt được kỹ năng phân tích xu hướng sử dụng nguồn nhân lực, phân tích định tính hay có thể dự báo xu hướng vận động trên thị trường lao động. Từ đó các bạn sinh viên có thể đạt được kỹ năng phân tích hiệu quả việc sử dụng các nguồn lực, đồng thời có thể tổng hợp, chọn lọc đánh giá các thông tin trên thị trường lao động, giúp doanh nghiệp quản lý nguồn lực có tính hiệu quả cao. Để đạt được điều đó thì các bạn sinh viên cần có ý thức đúng mực, chủ động trong nghiên cứu môn học cũng như nhận thức được tầm quan trọng của yếu tố nguồn nhân lực trong tổ chức hay doanh nghiệp.	3	1	Tự luận/Viết
164	BM6117	Truyền thông trong tổ chức	Học phần này giới thiệu các kiến thức cơ bản về truyền thông và truyền thông nội bộ. Người học cũng sẽ được cung cấp những hiểu biết về các công cụ truyền thông trong tổ chức, phương pháp kiểm soát và lập kế hoạch truyền thông nội bộ. Trong quá trình nghiên cứu học phần, sinh viên được rèn luyện kỹ năng sử dụng thành thạo và linh hoạt các công cụ truyền thông để đạt mục tiêu truyền thông trong tổ	2	1	Tự luận/Viết

			chức thông qua việc quản trị kế hoạch truyền thông. Thái độ làm việc chuyên nghiệp, tích cực và hợp tác; tôn trọng văn hóa tổ chức sẽ được hình thành và củng cố trong thời gian sinh viên tham gia học phần này.			
165	BM6118	Kỹ năng quản lý và giải quyết xung đột	Học phân trang bị cho sinh viên kiến thức về xung đột, nguồn gốc và các dạng xung đột; các nguyên tắc và phương pháp giải quyết xung đột; tiến trình giải quyết xung đột (quy trình và kỹ thuật giải quyết xung đột); các kỹ năng giải quyết xung đột... để giải quyết xung đột đem lại những kết quả tích cực cho tổ chức của mình. Kết thúc học phần, sinh viên có khả năng nhận diện, phân tích và vận dụng kỹ năng cần thiết để giải quyết các xung đột. Học phần giúp sinh viên rèn luyện thái độ cầu thị, lắng nghe, chia sẻ, hồi đáp tích cực khi đối mặt với các xung đột; giải quyết được các xung đột trong tổ chức	2	1	Tự luận/Viết
166	BM6119	Kỹ năng giải quyết vấn đề	Học phân trang bị cho người học những kiến thức: Tổng quan về vấn đề, các phương pháp, qui trình giải quyết vấn đề và ra quyết định; các công cụ, kỹ năng cơ bản để giải quyết vấn đề và ra quyết định. Dựa trên nền tảng kiến thức đó, người học được thực hành, vận dụng để giải quyết vấn đề thông qua các tình huống giả định. Quá trình thực hành kỹ năng trên lớp cũng rèn luyện cho người học thái độ khách quan trong quá trình giải quyết vấn đề.	2	1	Tự luận/Viết
167	BM6120	Bảo hiểm xã hội	Học phân cung cấp cho sinh viên kiến thức về bản chất, đối tượng tham gia, đối tượng bảo hiểm, nguyên tắc hoạt động, nguyên tắc tính phí, các chế độ của bảo hiểm xã hội. Từ đó, sinh viên vận dụng được hệ thống các quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội để xác định quyền lợi và trách nhiệm của người sử dụng lao động và người lao động trong việc thực hiện các nghĩa vụ liên quan. Sinh viên nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của bảo hiểm xã hội trong hoạt động sản xuất kinh doanh, đồng thời tôn trọng và tuân thủ các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.	3	1	Tự luận/Viết
168	BM6121	Quản trị nhân lực đại cương	Học phần Quản trị nhân lực đại cương cung cấp cho người học nắm bắt được các kiến thức cơ bản về nhân lực, các chức năng quản trị nhân lực như: thiết kế và phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực, tuyển mộ và tuyển chọn người lao động, đào tạo nhân lực, quản lý sắp xếp người lao động, đánh giá hiệu quả thực hiện công việc và đãi ngộ nhân lực. Từ đó, sinh viên có khả năng nhận diện, phân tích và đánh giá chính xác các vấn đề quản trị nhân lực. Trên cơ sở đó, sinh viên vận dụng viết	3	2	Tự luận/Viết

			bản mô tả công việc cho các vị trí trong doanh nghiệp, lập kế hoạch nguồn nhân lực, quản lý, sắp xếp chọn lọc ứng viên và phân tích, lựa chọn được phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá thực hiện công việc của người lao động.			
169	BM6122	Tổ chức và định mức lao động	Học phần Quản trị nhân lực đại cương cung cấp cho người học nắm bắt được các kiến thức cơ bản về nhân lực, các chức năng quản trị nhân lực như: thiết kế và phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực, tuyển mộ và tuyển chọn người lao động, đào tạo nhân lực, quản lý sắp xếp người lao động, đánh giá hiệu quả thực hiện công việc và đãi ngộ nhân lực. Từ đó, sinh viên có khả năng nhận diện, phân tích và đánh giá chính xác các vấn đề quản trị nhân lực. Trên cơ sở đó, sinh viên vận dụng viết bản mô tả công việc cho các vị trí trong doanh nghiệp, lập kế hoạch nguồn nhân lực, quản lý, sắp xếp chọn lọc ứng viên và phân tích, lựa chọn được phương pháp và tiêu chuẩn đánh giá thực hiện công việc của người lao động.	3	2	Tự luận/Viết
170	BM6123	Thiết kế và phân tích công việc	Học phần thiết kế phân tích công việc cung cấp cho sinh viên kiến thức về hoạt động thiết kế phân tích công việc trong tổ chức. Để từ đó sinh viên có thể xây dựng được bản mô tả công việc và bản tiêu chuẩn công việc cho các vị trí công việc trong tổ chức. Trên cơ sở tổng hợp, chọn lọc, phân tích các thông tin trong quá trình phân tích sinh viên xác định được công việc cần phân tích, luận giải được hoạt động phân tích công việc. Bên cạnh đó, học phần rèn luyện cho sinh viên tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong quá trình giải quyết công việc.	2	2	Tự luận/Viết
171	BM6124	Tin học ứng dụng trong quản trị nhân lực	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về việc ứng dụng tin học trong quản trị nhân lực, sử dụng thành thạo phần mềm quản lý nhân sự, xây dựng kế hoạch xử lý thông tin trên phần mềm quản lý nhân sự, xây dựng thang bảng lương, thưởng trong doanh nghiệp. Thông qua môn học này các bạn sinh viên sẽ thành thạo những kỹ năng về tiếp nhận thông tin, xử lý thông tin, lập kế hoạch về công tác tuyển dụng, kế hoạch về đào tạo, kế hoạch về lương thưởng cũng như đánh giá nhân viên, đãi ngộ nhân lực trên phần mềm quản lý nhân sự. Việc sử dụng thành thạo phần mềm còn đòi hỏi yêu cầu các bạn sinh viên phải thường xuyên thao tác các ứng dụng trên phần mềm, tích cực chịu khó nhằm đạt được hiệu quả cao nhất trong môn học.	3	1	Thực hành trên máy tính

172	BM6125	Thực tập cơ sở ngành	Thực tập cơ sở ngành nhằm giúp cho sinh viên tìm hiểu thực tế về các vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động quản trị nhân lực trong tổ chức như thiết kế phân tích công việc, hoạch định nguồn nhân lực, tuyển dụng nhân lực, đào tạo nhân lực, đánh giá thực hiện công việc và đãi ngộ nhân lực của đơn vị thực tập; ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế các hoạt động quản trị nhân lực của đơn vị thực tập, phát triển kỹ năng giao tiếp và khả năng thích ứng trong các môi trường làm việc khác nhau. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên rèn luyện tư duy phản biện, sẵn sàng chia sẻ, tương trợ, hợp tác trong công việc.	4	2	Viết báo cáo
173	BM6126	Quản trị chiến lược nguồn nhân lực	Học phần quản trị chiến lược nguồn nhân lực cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng hợp về khái quát chiến lược phát triển nguồn nhân lực, cũng như việc xây dựng chiến lược nhân lực và triển khai chiến lược nhằm đạt được những mục tiêu của tổ chức. Thông qua việc phân tích, đánh giá các yếu tố môi trường bên ngoài, môi trường bên trong, chiến lược của doanh nghiệp, với việc lựa chọn chiến lược tuyển dụng, chiến lược đãi ngộ, chiến lược đánh giá hiệu quả nguồn nhân lực các bạn sinh viên sẽ hiểu được cách thức triển khai cũng như thực hiện chiến lược đạt được hiệu quả tốt nhất. Với việc hoạch định rõ những vấn đề về chiến lược nguồn nhân lực sẽ giúp doanh nghiệp có thể triển khai những nguồn lực của mình để đạt được mục tiêu mà họ đề ra.	3	1	Tự luận/Viết
174	BM6127	Tuyển dụng nguồn nhân lực	Học phần cung cấp các kiến thức về tuyển dụng nhân lực như vai trò của tuyển dụng nhân lực, các nguồn tuyển dụng nhân lực, xác định nhu cầu và lập kế hoạch tuyển dụng, thông báo tuyển dụng, thu nhận và xử lý hồ sơ, tổ chức thi tuyển (bao gồm cả kỹ năng phỏng vấn), đánh giá ứng viên, ra quyết định tuyển dụng, hội nhập nhân viên mới vào môi trường làm việc, đánh giá hiệu quả tuyển dụng nhân lực.	3	2	Tự luận/Viết
175	BM6128	Đào tạo và phát triển nguồn nhân lực	Học phần giúp người học nắm được các kiến thức về công tác đào tạo và phát triển nhân sự trong tổ chức như: khái niệm, vai trò, hình thức và phương pháp đào tạo nhân lực, quy trình đào tạo và phát triển nhân lực. Học phần cũng hướng tới phát triển khả năng lãnh đạo, luôn sẵn sàng lãnh đạo, phụ trách đưa ra các ý kiến và chỉ đạo. Từ đó, hình thành ở người học lòng nhiệt tình và say mê công việc, tinh thần trách nhiệm, sự chủ động và luôn nỗ lực hoàn thành các nhiệm vụ được giao.	3	2	Tự luận/Viết
176	BM6129	Đánh giá	Học phần đánh giá thực hiện công việc cung cấp cho sinh viên kiến thức về Phương	3	1	Tự

		thực hiện công việc	pháp các bước trong quy trình đánh giá hiệu quả thực hiện công việc của người lao động trong tổ chức. Trên cơ sở tổng hợp, chọn lọc, phân tích các thông tin trong quá trình đánh giá sinh viên xác định và xây dựng bản mô tả công việc cho các vị trí trong tổ chức, luận giải được hoạt động quản lý nhân lực. Bên cạnh đó, học phần rèn luyện cho sinh viên tính cẩn thận, tỉ mỉ, chính xác trong quá trình giải quyết công việc.			luận/Viết
177	BM6130	Thù lao và phúc lợi	Thù lao và Phúc lợi là học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về khái niệm, vai trò, cơ cấu và các nhân tố ảnh hưởng đến chính sách thù lao trong doanh nghiệp; kiến thức cơ bản về quản trị tiền lương. Học phần trang bị cho SV kiến thức nhằm vận dụng phân tích và xây dựng được chính sách thù lao và phúc lợi; SV có kỹ năng xây dựng thang, bảng lương, thưởng cho các vị trí trong tổ chức.	3	1	Tự luận/Viết
178	BM6131	Quan hệ lao động	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về quan hệ lao động, phân tích các chủ thể trong quan hệ lao động, các cơ chế tương tác của quan hệ lao động, các vấn đề tranh chấp lao động hay đình công lao động, đối thoại xã hội và thương lượng tập thể. Nhằm giải thích mối quan hệ giữa người sử dụng lao động và người lao động, giải thích cơ chế hai bên, cơ chế ba bên. Thông qua môn học các bạn sinh viên sẽ đạt được kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng phân tích vấn đề và đánh giá giá vấn đề trong quan hệ lao động. Việc hoạt động nhóm của môn học cũng đem lại sự tương tác trong việc xử lý vấn đề đối thoại, tranh chấp hay những điều kiện phát triển mối quan hệ giữa người lao động, nhà quản lý, đồng nghiệp, để duy trì mối quan hệ và tiến tới đạt được mục tiêu của doanh nghiệp. Cần có tư duy phân tích giải quyết vấn đề và sự chăm chỉ, cầu thị trong môn học nhằm đạt được yêu cầu đã đề ra.	2	1	Tự luận/Viết, Vấn đáp
179	BM6132	Phân tích dữ liệu nguồn nhân lực	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về phân tích thông tin nhân sự trong tổ chức như sự đa dạng về nhân sự, tình hình tuyển dụng, thái độ làm việc và hiệu quả làm việc của người lao động trong tổ chức. Từ đó, sinh viên có kỹ năng sử dụng các phần mềm phân tích dữ liệu để đánh giá và phân tích được thực trạng của nguồn nhân lực trong tổ chức. Trên cơ sở đó, sinh viên có sự khách quan, cẩn thận và tỉ mỉ trong giải quyết công việc.	3	1	Tự luận/Viết, Thực hành trên máy tính
180	BM6133	Đồ án quản trị nguồn	Học phần đồ án môn học ngành quản trị nhân lực giúp sinh viên phân tích cơ bản các chức năng cơ bản quản trị nhân lực như xác định các chức năng quản trị nhân	3	2	Viết báo cáo, Thuy

		nhân lực	lực: thiết kế và phân tích công việc, hoạch định nhân lực, tuyển dụng nhân lực, đào tạo và phát triển nhân lực, đánh giá nhân lực và đãi ngộ nhân lực. Từ đó, sinh viên nhận diện, chọn lọc và phân tích, đánh giá thông tin về nguồn nhân lực, bối cảnh, công tác quản trị nhân lực đáp ứng nhu cầu nhân sự, giúp doanh nghiệp đạt được mục tiêu. Bên cạnh đó, giúp sinh viên nâng cao tinh thần trách nhiệm trong nghiên cứu các vấn đề quản trị nhân lực.			ết trình
181	BM6134	Chuyên đề quản trị nhân lực trong các doanh nghiệp sản xuất	Học phần giúp người học vận dụng chức năng quản trị nhân lực trong các doanh nghiệp sản xuất: hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, đánh giá và đãi ngộ nhân lực. Chuyên đề hướng tới việc phát triển khả năng tổng hợp, chọn lọc và đánh giá các thông tin về lao động bên ngoài tổ chức, các yếu tố nhân sự bên trong tổ chức và lập kế hoạch nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự của các doanh nghiệp sản xuất từ đó giúp đạt mục tiêu chung của các doanh nghiệp sản xuất. Từ đó, giúp sinh viên có sự sáng tạo để tìm kiếm các câu trả lời cho các vấn đề liên quan đến quản trị nhân lực tại doanh nghiệp sản xuất.	2	1	Viết báo cáo,Thuyết trình
182	BM6135	Chuyên đề quản trị nhân lực trong các doanh nghiệp dịch vụ	Chuyên đề giúp người học vận dụng được chức năng quản trị nhân lực trong các doanh nghiệp dịch vụ: hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, đánh giá và đãi ngộ nhân lực. Chuyên đề cũng hướng tới việc phát triển khả năng tổng hợp, chọn lọc và đánh giá các thông tin về lao động bên ngoài tổ chức, các yếu tố nhân sự bên trong tổ chức và lập kế hoạch nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự của các doanh nghiệp dịch vụ, giúp đạt mục tiêu chung của các doanh nghiệp dịch vụ. Từ đó, giúp sinh viên có sự sáng tạo để tìm kiếm các câu trả lời cho các vấn đề liên quan đến quản trị nhân lực tại doanh nghiệp dịch vụ.	2	1	Viết báo cáo,Thuyết trình
183	BM6136	Chuyên đề quản trị nhân lực tổ chức công	Chuyên đề giúp người học vận dụng được chức năng quản trị nhân lực trong các tổ chức công như: hoạch định, tuyển dụng, đào tạo, đánh giá và đãi ngộ nhân lực. Chuyên đề cũng hướng tới việc phát triển khả năng tổng hợp, chọn lọc và đánh giá các thông tin về lao động bên ngoài tổ chức, các yếu tố nhân sự bên trong tổ chức và lập kế hoạch nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu nhân sự của các tổ chức công, giúp đạt mục tiêu chung của các tổ chức công. Từ đó, giúp sinh viên có sự sáng tạo để tìm kiếm các câu trả lời cho các vấn đề liên quan đến quản trị nhân lực trong tổ chức công.	2	1	Viết báo cáo,Thuyết trình
184	BM6137	Kỹ năng tổ	Học phần cung cấp các kỹ thuật, công cụ, kỹ năng cơ bản để tổ chức, điều hành	2	1	Tự

		chức và điều hành cuộc họp	cuộc họp và tổ chức cho người học thực hành, vận dụng để phân tích, xây dựng kế hoạch, tổ chức, điều hành được cuộc họp trong một số tình huống cụ thể. Thông qua các hoạt động này, người học được phát huy tinh thần đoàn kết, tương trợ và hợp tác trong hoạt động của tổ chức.			luận/Viết
185	BM6138	Quản trị nhân lực trong thời đại số	Học phần kỹ năng phỏng vấn cung cấp cho người học kiến thức quản lý sắp xếp chọn các ứng viên tiềm năng cho các vị trí trong tổ chức như phỏng vấn đánh giá, chọn lựa người lao động phù hợp với các vị trí trong tổ chức này. Từ đó giúp sinh viên nắm bắt được các kiến thức về quy trình phỏng vấn, các kiến thức đặt câu hỏi, đọc suy nghĩ và biểu cảm của người khác. Phân tích đánh giá công tác chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn, tổ chức thực hiện cuộc phỏng vấn. Người học hiểu và vận dụng các kỹ năng cụ thể về chuẩn bị cho cuộc phỏng vấn, Từ đó, sinh viên có khả năng nhận diện, phân tích và đánh giá chính xác các vấn đề trong kỹ năng phỏng vấn.	3	1	Tự luận/Viết
186	BM6139	Quản trị nhân lực quốc tế	Học phần cung cấp các kiến thức nền tảng về quản trị nhân lực quốc tế trong các tổ chức, doanh nghiệp quốc tế. Học phần cũng rèn luyện cho người học một số kỹ năng cơ bản quản trị nhân lực trong các tổ chức quốc tế như kỹ năng tuyển dụng, đào tạo nhân lực quốc tế, kỹ năng quản trị nhóm đa văn hóa, xây dựng các chính sách thù lao và chuyển giao nhân lực quốc tế. Đồng thời, sau học phần, người học sẽ rèn luyện thái độ chủ động khám phá, thích nghi với sự thay đổi của môi trường, thích ứng với môi trường đa văn hóa và nỗ lực vượt qua những khó khăn do khác biệt về văn hóa giữa lao động trong các tổ chức quốc tế.	3	1	Tự luận/Viết
187	BM6140	Quản trị sự thay đổi	Học phần quản trị thay đổi trang bị cho sinh viên kiến thức về hoạch định, tổ chức và kiểm soát sự thay đổi và thay đổi trong tổ chức. Thông qua học phần này, sinh viên có thể luận giải được các bước trong quá trình hoạch định, tổ chức thực hiện thay đổi trong tổ chức nhằm phát hiện và phân tích các vấn đề, đưa ra ý tưởng thay đổi cải thiện hiệu quả hoạt động trong tổ chức. Sinh viên nhận thức được sự cần thiết phải thay đổi để từ đó xây dựng ý thức thay đổi, chủ động trong học tập, duy trì hệ thống quản lý thay đổi, sáng tạo.	3	1	Tự luận/Viết
188	BM6141	Thực tập doanh nghiệp	Thực tập doanh nghiệp giúp sinh viên vận dụng, kiểm chứng những kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đã học trong thực tiễn hoạt động sản xuất kinh doanh và quản trị nhân lực tại doanh nghiệp; phát triển khả năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp thông tin tài liệu về doanh nghiệp; hình thành tư duy logic, phân tích đa chiều trong	6	2	Viết báo cáo

			phát hiện, trình bày và đánh giá nguyên nhân của vấn đề trong điều kiện cụ thể; lý giải được tầm nhìn, sứ mệnh của doanh nghiệp; phát triển kỹ năng giao tiếp và khả năng thích ứng trong các môi trường làm việc khác nhau. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên hình thành khả năng làm việc độc lập, tác phong chuyên nghiệp, chịu áp lực tốt và sẵn sàng chia sẻ, tương trợ, hợp tác trong công việc.			
189	BM6142	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp cho sinh viên hình thành năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động quản trị nhân lực của tổ chức, doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng thuyết trình, giao tiếp hiệu quả, các năng lực lập luận, tư duy, xây dựng mối liên hệ và mô hình hoá các vấn đề. Thêm vào đó, sinh viên có khả năng đánh giá được các hoạt động, các phương án, kế hoạch nhân lực, đề xuất được giải pháp giải quyết các vấn đề nảy sinh nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động quản trị nhân lực của tổ chức. Ngoài ra, học phần rèn luyện cho sinh viên tư duy phê phán phản biện, tính trung thực, khách quan trong thu thập tài liệu, thông tin và đánh giá, nhận định các vấn đề cụ thể..	9	2	Viết báo cáo, Thuyết trình
190	BM6143	Nhập môn quản trị văn phòng	Học phần giới thiệu vị trí việc làm của sinh viên sau khi tốt nghiệp, sinh viên hiểu được những kiến thức, kỹ năng, phẩm chất cần thiết trong hoạt động quản trị văn phòng và chương trình đào tạo ngành quản trị văn phòng. Qua đó, sinh viên nhận thức đúng về ngành nghề đào tạo, có lòng yêu nghề và chủ động trong học tập, đồng thời sinh viên có khả năng quản lý thời gian, có khả năng làm việc nhóm và giao tiếp hiệu quả.	2	1	Tự luận/Viết
191	BM6144	Quản trị văn phòng đại cương	Học phần Quản trị văn phòng đại cương trang bị cho sinh viên những kiến thức về khái niệm, chức năng, nhiệm vụ của văn phòng và quản trị văn phòng trong cơ quan, tổ chức; các kiến thức về hoạt động của văn phòng như tham mưu, tổng hợp, hậu cần, thư kí, tổ chức chuyến đi công tác cho lãnh đạo, tổ chức cuộc họp, lễ tân. Sinh viên có thể phát hiện và trình bày các vấn đề trong các hoạt động cơ bản của văn phòng, có khả năng giải quyết các công việc văn phòng hợp lý, có khả năng đánh giá hiệu quả của hoạt động văn phòng một cách khoa học để cải thiện hiệu quả làm việc, có khả năng vận dụng các kiến thức để thực hiện chức năng của nhà quản trị văn phòng. Sinh viên có thái độ khách quan, khoa học khi tiếp cận với các hoạt động văn phòng, thấy được tầm quan trọng của việc nghiên cứu các nghiệp vụ	4	1	Tự luận/Viết, Bài tập lớn

			của văn phòng đối với cơ quan, tổ chức.			
192	BM6145	Thực tập cơ sở ngành Quản trị văn phòng	Thực tập cơ sở ngành nhằm giúp cho sinh viên tìm hiểu thực tế về các vấn đề cơ bản liên quan đến hoạt động quản trị văn phòng trong tổ chức như bố trí trụ sở văn phòng, lập kế hoạch hội nghị, tổ chức chuyến đi công tác cho lãnh đạo, hậu cần văn phòng, tham mưu cho lãnh đạo, lễ tân văn phòng, trợ lý văn phòng và công tác văn thư lưu trữ; ứng dụng những kiến thức và kỹ năng đã học vào thực tế các hoạt động quản trị văn phòng của đơn vị thực tập, phát triển kỹ năng giao tiếp và khả năng thích ứng trong các môi trường làm việc khác nhau. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên rèn luyện tư duy phản biện, sẵn sàng chia sẻ, tương trợ, hợp tác trong công việc.	4	2	Viết báo cáo
193	BM6146	Đạo đức công vụ	Đạo đức công vụ trang bị cho người học hiểu những chuẩn mực đạo đức của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ mà cán bộ công chức phải chấp hành. Người học vận dụng hệ thống các giá trị, chuẩn mực đạo đức trong quá trình thực thi công vụ. Người học nhận thức trách nhiệm, công tâm, trong sạch, tận tụy và chuyên nghiệp đối người cán bộ công chức. Thông qua học phần, sinh viên nắm bắt được chân giá trị của nghề nghiệp, nhận thức được đạo đức nghề nghiệp của một số nhóm nghề có tính chất phổ biến.	2	2	Tự luận/Viết
194	BM6147	Hành chính học đại cương	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về hành chính nhà nước như các yếu tố cấu thành, chức năng, nguyên tắc hoạt động, thể chế của nền hành chính nhà nước. Sau khi học xong sinh viên có thể phân tích và lý giải được các nguyên tắc, phương pháp, công cụ quản lý hành chính, hệ thống hóa được các quy định của Pháp luật có liên quan đến hành chính và quản lý hành chính. Học phần giúp sinh viên có nhận thức khách quan về vai trò quan trọng của nền hành chính nhà nước trong điều hành nền kinh tế. Từ đó, có thái độ tôn trọng pháp luật, có tinh thần trách nhiệm và tác phong làm việc khoa học	2	2	Tự luận/Viết
195	BM6148	Quan hệ công chúng	Học phần quan hệ công chúng cung cấp cho sinh viên kiến thức về các hoạt động quản lý và truyền thông các thông tin về doanh nghiệp nhằm tạo ra sự hiểu biết, xây dựng hình ảnh và mối quan hệ tốt đẹp với công chúng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tư vấn, tham mưu cho lãnh đạo doanh nghiệp các phương án kế hoạch truyền thông hình ảnh, xử lý khủng hoảng truyền thông, xây dựng và quản lý mối quan hệ giữa doanh nghiệp với công chúng. Qua đó, người học luôn	3	1	Tự luận/Viết

			có ý thức trong việc xây dựng, duy trì và phát triển mối quan hệ tốt đẹp với công chúng của doanh nghiệp.			
196	BM6149	Tài chính doanh nghiệp	Học phần Tài chính doanh nghiệp trang bị cho SV những kiến thức chuyên sâu về tài chính DN như quản lý doanh thu, chi phí, lợi nhuận, quản lý vốn ngắn hạn, quản lý vốn dài hạn và nguồn vốn của doanh nghiệp. Từ đó, SV có thể đề đưa ra các quyết định quản lý và sử dụng vốn tiết kiệm, hiệu quả; huy động nguồn vốn kịp thời và phù hợp; quản lý tốt doanh thu, chi phí để tối đa hóa lợi nhuận cho doanh nghiệp. Đồng thời, SV hiểu được tầm quan trọng của việc quản lý tài chính trong hoạt động của DN; có thái độ cẩn thận khi thực hiện quản lý tài chính DN.	3	1	Tự luận/Viết
197	BM6150	Quản lý hệ thống thông tin	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về thông tin và quản lý hệ thống thông tin trong tổ chức. Sinh viên có thể tổng hợp được các yếu tố cấu thành hệ thống thông tin, qua đó có thể vận dụng trong việc xác định các nguồn lực, phát triển và kiểm soát hoạt động thông tin trong một tổ chức một cách có hiệu quả. Học phần cũng phát triển khả năng tư duy hệ thống, tính sáng tạo của sinh viên trong công việc.	3	2	Tự luận/Viết
198	BM6151	Tin ứng dụng trong quản trị văn phòng	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về phần mềm Egov Education, về quy trình quản lý văn bản và giải quyết yêu cầu của các phòng chức năng, cơ quan hành chính, công ty và doanh nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên rèn luyện được kỹ năng soạn thảo văn bản, vận dụng công cụ của phần mềm egov Education trong quy trình quản lý văn bản, trong vận hành các trang thiết bị của văn phòng.	3	1	Thực hành trên máy tính
199	BM6152	Nghiệp vụ thư ký	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về khái niệm, nhiệm vụ, năng lực và phẩm chất của người thư ký; vai trò của người thư ký trong việc cung cấp thông tin, xếp lịch và tiếp đón khách. Trên cơ sở đó, sinh viên vận dụng kiến thức vào xây dựng chương trình, lập kế hoạch, tổ chức tiếp đón khách, tổ chức chuyến đi công tác cho lãnh đạo, tôn trọng và tuân thủ các quy định trong hoạt động giao tiếp	3	1	Tự luận/Viết
200	BM6153	Thủ tục hành chính	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về thủ tục hành chính, vai trò của thủ tục hành chính trong hoạt động của bộ máy nhà nước và thủ tục hành chính của một số lĩnh vực như quản lý văn bản, hành chính tư pháp, văn hóa - thông tin và thể thao, xây dựng và đất đai. Sinh viên có thể phân tích được các bước thực hiện thủ tục hành chính và vận dụng một số thủ tục hành chính vào giải quyết các tình huống thực tế trong cơ quan, xác định được các căn cứ và yêu cầu cải cách thủ tục	2	2	Tự luận/Viết

			hành chính. Sinh viên có thái độ khách quan, khoa học khi tiếp cận các thủ tục hành chính, thấy được tầm quan trọng của việc nghiên cứu và áp dụng các thủ tục hành chính trong cơ quan.			
201	BM6154	Quản lý và sử dụng trang thiết bị văn phòng	Học phần Quản lý và sử dụng trang thiết bị văn phòng hình thành cho người học kỹ năng quản lý và sử dụng các trang thiết bị trong văn phòng như: thiết bị truyền thông, thiết bị sao chụp, in ấn, hủy tài liệu, các trang thiết bị văn phòng khác. Đồng thời, học phần rèn luyện cho người học tính cẩn thận, thao tác chính xác và độ tin cậy cao trong công việc.	2	1	Viết báo cáo, Thuyết trình
202	BM6155	Quản lý hành chính Nhà nước	Học phần nhằm trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quản lý hành chính Nhà nước, bao gồm: Bản chất, nguyên tắc, chủ thể, phương pháp, công cụ quản lý hành chính Nhà nước cũng như vị trí, vai trò, chức năng của các cơ quan quản lý hành chính Nhà nước. Hình thành cho sinh viên kỹ năng vận dụng được phương pháp, công cụ quản lý hành chính Nhà nước trong các tình huống thực tiễn; phân tích được cách ra các quyết định hành chính trong cơ quan quản lý hành chính Nhà nước. Sau khi học xong học phần, sinh viên có thái độ tôn trọng pháp luật, chấp hành các quy định của cơ quan quản lý hành chính Nhà nước	3	2	Tự luận/Viết
203	BM6156	Công tác văn thư, lưu trữ trong cơ quan Đảng	Học phần ”Công tác văn thư lưu trữ trong cơ quan đảng” thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về văn thư lưu trữ trong cơ quan đảng chẳng hạn như: soạn thảo văn bản; tổ chức quản lý văn bản; lập và nộp hồ sơ, tài liệu vào lưu trữ; chỉnh lý tài liệu lưu trữ; thông kê, kiểm tra tài liệu lưu trữ; bảo quản tài liệu; khai thác, sử dụng tài liệu... Giúp sinh viên có thể hiểu được cách tổ chức quản lý văn bản, hồ sơ tài liệu; hiểu được giá trị, tầm quan trọng của hồ sơ, tài liệu lưu trữ trong hoạt động của cơ quan đảng. Sau khi học xong, sinh viên có thể biết cách tổ chức, quản lý các loại văn bản, tài liệu có giá trị lưu trữ; mô tả được quy trình thực hiện công tác văn thư lưu trữ; biết cách thiết lập phương pháp thực hiện để quản lý tốt và sử dụng hiệu quả tài liệu lưu trữ.	3	2	Tự luận/Viết
204	BM6157	Công tác văn thư, lưu trữ trong doanh nghiệp	Học phần ”Công tác văn thư, lưu trữ trong doanh nghiệp” thuộc khối kiến thức chuyên ngành. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về đặc điểm tổ chức và hoạt động các loại hình doanh nghiệp ở Việt Nam; tổ chức và quản lý công tác văn thư, lưu trữ trong các doanh nghiệp như: tổ chức soạn thảo, ban hành văn bản và quản lý, sử dụng con dấu trong các doanh nghiệp; tổ chức quản lý văn	3	2	Tự luận/Viết

			bản, tổ chức lập hồ sơ hiện hành trong các doanh nghiệp; thu thập bổ sung, xác định giá trị, chỉnh lý, bảo quản, tổ chức khai thác và sử dụng tài liệu lưu trữ trong các doanh nghiệp.			
205	BM6158	Thực tập doanh nghiệp	Thực tập doanh nghiệp giúp sinh viên vận dụng, kiểm chứng những kiến thức, kỹ năng chuyên ngành đã học trong thực tiễn hoạt động quản lý tổ chức và quản trị văn phòng tại đơn vị thực tập; phát triển khả năng tìm kiếm, phân tích, tổng hợp thông tin tài liệu về tổ chức; hình thành tư duy logic, phân tích đa chiều trong phát hiện, trình bày và đánh giá nguyên nhân của vấn đề trong điều kiện cụ thể; lý giải được tầm nhìn, sứ mệnh của doanh nghiệp; phát triển kỹ năng giao tiếp và khả năng thích ứng trong các môi trường làm việc khác nhau. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên hình thành khả năng làm việc độc lập, tác phong chuyên nghiệp, chịu áp lực tốt và sẵn sàng chia sẻ, tương trợ, hợp tác trong công việc	6	2	Viết báo cáo
206	BM6159	Khóa luận tốt nghiệp	Khóa luận tốt nghiệp nhằm giúp cho sinh viên hình thành năng lực phát hiện và giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn hoạt động quản trị văn phòng của tổ chức, doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên phát triển được các kỹ năng nghề nghiệp, kỹ năng thuyết trình, giao tiếp hiệu quả, các năng lực lập luận, tư duy, xây dựng mối liên hệ và mô hình hoá các vấn đề. Thêm vào đó, sinh viên có khả năng đánh giá được các hoạt động, các phương án, kế hoạch nhân lực, đề xuất được giải pháp giải quyết các vấn đề nảy sinh nhằm gia tăng hiệu quả hoạt động quản trị văn phòng của tổ chức. Ngoài ra, học phần rèn luyện cho sinh viên tư duy phê phán phản biện, tính trung thực, khách quan trong thu thập tài liệu, thông tin và đánh giá, nhận định các vấn đề cụ thể.	9	2	Viết báo cáo/ Thuyết trình
207	AT6049	Kỹ thuật kiểm định và khai thác ô tô	Học phần Kỹ thuật kiểm định và khai thác ô tô trang bị cho người học kiến thức cơ bản về: Tiêu chuẩn an toàn ô tô khi tham gia giao thông, các thiết bị, quy trình kiểm định ô tô; Quy trình dịch vụ kỹ thuật; Quy trình giám định kỹ thuật ô tô.	2	2	Tự luận/ Trắc nghiệm
208	AT6046	Lý thuyết động cơ	Học phần này cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản về lý thuyết động cơ đốt trong; chu trình làm việc thực tế, quá trình hình thành hỗn hợp và các chế độ làm việc của động cơ đốt trong. Từ đó, sinh viên hiểu được nguyên lý làm việc, diễn biến chu trình thực tế, quá trình hình thành hỗn hợp và chế độ làm việc của động cơ. Việc hoàn thành bài tập lớn trong học phần này giúp sinh viên hình	3	1	Bài tập lớn

			thành kỹ năng tính toán các quá trình nhiệt động thực tế và các nhân tố ảnh hưởng đến các quá trình này của động cơ đốt trong kiểu piston.			
209	AT6001	Thủy lực đại cương	Học phần thủy lực đại cương cung cấp cho học viên kiến thức lý thuyết cơ bản và kỹ năng tính toán về: Thủy tĩnh học, thủy động lực học, các loại dòng chảy chất lỏng, tính toán thủy lực đường ống và máy thủy lực. Thông qua học phần này, sinh viên hình thành được các kỹ năng về tính toán, giải quyết được các vấn đề về thủy lực cơ bản. Từ đó, sinh viên vận dụng được các kiến thức và kỹ năng của môn học vào các học phần cơ sở ngành và chuyên ngành tiếp theo.	2	1	Tự luận
210	AT6031	Thực hành chẩn đoán và sửa chữa động cơ	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về phương pháp chẩn đoán và sửa chữa các chi tiết, cụm chi tiết phần động cơ đốt trong. Thông qua học phần sinh viên có khả năng chẩn đoán tình trạng kỹ thuật động cơ qua các dấu hiệu hư hỏng, các kết quả đo kiểm và đề ra phương pháp sửa chữa nhằm khôi phục các yêu cầu kỹ thuật và các thông số tiêu chuẩn của hệ thống. Học phần giúp sinh viên rèn luyện kỹ năng làm việc độc lập, làm việc theo nhóm, nâng cao kỹ năng sử dụng dụng cụ, máy chẩn đoán, thực hiện đúng quy trình các bước trong việc chẩn đoán động cơ. Từ đó đề ra kế hoạch, phương pháp sửa chữa, bảo dưỡng, thay thế các chi tiết trong động cơ.	2	1	Thực hành
211	AT6023	Mô hình hóa mô phỏng động cơ	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về mô hình hóa và các phương pháp mô phỏng cho động cơ đốt trong. Thông qua học phần sinh viên có khả năng áp dụng một số phần mềm mô phỏng chuyên dụng để mô phỏng quá trình làm việc của động cơ đốt trong và mô phỏng tính toán cho những động cơ cụ thể. Từ đó có thể phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình làm việc trong động cơ là cơ sở để tính toán thiết kế, nghiên cứu- phát triển hay kiểm nghiệm động cơ.	2	1	Thực hành
212	AT6019	Khí thải và vấn đề kiểm soát khí thải động cơ	Học phần khí thải và vấn đề kiểm soát khí thải động cơ trang bị cho người học những kiến thức cơ bản bao gồm: Cơ chế hình thành và các thành phần khí phát thải của động cơ; Tác hại của các chất gây ô nhiễm có trong khí thải động cơ đối với môi trường và sức khỏe con người; Các phương pháp kiểm soát và giảm độc hại khí thải. Học phần còn cung cấp những thông tin về các tiêu chuẩn kiểm soát khí thải động cơ ở Việt Nam và trên thế giới.	2	1	Tự luận
213	AT6007	Chuyên đề hệ thống	Học phần này cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức về cấu tạo và nguyên lý làm việc của hệ thống nhiên liệu của động cơ đốt trong. Đồng thời học phần cũng	3	2	Bài tập lớn

		nhiên liệu	cập nhật những thành tựu mới trong sự phát triển của hệ thống nhiên liệu dùng trên ô tô. Từ đó, sinh viên hiểu được nguyên lý làm việc của các hệ thống nhiên liệu khác nhau dùng trên ô tô. Thông qua việc hoàn thành bài tập lớn giúp sinh viên củng cố vững chắc các kiến thức đã học cũng như các kỹ năng về làm việc nhóm.			
214	AT6041	Ứng dụng máy tính trong thiết kế ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về ứng dụng kỹ thuật tính toán và kỹ năng sử dụng các phần mềm chuyên dụng trong lĩnh vực thiết kế các bộ phận và các hệ thống trong ô tô. Thông qua học phần sinh viên hình thành kỹ năng giải quyết các bài toán trong lĩnh vực 2thiết kế ô tô bằng các phần mềm thông dụng như Matlab – Simulink; ANSYS; LabVIEW...Ngoài ra, sinh viên hoàn thiện được kỹ năng tự học và khả năng cập nhật kiến thức và công nghệ mới.	3	2	Thực hành
215	AT6028	Thí nghiệm động cơ	Qua học phần này sinh viên có khả năng chuẩn bị, phân tích và đánh giá kết quả thí nghiệm của từ đó củng cố cho sv kiến thức về động cơ nói chung như: đo khí xả động cơ, áp suất khí thải trong xilanh, nhiệt độ khí thải trong xilanh, mô men và công suất động cơ. Từ đó có thể phân tích, đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình làm việc trong động cơ là cơ sở để tính toán thiết kế, nghiên cứu- phát triển động cơ.	2	2	Thực hành
216	AT6044	Kết cấu động cơ	Học phần cung cấp các kiến thức lý thuyết về đặc điểm cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các cơ cấu, hệ thống cũng như cụm chi tiết trong động cơ đốt trong bao gồm: trục khuỷu-thanh truyền, cơ cấu phối khí, nhóm thân nắp máy, hệ thống làm mát, hệ thống bôi trơn, hệ thống nhiên liệu. Ngoài ra, học phần trang bị những kỹ năng tháo, lắp và đo kiểm các chi tiết, hệ thống của động cơ đốt trong. Thông qua học phần sinh viên có khả năng cập nhật các tài liệu phù hợp với chuyên môn thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô cũng như lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động nhóm.	4	2	Báo cáo
217	AT6003	Công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô	Học phần công nghệ sản xuất và lắp ráp ô tô nằm trong khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Học phần cung cấp cho sinh viên hệ thống kiến thức cơ bản để giải thích được các dây truyền sản xuất và lắp ráp ô tô; Phân tích được các vấn đề liên quan đến sản xuất một số chi tiết điển hình trên ô tô; Hiểu được kiến thức về an toàn lao động trong dây chuyền sản xuất và lắp ráp ô tô; Trình bày được các phương pháp kiểm tra chất lượng phụ tùng và chất lượng toàn bộ ô tô sau khi	2	2	Tự luận/Viết

			lắp ráp.			
218	AT6018	Kỹ thuật nhiệt ứng dụng	Học phần cung cấp các kiến thức lý thuyết về chất khí, hỗn hợp khí và hơi các định luật về nhiệt động, các quá trình nhiệt động cơ bản của môi chất, chu trình lý thuyết của một số thiết bị động lực, dẫn nhiệt, trao đổi nhiệt đối lưu, trao đổi nhiệt bức xạ, truyền nhiệt và thiết bị trao đổi nhiệt. Thông qua học phần, sinh viên hình thành được kỹ năng phân tích tính toán các quá trình nhiệt động cơ bản và quá trình trao đổi nhiệt, từ đó ứng dụng vào việc tính toán trao đổi nhiệt ở một số bài toán thực tế áp dụng trên ô tô.	2	2	Tự luận
219	AT6006	Chuyên đề Hệ thống điều khiển và giám sát trên ô tô	Học phần Chuyên đề hệ thống điều khiển và giám sát trên ô tô là học phần trong nhóm chuyên ngành điện ô tô. Học phần này trang bị cho người học các kiến thức chuyên sâu về điều khiển, giám sát trên ô tô: nguồn động lực, hệ thống truyền lực, hệ thống điều khiển, hệ thống an toàn.	3	1	Tự luận/Viết Tiểu luận Bài tập lớn
220	AT6015	Kỹ thuật chẩn đoán và sửa chữa điện-điện tử ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, quy trình chẩn đoán tình trạng kỹ thuật, xác định được hư hỏng cũng như các phương pháp bảo dưỡng, sửa chữa và thay thế các hư hỏng của các chi tiết, cụm chi tiết, các mạch điều khiển hệ thống điện – điện tử trên ô tô. Thông qua học phần sinh viên có khả năng xây dựng được quy trình chẩn đoán trạng thái kỹ thuật, xác định hư hỏng từ đó đưa ra phương pháp sửa chữa khắc phục hay thay thế các hư hỏng của các chi tiết, cụm chi tiết, các mạch điều khiển hệ thống điện – điện tử trên ô tô.	2.0	1	Tự luận/Viết
221	AT6027	Thí nghiệm điện ô tô	Thí nghiệm điện ô tô là học phần chuyên ngành nằm trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng dụng cụ thiết bị thí nghiệm điện ô tô để kiểm nghiệm được các thông số làm việc, xây dựng được các đường đặc tính làm việc, đánh giá được sai số, chất lượng các chi tiết, các linh kiện, các hệ thống trong phần điện ô tô; Thực hiện được đầy đủ các bước, thứ tự, nội dung công việc và các nội quy an toàn lao động trong quá trình luyện tập. Học phần này còn giúp sinh viên có kỹ năng giải quyết vấn đề và tổ chức các hoạt động nhóm	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
222	AT6024	Mô hình hóa và mô phỏng hệ	Học phần cung cấp cho sinh viên kỹ năng vận dụng các kiến thức về kỹ thuật điện điện tử, cơ điện tử, các kiến thức về đại số và giải tích để mô hình hóa và mô phỏng các hệ thống cơ điện tử trên ô tô. Từ đó phân tích được quá trình thiết kế	2	1	Thực hành/thí nghiệm

		thống cơ điện tử ô tô	tính toán, mô phỏng và cải tiến các hệ thống cơ điện tử trên ô tô với sự trợ giúp của máy tính.			Quan sát/ Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
223	AT6004	Công nghệ về xe điện và xe Hybrid	Công nghệ xe điện và xe Hybrid là học phần chuyên ngành nằm trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Học phần cung cấp kiến thức lý thuyết về khái niệm, lịch sử hình thành và phát triển, phân loại, đặc điểm cấu tạo, nguyên lý hoạt động, nguyên lý điều khiển và xu hướng phát triển của các chi tiết, cụm chi tiết, các hệ thống trên xe điện và xe hybrid.	2	1	Tự luận/Viết Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
224	AT6011	Hệ thống điện-điện tử ô tô	Hệ thống điện điện tử ô tô là học phần cơ sở ngành nằm trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Học phần cung cấp kiến thức lý thuyết về đặc điểm cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các linh kiện, chi tiết, cụm chi tiết, hệ thống điện động cơ và điện thân xe trên ô tô hiện đại hiện nay. Học phần này còn giúp sinh viên có khả năng áp dụng tiếng Anh vào trong các hoạt động chuyên môn thuộc lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô cũng như lập kế hoạch và tổ chức các hoạt động nhóm	4	1	Tự luận/Viết Trả lời câu hỏi ngắn Bài tập lớn
225	AT6033	Thực hành Hệ thống điện-điện tử ô tô	Hệ thống điện điện tử ô tô là học phần chuyên ngành nằm trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về đo kiểm linh kiện điện – điện tử cơ bản; phương pháp tháo, lắp, kiểm tra hệ thống điện động cơ và hệ thống điện thân xe. Nắm được các yêu cầu kỹ thuật và các thông số tiêu chuẩn khi kiểm tra hệ thống điện – điện tử ô tô. Sử dụng được các dụng cụ và thiết bị thường dùng trong quá trình tháo lắp và kiểm tra hệ thống điện – điện tử ô tô.	2	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
226	AT6036	Thực hành kỹ thuật đo lường trong công nghệ ô tô	Học phần “kỹ thuật đo lường trong công nghệ ô tô” trang bị cho sinh viên hệ thống kiến thức về kết cấu và nguyên lý làm việc của thiết bị đo lường cơ bản trong lĩnh vực công nghệ ô tô bao gồm: Thước cặp; Panme; Đồng hồ so; Đồng hồ vạn năng; Thiết bị đo hệ thống phanh, hệ thống treo, hệ thống lái, thiết bị đo khí xả. Bên cạnh đó, học phần giúp sinh viên củng cố lại kiến thức lý thuyết và tham gia vào	2	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm

			các hoạt động nhóm nhằm phát huy tính sáng tạo, khả năng thuyết trình.			
227	AT6020	Lý thuyết điều khiển tự động trên ô tô	Học phần “Lý thuyết điều khiển tự động trên ô tô” là học phần cơ sở ngành quan trọng trong chương trình đào tạo kỹ sư công nghệ kỹ thuật ô tô theo định hướng chuyên ngành “Điện ô tô”. Học phần cung cấp kiến thức lý thuyết về cơ sở điều khiển, phương pháp thiết lập mô hình điều khiển các hệ thống điện, điện tử trong ô tô. Từ đó sinh viên hình thành phương pháp nghiên cứu các hệ thống điều khiển tự động trên ô tô. Thông qua học phần sinh viên phân tích được cấu trúc của hệ thống điều khiển tự động (HTĐKTĐ); mô tả toán học HTĐKTĐ và xây dựng được các tiêu chuẩn ổn định và đánh giá chất lượng HTĐKTĐ trên ô tô.	2	2	Tự luận/Viết Viết báo cáo Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
228	AT6042	Vi điều khiển và ứng dụng trên ô tô	Vi điều khiển và ứng dụng trên ô tô là học phần chuyên ngành nằm trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về tổng quan về vi điều khiển, cấu trúc của vi điều khiển và ứng dụng vi điều khiển để điều khiển các hệ thống trên ô tô.	2	2	Tự luận/Viết Viết báo cáo Tiểu luận Thuyết trình
229	AT6005	Cơ điện tử ô tô	Học phần Cơ điện tử ô tô cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về cơ điện tử, hệ thống cơ điện tử trang bị trên ô tô.	3	2	Tự luận/Viết Trả lời câu hỏi ngắn Bài tập lớn
230	AT6030	Thiết kế ô tô	Học phần Thiết kế Ô tô trang bị cho người học kiến thức cơ bản về thiết kế ô tô, hiểu được sự ảnh hưởng của nhân trắc học trong thiết kế nội, ngoại thất ô tô, cách bố trí các hệ thống trên ô tô: hệ thống truyền lực, hệ thống di chuyển và điều khiển, các dạng khung vỏ xe.	2	1	Tự luận/Viết Viết báo cáo/Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)

231	AT6022	Lý thuyết ô tô	Học phần “Lý thuyết ô tô” là học phần chuyên ngành quan trọng trong chương trình đào tạo kỹ sư công nghệ kỹ thuật ô tô theo định hướng chuyên ngành “Gầm ô tô”. Học phần cung cấp kiến thức lý thuyết cơ bản về động học, động lực học ô tô để sinh viên tìm hiểu nguyên lý, tính toán, phân tích và đánh giá các vấn đề về động lực học chuyển động ô tô. Học phần cung cấp cho sinh viên phương pháp tiếp cận khảo sát bằng mô hình động lực học ô tô trong các trường hợp chuyển động thẳng; dao động thẳng đứng và chuyển động quay vòng. Từ đó sinh viên hình thành được kỹ năng phân tích, xây dựng mô hình toán học và khảo sát chất lượng chuyển động của ô tô.	3	1	Tự luận/Viết Viết báo cáo Bài tập lớn
232	AT6025	Mô hình hóa và mô phỏng ô tô	Học phần Mô hình hóa và mô phỏng ô tô nằm trong khối kiến thức chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội. Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về mô hình hóa, mô phỏng các hệ thống chính trong phần gầm ô tô dưới sự trợ giúp của máy tính. Hình thành kỹ năng xây dựng mô hình toán học, vật lý cũng như mô phỏng các hệ thống chính trong phần gầm ô tô; kỹ năng ứng dụng các phần mềm tính toán chuyên dụng; kỹ năng phân tích các bài toán động lực học ô tô và đề xuất các phương án thiết kế, chế tạo và cải tiến phù hợp.	2	1	Thực hành trên máy tính
233	AT6032	Thực hành chẩn đoán và sửa chữa ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về vận hành, chẩn đoán tình trạng kỹ thuật của các hệ thống trên ô tô. Từ đó trang bị cho sinh viên kỹ năng về quy trình vận hành, phương pháp sử dụng các dụng cụ kiểm tra chẩn đoán và xác định tình trạng hư hỏng của các hệ thống trên ô tô để đưa các phương pháp sửa chữa khắc phục đảm bảo các yêu cầu kỹ thuật và các thông số tiêu chuẩn khi vận hành. Trên cơ sở đó ứng dụng cho việc chẩn đoán lỗi và dự báo tuổi thọ của các chi tiết trong các hệ thống thuộc phần gầm ô tô.	2	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm Báo cáo thí nghiệm/tự học thực nghiệm
234	AT6035	Thực hành kết cấu ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức kỹ năng thực hành về kết cấu ô tô bao gồm: Phương pháp tháo lắp, phương pháp kiểm tra đo kiểm, sử dụng các loại dụng cụ thao lắp khoa học và chính xác, đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và an toàn lao động. Nội dung bao gồm hệ thống truyền lực; hệ thống di chuyển. Từ đó trang bị cho sinh viên kỹ năng tư duy bao quát về kết cấu ô tô, phân tích được chức năng	2	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm

			của các bộ phận chính cấu thành. Thông qua học phần, sinh viên có kỹ năng tổ chức và thực hiện nhiệm vụ làm việc nhóm.			
235	203133	Thiết kế xưởng ô tô	Học phần Thiết kế xưởng ô tô là môn học gắn liền giữa lý thuyết và thực tế. Là cơ sở cần thiết khi thiết kế tính toán cơ bản các cơ sở sản xuất, trạm bảo dưỡng và sửa chữa, các nhà máy chế tạo phụ tùng và lắp ráp ô tô. Môn học được bố trí sau các môn học cơ bản và kỹ thuật cơ sở.	3	1	Vấn đáp
236	AT6002	Công nghệ khung vỏ và ồn rung trên ô tô	Học phần công nghệ khung vỏ và ồn rung trên ô tô trang bị cho người học những kiến thức: Tổng quan về kết cấu, đặc điểm cấu tạo của khung vỏ ô tô; Công nghệ dập và quy trình tạo hình khung vỏ; Các khái niệm và đặc tính của ồn và rung động; Các nguồn gây ra sự rung và ồn trên ô tô; Ảnh hưởng của ồn rung đến người điều khiển, hành khách và hàng hóa trên xe; Các biện pháp nhằm giảm sự ồn, rung. Thông qua học phần sinh viên có khả năng chủ động tìm kiếm các phương pháp giải quyết các vấn đề kỹ thuật khi vận hành và khai thác phương tiện.	2	2	Tự luận/Viết
237	AT6029	Thí nghiệm ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về thông số động lực học ô tô, các thông số cơ bản của hệ thống phanh, lái, treo và truyền lực và mối quan hệ của các thông số đó, cung cấp kiến thức về quy trình thực hiện, tiêu chuẩn đánh giá và loại thiết bị thí nghiệm. Trang bị cho sinh viên kỹ năng vận hành thiết bị, đo đạc các thông số, xử lý số liệu, đánh giá tình trạng kỹ thuật và có khả năng quản lý, vận hành thiết bị trên dây chuyền sản xuất, lắp ráp và khai thác ô tô.	2	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm Vấn đáp Bảo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
238	AT6017	Kỹ thuật chẩn đoán và sửa chữa ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức, quy trình chẩn đoán tình trạng kỹ thuật, xác định được hư hỏng cũng như các phương pháp bảo dưỡng, sửa chữa hư hỏng của các cụm chi tiết trên ô tô (Hệ thống truyền lực, hệ thống phanh, hệ thống treo, hệ thống lái ô tô). Thông qua học phần sinh viên có khả năng xây dựng được quy trình chẩn đoán trạng thái kỹ thuật, xác định hư hỏng từ đó đưa ra phương pháp sửa chữa khắc phục hư hỏng của các cụm chi tiết trên ô tô.	2	1	Tự luận/Viết
239	AT6008	Chuyên đề Hệ thống	Học phần chuyên đề hệ thống truyền lực là học phần thuộc nhánh chuyên ngành Gầm ô tô có nhiệm vụ cung cấp cho người học những kiến thức bao gồm: Lịch sử	3	2	Tự luận/Viết

		truyền lực	hình thành và phát triển của hệ thống truyền lực trên xe ô tô; Yêu cầu, nhiệm vụ và phân loại hệ thống truyền lực trong tổng thành hệ thống xe; Giúp người học đánh giá được ưu, nhược điểm và phạm vi áp dụng của từng loại hệ thống truyền lực; Vận dụng các kiến thức liên quan đến kết cấu ô tô, lý thuyết ô tô để lựa chọn, tính toán được các thông số đặc trưng của hệ thống truyền lực trên ô tô. Thông qua học phần người học có khả năng chủ động tìm kiếm các phương pháp giải quyết các vấn đề kỹ thuật trong vận hành và khai thác phương tiện, tham gia vào công tác phát triển và đánh giá công nghệ mới trong lĩnh vực kỹ thuật ô tô.			Viết báo cáo Bài tập lớn
240	203123	Thực hành vận hành xe trong xưởng BDSC	Môn học thực hành lái xe là môn học được dạy sau khi sinh viên đã học xong các môn: ATMT công nghiệp ô tô, lý thuyết động cơ ô tô 1... Thực hành cơ bản động cơ và các môn cơ sở ngành khác. Nội dung chính của môn học này là cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thực hành lái xe ô tô, hình thành được những kỹ năng thao tác thành thạo, chuẩn xác, đúng tiêu chuẩn trong khi lái xe trên đường.	2	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
241	AT6009	Đồ án chuyên ngành Kỹ thuật ô tô	Học phần Đồ án chuyên ngành kỹ thuật ô tô là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành công nghệ kỹ thuật ô tô. Học phần này trang bị cho người học phương pháp xây dựng và giải quyết các vấn đề khoa học hoặc thực tiễn trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật ô tô, như nghiên cứu về kết cấu các hệ thống trang bị trên ô tô, quy trình kiểm tra và chẩn đoán trạng thái kỹ thuật các hệ thống trên ô tô.	2	2	Viết báo cáo Dự án/Đồ án
242	AT6038	Thực hành vận hành xe trong xưởng bảo dưỡng và sửa chữa	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vận hành xe ô tô, đưa xe ô tô vào các vị trí đỗ, cầu nâng trong xưởng đúng vị trí; vận hành được các thiết bị nâng hạ, cầu nâng. Hình thành kỹ năng thao tác thành thạo, chính xác các thiết bị, xe ô tô; thực hiện được đầy đủ các bước, thứ tự, nội dung công việc và các nội quy an toàn lao động trong quá trình luyện tập. Biết sử dụng một số thiết bị nâng hạ trong xưởng bảo dưỡng và sửa chữa.	2	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
243	AT6047	Lý thuyết ô tô	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về động lực học chuyển động của ô tô, các lực và mômen tác động lên xe. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể hiểu và phân tích được các yếu tố ảnh hưởng tới quá trình di chuyển, các lực, mômen và các phương trình động lực học đặc trưng của chuyển động ô tô. Thông qua hoạt động thực hiện bài tập lớn sinh viên có khả năng được rèn luyện các phương pháp giao tiếp bằng văn viết, lời nói, đồ họa trong môi trường kỹ thuật, rèn luyện kỹ năng làm việc thông qua hoạt động nhóm với tư cách là thành viên cũng	3	1	Tự luận/Viết Viết báo cáo Bài tập lớn

			như lãnh đạo nhóm kỹ thuật.			
244	203129	Tính toán kết cấu ô tô	Học phần “Cấu tạo ô tô” trang bị cho sinh viên kiến thức lý thuyết cơ bản về cấu tạo và nguyên lý làm việc của các hệ thống như: ly hợp, hộp số, truyền động các đăng, cầu xe, hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống phanh. Trước khi học, sinh viên phải tích lũy đủ số tín chỉ của các học phần sau: Toán cao cấp 1, toán cao cấp 2, hoá học đại cương, vật lý đại cương, toán ứng dụng, vẽ kỹ thuật, cơ lý thuyết, kỹ thuật điện, chi tiết máy, nguyên lý máy, thủy lực đại cương, kỹ thuật nhiệt, kết cấu động cơ, nguyên lý động cơ đốt trong.	3	1	Tự luận.
245	203103	Cơ sở thiết kế ô tô	Môn học Cơ sở thiết kế ô tô là môn học cơ sở cho chuyên ngành động lực, bao gồm những kiến thức cơ bản về an toàn ô tô, tính êm dịu và khả năng bám đường của ô tô.	2	2	Tự luận
246	203119	Hệ thống thủy lực và khí nén trên ô tô	Học phần “Hệ thống thủy lực và khí nén trên ô tô” nằm trong khối kiến thức chuyên ngành, điều kiện tiên quyết là sinh viên đã tích lũy được Học phần Thủy lực đại cương. Học phần cung cấp cho người học hệ thống kiến thức lý thuyết cơ bản về cấu tạo và nguyên lý làm việc của hệ thống thủy lực và khí nén trên ô tô.	3	1	Vấn đáp
247	203123	Kỹ thuật bảo dưỡng và sửa chữa ô tô	Học phần Kỹ thuật bảo dưỡng và sửa chữa ô tô có nội dung cơ bản là tìm hiểu những quy định và kỹ thuật bảo dưỡng và sửa chữa các hệ thống, cụm chi tiết trên ô tô như: Kết cấu cơ khí động cơ, hệ thống nhiên liệu, đánh lửa, làm mát, bôi trơn và các hệ thống truyền động, hệ thống treo, hệ thống lái, hệ thống phanh...	3	1	Tự luận
248	203107	Chuyên đề về mô phỏng và tính toán ô tô	Học phần tìm hiểu việc ứng dụng các phần mềm chuyên dụng trong việc thiết kế sản phẩm hoặc mô phỏng động lực học các cụm chi tiết trên ô tô. Chuyên đề giúp sinh viên hệ thống hóa, tổng hợp các kiến thức, những kỹ năng và vận dụng chúng một cách khoa học và sáng tạo nhằm giải quyết một vấn đề cụ thể trong thực tế. Qua đó sinh viên có thể rèn luyện và nâng cao khả năng tư duy, cách đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập và sáng tạo.	2	2	Vấn đáp
249	AT6060	Trang bị thủy lực và khí nén trên ô tô	Học phần trang bị thủy lực và khí nén trên ô tô cung cấp cho sinh viên kiến thức về kết cấu và nguyên lý làm việc của các hệ thống dẫn động bằng thủy lực, khí nén trên ô tô. Thông qua học phần sinh viên có khả năng nhận dạng, phân tích và hiểu được cấu tạo và nguyên lý các hệ thống thủy lực và khí nén trên ô tô. Ngoài ra, học phần giúp sinh viên hình thành được kỹ năng phân tích các mạch thủy lực, khí nén.	2	2	Tự luận/Viết

			Dựa trên cơ sở lý thuyết được cung cấp sinh viên có thể áp dụng được vào các mạch thủy lực khí nén cụ thể trên ô tô.			
250	BS6001	Đại số tuyến tính	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Đại số tuyến tính và cách vận dụng những kiến thức học được vào các bài toán trong kỹ thuật. Đặc biệt quan tâm đến những ứng dụng của đại số tuyến tính trong việc giải quyết các bài toán thực tế, chuẩn bị cho sinh viên những kiến thức nền tảng để tiếp thu và học tập tốt các môn chuyên ngành. Sau khi học xong học phần này, sinh viên trình bày được các kiến thức cơ bản, giải được các bài toán cơ bản của Đại số tuyến tính, nhận dạng, phân loại được các bài toán, vận dụng các kiến thức để giải được các bài tập có liên quan. Sinh viên có kỹ năng làm việc nhóm, thuyết trình để giải quyết các vấn đề liên quan.	3	1	Tự luận/Viết
251	BS6002	Giải tích	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về giải tích hàm một biến số và nhiều biến số: giới hạn và liên tục; đạo hàm và vi phân; tích phân, tích phân suy rộng và ứng dụng của tích phân; đạo hàm riêng, cực trị và một số bài toán ứng dụng của hàm nhiều biến; tích phân kép, tích phân bội ba, tích phân đường loại một, tích phân đường loại hai và các ứng dụng vào các bài toán thực tiễn. Học phần sẽ rèn luyện cho sinh viên năng lực giải bài tập để hiểu sâu lý thuyết và sáng tạo trong cách lập luận cũng như tính toán thành thạo đối với những yêu cầu thực hành. Qua đó học phần sẽ cung cấp cho các kỹ sư tương lai theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate) kỹ năng tư duy logic, cách tiếp cận khoa học, biết sử dụng tư duy chính xác của toán học để phân tích các bài toán trong thực tế kỹ thuật.	3	1	Tự luận/Viết
252	BS6004	Toán kỹ thuật	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về phương trình vi phân cấp 1, cấp 2 và ứng dụng trong một số bài toán khoa học kỹ thuật, thực tiễn; hàm biến phức, lý thuyết chuỗi và thặng dư; phép biến đổi tích phân: Phép biến đổi Z, phép biến đổi Fourier, phép biến đổi Laplace; ứng dụng của phép biến đổi Laplace nghiên cứu các đặc tính Volt – Ampere của mạch điện. Học phần sẽ rèn luyện cho sinh viên năng lực giải bài tập để hiểu sâu lý thuyết và sáng tạo trong cách lập luận cũng như tính toán thành thạo đối với những yêu cầu thực hành. Qua đó học phần sẽ cung cấp cho các kỹ sư tương lai theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate) kỹ năng tư duy logic, cách tiếp cận khoa học, biết sử dụng tư duy chính xác của toán học để phân tích, mô hình hóa các bài toán trong thực tế kỹ thuật, đưa	3	1,2	Tự luận/Viết

			ra các hướng giải quyết hợp lý và tối ưu nhất.			
253	BS6009	Đại số tuyến tính	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Đại số tuyến tính và cách vận dụng những kiến thức học được vào các bài toán trong kinh tế. Đặc biệt quan tâm đến những ứng dụng của đại số tuyến tính trong việc giải quyết các bài toán thực tế; chuẩn bị cho sinh viên đủ những kiến thức nền tảng để tiếp thu và học tập tốt các môn chuyên ngành. Nội dung của môn Đại số tuyến tính gồm: ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vectơ, hệ véc tơ độc lập và phụ thuộc tuyến tính và dạng toàn phương.	2	2	Tự luận/Viết
254	BS6010	Giải tích	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về:	2.0	1	Tự luận/Viết
			- Giải tích hàm nhiều biến số: đạo hàm riêng, vi phân, cực trị. Sử dụng giải tích hàm nhiều biến số trong phân tích kinh tế.			
			- Phương trình vi phân cấp 1 và cấp cao. Sử dụng phương trình vi phân để phân tích so sánh tĩnh các mô hình kinh tế.			
			- Phương trình sai phân cấp 1 và cấp cao. Sử dụng phương trình sai phân để phân tích các bài toán lãi suất.			
255	BS6018	Giao tiếp liên văn hóa	Học phần nghiên cứu sâu về mối quan hệ giao tiếp giữa con người với con người trong môi trường làm việc. Sau khi học xong học phần này, sinh viên hiểu được cơ sở lý luận chung về giao tiếp, bao gồm: Bản chất giao tiếp, truyền thông trong giao tiếp, giao tiếp trong môi trường đa văn hóa, hình thức và phương tiện giao tiếp phổ biến. Thực hiện được các kỹ năng giao tiếp cơ bản, như: lắng nghe, viết báo cáo, thiết kế các loại câu hỏi trong giao tiếp, giải quyết các bất đồng quan điểm. Sử dụng được các phương tiện thường dùng khi diễn thuyết trong công việc, như: máy chiếu đa phương tiện; thiết kế slide dữ liệu điện tử. Qua đó thiết lập được các mối quan hệ giao tiếp với đồng nghiệp, đối tác, khách hàng và mọi người trong cuộc sống có độ tuổi, trình độ, văn hóa, tôn giáo khác nhau.	2	1	Tự luận/Viết
256	BS6019	Nhập môn nghiên cứu khoa học	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở tri thức khoa học hiện đại và tinh giản về nhập môn nghiên cứu khoa học ở trình độ đại học, bao gồm các nội dung phản ánh các khái niệm cốt lõi về phương pháp luận khoa học, nhấn mạnh những cách hiểu mới và thích hợp với bối cảnh nghiên cứu hiện nay ở Việt Nam và trên thế giới. Cách xác định chủ đề/ đề tài nghiên cứu; Các phương pháp nghiên cứu cơ bản; Quy	2	2	Tự luận/Viết

			trình nghiên cứu, cấu trúc đề cương nghiên cứu. Đáp ứng yêu cầu thiết kế, tổ chức thực hiện Tiểu luận, Bài tập lớn, Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp trong quá trình học tập; nhu cầu tự học, tự nghiên cứu của sinh viên sau khi tốt nghiệp.			
257	BS6020	Quan hệ lao động và việc làm	Học phần cung cấp các kiến thức sâu về mối quan hệ giữa người sử dụng lao động, người lao động và việc làm. Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản và có hệ thống cả về lý luận và thực tiễn quan hệ lao động ở Việt Nam, như: tổng quan về quan hệ lao động; vai trò của các chủ thể trong quan hệ lao động; tình hình kinh tế, xã hội tác động đến quan hệ lao động. Qua đó hình thành cho sinh viên kỹ năng tìm kiếm việc làm; khả năng thích ứng trong các mối quan hệ với đồng nghiệp, cấp trên, khách hàng, đối tác, yêu cầu của công việc. Giúp sinh viên tích cực, chủ động tham gia vào thế giới nghề nghiệp sau khi tốt nghiệp.	2	2	Tự luận/Viết
258	BS6021	Con người và môi trường	Học phần cung cấp cơ sở lý luận chung về mối quan hệ giữa con người và môi trường, bao gồm các nội dung: Khái quát chung về môi trường; con người và hệ sinh thái; các loại tài nguyên; ô nhiễm môi trường; bảo vệ môi trường. Hình thành cho sinh viên các biện pháp cơ bản để bảo vệ môi trường, bảo tồn tài nguyên. Có ý thức sẵn sàng đóng góp, chia sẻ về mặt tài chính, sức lực với các tổ chức hoạt động vì môi trường để thực hiện trách nhiệm, nghĩa vụ cá nhân trước cộng đồng và xã hội.	2	2	Tự luận/Viết
259	BS6022	Âm nhạc đại cương	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức đại cương về âm nhạc như: Lịch sử hình thành và phát triển của âm nhạc thế giới, âm nhạc Việt Nam; Các thể loại âm nhạc; Hệ thống lý thuyết âm nhạc cơ bản. Giúp sinh viên hình thành khả năng cảm thụ nghệ thuật nói chung, cảm thụ âm nhạc nói riêng. Đáp ứng nhu cầu học tập theo sở thích, năng khiếu của sinh viên. Hỗ trợ các kỹ năng xã hội để sinh viên thích ứng, hội nhập trong môi trường làm việc cũng như góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống cá nhân.	2	1	Tự luận/Viết
260	BS6023	Nghệ thuật học đại cương	Học phần giới thiệu những kiến thức cơ bản nhất về nghệ thuật học như: khái niệm, vai trò, nguồn gốc của nghệ thuật; chức năng của nghệ thuật; hình tượng nghệ thuật; nội dung, hình thức trong nghệ thuật. Giới thiệu đặc trưng hình thức, ngôn ngữ của một số loại hình nghệ thuật tiêu biểu: Kiến trúc, Hội họa, Múa, Sân khấu, Điện Ảnh và một số vấn đề về thưởng thức và giáo dục nghệ thuật. Giúp SV có khả năng cảm thụ nghệ thuật, đáp ứng nhu cầu học tập theo sở thích, năng khiếu, sở trường của	2	2	Tự luận/Viết

			SV. Bổ trợ các kỹ năng xã hội để SV thích ứng, hội nhập trong môi trường làm việc cũng như góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống.			
261	BS6024	Mỹ thuật đại cương	Học phần nghiên cứu sâu về sự ứng dụng của mỹ thuật trong lĩnh vực kỹ thuật, phi kỹ thuật và trong cuộc sống. Sau khi học xong học phần này, sinh viên hiểu được những vấn đề cơ bản về mỹ thuật như: Khái niệm mỹ thuật; lịch sử mỹ thuật Việt Nam và thế giới; ngôn ngữ và thể loại hội họa, điêu khắc, đồ họa; những yếu tố tạo hình; thiết kế đồ họa, thiết kế tạo dáng công nghiệp. Góp phần giáo dục tư duy mỹ thuật, năng lực cảm xúc. Đáp ứng nhu cầu học tập theo sở thích, năng khiếu, sở trường của sinh viên.	2	2	Tự luận/Viết
262	BS6030	Tâm lý học đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở lý luận chung về tâm lý học, bao gồm: Khái quát chung về Tâm lý học; các quá trình nhận thức; ngôn ngữ và nhận thức; nhân cách, sự hình thành và phát triển nhân cách; ý chí của con người. Sinh viên nhận diện và giải thích được các hiện tượng tâm lý cá nhân. Qua đó hình thành cách ứng xử phù hợp với đồng nghiệp, khách hàng, đối tác, cấp trên. Góp phần xây dựng văn hóa ứng xử ở nơi làm việc, nâng cao năng lực thích ứng trong công việc và trong cuộc sống.	2	1	Tự luận/Viết
263	BS6031	Tâm lý học lao động	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở lý luận cơ bản của Tâm lý học lao động, bao gồm: Khái quát về lao động và Tâm lý học lao động, vấn đề an toàn lao động, cơ sở tâm lý của quá trình phân công và hợp tác lao động, đặc điểm tâm lý của lao động quản lý. Rèn luyện kỹ năng tổ chức hoạt động lao động khoa học; xây dựng chế độ làm việc, nghỉ ngơi hợp lý; thiết kế môi trường làm việc an toàn; quản lý, điều phối hoạt động lao động của các thành viên trong tổ chức. Góp phần hình thành năng lực nghề nghiệp cho sinh viên theo học các lĩnh vực kinh tế, quản lý, quản trị. Nâng cao khả năng thích ứng của sinh viên trong môi trường làm việc và trong cuộc sống.	2	2	Tự luận/Viết
264	BS6056	Tâm lý học tiêu dùng	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức lý luận chung về khoa học tâm lý ứng dụng trong lĩnh vực thương mại. Cung cấp các kiến thức tổng quát về tâm lý khách hàng trong hoạt động tiêu dùng. Nhận biết nhu cầu, động cơ, tâm trạng của người tiêu dùng. Giúp sinh viên định hướng hành vi và biện pháp tiêu dùng hiệu quả. Góp phần hình thành năng lực nghề nghiệp cho sinh viên theo học các lĩnh vực kinh tế, quản lý, quản trị. Hình thành thái độ và biện pháp tiêu dùng cá nhân	2	2	Tự luận/Viết

			hợp lý, khoa học.			
265	TO6023	Giới thiệu âm nhạc Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về lịch sử âm nhạc Việt Nam, nghệ thuật biểu diễn truyền thống, các loại hình âm nhạc truyền thống Việt Nam như: nhạc khí, các dòng nhạc truyền thống, sân khấu, múa truyền thống. Từ đó sinh viên có khả năng phân tích và biết vận dụng các giá trị của âm nhạc Việt Nam trong lĩnh vực du lịch. Đồng thời giúp sinh viên có ý thức trân trọng các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.	3	2	Tự luận/Viết
266	TO6080	Giới thiệu mỹ thuật Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mỹ thuật truyền thống Việt Nam qua các giai đoạn lịch sử như: quá trình hình thành và phát triển; đặc điểm, thành tựu của mỹ thuật Việt Nam; các tác giả, tác phẩm mỹ thuật tiêu biểu. Bước đầu cảm thụ được vẻ đẹp của các công trình và tác phẩm mỹ thuật, từ đó so sánh và phân biệt được các tác phẩm nghệ thuật. Góp phần hình thành năng lực nghề nghiệp cho sinh viên học về lĩnh vực hướng dẫn viên du lịch, quản trị kinh doanh dịch vụ du lịch và lễ hành, quản trị khách sạn. Đồng thời sinh viên có ý thức trân trọng các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc.	3	2	Tự luận/Viết
267	BS6006	Vật lý 1	Học phần Vật lý 1 gồm hai phần: phần lý thuyết và phần thí nghiệm. - Phần lý thuyết cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của Vật lý về các lĩnh vực: + Cơ học: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cơ học cổ điển (động học và động lực học chất điểm, động lực học hệ chất điểm, cơ học vật rắn). + Điện - Từ học: Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về điện trường tĩnh, vật dẫn, dòng điện không đổi, từ trường, hiện tượng cảm ứng điện từ. - Phần thí nghiệm giúp củng cố và bổ sung các kiến thức về cơ học và điện-từ học, rèn luyện kỹ năng sử dụng các dụng cụ đo lường, phân tích số liệu, đánh giá sai số. Các kiến thức và kỹ năng mà sinh viên lĩnh hội được từ học phần Vật lý 1 sẽ là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành công nghệ, kỹ thuật một cách thuận lợi. Ngoài ra, học phần Vật lý 1 sẽ góp phần hình thành thế giới quan khoa học và tư duy logic cho sinh viên, giúp sinh viên trong quá trình học tập, nghiên cứu chuyên môn ở những trình độ chuyên sâu.	4	1,2	Tự luận/Viết

268	BS6007	Vật lý 2	Vật lý 2 là học phần thuộc nhóm kiến thức đại cương, dành cho sinh viên Đại học các ngành kỹ thuật, công nghệ. Học phần này cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản của vật lý về các lĩnh vực: Nhiệt học; Quang học sóng; Thuyết tương đối Einstein; Quang học lượng tử; Cơ học lượng tử; Vật lý nguyên tử.	3	2	Tự luận/Viết
			- Nhiệt học: nghiên cứu các nguyên lý cơ bản của nhiệt động lực học.			
			- Quang học sóng: nghiên cứu các hiện tượng giao thoa và nhiễu xạ ánh sáng dựa trên bản chất sóng điện từ của ánh sáng.			
			- Thuyết tương đối Einstein: nghiên cứu chuyển động của các vi hạt có tốc độ so sánh được với tốc độ ánh sáng.			
			- Quang học lượng tử: nghiên cứu tính chất hạt của ánh sáng.			
			- Cơ học lượng tử: nghiên cứu sự vận động của vật chất trong thế giới vi mô.			
			- Vật lý nguyên tử: nghiên cứu những tính chất của nguyên tử hydro và nguyên tử kim loại kiềm			
Các kiến thức và kỹ năng mà sinh viên lĩnh hội được từ Vật lý 2 sẽ là nền tảng để hiểu được các hiện tượng, quy luật của các quá trình xảy ra bên trong nguyên tử, do đó là cơ sở cho sự phát triển của khoa học và ứng dụng trong kỹ thuật, công nghệ hiện đại. Ngoài ra học phần Vật lý 2 cung cấp những quan điểm hiện đại về thế giới tự nhiên, giúp cho sinh viên có cách nhìn đúng đắn về thế giới tự nhiên, góp phần hình thành thế giới quan khoa học và tư duy logic cho sinh viên.						
269	BS6027	Vật lý đại cương	Học phần Vật lý đại cương gồm hai phần: phần lý thuyết và phần thí nghiệm.	3	2	Tự luận/Viết
			- Phần lý thuyết cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản của Vật lý về các lĩnh vực cơ học (cơ học chất điểm, hệ chất điểm và cơ học vật rắn) và điện - từ học (trường tĩnh điện, vật dẫn, dòng điện không đổi, từ trường, hiện tượng cảm ứng điện từ và trường điện từ).			
			- Phần thí nghiệm giúp củng cố và bổ sung các kiến thức về cơ học và điện-từ học, rèn luyện kỹ năng sử dụng các dụng cụ đo lường, phân tích số liệu thực nghiệm, tính toán sai số.			
Các kiến thức và kỹ năng mà sinh viên lĩnh hội được từ học phần Vật lý đại cương sẽ là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành công nghệ, kỹ thuật một cách thuận lợi. Ngoài ra, học phần Vật lý đại cương sẽ góp phần hình thành thế giới						

			quan khoa học và tư duy logic cho sinh viên, giúp sinh viên trong quá trình học tập, nghiên cứu chuyên môn ở những trình độ chuyên sâu.			
270	BS6008	Xác suất thống kê	<p>Học phần Xác suất thống kê bao gồm hai phần: Lý thuyết xác suất và Thống kê toán.</p> <p>Phần Lý thuyết xác suất giới thiệu các khái niệm cơ bản về xác suất, các công thức tính xác suất, khái niệm đại lượng ngẫu nhiên và một số phân phối xác suất thường gặp.</p> <p>Phần Thống kê toán giới thiệu cơ sở lý thuyết về mẫu ngẫu nhiên, các đặc trưng mẫu, bài toán ước lượng tham số và bài toán kiểm định giả thiết.</p> <p>Nội dung học phần này đóng vai trò quan trọng trong việc học tập và nghiên cứu một số môn học chuyên ngành liên quan. Ngoài ra, học phần sẽ góp phần hình thành và phát triển tư duy logic cho sinh viên, giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng thu thập xử lý số liệu thống kê, kỹ năng quan sát, đặc biệt là kỹ năng phân tích và ra quyết định.</p>	3	2	Tự luận/Viết
271	BS6012	Lý thuyết xác suất	<p>Học phần Lý thuyết xác suất giới thiệu các khái niệm cơ bản về xác suất, khái niệm đại lượng ngẫu nhiên và một số phân phối xác suất thường gặp. Học phần này còn cung cấp các phương pháp giải các bài toán xác suất cơ bản từ đó có thể vận dụng để giải một số bài toán đánh giá mức độ rủi ro trong sản xuất, kinh doanh và đầu tư góp phần giúp các nhà kinh tế có những quyết sách đúng đắn trong công việc của họ. Học phần Lý thuyết xác suất là cơ sở cho việc học tập và nghiên cứu một số môn học liên quan như: Lý thuyết thống kê, Kinh tế lượng, Mô hình toán kinh tế...Ngoài ra, học phần sẽ góp phần hình thành và phát triển tư duy logic cho sinh viên, giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng thu thập xử lý số liệu thống kê, kỹ năng quan sát, đặc biệt là kỹ năng phân tích, khái quát hóa và kỹ năng thuyết trình.</p>	2	1	Tự luận/Viết

272	BS6013	Mô hình toán kinh tế	Học phần Mô hình toán trình bày những nội dung cơ bản về mô hình tối ưu tuyến tính trong sản xuất, kinh doanh, giới thiệu các khái niệm, cấu trúc của mô hình vào ra và trình bày về một số dạng mô hình toán tối ưu trong thực tiễn. Nội dung học phần đề cập đến việc ứng dụng các công cụ toán học nhằm mô hình hóa và phân tích định lượng các hiện tượng và quá trình diễn ra trong các hoạt động kinh tế. Mô hình toán nghiên cứu các mô hình tối ưu trong kinh tế, mô hình cân đối liên ngành, các phương pháp phân tích so sánh tĩnh, so sánh động, cân bằng,... Nội dung học phần này đóng vai trò quan trọng trong việc học tập và nghiên cứu một số môn học chuyên ngành liên quan trong lĩnh vực kinh tế. Ngoài ra, học phần sẽ góp phần hình thành và phát triển tư duy logic cho sinh viên, giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng thu thập xử lý số liệu thống kê, kỹ năng quan sát, đặc biệt là kỹ năng phân tích, ra quyết định và định hướng phát triển.	3	1	Tự luận/Viết
273	BS6003	Phương pháp tính	Phương Pháp Tính cung cấp các khái niệm cơ bản về sai số, các thuật toán cơ bản tìm các số gần đúng với độ chính xác nào đó, thường dùng cho các bài toán kỹ thuật. Nội dung bao gồm các chương sau: Số gần đúng và sai số, Phương trình phi tuyến, Hệ phương trình đại số tuyến tính, Nội suy, Tính gần đúng đạo hàm và tích phân, Giải phương trình vi phân thường.	3	1	Tự luận/Viết
274	LP6001	Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quát về sự ra đời của Đảng cộng sản Việt Nam, quá trình hình thành đường lối và quá trình chỉ đạo thực hiện của Đảng trong cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Bên cạnh đó nhấn mạnh đường lối chỉ đạo của Đảng về một số vấn đề như chính trị, kinh tế, văn hóa, ngoại giao... trong giai đoạn hội nhập. Học phần còn giúp sinh viên bồi dưỡng lý tưởng cách mạng, niềm tự hào dân tộc, trang bị kỹ năng tư duy, khả năng phân tích và xử lý các vấn đề, có thái độ tích cực trong lao động và học tập.	3	2	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
275	LP6002	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Học phần cung cấp hệ thống quan điểm kinh tế từ thời kỳ cổ đại đến hiện đại. Giúp người học hiểu nguồn gốc phát sinh, phát triển của học thuyết kinh tế và ảnh hưởng của nó đến các giai đoạn phát triển kinh tế trong lịch sử; Trên cơ sở đó người học hiểu và luận giải được các hiện tượng kinh tế, các đường lối, chính sách kinh tế. Đồng thời trang bị cho người học kỹ năng tư duy và phương pháp luận để nghiên cứu các khoa học kinh tế và hoạt động thực tiễn.	2	2	Tự luận/Viết

276	LP6003	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về nhà nước nói chung và nhà nước CHXHCN Việt Nam nói riêng; Những vấn đề cơ bản về pháp luật; Hệ thống pháp luật Việt Nam; Hình thức pháp luật Việt Nam; Luật Dân sự; Luật Phòng chống, tham nhũng. Từ đó, sinh viên có khả năng xử lý tình huống pháp luật thông thường trong thực tế, điều chỉnh hành vi theo quy định của pháp luật và có thái độ tôn trọng pháp luật.	2	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
277	LP6004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về những vấn đề cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh: nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam; sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.	2	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
278	LP6005	Luật du lịch	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản, lý luận chung về Luật du lịch; Quy chế pháp lý về khu du lịch; Khách du lịch và hướng dẫn viên du lịch; Quy chế pháp lý về kinh doanh du lịch; Hợp đồng dịch vụ du lịch; Xử lý vấn đề vi phạm pháp luật về du lịch. Trên cơ sở đó, sinh viên có kiến thức và kỹ năng để xử lý tình huống pháp luật thông thường liên quan đến hoạt động du lịch, tuyên truyền phổ biến pháp luật và có thái độ nghề nghiệp đúng đắn.	2	2	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
279	LP6006	Luật sở hữu trí tuệ	Học phần cung cấp cho sinh viên những quy định của Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam với các nội dung chủ yếu như: Quyền tác giả, quyền sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ; Từ đó có cái nhìn khái quát về hệ thống pháp luật Sở hữu trí tuệ áp dụng trong hoạt động kinh doanh thương mại.	2	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
280	LP6008	Luật kinh tế	Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về Luật Kinh tế và Luật Thương mại, quy định pháp luật về thương nhân và các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã; hợp đồng và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Trên cơ sở đó, giúp sinh viên giải quyết được các tình huống pháp luật thông thường trong thực tiễn; góp phần hoàn thiện đạo đức nghề nghiệp và có ý thức tôn trọng, thực hiện pháp luật trong lĩnh vực kinh tế	3	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
281	LP6010	Triết học Mác - Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản của triết học Mác – Lênin gồm: triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội; chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trên cơ sở đó xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học giúp sinh viên có khả năng vận dụng, giải quyết các vấn đề	3	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)

			thực tiễn, đồng thời xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng cho sinh viên.			
282	LP6011	Kinh tế chính trị Mác - Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác-Lênin và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trên cơ sở đó phát huy những giá trị bền vững của kinh tế chính trị Mác-Lênin đồng thời hình thành kỹ năng tư duy, niềm tin, lý tưởng cách mạng, đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên nhằm giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	2	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
283	LP6012	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về chủ nghĩa xã hội khoa học và các quy luật chính trị - xã hội gồm: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; dân chủ, Nhà nước xã hội chủ nghĩa; cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp; dân tộc, tôn giáo, gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam... Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng vận dụng để giải quyết các vấn đề thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam, đồng thời giáo dục niềm tin và lý tưởng cách mạng cho sinh viên.	2	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
284	LP6013	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930); quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua từng giai đoạn lịch sử. Qua đó, khẳng định những thành tựu, hạn chế, tổng kết những bài học kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để giúp sinh viên nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng, góp phần xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
285	1203109	Luật hành chính	Học phần trang bị cho sinh viên những vấn đề lý luận chung về Luật hành chính; Hình thức và phương pháp quản lý hành chính; Quyết định hành chính và thủ tục hành chính; Quy chế pháp lý hành chính của cơ quan hành chính nhà nước và cán bộ công chức nhà nước, công dân, người nước ngoài, người không quốc tịch và các tổ chức xã hội; Vi phạm hành chính, trách nhiệm hành chính. Từ đó, sinh viên vận dụng các quy định của luật hành chính để giải quyết các tình huống đơn giản trong thực tiễn và có thái độ tôn trọng pháp luật.	3	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
286	1203110	Lý luận văn bản pháp luật	Lý luận văn bản pháp luật là học phần nghiên cứu lý luận về VBPL; ngôn ngữ, văn phong thể thức VBPL; cách soạn thảo VBQPPL, VBADPL và văn bản hành chính thông dụng; kiểm tra, xử lý văn bản pháp luật khiếm khuyết. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức đúng về VBPL và văn bản hành chính thông dụng trong quản lý nhà	3	2	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)

			nước; góp phần hoàn thiện đạo đức nghề nghiệp.			
287	1203111	Pháp luật về đầu tư	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về pháp luật đầu tư trong nền kinh tế thị trường; Chính sách; Quy định của nhà nước về hoạt động đầu tư của các thành phần kinh tế nhằm giúp cho sinh viên có những kiến thức, sự hiểu biết đúng đắn và hợp pháp trong hoạt động đầu tư, đồng thời có thể giúp sinh viên sử dụng pháp luật để bảo vệ hữu hiệu những lợi ích chính đáng của mình trong khuôn khổ pháp luật. Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên kiến thức về quy chế pháp lý trong lĩnh vực đầu tư theo hợp đồng, đầu tư ra nước ngoài, đầu tư vốn nhà nước.	3	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
288	1603175	Luật lao động	Học phần cung cấp cho sinh viên những nội dung cơ bản về: Luật lao động, hợp đồng lao động, công đoàn, thỏa ước lao động tập thể, kỷ luật lao động, trách nhiệm vật chất, việc làm, học nghề, tranh chấp lao động, đình công. Từ đó, sinh viên có khả năng giải quyết những tình huống pháp luật thông thường trong thực tế. Bảo vệ quyền, nghĩa vụ của mình trong hoạt động lao động và có thái độ tôn trọng pháp luật.	3	1	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
289	1403176	Kỹ thuật soạn thảo văn bản	Học phần giúp sinh viên có khả năng soạn thảo thành thạo văn bản áp dụng pháp luật, văn bản hành chính thông dụng và soạn thảo một số nội dung trong văn bản quy phạm pháp luật. Từ đó củng cố thành thạo, ý thức thực hiện pháp luật trong sinh viên.	5	2	Tự luận (kết hợp với trắc nghiệm)
290	LP6003	Pháp luật đại cương	Học phần cung cấp cho sinh viên những vấn đề cơ bản về nhà nước nói chung và nhà nước CHXHCN Việt Nam nói riêng; Những vấn đề cơ bản về pháp luật; Hệ thống pháp luật Việt Nam; Hình thức pháp luật Việt Nam; Luật Dân sự; Luật Phòng chống, tham nhũng. Từ đó, sinh viên có khả năng xử lý tình huống pháp luật thông thường trong thực tế, điều chỉnh hành vi theo quy định của pháp luật và có thái độ tôn trọng pháp luật.	2	2	Viết/Tự luận
291	LP6004	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về những vấn đề cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh: Nguồn gốc, quá trình hình thành và phát triển tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm của Hồ Chí Minh về những vấn đề cơ bản của cách mạng Việt Nam; sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.	2	2	Viết/Tự luận; Thuyết trình
292	AA6001	Báo cáo tài	Học phần này cung cấp cho sinh viên nội dung của một số chuẩn mực báo cáo tài	3	1	Viết tự

		chính quốc tế (F7 - Financial Reporting (ACCA))	chính quốc tế, cách phân loại, đo lường và ghi nhận một số nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong doanh nghiệp để từ đó sinh viên lấy dữ liệu để lập báo cáo tài chính trong các công ty riêng lẻ và báo cáo tài chính hợp nhất trong các tập đoàn. Bên cạnh đó học phần này còn cung cấp cho sinh viên cách tính toán, phân tích một số chỉ tiêu tài chính và xử lý một số tình huống phát sinh sau kỳ lập báo cáo tài chính. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể lập được báo cáo tài chính, phân tích một số chỉ tiêu tài chính và biết cách xử lý một số tình huống phát sinh trong kỳ và sau kỳ lập báo cáo tài chính trong doanh nghiệp; đồng thời tăng cường khả năng đọc, hiểu các chuẩn mực báo cáo tài chính quốc tế và các tài liệu Tiếng Anh chuyên ngành khác.			luận
293	AA6007	Hệ thống thông tin kế toán	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về hệ thống, hệ thống thông tin, hệ thống thông tin quản lý, hệ thống thông tin kế toán; cách thức tổ chức cơ sở dữ liệu và kiểm soát nội bộ trong hệ thống thông tin kế toán; các công cụ mô tả hệ thống thông tin kế toán; các hoạt động xử lý và kiểm soát trong các chu trình kinh doanh; các mô hình hệ thống thông tin kế toán và cách thức cung cấp thông tin trong hệ thống trong hệ thống thông tin kế toán. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng hình thành ý tưởng, tư duy sáng tạo trong thiết kế, xây dựng hệ thống kế toán doanh nghiệp. Vận dụng hiệu quả kiến thức trong thiết kế hệ thống thông tin kế toán, sử dụng công nghệ thông tin trong thu thập, xử lý và trình bày dữ liệu trong hệ thống thông tin kế toán cũng như trong phát hiện sai sót và phòng ngừa gian lận; thích nghi với môi trường hội nhập quốc tế, đổi mới sáng tạo và tư duy khởi nghiệp.	3	1	Viết/Tự luận; Thực hành
294	AA6010	Kế toán định giá doanh nghiệp	Học phần Kế toán định giá doanh nghiệp cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan tới định giá doanh nghiệp, kế toán định giá doanh nghiệp. Qua đó, người học có thể vận dụng linh hoạt các kiến thức kế toán, phân tích tài chính doanh nghiệp để xác định giá trị doanh nghiệp, trình bày nội dung khoa học, rõ ràng, mạch lạc, đầy đủ, tích cực chủ động trao đổi, phản biện giữa các nhóm và các thành viên trong nhóm. Sau khi học xong học phần này, giúp sinh viên nâng cao ý thức nghề nghiệp, tuân thủ các quy định pháp luật về kế toán, kiểm toán; nâng cao khả năng cập nhật thông tin, khả năng phân tích được vai trò và trách nhiệm của người làm kế toán, kiểm toán với hoạt động định giá doanh nghiệp. Đồng thời,	3	1	Viết/Tự luận; Viết báo cáo; Thuyết trình; Thực hành

			giúp sinh viên trau dồi thêm kỹ năng phản biện và trình bày thông tin định giá doanh nghiệp.			
295	AA6011	Kế toán hành chính sự nghiệp	Học phần Kế toán hành chính sự nghiệp cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về đơn vị hành chính sự nghiệp và nội dung tổ chức công tác kế toán các phần hành tiền, đầu tư tài chính và các khoản phải thu; hàng tồn kho; tài sản cố định và xây dựng cơ bản; các khoản phải trả; nguồn kinh phí; các khoản thu - chi và xác định kết quả các hoạt động trong đơn vị hành chính sự nghiệp. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp để giải quyết các tình huống kế toán phát sinh trong đơn vị hành chính sự nghiệp. Học phần giúp sinh viên hình thành khả năng thích ứng với sự thay đổi trong công tác kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp. Tôn trọng, tuân thủ các quy định pháp luật và chế độ kế toán trong hoạt động kế toán tại các đơn vị hành chính sự nghiệp	3	1	Viết/Tự luận; Quan sát
296	AA6014	Kế toán quản trị 1 (F2 - anagement Accounting (ACCA))	Học phần Kế toán quản trị 1 (F2-Management Accounting (ACCA)) cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về nguồn dữ liệu kế toán quản trị trong doanh nghiệp; Các kỹ thuật tính chi phí và các phương pháp kế toán chi phí được sử dụng trong doanh nghiệp; Lập và sử dụng ngân sách, tính chi phí định mức; Phân tích chênh lệch và sử dụng các công cụ thiết yếu cho việc lập kế hoạch, kiểm soát chi phí doanh nghiệp; Vận dụng các biện pháp đánh giá và giám sát hiệu quả hoạt động của một tổ chức. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có được kỹ năng vận hành công việc độc lập, linh hoạt trong xử lý các công việc chuyên môn; Có thái độ tích cực nâng cao khả năng sử dụng thuật ngữ tiếng Anh chuyên ngành; Chủ động học tập nghiêm túc, khoa học, kết hợp giữa thực tiễn và lý thuyết để giải quyết vấn đề đặt ra trong quá trình học tập cũng như thực tế khi ra trường.	3	1	Viết tự luận
297	AA6017	Kế toán tài chính 1	Học phần Kế toán tài chính 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức về kế toán tài chính để đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc các phần hành kế toán: vốn bằng tiền, nợ phải thu, hàng tồn kho, tài sản cố định, bất động sản đầu tư, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng hình thành và vận dụng tư duy sáng tạo trong việc giải quyết các nghiệp vụ kinh tế phát sinh thuộc các phần hành kế toán: vốn bằng tiền, nợ phải thu, hàng tồn kho, tài sản cố định, bất động	3	2	Viết/Tự luận; Viết báo cáo; Thuyết trình

			sản đầu tư, nợ phải trả và vốn chủ sở hữu; có khả năng xác định và trình bày được thông tin các chỉ tiêu liên quan đến các phần hành kế toán trên bảng cân đối kế toán; có khả năng xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động nhóm hiệu quả; xác định được mục tiêu và có thái độ tích cực trong học tập.			
298	AA6018	Kế toán tài chính 2	Học phần Kế toán tài chính 2 cung cấp cho sinh viên những kiến thức trong lĩnh vực kế toán để đo lường và ghi nhận, xử lý các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm; Tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh và các giao dịch bằng ngoại tệ. Học phần còn rèn luyện sinh viên các kỹ năng tính toán, vận dụng được các kiến thức đã học, hình thành ý thức tự học tập để xử lý các tình huống phát sinh trong doanh nghiệp; thiết lập phương án phù hợp để đạt được mục tiêu kinh doanh của doanh nghiệp. Thiết lập được kế hoạch hoạt động và đánh giá kết quả thực hiện hoạt động nhóm. Học phần còn giúp sinh viên có thái độ chủ động, tích cực, sáng tạo, có ý thức nghiên cứu những tình huống thực tế liên quan đến lĩnh vực kế toán để tổ chức công tác kế toán phù hợp với đặc điểm sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp	3	1	Viết/Tự luận; Viết báo cáo; Thuyết trình
299	AA6019	Kế toán tài chính quốc tế (F3 - Financial Accounting (ACCA))	Học phần FFA- ACCA (Kế toán tài chính) cung cấp ba nội dung chính liên quan đến bối cảnh và mục tiêu của báo cáo tài chính; các đặc điểm của thông tin tài chính và nền tảng cơ bản của kế toán. Sinh viên có thể vận dụng bút toán kép để ghi chép các giao dịch kinh tế, các sự kiện phát sinh trong kỳ kế toán và thực hiện các nhiệm vụ khác khi kết thúc kỳ kế toán như lập bảng cân đối thử, lập báo cáo tài chính cơ bản và báo cáo tài chính hợp nhất ở dạng đơn giản. Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể đo lường và ghi nhận các nghiệp vụ kinh tế phát sinh; trình bày thông tin trên báo cáo tài chính riêng; nhận ra các lỗi phổ biến, cơ bản trong kế toán và điều chỉnh theo các chuẩn mực kế toán quốc tế. Sinh viên có khả năng làm việc nhóm, xử lý hiệu quả các tình huống phát sinh và tăng cường khả năng đọc, hiểu, sử dụng tiếng Anh chuyên ngành.	3	2	Viết/Tự luận; Viết tự luận
300	AA6021	Kế toán trong kinh doanh (F1- Accountant	Học phần Kế toán trong kinh doanh cung cấp những kiến thức cơ bản liên quan đến doanh nghiệp như các loại hình doanh nghiệp, cơ cấu, chức năng và quản trị doanh nghiệp, vai trò của kế toán, kiểm toán, kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp; các yếu tố ảnh hưởng đến doanh nghiệp trong môi trường kinh doanh; các	3	1	Viết/Tự luận; Quan sát

		in Business, ACCA)	<p>kiến thức kinh tế, kinh doanh trong doanh nghiệp bao gồm lãnh đạo và quản lý con người, các vấn đề về đánh giá hiệu, giao tiếp trong kinh doanh, đạo đức nghề nghiệp trong kế toán và kinh doanh.</p> <p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên đọc hiểu được thuật ngữ tiếng Anh trong kế toán và kinh doanh, diễn đạt và xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường, lý giải được sự khác biệt về văn hóa doanh nghiệp, về quy định pháp lý trong kế toán và kinh doanh, có thái độ và ý thức nghề nghiệp.</p>			
301	AA6024	Kiểm toán tài chính	<p>Học phần kiểm toán tài chính cung cấp những kiến thức chuyên ngành về kiểm toán tài chính, trách nhiệm của kiểm toán viên trong kiểm toán tài chính, quy trình kiểm toán: lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện kiểm toán, báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính.</p> <p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên vận dụng các kiến thức về kiểm toán và quy trình thực hiện kiểm toán từ đó xây dựng và điều hành nhóm làm việc hiệu quả để đạt được mục tiêu đề ra, phát hiện và giải quyết vấn đề hiệu quả. Phân tích vai trò và trách nhiệm của kiểm toán viên đối với xã hội.</p> <p>Sinh viên tuân thủ tốt chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, có ý thức tôn trọng nội quy, quy định của công ty, có khả năng thích ứng cao trong công việc và có thái độ đúng mực đối với đối tác.</p>	3	1	Viết/Tự luận; Thực hành
302	AA6026	Lập và trình bày báo cáo tài chính doanh nghiệp	<p>Học phần Lập và trình bày BCTC cung cấp cho sinh viên những kiến thức theo các quy định hiện hành trong việc lập và trình bày thông tin kế toán trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Phân tích được các sai sót kế toán và phương pháp xử lý kế toán đối với việc thay đổi chính sách kế toán, ước tính, sai sót và các sự kiện sau kỳ kế toán.</p> <p>Sinh viên có khả năng diễn giải, nhận định và phân tích về các thông tin kế toán đã thu thập được khi kết thúc kỳ kế toán. Vận dụng các kiến thức đã học trình bày và thuyết minh được thông tin kế toán trên báo cáo tài chính của doanh nghiệp. Bên cạnh đó, sinh viên phân tích và xử lý được ảnh hưởng của thay đổi chính sách, ước tính và sai sót kế toán và các sự kiện sau kỳ báo cáo của doanh nghiệp.</p> <p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên tăng cường được kỹ năng làm việc nhóm thông qua việc nâng cao khả năng tương tác giữa các cá nhân.</p>	3	2	Viết/Tự luận; Viết báo cáo; Thuyết trình; Thực hành
303	AA6028	Lý thuyết	Học phần Lý thuyết kiểm toán cung cấp cho sinh viên những kiến thức căn bản về	3	2	Viết/Tự

		kiểm toán	<p>kiểm toán bao gồm: khái niệm, chức năng, vai trò, phân loại kiểm toán; Kiểm toán viên và các tổ chức nghề nghiệp kiểm toán; Các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp trong kiểm toán; Kiểm soát nội bộ; Cơ sở dẫn liệu và bằng chứng kiểm toán; Gian lận và nhầm lẫn; Trọng yếu và rủi ro kiểm toán; Thủ tục kiểm toán và quy trình kiểm toán.</p> <p>Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức để đánh giá được các trường hợp ảnh hưởng đến việc tuân thủ nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, đánh giá được tình huống thực tế liên quan đến hoạt động kiểm toán; Nhận diện được gian lận, nhầm lẫn và đề xuất biện pháp ngăn ngừa gian lận, nhầm lẫn trong tình huống kiểm toán cụ thể.</p> <p>Học phần còn rèn luyện cho sinh viên cách thức trao đổi ý kiến, tiếp thu phản hồi và phản biện lẫn nhau trong quá trình hoạt động nhóm.</p>			luận; Bài tập lớn
304	AA6029	Nghiên cứu, ứng dụng trong kế toán, kiểm toán	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về nghiên cứu khoa học và các phương pháp nghiên cứu khoa học ứng dụng trong kế toán- kiểm toán. Học phần giúp cho sinh viên hiểu được khái niệm, cách tiếp cận và phương pháp nghiên cứu khoa học trong kế toán- kiểm toán; vận dụng phương pháp nghiên cứu định tính và nghiên cứu định lượng trong trình bày một bài nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng làm việc nhóm để đạt được mục tiêu đề ra; Phát hiện và giải quyết các vấn đề trong nghiên cứu.</p> <p>Học phần rèn luyện cho sinh viên cách thức vận hành công việc độc lập, sáng tạo, linh hoạt trong xử lý các công việc chuyên môn.</p>	2	1	Viết/Tự luận; Viết báo cáo; Bài tập lớn
305	AA6030	Nguyên lý kế toán	<p>Học phần nguyên lý kế toán cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nền tảng cơ bản của kế toán và quy trình kế toán trong doanh nghiệp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên hiểu được các hoạt động kế toán, các giả định và nguyên tắc kế toán chung, phương trình kế toán cơ bản và phân tích được các giao dịch kinh tế. Ngoài ra, sinh viên có khả năng ghi chép, theo dõi, tổng hợp các dữ liệu giao dịch kinh tế thông qua một bộ quy trình và sổ sách kế toán.</p> <p>Sinh viên có khả năng vận hành công việc độc lập, linh hoạt trong xử lý các giao dịch kinh tế phát sinh và nhận diện được được các chỉ tiêu trên BCTC. Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động nhóm</p> <p>Học phần rèn luyện cho sinh viên tính trung thực trong công việc, tôn trọng và</p>	3	1	Viết/Tự luận; Thuyết trình; Bài tập lớn

			tuân thủ các quy định, pháp luật.			
306	AA6031	Nhập môn Kế toán, Kiểm toán	Học phần nhập môn kế toán, kiểm toán cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vị trí, vai trò của nghề nghiệp kế toán kiểm toán trong nền kinh tế thị trường; Nội dung các qui định và nguyên tắc của chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kế toán, kiểm toán; Nội dung chương trình đào tạo kế toán, kiểm toán; Cung cấp các kiến thức về kỹ năng làm việc nhóm và kỹ năng giao tiếp Học phần giúp sinh viên hình thành được kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm liên quan đến công việc chuyên môn. Học phần giúp sinh viên có ý thức trách nhiệm với bản thân và ý thức nghề nghiệp, có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học.	2	1	Thuyết trình; Bài tập lớn; Viết tự luận
307	AA6032	Phân tích báo cáo tài chính	Học phần Phân tích báo cáo tài chính cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Tiến trình phân tích doanh nghiệp, các phương pháp phân tích báo cáo tài chính; Phân tích khái quát các báo cáo tài chính; phân tích khả năng thanh toán, phân tích cơ cấu vốn và rủi ro tài chính; phân tích hiệu quả kinh doanh trong doanh nghiệp. Học phần còn giúp sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức để lựa chọn linh hoạt các công cụ, kỹ thuật trong trình bày, phân tích và cung cấp thông tin về tình hình tài chính để hỗ trợ ra quyết định cho các đối tượng sử dụng thông tin. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng làm việc trong các nhóm khác nhau. Sinh viên có khả năng cập nhật và lĩnh hội chiến lược, mục tiêu và kế hoạch của doanh nghiệp. Đồng thời, sinh viên có thể cập nhật và lĩnh hội các thông tin kế hoạch kinh doanh và tài chính của doanh nghiệp.	3	1	Viết/Tự luận; Thuyết trình; Thực hành
308	AA6035	Thuế và kế toán thuế 1	Thuế và kế toán thuế 1 cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thuế và kế toán thuế trong doanh nghiệp về các loại thuế sau: thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế, phí, lệ phí khác... Học phần giúp sinh viên tính toán được số thuế phải nộp vào ngân sách nhà nước; định khoản được các nghiệp vụ kinh tế phát sinh liên quan đến thuế. Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng giải thích, phân tích được vai trò, trách nhiệm của người làm kế toán đối với xã hội. Sinh viên sử dụng thành thạo hệ thống kê khai thuế; Linh hoạt trong kê khai, quyết toán thuế và xử lý các sai phạm liên quan đến thuế phát sinh tại doanh nghiệp. Học phần rèn luyện cho	3	1	Viết/Tự luận; Thực hành

			sinh viên tính trung thực, trách nhiệm và đáng tin cậy trong công việc; Tôn trọng và tuân thủ các quy định, pháp luật.			
309	AA6036	Thuế và kế toán thuế 2	Học phần Thuế và kế toán thuế 2 cung cấp những kiến thức cơ bản về thuế và kế toán thuế trong doanh nghiệp đặc thù về các loại thuế sau: thuế xuất nhập khẩu, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế nhà thầu. Sinh viên làm rõ được các kiến thức về tối ưu thuế và vận dụng để lập kế hoạch tối ưu thuế về các loại thuế trong một số trường hợp cụ thể. Sau khi học xong học phần sinh viên có khả năng nhận diện được các sai phạm liên quan đến thuế và kế toán thuế về các loại thuế phát sinh trong doanh nghiệp, đề xuất được các biện pháp xử lý, ngăn ngừa các sai phạm trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin. Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng giao tiếp tốt, diễn đạt rõ ràng, thuyết phục ý kiến cá nhân liên quan đến công việc chuyên môn.	3	2	Viết/Tự luận; Thuyết trình
310	BS6009	Đại số tuyến tính.	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Đại số tuyến tính và cách vận dụng những kiến thức học được vào các bài toán trong kinh tế. Đặc biệt quan tâm đến những ứng dụng của đại số tuyến tính trong việc giải quyết các bài toán thực tế; chuẩn bị cho sinh viên đủ những kiến thức nền tảng để tiếp thu và học tập tốt các môn chuyên ngành. Nội dung của môn Đại số tuyến tính gồm: ma trận, định thức, hệ phương trình tuyến tính, không gian vectơ, hệ véc tơ độc lập và phụ thuộc tuyến tính và dạng toàn phương.	2	2	Viết/Tự luận; Viết báo cáo
311	BS6010	Giải tích	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về: - Giải tích hàm nhiều biến số: đạo hàm riêng, vi phân, cực trị. Sử dụng giải tích hàm nhiều biến số trong phân tích kinh tế. - Phương trình vi phân cấp 1 và cấp cao. Sử dụng phương trình vi phân để phân tích so sánh tĩnh các mô hình kinh tế. - Phương trình sai phân cấp 1 và cấp cao. Sử dụng phương trình sai phân để phân tích các bài toán lãi suất.	2	1	Viết/Tự luận; Viết báo cáo
312	BS6011	Kinh tế lượng	Kinh tế lượng (econometrics) là một bộ phận của Kinh tế học, được hiểu theo nghĩa rộng là môn khoa học kinh tế giao thoa với thống kê học và toán kinh tế. Hiểu theo nghĩa hẹp, là ứng dụng toán, đặc biệt là các phương pháp thống kê vào kinh tế. Kinh tế lượng lý thuyết nghiên cứu các thuộc tính thống kê của các quy	3	2	Viết/Tự luận; Viết báo cáo;

			<p>trình kinh tế lượng, ví dụ như: xem xét tính hiệu quả của việc lấy mẫu, của thiết kế thực nghiệm... Kinh tế lượng thực nghiệm bao gồm: (1) ứng dụng các phương pháp kinh tế lượng vào đánh giá các lý thuyết kinh tế (2) phát triển và sử dụng các mô hình kinh tế lượng, tất cả để sử dụng vào nghiên cứu quan sát kinh tế trong quá khứ hay dự đoán tương lai. Thuật ngữ Kinh tế lượng (econometrics) lần đầu tiên được sử dụng vào năm 1910 bởi Pawel Ciompa.</p> <p>Kinh tế lượng khác với các nhánh khác của thống kê học ở chỗ đặc biệt liên quan tới các nghiên cứu quan sát và với hệ thống các phương trình (equations). Nghiên cứu quan sát khác với nghiên cứu sử dụng thí nghiệm có kiểm soát (vốn hay dùng trong y học hay vật lý).</p> <p>Học phần giới thiệu một số phương pháp xây dựng và phân tích mô hình hồi quy dạng tuyến tính, cách đánh giá và ước lượng một số thông số của mô hình hồi quy. Giới thiệu một số khuyết tật thường gặp và cách khắc phục trong các mô hình hồi quy. Trên cơ sở đó các nhà kinh tế có thể kiểm chứng về mặt thực nghiệm cho các giả thuyết kinh tế và phân tích, dự báo các vấn đề kinh tế xã hội.</p>			Thuyết trình
313	BS6012	Lý thuyết xác suất	<p>Học phần Lý thuyết xác suất giới thiệu các khái niệm cơ bản về xác suất, khái niệm đại lượng ngẫu nhiên và một số phân phối xác suất thường gặp. Học phần này còn cung cấp các phương pháp giải các bài toán xác suất cơ bản, từ đó có thể vận dụng trong việc giải một số bài toán đánh giá mức độ rủi ro trong sản xuất, kinh doanh và đầu tư góp phần giúp các nhà kinh tế có những quyết sách đúng đắn trong công việc của họ.</p> <p>Học phần Lý thuyết xác suất là cơ sở cho việc học tập và nghiên cứu một số môn học liên quan như: Lý thuyết thống kê, Kinh tế lượng, Mô hình toán kinh tế...Ngoài ra, học phần sẽ góp phần hình thành và phát triển tư duy logic cho sinh viên, giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng thu thập xử lý số liệu thống kê, kỹ năng quan sát, đặc biệt là kỹ năng phân tích và ra quyết định.</p>	2	1	Viết/Tự luận; Thuyết trình
314	BS6013	Mô hình toán	<p>Học phần Mô hình toán trình bày những nội dung cơ bản về mô hình tối ưu tuyến tính trong sản xuất, kinh doanh, giới thiệu các khái niệm, cấu trúc của mô hình vào ra và trình bày về một số dạng mô hình toán tối ưu trong thực tiễn. Nội dung học phần đề cập đến việc ứng dụng các công cụ toán học nhằm mô hình hóa và</p>	3	2	Viết/Tự luận; Viết báo cáo

			phân tích định lượng các hiện tượng và quá trình diễn ra trong các hoạt động kinh tế. Mô hình toán nghiên cứu các mô hình tối ưu trong kinh tế, mô hình cân đối liên ngành, các phương pháp phân tích so sánh tĩnh, so sánh động, cân bằng,... Nội dung học phần này đóng vai trò quan trọng trong việc học tập và nghiên cứu một số môn học chuyên ngành liên quan trong lĩnh vực kinh tế. Ngoài ra, học phần sẽ góp phần hình thành và phát triển tư duy logic cho sinh viên, giúp sinh viên rèn luyện các kỹ năng nghề nghiệp như kỹ năng thu thập xử lý số liệu thống kê, kỹ năng quan sát, đặc biệt là kỹ năng phân tích, ra quyết định và định hướng phát triển kinh tế, sản xuất.			
315	BM6021	Kinh tế học vĩ mô	Học phần giúp sinh viên phân tích được sự khan hiếm của nguồn lực; một số quy luật kinh tế, thị trường, hành vi của các chủ thể tham gia vào thị trường, cấu trúc thị trường. Đồng thời có thể thực hiện phân tích hành vi của các chủ thể tham gia thị trường, các yếu tố ảnh hưởng tới thị trường; xác định chính xác các cấu trúc thị trường trong nền kinh tế. Sau khi học xong, sinh viên có thái độ khách quan khi đánh giá biến động của thị trường, hành vi của các chủ thể trong thị trường; và nhận thức được tầm quan trọng của việc nghiên cứu sử dụng hiệu quả các nguồn lực trong điều kiện nguồn lực khan hiếm.	3	2	Viết/Tự luận; Quan sát
316	BM6022	Kinh tế học vĩ mô	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: các chỉ tiêu cơ bản để đo lường sản lượng quốc gia, mối quan hệ của một số biến số đặc trưng, như: lạm phát – thất nghiệp – tăng trưởng kinh tế, cơ chế vận hành của các chính sách kinh tế vĩ mô. Sinh viên vận dụng một số mô hình kinh tế để giải thích tác động của các sự kiện kinh tế đến sản lượng, lãi suất, đầu tư, giá cả và việc làm trong nền kinh tế. Sau khi học xong, sinh viên có thái độ khách quan trong việc đánh giá xu hướng vận động của các biến số kinh tế vĩ mô, nhận thức được vai trò của nhà nước trong điều hành các hoạt động kinh tế.	3	1	Viết/Tự luận; Bài tập lớn
317	BM6035	Lý thuyết tài chính tiền tệ	Học phần Lý thuyết tài chính tiền tệ trang bị cho sinh viên những kiến thức về cung cầu tiền tệ, lạm phát, lãi suất, tín dụng, thị trường tài chính và các công cụ trên thị trường tài chính. Bên cạnh đó, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các thành phần của hệ thống tài chính quốc gia. Học phần này giúp sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đã được trang bị để luận giải các vấn đề thực tiễn có liên quan đến tài chính, tiền tệ, tín dụng, ngân hàng. Rèn luyện cho	3	2	Viết/Tự luận; Viết tự luận

			sinh viên có ý thức đúng đắn trong việc đánh giá tầm quan trọng của tài chính tiền tệ tới sự phát triển kinh tế đất nước. Tư duy logic và hệ thống được các vấn đề, có thái độ tích cực và chủ động trong học tập			
318	BM6036	Lý thuyết thống kê	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về hệ thống các phương pháp thu thập, xử lý và phân tích số liệu của những hiện tượng kinh tế, xã hội để tìm hiểu bản chất và tính quy luật vốn có của chúng trong điều kiện nhất định. Sau khi học xong, sinh viên có thể xác định vấn đề nghiên cứu, thiết kế bảng câu hỏi, điều tra, thu thập, phân tích dữ liệu và lập báo cáo kết quả nghiên cứu. Học phần giúp sinh viên có thái độ tôn trọng sự thật khách quan, nâng cao khả năng tư duy, rèn luyện tính cẩn thận.	3	2	Viết/Tự luận; Viết tự luận
319	BM6037	Marketing căn bản	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về hoạt động marketing trong doanh nghiệp: môi trường marketing, hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing, phân đoạn thị trường, định vị thị trường và chính sách marketing - mix. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận biết, phân tích và đánh giá được hoạt động marketing của một doanh nghiệp cụ thể, đồng thời sinh viên có thái độ tôn trọng và vì lợi ích của người tiêu dùng.	3	1	Viết/Tự luận; Bài tập lớn
320	BM6046	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Học phần Phương pháp nghiên cứu khoa học cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp nghiên cứu khoa học và quy trình tổ chức để thực hiện một nghiên cứu khoa học. Sau khi học xong, sinh viên có thể vận dụng quy trình nghiên cứu (lựa chọn chủ đề nghiên cứu; tổng quan tài liệu; hệ thống hóa lý thuyết; thiết kế nghiên cứu; thu thập dữ liệu; phân tích dữ liệu; viết báo cáo) cho các nhiệm vụ môn học, báo cáo chuyên đề, báo cáo thực tập tốt nghiệp, luận văn tốt nghiệp, các hoạt động nghiên cứu khác. Đồng thời, giúp sinh viên hình thành phẩm chất sáng tạo, khách quan, trung thực trong nghiên cứu khoa học.	3	2	Viết/Tự luận; Bài tập lớn; Thực hành
321	BM6054	Quản trị doanh nghiệp	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về doanh nghiệp và quản trị doanh nghiệp nhằm đánh giá được các hoạt động trong doanh nghiệp. Phân tích và đánh giá được nội dung các vấn đề chủ yếu trong hoạt động của doanh nghiệp và các yếu tố môi trường có ảnh hưởng đến hoạt động của doanh nghiệp; chủ động tham gia cũng như có khả năng thành lập nhóm phù hợp với công việc. Có khả năng độc lập trong việc tìm kiếm thông tin và đánh giá môi trường kinh	3	1	Viết/Tự luận

			doanh; hình thành ý thức tôn trọng sự khác biệt về văn hóa doanh nghiệp			
322	BM6057	Quản trị học	Học phần quản trị học trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các chức năng trong hoạt động quản trị bao gồm: chức năng hoạch định, chức năng tổ chức, chức năng lãnh đạo và chức năng kiểm tra. Thông qua các kiến thức đã học, sinh viên vận dụng được để có thể hoạch định các mục tiêu đã định, tổ chức các nguồn lực, động viên và kiểm soát nhân viên. Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của hoạt động quản trị, lợi ích tập thể và mục tiêu chung của tổ chức.	2	2	Viết/Tự luận
323	BM6061	Quản trị rủi ro	Học phần Quản trị rủi ro giúp sinh viên có kiến thức về các loại rủi ro và quản trị rủi ro; các phương pháp nhận dạng và phân tích rủi ro, kiểm soát và tài trợ rủi ro, giám sát và báo cáo rủi ro. Từ đó, sinh viên có khả năng vận dụng được phương pháp và quy trình quản trị rủi ro trong từng tình huống cụ thể. Trên cơ sở đó, học phần rèn luyện cho sinh viên phẩm chất sẵn sàng đương đầu với rủi ro, thích nghi cao với sự thay đổi.	3	1	Viết/Tự luận; Bài tập lớn
324	BM6064	Quản trị tài chính doanh nghiệp	Học phần Quản trị tài chính doanh nghiệp giúp sinh viên có kiến thức về chức năng và nội dung quản trị tài chính trong doanh nghiệp như quản trị doanh thu – chi phí – lợi nhuận, quản trị dòng tiền; phân tích nguồn, nguồn vốn và các hình thức huy động vốn của doanh nghiệp. Từ đó, sinh viên có thể luận giải được các quyết định quản trị tài trợ, quyết định đầu tư, quyết định phân phối lợi nhuận trong các điều kiện cụ thể; vận dụng quy trình và phương pháp đánh giá tài chính doanh nghiệp nhằm đề xuất các hiệu chỉnh trong quản trị tài chính doanh nghiệp. Sinh viên nhận diện được cơ hội trong huy động và tạo lập nguồn tài chính; có năng lực phân tích một cách hợp lý các giá trị được phân phối và sử dụng trong doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính doanh nghiệp thực tế.	3	1	Viết/Tự luận; Thực hành
325	BM6066	Tài chính công	Học phần Tài chính công trang bị cho sinh viên những kiến thức về ngân sách nhà nước, quản lý thu chi và cân đối ngân sách nhà nước. Từ đó, sinh viên có khả năng luận giải vấn đề thực tiễn và đề xuất các khuyến nghị có liên quan đến quản lý thu - chi và cân đối ngân sách nhà nước. Trên cơ sở đó, sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của tài chính công trong hệ thống tài chính quốc gia. Đồng thời, rèn luyện cho sinh viên có phẩm chất nghề nghiệp cẩn thận, khách quan; có khả năng làm việc nhóm, vận hành nhóm hiệu quả.	3	2	Viết/Tự luận; Thuyết trình

326	BM6075	Thị trường chứng khoán	Học phần Thị trường chứng khoán giúp sinh viên trang bị kiến thức về các loại chứng khoán, phương thức giao dịch trên thị trường chứng khoán, các chủ thể tham gia thị trường chứng khoán, các hoạt động của thị trường sơ cấp và thị trường thứ cấp. Từ đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức để luận giải các vấn đề thực tiễn gắn với cấu trúc, hoạt động phát hành, niêm yết và giao dịch trên thị trường chứng khoán; tính toán được các giá trị có liên quan đến các chứng khoán giao dịch trên thị trường và liên hệ được với thực tế hoạt động kinh doanh của chủ thể phát hành. Có thể lựa chọn thích hợp các kênh thông tin trên Internet để tìm hiểu và cập nhật dữ liệu thực tế về thị trường chứng khoán, qua đó sinh viên nhận diện được cơ hội và rủi ro nhằm thực hiện hoạt động đầu tư.	3	2	Viết/Tự luận; Bài tập lớn
327	LP6008	Luật kinh tế	Luật kinh tế là học phần nghiên cứu các quy định pháp luật về thương nhân và các loại hình doanh nghiệp; hợp đồng và giải quyết tranh chấp trong kinh doanh thương mại; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã. Trên cơ sở đó, giúp sinh viên giải quyết được các tình huống pháp luật trong thực tiễn; góp phần hoàn thiện đạo đức nghề nghiệp và có ý thức tôn trọng, thực hiện pháp luật trong lĩnh vực kinh tế.	3	1	Viết/Tự luận; Thuyết trình; Trả lời câu hỏi ngắn
328	LP6010	Triết học Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản của triết học Mác – Lênin gồm: triết học và vai trò của triết học trong đời sống xã hội; chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Trên cơ sở đó xây dựng thế giới quan, phương pháp luận khoa học giúp sinh viên có khả năng vận dụng, giải quyết các vấn đề thực tiễn, đồng thời xây dựng niềm tin và lý tưởng cách mạng cho sinh viên.	3	1	Viết/Tự luận; Thuyết trình
329	LP6011	Kinh tế chính trị Mác-Lênin	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của kinh tế chính trị Mác-Lênin và những vấn đề kinh tế chính trị của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Trên cơ sở đó phát huy những giá trị bền vững của kinh tế chính trị Mác-Lênin đồng thời hình thành kỹ năng tư duy, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng, đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên nhằm giải quyết các vấn đề kinh tế - xã hội trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam	2	2	Viết/Tự luận; Thuyết trình

330	LP6012	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Học phần cung cấp cho sinh viên những lý luận cơ bản về các quy luật, tính quy luật chính trị - xã hội của tiến trình lịch sử quá độ từ chủ nghĩa tư bản lên chủ nghĩa cộng sản gồm: sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội: dân chủ, Nhà nước, dân tộc, tôn giáo xã hội chủ nghĩa... Trên cơ sở đó, sinh viên có khả năng vận dụng để giải quyết các vấn đề thực tiễn, xây dựng niềm tin, lý tưởng cách mạng cho sinh viên, góp phần xây dựng và bảo vệ chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.	2	1	Viết/Tự luận; Thuyết trình
331	LP6013	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam (1920-1930); quá trình Đảng lãnh đạo cách mạng Việt Nam qua từng giai đoạn lịch sử. Qua đó, khẳng định những thành tựu, hạn chế, tổng kết những bài học kinh nghiệm về sự lãnh đạo của Đảng để giúp sinh viên nâng cao nhận thức, niềm tin đối với Đảng, góp phần xây dựng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.	2	1	Viết/Tự luận; Thuyết trình
332	FL6335	Tiếng Hàn 1	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức về từ vựng (khoảng 500 từ), ngữ pháp trọng điểm (25 ngữ pháp); kiến thức về phát âm, kỹ năng nghe, nói, đọc, viết văn bản (khoảng 200-300 chữ) bằng tiếng Hàn theo chủ đề, phát triển các kỹ năng phân tích, so sánh, đưa ra quan điểm, miêu tả, đánh giá trong quá trình sử dụng ngôn ngữ để có thể giao tiếp được trong các tình huống cụ thể theo các chủ đề: chỉ đường, biểu hiện cảm xúc, trao đổi thông tin qua điện thoại, ẩm thực, sức khỏe, miêu tả tính cách. Độ khó tương đương với trình độ sơ cấp 2 trong khung năng lực 6 bậc của Tiếng Hàn (TOPIK), hay bậc 2 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam.	5	1	Viết/Tự luận; Vấn đáp
333	FL6336	Tiếng Hàn 2	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về 30 ngữ pháp cơ bản, 650 từ vựng liên quan đến các chủ đề: đời sống (các loại hình cư trú, các từ về sinh hoạt, tìm nhà, điều kiện sinh hoạt), quy định nơi công cộng, sinh hoạt ở Hàn Quốc, ngày lễ và phong tục ngày lễ, màu sắc, hoa văn, thời tiết, khí hậu, tai nạn, sự cố... và có kỹ năng nghe hiểu, đọc hiểu các đoạn hội thoại, đoạn văn có độ khó tương đối (độ dài khoảng 300~350 chữ), viết đoạn văn miêu tả, giải thích, phân tích có độ khó tương đối (khoảng 300~350 chữ), nói hội thoại hoặc bài giới thiệu, miêu tả, đánh giá, phân tích, thuyết trình có độ khó tương đối về các chủ đề đó.	5	2	Viết/Tự luận; Vấn đáp
334	FL6337	Tiếng Nhật	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về từ vựng, ngữ	5	1	Viết/Tự

		1	<p>pháp, kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo một hệ thống kiến thức chuẩn và các chủ điểm gắn liền với các hoạt động sinh hoạt thường nhật ở trình độ sơ cấp như bày tỏ dự định, ý chí, nỗ lực, cố gắng của bản thân, đưa ra lời khuyên, phán đoán, giải thích ý nghĩa, mệnh lệnh, cảm chỉ, trích dẫn, truyền đạt lời nhắn, hướng dẫn cách thức làm, điều kiện, nguyên nhân – hệ quả, bị động, trình bày lý do, xác nhận tính chính xác của thông tin, sự việc...</p> <p>Đồng thời, học phần này cũng giúp sinh viên áp dụng những kiến thức về từ vựng, ngữ pháp để thực hành kỹ năng nghe, đọc, viết và các bài hội thoại đơn giản về các chủ đề đã học, có thái độ tự tin khi giao tiếp với người Nhật.</p>			luận; Vấn đáp
335	FL6338	Tiếng Nhật 2	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về từ vựng liên quan đến các chủ đề như đại hội thể thao, gặp gỡ mai mối, kế hoạch dự định trong tương lai gần, học tập và sinh hoạt tại Nhật Bản, và các trọng điểm ngữ pháp cơ bản của tiếng Nhật như kính ngữ trong tiếng Nhật, khiêm nhường ngữ trong tiếng Nhật, cách nhờ vả, xin phép, để lại lời nhắn, thể sai khiến, cách nói giả định, cách nói cảm ơn, câu phán đoán, câu mục đích ... Sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp đã học để thực hành các kỹ năng nghe, đọc, viết và tiến hành hội thoại, bài nói về các chủ đề đã được học.</p>	5	2	Viết/Tự luận; Vấn đáp
336	FL6339	Tiếng Trung 1	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về từ vựng liên quan đến các chủ đề như chuyển nhà, trải nghiệm học tập và sinh sống tại Trung Quốc, quan điểm về sự thành công, về hôn nhân, về đạo làm con và triết lý nhân sinh, du lịch, nghệ thuật kinh kịch của Trung quốc và các trọng điểm ngữ pháp cơ bản của tiếng Hán như bổ ngữ khả năng, câu chữ “把”, cách biểu thị cảm thán, các cụm liên từ như 不但.....而且, 又.....又, 虽然.....但是, ... Sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp đã học để thực hành các kỹ năng nghe, đọc, viết và tiến hành hội thoại, bài nói về các chủ đề đã được học.</p>	5	1	Viết/Tự luận; Vấn đáp
337	FL6340	Tiếng Trung 2	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về từ vựng liên quan đến các chủ đề như quan điểm về đạo làm người, du lịch, chuyện cười, ... và các trọng điểm ngữ pháp cơ bản của tiếng Hán như cách biểu đạt câu khiến, cách biểu đạt trạng thái thời gian, câu bị động, và một số cặp liên từ như 只有.....才、越.....越.....,</p>	5	2	Viết/Tự luận; Vấn đáp

			<p>不管.....都....., 连.....也/都......Sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể vận dụng kiến thức ngữ âm, từ vựng và ngữ pháp đã học để thực hành các kỹ năng nghe, đọc, viết và tiến hành hội thoại, bài nói về các chủ đề đã được học ở trình độ ngoại ngữ bậc 3 theo khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam (tương đương với trình độ HSK3).</p>			
338	FL6345	Tiếng Anh Thương mại 1	<p>Học phần này nhằm giúp sinh viên củng cố lại kiến thức từ vựng, ngữ pháp cơ bản trong học phần Tiếng Anh thương mại cơ bản 4 và làm quen với kiến thức ngữ pháp và từ vựng mới có liên quan đến chuyên ngành kinh tế thương mại, như: thực hiện các hội thoại hàng ngày tại nơi làm việc và các cuộc điện thoại liên quan đến công việc, phân biệt các loại thư tín trong công việc, thực hiện hội thoại để trao đổi thông tin về thói quen viết thư điện tử và trải nghiệm viết thư tay; viết chương trình cuộc họp, thuyết trình trong buổi họp; thảo luận về việc lựa chọn loại hình và chiến lược quảng cáo phù hợp sử dụng trong SWOT; đưa ra cũng như giải quyết yêu cầu, phàn nàn của khách hàng về sản phẩm và dịch vụ; đàm phán trong một số tình huống đơn giản; trả lời được một số câu hỏi phỏng vấn xin việc căn bản, xử lý tình huống bất hòa tại nơi làm việc; trình bày về kế hoạch kinh doanh trong tương lai.</p> <p>Kết thúc chương trình sinh viên đạt được trình độ Tiếng Anh tương đương bậc 3 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc. (tương đương trình độ B1 khung Châu Âu)</p>	5	1	Viết/Tự luận; Vấn đáp
339	FL6346	Tiếng Anh Thương mại 2	<p>Học phần này nhằm giúp sinh viên củng cố lại kiến thức từ vựng, ngữ pháp cơ bản trong học phần Tiếng Anh thương mại cơ bản 1, 2, 3, 4, Tiếng Anh thương mại 1; và tiếp tục cung cấp cho sinh viên kiến thức về vực và ngữ pháp chuyên sâu về lĩnh vực kinh tế, thương mại đồng thời phát triển kỹ năng nghe lấy thông tin tổng quát và thông tin chi tiết từ các đoạn hội thoại hoặc bài nói độc thoại; kỹ năng đọc lướt, đọc quét lấy thông tin để lấy thông tin tổng quát hoặc thông tin chi tiết; kỹ năng viết thư điện tử, viết thư tay; thảo luận theo cặp hoặc nhóm; thực hiện các đoạn hội thoại, bài nói cá nhân trước lớp về các chủ đề sự kiện doanh nghiệp, văn hóa doanh nghiệp, chế độ bảo hành sản phẩm, phản hồi của khách hàng, đàm phán, tài khoản và thẻ ngân hàng; xu hướng thị trường và các kênh đầu tư; hồ sơ xin việc; thư xin việc; đơn xin việc, sơ yếu lý lịch và phỏng vấn xin việc.</p> <p>Kết thúc chương trình sinh viên đạt được trình độ Tiếng Anh tương đương bậc 3</p>	5	2	Viết/Tự luận; Vấn đáp

			trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc (trương đương trình độ B1 khung Châu Âu)			
340	AA6039	Đề án kiểm toán	<p>Học phần đề án môn học giúp sinh viên củng cố, tổng hợp những kiến thức chuyên ngành đã học về kiểm toán tài chính, kế toán và kiểm soát nội bộ.</p> <p>Học phần giúp sinh viên có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề kiểm toán hiệu quả. Đồng thời thể hiện khả năng giao tiếp tốt, diễn đạt rõ ràng thông qua báo cáo về đề tài đã lựa chọn.</p> <p>Học phần còn giúp sinh viên luôn có thái độ cầu thị, thường xuyên học tập và tinh thần hợp tác thân thiện với đồng nghiệp.</p>	3	2	Viết/Tự luận; Viết báo cáo
341	AA6040	Đổi mới sáng tạo và tư duy khởi nghiệp	<p>Học phần Đổi mới sáng tạo và Tư duy khởi nghiệp cung cấp những kiến thức nhằm giúp người học hiểu và vận dụng các kỹ thuật và công cụ để hình thành và hỗ trợ cho các hoạt động sáng tạo và đổi mới trong tổ chức, cách chuẩn bị những điều kiện cần và đủ để tạo lập và điều hành thành công một doanh nghiệp khởi nghiệp. Môn học cũng đồng thời trang bị những kiến thức để người học có thể xây dựng được kế hoạch hành động từ ý tưởng kinh doanh, thực thi kế hoạch và điều chỉnh cho phù hợp với những thay đổi của môi trường kinh doanh.</p> <p>Học phần này tạo điều kiện cho người học rèn luyện các kỹ năng về Tư duy sáng tạo; Lập phương án thực thi ý tưởng kinh doanh; Phân tích thị trường và đối thủ cạnh tranh; tìm kiếm nguồn tài chính và thuyết phục nhà đầu tư.</p> <p>Học phần còn giúp người học có thái độ chủ động và sáng tạo trong khuôn khổ luật pháp; trung thực và cạnh tranh lành mạnh để tìm kiếm lợi nhuận chính đáng; ủng hộ chiến lược tăng trưởng xanh nền kinh tế của chính phủ.</p>	2	2	Viết/Tự luận; Bài tập nhóm
342	AA6041	Kiểm toán tài chính 2	<p>Học phần kiểm toán tài chính 2 cung cấp kiến thức về mục tiêu, căn cứ kiểm toán; các thử nghiệm kiểm soát, thử nghiệm cơ bản trong kiểm toán các chu kỳ: kiểm toán chu kỳ bán hàng và thu tiền, mua hàng và thanh toán, hàng tồn kho - giá vốn hàng bán, tiền lương và nhân sự, ... Sinh viên phân tích, tổng hợp, đánh giá được hệ thống kiểm toán tài chính, hệ thống kiểm soát nội bộ trong doanh nghiệp.</p> <p>Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng triển khai quy trình kiểm toán tài chính cho doanh nghiệp trong bối cảnh hội nhập quốc tế.</p> <p>Sinh viên tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, có ý thức tôn trọng nội quy, quy định của công ty, có khả năng thích ứng cao trong công việc và có thái độ đúng mực đối với đối tác.</p>	4	2	Viết/Tự luận; Thực hành

343	AA6042	Kiểm toán nội bộ	<p>Học phần Kiểm toán nội bộ cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về Kiểm toán nội bộ bao gồm: Khái niệm, đặc điểm, quy trình kiểm toán, hồ sơ kiểm toán, quy trình xử lý các phát hiện kiểm toán trong Kiểm toán nội bộ và báo cáo Kiểm toán nội bộ. Vận dụng kiến thức Kiểm toán nội bộ để đánh giá hệ thống thông tin và kiểm soát nội bộ trong tổ chức.</p> <p>Học phần giúp sinh viên có kiến thức, khả năng đề lập kế hoạch, thực hiện, tổ chức thực hiện, giám sát và đánh giá công tác kiểm toán nội bộ trong doanh nghiệp và tổ chức kinh tế khác, nhận dạng được các rủi ro trong hoạt động của tổ chức, từ đó đề xuất biện pháp cải thiện thích hợp.</p> <p>Học phần rèn luyện cho sinh viên có tác phong làm việc chuyên nghiệp, tư duy sáng tạo, linh hoạt trong công việc.</p>	3	1	Viết/Tự luận; Bài tập lớn
344	AA6043	Kiểm soát nội bộ	<p>Học phần kiểm soát nội bộ cung cấp những kiến thức cơ bản về hoạt động kiểm soát nội bộ trong một số chu trình kinh doanh chính của doanh nghiệp; khuôn mẫu hệ thống kiểm soát nội bộ; các hình thức gian lận và biện pháp phòng ngừa gian lận.</p> <p>Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức vào việc xác định các loại hình gian lận, các thành phần trong kiểm soát nội bộ, đánh giá tài liệu, quy trình kế toán, vận hành và đào tạo kế toán trong một số chu trình kinh doanh tại doanh nghiệp. Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng nhận diện được rủi ro trong môi trường kinh doanh đồng thời linh hoạt trong phân tích và đánh giá được rủi ro trong tổ chức. Đồng thời sinh viên có thái độ tích cực cập nhật, nghiên cứu kiến thức mới để áp dụng hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn.</p>	3	1	Bài tập lớn; Viết tự luận
345	AA6044	Kiểm toán và dịch vụ đảm bảo (F8-ACCA)	<p>Học phần kiểm toán và dịch vụ đảm bảo xác định và giải thích khái niệm và các thuật ngữ cơ bản của kiểm toán như tính trọng yếu, rủi ro kiểm toán, kiểm soát nội bộ, bằng chứng kiểm toán và báo cáo kiểm toán...; Xác định các phương pháp thu thập bằng chứng kiểm toán, nhận biết thời điểm rút ra kết luận kiểm toán từ bằng chứng thu được; Xác định quy trình kiểm toán, các nguyên tắc cơ bản của hệ thống kiểm soát hữu hiệu, các khiếm khuyết trong hệ thống kiểm soát nội bộ của đơn vị khách hàng và lựa chọn các phương pháp thích hợp để giải quyết các tình huống.</p> <p>Sinh viên sử dụng tiếng Anh để đọc và hiểu các tài liệu chuyên ngành kiểm toán;</p>	3	1	Viết/Tự luận

			<p>cập nhật các quy định, nguyên tắc kế toán, kiểm toán quốc tế để thích ứng với môi trường làm việc quốc tế.</p> <p>Sinh viên nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của các quy tắc đạo đức, tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về đạo đức nghề nghiệp; cam kết trung thành với lợi ích của doanh nghiệp và cộng đồng.</p>			
346	AA6045	Kiểm soát quản lý	<p>Học phần kiểm soát quản lý cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểm soát; kiểm soát quản lý; các trung tâm trách nhiệm; lập kế hoạch thực hiện chiến lược, lập dự toán hoạt động; phân tích báo cáo hoạt động và phương pháp đo lường, đánh giá hoạt động kinh doanh trong kiểm soát quản lý.</p> <p>Học phần giúp sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức vào quản lý hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần rèn luyện cho sinh viên khả năng nhận diện được sự thay đổi và thích ứng được trong các môi trường kinh doanh.</p> <p>Học phần còn giúp sinh viên có thái độ tích cực cập nhật, nghiên cứu kiến thức mới để áp dụng hiệu quả trong lĩnh vực chuyên môn.</p>	3	1	Viết/Tự luận; Thực hành
347	AA6046	Kiểm toán hệ thống thông tin	<p>Học phần kiểm toán hệ thống thông tin cung cấp những kiến thức cơ bản về kiểm toán hệ thống thông tin, kỹ thuật kiểm toán có sự trợ giúp của máy tính, quy trình kiểm toán hệ thống thông tin, kiểm toán kiểm soát ứng dụng và kiểm toán an ninh mạng.</p> <p>Học phần giúp sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức vào nhận định, phân tích, đánh giá rủi ro ảnh hưởng đến hệ thống thông tin, thực hiện kiểm toán và đưa ra ý kiến kiểm toán. Học phần rèn luyện cho sinh viên khả năng phân tích và trình bày dữ liệu kiểm toán khi có sự trợ giúp của máy tính.</p> <p>Học phần còn giúp sinh viên có thái độ tuân thủ các qui định và chuẩn mực nghề nghiệp thuộc lĩnh vực kiểm toán hệ thống thông tin.</p>	3	1	Viết/Tự luận
347	AA6047	Thực tập doanh nghiệp	<p>Học phần Thực tập tốt nghiệp giúp sinh viên áp dụng kiến thức chuyên ngành kiểm toán đã được học vào thực tế doanh nghiệp. Sinh viên được hướng dẫn phương pháp tiếp cận và đánh giá được quy trình lập kế hoạch kiểm toán, thực hiện quy trình kiểm toán; Thông qua đợt thực tập sinh viên vận dụng linh hoạt kiến thức kế toán, tài chính, kiểm toán, kiểm soát nội bộ trong các đơn vị với các tình huống đa dạng tại doanh nghiệp; Vận dụng được các kiến thức Công nghệ thông tin, phần mềm chuyên dùng trong nghiên cứu để triển khai công việc kiểm toán</p>	6	2	Viết báo cáo; Quan sát; Đi thực tế;

			<p>Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên thành thạo trong các công việc của một chuyên viên kiểm toán, sinh viên giao tiếp được thành thạo bằng ngôn ngữ văn bản và làm việc nhóm một cách hiệu quả. Sinh viên có khả năng giao tiếp tốt, diễn đạt rõ ràng, thuyết phục ý kiến cá nhân liên quan đến công việc chuyên môn; Vận hành công việc độc lập, sáng tạo, linh hoạt trong xử lý các công việc chuyên môn; kỹ năng thiết lập và quản lý tài liệu khoa học</p> <p>Sinh viên tuân thủ tốt các chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp kiểm toán, có ý thức tôn trọng nội quy, quy định của tổ chức, có khả năng thích ứng cao trong công việc và độc lập, hình thành ý thức tự học tập và rèn luyện suốt đời, sáng tạo trong nghiên cứu kiến thức chuyên ngành. Triển khai quy trình kế toán trong doanh nghiệp/tổ chức.</p>			
348	AA6048	Khóa luận tốt nghiệp	<p>Học phần Khóa luận tốt nghiệp có năng lực nhận diện, phát hiện những vấn đề còn có những bất cập, tồn tại trong lĩnh vực kiểm toán; Thông qua đợt thực tập sinh viên vận dụng linh hoạt kiến thức kế toán, tài chính, kiểm toán, kiểm soát nội bộ trong các đơn vị với các tình huống đa dạng tại doanh nghiệp; Vận dụng được các kiến thức Công nghệ thông tin, phần mềm chuyên dùng trong nghiên cứu để triển khai công việc kiểm toán</p> <p>Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên Liên hệ giữa lý thuyết và thực tế của doanh nghiệp thông qua khảo sát tại đơn vị thực tập; Giao tiếp tốt, diễn đạt rõ ràng, thuyết phục ý kiến cá nhân liên quan đến công việc chuyên môn ; Độc lập, sáng tạo, linh hoạt trong xử lý các công việc chuyên môn; Cập nhật những lý thuyết, quy định mới nhất trong lĩnh vực kiểm toán và các vấn đề liên quan; Nhận diện, đánh giá được những ưu điểm, tồn tại và đề xuất/khuyến nghị các biện pháp hoàn thiện theo chủ đề nghiên cứu.</p>	9	2	Viết báo cáo
349	AA6049	Dự báo và phân tích dữ liệu kinh doanh	<p>Học phần Dự báo và Phân tích dữ liệu kinh doanh cung cấp cho sinh viên kiến thức tổng quan về dự báo và phân tích dữ liệu kinh doanh; về các mô hình dự báo và phân tích dữ liệu kinh doanh gồm các mô hình dự báo đơn giản, các mô hình dự báo xử lý dữ liệu chuỗi thời gian, các mô hình dự báo trong phân tích và dự báo rủi ro; và những kiểm soát và quản lý quy trình cần thiết trong quy trình dự báo và phân tích dữ liệu kinh doanh.</p> <p>Học phần giúp sinh viên có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong phân tích</p>	3	1	Bài tập lớn; Thực hành; Trắc nghiệm; Bài tập

			và trình bày dữ liệu thông qua sử dụng Excel/Eview/Stata/Minitab/SPSS/R. Học phần cũng giúp sinh viên có ý thức, trách nhiệm với bản thân, chủ động, tích cực, sáng tạo, có tinh thần học tập nghiêm túc, khoa học			lớn
350	AA6050	Phân tích và trình bày dữ liệu trong kinh doanh	Học phần Phân tích và trình bày dữ liệu trong kinh doanh cung cấp cho sinh viên những kiến thức về: Một số vấn đề chung về phân tích trình bày dữ liệu trong kinh doanh; vận dụng các phương pháp, kỹ thuật phân tích dữ liệu kinh doanh để phân tích các yếu tố đầu vào của quá trình sản xuất, phân tích chi phí sản xuất, giá thành và hạ giá thành sản phẩm, doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tính toán, lựa chọn các công cụ, kỹ thuật phương pháp phân tích và trình bày dữ liệu kinh doanh phù hợp trong điều kiện ứng dụng công nghệ thông tin (sử dụng phần mềm Tableau) hỗ trợ ra quyết định. Học phần còn giúp sinh viên có thái độ linh hoạt trong việc lựa chọn chỉ tiêu, kỹ thuật, phương pháp phân tích để trình bày, phân tích, cung cấp thông tin phù hợp với nhu cầu ra quyết định.	3	2	Viết/Tự luận; Thực hành
351	AA6069	Kế toán quản trị 2	Học phần Kế toán quản trị 2 (F5 - Performance Management) cung cấp cho sinh viên kiến thức kế toán quản trị để phân tích được hệ thống kế toán trong doanh nghiệp, cụ thể là cách thức quản lý doanh nghiệp hiệu quả bao gồm: Các kiến thức về kế toán quản trị trong việc đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp; Các kỹ thuật kế toán quản trị; Các kỹ thuật ra quyết định liên quan đến nguồn lực khan hiếm, định giá và quyết định sản xuất hay mua ngoài, các rủi ro và điều bất định trong việc ra quyết định; Lập ngân sách và kiểm soát biến động về dự toán và định mức chi phí; Các chỉ tiêu đánh giá và kiểm soát hiệu quả kinh doanh. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể trình bày, phân tích và đề xuất được các phương án kinh doanh của doanh nghiệp, lựa chọn và vận dụng được các kỹ thuật kế toán quản trị hiện đại phù hợp với sự thay đổi của môi trường kinh doanh và trong đánh giá hiệu quả hoạt động, thực hiện quản lý quá trình cung cấp thông tin kế toán.	3	1	Viết/Tự luận
352	GF6064	Xử lý hoàn tất sản phẩm dệt may	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình nấu, tẩy, nhuộm, in hoa sản phẩm dệt may; Quá trình hoàn tất sản phẩm dệt may, xây dựng nhãn hướng dẫn sử dụng cho sản phẩm dệt may. Thiết kế qui trình hoàn tất sản phẩm dệt may. Rèn cho sinh viên khả năng tự học, tự nghiên cứu, tính sáng tạo;	2	2	Viết/Tự luận Thuyết trình

			Trách nhiệm trong thiết kế, sản xuất và bảo quản sản phẩm dệt may.			Vấn đáp
353	GF6004	Cơ sở thiết kế thời trang	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản: khái niệm chung, tính chất, ý nghĩa của những yếu tố trong thiết kế thời trang; phương pháp thể hiện dáng người thời trang; phương pháp làm bản moodboard và poster thời trang. Giới thiệu quy trình thiết kế thời trang; quy trình dựng dáng người theo cấu trúc và tỷ lệ chuẩn, dáng nam, nữ, trẻ em. Từ đó nâng cao khả năng tư duy sáng tạo trong thiết kế thời trang, ứng dụng linh hoạt trong các môn học chuyên ngành sâu.	2	1	Tự luận
354	GF6006	Dự báo xu hướng Thời trang	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu và quy trình dự báo xu hướng thời trang; phân tích các yếu tố tác động tới sự thay đổi của xu hướng thời trang đặc biệt là phải phân tích được các yếu tố cơ bản của các mẫu hình tinh túy trong lịch sử trang phục thế giới và Việt Nam. Từ đó vận dụng linh hoạt phương pháp nghiên cứu xu hướng thời trang nhằm tạo ra những bộ sưu tập mới đáp ứng nhu cầu thị hiếu của xã hội đương đại.	2	1	Tự luận
355	GF6007	Đại cương Văn hóa Việt Nam	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về các khái niệm về văn hóa và văn hóa học, các đặc trưng, quy luật hình thành và phát triển của văn hóa Việt Nam; Loại hình, chủ thể, không gian và thời gian của văn hóa Việt Nam; Văn hoá đặc trưng một số vùng, miền; Sự ảnh hưởng của văn hóa các khu vực: Trung Quốc, Ấn Độ, Phương Tây với Việt Nam. Phân tích những ảnh hưởng của văn hoá vào thời trang qua một số thời kỳ lịch sử.	2	2	Tự luận
356	GF6008	Đồ án chuyên ngành Thiết kế thời trang	Học phần đưa ra 2 chủ đề cho sinh viên lựa chọn hướng nghiên cứu. Học phần hướng dẫn sinh viên nghiên cứu đối tượng, môi trường làm việc, đặc thù công việc hoặc đặc trưng doanh nghiệp. Qua đó sinh viên đưa ra ý tưởng thiết kế bộ sưu tập được thể hiện hình dáng, kết cấu, màu sắc, chất liệu trên bản vẽ. Học phần cũng yêu cầu sinh viên viết báo cáo quá trình nghiên cứu thiết kế bộ sưu tập cũng như thực hiện hoàn thiện 3 bộ trang phục và thiết kế Poster quảng cáo.	2	1	Đồ án
357	GF6011	Đồ án tốt nghiệp (Thiết kế thời trang)	Sinh viên được lựa chọn nội dung đề tài, trong đó bao gồm các nội dung: Nghiên cứu Lịch sử thời trang, đặc điểm của đối tượng sử dụng, xu hướng thời trang trong nước, quốc tế qua đó hình thành ý tưởng sáng tác cho bộ sưu tập; Sáng tác bộ sưu tập thời trang nam nữ (không giới hạn lứa tuổi, nghề nghiệp); Bộ sưu tập mang tính ứng dụng hiện đại và kế thừa bản sắc truyền thống văn hoá dân tộc; Thể hiện bộ sưu tập bằng mẫu thật (Từ 3 mẫu trở lên)	9	2	Đồ án

358	GF6012	Đồ họa Thời trang	Học phân hướng dẫn kỹ năng sử dụng phần mềm ILLUSTRATOR hỗ trợ sáng tác thời trang trên máy tính một cách hiệu quả và linh hoạt, tiết kiệm tối đa thời gian, kinh phí trong các công đoạn chế thử. Học phân cung cấp các kiến thức cơ bản về các thao tác cơ bản dùng để vẽ trên máy tính; Phương pháp thiết kế tạo dáng người mẫu, sáng tác trang phục, lựa chọn nguyên phụ liệu và phương án màu phù hợp với kiểu dáng trang phục trên người mẫu. Thiết kế poster quảng cáo cho bộ sưu tập thời trang.	3	2	Thực hành
359	GF6013	Đồ họa ứng dụng	Học phân sử dụng phần mềm Adobe Illustrator hỗ trợ thiết kế thời trang trên máy tính một cách hiệu quả và linh hoạt, tiết kiệm tối đa thời gian, kinh phí trong các công đoạn chế thử. Học phân hướng dẫn cho sinh viên các thao tác cơ bản dùng để vẽ trên máy tính; Phương pháp thiết kế tạo dáng người mẫu, sáng tác trang phục, lựa chọn nguyên phụ liệu và phương án màu phù hợp với kiểu dáng trang phục trên người mẫu.	2	2	Thực hành
360	GF6014	Hình họa 1	Học phân cung cấp những kiến thức cơ bản về vẽ hình họa: khái niệm vẽ hình họa, dụng cụ vẽ hình họa; xác định được các bước vẽ hình họa (quan sát, lựa chọn góc vẽ, xây dựng hình, diễn tả đậm nhạt, sáng tối đối với mẫu vẽ khối cơ bản - tượng bán thân) với chất liệu chì	3	1	Thực hành
361	GF6015	Hình họa 2	Học phân cung cấp những kiến thức cơ bản về vẽ hình họa: xác định được các bước vẽ hình họa (quan sát, lựa chọn góc vẽ, xây dựng hình, diễn tả đậm nhạt, sáng tối đối với mẫu vẽ tượng bán thân - tượng toàn thân) với chất liệu chì; xác định được các bước vẽ hình họa màu (quan sát, lựa chọn góc vẽ, xây dựng hình và phương pháp vẽ màu)	3	2	Thực hành
362	GF6016	Hình họa thời trang	Học phân cung cấp kiến thức cơ bản về hình họa thời trang, dụng cụ vẽ hình họa thời trang; Kỹ thuật trình bày hình thức, thể hiện chất liệu, kỹ năng vẽ hình họa thời trang; Lựa chọn, thể hiện những bài hình họa thời trang bằng các hình thức (mảng, nét, chấm...) và chất liệu thể hiện (bút chì, màu nước, bút sắt...) khác nhau.	3	1	Tự luận
363	GF6019	Lịch sử mỹ thuật thế giới	Học phân cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình phát triển lịch sử mỹ thuật thế giới. Đặc điểm mỹ thuật qua các thời kỳ (cổ đại, Phục Hưng và Châu Âu thế kỷ XVII, XVIII, XIX và XX). Đặc điểm một số trào lưu mỹ thuật, tác giả tiêu biểu và ảnh hưởng của nó đến sự phát triển của thời trang.	2	1	Tự luận
364	GF6020	Lịch sử mỹ	Học phân cung cấp những kiến thức cơ bản về quá trình phát triển lịch sử mỹ thuật	2	1	Tự luận

		thuật Việt Nam	Việt Nam; Đặc điểm mỹ thuật qua các thời kỳ từ nguyên thủy đến hiện đại và các dòng tranh dân gian; Tìm hiểu tiểu sử tác giả, phân tích một số tác phẩm mỹ thuật tiêu biểu; Phân tích những mẫu thiết kế của các nhà thiết kế thời trang có ảnh hưởng từ mỹ thuật Việt Nam.			
365	GF6021	Lịch sử trang phục	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: khái niệm, vai trò của trang phục. Nhận biết đặc trưng và nghiên cứu các giai đoạn phát triển trang phục trên thế giới và Việt Nam. Từ đó đưa ra được nhận định về một số phong cách trong trang phục. Ứng dụng và sáng tác trong xu hướng thời trang hiện đại. Mô tả đặc điểm trang phục của từng giai đoạn, sáng tạo trong thiết kế thời trang hiện đại.	2	2	Bài tập lớn
366	GF6023	Mỹ thuật trang phục	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về sự hình thành và phát triển mỹ thuật trang phục trên thế giới và Việt Nam. Vận dụng phương pháp cách điệu trong mỹ thuật vào tạo hình phom dáng và họa tiết cho trang phục, tạo nên hiệu quả thẩm mỹ và có tính ứng dụng cao, đáp ứng nhu cầu thẩm mỹ của xã hội. Từ đó có tư duy, trách nhiệm trong quá trình sáng tạo và mềm dẻo giải quyết các vấn đề trong từng trường hợp cụ thể.	2	1	Tự luận
367	GF6024	Nguyên lý thị giác	Học phần là một môn khoa học về nhận thức và thực tiễn trong hệ thống chương trình đào tạo từ Mỹ thuật cơ sở cho đến các chuyên ngành mỹ thuật ứng dụng (thiết kế thời trang). Học phần nhằm cung cấp và nâng cao các kiến thức, nguyên lý khoa học, phương pháp tạo hình dựa trên các yếu tố cơ bản như điểm, đường nét, hình khối, màu sắc, chất liệu, phương pháp cách điệu... đặt trong các mối quan hệ về xây dựng bố cục. Từ đó sinh viên có thể tự bồi dưỡng năng lực tư duy thẩm mỹ, vận dụng các kiến thức và kỹ năng để tạo ra các sản phẩm nghệ thuật ứng dụng	3	1	Tự luận
368	GF6025	Nhân trắc học - Ecgonomi	Giới thiệu chung về khái niệm, ý nghĩa, của Nhân trắc học. Đặc điểm hình dáng, tỷ lệ người trưởng thành và các quy định trong đo đạc nhân trắc. Nghiên cứu về Écgonômi, ứng dụng các nguyên tắc vàng trong thiết kế. Vận dụng Nhân trắc học Écgonômi với màu sắc trong thiết kế thời trang nhằm phát triển kỹ năng, nâng cao nhận thức trong sáng tác mẫu và kỹ thuật thể hiện.	2	1	Tự luận

369	GF6065	Nhập môn về thiết kế thời trang	Sinh viên sẽ được tiếp cận với phương pháp học tập chủ động và tích cực, ngoài kiến thức tổng quát về các ngành nghề mỹ thuật, sinh viên còn được trang bị các kỹ năng kỹ thuật chuyên nghiệp chẳng hạn như làm việc theo nhóm, giải quyết vấn đề, giao tiếp mỹ thuật, kỹ thuật, thuyết trình, ... Sinh viên thực hiện một đồ án theo nhóm với mục tiêu hình thành ý tưởng, thiết kế, triển khai và hoàn thành một sản phẩm (Ví dụ: một bộ phụ kiện thời trang như: vòng cổ, khuyên tai, vòng tay,...được thiết kế từ các vật liệu thiên nhiên) ứng dụng trong sản xuất và đời sống. Đây là cơ hội để mỗi nhóm sinh viên vận dụng các kiến thức đã được tích lũy để hình thành ý tưởng, sau đó thiết kế kiểu dáng, kích thước, tính năng của sản phẩm. Từ bản thiết kế, các mẫu mã, kiểu dáng sản phẩm sẽ được phân tích, lựa chọn, triển khai thực hiện. Việc đánh giá sẽ dựa trên bốn phần, bao gồm nhật ký công việc, thiết kế, thuyết trình và trình diễn sản phẩm.	3	1	Bài tập lớn
370	GF6030	Sáng tác thời trang	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp nghiên cứu xu hướng thị trường, thời trang của Việt Nam và thế giới; Phương pháp phân tích dựa trên kết quả nghiên cứu để lựa chọn ý tưởng sáng tác moodboard thời trang; Quy trình sáng tác thời trang: xây dựng ý tưởng, sáng tác biểu tượng, phương án chất liệu - màu sắc, phác thảo bộ sưu tập, thực hiện mẫu	2	1	Vấn đáp
371	GF6032	Tạo hình vật liệu thời trang	Học phần giới thiệu và cung cấp các kiến thức cơ bản về các phương pháp tạo hình thủ công trên trang phục như phương pháp chắp ghép mảng, điêu khắc vải, tạo khối, đính kết, in, thêu..., thông qua các nguyên tắc và phương pháp tạo hình căn bản sinh viên có thể áp dụng linh hoạt trong chuyên ngành thiết kế thời trang.	3	2	Vấn đáp
372	GF6033	Tổ chức sự kiện thời trang	Học phần cung cấp cho sinh viên những quy định của pháp luật về thủ tục quy trình và mẫu văn bản xin cấp phép tổ chức sự kiện. Nội dung chính của học phần giúp sinh viên có kỹ năng xây dựng, lập kế hoạch tổng thể và chi tiết chương trình, đưa ra phương án dự phòng xử lý sự cố phát sinh. Kỹ năng lập dự toán kinh phí thực hiện cũng như biên soạn hồ sơ mời tài trợ cho chương trình. Từ đó sinh viên sẽ triển khai một chương trình cụ thể, thông qua hoạt động nhóm phối hợp thực hiện.	2	1	Viết báo cáo

373	GF6031	Sinh thái môi trường dệt may	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về môi trường, về sinh thái, ảnh hưởng của sản xuất dệt may đến môi trường và sức khỏe con người. Hiểu được khái niệm và các giải pháp về sản xuất sạch hơn. Phân tích thành phần nhân sinh thái, thực hiện và đánh giá các tiêu chí sản xuất sạch hơn trong các doanh nghiệp dệt may phù hợp với từng giai đoạn cụ thể. Qua đó sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của môi trường đối sức khỏe con người và sự phát triển bền vững. Từ đó có ý thức, trách nhiệm trong sinh hoạt hàng ngày và công việc.	2	2	Tự luận Truyề trình Vấn đ áp
374	GF6036	Thiết kế chuyên đổi mẫu	Học phần cung cấp những kiến thức, phương pháp chuyên đổi mẫu trang phục từ những phom dáng, kết cấu đã có sẵn, lỗi mốt thành những phom dáng, kết cấu mới hợp mốt, có giá trị thẩm mỹ và tính ứng dụng cao. Học phần được xây dựng từ hệ thống những bài tập thực hành từ cơ bản đến nâng cao như chuyên đổi các sản phẩm từ áo, váy, quần sang sản phẩm mới phù hợp với xu hướng và đối tượng sử dụng.	2	1	Thực hành
375	GF6037	Thiết kế mẫu 3D (Fashion draping)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản như: Phác thảo và xây dựng kết cấu sản phẩm. Lựa chọn nguyên phụ liệu phù hợp với kiểu dáng. Thiết kế mẫu sản phẩm cơ bản trên manocanh, phát triển mẫu mới, khai triển mẫu 3D – 2D. Chế thử và hoàn thiện bộ mẫu chuẩn phục vụ may công nghiệp.	3	2	Thực hành
376	GF6040	Thiết kế thời trang dạ hội	Học phần cung cấp những kiến thức về phong cách thời trang thu đông, giới tính, môi trường. Từ đó nghiên cứu ý tưởng, đối tượng, xu hướng mốt, trình bày quy trình thiết kế bộ sưu tập thời trang. Sinh viên lập bảng nghiên cứu xu hướng, minh họa được ý tưởng thiết kế thông qua việc xây dựng biểu tượng. Ngoài ra học phần yêu cầu sinh viên hoàn thiện 1 bộ sản phẩm đại diện cho bộ sưu tập thời trang. Thiết kế hình ảnh đại diện cho bộ sưu tập, thiết kế Poster quảng cáo	2	2	Đồ án
377	GF6041	Thiết kế thời trang theo mùa	Học phần cung cấp những kiến thức về phong cách thời trang xuân hè, giới tính, môi trường. Từ đó nghiên cứu ý tưởng, đối tượng, xu hướng mốt, trình bày quy trình thiết kế bộ sưu tập thời trang. Học phần cũng yêu cầu sinh viên lập bảng nghiên cứu xu hướng, minh họa được ý tưởng thiết kế thông qua việc xây dựng biểu tượng. Ngoài ra học phần yêu cầu sinh viên lựa chọn và hoàn thiện 1 bộ sản phẩm đại diện cho bộ sưu tập thời trang. Sử dụng hình ảnh đại diện cho bộ sưu tập, thiết kế Poster quảng cáo.	2	1	Đồ án
378	GF6042	Thiết kế thời trang trẻ em	Sinh viên được trang bị các kiến thức để trình bày được phương pháp và quy trình thiết kế bộ sưu tập dành cho đối tượng cụ thể (tìm ý tưởng, nghiên cứu và lập bảng	3	2	Thực hành

			xu hướng...) Trình bày được nguyên tắc thiết kế biểu tượng và phát triển bộ sưu tập thời trang và thiết kế được bộ sưu tập thời trang theo ý tưởng cá nhân. Sinh viên có thể lập bảng nghiên cứu xu hướng, ý tưởng và đối tượng sử dụng bộ sưu tập thiết kế, minh họa được ý tưởng thiết kế thông qua vẽ biểu tượng, triển khai phác thảo bộ sưu tập. Sinh viên lựa chọn và thực hiện hoàn thiện sản phẩm đại diện cho bộ sưu tập thời trang. Sử dụng hình ảnh đại diện cho bộ sưu tập, thiết kế Poster quảng cáo.			
379	GF6058	Thực tập doanh nghiệp (Thiết kế thời trang)	Học phần Thực tập tốt nghiệp (Ngành TKTT) thuộc khối kiến thức chuyên ngành, sinh viên được tiếp cận và thực hiện trực tiếp các công việc của Nhà thiết kế trong doanh nghiệp thời trang. Kết quả của học phần được thể hiện bằng báo cáo các nội dung tìm hiểu về doanh nghiệp, mô hình sản xuất kinh doanh, quản lý chất lượng và nghiên cứu phong cách sản phẩm của doanh nghiệp/Nhà Thiết kế. Sinh viên thiết kế và hoàn thiện một sản phẩm dựa trên xu hướng cũng như phong cách của thương hiệu	6	2	Viết báo cáo
380	GF6060	Trang điểm và nhiếp ảnh	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về trang điểm và nhiếp ảnh. Học phần hướng dẫn phương pháp và hình thành kỹ năng trang điểm, chụp ảnh mẫu phù hợp với đối tượng và chủ đề cụ thể.	2	1	Thực hành
381	GF6061	Trang phục cộng đồng các dân tộc Việt Nam	Giới thiệu và trình bày được được văn hóa, môi trường, điều kiện khí hậu hình thành lên trang phục cộng đồng các dân tộc theo vùng, miền. Giúp sinh viên hiểu được giá trị, nét đẹp trang phục truyền thống các dân tộc Việt Nam. Nâng cao kỹ năng nhận biết, phân tích đặc điểm và khai thác nét đẹp trang phục dân tộc. Nội dung cũng đề cập tới đặc điểm, kết cấu, họa tiết- họa văn, màu sắc của trang phục các dân tộc Việt Nam. Từ đó có những ý tưởng sáng tạo, độc đáo kết hợp giữa nét truyền thống và hiện đại để đưa vào trang phục. Sinh viên tiếp cận thực tế nghiên cứu trang phục dân tộc, thông qua quá trình thực tế tại một số bản làng dân tộc thiểu số.	3	1	Bài tập lớn
382	GF6063	Vẽ mỹ thuật	Học phần vẽ mỹ thuật thuộc khối kiến thức cơ sở khối ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về vẽ mỹ thuật như: phương pháp quan sát, lựa chọn góc vẽ, xây dựng hình, diễn tả đậm nhạt, sáng tối đối với mẫu vẽ khối cơ bản và tĩnh vật; Phương pháp xác định tỷ lệ cơ thể người (nam, nữ trưởng thành và trẻ em), các bước xây dựng dáng người và vẽ quần áo lên dáng người ở tư thế tĩnh theo tỷ lệ. Từ kỹ năng	2	1	Thực hành

			quan sát, nhận xét, lựa chọn... góp phần khơi gợi hình thành khả năng thẩm mỹ, rèn luyện tính kiên trì, ý thức độc lập, tự giác làm việc đóng góp trực tiếp vào nâng cao chất lượng sản phẩm công nghệ may.			
383	GF6002	Công nghệ may cơ bản	Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về kỹ thuật khâu tay, may máy; Mô tả và giải thích các ký hiệu của đường may, vẽ và giải thích cấu trúc bằng hình cắt tổng hợp và xây dựng quy trình gia công các cụm chi tiết của quần áo. Xây dựng được quy trình công nghệ gia công sản phẩm quần áo từ đơn giản đến phức tạp. Từ đó, áp dụng vào việc nghiên cứu, thiết kế tài liệu kỹ thuật và triển khai sản xuất sản phẩm may, đồng thời phát huy khả năng sáng tạo để tối ưu hóa quy trình gia công và lắp ráp sản phẩm.	3	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
	GF6043	Thiết kế trang phục cơ bản	Học phần thiết kế trang phục cơ bản là học phần bắt buộc trong trường trình đào tạo. Sinh viên sẽ được trang bị những kiến thức về phương pháp thiết kế một số các dạng quần áo cơ bản, nguyên tắc thiết kế và chuyển đổi ly, chiết trong thiết kế trang phục, thiết kế phát triển một số trang phục biến kiểu. Nhảy mẫu các trang phục cơ bản, thiết kế được một số loại mẫu trong sản xuất công nghiệp, nhận thức được tầm quan trọng của mẫu thiết kế trong hệ thống sản xuất	3	1	Viết báo cáo Tự luận/Viết
384	GF6001	Cải tiến sản xuất	Học phần cung cấp kiến thức cho sinh viên về cải tiến trong quá trình sản xuất: Các khái niệm về cải tiến, năng suất, mức thời gian lao động, phương tiện sản xuất trong các điều kiện làm việc cụ thể; các triết lý, phương pháp nhận diện các loại lãng phí, biện pháp loại bỏ lãng phí để tăng hiệu quả trong sản xuất may công nghiệp và quản lý năng suất, hiệu suất. Từ đó, sinh viên có khả năng phân tích và đề xuất biện pháp cải tiến sản xuất trong may công nghiệp.	2	1	Tự luận/Viết Thuyết trình
385	GF6026	Nhập môn về Công nghệ dệt, may	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về các ngành nghề kỹ thuật nói chung, ngành Công nghệ dệt, may nói riêng, yêu cầu cần có của một kỹ sư trong tương lai về kiến thức chuyên môn và các công cụ theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate) thông qua việc thực hiện đồ án học phần. Học phần còn cung cấp các kỹ năng nhằm tăng khả năng thành công của người học, nhận thức được trách nhiệm của người cử nhân, kỹ sư đối với xã hội. Từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp và trong học tập.	3	1	Thuyết trình Dự án/Đồ án
	GF6005	Cơ sở thiết kế trang	Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về trang phục và đặc điểm hình cơ thể người, các dấu hiệu nhân trắc, phương pháp đo và phân loại đặc điểm hình	3	2	Tự luận (Kết hợp

		phục	thái cơ thể người. Từ đó, áp dụng vào việc nghiên cứu, xây dựng hệ cỡ số, thiết kế mẫu cơ sở quần áo.			trắc nghiệm) Viết báo cáo Vấn đáp
386	GF6035	Thiết bị may công nghiệp	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các loại thiết bị được sử dụng trong ngành may công nghiệp: Cấu tạo/cơ cấu và nguyên lý hình thành và ứng dụng một số dạng mũi may cơ bản; Cấu tạo, nguyên lý hoạt động. Phương pháp hiệu chỉnh, khắc phục những sai hỏng thường gặp; Phương pháp thiết kế cỡ gá lắp phù hợp với một số dạng đường may. Nhận thức rõ tầm quan trọng của thiết bị trong việc nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm. Từ đó chủ động, sáng tạo trong việc vận hành, sử dụng, bảo quản thiết bị an toàn và hiệu quả.	3	2	Thực hành/thí nghiệm Trắc nghiệm
387	GF6029	Quản trị thương hiệu ngành may	Học phần Quản trị thương hiệu ngành may là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo hệ đại học ngành Công nghệ dệt may và ngành thiết kế thời trang, học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức căn bản về cấu trúc thương hiệu, trên cơ sở đó làm rõ từng bước của quy trình quản trị thương hiệu. kết thúc học phần, sinh viên có thể phân tích được cấu trúc thương hiệu của các doanh nghiệp ngành may; Thiết lập được quy trình xây dựng thương hiệu cho một doanh nghiệp ngành may thời trang và hiểu được quá trình quản trị được thương hiệu đó. Học phần giúp sinh viên có tinh thần sáng tạo, có ý thức tôn trọng pháp luật trong các quyết định xây dựng thương hiệu và có ý thức giữ gìn và bảo vệ thương hiệu trong các doanh nghiệp ngành may, thời trang.	2	1	Tự luận/Viết
388	GF6053	Thực hành công nghệ may trang phục cơ bản	Là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo kỹ sư CN May. Học phần thực hành công nghệ may trang phục cơ bản giúp sinh viên có những kỹ năng cơ bản về những đường may máy, biết vận dụng thành thạo các đường may cơ bản để lắp ráp các bộ phận chủ yếu của trang phục, từ đó áp dụng để lắp ráp được các loại quần áo, áo sơ mi cơ bản. Biết cách phòng ngừa, khắc phục và chỉnh sửa một số sai hỏng thường xảy ra trong khi may, qua đó sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của kỹ thuật lắp ráp các bộ phận, trang phục, chủ động, sáng tạo trong việc xây dựng quy trình may phù hợp nhằm hợp lý hóa thao tác, góp phần tăng hiệu quả công việc .	4	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm

389	GF6056	Thực hành thiết kế và chế thử trang phục cơ bản	Học phân thực hành thiết kế và chế thử trang phục cơ bản là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ dệt may, Thiết kế thời trang. Sinh viên được củng cố những kiến thức về phương pháp thiết kế và chế thử một số dạng quần áo cơ bản. Hình thành kỹ năng chuyên đôi ly, chiết trong thiết kế trang phục, thiết kế phát triển một số trang phục biến kiểu; Nhảy mẫu các trang phục cơ bản, thiết kế được một số loại mẫu trong sản xuất công nghiệp (mẫu may, mẫu là, mẫu sang dầu), nhận thức được tầm quan trọng của mẫu thiết kế trong sản xuất.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/tự học nghiệm
390	GF6045	Thiết kế trang phục khoác ngoài	Học phần thiết kế trang phục khoác ngoài là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo. Sinh viên được trang bị những kiến thức về phương pháp thiết kế, nhảy mẫu một số dạng áo jacket, áo veston, áo măng tô nam, nữ, thiết kế phát triển các dạng trang phục biến kiểu, xác định lượng dư công nghệ để thiết kế một số mẫu trong sản xuất công nghiệp, nhận thức được tầm quan trọng của mẫu thiết kế trang phục khoác ngoài trong hệ thống sản xuất.	3	2	Viết báo cáo Tự luận/Viết
391	GF6039	Thiết kế quần áo trẻ em	Học phần thiết kế quần áo trẻ em cung cấp kiến thức về phương pháp thiết kế một số trang phục cơ bản dành cho trẻ em; Phân tích mẫu, lựa chọn vật liệu, thông số kích thước cơ thể, lượng cử động phù hợp với một số loại trang phục và độ tuổi, giới tính khác nhau; Thiết kế, nhảy mẫu, chế thử một số loại trang phục quần áo dành cho trẻ em, từ đó nhận thức được sự khác biệt và tầm quan trọng của thiết kế quần áo trẻ em trong hệ thống sản xuất may công nghiệp.	2	2	Viết báo cáo Tự luận/Viết
392	GF6059	Thực tập sản xuất	Là học phần bắt buộc, định hướng phương pháp tìm hiểu nội dung công việc trong công đoạn của quá trình sản xuất may công nghiệp: Trải cắt vải, chuẩn bị bán thành phẩm, may, hoàn thành sản phẩm; Quan sát và học tập phương pháp rải chuyên, tổ chức quản lý và điều hành dây chuyền may; kiểm soát chất lượng sản phẩm; Phát hiện những sự cố, cách giải quyết những vấn đề phát sinh dây chuyền sản xuất; Tìm hiểu và trình bày những lợi ích và biện pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm trong quá trình sản xuất may công nghiệp. Học phần giúp sinh viên có được các kỹ năng về trải vải, cắt bán thành phẩm, may các công đoạn đảm bảo yêu cầu kỹ thuật; kiểm tra chất lượng sản phẩm và đưa ra biện pháp khắc phục theo tiêu chuẩn từng đơn hàng; hỗ trợ trưởng chuyên quản lý, điều hành, giải quyết một số tình huống đơn giản trong dây chuyền sản xuất; nhận diện và loại bỏ lãng phí, hợp lý hóa thao tác. Rèn sinh viên tự giác và chủ động, chịu trách nhiệm	3	2	Đi thực tế Viết báo cáo

			với công việc được giao; rèn luyện tác phong công nghiệp, kiên trì, khả năng thích ứng, mềm dẻo và sáng tạo trong giải quyết và xử lý công việc.			
393	GF6003	Công nghệ sản xuất may công nghiệp	Khái quát công nghệ sản xuất hàng may mặc trong may công nghiệp; các chức năng, nhiệm vụ, quy trình công nghệ và nội dung công việc của các công đoạn: chuẩn bị vật tư, chuẩn bị kỹ thuật, công đoạn trải cắt, công đoạn may, công đoạn hoàn tất sản phẩm; Phương pháp triển khai một mã hàng mới, xác định mối liên hệ giữa các công đoạn trong quá trình sản xuất; Xây dựng ý thức và trách nhiệm trong công việc.	3	1	Viết báo cáo Tự luận/Viết
394	GF6049	Thiết kế và điều hành dây chuyền may	Là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ dệt, may trình độ đại học, cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dây chuyền may công nghiệp: Khái niệm, các đặc trưng cơ bản của dây chuyền may; Thiết kế dây chuyền sản xuất sản phẩm may (chuẩn bị kỹ thuật, chuẩn bị vật tư, trải, cắt vải, may và hoàn thiện sản phẩm); Tổ chức và điều hành sản xuất trên dây chuyền. Rèn cho sinh viên tính cẩn thận, kiên trì, khả năng tìm tòi, sáng tạo, phương pháp làm việc khoa học.	3	1	Tự luận/Viết Viết báo cáo Vấn đáp
395	GF6051	Thiết kế và giác sơ đồ trên máy tính	Ứng dụng phần mềm tin học chuyên ngành để thiết kế, chỉnh sửa mẫu; nhảy mẫu và giác sơ đồ sản phẩm may công nghiệp. Quy trình, phương pháp và tiêu chuẩn kỹ thuật để tác nghiệp và giác sơ đồ đối với các hình trang trí trên vải bằng phần mềm chuyên ngành, in sơ đồ phục vụ sản xuất. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng để giải quyết những yêu cầu của quá trình chuẩn bị và triển khai sản xuất trong may công nghiệp.	4	1	Thực hành trên máy tính
396	GF6055	Thực hành thiết kế và chế thử comple	Là học phần bắt buộc, cung cấp kỹ năng nhận diện, phân tích kết cấu bộ complet; xác định số đo và lượng cử động phù hợp với kiểu dáng, vật liệu may trang phục; Phương pháp xác định độ co, lượng dư công nghệ để thiết kế mẫu ban đầu, nhảy mẫu và thiết kế mẫu chuẩn; phát triển mẫu; Chế thử và hoàn thiện sản phẩm bộ complet.	4	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
397	GF6034	Tổ chức và quản lý sản xuất may công nghiệp	Học phần cung cấp những nội dung cơ bản của tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp như: chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của doanh nghiệp; những nguyên tắc và những nhân tố ảnh hưởng đến tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp; Nguyên lý và phương pháp tổ chức, phân công lao động khoa học thông qua hợp lý hóa thao tác và tổ chức chỗ làm việc hợp lý; Những nguyên tắc và phương	3	2	Vấn đáp Tự luận/Viết

			pháp xây dựng định mức lao động, qui trình và phương pháp quản lý doanh nghiệp, quản lý các bộ phận sản xuất chính trong doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc (đặc biệt là dây chuyền may). Hiểu được các vấn đề về lãng phí và biện pháp tăng năng suất trong mỗi công đoạn. Từ đó có ý thức và trách nhiệm trong quá trình tham gia sản xuất, quản lý và sử dụng lao động một cách tối ưu, đảm bảo tiết kiệm mọi nguồn lực, tăng năng suất, hạ giá thành sản phẩm, đóng góp vào sự thành công của doanh nghiệp			
398	GF6038	Thiết kế mẫu công nghiệp	Thiết kế mẫu công nghiệp là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ dệt, may. Sinh viên được trang bị các kỹ năng: Nghiên cứu, dịch tài liệu kỹ thuật; phương pháp xác định độ co và lượng dư công nghệ để thiết kế mẫu; chế thử, kiểm tra và đánh giá sản phẩm may, điều chỉnh mẫu thiết kế; nhảy mẫu, giác sơ đồ. Từ đó, hoàn thiện bộ mẫu phục vụ sản xuất may công nghiệp và xây dựng định mức vật liệu cho sản phẩm.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
399	GF6017	Kinh doanh thời trang	Học phần kinh doanh thời trang cung cấp cho sinh viên kiến thức căn bản về khách hàng mục tiêu, phân đoạn thị trường, các chính sách marketing- mix trong hệ thống và mô hình sản xuất kinh doanh sản phẩm thời trang. Kết thúc học phần, sinh viên có được các kỹ năng nghiên cứu thị trường. Từ đó lập hồ sơ khách hàng mục tiêu trên cơ sở nghiên cứu thị trường, thị hiếu, tâm lý tiêu dùng thời trang của các nhóm khách hàng khác nhau. Phân biệt, lựa chọn được các mô hình tổ chức sản xuất phù hợp với lĩnh vực kinh doanh. Môn học giúp sinh viên có ý thức và tinh thần sáng tạo. Vận dụng kiến thức đã học để phân tích và áp dụng các công cụ tổ chức sản xuất, marketing - mix vào việc thúc đẩy hoạt động kinh doanh sản phẩm thời trang, nhằm tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp trên thị trường.	2	2	Tự luận/Viết
400	GF6022	Marketing thời trang	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về hoạt động marketing nói chung và ngành công nghiệp may thời trang nói riêng. Cung cấp các kiến thức về khách hàng và thị trường thời trang, các phương pháp lựa chọn thị trường mục tiêu, chính sách sản phẩm, chính sách giá cả, chính sách phân phối và chính sách xúc tiến yểm trợ bán hàng. Sinh viên có thể xây dựng kế hoạch tiếp thị và quảng bá mặt hàng thời trang, áp dụng hợp lý các công cụ marketing vào việc thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp nhằm tăng cường khả năng	2	2	Tự luận/Viết

			cạnh tranh của các doanh nghiệp dệt may và thời trang trên thị trường.			
401	GF6054	Thực hành công nghệ may trang phục khoác ngoài	Là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành công nghệ Dệt May, trình độ đại học, cung cấp những kỹ năng để lắp ráp hoàn chỉnh sản phẩm áo jacket 2 lớp; Kỹ năng kiểm tra, đánh giá sản phẩm theo các tiêu chuẩn kỹ thuật cơ bản; Kỹ năng sử dụng một số loại máy may chuyên dùng. Phân tích được các nguyên nhân sai hỏng và đưa ra biện pháp khắc phục, sửa chữa, từ đó xác định trách nhiệm khi thực hiện công việc chuyên môn.	2	1	Kỹ năng thực hành/ thí nghiệm
402	GF6009	Đồ án môn học Công nghệ may	Đồ án môn học Công nghệ may là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên kỹ năng thực hành chuẩn bị kỹ thuật để triển khai một mã hàng mới trong sản xuất may công nghiệp: Nghiên cứu sản phẩm và thiết kế mẫu, Xây dựng tài liệu kỹ thuật công nghệ: Tiêu chuẩn thành phẩm, bảng hướng dẫn sử dụng nguyên phụ liệu, giác sơ đồ, định mức tiêu hao nguyên phụ liệu, tiêu chuẩn cắt, thiết kế dây chuyền, tiêu chuẩn hoàn thiện sản phẩm. Trên cơ sở đó, người học có thể vận dụng giải quyết những yêu cầu của quá trình triển khai trong thực tế sản xuất.	2	1	Dự án/Đồ án
403	GF6027	Quản lý chất lượng may công nghiệp	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về chất lượng sản phẩm và quản lý chất lượng sản phẩm, các thuật ngữ về quản lý chất lượng. Một số phương pháp quản lý chất lượng tiên tiến và cách thức vận dụng vào thực tế quá trình sản xuất may công nghiệp. Áp dụng các biểu mẫu, tiêu chuẩn vào thực hành kiểm tra chất lượng nguyên phụ liệu, bán thành phẩm, sản phẩm, in thêu, giặt mài,... Từ đó xác định được ý thức, trách nhiệm đối với vị trí việc làm trên phương diện quản lý chất lượng toàn diện.	2	1	Tự luận/Viết
404	GF6028	Quản lý đơn hàng ngành may	Quản lý đơn hàng ngành may là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo kỹ sư chuyên ngành Công nghệ dệt, may. Sinh viên được trang bị những kiến thức cơ bản về công việc quản lý đơn hàng ngành may: lập kế hoạch, phối hợp và triển khai thực hiện kế hoạch từ thời điểm tiếp nhận thông tin về mã hàng, phát triển mẫu, tìm mua nguyên phụ liệu đến lúc xuất hàng, thanh lý hợp đồng, sao cho đúng với yêu cầu của đơn hàng nhận được. Tính toán chi tiết chi phí, lợi nhuận cho đơn hàng; Qui trình và phương pháp chuẩn bị những điều kiện cần thiết cho việc sản xuất và xuất hàng; Tổng hợp, phân tích và lựa chọn nhà cung ứng, nhà máy may phù hợp với từng đơn hàng; Đọc hiểu tài liệu kỹ thuật, các yêu cầu cần	3	1	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm Vấn đáp

			thiết đối với người làm công tác quản lý đơn hàng.			
405	GF6001	Cải tiến sản xuất	Học phần cung cấp kiến thức cho sinh viên về cải tiến trong quá trình sản xuất: Các khái niệm về cải tiến, năng suất, mức thời gian lao động, phương tiện sản xuất trong các điều kiện làm việc cụ thể; các triết lý, phương pháp nhận diện các loại lãng phí, biện pháp loại bỏ lãng phí để tăng hiệu quả trong sản xuất may công nghiệp và quản lý năng suất, hiệu suất. Từ đó, sinh viên có khả năng phân tích và đề xuất biện pháp cải tiến sản xuất trong may công nghiệp.	2	1	Tự luận/Viết
406	GF6018	Kỹ thuật đánh giá mẫu	Kỹ thuật đánh giá mẫu là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ dệt, may. Sinh viên được trang bị những kiến thức và kỹ năng về phương pháp xác định số đo cơ thể người, lượng cử động phù hợp với kiểu dáng và loại vải yêu cầu; xác định độ co và lượng dư công nghệ để thiết kế mẫu; chế thử; kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm trên mannequin có kích thước tương ứng với cơ thể người. Từ đó, xây dựng tài liệu kỹ thuật và hoàn thiện mẫu chuẩn phục vụ sản xuất may công nghiệp.	2	1	Viết báo cáo
407	GF6044	Thiết kế trang phục dệt kim	Học phần thiết kế trang phục dệt kim là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Dệt May và Thiết kế thời trang. Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về phương pháp xác định thông số sản phẩm phù hợp với kiểu dáng, vật liệu. Phương pháp thiết kế, nhẩy mẫu một số sản phẩm cơ bản bằng phần mềm chuyên ngành. Phân tích được kết cấu, lựa chọn được thiết bị, quy trình may và hoàn thiện 1 số loại quần áo cơ bản, biến kiểu may từ vải dệt kim; phân tích hiện tượng, nguyên nhân, cách khắc phục, phòng ngừa một số sai hỏng thường gặp.	2	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
408	GF6046	Thiết kế trang phục lót, áo tắm	Học phần cung cấp những nội dung cơ bản về đặc điểm, hình dáng cơ thể người. Phác thảo và xây dựng kết cấu sản phẩm đồ lót, áo tắm. Lựa chọn vật liệu may, thiết bị phù hợp với kiểu dáng, kết cấu sản phẩm. Xác định lượng cử động và phương pháp thiết kế cho sản phẩm.	2	1	Báo cáo thí nghiệm/tự thực nghiệm
409	GF6047	Thiết kế trên manocanh	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phác thảo và xây dựng kết cấu sản phẩm. Lựa chọn vật liệu may phù hợp với kiểu dáng. Thiết kế mẫu sản phẩm cơ bản trên mannequin, phát triển mẫu mới, khai triển mẫu 3 chiều – 2 chiều (3D – 2D). Chế thử và hoàn thiện bộ mẫu chuẩn phục vụ may công nghiệp.	2	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm

410	GF6048	Thiết kế và chế thử trang phục truyền thống	Học phần thiết kế và chế thử trang phục truyền thống là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành công nghệ Dệt, May trình độ đại học. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp thiết kế trang phục truyền thống và biến kiểu như: Quần, áo bà ba và áo dài truyền thống. Xác định số đo và lượng cử động phù hợp; với kiểu dáng trang phục. Kỹ thuật may và hoàn thiện sản phẩm áo bà ba, bộ áo dài truyền thống. Phân tích hiện tượng, nguyên nhân, cách khắc phục, phòng ngừa một số sai hỏng thường gặp trong quá trình thực hiện mẫu. Thông qua chương trình học sinh viên có khả năng phát triển mẫu mới từ trang phục truyền thống.	2	1	Kỹ năng thực hành/ thí nghiệm Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
411	GF6018	Kỹ thuật đánh giá mẫu	Kỹ thuật đánh giá mẫu là học phần tự chọn trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ dệt, may. Sinh viên được trang bị những kiến thức và kỹ năng về phương pháp xác định số đo cơ thể người, lượng cử động phù hợp với kiểu dáng và loại vải yêu cầu; xác định độ co và lượng dư công nghệ để thiết kế mẫu; chế thử; kiểm tra và đánh giá chất lượng sản phẩm trên mannequin có kích thước tương ứng với cơ thể người. Từ đó, xây dựng tài liệu kỹ thuật và hoàn thiện mẫu chuẩn phục vụ sản xuất may công nghiệp.	2	1	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm Viết báo cáo
412	GF6057	Thực tập doanh nghiệp (Công nghệ may)	Học phần thực tập doanh nghiệp là học phần bắt buộc trong chương trình đào tạo. Học phần giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận, tìm hiểu cơ cấu, bộ máy tổ chức và qui chế, tình hình hoạt động và sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp sản xuất hàng may mặc trong công nghiệp. Chức năng, nhiệm vụ cụ thể từng đơn vị, phòng ban, mỗi vị trí việc làm. Nghiên cứu quá trình triển khai và thực hành ở tất cả các công đoạn sản xuất, cách giải quyết những vấn đề phát sinh trong sản xuất, tìm hiểu các biện pháp nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm. Nhận xét, đánh giá về tình hình sản xuất, kinh doanh của công ty. Từ đó sinh viên xác định rõ mục tiêu trong học tập để chủ động, tích cực, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong công việc, làm tiền đề cho quá trình công tác chuyên môn.	6	1	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm Viết báo cáo

413	AA6002	Chi phí và giá thành	Học phần chi phí và giá thành cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản liên quan đến chi phí, giá thành và đề xuất phương án kinh doanh trong doanh nghiệp may mặc. Cụ thể là kiến thức cơ bản về chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm may mặc; sự ảnh hưởng của phương thức sản xuất ngành may như CMT, FOB, ODM, OBM đến chi phí và giá thành; ứng dụng công nghệ và xu hướng mới; các phương pháp xác định chi phí và giá thành tại doanh nghiệp may bao gồm phương pháp xác định theo định mức, theo đơn đặt hàng và theo quá trình sản xuất; phân tích chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm; các kỹ thuật sử dụng để xây dựng phương án giá; ứng dụng phân tích và đề xuất phương án kinh doanh nhằm ra quyết định; rủi ro và phòng ngừa rủi ro kinh doanh. Học phần giúp sinh viên có ý thức và khả năng cập nhật công nghệ mới, xu hướng mới trong lĩnh vực nghề nghiệp. Về thái độ, học phần giúp sinh viên có thái độ tích cực, chủ động, có tinh thần học tập nghiêm túc và ý thức nghề nghiệp.	2	2	Tự luận/Viết Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
414	BM6050	Quản lý xuất nhập khẩu ngành may	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chính sách xuất nhập khẩu và công cụ quản lý, điều hành xuất khẩu - nhập khẩu ngành may, nghiệp vụ giao dịch chủ yếu trên thị trường quốc tế, các nội dung trong một hợp đồng ngoại thương, các điều kiện thương mại quốc tế. Từ đó, sinh viên có kỹ năng quản lý đơn hàng may, soạn thảo hợp đồng ngoại thương và hoàn thành các chứng từ chủ yếu trong xuất nhập khẩu, các thủ tục Hải quan liên quan phù hợp và đúng chuẩn mực. Ngoài ra, học phần giúp sinh viên nâng cao nhận thức và coi trọng vai trò của hoạt động xuất khẩu-nhập khẩu ngành may với doanh nghiệp và nền kinh tế	2	1	Tự luận/Viết
415	GF6067	Nhập môn về Công nghệ vật liệu dệt, may	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về các ngành nghề kỹ thuật Công nghệ Vật liệu dệt, yêu cầu cần có của một kỹ sư tương lai về kiến thức chuyên môn và các công cụ theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive – Design – Implement – Operate). Học phần còn cung cấp các kỹ năng nhằm tăng khả năng thành công của người kỹ sư trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên bằng cách nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội. Từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp và trong học tập.	3	1	Thuyết trình Báo cáo TH/TN Thi viết/tự luận Dự án/Đồ án
416	GF6069	An toàn lao	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản về công tác bảo	2	2	Thi

		động trong ngành dệt	hộ lao động; Các khái niệm, các qui định và tiêu chuẩn về môi trường lao động, đặc điểm môi trường lao động ngành dệt, an toàn và vệ sinh công nghiệp trong nhà máy dệt, sợi, nhuộm; Môi trường và phòng ngừa ô nhiễm môi trường: Các khái niệm cơ bản, các quy định pháp lý về môi trường, quản lý môi trường (theo ISO 14000); các biện pháp xử lý chất thải và giải pháp giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong ngành dệt; Kỹ thuật an toàn lao động khi sử dụng máy móc thiết bị ngành dệt may trong quá trình sản xuất; Các biện pháp phòng tránh các tác hại nghề nghiệp trong sản xuất; Các tác động đối với môi trường của nhà máy sợi, dệt, nhuộm và các biện pháp giảm thiểu tác động xấu, phòng ngừa và ứng phó sự cố môi trường đối với nhà máy sợi, dệt, nhuộm.			viết/tự luận
417	GF6068	Quản lý chất lượng trong ngành dệt	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công Nghệ Vật Liệu Dệt May. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: Các khái niệm về chất lượng và quản lý chất lượng; Các phương pháp để đánh giá chất lượng sản phẩm; Các hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm, quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 9000; Các biện pháp quản lý chất lượng sản phẩm; Hệ thống đảm bảo chất lượng; Hệ thống kiểm soát chất lượng sản phẩm đang được áp dụng trong các doanh nghiệp dệt may Việt Nam và một số công cụ quản lý chất lượng; Mối quan hệ giữa các hệ thống quản lý chất lượng và chi phí chất lượng trong ngành dệt may.	3	2	Thi viết/tự luận
418	GF6070	Vật liệu dệt may	Vật liệu dệt may là học phần chuyên ngành trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và nội dung: Lý thuyết: Xơ dệt: Nguồn gốc, phân loại, cấu trúc cơ bản, tính chất cơ lý hóa, phương pháp nhận biết và phạm vi sử dụng; Sợi dệt: Các loại sợi, cấu trúc, tính chất, phương pháp nhận biết và phạm vi sử dụng; Vải dệt và phụ liệu dệt may: Phân loại, cấu trúc cơ bản, các tính chất cơ lý của vải; Phụ liệu dệt may, phạm vi sử dụng; Kiểm tra một số tính chất của xơ, sợi, vải dệt; Một số đơn vị cung cấp nguyên phụ liệu dệt may; Thí nghiệm: Các bài thí nghiệm liên quan đến học phần Vật liệu dệt may: Nhận biết, phân tích cấu trúc và kiểm tra tính chất cơ lý hóa của một số loại xơ dệt, sợi dệt, vải dệt. Thực hành các kỹ năng cơ bản khi xác định cấu trúc và tính chất của các loại vật liệu dệt may chủ yếu dùng trong lĩnh vực dệt và sản phẩm từ chúng.	4	2	Trắc nghiệm Thuyết trình Vấn đáp

419	GF6071	Công nghệ và thiết bị kéo sợi 1	Học phần cung cấp các kiến thức: Các loại nguyên liệu sử dụng trong công nghệ kéo sợi xơ ngắn (xơ thiên nhiên, xơ nhân tạo và xơ tổng hợp); Ảnh hưởng của các tính chất nguyên liệu đến chất lượng sợi và nguyên lý lựa chọn hỗn hợp xơ cho kéo sợi; Các công nghệ, dây chuyền máy móc và thiết bị kéo sợi xơ ngắn: Xé sợi - làm sạch - trộn đều trên cung bông, chải thô, chải kỹ, ghép, kéo sợi thô, kéo sợi con, kéo sợi OE rô to, đánh ống, xe sợi; Kiểm soát và đánh giá mức độ xé sợi, làm sạch và trộn đều; Kiểm soát chất lượng cúi chải, cúi ghép, sợi và sợi xe. Từ đó, có khả năng kiểm tra một số chỉ tiêu chất lượng của xơ bông, cúi, sợi thô và sợi.	3	1	Viết báo cáo Thi viết/tự luận
420	GF6072	Công nghệ và thiết bị kéo sợi 2	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về nguyên liệu sử dụng trong kéo sợi xơ dài; Dây chuyền công nghệ và thiết bị chuẩn bị cho kéo sợi len; Công nghệ và thiết bị kéo sợi len chải liên hợp; Công nghệ và thiết bị kéo sợi len chải kỹ; Công nghệ và thiết bị kéo sợi len và giả len bán chải kỹ; Công nghệ kéo sợi lạnh, đay, gai và đũi.	3	2	Thi viết/tự luận
421	GF6073	Công nghệ và thiết bị dệt thoi 1	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ và thiết bị chuẩn bị dệt bao gồm: Quán ống, mắc sợi, hồ sợi dọc, luồn sợi dọc vào lamén, go, khô, nối tiếp sợi dọc, quán suốt và làm ấm sợi ngang. Phương pháp biểu diễn kiểu dệt và hình vẽ mắc vải, phân tích mẫu vải để xác định các thông số kỹ thuật vải và phát triển mẫu mới. Trên cơ sở đó, sinh viên có thể lựa chọn công nghệ và thiết bị phù hợp để chuẩn bị sợi dệt theo yêu cầu.	2	1	Thuyết trình Thi viết/tự luận
422	GF6074	Công nghệ và thiết bị dệt thoi 2	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản: khái niệm về quá trình tạo thành vải trên máy dệt thoi; chức năng của các cơ cấu: truyền động, tạo miệng vải, đưa sợi ngang, đập sợi ngang, tổ sợi dọc, quán vải, tự động thay thoi, tự động thay suốt và an toàn khi máy hoạt động; Nguyên lý làm việc và phân loại: các cơ cấu tạo miệng vải; đưa sợi ngang (kẹp, kiểm, khí và nước); Cơ cấu ba tầng; Cơ cấu đổi sợi ngang; quán vải; tổ sợi và tạo biên vải; Các cơ cấu kiểm soát của máy dệt không thoi. Sinh viên có khả năng: Kiểm soát quá trình dệt và chất lượng vải; xác định và hiệu chỉnh các thông số mắc máy dệt và yêu cầu kỹ thuật dệt cho một loại vải thông thường và vải chuyên dùng	3	2	Thi viết/tự luận Viết báo cáo Vấn đáp
423	GF6075	Công nghệ và thiết bị dệt kim 1	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức: Các khái niệm trong công nghệ dệt kim; Các phần tử cấu trúc và phương pháp liên kết sợi tạo thành vải dệt kim; Cách biểu diễn kiểu dệt; Các thông số kỹ thuật chủ yếu của vải; Nguyên lý cơ bản của	3	2	Thi viết/tự luận

			vải dệt kim đan ngang; Xác định được kiểu dệt của mẫu vải. Tính toán được thiết bị, tổ chức sợi, cam, kim trên máy dệt kim đan dọc và máy dệt kim đan ngang.			Báo cáo TH/TN Vấn đáp
424	GF6076	Công nghệ và thiết bị dệt kim 2	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu Dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về quá trình công nghệ tạo vải trên máy dệt vải dệt kim đan dọc và đan ngang; Các quá trình tạo vòng trên các máy dệt kim đan dọc và đan ngang dùng các loại kim khác nhau; Các cơ cấu công nghệ chủ yếu trên máy dệt kim đan dọc và đan ngang: cơ cấu dẫn động kim dệt, dẫn động platin, kim lỗ; cơ cấu chọn kim, chọn sợi, chuyển vòng trên các máy dệt kim đan ngang và đan dọc để thực hiện các vòng sợi biến đổi.	2	1	Thi viết/tự luận Vấn đáp
425	GF6077	Công nghệ vải không dệt	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu dệt, may. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Khái niệm và phạm vi sử dụng của vải không dệt; Phương pháp phân loại vải không dệt; Nguyên liệu sản xuất vải không dệt; Phương pháp tạo đệm xơ và liên kết đệm xơ; Công nghệ hoàn tất vải không dệt; Phương pháp đánh giá chất lượng vải không dệt.	2	2	Thi viết/tự luận
426	GF6078	Công nghệ và thiết bị tiền xử lý	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Công nghệ và thiết bị tiền xử lý vải sợi bông và sợi libe: Kiểm tra phân loại vải mộc, đốt đầu xơ, rũ hồ, nấu, làm bóng, tẩy trắng và tăng trắng quang học; Công nghệ và thiết bị tiền xử lý vải từ sợi len và tơ tằm: Tiền xử lý vải từ sợi len (giặt, cacbon hoá, tẩy trắng, cán mịn vải, ổn định nhiệt), tiền xử lý vải tơ tằm (chuột, tẩy trắng, xử lý tăng trọng và tái sinh tơ); Công nghệ và thiết bị tiền xử lý vải từ sợi hóa học và vải từ sợi pha: Tiền xử lý vải từ sợi nhân tạo, tiền xử lý vải từ sợi tổng hợp, tiền xử lý vải từ sợi pha. Từ đó, sinh viên có thể thiết kế được quy trình công nghệ tiền xử lý và lựa chọn được thiết bị phù hợp cho từng loại vật liệu dệt cụ thể.	2	2	Thuyết trình Báo cáo TH/TN Vấn đáp

427	GF6079	Công nghệ và thiết bị nhuộm, in hoa	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ nhuộm và thiết bị nhuộm cho từng loại vật liệu dệt may; Phương pháp nhuộm gián đoạn và liên tục; Khái quát chung về in hoa; Các kỹ thuật cơ bản của in hoa cho sản phẩm dệt may; Công nghệ in hoa bằng các loại thuốc nhuộm; Một số phương pháp in hoa; Nguyên lý hoạt động, cấu tạo của một số thiết bị in hoa.	4	1	Viết báo cáo Thi viết/tự luận
428	GF6080	Công nghệ xử lý hoàn tất sản phẩm dệt may	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu dệt, may. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về công nghệ xử lý hoàn tất sản phẩm dệt may, các loại hóa chất dùng trong công nghệ hoàn tất sản phẩm dệt may; Phương pháp và công nghệ xử lý hoàn tất sản phẩm dệt may. Học xong học phần này sinh viên có thể xây dựng và lựa chọn được quy trình công nghệ xử lý hoàn tất, nâng cao chất lượng các loại sản phẩm dệt may phù hợp với mục đích sử dụng cụ thể.	2	1	Thuyết trình Báo cáo TH/TN Vấn đáp
429	GF6081	Ứng dụng tin học trong ngành dệt	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần này cung cấp các kiến thức và kỹ năng về: Thao tác thực hiện phần mềm thiết kế đồ họa; Thiết lập và cài đặt quản lý chất lượng sợi trên thiết bị Uster, thiết bị cắt lọc sợi; Thiết lập và cài đặt thông số kỹ thuật của vải trên phần mềm thiết kế vải dệt thoi, dệt kim; Thiết lập và cài đặt công nghệ nhuộm. Từ đó, sinh viên có thể vẽ sơ đồ công nghệ tiền xử lý, nhuộm trên phần mềm thiết kế đồ họa; thiết kế vải dệt thoi, vải dệt kim trên phần mềm thiết kế vải để đáp ứng yêu cầu sản xuất công nghiệp 4.0.	3	2	Thực hành Thi viết/tự luận
430	GF6082	Cơ sở xây dựng nhà máy sợi, dệt, nhuộm	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các khái niệm chung về xây dựng công nghiệp; Cơ sở thiết kế tổng mặt bằng, nhà và công trình công nghiệp; Cơ sở xây dựng nhà máy sợi, dệt, nhuộm-hoàn tất.	2	1	Thi viết/tự luận
431	GF6083	Đồ án thiết kế dây chuyền sản xuất sợi	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thiết kế dây chuyền kéo sợi theo yêu cầu thực tế tại cơ sở sản xuất: Phân tích sản phẩm, tính toán, lựa chọn nguyên liệu; Lựa chọn công nghệ và dây chuyền thiết bị; Thiết kế công nghệ; Tính toán năng suất, thiết bị, lao động trên dây chuyền; Bố trí mặt bằng dây chuyền sản xuất.	1	2	Thuyết trình Viết báo cáo
432	GF6084	Đồ án thiết	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công	1	2	Thuyết

		kế dây chuyên vải dệt thoi	nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thiết kế dây chuyên vải dệt thoi theo yêu cầu thực tế tại cơ sở sản xuất: Phân tích sản phẩm, tính toán, lựa chọn nguyên liệu; Lựa chọn công nghệ và dây chuyên thiết bị; Thiết kế công nghệ; Thiết kế dây chuyên sản xuất; Bố trí mặt bằng sản xuất.			trình Viết báo cáo
433	GF6085	Đồ án thiết kế dây chuyên vải dệt kim	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thiết kế dây chuyên vải dệt kim theo yêu cầu thực tế tại cơ sở sản xuất: Phân tích sản phẩm, tính toán, lựa chọn nguyên liệu; Lựa chọn công nghệ và dây chuyên thiết bị; Thiết kế công nghệ; Thiết kế dây chuyên sản xuất; Bố trí mặt bằng sản xuất.	1	1	Thuyết trình Viết báo cáo
434	GF6086	Đồ án thiết kế dây chuyên nhuộm, in hoa và hoàn tất sản phẩm dệt may	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Lựa chọn nguyên liệu, thiết bị, công nghệ; Tính toán năng suất, số lượng thiết bị, lao động, tiêu hao hóa chất, điện, hơi, nước, bố trí mặt bằng dây chuyên sản xuất; Tổ chức dây chuyên sản xuất nhuộm, in hoa và xử lý hoàn tất theo yêu cầu thực tế.	1	1	Thuyết trình Viết báo cáo
435	GF6087	Kiểm tra chất lượng sản phẩm dệt may	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về: Kiểm tra chất lượng xơ, sợi; Kiểm tra chất lượng hóa chất, thuốc nhuộm đầu vào; Kiểm tra chất lượng vải sau dệt; Kiểm tra chất lượng vải sau tiền xử lý, nhuộm và in hoa; Kiểm tra chất lượng sản phẩm dệt may.	3	1	Thi viết/tự luận Báo cáo TH/TN Vấn đáp
436	GF6088	Quản lý sản xuất dệt may	Học phần nhằm cung cấp những kiến thức cơ bản về quản lý sản xuất dệt may như: Quá trình sản xuất sản phẩm dệt may; Hàng hóa và thị trường dệt may; Cơ cấu tổ chức sản xuất dệt may; Quản lý nguyên vật liệu dệt may; Lập kế hoạch sản xuất dệt may; Quản lý lao động và tiền lương.	3	1	Thi viết/tự luận Thuyết trình Vấn đáp
437	GF6089	Thực tập công nghệ kéo sợi	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Vận hành các loại thiết bị công nghệ trong ngành nhà máy kéo sợi; Phân tích mặt	4	2	Đi thực tế Viết báo

			hàng và nguyên liệu để thiết kế quy trình công nghệ triển khai trong nhà máy sản xuất sợi; Tính toán năng suất, thiết bị, cân đối dây chuyền để thiết kế được dây chuyền sản xuất sợi; Thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nhóm để phát triển khả năng quản lý trong doanh nghiệp dệt may.			cáo
438	GF6090	Thực tập công nghệ dệt thoi	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu dệt, may. Học phần củng cố kiến thức và trang bị cho sinh viên kỹ năng vận hành và xử lý công nghệ trên các loại thiết bị cơ bản; Thiết kế được quy trình công nghệ để triển khai sản xuất; Tổ chức lao động hợp lý và xây dựng định mức kỹ thuật; Lập kế hoạch quá trình triển khai sản xuất.	4	1	Đi thực tế Viết báo cáo
439	GF6091	Thực tập công nghệ dệt kim	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu dệt, may. Học phần củng cố kiến thức và trang bị cho sinh viên kỹ năng vận hành và xử lý công nghệ trên các loại thiết bị cơ bản; Thiết kế được quy trình công nghệ để triển khai sản xuất; Tổ chức lao động hợp lý và xây dựng định mức kỹ thuật; Lập kế hoạch quá trình triển khai sản xuất.	4	2	Đi thực tế Viết báo cáo
440	GF6092	Thực tập công nghệ nhuộm, in hoa và xử lý hoàn tất sản phẩm dệt may	Học phần bao gồm các nội dung như: Thực hành các kỹ năng công nghệ tiền xử lý; công nghệ nhuộm màu; công nghệ in hoa và công nghệ xử lý hoàn tất các loại vật liệu dệt may theo phương pháp gián đoạn và liên tục; Xử lý một số lỗi thông thường trên dây chuyền sản xuất; Rèn luyện tác phong công nghiệp. Từ đó sinh viên xây dựng được qui trình công nghệ gia công tiền xử lý, nhuộm, in hoa, hoàn tất sản phẩm dệt may cho từng loại sản phẩm cụ thể đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.	4	1	Đi thực tế Viết báo cáo
441	GF6093	Marketing dệt may	Học phần thuộc khối kiến thức tự chọn trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu Dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản: Tổng quan về marketing dệt may; Hệ thống thông tin và nghiên cứu marketing; Môi trường marketing dệt may; Hành vi người mua hàng dệt may; Nghiên cứu thị trường dệt may và lựa chọn thị trường mục tiêu; Định vị thị trường trong dệt may và marketing mix; Chính sách sản phẩm; Chính sách giá cả; Chính sách phân phối sản phẩm dệt may; Truyền thông và xúc tiến bán hàng dệt may. Từ đó học phần giúp người học kết hợp hiệu quả các công cụ Marketing thúc đẩy hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp dệt may trên thị trường.	2	1	Thuyết trình Thi viết/tự luận
442	GF6094	Lý thuyết và	Học phần thuộc khối kiến thức tự chọn trong chương trình đào tạo ngành Công	2	1	Thi

		kỹ thuật đo màu sản phẩm dệt may	nghệ vật liệu dệt, may. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Các yếu tố nhận biết màu và phân loại màu, các đặc trưng của màu; Nguyên lý chung về so sánh màu sắc và dung sai khi so sánh màu; Nguyên lý cấu tạo của các thiết bị đo màu; Công nghệ đo màu; Các yếu tố ảnh hưởng khi đo màu và qui trình đo màu đối với sản phẩm dệt may.			viết/tự luận
443	GF6095	Sinh thái và môi trường dệt may	Học phần thuộc khối kiến thức tự chọn trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về: Môi trường và sinh thái dệt may; Tác động của quá trình sản xuất đến môi trường và biện pháp xử lý; Ảnh hưởng của quá trình sản xuất đến sức khỏe con người; Các phương pháp xử lý nước thải; Cơ sở sản xuất sạch hơn; Quy trình thực hiện và đánh giá sản xuất sạch hơn; Áp dụng sản xuất sạch hơn trong sản xuất sợi, dệt, nhuộm; Thực trạng áp dụng sản xuất sạch hơn trong ngành dệt may.	2	1	Thi viết/tự luận Thuyết trình Vấn đáp
444	GF6096	Công nghệ sản xuất chỉ may	Học phần thuộc khối kiến thức tự chọn trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ Vật liệu dệt, may. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về khái niệm, nguồn gốc của các loại chỉ may; Các loại chỉ may; Các phương pháp sản xuất chỉ may; Công nghệ sản xuất chỉ may; Công nghệ tiền xử lý chỉ; Công nghệ nhuộm và hoàn tất chỉ; Đánh giá chất lượng chỉ may.	2	1	Thi viết/tự luận
445	GF6097	Thực tập doanh nghiệp	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần này giúp sinh viên có cơ hội tìm hiểu sâu hơn về nơi thực tập và hoạt động trong các nhà máy sản xuất sợi, dệt, nhuộm và xử lý hoàn tất tại một số vị trí như: Phòng kỹ thuật; Dây chuyền sản xuất; Quản lý chất lượng sản phẩm; Tổ chức và quản lý sản xuất. Từ đó sinh viên có thể đánh giá được đặc trưng cấu trúc, tính chất của nguyên vật liệu; Thiết kế quy trình công nghệ; Lập kế hoạch, tổ chức, quản lý; Triển khai sản xuất và vận hành thiết bị đảm bảo an toàn trong quá trình sản xuất tại nhà máy sợi, dệt vải, nhuộm - in hoa và xử lý hoàn tất.	6	2	Thuyết trình Viết báo cáo

446	GF6098	Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp	Học phần thuộc khối kiến thức bắt buộc trong chương trình đào tạo ngành Công nghệ vật liệu dệt, may. Học phần đồ án tốt nghiệp giúp sinh viên củng cố và vận dụng các kiến thức đã học về: Lựa chọn cơ sở thiết kế, dây chuyền công nghệ và thiết bị trong lĩnh vực kéo sợi/ dệt thoi/ dệt kim/ nhuộm, in hoa và xử lý hoàn tất; Thiết kế dây chuyền công nghệ; Tính toán năng suất máy, tiêu hao nguyên liệu, số lượng thiết bị, cân đối nguyên liệu, bố trí mặt bằng. Từ đó, sinh viên có thể thiết kế được dây chuyền phù hợp để sản xuất kéo sợi, dệt, nhuộm, in hoa và xử lý hoàn tất cho một sản phẩm cụ thể đáp ứng yêu cầu thực tế sản xuất trong công nghiệp dệt may và có khả năng nghiên cứu khoa học.	8	2	Dự án/Đồ án
447	IT6061	Hệ quản trị doanh nghiệp điện tử	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các hệ quản trị doanh nghiệp điện tử (ERP). Đồng thời, trang bị cho sinh viên các kỹ năng để sử dụng và phát triển hệ quản trị doanh nghiệp điện tử trong việc quản trị hoạt động của doanh nghiệp.	3	1	Kiểm tra trên máy tính
448	IT6001	An toàn và bảo mật thông tin	Cung cấp kiến thức liên quan đến an toàn và bảo mật thông tin cho phần mềm cũng như hệ thống thông tin. Sau khi học xong học phần, sinh viên: Nắm vững kiến thức phân cứng và phần mềm của hệ thống thông tin; hiểu được các thuật toán mã hóa dữ liệu; hiểu được các kỹ thuật để bảo vệ mạng cục bộ, mạng intranet; hiểu được cách bảo vệ máy chủ dữ liệu và máy chủ web, hiểu được chữ ký điện tử và xác thực thông tin; Có khả năng triển khai bảo mật cho mạng cục bộ và intranet; có khả năng thực hiện các thuật toán mã hóa và giải mã dữ liệu; có khả năng sử dụng các ký hiệu điện tử để xác thực thông tin truyền và nhận qua mạng; có khả năng tổ chức và lưu trữ dữ liệu một cách an toàn.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/tự học
449	IT6002	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các cấu trúc dữ liệu (danh sách tuyến tính, cây và cây nhị phân,...), các giải thuật (sắp xếp, tìm kiếm,...), các chiến lược thiết kế thuật toán (đệ quy, tham lam, chia để trị...), cách thức lựa chọn, xây dựng các cấu trúc dữ liệu cho mỗi bài toán, từ đó làm cơ sở để lựa chọn và xây dựng các giải thuật tương ứng để giải quyết bài toán.	3	2	Tự luận/Viết
450	IT6006	Cơ sở dữ liệu	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cần thiết như: khái niệm về cơ sở dữ liệu và hệ quản trị cơ sở dữ liệu, các mô hình dữ liệu. Chương trình chủ yếu trình bày về mô hình cơ sở dữ liệu với các vấn đề như: Lược đồ quan hệ, quan hệ, bộ, siêu khóa, khóa, các phép toán đại số trên quan hệ, ngôn ngữ truy vấn dữ liệu SQL,	3	1	Tự luận/Viết

			ràng buộc toàn vẹn, phụ thuộc hàm, các dạng chuẩn, chuẩn hóa lược đồ quan hệ về các dạng chuẩn cao như 3NF và BCNF.			
451	IT6003	Công cụ phát triển phần mềm	Nội dung học phần giới thiệu cho sinh viên những công cụ hiện đại, được sử dụng trong phát triển phần mềm. Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể sử dụng các công cụ này để vận dụng phát triển một phần mềm cụ thể.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
452	IT6004	Công nghệ đa phương tiện	Đây là học phần nhằm cung cấp kiến thức tổng quan về công nghệ đa phương tiện, thuộc hướng chuyên sâu tương tác người máy. Học phần giới thiệu về công nghệ đa phương tiện cũng như các hướng nghiên cứu của lĩnh vực này. Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản liên quan đến công nghệ đa phương tiện. Học phần cung cấp các phương pháp, các kỹ thuật cơ bản để tạo ra sản phẩm đa phương tiện và nén đa phương tiện. Cung cấp các công cụ để phát triển công nghệ đa phương tiện.	3	1	Báo cáo thực hành/thí nghiệm
453	IT6008	Đảm bảo chất lượng phần mềm	Nội dung học phần giới thiệu cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các quy trình quản lý, đảm bảo, đánh giá chất lượng phần mềm, các chuẩn thế giới liên quan đến chất lượng phần mềm cũng như những công cụ để hiện thực những quy trình đó. Sinh viên hiểu được một trong các quy trình áp dụng trong quá trình sản xuất phần mềm như: CMM/CMMI, ISO,... và có khả năng vận dụng vào các dự án phần mềm cụ thể.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
454	IT6054	Đồ án tốt nghiệp (Khoa học máy tính)	Học phần giúp sinh viên tổng kết lại quy trình tổ chức sản xuất một hệ thống phần mềm hoặc quy trình triển khai một dự án công nghệ, các kỹ thuật phát triển phần mềm/thực nghiệm công nghệ và các kỹ năng mềm (thuyết trình, viết tài liệu,...).	9	1	Dự án/Đồ án
455	IT6009	Đồ án tốt nghiệp (Kỹ thuật phần mềm)	Học phần này là sự xâu chuỗi, tổng hợp của nhiều lĩnh vực kiến thức mà sinh viên đã được nghiên cứu và học tập. Học phần đề cao tính ứng dụng, tính thực tiễn của sinh viên trong quá trình nghiên cứu, đồng thời cũng yêu cầu nắm bắt được xu hướng và giải quyết các bài toán.	9	2	Viết báo cáo/ báo cáo đồ án
456	IT6010	Đồ họa máy tính	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan về đồ họa máy tính, các phép biến đổi trong không gian 2 chiều và 3 chiều, phép chiếu, các kỹ thuật biểu diễn mô hình 3 chiều như mô hình phân cấp, mô hình lưới đa giác, kỹ thuật chiếu sáng và được cài đặt trên chu trình xử lý đồ họa OpenGL khả lập trình. Thông qua học phần, sinh	3	1	Báo cáo thí nghiệm/t hực

			viên hiểu được nguyên lý, kỹ thuật đồ họa và giải quyết được một số bài toán lập trình đồ họa.			nhận
457	IT6012	Hệ quản trị cơ sở dữ liệu	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng sử dụng một hệ quản trị cơ sở dữ liệu phổ biến để cài đặt cơ sở dữ liệu và giới thiệu một số công tác quản trị, các chức năng căn bản của một hệ quản trị cơ sở dữ liệu, đồng thời tiếp cận với hai vai trò "Nhà phát triển cơ sở dữ liệu" và "Nhà quản trị" trên một hệ thống quản trị cơ sở dữ liệu.	3	2	Thực hành trên máy tính
458	IT6065	Hệ thống cơ sở dữ liệu	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hệ thống cơ sở dữ liệu (CSDL): dữ liệu, cơ sở dữ liệu, hệ quản trị cơ sở dữ liệu và các mô hình dữ liệu. Học phần này cũng giới thiệu các nguyên lý, phương pháp thiết kế và chuẩn hóa CSDL cũng như cách truy vấn dữ liệu với ngôn ngữ truy vấn dữ liệu, quản lý khai thác và duy trì dữ liệu với các hệ quản trị cơ sở dữ liệu để phát triển các ứng dụng CSDL hiệu quả cho các hệ thống thông tin	3	1	Thực hành trên máy tính
459	IT6047	Học máy	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức tổng quan về học máy: Các khái niệm cơ bản, phân loại các phương pháp học máy cũng như các ứng dụng điển hình của chúng. Hơn nữa, học phần đi sâu giới thiệu một số phương pháp học máy phổ biến như: Các mô hình học máy dựa trên xác suất, các mô hình hồi quy, mô hình SVM, các mô hình học sâu xử lý dữ liệu hình ảnh, văn bản, dữ liệu số... Học phần cũng giới thiệu một công cụ, quy trình phù hợp cho việc triển khai thực nghiệm các mô hình học máy.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/t thực nghiệm
460	IT6013	Kiểm thử phần mềm	Nội dung học phần giới thiệu cho sinh viên những vấn đề cơ bản về kiểm tra phần mềm. Kết thúc khóa học sinh viên có khả năng sử dụng các kỹ thuật kiểm tra phần mềm như kiểm tra hộp trắng và kiểm tra hộp đen. Sinh viên cũng nắm vững các chiến lược kiểm tra phần mềm như kiểm tra mức đơn vị, kiểm tra tích hợp, kiểm tra mức hệ thống, kiểm tra chấp nhận sản phẩm và kiểm tra hồi quy.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/t thực nghiệm
461	IT6014	Kiến trúc máy tính	Học phần này thuộc khối kiến thức cơ sở trong chương trình đào tạo, được thực hiện giảng dạy trong một học kỳ. Với mục tiêu chính là giới thiệu một số khái niệm cơ bản liên quan tới kiến trúc máy tính: Giới thiệu các loại máy tính chính, các phương pháp đo năng lượng của máy tính. Kiến trúc tập lệnh của máy tính. Hệ thống phân cứng, đơn vị xử lý trung tâm, hệ thống nhập xuất. Cấu trúc bộ nhớ của máy tính. Kỹ thuật đường ống và các bộ lệnh giới hạn.	3	1	Vấn đáp

462	IT6067	Kiến trúc máy tính và hệ điều hành	Học phần này thuộc khối kiến thức cơ sở trong chương trình đào tạo, được thực hiện giảng dạy trong một học kỳ. Với mục tiêu chính là giới thiệu một số khái niệm cơ bản liên quan tới kiến trúc máy tính và nguyên lý Hệ điều hành: Kiến trúc tập lệnh của máy tính. Hệ thống phần cứng, đơn vị xử lý trung tâm, hệ thống nhập xuất. Cấu trúc bộ nhớ của máy tính. Kỹ thuật đường ống và các bộ lệnh giới hạn. Vấn đề quản lý tiến trình (process), vấn đề lập lịch cho CPU, quản lý bộ nhớ, và quản lý thiết bị ngoại vi ...	3	1	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
463	IT6015	Kỹ thuật lập trình	Học phần cung cấp cho người học các kiến thức cơ bản về lập trình, các cấu trúc điều khiển, các kiểu dữ liệu cơ sở (mảng, chuỗi ký tự, con trỏ, ...) và một số thuật toán cơ bản. Thông qua học phần này, người học giải quyết các vấn đề một cách tự nhiên theo bản chất của chúng và cài đặt chúng bằng một ngôn ngữ phù hợp, đồng thời giới thiệu một số kỹ thuật lập trình cơ bản và vận dụng để giải một số bài toán cụ thể.	3	1	Thực hành trên máy tính
464	IT6016	Kỹ thuật số	Cung cấp các kiến thức cơ bản về Kỹ thuật số: mạch logic, mạch nhớ... Sau khi học xong học phần, sinh viên sẽ hiểu được các định luật, tiên đề về số hóa, mạch công logic, mạch logic tổ hợp có nhớ, các mô hình mạch dây có nhớ, các ứng dụng của kỹ thuật số vào các thiết bị nhớ trong máy tính.	3	2	Vấn đáp
465	IT6017	Lập trình .NET	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng lập trình trên nền tảng Microsoft .NET bằng ngôn ngữ C#, tạo giao diện người dùng GUI bằng WPF, kết nối và thao tác với cơ sở dữ liệu sử dụng Entity Framework Core. Kết thúc học phần, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức, kỹ năng và công cụ lập trình tiên tiến được học để tạo ra các ứng dụng desktop nhằm giải quyết các bài toán trong thực tế.	3	1	Thực hành trên máy tính
466	IT6018	Lập trình hướng đối tượng	Học phần Lập trình hướng đối tượng cung cấp các kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp lập trình hướng đối tượng: các khái niệm (lớp, đối tượng, sự trừu tượng hóa dữ liệu, đóng gói, kế thừa, đa hình...), cách tiếp cận bài toán theo hướng đối tượng; các kỹ năng phân tích, thiết kế, cài đặt, kiểm thử chương trình theo phương pháp hướng đối tượng.	3	1	Thực hành trên máy tính

467	IT6019	Lập trình Java	Học phần này nhằm trang bị kiến thức và kỹ năng về lập trình Java bao gồm kiến thức lập trình Java cơ sở, lập trình Java hướng đối tượng, lập trình I/O và xử lý ngoại lệ, lập trình Collection Framework và lập trình giao diện (GUI) trên cơ sở AWT và Swing. Sau khi học xong học phần này sinh viên phải vận dụng được kiến thức Java vào giải quyết các bài toán thực tế. Ngoài ra học phần này cũng là học phần cung cấp kiến thức cơ sở cho các học phần tiếp theo như Lập trình Java nâng cao, Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động, Phát triển ứng dụng Web,... Đề học được học phần này sinh viên phải học trước học phần Lập trình hướng đối tượng (OOP).	3	2	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
468	IT6021	Lập trình Web bằng ASP.NET	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lập trình phía máy chủ, sử dụng công nghệ ASP.NET MVC: Viết kịch bản phía máy chủ, thiết lập Web Server, kết nối CSDL. Đồng thời, trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng làm việc trên môi trường mạng.	3	1	Kiểm tra trên máy tính
469	IT6022	Lập trình web bằng PHP	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về lập trình web phía máy chủ. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể lập trình web, truy xuất CSDL, cài đặt được web server để giải quyết các bài toán thực tế.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
470	IT6023	Mạng máy tính	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mạng máy tính (kiến trúc, hình trạng mạng, giao thức, đường truyền ...); Các chuẩn mạng và mô hình OSI; Cung cấp thông tin về một số giao thức mạng; Kiến thức chung về mạng cục bộ và quy trình thiết kế một hệ thống mạng; Trang bị cho sinh viên kiến thức kỹ năng cài đặt và quản lý tài khoản người dùng trên hệ điều hành mạng Windows Server. Sau khi học xong học phần Mạng máy tính, sinh viên có thể thiết kế được một hệ thống mạng cục bộ và quản lý chia sẻ tài nguyên trên mạng.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
471	IT6060	Lập trình hệ thống nhúng và Internet vạn vật	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về Internet of Things (IoT), trang bị các kiến thức và kỹ năng lập trình cho các hệ thống nhúng và IoT. Sinh viên được trải nghiệm phát triển ứng dụng nhúng và IoT qua các bài thực hành và dự án thử nghiệm. Thông qua học phần sinh viên hiểu về Internet of Things, sử dụng được các công cụ, các kỹ thuật lập trình cho các hệ thống nhúng và IoT, thực hiện được các yêu cầu lập trình cho các hệ thống nhúng và IoT đơn giản.	3	1	Báo cáo thí nghiệm /thực nghiệm Kiểm tra

						trên máy tính
472	IT6083	Mạng máy tính	Học phần Mạng máy tính cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mạng máy tính (kiến trúc, hình trạng mạng, giao thức, đường truyền ...); Các chuẩn mạng và mô hình OSI; Cung cấp thông tin về một số giao thức mạng; Kiến thức chung về mạng cục bộ và quy trình thiết kế một hệ thống mạng; Trang bị cho sinh viên kiến thức kỹ năng cài đặt và quản lý tài khoản người dùng trên hệ điều hành mạng Windows Server. Sau khi học xong học phần Mạng máy tính, sinh viên có thể thiết kế được một hệ thống mạng cục bộ và quản lý chia sẻ tài nguyên trên mạng	3	2	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
473	IT6024	Một số công nghệ phát triển phần mềm	Học phần nằm trong khối kiến thức chuyên ngành nhằm trang bị cho sinh viên kiến thức chuyên sâu, nâng cao về một số công nghệ phát triển phần mềm hiện đại hiện nay. Môn học này được trang bị cho sinh viên sau khi sinh viên đã học kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu, về mạng máy tính và kiến thức lập trình cơ sở về Java. Nội dung kiến thức của học phần bao gồm: Phát triển phần mềm hướng dịch vụ và dịch vụ Web ngữ nghĩa (SWS) , Tác tử và tác tử thông minh, Trí tuệ nhân tạo, Hadoop, IoTCore, blockchain và phát triển phần mềm hướng Low- code, No-code. Kết thúc học phần này sinh viên phải nắm vững một số công nghệ phát triển phần mềm tiên tiến và vận dụng giải quyết được các bài toán thực tế lớn (Enterprise) và làm việc trên môi trường mạng tích hợp phổ biến hiện nay trong thời kỳ CMCN 4.0.	3	1	Thực hành trên máy tính
474	IT6073	Ngôn ngữ lập trình khoa học	Học phần cung cấp cho sinh viên một số phương pháp tính toán khoa học và sử dụng được ngôn ngữ Python. Đồng thời sinh viên cũng được lựa chọn sử dụng một số bộ công cụ để giải các bài toán khoa học và công nghệ.	3	2	Kiểm tra trên máy tính
475	IT6025	Nguyên lý hệ điều hành	Trình bày tổng quan về nguyên lý Hệ điều hành, trong phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức chung về hệ điều hành: Vấn đề quản lý tiến trình (process), vấn đề lập lịch cho CPU, quản lý bộ nhớ, về quản lý thiết bị lưu trữ và hệ tệp của hệ điều hành	3	2	Dự án/Đồ án

476	IT6082	Nhập môn công nghệ phần mềm	Cung cấp các kiến thức cơ bản, các phương pháp, nguyên tắc, quy trình công nghệ liên quan tới quá trình phát triển sản phẩm phần mềm theo quy trình công nghiệp (lập kế hoạch, phân tích thiết kế, quy trình công nghệ, phương pháp kỹ thuật thực hiện, phương pháp tổ chức quản lý, công cụ và môi trường triển khai phần mềm,...), luật CNTT và một số nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp đối với kỹ sư phần mềm theo ACM . Từ đó sinh viên biết cách tiến hành xây dựng phần mềm một cách có hệ thống và tuân thủ luật phát cũng như nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp.	3	2	Bài tập lớn
477	IT6027	Nhập môn lập trình máy tính	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản về mô tả giải thuật, viết chương trình trên máy tính bằng ngôn ngữ lập trình, bao gồm: các kiểu dữ liệu chuẩn, các ký hiệu, từ khóa; các hàm nhập/ xuất, các hàm toán học, các cấu trúc điều khiển rẽ nhánh và vòng lặp; cách tổ chức và sử dụng hàm; các thao tác xử lý cơ bản trên mảng.	3	2	Thực hành trên máy tính
478	IT6049	Nhập môn lý thuyết nhận dạng	Học phần trước hết giới thiệu cho sinh viên tổng quan về lý thuyết nhận dạng, một số khái niệm cơ bản về nhận dạng cũng như một số kỹ thuật tiền xử lý, trích chọn và lựa chọn đặc trưng. Về phương pháp nhận dạng, học phần thông qua một số bài toán nhận dạng cụ thể (được phân loại theo dữ liệu đầu vào) để giới thiệu số kỹ thuật nhận dạng phù hợp như: nhận dạng giọng nói, nhận dạng trong chẩn đoán y tế tự động, nhận dạng khuôn mặt...	3	2	Báo cáo thí nghiệm/t thực nghiệm
479	IT6011	Nhập môn về kỹ thuật (CNTT)	Học phần cung cấp những kiến thức về lịch sử hình thành và xu hướng phát triển của nhóm ngành Máy tính và Công nghệ thông tin; Những khái niệm cơ bản về công nghệ thông tin; Giáo dục đạo đức nghề nghiệp mà người làm nghề CNTT cần tuân thủ. Cung cấp thông tin về cơ cấu ngành nghề, cơ hội, thách thức đối với nhóm ngành Máy tính và Công nghệ thông tin; Hình thành và phát triển kỹ năng giải quyết vấn đề cơ bản, kỹ năng hoạt động nhóm; Kỹ năng sử dụng thành thạo máy tính; Sinh viên có những định hướng, mục tiêu rõ ràng trong học tập.	2	1	Thi viết/tự luận/trắc nghiệm
480	IT6050	Phần mềm tính toán khoa học	Học phần cung cấp cho sinh viên một số phương pháp tính toán khoa học và làm quen với một ngôn ngữ tính toán kỹ thuật để sinh viên có thể giải các bài toán khoa học và công nghệ có liên quan đến ma trận, đường cong khớp,...đồng thời sinh viên cũng được làm quen với một số bộ công cụ để giải một số bài toán của môn học tiếp sau.	3	1	Kiểm tra trên máy tính
481	IT6031	Phân tích và	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các phương pháp thu	3	1	Kiểm tra

		đặc tả yêu cầu phần mềm	thập, các kỹ năng phân tích đặc tả yêu cầu phần mềm. Đồng thời, trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phân tích cho một hệ thống thông tin cụ thể.			trên máy tính
482	IT6097	Phân tích và đặc tả yêu cầu phần mềm	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các phương pháp thu thập, các kỹ năng phân tích đặc tả yêu cầu phần mềm. Đồng thời, trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng phân tích cho một hệ thống thông tin cụ thể.	3	2	Bài tập lớn
483	IT6028	Phát triển ứng dụng Game	Học phần cung cấp các kiến thức giúp sinh viên có kỹ năng phân tích, thiết kế và lập trình để tạo ra một trò chơi. Sinh viên phải nắm vững một số môn học và phải biết kết hợp hợp lý các môn học với nhau để tạo ra ứng dụng trò chơi hoặc mô phỏng	3	1	Báo cáo thí nghiệm /thực nghiệm
484	IT6057	Phát triển ứng dụng thương mại điện tử	Học phần giới thiệu kiến thức cơ bản về thương mại điện tử: khái niệm, mô hình thương mại điện tử, cách thức bán hàng, marketing trên web và các hệ thống thanh toán điện tử. Cung cấp cách thức xây dựng và phát triển ứng dụng thương mại điện tử.	3	1	Kiểm tra trên máy tính
485	IT6029	Phát triển ứng dụng trên thiết bị di động	Học phần này nhằm giới thiệu cho sinh viên những thông tin cơ bản về lập trình trên thiết bị di động mà nền tảng là hệ điều hành Android và cách thức lập trình, xây dựng ứng dụng trên đó.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm Kiểm tra trên máy tính

486	IT6032	Phương pháp số trong lập trình	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức, các phương pháp cơ bản giải gần đúng, các kỹ thuật cài đặt chương trình trên máy tính để cho ra các kết quả bằng số của các bài toán thường gặp trong toán học cũng như trong kỹ thuật. Thông qua học phần này, sinh viên nắm vững các kỹ năng giải một số bài toán thực tế bằng phương pháp số, sử dụng một ngôn ngữ lập trình phổ biến, từ đó có thể tự học để cài đặt bằng các ngôn ngữ khác. Đây là học phần giúp rèn luyện tư duy thuật toán cho sinh viên.	3	1	Tự luận/Viết
487	IT6033	Quản lý dự án công nghệ thông tin	Học phần này nhằm cung cấp cho các sinh viên các kiến thức cơ sở liên quan đến việc tổ chức, quản lý quá trình triển khai một dự án CNTT. Phần đầu tiên trong Học phần liên quan đến việc đàm phán, dự thảo hợp đồng, xây dựng tôn chỉ, xây dựng hồ sơ khả thi cho một dự án CNTT, sau đó là các kỹ năng liên quan đến việc tổ chức triển khai như lập kế hoạch, tổ chức nhân sự, theo dõi việc thực hiện.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
488	IT6037	Thiết kế giao diện người dùng	Mở đầu học phần sẽ mô tả toàn cảnh của lĩnh vực tương tác người – máy, bao gồm từ định nghĩa, lịch sử phát triển đến các thành phần của tương tác người-máy và các ngành khoa học liên quan. Các phần tiếp theo tập trung vào ba giai đoạn mấu chốt của vòng lặp phát triển giao diện người – máy, bao gồm thiết kế, cài đặt và đánh giá.	3	1	Thực hành trên máy tính
489	IT6038	Thiết kế phần mềm	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về thiết kế hệ thống thông tin, phương pháp thiết kế hệ thống. Đồng thời, trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng thiết kế cho một hệ thống thông tin cụ thể.	3	2	Kiểm tra trên máy tính
490	IT6044	Ứng dụng thuật toán	Cung cấp cho người học các kiến thức, kỹ năng trong xây dựng các thuật toán như: các cấu trúc dữ liệu cơ bản và nâng cao, các chiến lược thiết kế thuật toán: tham lam, quy hoạch động, chia để trị, quay lui, nhánh cận; các thuật toán trên cấu trúc dữ liệu kiểu đồ thị, xâu ký tự... và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế.	3	1	Thực hành/ Kiểm tra trên máy tính
491	IT6039	Thiết kế Web	Học phần này cung cấp các kiến thức về ngôn ngữ đánh dấu siêu văn bản HTML, CSS, ngôn ngữ Javascript sử dụng trong thiết kế trang Web.	3	1	Kiểm tra trên máy tính

492	IT6059	Thực tập chuyên ngành Hệ thống thông tin	Đây là đợt thực tập tập trung của sinh viên trước khi thực hiện thực tập doanh nghiệp, nhằm mục đích củng cố kiến thức đã học về quá trình thiết kế, thi công, quản lý, vận hành các dự án công nghệ thông tin, thu thập và xử lý các số liệu thực tế cần thiết để chuẩn bị cho thực hiện đề án tốt nghiệp. Toàn bộ kết quả thực tập được trình bày trong báo cáo thực tập chuyên ngành.	3	2	Viết báo cáo
493	IT6041	Thực tập chuyên ngành Kỹ thuật phần mềm	Học phần này trong khối kiến thức Chuyên ngành, nhằm củng cố các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên về Kiểm thử phần mềm, Lập trình .NET, Lập trình Java, Thiết kế phần mềm, và Thực tập cơ sở ngành Kỹ thuật phần mềm. Khóa học giúp sinh viên phát triển năng lực CDIO chuyên ngành và sự tự tin giải quyết các vấn đề chưa gặp.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
494	IT6040	Thực tập cơ sở ngành	Học phần này trong khối kiến thức Cơ sở ngành, nhằm củng cố các kiến thức và kỹ năng cho sinh viên về Nhập môn Công nghệ phần mềm, Hệ quản trị cơ sở dữ liệu, Thiết kế Web, và Lập trình hướng đối tượng. Khóa học giúp sinh viên phát triển năng lực CDIO cơ sở ngành và sự tự tin giải quyết các vấn đề chưa gặp.	3	2	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
495	IT6046	Thực tập cơ sở ngành	Học phần này nhằm củng cố các kiến thức và kỹ năng cơ sở của khối ngành CNTT. Khả năng giao tiếp bằng văn bản kỹ thuật và phi kỹ thuật, khả năng thuyết trình đa phương tiện và các kiến thức về tuân thủ các quy định và đạo đức nghề nghiệp.	3	2	Viết báo cáo
496	IT6055	Thực tập cơ sở ngành	Đây là đợt thực tập tập trung của sinh viên trước khi thực hiện thực tập chuyên ngành. Nhằm mục đích giới thiệu cho sinh viên biết môi trường làm việc, các yêu cầu của các vị trí trong ngành Hệ thống thông tin. Bước đầu hình thành ý tưởng về thiết kế, phát triển hệ thống thông tin. Học phần này giúp củng cố các kiến thức và kỹ năng cho người học về Cơ sở dữ liệu, Căn bản về lập trình, Nền tảng về máy tính. Thông qua học phần, người học dần hình thành tư duy hệ thống, ý thức kỷ luật, phát triển năng lực CDIO để tự tin giải quyết các vấn đề mới.	3	2	Viết báo cáo
497	IT6042	Thực tập doanh nghiệp (Kỹ thuật phần mềm)	Đây là đợt thực tập tập trung của sinh viên trước khi thực hiện đề án tốt nghiệp, nhằm mục đích: tìm hiểu một cách hoàn chỉnh về quá trình thiết kế, thi công, quản lý, vận hành dự án công nghệ thông tin. Khảo sát, thu thập các số liệu thực tế liên quan cần thiết phục vụ cho việc thực hiện đề án tốt nghiệp. Toàn bộ kết quả thực tập được trình bày trong báo cáo thực tập doanh nghiệp.	6	1	Viết báo cáo
498	IT6035	Toán rời rạc	Học phần bao gồm các kiến thức về Toán học ứng dụng trong tin học như: Phép	3	1	Tự

			toán logic, bài toán đếm, khái niệm quan hệ, đồ thị và cây. Học phần là nền tảng cho các học phần chuyên ngành, ví dụ: Cơ sở dữ liệu, Cấu trúc dữ liệu và giải thuật, Ứng dụng thuật toán, trí tuệ nhân tạo...			luận/Viết
499	IT6036	Tối ưu hóa	Học phần giới thiệu bài toán tối ưu, các bài toán về quy hoạch tuyến tính, các bài toán quy hoạch phi tuyến cơ bản. Sau khi học xong học phần, sinh viên: biết cách mô hình hóa một bài toán thực tế sang mô hình toán học; hiểu được bài toán thuộc loại nào trong lớp các bài toán tối ưu; biết cách tìm ra các phương pháp giải phù hợp cho các bài tối ưu; phân tích và đánh giá kết quả, vận dụng kết quả vào bài toán thực tế.	3	1	Tự luận/Viết
500	IT6043	Trí tuệ nhân tạo	Học phần Trí tuệ nhân tạo cung cấp các phương pháp luận và kỹ thuật nền tảng để máy tính có thể giải quyết các bài toán mà con người giải được dựa trên kỹ nghệ xử lý tri thức và lập trình heuristic. Học phần bao gồm các khái niệm và một số kỹ thuật cơ bản biểu diễn vấn đề và tìm kiếm lời giải, các phương pháp biểu diễn và xử lý tri thức cơ bản, giới thiệu một số công nghệ hiện đại và phân tích các ứng dụng cụ thể.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/ thực nghiệm
501	IT6094	Trí tuệ nhân tạo	Học phần Trí tuệ nhân tạo cung cấp các phương pháp luận và kỹ thuật nền tảng để máy tính có thể giải quyết các bài toán mà con người giải được dựa trên kỹ nghệ xử lý tri thức và lập trình heuristic. Học phần bao gồm các khái niệm và một số kỹ thuật cơ bản biểu diễn vấn đề và tìm kiếm lời giải, các phương pháp biểu diễn và xử lý tri thức cơ bản, giới thiệu một số công nghệ hiện đại và phân tích các ứng dụng cụ thể.	3	2	Tự luận/Viết
502	IT6044	Ứng dụng thuật toán	Cung cấp cho người học các kiến thức, kỹ năng trong xây dựng các thuật toán như: các cấu trúc dữ liệu cơ bản và nâng cao, các chiến lược thiết kế thuật toán: tham lam, quy hoạch động, chia để trị, quay lui, nhánh cận; các thuật toán trên cấu trúc dữ liệu kiểu đồ thị, xâu ký tự... và ứng dụng vào giải quyết các bài toán thực tế.	3	1	Thực hành trên máy tính
503	703162	Tự động hoá hệ thống lạnh	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tự động hóa cho hệ thống lạnh. Nội dung học phần trình bày về tự động hóa, bảo vệ, điều chỉnh năng suất lạnh của máy nén; tự động điều chỉnh, bảo vệ thiết bị ngưng tụ giải nhiệt bằng gió và thiết bị ngưng tụ làm mát bằng nước; tự động điều chỉnh, bảo vệ thiết bị bay hơi như điều chỉnh áp suất bay hơi, chống đóng băng chất tải lạnh...; tự động hóa bảo vệ cho buồng lạnh	2	1,2	Vấn đáp

504	703197	Đồ án Lò hơi và mạng nhiệt.	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khái niệm, cấu trúc và nguyên lý hoạt động các bộ phận của lò hơi và mạng nhiệt, các quá trình xảy ra trong lò hơi, quy trình vận hành và xu thế phát triển của lò hơi, mạng nhiệt.	2	1	Đồ án
505	703146	Lò hơi và mạng nhiệt	Cung cấp các kiến thức cơ bản về khái niệm, cấu trúc và nguyên lý hoạt động các bộ phận của lò hơi và mạng nhiệt, các quá trình xảy ra trong lò hơi, quy trình vận hành và xu thế phát triển của lò hơi, mạng nhiệt	3	1	Tự luận
506	703170	Thực hành lắp đặt sửa chữa hệ thống điều hòa trung tâm	Củng cố lại kiến thức lý thuyết, tiếp cận với các hệ thống điều hòa trung tâm thực tế, nêu được cấu tạo, nhiệm vụ của các thiết bị trong hệ thống. Nêu được quy trình lắp đặt, quy trình vận hành và bảo dưỡng hệ thống. Biết đọc bản vẽ thiết kế, thực hiện các kỹ năng cơ bản trong quá trình lắp đặt như hàn nối ống, bọc bảo ôn, đi dây và lắp đặt mạch điện. Biết lập dự trù vật tư, phương án thi công, tiến độ thi công lắp đặt hệ thống điều hòa trung tâm. Điều kiện tiên quyết: Đã học môn Nhiệt động; Truyền nhiệt; Cơ lý thuyết; Kỹ thuật lạnh; Thực hành lắp đặt, sửa chữa lạnh dân dụng; Điều hòa không khí	3	1	Thực hành
507	703160	Tính toán thiết kế kho lạnh	Những kiến thức trong học phần này sẽ làm cơ sở để sinh viên tiếp thu các học phần chuyên ngành, nó bao gồm: Đặc điểm của các loại kho lạnh. Các thông số tính toán. Qui hoạch mặt bằng kho lạnh. Các phương pháp làm lạnh. Lựa chọn môi chất lạnh và chất tải lạnh. Lựa chọn chu trình máy lạnh. Tính nhiệt tải của kho lạnh. Lựa chọn máy nén lạnh và các thiết bị trong hệ thống lạnh...Sau khi hoàn thành học phần này sinh viên có khả năng: Tính toán thiết kế kho lạnh. Phân tích và đánh giá các thông số tính toán, biết các lựa chọn hợp lý các thông số. Đặc biệt sinh viên có khả năng qui hoạch mặt bằng, thiết kế kho lạnh đảm bảo các yêu tố kỹ thuật và kinh tế	3	1	Vấn đáp
508	703190	Vận hành, sửa chữa máy và thiết bị lạnh	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các quy trình trong vận hành và xử lý sự cố của hệ thống lạnh; quy trình lắp đặt các thiết bị trong hệ thống lạnh, kỹ thuật và thông số thử bền, thử kín, quy trình tháo lắp, sửa chữa các chi tiết của máy nén Pittong	2	1	Vấn đáp
509	EE6079	Bơm, quạt, máy nén	Cung cấp cho sinh viên các lý thuyết cơ bản về nguyên lý cấu tạo, làm việc và các phương trình cơ bản để tính toán các loại máy bơm, các loại máy quạt và máy nén dùng trong công nghiệp và dân dụng. Từ đó làm cơ sở cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật Nhiệt tính toán, phân tích và vận dụng được các loại	3	2	Tự luận

			bơm, quạt và máy nén thông dụng dùng trong hệ thống lạnh và điều hòa không khí.			
510	EE6081	Đo lường nhiệt	Cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng như: đo lường các đại lượng nhiệt độ, áp suất và độ ẩm không khí, rèn luyện tính tỉ mỉ, chu đáo, rõ ràng và chính xác. Đặc biệt trong các học phần: thực hành, thí nghiệm và xây dựng mô hình, sinh viên có khả năng tiến hành phép đo, phân tích, đánh giá kết quả của các phép đo trong công việc, trong học tập và nghiên cứu khoa học	3	2	Vấn đáp
511	EE6074	Thiết bị trao đổi nhiệt	Giới thiệu các loại thiết bị trao đổi nhiệt thường gặp trong hệ thống lạnh, hệ thống điều hòa không khí, hệ thống sấy, mạng nhiệt... và một số thiết bị trao đổi nhiệt kiểu mới. Đồng thời trình bày phương pháp tính toán và vận hành đảm bảo an toàn thiết bị trao đổi nhiệt	3	2	Vấn đáp
512	EE6087	Thực hành máy lạnh dân dụng	Cung cấp các kiến thức cơ bản về phân loại, nguyên lý làm việc của các máy lạnh dân dụng cấu tạo, nguyên tắc hoạt động, những hư hỏng thường gặp, nguyên nhân và cách khắc phục của các thiết bị tủ lạnh, tủ mát, tủ đông, máy hút ẩm, máy điều hòa nhiệt độ dân dụng, máy điều hòa trên xe ô tô; Các quy trình vận hành, lắp đặt bảo dưỡng, sửa chữa thiết bị lạnh đó. SV nhận biết, kiểm tra, đánh giá tình trạng các thiết bị lạnh dân dụng, lắp đặt, kết nối, vận hành các thiết bị và mô hình các thiết bị lạnh dân dụng. Có kỹ năng sửa chữa, thay thế các chi tiết hư hỏng, hút chân không nạp gas khô phục lại tình trạng hoạt động bình thường cho thiết bị	3	2	Thực hành
513	EE6077	Vật liệu nhiệt - lạnh	Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về vai trò, tính chất và cách sử dụng các loại vật liệu cách nhiệt lạnh. Cung cấp kiến thức về vai trò tính chất, sự ảnh hưởng và tương tác của vật liệu phi kim; kim loại; vật liệu cách ẩm; vật liệu hút ẩm và dầu bôi trơn trong hệ thống lạnh. Trên cơ sở đó, sinh viên biết phân tích và sử dụng các loại vật liệu một cách hợp lý và hiệu quả vào các hệ thống lạnh và ĐHKK	2	2	Tự luận
514	EE6078	Kỹ thuật môi trường nhiệt lạnh	Trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về môi trường, những tác động gây ô nhiễm và bảo vệ môi trường nói chung. Sự thâm nhập của các chất độc hại và bụi và môi trường khí và các biện pháp xử lý làm sạch không khí khỏi bụi. Nâng cao nhận thức về môi trường và trách nhiệm với việc bảo vệ môi trường trong mỗi hành vi, trong cuộc sống và công việc hằng ngày. Sinh viên sẽ hiểu biết hơn về các biện pháp làm sạch không khí, về các giải pháp hạn chế bảo vệ sức	2	2	Tự luận

			khỏe, bảo vệ khí quyển, bảo vệ nguồn nước, sinh quyển trước các tác động của môi chất lạnh, của khói bụi và các chất độc hại khác sinh ra trong quá trình vận hành hệ thống nhiệt lạnh			
515	EE6073	Nhiệt động học kỹ thuật	Cung cấp cho người học các khái niệm cơ bản gồm: các thông số trạng thái của chất môi giới, nhiệt lượng, công, ứng dụng định luật nhiệt động thứ I. Các bài toán về các quá trình hỗn hợp của khí lý tưởng, máy nén khí, các quá trình nhiệt động cơ bản của khí lý tưởng, khí thực. Ứng dụng định luật nhiệt động thứ II để khảo sát các chu trình của khí thực, chu trình động lực hơi nước, chu trình máy lạnh và bơm nhiệt	3	2	Vấn đáp
516	EE6076	An toàn nhiệt - lạnh	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức về an toàn môi chất lạnh sử dụng trong các hệ thống lạnh và ĐHKK. Cung cấp các kiến thức an toàn trong vận hành hệ thống lạnh và cho người lao động làm việc trong cơ sở sản xuất nhiệt – lạnh. Trên cơ sở đó, sinh viên biết vận dụng để làm việc một cách an toàn và hiệu quả trong môi trường nhiệt – lạnh	2	2	Tự luận
517	EE6075	Kỹ Thuật Lạnh	Trang bị cho sinh viên những kiến thức về: Các phương pháp làm lạnh nhân tạo; Môi chất lạnh và đồ thị nhiệt động của môi chất lạnh. Nguyên lý cấu tạo và hoạt động của các chu trình máy lạnh nén hơi 1 cấp, 2 cấp hay nhiều cấp nén. Thiết bị trao đổi nhiệt trong hệ thống lạnh, van tiết lưu, đường ống và thiết bị phụ trong hệ thống lạnh...Trên cơ sở đó sinh viên có kiến thức và kỹ năng trong việc: Tính toán, phân tích các chu trình máy lạnh nén hơi khác nhau. Nắm được ưu, nhược điểm của các chu trình máy lạnh, biết cách ứng dụng các chu trình làm lạnh khác nhau vào thực tiễn.	3	2	Vấn đáp
518	EE6086	Thực hành lạnh cơ bản	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cơ bản nhất của nghề trước khi đi vào học các mô đun chuyên sâu của nghề như: Thực hành lạnh dân dụng, lạnh công nghiệp và điều hòa không khí. Sinh viên sẽ nắm được các kiến thức cơ bản nhất về sử dụng môi chất lạnh, chất tải lạnh, dầu lạnh, vật liệu cách nhiệt, hút ẩm, cung cấp các kiến thức về kết nối, lắp ráp, vận hành mô hình các hệ thống lạnh điển hình. Sinh viên gia công được đường ống dùng trong kỹ thuật lạnh, nhận biết, kiểm tra, đánh giá tình trạng các thiết bị, phụ kiện của hệ thống lạnh, lắp đặt, kết nối, vận hành các thiết bị và mô hình các hệ thống lạnh điển hình. Có kỹ năng nhận biết, kiểm tra, đánh giá tình trạng các thiết bị, phụ kiện của hệ thống lạnh,	2	2	Thực hành

			lắp đặt, kết nối, vận hành các thiết bị và mô hình các hệ thống máy lạnh. Thử nghiệm máy nén, kết nối, lắp ráp, thử nghiệm mô hình các hệ thống máy lạnh, hệ thống điều hòa không khí một, nhiều dàn bay hơi, bơm nhiệt.			
519	EE6002	Truyền nhiệt	Cung cấp cho người học những kiến thức về các vấn đề cơ bản nhất của lý thuyết về dẫn nhiệt ổn định, dẫn nhiệt không ổn định. Các quá trình trao đổi nhiệt đối lưu tự nhiên, đối lưu cưỡng bức, đối lưu có biên đổi pha. Các quá trình trao đổi nhiệt bức xạ của vật rắn, chất khí và tăng cường truyền nhiệt. Các bài toán truyền nhiệt qua vách phẳng, vách trụ, vách có cánh. Sau khi học xong học phần, người học có thể độc lập giải quyết một số vấn đề phổ biến về truyền nhiệt	3	2	Vấn đáp
520	EE6034	Kỹ thuật nhiệt	Nhiệt động kỹ thuật, truyền nhiệt và ứng dụng lạnh trong công nghiệp thực phẩm. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Hệ thống nhiệt động; chất môi giới; quá trình nhiệt động; chu trình nhiệt động; bản chất của các quá trình truyền nhiệt và ứng dụng lạnh trong công nghiệp thực phẩm. SV biết vận dụng định luật nhiệt động 1 để khảo sát quá trình biến đổi nhiệt và công trong các quá trình nhiệt động cơ bản của các khí lý tưởng và khí thực; hiệu suất một số chu trình lý thuyết của máy nhiệt làm việc theo chu trình thuận chiều, hệ số làm lạnh theo chu trình ngược chiều. Phân biệt được bản chất các hiện tượng trao đổi nhiệt thường gặp trong kỹ thuật và biết phương pháp tính toán nhiệt lượng trao đổi giữa các chất tải nhiệt trong các thiết bị trao đổi nhiệt cơ bản, các ứng dụng lạnh trong công nghiệp thực phẩm. Có kỹ năng đo thông số và xây dựng chu trình nhiệt động.	3	2	Bài tập lớn
521	EE6082	Kỹ thuật thông gió và điều hoà không khí	Nội dung học phần bao gồm những kiến thức cơ bản về không khí, các phương pháp xử lý nhiệt ẩm của không khí, cách biểu diễn thông số trạng thái của không khí và tính toán quá trình điều hòa không khí trên đồ thị I – d, t- d; Các đặc điểm kỹ thuật và khả năng ứng dụng của hệ thống điều hoà không khí dân dụng, hệ thống điều hòa không khí phân tán và trung tâm; Các kiến thức về tính toán, chọn lựa các hệ thống đường ống gió, đường ống nước, các thiết bị tiêu âm, lọc bụi phù hợp với yêu cầu công nghệ	3	2	Vấn đáp
522	EE6093	Lò hơi và mạng nhiệt	Cung cấp các kiến thức cơ bản về lò hơi và mạng nhiệt, các quá trình xảy ra trong lò hơi, quy trình vận hành và xu thế phát triển của lò hơi, mạng nhiệt. Sinh viên hiểu được các kiến thức cơ bản về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và bản chất của các quá trình xảy ra trong lò hơi và mạng nhiệt, nắm được các yêu cầu kỹ thuật và	3	2	Tự luận

			quy trình vận hành lò hơi, mạng nhiệt để vận dụng vào thực tế sản xuất của các nhà máy nhiệt điện và trong các nhà máy sản xuất công nghiệp có sử dụng hệ thống lò hơi mạng nhiệt. Có khả năng tính chọn, tính kiểm tra và thiết kế Lò hơi và mạng nhiệt trong công nghiệp, và trong dân dụng			
523	EE6084	Tự động hoá hệ thống lạnh	Cung cấp cho sinh viên những khái niệm cơ bản về tự động hóa cho hệ thống lạnh. Nội dung học phần trình bày về tự động hóa, bảo vệ, điều chỉnh năng suất lạnh của máy nén; tự động điều chỉnh, bảo vệ thiết bị ngưng tụ giải nhiệt bằng gió và thiết bị ngưng tụ làm mát bằng nước; tự động điều chỉnh, bảo vệ thiết bị bay hơi như điều chỉnh áp suất bay hơi, chống đóng băng chất tải lạnh...; tự động hóa bảo vệ cho buồng lạnh	3	2	Vấn đáp
524	EE6095	Lò công nghiệp	Cung cấp các kiến thức cơ bản các loại nhiên liệu và tính được quá trình cháy của nhiên liệu. Củng cố lại các kiến thức về vật liệu chịu lửa, vật liệu cách nhiệt, biết cách tính cân bằng nhiệt, tính lượng tiêu hao nhiên liệu và tính chọn thiết bị đốt nhiên liệu...Sinh viên hiểu được các kiến thức cơ bản về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và bản chất của các quá trình xảy ra trong Lò công nghiệp, nắm được các yêu cầu kỹ thuật và quy trình vận hành Lò công nghiệp, để vận dụng vào thực tế sản xuất trong các nhà máy luyện kim, gốm sứ, xử lý chất thải rắn. Có khả năng tính chọn, tính kiểm tra và thiết kế Lò công nghiệp	3	2	Tự luận
525	EE6045	Nhập môn về kỹ thuật	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về các ngành nghề kỹ thuật, đặc biệt là ngành nghề đào tạo mà sinh viên đang theo học. Học phần cũng trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng, thái độ và năng lực cần thiết giúp họ có phương pháp học tập và làm việc hiệu quả, đảm bảo sự thành công trong tương lai.	3	1	ĐA/BTL
526	EE6039	Mạch điện 1	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức: khái niệm và phân loại mạch điện; kết cấu hình học và các phần tử cơ bản trong mạch điện; định luật Kirchhoff; biểu diễn các đại lượng điện hình sin bằng vector và số phức; các phương pháp giải mạch điện tuyến tính một pha ở chế độ xác lập; mạng một cửa tuyến tính và mạng hai cửa tuyến tính không nguồn; phân tích mạch điện ba pha đối xứng và không đối xứng.	3	2	Tự luận
527	EE6036	Khí cụ điện	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về khí cụ điện hạ áp, trung áp và khí cụ điện cao áp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên giải thích được cấu	2	1	Vấn đáp

			<p>tạo, nguyên lý làm việc, chức năng, các thông số kỹ thuật và cách tính chọn các loại khí cụ điện; Ngoài ra, sinh viên có thể tháo lắp, bảo dưỡng, sửa chữa và ứng dụng được các loại khí cụ điện trong công nghiệp và dân dụng.</p>			
528	EE6038	Lý thuyết điều khiển tự động	<p>Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển tự động cho hệ tuyến tính: Mô tả toán học, đặc tính động học của các khâu điển hình; Phân tích tính ổn định, đánh giá chất lượng và tổng hợp các hệ thống điều khiển tự động. Đồng thời trang bị kiến thức và kỹ năng đánh giá chất lượng và tổng hợp hệ thống điều khiển tự động nhờ sử dụng phần mềm như Matlab, Techqipment... để mô phỏng.</p>	3	1	Tự luận
529	EE6040	Mạch điện 2	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về mạch điện quá độ, mạch phi tuyến và giúp sinh viên biết vận dụng, lựa chọn các phương pháp cơ bản giải mạch quá độ tuyến tính và phi tuyến xác lập.</p>	2	1	Tự luận
530	EE6054	Thực hành điện cơ bản	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kí hiệu, đặc điểm, phạm vi ứng dụng của các loại thiết bị điện và mạch điện một pha, ba pha. Thông qua học phần, sinh viên có khả năng sử dụng thành thạo dụng cụ đo nghề, dụng cụ đo, lựa chọn, xác định, lắp ráp, vận hành được các thiết bị trong mạch điện một pha và ba pha cơ bản đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.</p>	2	1	Thực hành
531	EE6066	Vật liệu điện, điện tử	<p>Vật liệu điện - điện tử là học phần cơ sở ngành nằm trong chương trình đào tạo hệ đại học thuộc khối ngành CNKT Điện - Điện tử và CNKT Điều khiển và Tự động hóa của trường đại học Công Nghiệp Hà Nội, được thiết kế theo CDIO (Conceive-Design-Implement-Operate). Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức liên quan đến:- Vấn đề bản chất, quyết định đến tính chất điện như: dẫn điện, cách điện, điều khiển dòng điện dẫn bên trong các lớp bán dẫn của vật liệu; - Vật liệu cấu tạo các chi tiết khí cụ, thiết bị điện cũng như các linh kiện điện tử cơ bản, phương thức điều khiển dòng dẫn trong vật liệu; - Các ứng dụng vật liệu trong kỹ thuật điện - điện tử hiện nay; Đây là môn học cơ sở tiền đề giúp sinh viên nhận thức sâu hơn khi bước vào các môn học chuyên ngành.</p>	2	1	Tự luận
532	EE6003	An toàn điện	<p>Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức an toàn điện: những khái niệm cơ bản, các yếu tố ảnh hưởng đến sự nguy hiểm của điện đối với con người và phương pháp xử lý & sơ cấp cứu người bị điện giật; phương pháp phân tích an toàn trong các loại mạng điện và các biện pháp kỹ thuật an toàn điện. Học phần cũng giúp</p>	2	2	Trắc nghiệm

			sinh viên có kỹ năng thực hiện và đánh giá được biện pháp kỹ thuật an toàn trong các mạng điện theo tiêu chuẩn.			
533	EE6008	Cung cấp điện	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quát về hệ thống sản xuất, truyền tải và đặc biệt là hệ thống phân phối điện: phụ tải tính toán; các loại tổn thất; lựa chọn và kiểm tra các thiết bị; tính toán hệ thống bù công suất nâng cao hệ số công suất.	2	2	Tự luận
534	EE6013	Điều khiển logic	Học phần đề cập đến kiến thức cơ sở về đại số Logic, trang bị kiến thức thiết kế mạch Logic tổ hợp, mạch điều khiển Logic tuần tự. Trang bị kiến thức cơ bản về nguyên tắc điều khiển các thiết bị chấp hành, phần mềm lập trình và hình thành kỹ năng thiết kế một số mạch điều khiển trong thực tế, công nghiệp.	2	2	Tự luận
535	EE6032	Kỹ thuật đo lường và cảm biến	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về kỹ thuật đo lường; phương pháp đo và các thiết bị đo các đại lượng điện như dòng điện, điện áp, điện trở, điện cảm, điện dung, tần số, công suất và năng lượng; phương pháp đo và cảm biến đo các đại lượng không điện như nhiệt độ, tốc độ, lực, thể tích, lưu lượng... Sau khi học xong, người học có khả năng phân tích yêu cầu bài toán đo lường và lựa chọn thiết bị đo, sử dụng thiết bị đo cơ bản, kết nối thiết bị đo và cảm biến trong hệ thống đo lường và điều khiển tự động	3	2	Vấn đáp
536	EE6042	Máy điện	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức: Cấu tạo, nguyên lý biến đổi điện từ, mạch điện thay thế, các đặc tính làm việc của máy điện, cách lựa chọn các loại máy điện trong thực tế; Phân tích được sơ đồ nguyên lý mạch điện và thực hiện thí nghiệm máy điện; Phân tích đặc tính làm việc của máy điện, đánh giá kết quả thí nghiệm. Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có khả năng: trình bày được các quan hệ điện-từ liên quan đến nguyên lý hoạt động; Phân loại, tính toán, lựa chọn, và vận hành được máy điện.	3	2	Tự luận
537	EE6068	Vi mạch tương tự và vi mạch số	Ứng dụng các vi mạch khuếch đại thuật toán tích hợp để thiết kế các mạch khuếch đại đo lường, mạch chuẩn hóa, mạch khuếch đại vi sai, mạch xử lý thuật toán tương tự, mạch dao động, mạch lọc, mạch nguồn ổn áp; Cung cấp các kiến thức cơ bản về đại số logic và các phần tử logic cơ bản từ đó người học biết phân tích, xây dựng và sử dụng các mạch logic tổ hợp, Flip-Flop, thanh ghi, bộ đếm, mạch biến đổi ADC và DAC.	3	2	Vấn đáp
538	EE6010	Điện tử công suất	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách tính chọn các thiết bị bán dẫn công suất lớn như Diot, IGBT, Mosfet...	3	1	Tự luận

			kèm theo những điều kiện bảo vệ van và đóng ngắt của chúng. Sau khi học xong học phần này, người học sẽ được trang bị cách tính chọn, thiết kế các hệ thống mạch lực và điều khiển các bộ biến đổi công suất. Học phần cũng giới thiệu các nguyên tắc điều khiển các quá trình biến đổi năng lượng điện bằng các bộ biến đổi bán dẫn công suất: chỉnh lưu, nghịch lưu, biến đổi điện áp một chiều và xoay chiều, nghịch lưu, chỉnh lưu tích cực và biến tần...			
539	EE6016	Điều khiển số	Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng về hệ thống điều khiển số như: Khái niệm cơ bản; Mô hình hóa và mô phỏng các hệ thống điều khiển số bằng phần mềm Matlab & Simulink; Phân tích tính ổn định và chất lượng; Tổng hợp hệ thống điều khiển số trên cơ sở hàm truyền đạt rời rạc và trên không gian trạng thái rời rạc.	2	1	Tự luận
540	EE6033	Kỹ thuật lập trình PLC	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về bộ logic khả trình, ứng dụng PLC trong việc giải quyết các bài toán cơ bản về đo lường điều khiển tự động hóa, và kết nối PLC với các thiết bị ngoại vi...	2	1	Vấn đáp
541	EE6053	Thiết kế, lắp đặt tủ điện	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình và cách thức thiết kế lắp đặt tủ động lực, tủ điều khiển, tủ phân phối, bù công suất phản kháng... trong công nghiệp và dân dụng. Qua đó sinh viên có kiến thức và kỹ năng: Lựa chọn thiết bị điện, dây dẫn; Thiết kế tủ điện trên máy tính; Đấu nối, dò lỗi; Đảm bảo an toàn điện khi lắp đặt tủ điện...	2	1	Vấn đáp
542	EE6069	Vi xử lý trong đo lường và điều khiển	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản về vi xử lý, vi điều khiển: cấu tạo và nguyên lý hoạt động của vi điều khiển; cấu trúc chương trình và lập trình C cho vi điều khiển; phương thức giao tiếp với các thiết bị ngoại vi theo chuẩn nối tiếp và song song. Đồng thời ứng dụng vi điều khiển vào quá trình phân tích và thiết kế hệ thống đo lường, điều khiển và tự động hóa.	3	1	Vấn đáp
543	EE6015	Điều khiển Robot công nghiệp	Học phần cung cấp kiến thức chung về robot công nghiệp: Hệ phương trình động lực học, cấu trúc và ứng dụng robot công nghiệp; Phương pháp giải bài toán động lực học robot: Điều khiển vị trí, điều khiển quỹ đạo chuyên động...; Các kỹ năng tính chọn phần cứng, lập trình phần mềm để điều khiển robot.	3	2	Tự luận
544	EE6017	Đồ án Điện tử công suất và Truyền	Học phần đề cập đến việc thiết kế hệ thống truyền động điện sử dụng các bộ biến đổi điện tử công suất ứng dụng trong công nghiệp. Qua học phần này, người học sẽ được trang bị các kiến thức, kỹ năng tính toán, thiết kế, mô phỏng đáp ứng yêu	2	2	ĐA/BTL

		động điện	câu công nghệ đặt ra.			
545	EE6055	Thực hành điều khiển lập trình PLC	Cung cấp cho sinh viên các kiến thức và thực hiện quá trình rèn luyện kỹ năng ứng dụng của PLC, cụ thể như: Nguyên tắc chung khi ứng dụng PLC, Phân tích yêu cầu và chỉ tiêu của bài toán đo lường, điều khiển và tự động hóa. Nội dung gồm: Lựa chọn thiết bị, xây dựng các bản vẽ, xây dựng thuật toán, viết phần mềm, tiến hành thực nghiệm và đánh giá. Và cụ thể hơn là thực hành ứng dụng PLC thông qua các bài toán như: Điều khiển logic, điều khiển tuần tự, điều khiển quá trình, thực hiện công thức và cảnh báo,...	2	2	Thực hành
546	EE6064	Truyền động điện	Học phần Truyền động điện cung cấp cho người học những kiến thức về: đặc tính cơ của hệ truyền động điện, các phương pháp điều chỉnh tốc độ động cơ một chiều, động cơ xoay chiều; điều khiển vị trí bằng động cơ bước; phân tích quá trình điện cơ trong hệ truyền động điện có sử dụng các bộ biến đổi công suất; phân tích và lựa chọn cấu trúc hệ thống truyền động điện.	3	2	Tự luận
547	EE6012	Điều khiển điện-khí nén-thủy lực	Học phần trang bị những kiến thức và kỹ năng về: Cấu tạo, nguyên lý làm việc của các phần tử điện -khí nén-thủy lực; phân tích, thiết kế, mô phỏng hệ thống điều khiển điện -khí nén-thủy lực; lắp đặt và vận hành hệ thống điều khiển điện – khí nén-thủy lực.	3	1	Thực hành trên máy tính
548	EE6028	Hệ thống SCADA và DCS	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về hai hệ thống điều khiển phổ biến nhất trong công nghiệp đó là: hệ thống điều khiển giám sát và thu thập dữ liệu SCADA và hệ thống điều khiển phân tán DCS. Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên các cơ sở kỹ thuật về truyền thông công nghiệp và giới thiệu một số hệ thống mạng công nghiệp tiêu biểu đang được sử dụng phổ biến ngày nay. Học phần giúp sinh viên có kỹ năng phân tích và tích hợp hệ thống trong thực tiễn, đưa ra giải pháp và xây dựng hoàn chỉnh một hệ thống điều khiển bao gồm cấp chấp hành, cấp điều khiển và cấp điều khiển giám sát trên máy tính.	3	1	Vấn đáp
549	EE6059	Thực hành truyền động điện	Môn học đề cập đến các vấn đề: cài đặt, hiệu chỉnh, vận hành, điều khiển, lắp ráp, sửa chữa các hệ truyền động điện thông dụng như: hệ điều khiển động cơ một chiều, hệ biến tần động cơ không đồng bộ, hệ điều áp xoay chiều động cơ không đồng bộ, hệ điều khiển động cơ servo và hệ điều khiển động cơ bước.	2	1	Thực hành
550	EE6063	Trang bị điện	Học phần cung cấp những kiến thức chung về trang bị điện cho máy công nghiệp. Môn học này giúp sinh viên hiểu được yêu cầu công nghệ, phân tích được nguyên	3	1	Tự luận

			lý hoạt động của mạch điện trong máy công nghiệp. Trên cơ sở đó, sinh viên thiết kế được các hệ thống điều khiển điện và các hệ thống tự động hóa khác trong thực tế sản xuất.			
551	EE6004	Bảo dưỡng thiết bị điện công nghiệp	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng về bảo dưỡng thiết bị điện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể hiểu được các nguyên tắc, quy trình bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện. Ngoài ra sinh viên cũng có khả năng tổ chức, thực hiện và đánh giá kết quả bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện.	2	2	Vấn đáp
552	EE6046	Tín hiệu và hệ thống	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về tín hiệu và hệ thống: Các khái niệm; Các phép biến đổi và xử lý tín hiệu; Biểu diễn hệ thống trên miền liên tục và rời rạc; Thiết kế một số bộ xử lý tín hiệu số đơn giản.	2	2	Tự luận
553	EE6047	Tin học ứng dụng trong ngành Điện	Học phần cung cấp cho sinh viên những kỹ năng cơ bản sử dụng một số loại phần mềm, phương pháp xây dựng mô hình các đối tượng trên phần mềm phục vụ lập trình, tính toán mô phỏng các bài toán thuộc lĩnh vực điện. Qua học phần sinh viên có kỹ năng lập trình, tính toán, mô phỏng, phân tích và đánh giá kết quả thực hiện được trên một số phần mềm phổ biến (Matlab và một số phần mềm chuyên dụng khác)	2	2	Thực hành
554	EE6067	Vẽ điện	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về quy cách bản vẽ điện, các ký hiệu điện theo các tiêu chuẩn hiện hành. Học phần cũng trang bị cho sinh viên các dạng bản vẽ điện và quy trình hình thành các dạng bản vẽ điện theo từng giai đoạn trong quá trình thiết kế điện.	2	2	Thực hành trên máy tính
555	EE6024	Hệ thống điều khiển mờ	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về điều khiển mờ, lý do sử dụng điều khiển logic mờ và ứng dụng kỹ thuật logic mờ trong việc thiết kế bộ điều khiển...	2	1	Tự luận
556	EE6031	Kỹ thuật điều khiển bằng máy tính	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản để xây dựng các hệ thống điều khiển trên nền máy tính: Ghép nối các thiết bị hiện trường (cảm biến, cơ cấu chấp hành) với máy tính điều khiển (trên nền vi điều khiển) và máy tính điều khiển giám sát; phân tích và thiết kế một số hệ thống điều khiển trong công nghiệp; xây dựng chương trình điều khiển và giám sát.	1	1	Thực hành trên máy tính
557	EE6051	Thiết kế hệ thống cung cấp điện	Thiết kế hệ thống cung cấp điện là học phần cơ sở ngành nằm trong chương trình đào tạo hệ đại học thuộc khối ngành CNKT Điện-Điện tử và CNKT Điều khiển	1	1	ĐA/BTL

		cấp điện	và Tự động hóa của trường đại học Công Nghiệp Hà Nội, được thiết kế theo CDIO (Conceive-Design-Implement-Operate). Học phần trang bị cho sinh viên các tiêu chuẩn thiết kế, ký hiệu quy ước các thiết bị khí cụ điện trên bản vẽ theo tiêu chuẩn hiện hành, trình tự các bước để thiết kế một hệ thống cung cấp điện, cách lập dự toán một công trình điện. Học phần cũng giúp sinh viên có được kỹ năng tính toán, tra cứu số liệu và sử dụng một số phần mềm hỗ trợ thiết kế hệ thống cấp điện			
558	EE6070	Xử lý tín hiệu với FPGA	Môn học trang bị các kiến thức và kỹ năng cho người học về mô phỏng, phân tích và thiết kế hệ thống đo lường, điều khiển tự động và xử lý tín hiệu trên cơ sở FPGA. Bao gồm: Các kiến thức về tín hiệu và xử lý tín hiệu (như: lọc, phân tích phổ,...), cấu trúc và chức năng các thành phần trong FPGA, kỹ năng thiết kế phần cứng và phần mềm khi thực hiện các ứng dụng về xử lý tín hiệu trên nền FPGA.	2	1	Vấn đáp
559	EE6025	Hệ thống quản lý và tự động hóa tòa nhà	Học phần cung cấp những kiến thức về hệ thống quản lý và tự động hóa trong tòa nhà như: Hệ thống quản lý năng lượng; Hệ thống điều hòa không khí và thông gió (HVAC); Hệ thống điều khiển chiếu sáng; Hệ thống giám sát thông số nhiệt độ, độ ẩm... trong tòa nhà; Hệ thống cảnh báo, báo cháy; Hệ thống giám sát, cảnh báo đảm bảo an ninh và an toàn; Một số phần mềm quản lý tòa nhà.	2	2	Vấn đáp
560	EE6058	Thực hành thiết bị điều khiển điện công nghiệp	Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng về: Ứng dụng các bộ điều khiển chuyên dùng, bộ điều khiển lập trình và các thiết bị điều khiển khác để giải quyết các bài toán về điều khiển logic, điều khiển tự động, điều khiển các quá trình công nghệ, ...Thiết kế, lắp đặt, sửa chữa các mạch điều khiển điện và các hệ thống điều khiển tự động trong công nghiệp.	2	2	Thực hành
561	EE6048	Tổng hợp hệ thống điện cơ	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về: Phương pháp tổng hợp hệ thống điện cơ; Thiết kế các bộ điều khiển tương tự, điều khiển số cho các hệ: điều khiển vị trí, điều khiển tốc độ sử dụng động cơ DC, động cơ AC; Phương pháp điều chế vector cho hệ truyền động điện xoay chiều ba pha; Mô phỏng hệ thống điều khiển truyền động điện trên máy tính	2	2	Vấn đáp
562	EE6049	Tự động hoá quá trình công nghệ	Học phần cung cấp những kiến thức tổng quan hệ thống tự động hóa quá trình công nghệ như: Cấu trúc và các thiết bị của hệ thống; Các điều kiện vận hành hệ thống; Các giải pháp công nghệ cho một số lĩnh vực như quá trình xử lý nước thải, quá trình sản xuất xi măng, quá trình sản xuất bia,...	2	2	Tự luận

563	EE6014	Điều khiển quá trình	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan hệ thống điều khiển quá trình; Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể phân tích yêu cầu công nghệ, lựa chọn cấu trúc, đề xuất giải pháp điều khiển và xác định tham số bộ điều khiển cho một số quá trình cơ bản.	3	1	Tự luận
564	EE6027	Hệ thống sản xuất linh hoạt	Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng về: Cấu trúc và thành phần cơ bản của các hệ thống sản xuất linh hoạt; Phân tích, đánh giá các tính năng của hệ FMS thông qua các mô hình FMS; Vận hành, bảo dưỡng và hiệu chỉnh cho hệ thống sản xuất linh hoạt; Tích hợp các thiết bị điều khiển tự động trong hệ thống sản xuất linh hoạt đáp ứng yêu cầu của quá trình công nghệ.	3	1	Vấn đáp
565	EE6052	Thiết kế hệ thống điều khiển số	Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng về: Tổng quan về thiết kế hệ thống điều khiển số; Phân tích các yêu cầu công nghệ; Quy trình thiết kế hệ thống điều khiển số; Các công cụ thiết kế và mô phỏng hệ thống điều khiển số; Ứng dụng để thiết kế và thực thi một số hệ thống điều khiển số.	3	1	Vấn đáp
566	EE6018	Đồ án Điều khiển logic và trang bị điện	Học phần giúp cho sinh viên biết cách ứng dụng các kiến thức về điều khiển logic và trang bị điện để: Thiết kế hệ thống điều khiển cho một máy sản xuất đáp ứng yêu cầu công nghệ.; Nâng cấp hệ trang bị điện cho máy công nghiệp có sẵn.	3	1	ĐA/BTL
567	EE6019	Đồ án Hệ thống đo lường điều khiển	Học phần giúp cho sinh viên biết cách ứng dụng các kiến thức về đo lường cảm biến, vi xử lý và điều khiển để phân tích các yêu cầu công nghệ và lựa chọn thiết bị cho hệ thống; thiết kế, mô phỏng và đánh giá một hệ thống đo lường điều khiển; đồng thời tăng cường kỹ năng làm việc nhóm và viết báo cáo kỹ thuật cho sinh viên.	3	1	ĐA/BTL
568	EE6041	Mạng cảm biến không dây	Học phần cung cấp các kiến thức và kỹ năng về: Khái niệm cơ bản về cảm biến không dây và mạng cảm biến không dây; Đặc điểm, tiềm năng ứng dụng của mạng cảm biến không dây; Kiến trúc cơ bản của mạng cảm biến, kỹ thuật truyền dẫn không dây, một số chuẩn truyền thông, giao thức truyền thông, giao thức định tuyến và giao vận được sử dụng trong mạng cảm biến không dây; Ứng dụng thực tế và mô phỏng mạng cảm biến không dây.	3	1	Vấn đáp
569	EE6099	Nhập môn về kỹ thuật Điện	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng quan về các ngành nghề kỹ thuật, đặc biệt là ngành nghề đào tạo mà sinh viên đang theo học; kiến thức về phương pháp làm việc hiệu quả, đạo đức nghề nghiệp, quy trình thiết kế kỹ thuật, giao tiếp kỹ thuật. Sau	2	1	Vấn đáp, Viết báo cáo, Dự

			khí học xong học phần này, sinh viên có khả năng làm việc nhóm hiệu quả, hiểu được vai trò và trách nhiệm của kỹ thuật viên.			án/đồ án
570	EE6100	Mạch điện tuyến tính	Môn học cung cấp cho sinh viên những kiến thức sau: Khái niệm về mạch điện, mô hình mạch điện, định luật Kirchoff, các phần tử cơ bản trong mạch điện, các phương pháp biểu diễn dòng điện xoay chiều hình sin bằng đồ thị véc tơ và số phức, các phương pháp giải mạch điện tuyến tính. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể vận dụng các phương pháp cơ bản để phân tích mạch điện tuyến tính ở chế độ xác lập điều hòa, mạng một cửa và hai cửa với các ứng dụng của chúng.	3	2	Vấn đáp, Viết báo cáo, Dự án/đồ án
571	EE6102	Kỹ thuật lập trình C và C++	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về kỹ thuật lập trình như lập trình có cấu trúc, lập trình hướng đối tượng dựa trên ngôn ngữ lập trình C và C++. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng sử dụng ngôn ngữ C/C++ để thực thi giải pháp phần mềm cho một số bài toán liên quan đến kỹ thuật điện.	3	3	Tự luận, thực hành
572	EE6036	Khí cụ điện	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về khí cụ điện hạ áp, trung áp và khí cụ điện cao áp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên giải thích được cấu tạo, nguyên lý làm việc, chức năng, các thông số kỹ thuật và cách tính chọn các loại khí cụ điện; Ngoài ra, sinh viên có thể tháo lắp, bảo dưỡng, sửa chữa và ứng dụng được các loại khí cụ điện trong công nghiệp và dân dụng.	2	3	Thực hành, Vấn đáp
573	EE6038	Lý thuyết điều khiển tự động	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển tự động cho hệ tuyến tính: Mô tả toán học, đặc tính động học của các khâu điển hình; Phân tích tính ổn định, đánh giá chất lượng và tổng hợp các hệ thống điều khiển tự động. Đồng thời trang bị kiến thức và kỹ năng đánh giá chất lượng và tổng hợp hệ thống điều khiển tự động nhờ sử dụng phần mềm như Matlab, Techqipment... để mô phỏng.	3	3	Thí nghiệm, Tự luận
574	EE6101	Mạch điện quá độ và phi tuyến	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản để phân tích các bài toán về mạch điện quá độ, mạch điện phi tuyến. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng vận dụng các phương pháp cơ bản để giải mạch điện phi tuyến ở chế độ xác lập và quá trình quá độ trong mạch điện tuyến tính.	2	3	Tự luận, Bài tập lớn
575	EE6054	Thực hành điện cơ bản	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về kí hiệu, đặc điểm, phạm vi ứng dụng của các loại thiết bị điện và mạch điện một pha, ba pha. Thông qua học phần, sinh viên có khả năng sử dụng thành thạo dụng cụ đo nghề, dụng cụ đo, lựa chọn, xác định, lắp ráp, vận hành được các thiết bị trong mạch điện một pha và ba pha cơ bản đảm bảo yêu cầu kỹ thuật.	2	3	Thực hành
576	EE6105	Vật liệu kỹ thuật điện	Học phần cung cấp các kiến thức về các loại vật liệu được sử dụng trong ngành kỹ thuật điện bao gồm: vật liệu dẫn điện, vật liệu cách điện và vật liệu từ. Sau khi học xong học	2	3	Tự luận

			phần này, sinh viên có thể: Sử dụng thích hợp các loại vật liệu dẫn điện trong từng hoàn cảnh cụ thể; Giải thích được các hiện tượng xảy ra khi đặt điện môn trong điện trường; Giải thích được các thông số kỹ thuật liên các đến đặc tính điện môi của vật liệu; Lựa chọn thích hợp các loại vật liệu từ.			
577	EE6032	Kỹ thuật đo lường và cảm biến	Học phần cung cấp các khái niệm cơ bản về kỹ thuật đo lường; phương pháp đo và các thiết bị đo các đại lượng điện như dòng điện, điện áp, điện trở, điện cảm, điện dung, tần số, công suất và năng lượng; phương pháp đo và cảm biến đo các đại lượng không điện như nhiệt độ, tốc độ, lực, thể tích, lưu lượng,... Sau khi học xong, người học có khả năng phân tích yêu cầu bài toán đo lường và lựa chọn thiết bị đo, sử dụng thiết bị đo cơ bản, kết nối thiết bị đo và cảm biến trong hệ thống đo lường và điều khiển tự động.	3	3	Tự luận, Thực hành, Vấn đáp
578	EE6103	Kỹ thuật mạch tương tự	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về transistor và khuếch đại thuật toán để ứng dụng các vi mạch chức năng tích hợp, thiết kế các mạch khuếch đại đo lường, mạch chuẩn hóa, mạch khuếch đại vi sai, mạch xử lý thuật toán tương tự, mạch dao động, mạch lọc, mạch nguồn ổn áp trong bài toán đo lường và điều khiển. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể phân tích, mô phỏng và ứng dụng các vi mạch tương tự trong bài toán đo lường và điều khiển.	2	3	Tự luận, Thực hành, Vấn đáp
579	EE6106	An toàn điện	Học phần cung cấp các kiến thức về an toàn điện trong các loại mạng điện, cũng như các biện pháp đảm bảo an toàn điện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Xử lý, cấp cứu người bị tai nạn điện giật; Sử dụng các dụng cụ, phương tiện đảm bảo an toàn điện; Thiết kế, đo kiểm đánh giá được hệ thống nối đất an toàn; Đánh giá, thực hiện được kết hợp các giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn điện trong các mạng điện hạ áp (nối đất an toàn, nối dây trung tính bảo vệ, sử dụng RCD); Thực hiện được các biện pháp kỹ thuật và các biện pháp khác để đảm bảo an toàn điện.	2	4	Thực hành, Vấn đáp
580	EE6013	Điều khiển logic	Học phần đề cập đến kiến thức cơ bản về đại số Logic, các phương pháp phân tích và thiết kế mạch tổ hợp, thiết kế mạch điều khiển Logic tuần tự. Sinh viên được trang bị kiến thức và kỹ năng thiết kế trên phần mềm chuyên dụng một số mạch điều khiển trong thực tế và công nghiệp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thiết kế và ứng dụng được mạch điều khiển logic cơ bản trong thực tế.	2	4	Tự luận
581	EE6042	Máy điện	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức: Cấu tạo, nguyên lý biến đổi điện từ, mạch điện thay thế, các đặc tính làm việc của máy điện, cách lựa chọn các loại máy điện trong thực tế; Phân tích được sơ đồ nguyên lý mạch điện và thực hiện thí nghiệm máy điện; Phân tích đặc tính làm việc của máy điện, đánh giá kết quả thí nghiệm. Sau khi hoàn thành học phần này, sinh viên có khả năng: trình bày được các quan hệ điện-từ liên	3	4	Tự luận, Thực hành

			quan đến nguyên lý hoạt động; Phân loại, tính toán, lựa chọn, và vận hành được máy điện.			
582	EE6104	Mạch số cơ bản	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về đại số logic và các phần tử logic cơ bản từ đó người học biết phân tích, xây dựng và sử dụng các vi mạch logic tổ hợp, flip-flop, thanh ghi, bộ đếm, mạch biến đổi ADC và DAC để thực hiện bài toán đo lường và điều khiển số. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể phân tích, mô phỏng và ứng dụng các vi mạch tương số trong bài toán đo lường và điều khiển.	2	4	Tự luận, thí nghiệm, Vấn đáp
583	EE6067	Vẽ điện	Học phần cung cấp các kiến thức liên quan đến các tiêu chuẩn bản vẽ Điện hiện hành, các ký hiệu thiết bị Điện được sử dụng trong bản vẽ, các công cụ thực hiện bản vẽ. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể sử dụng thành thạo các công cụ để thực hiện các bản vẽ Điện (bản vẽ nguyên lý, bản vẽ thiết kế, bản vẽ thi công, ...) theo đúng các quy chuẩn hiện hành.	2	4	Thực hành
584	EE6010	Điện tử công suất	Học phần cung cấp những kiến thức căn bản về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và cách tính chọn các thiết bị bán dẫn công suất lớn như Diot, IGBT, Mosfet... kèm theo những điều kiện bảo vệ van và đóng ngắt của chúng. Sau khi học xong học phần này, người học sẽ được trang bị cách tính chọn, thiết kế các hệ thống mạch lực và điều khiển các bộ biến đổi công suất. Học phần cũng giới thiệu các nguyên tắc điều khiển các quá trình biến đổi năng lượng điện bằng các bộ biến đổi bán dẫn công suất: chỉnh lưu, nghịch lưu, biến đổi điện áp một chiều và xoay chiều, nghịch lưu, chỉnh lưu tích cực và biến tần...	3	4	Tự luận, thí nghiệm, thực hành
585	EE6008	Cung cấp điện	Học phần cung cấp các kiến thức về một số vấn đề cơ bản của hệ thống cung cấp điện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Xác định được phụ tải tính toán; Tính toán được các loại tổn thất trong hệ thống cung cấp điện; Lựa chọn được dây dẫn và các thiết bị điện cho hệ thống cung cấp điện.	2	5	Tự luận
586	EE6069	Vi xử lý trong đo lường và điều khiển	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản về vi xử lý, vi điều khiển: cấu tạo và nguyên lý hoạt động của vi điều khiển; cấu trúc chương trình và lập trình C cho vi điều khiển; phương thức giao tiếp với các thiết bị ngoại vi theo chuẩn nối tiếp và song song. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng ứng dụng vi điều khiển vào quá trình phân tích và thiết kế hệ thống đo lường, điều khiển và tự động hóa.	3	5	Tự luận, Thực hành, Vấn đáp
587	EE6069	Vi xử lý trong đo lường và điều khiển	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng cơ bản về vi xử lý, vi điều khiển: cấu tạo và nguyên lý hoạt động của vi điều khiển; cấu trúc chương trình và lập trình C cho vi điều khiển; phương thức giao tiếp với các thiết bị ngoại vi theo chuẩn nối tiếp và song song. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng ứng dụng vi điều khiển vào	3	5	Tự luận, Thực hành, Vấn đáp

			quá trình phân tích và thiết kế hệ thống đo lường, điều khiển và tự động hóa.			
588	EE6064	Truyền động điện	Học phần Truyền động điện cung cấp cho người học những kiến thức về: đặc tính cơ của hệ truyền động điện, các phương pháp điều chỉnh tốc độ động cơ một chiều, động cơ xoay chiều; điều khiển vị trí bằng động cơ bước; phân tích quá trình điện cơ trong hệ truyền động điện có sử dụng các bộ biến đổi công suất; phân tích và lựa chọn cấu trúc hệ thống truyền động điện. Sau khi học xong học phần này, người học biết phân tích quá trình cơ điện trong hệ truyền động điện, lựa chọn cấu trúc hệ thống truyền động điện cùng như phân tích nguyên lý hoạt động của chúng.	3	5	Tự luận, Thực hành
589	EE6004	Bảo dưỡng thiết bị điện công nghiệp	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng về bảo dưỡng thiết bị điện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể trình bày được các nguyên tắc, quy trình bảo trì, bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện. Ngoài ra sinh viên cũng có khả năng tổ chức, thực hiện và đánh giá kết quả bảo dưỡng và sửa chữa thiết bị điện cơ bản.	2	5	Tự luận, Thực hành, Vấn đáp
590	EE6114	Kỹ thuật quấn dây máy điện	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý làm việc, các chế độ làm việc của một số máy điện đặc biệt và ứng dụng trong điều khiển tự động. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng tính toán, lựa chọn được các thông số kỹ thuật của máy điện để sử dụng trong các hệ thống điều khiển.	2	5	Thực hành
591	EE6043	Máy điện đặc biệt	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý làm việc, các chế độ làm việc của một số máy điện đặc biệt và ứng dụng trong điều khiển tự động. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng tính toán, lựa chọn được các thông số kỹ thuật của máy điện để sử dụng trong các hệ thống điều khiển.	3	5	Tự luận
592	EE6007	Công nghệ chế tạo máy điện	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về công nghệ chế tạo máy điện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể giải thích được đặc tính kỹ thuật của vật liệu chế tạo máy điện, các tiêu chuẩn, các yêu cầu trong sản xuất và chế tạo máy điện, các quy trình công nghệ chế tạo máy điện.	2	5	Tự luận, Vấn đáp
593	EE6050	Thiết bị điện thông minh	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về: Cấu tạo, nguyên lý hoạt động, ứng dụng của các thiết bị thông minh; Các kỹ thuật điều khiển và ghép nối thiết bị điện thông minh. Sau khi học xong, sinh viên có khả năng tích hợp các thiết bị điện thông minh trong thiết kế các hệ thống điều khiển và tự động hóa.	2	5	Tự luận, Bài tập lớn
594	EE6033	Kỹ thuật lập trình PLC	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức tổng quan về PLC: phần cứng, kỹ thuật ghép nối các thiết bị ngoại vi, phương pháp xây dựng thuật toán, cách viết phần mềm, và các ứng dụng của nó trong điều khiển logic, điều khiển tuần tự, điều khiển quá trình. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể phân tích yêu cầu công nghệ, xây dựng thuật toán, viết chương trình và mô phỏng cho bài toán điều khiển cơ bản sử dụng PLC.	2	6	Tự luận, Vấn đáp

595	EE6109	Thực hành kỹ thuật lập trình PLC	Học phân trang bị cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng ứng dụng PLC trong thiết kế hệ thống đo lường và điều khiển (điều khiển logic, điều khiển tuần tự, điều khiển quá trình) có sử dụng PLC. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể lựa chọn và ghép nối các thiết bị ngoại vi với PLC, xây dựng thuật toán, lập trình và thử nghiệm trên mô hình.	2	6	Thực hành
596	EE6110	Thiết kế máy điện	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: Tiêu chuẩn thiết kế; Các phương pháp tính toán liên quan đến: thông số hình học chủ yếu, dây quấn, mạch từ, tổn hao của máy điện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tính toán, thiết kế được các thành phần cơ bản của máy điện.	2	6	Tự luận, viết báo cáo
597	EE6051	Thiết kế hệ thống cung cấp điện	Học phân cung cấp các kiến thức liên quan đến tiêu chuẩn thiết kế điện hiện hành, trình tự thiết kế một hệ thống cung cấp điện hợp chuẩn, các công cụ được sử dụng để thiết kế điện và cách lập dự toán công trình điện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Sử dụng được một số công cụ phục vụ trong thiết kế hệ thống cung cấp điện; Thiết kế được các hệ thống cung cấp điện công nghiệp và dân dụng theo đúng các quy chuẩn hiện hành; Lập được dự toán cho các công trình điện.	2	6	Tự luận, Bài tập lớn
598	EE6012	Điều khiển điện-khí nén-thủy lực	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức về các phần tử và hệ thống điều khiển tự động khí nén và thủy lực. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tính chọn được các loại thiết bị khí nén và thủy lực, thiết kế, mô phỏng, lắp ráp và vận hành được hệ thống điều khiển điện - khí nén - thủy lực cơ bản trong công nghiệp và dân dụng.	3	6	Trắc nghiệm, thực hành
599	EE6030	Kỹ thuật chiếu sáng	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức liên quan đến: Kiến thức chung về kỹ thuật chiếu sáng: các đại lượng đo lường ánh sáng, các thiết bị chiếu sáng, các dạng chiếu sáng và sự cảm thụ ánh sáng của mắt người; Thiết kế chiếu sáng trong nhà, chiếu sáng ngoài trời theo tiêu chuẩn hiện hành.	3	6	Tự luận, Vấn đáp
600	EE6005	Bảo vệ chống quá điện áp	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức liên quan đến: Quá điện áp sét và quá điện áp nội bộ; Các biện pháp bảo vệ chống quá điện áp cho công trình và thiết bị công trình. Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể thực hiện tính toán thực hiện bảo vệ chống quá điện áp cho các công trình và thiết bị công trình, đặc biệt là các phần tử thiết bị trong lưới điện phân phối. Sinh viên cũng sẽ chọn lựa thích hợp được các thiết bị chống sét phù hợp.	3	6	Tự luận, Vấn đáp
601	EE6115	Bảo vệ rơle	Học phân cung cấp các kiến thức về các phần tử chính, các nguyên lý bảo vệ, phương pháp tính toán và chỉnh định cho các hệ thống bảo vệ hệ thống điện, đặc biệt là cho lưới điện phân phối. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tính toán và chỉnh định được các thông số cho hệ thống bảo vệ rơle phục vụ trong lưới điện phân phối.	2	6	Tự luận, Vấn đáp
602	EE6044	Năng lượng tái tạo	Học phân cung cấp các kiến thức chung về năng lượng tái tạo như năng lượng mặt trời, năng lượng gió, năng lượng biomass và biogas, năng lượng địa nhiệt, năng lượng sóng	2	6	Tự luận, Vấn đáp

			biến... Sau khi học xong học phần này, sinh viên sẽ: Tính toán, lựa chọn cấu hình cơ bản cho hệ thống điện sử dụng năng lượng mặt trời; Hình thành được ý thức khai thác, sử dụng hiệu quả các dạng năng lượng này thay thế cho các nguồn năng lượng hóa thạch truyền thống đang dần cạn kiệt, góp phần bảo vệ môi trường.			
603	EE6116	Mạng điện thông minh	Học phần cung cấp các kiến thức liên quan đến bản chất của mạng điện thông minh, hệ thống thông tin và quản lý năng lượng, các công nghệ tự động hóa và điều khiển, công nghệ lưu điện; quản lý nhu cầu khách hàng và các yếu tố kỹ thuật và phi kỹ thuật cần thiết để phát triển mạng điện thông minh. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Giải thích được các công nghệ sử dụng trong mạng điện thông minh; Xây dựng và thiết kế được các thành phần cơ bản của mạng điện thông minh.	2	6	Tự luận, Vấn đáp
604	EE6053	Thiết kế, lắp đặt tủ điện	Học phần cung cấp kiến thức và kỹ năng cơ bản về các tiêu chuẩn kỹ thuật, quy trình và cách thức thiết kế lắp đặt tủ động lực, tủ điều khiển, tủ phân phối, bù công suất phản kháng... trong công nghiệp và dân dụng. Sau khi học xong học phần này, người học có thể: Thiết kế tủ điện bằng phần mềm chuyên dụng; Lắp đặt, đấu nối, dò lỗi; Đảm bảo an toàn khi lắp đặt tủ điện.	2	7	Tự luận, thí nghiệm, vấn đáp
605	EE6065	Vận hành lưới điện phân phối	Học phần cung cấp các kiến thức về tính toán, kết nối, vận hành nguồn điện phân tán, trạm biến áp, hệ thống bù công suất phản kháng, đường dây và phụ tải trong lưới điện phân phối (gồm cả xác định được điểm phân bố công suất). Sau khi học xong học phần này, sinh viên có kỹ năng tính toán, cài đặt thực hiện một số chức năng bảo vệ và tự động hóa cho các phần tử, hệ thống lưới điện phân phối, đảm bảo vận hành tin cậy và an toàn.	2	7	Thực hành
606	EE6113	Đồ án thiết kế hệ thống điều khiển và tự động hoá	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức và kỹ năng cơ bản về phương pháp và quy trình thiết kế hệ thống điều khiển tự động hóa thông qua việc thực hiện thiết kế cụ thể một số hệ thống điều khiển và tự động hóa đơn giản trong công nghiệp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng thiết kế được hệ thống điều khiển tự động theo đúng quy trình. Ngoài ra, sinh viên sẽ hoàn thiện thêm một số kỹ năng như: tìm kiếm và sử dụng các nguồn tài liệu và làm việc nhóm.	2	7	Đồ án
607	EE6063	Trang bị điện	Học phần giới thiệu những kiến thức chung về máy công nghiệp, mạch điện của các máy gia công kim loại, máy công nghiệp..., giúp sinh viên có được phương pháp thiết kế, phân tích, sửa chữa mạch điện máy gia công kim loại. Đồng thời hướng dẫn sinh viên biết cách tổng hợp kiến thức của các học phần liên quan như khí cụ điện, máy điện, truyền động điện, điều khiển logic, điện tử công suất... vào việc tính toán, thiết kế, sửa chữa, cải tạo nâng cấp mạch máy. Sau khi học xong học phần này, người học sẽ có thể	3	7	Tự luận, Thực hành

			phân tích, thiết kế và sửa chữa một số mạch trang bị điện cơ bản, biết tính toán thiết kế, sửa chữa và cải tạo các mạch máy cũ.			
608	EE6031	Kỹ thuật điều khiển bằng máy tính	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về phương pháp ghép nối các thiết bị hiện trường (cảm biến, cơ cấu chấp hành) với máy tính; phương pháp và công cụ phân tích và thiết kế hệ thống điều khiển trong công nghiệp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng phân tích, thiết kế và mô phỏng các hệ thống điều khiển và giám sát quy mô nhỏ trên nền máy tính.	2	7	Tiểu luận, Thực hành, Vấn đáp
609	EE6025	Hệ thống quản lý và tự động hóa tòa nhà	Học phần cung cấp những kiến thức về hệ thống quản lý và tự động hóa trong tòa nhà như: Hệ thống quản lý năng lượng; Hệ thống điều hòa không khí và thông gió (HVAC); Hệ thống điều khiển chiếu sáng; Hệ thống giám sát thông số nhiệt độ, độ ẩm.... trong tòa nhà; Hệ thống cảnh báo, báo cháy; Hệ thống giám sát, cảnh báo đảm bảo an ninh và an toàn; Một số phần mềm quản lý tòa nhà. Sau khi học xong học phần này, người học có khả năng phân tích, tích hợp hệ thống quản lý và tự động hóa tòa nhà.	2	7	Tự luận, Vấn đáp
610	EE6048	Tổng hợp hệ thống điện-cơ	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng về: Phương pháp tổng hợp hệ thống điện cơ; Thiết kế các bộ điều khiển tương tự, điều khiển số cho các hệ: điều khiển vị trí, điều khiển tốc độ sử dụng động cơ DC, động cơ AC; Phương pháp điều chế vector không gian cho hệ truyền động điện xoay chiều ba pha; Mô phỏng hệ thống điều khiển truyền động điện trên máy tính; Sau khi học xong học phần này, người học có thể phân tích, thiết kế hệ thống điện cơ.	2	7	Tự luận, Thí nghiệm, Vấn đáp
611	EE6029	Hệ thu thập dữ liệu và điều khiển truyền số liệu	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức và kỹ năng cơ bản về thu thập dữ liệu và truyền số liệu, điều khiển, giám sát các đối tượng trong công nghiệp (SCADA, DCS...): hệ thống truyền thông công nghiệp, các thiết bị vào/ra đầu cuối từ xa, các thiết bị điều khiển, các trạm vận hành, các trạm kỹ thuật, cách thức tích hợp phần cứng và phần mềm. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể phân tích và xây dựng được giải pháp thu thập dữ liệu và điều khiển cho một số bài toán cơ bản.	3	7	Viết báo cáo, thực hành, vấn đáp
612	EE6049	Tự động hoá quá trình công nghệ	Học phần cung cấp những kiến thức tổng quan hệ thống tự động hóa quá trình công nghệ như: Cấu trúc và các thiết bị của hệ thống; Các điều kiện vận hành hệ thống; Các giải pháp công nghệ cho một số lĩnh vực như quá trình xử lý nước thải, quá trình sản xuất xi măng, quá trình sản xuất bia,...Sau khi học xong học phần này, người học có thể phân tích, và đề xuất giải pháp tự động hóa cho một số quá trình công nghệ cơ bản.	2	7	Tự luận
613	EE6020	Đồ án tốt nghiệp	Học phần giúp sinh viên tổng hợp các kiến thức và kỹ năng chuyên ngành đã học để giải quyết các vấn đề cụ thể trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật Điện, Điện tử. Thông qua học phần, sinh viên sẽ củng cố được kỹ năng thiết yếu phục vụ công việc sau này như kỹ năng tìm kiếm tài liệu, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm, trình bày báo cáo khoa học, kỹ năng thuyết trình hiệu quả và kỹ năng ra quyết định.	9	8	Đồ án

614	EE6061	Thực tập doanh nghiệp	Sau khi kết thúc thực tập, sinh viên sẽ: Nhận thức được các vấn đề liên quan đến: môi trường làm việc, văn hóa, kỷ luật lao động, các quy định về an toàn lao động, cách tổ chức quản lý sản xuất của doanh nghiệp; Nắm bắt được các quy trình công nghệ, bảo dưỡng và sửa chữa các thiết bị và hệ thống; Hình thành được các kỹ năng chuyên môn nghề nghiệp: viết báo cáo kỹ thuật, thuyết trình đa phương tiện, làm việc nhóm và làm việc độc lập hiệu quả. Ngoài ra, học phần này cũng giúp cho sinh viên tiếp cận các công việc thực tế của kỹ thuật viên, qua đó nâng cao năng lực kỹ năng giải quyết một số vấn đề kỹ thuật, tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp.	6	8	Viết báo cáo, Vấn đáp
615	EE6021	Đồ án tốt nghiệp	Thực hiện học phần, người học được hướng dẫn vận dụng các kiến thức đã học để nghiên cứu, tính toán, thiết kế và chế tạo lắp ráp và chỉnh định một thiết bị/hệ thống điều khiển tự động, một dây chuyền công nghệ. Qua đó giúp người học có tư duy, kỹ năng tổng hợp các kiến thức chuyên ngành đã được học để áp dụng giải quyết các vấn đề kỹ thuật thực tiễn thuộc lĩnh vực Công nghệ kỹ thuật Điều khiển và Tự động hóa. Kết quả của học phần này là một công trình nghiên cứu khoa học của sinh viên được trình bày chi tiết về một vấn đề cụ thể thuộc lĩnh vực điều khiển và tự động hóa.	9	2	ĐA
616	EE6062	Thực tập doanh nghiệp	Học phần thực tập doanh nghiệp giúp sinh viên làm quen với môi trường làm việc, văn hóa doanh nghiệp, cách tổ chức quản lý sản xuất trong doanh nghiệp, các quy định về an toàn trong sản xuất và quy trình công nghệ. Môn học này cũng giúp cho sinh viên tiếp cận các công việc thực tế của người kỹ sư, qua đó nâng cao năng lực kỹ năng giải quyết một số vấn đề kỹ thuật, tổ chức sản xuất trong doanh nghiệp và viết báo cáo kỹ thuật.	6	2	Viết báo cáo Vấn đáp
617	CT6001	Hóa học đại cương	Học phần “Hóa học đại cương” được giảng dạy từ năm đầu cho sinh viên các ngành kỹ thuật. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức bao gồm: những khái niệm và định luật cơ bản trong hóa học, cấu tạo chất, nhiệt động học, động hóa học, dung dịch và một số quá trình điện hóa. Ngoài ra sinh viên còn được củng cố kiến thức cơ bản và rèn kỹ năng thực hành trong phòng thí nghiệm như dự đoán, phân tích, giải thích và xử lý các dữ liệu thực nghiệm. Các kiến thức và kỹ năng sinh viên lĩnh hội từ học phần này là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành sau này và giúp sinh viên nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp và trong học tập.	3	1	Tự luận + Trắc nghiệm

618	CT6108	Nhập môn về kỹ thuật (Nhóm ngành Hóa, Thực phẩm, Môi trường)	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về các ngành nghề kỹ thuật, yêu cầu cần có của một kỹ sư trong tương lai về kiến thức chuyên môn và các công cụ theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate). Thông qua việc làm một đồ án học phần cùng tên. Học phần còn cung cấp các kỹ năng nhằm tăng khả năng thành công của người kỹ sư trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên bằng cách nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp và trong học tập.	3	1	Tiểu luận
619	CT6111	Nhiệt động hóa học	Học phần Nhiệt động hóa học là học phần bắt buộc, thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Nội dung học phần bao gồm: Nguyên lý I nhiệt động học, nguyên lý II nhiệt động học, cân bằng hóa học, cân bằng pha và dung dịch. Sau khi học xong học phần này sinh viên có các kiến thức về nhiệt động học, cơ sở lý thuyết các quá trình hóa học; vận dụng để giải thích, phân tích các vấn đề hóa học trong thực tiễn có liên quan. Sinh viên nhận thức được tầm quan trọng của môn học đối với việc tiếp thu các môn học chuyên ngành.	2	2	Tự luận + Trắc nghiệm
620	CT6078	Hóa hữu cơ	Học phần Hóa hữu cơ trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ cũng như các kiến thức cơ bản về hóa học của các nhóm chức thường gặp trong hóa hữu cơ. Môn học giúp sinh viên trình bày và vận dụng tốt các nguyên tắc của hóa hữu cơ. Cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ: (i) Hiện tượng đồng phân – chú trọng đồng phân lập thể, (ii) các hiệu ứng cấu trúc của các hợp chất hữu cơ, (iii) Các cơ chế phản ứng quan trọng trong hóa hữu cơ. Hóa học các hợp chất hữu cơ cơ bản: (i) Cấu tạo và danh pháp, (ii) phương pháp điều chế, (iii) tính chất vật lý, (iv) tính chất hóa học quan trọng, (v) một số ứng dụng. Học phần giúp sinh viên vận dụng khả năng tư duy logic, cách tiếp cận khoa học, phân tích, đánh giá các bài toán thường gặp trong hóa hữu cơ và đưa ra các hướng giải quyết hợp lý.	3	1	Tự luận + Trắc nghiệm

621	CT6080	Hóa lý	Hoá lý là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần cung cấp các kiến thức cho sinh viên các nội dung: điện hóa học, động hóa học, hiện tượng bề mặt - sự hấp phụ và hóa keo. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng tính toán, lập luận và giải quyết vấn đề liên quan đến hệ điện hóa, tốc độ của các phản ứng, các quá trình hấp phụ, tính chất, ứng dụng của hệ keo. Từ đó sinh viên có kiến thức cơ sở ngành để tiếp thu các môn học chuyên ngành.	2	1	Tự luận + Trắc nghiệm
622	CT6083	Hóa phân tích	Nội dung học phần bao gồm: - Cơ sở lý thuyết về cân bằng ion trong dung dịch - Phân tích định lượng trong dung dịch dựa vào phương pháp thể tích (chuẩn độ axit-bazơ, tạo phức, kết tủa, oxi hóa khử) - Phân tích định lượng theo phương pháp khối lượng. Nội dung học phần giúp người học hình thành kỹ năng phân tích định tính, định lượng, ý thức thái độ trung thực của một kỹ sư trong tương lai. Người học nhận biết được vai trò của hóa phân tích trong đời sống, qua đó có khả năng tự định hướng nghề nghiệp.	2	1	Tự luận + Trắc nghiệm
623	CT6092	Kiến tập sản xuất (Công nghệ Thực phẩm)	Học phần “Kiến tập sản xuất” trang bị các kiến thức thực tế theo hình thức đưa sinh viên đi kiến tập tại các doanh nghiệp sản xuất thực phẩm, qua đó sinh viên hiểu được cách thức tổ chức, vận hành nhà máy sản xuất thực phẩm; quy trình, thiết bị sản xuất thực phẩm; phân tích lợi ích và hiệu quả sản phẩm kỹ thuật của nhà máy đem lại đối với xã hội và môi trường. Học phần giúp sinh viên có khả năng xây dựng bài thuyết trình và rèn luyện nâng cao kỹ năng sử dụng các giao tiếp điện tử đa phương tiện.	1	1	Thuyết trình + Vấn đáp
624	CT6127	Quá trình và thiết bị cơ học	Học phần “Quá trình và thiết bị cơ học” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về thủy lực học, các quá trình và thiết bị vận chuyển chất lỏng, vận chuyển chất khí, phân riêng các hệ không đồng nhất, đập- nghiền, sàng vật liệu rắn.	2	1	Tự luận
625	CT6129	Quá trình và thiết bị truyền nhiệt	Học phần “Quá trình và thiết bị truyền nhiệt” cung cấp những kiến thức về: cơ sở lý thuyết quá trình truyền nhiệt, dẫn nhiệt, nhiệt đối lưu, bức xạ nhiệt, cấp nhiệt; các nguồn nhiệt và các phương pháp đun nóng; các chất tải nhiệt lạnh và quá trình ngưng tụ - làm nguội; thiết bị trao đổi nhiệt trực tiếp và gián tiếp; cơ sở lý thuyết quá trình cô đặc và các hệ thống cô đặc. Các kiến thức và kỹ năng sinh viên lĩnh hội từ học phần này là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành sau này.	2	1	Tự luận

626	CT6143	Thí nghiệm hóa hữu cơ	*Học phần “Thí nghiệm hóa hữu cơ” giúp sinh viên hiểu được cách thức tiến hành thí nghiệm và xử lý kết quả trong các thí nghiệm hóa hữu cơ. *Học phần cũng giúp sinh viên có một số kỹ năng thực nghiệm, rèn luyện khả năng lập kế hoạch để tổng hợp một số hợp chất hữu cơ, đồng thời bước đầu hướng dẫn cho sinh viên kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm. *Thông qua Học phần giúp sinh viên có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ và trung thực trong thực nghiệm, từ đó nhận thức được vai trò, trách nhiệm của người kỹ sư trong tương lai.	1	1	Viết báo cáo + Kỹ năng thực hành
627	CT6144	Thí nghiệm hóa lý	Thí nghiệm hóa lý là học phần bắt buộc thuộc khối kiến thức cơ sở ngành. Học phần trang bị cho sinh viên những nguyên tắc và kỹ năng khi thực hiện thí nghiệm hóa lý. Qua các bài thực hành liên quan đến các nội dung về dung dịch, điện hóa học, động hóa học, hấp phụ sinh viên có được các kỹ năng cơ bản về tổ chức, sơ đồ hóa thí nghiệm, phân tích, đánh giá, xử lý số liệu thực nghiệm và làm việc nhóm hiệu quả. Từ đó giúp sinh viên có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ và trung thực trong thực nghiệm.	1	1	Viết báo cáo + Kỹ năng thực hành
628	CT6145	Thí nghiệm hóa phân tích	Nội dung học phần: - Rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch và tiến hành thí nghiệm, tính toán và xử lý kết quả định lượng trong các phương pháp phân tích thể tích, khối lượng. Qua đó sinh viên có ý thức, thái độ trung thực trong quá trình tiến hành thí nghiệm.	2	1	Viết báo cáo + Kỹ năng thực hành
629	CT6085	Hóa sinh thực phẩm	Học phần này cung cấp những kiến thức về vai trò, cấu tạo, tính chất của protein, enzyme, glucid, lipid trong tế bào sống và trong thực phẩm; sự phân giải protein, glucid, lipid trong cơ thể sống. Các kiến thức và kỹ năng sinh viên lĩnh hội từ học phần này là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành công nghệ thực phẩm.	2	2	Tự luận
630	CT6128	Quá trình và thiết bị truyền khối	Cung cấp những kiến thức về: cơ sở lý thuyết quá trình truyền khối, hấp thụ, hấp phụ, chưng cất, trích ly, sấy; các nguyên tắc và phương pháp tiến hành, các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình truyền khối; cân bằng vật chất và cân bằng nhiệt lượng của các quá trình truyền khối; cấu tạo, nguyên lý làm việc, ưu – nhược điểm và phạm vi ứng dụng của các thiết bị và hệ thống thiết bị truyền khối; phương pháp tính đường kính và chiều cao thiết bị truyền khối. Ngoài ra sinh viên còn được rèn	2	2	Tự luận

			các kỹ năng phân tích, giải thích, tính toán.			
631	CT6146	Thí nghiệm hóa sinh thực phẩm	Học phần này cung cấp những kiến thức về vai trò, cấu tạo, tính chất của protein, enzyme, glucid, lipid trong tế bào sống và trong thực phẩm; sự phân giải protein, glucid, lipid trong cơ thể sống. Các kiến thức và kỹ năng sinh viên lĩnh hội từ học phần này là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành công nghệ thực phẩm.	1	2	Viết báo cáo + Kỹ năng thực hành
632	CT6176	Thực hành Quá trình và thiết bị	Học phần “Thực hành quá trình và thiết bị” trang bị những kỹ năng thực hành với các quá trình và thiết bị: truyền nhiệt, cơ học, truyền khối; cách thức tổ chức vận hành hệ thống máy và thiết bị trong quy mô thí nghiệm, điều chỉnh các thông số của quá trình thí nghiệm và kỹ năng làm việc nhóm.	2	2	Vấn đáp + Viết báo cáo + Kỹ năng thực hành
633	CT6104	Máy và thiết bị chế biến thực phẩm	Học phần “Máy và thiết bị chế biến thực phẩm” cung cấp những kiến thức cơ bản về máy và thiết bị trong công nghệ chế biến thực phẩm. Sau khi học xong học phần này người học khả năng phân tích đặc điểm của quá trình, phân tích ưu – nhược điểm của máy và thiết bị chế biến thực phẩm và xác định phạm vi áp dụng. Từ đó, sinh viên có khả năng xây dựng quy trình sản xuất chế biến thực phẩm.	2	1	Tự luận
634	CT6150	Thí nghiệm vi sinh thực phẩm	Học phần “Thí nghiệm vi sinh thực phẩm” trang bị cho sinh viên các thao tác kỹ thuật về phân lập, nuôi cấy vi sinh vật, quan sát hình thái vi sinh vật, kỹ năng phân tích vi sinh vật và ứng dụng vi sinh vật trong chế biến thực phẩm. Học phần giúp sinh viên rèn kỹ năng lập kế hoạch, làm việc nhóm; kỹ năng phân tích vi sinh vật. Ngoài ra học phần còn giúp sinh viên có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ và trung thực trong thực nghiệm, nhận thức vai trò, trách nhiệm của người kỹ sư trong tương lai.	1	1	Vấn đáp + Viết báo cáo + Quan sát
635	CT6189	Vi sinh thực phẩm	Học phần “Vi sinh thực phẩm” trang bị cho sinh viên các kiến thức về hình thái, cấu tạo và sinh sản, sinh lý của vi sinh vật; các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển vi sinh vật; vi sinh vật gây biến đổi chất lượng thực phẩm; kiểm nghiệm vi sinh vật thực phẩm. Ngoài ra sinh viên phân tích, kiểm định được vi sinh vật có lợi, vi sinh vật có hại trong công nghệ chế biến và bảo quản thực phẩm, để có giải pháp phòng ngừa.	2	1	Tự luận

636	CT6049	Cơ sở thiết kế nhà máy thực phẩm	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: - Thiết kế nhà máy thực phẩm, cơ sở để lựa chọn địa điểm xây dựng nhà máy thực phẩm. - Thiết kế, bố trí mặt bằng các phân xưởng, máy móc thiết bị dụng cụ trong nhà máy thực phẩm. - Tính toán lựa chọn thiết bị, tính cân bằng vật chất, tính năng lượng sử dụng trong nhà máy thực phẩm, tính vốn đầu tư, hoạch toán hiệu quả kinh tế của nhà máy thực phẩm.	2	2	Tự luận
637	CT6052	Dinh dưỡng và an toàn thực phẩm	Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức về vai trò của các chất dinh dưỡng và nguồn gốc của chúng trong thực phẩm; cơ sở xây dựng khẩu phần ăn hợp lý cho các đối tượng; các kiến thức về an toàn thực phẩm: các mối nguy gây mất an toàn thực phẩm và các giải pháp đảm bảo an toàn thực phẩm.	2	2	Tự luận
638	CT6082	Hóa môi trường	Học phần “Hóa môi trường” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về môi trường gồm: Khí quyển, thủy quyển và thạch quyển; giới thiệu một số phương pháp hóa học và hóa lý trong xử lý môi trường bị ô nhiễm. Học xong học phần sinh viên được rèn luyện các kỹ năng: thu thập thông tin từ các tài liệu liên quan đến hóa môi trường; nhận dạng, xác định và trình bày được một số vấn đề cơ bản trong hoá môi trường; Có khả năng tổ chức nhóm và tham gia hoạt động nhóm. Các kiến thức và kỹ năng sinh viên lĩnh hội được từ học phần này là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành công nghệ, kỹ thuật.	2	2	Tự luận + Trắc nghiệm
639	CT6115	Phân tích công cụ	Học phần trình bày cơ sở lý thuyết một số phương pháp phân tích công cụ: phương pháp phân tích quang phổ hấp thụ phân tử, quang phổ hấp thụ nguyên tử, phương pháp phân tích điện hóa và phương pháp sắc ký. Qua đó, có khả năng định tính định lượng, lựa chọn phương pháp phân tích công cụ phù hợp, đồng thời nhận biết được vai trò của hóa phân tích trong đời sống.	2	2	Tự luận + Trắc nghiệm
640	CT6130	Quản lý chất lượng và truy xuất nguồn gốc Thực phẩm	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về quản lý và kiểm tra chất lượng thực phẩm, truy xuất nguồn gốc của thực phẩm, các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm. Học phần rèn luyện cho sinh viên các kỹ năng phân tích, giải thích về quản lý, kiểm tra chất lượng và truy xuất nguồn gốc thực phẩm, lựa chọn và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng thực phẩm phù hợp, từ đó giúp cho sinh viên có cách nhìn toàn diện hơn về quản lý và truy xuất nguồn gốc của thực phẩm.	2	2	Tự luận

641	CT6139	Tối ưu hóa trong Công nghệ thực phẩm	Học phần “Tối ưu hóa trong Công nghệ thực phẩm” trình bày những kiến thức về: mô hình hóa các quá trình trong công nghiệp thực phẩm; kế hoạch hóa thực nghiệm; tối ưu hóa các quá trình trong công nghiệp thực phẩm... Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể dự đoán, phân tích các vấn đề xảy ra khi thực hiện các quá trình trong công nghiệp thực phẩm từ đó mô hình hóa và tối ưu hóa một số quá trình trong công nghiệp thực phẩm.	2	2	Tự luận
642	CT6187	Vật lý thực phẩm	Học phần cung cấp kiến thức về các tính chất vật lý của thực phẩm: tính chất hình học, tính chất lưu biến, tính chất nhiệt, tính chất điện từ và quang học; các phương pháp xác định thông số vật lý, cấu trúc của thực phẩm. Qua đó nhằm phục vụ cho đánh giá chất lượng, chế biến và bảo quản thực phẩm	2	2	Tự luận
643	CT6023	Công nghệ Enzym	Học phần “Công nghệ enzyme” trang bị cho sinh viên các kiến thức về công nghệ thu chế phẩm enzyme và điều chế enzyme cố định; động học của phản ứng enzyme; ứng dụng của enzyme trong công nghệ thực phẩm và các ngành khác.	2	1	Tự luận
644	CT6029	Công nghệ lên men	Công nghệ lên men là học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành của ngành Công nghệ Thực phẩm. Nội dung học phần bao gồm: Các kiến thức nền tảng trong công nghệ lên men: chủng giống vi sinh vật, môi trường lên men, động học của quá trình lên men, khử trùng trong công nghệ lên men, phương pháp và thiết bị lên men; công nghệ lên men sản xuất một số sản phẩm thực phẩm: các sản phẩm lên men truyền thống, sản xuất sinh khối vi sinh vật, sản xuất axit hữu cơ thực phẩm, sản xuất mì chính.	2	1	Tự luận
645	CT6161	Thực hành công nghệ lên men	Thông qua 2 bài thực hành lên men rượu và lên men axit lactic trong chế biến sữa chua, học phần thực hành công nghệ lên men trang bị cho sinh viên một số kỹ năng cơ bản: chuẩn bị môi trường lên men, đánh giá một số chỉ tiêu chất lượng của giống vi sinh vật, cấy giống, điều khiển quá trình lên men, đánh giá chất lượng sản phẩm	1	1	Viết báo cáo

646	CT6015	Công nghệ chế biến đường mía và bánh kẹo	Học phần cung cấp kiến thức về: Nguyên liệu; phụ gia; công nghệ sản xuất đường mía, bánh, kẹo. Qua học phần này sinh viên có khả năng lựa chọn, sử dụng nguyên liệu, phụ gia trong sản xuất đường mía, bánh, kẹo; có khả năng hiểu rõ và xây dựng được các quy trình công nghệ sản xuất đường mía, bánh, kẹo tạo ra các sản phẩm bánh, kẹo.	2	2	Tự luận
647	CT6028	Công nghệ lạnh thực phẩm	Học phần “Công nghệ lạnh thực phẩm” là học phần kiến thức chuyên ngành đối với sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về: - Quá trình làm lạnh và bảo quản lạnh thực phẩm, quá trình làm đông lạnh và bảo quản đông lạnh thực phẩm. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có hiểu biết về hệ thống thiết bị làm lạnh, lạnh đông; phân tích và xây dựng các quy trình công nghệ làm lạnh, lạnh đông thực phẩm.	2	1	Tiểu luận
648	CT6041	Công nghệ sau thu hoạch rau quả	Học phần “Công nghệ sau thu hoạch rau quả” trang bị cho sinh viên kiến thức về cấu trúc, thành phần hoá học của rau quả; qui trình công nghệ bảo quản và chế biến một số sản phẩm từ rau quả. Sau khi học xong người học biết phân tích, đề xuất, cải tiến và đổi mới được qui trình bảo quản, cũng như qui trình chế biến sản phẩm từ rau quả.	2	2	Tự luận
649	CT6156	Thực hành công nghệ chế biến đường mía và bánh kẹo	Học phần thực hành công nghệ chế biến đường mía, bánh kẹo giúp sinh viên vận dụng kiến thức để xây dựng, đánh giá, cải tiến quy trình sản xuất đường mía, bánh, kẹo. và sản xuất được một số sản phẩm bánh, kẹo.	1	2	Quan sát + Viết báo cáo + Kỹ năng thực hành
650	CT6162	Thực hành công nghệ sau thu hoạch rau quả	Học phần “Thực hành công nghệ sau thu hoạch rau quả” cung cấp cho SV cách xây dựng mô hình hóa thử nghiệm thực hành bảo quản rau quả, cũng như thực hành chế biến một số sản phẩm từ rau quả từ đó lập giả thiết và bảo vệ giả thiết khi thực hành bảo quản, chế biến rau quả, thử nghiệm bảo quản và chế biến; kiểm tra và đánh giá chất lượng nguyên liệu đầu vào, cũng như chất lượng sản phẩm.	1	2	Quan sát, Viết báo cáo, Kỹ năng TH
651	CT6017	Công nghệ	Học phần “Công nghệ chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa” cung cấp sinh viên	2	1	Tự luận

		chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	kiến thức về thành phần hóa học sữa; đặc tính, tính chất hóa học của sữa; các yếu tố ảnh hưởng tới thành phần và chất lượng sữa; những biến đổi trong quá trình bảo quản sữa; qui trình công nghệ chế biến các sản phẩm từ sữa. Sau khi học xong học phần này, người học chế biến được các sản phẩm từ sữa: sữa lên men, sữa thanh trùng, sữa tiệt trùng, sữa đặc,... Phân tích, lập luận, kiểm soát từng công đoạn trong quy trình chế biến, bảo quản sữa và một số sản phẩm từ sữa.			
652	CT6055	Đánh giá cảm quan thực phẩm	Học phần trình bày kiến thức cơ bản về đánh giá cảm quan thực phẩm: cơ sở đánh giá cảm quan, phép thử cảm quan, và tiến hành đánh giá chất lượng cảm quan của một sản phẩm thực phẩm cụ thể. Sau khi học xong, sinh viên được rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch và thực hiện kế hoạch hoạt động nhóm.	2	1	Tự luận
653	CT6062	Đồ án môn học chuyên ngành Công nghệ thực phẩm	Học phần đồ án môn học chuyên ngành công nghệ thực phẩm giúp sinh viên có kiến thức trong lựa chọn nguyên nhiên liệu và công nghệ thích hợp trong chế biến; tính toán và thiết kế một hệ thống sản xuất thực phẩm nhằm đạt được các yêu cầu kỹ thuật trong những điều kiện thực tiễn về kinh tế, môi trường, xã hội, dinh dưỡng, sức khỏe và an toàn lao động. Qua học phần, sinh viên có khả năng làm việc độc lập, viết báo cáo khoa học và thực được hiệu quả của phương pháp làm việc nhóm. Các kiến thức và kỹ năng sinh viên lĩnh hội được từ học phần này là cơ sở cho việc làm đồ án thiết kế chuyên ngành công nghệ thực phẩm.	1	1	Vấn đáp + đồ án
654	CT6117	Phân tích thực phẩm	Học phần cung cấp kiến thức về phương pháp lấy mẫu, bảo quản và xử lý mẫu thực phẩm; phương pháp xác định hàm lượng nước, độ tro, chất dinh dưỡng, khoáng chất, vitamin, độc tố trong thực phẩm nhằm phục vụ kiểm tra, đánh giá, kiểm soát chất lượng thực phẩm. Sinh viên phân tích, giải thích, xác định các yếu tố trọng tâm trong quy trình phân tích thực phẩm.	2	1	Tự luận
655	CT6157	Thực hành công nghệ chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	Học phần “Thực hành công nghệ chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa” cung cấp sinh viên kỹ năng kiểm tra chất lượng sữa nguyên liệu, kỹ năng thực hiện từng công đoạn, và xây dựng được qui trình chế biến một số sản phẩm từ sữa. Học phần giúp sinh viên biết sản xuất một số sản phẩm từ sữa theo quy trình; phân tích được mối quan hệ giữa các công đoạn trong quy trình chế biến một số sản phẩm từ sữa. Ngoài ra học phần còn giúp sinh viên có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ và trung thực trong thực nghiệm, nhận thức vai trò, trách nhiệm của người kỹ sư	1	1	Viết báo cáo

			trong tương lai.			
656	CT6175	Thực hành phân tích thực phẩm	Học phần “Thực hành phân tích thực phẩm” trình bày về quy trình phân tích hàm lượng chất dinh dưỡng, vitamin và chất khoáng trong thực phẩm. Học xong học phần này sinh viên có thể rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, thực nghiệm phân tích, xử lý số liệu và đánh giá kết quả phân tích. Qua đó sinh viên có ý thức, thái độ trung thực trong phân tích, đánh giá chất lượng thực phẩm.	1	1	Quan sát + Viết báo cáo
657	CT6022	Công nghệ đồ hộp thực phẩm	Học phần “Công nghệ đồ hộp thực phẩm” là học phần kiến thức chuyên ngành đối với sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: các quá trình và thiết bị trong công nghiệp thực phẩm, đại cương về đồ hộp thực phẩm, các biến đổi của đồ hộp thực phẩm, quy trình chế biến đồ hộp thực phẩm, một số sản phẩm thực phẩm đóng hộp. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng xây dựng quy trình sản xuất chế biến, bảo quản các sản phẩm đồ hộp thực phẩm từ nguyên liệu động vật, thực vật.	2	1	Tự luận
658	CT6035	Công nghệ rượu bia và nước giải khát	Học phần trang bị cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm các kiến thức về nguyên liệu, công nghệ sản xuất rượu, bia và nước giải khát. Qua đó, người học phân tích, đánh giá và xác định các yếu tố trọng tâm trong công nghệ sản xuất rượu, bia và nước giải khát.	2	1	Tự luận
659	CT6038	Công nghệ sản xuất dầu ăn	Học phần trang bị cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức về: Thành phần và tính chất của dầu ăn; Công nghệ sản xuất dầu thô; Kỹ thuật tinh chế dầu ăn. Qua đó sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức để tạo ra sản phẩm dầu ăn và các sản phẩm giàu chất béo	2	1	Tự luận
660	CT6039	Công nghệ sản xuất tinh dầu	Vận dụng các kiến thức đã học như cấu tạo chất, hóa lý, hóa hữu cơ, quá trình chuyển khối, chuyển chất để giải quyết các vấn đề trong quy trình sản xuất tinh dầu. Qua đó sinh viên có khả năng sử dụng phân tích công cụ để định tính, định lượng đánh giá chất lượng của tinh dầu.	2	1	Tự luận
661	CT6045	Công nghệ thịt, trứng	Học phần “Công nghệ thịt, trứng” trang bị cho sinh viên kiến thức về thành phần, cấu tạo của thịt, trứng và các tính chất lí, hóa đặc trưng; những biến đổi xảy ra trong quá trình chế biến và bảo quản; công nghệ chế biến thịt và các sản phẩm từ thịt, cũng như trứng và các sản phẩm từ trứng. Sau khi học xong, sinh viên xây dựng, cập nhật được kỹ thuật bảo quản và chế biến thịt, trứng, liên hệ kinh doanh trong lĩnh vực này.	2	1	Tự luận

662	CT6121	Phụ gia thực phẩm	Học phần “Phụ gia thực phẩm” cung cấp sinh viên những kiến thức về phân tích, lựa chọn và sử dụng chất phụ gia thực phẩm đúng liều lượng, đúng quy định, phù hợp với các yêu cầu trong chế biến và bảo quản thực phẩm. Sau khi học xong học phần này, người học hiểu được xu hướng sử dụng phụ gia thực phẩm trong chế biến và bảo quản thực phẩm.	2	1	Tự luận
663	CT6012	Công nghệ chế biến chè, cà phê, thuốc lá	Học phần trang bị cho sinh viên ngành công nghệ thực phẩm những kiến thức về: công nghệ sản xuất chè đen, chè xanh, chè nhài; công nghệ sản xuất cà phê thóc, cà phê nhân, cà phê bột; công nghệ sản xuất thuốc lá điếu. Qua đó sinh viên có khả năng vận dụng kiến thức để sản xuất các sản phẩm chè, cà phê, thuốc lá.	2	1	Tự luận
664	CT6018	Công nghệ chế biến thủy sản	Học phần “Công nghệ chế biến thủy sản” là học phần kiến thức chuyên ngành đối với sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm. Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Cấu trúc, thành phần hóa học của thủy sản; các biến đổi của thủy sản trong quá trình chế biến; các phương pháp bảo quản thủy sản; quy trình công nghệ chế biến các sản phẩm và phế phụ phẩm thủy sản. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng phân tích, giải thích được các ưu nhược điểm, các vấn đề phát sinh trong quá trình chế biến thủy sản để từ đó đưa ra các phương án giải quyết phù hợp; phân tích lợi ích và hiệu quả của kỹ thuật chế biến, bảo quản các sản phẩm thủy sản.	2	2	Tự luận
665	CT6040	Công nghệ sau thu hoạch lương thực	Học phần “Công nghệ sau thu hoạch lương thực” trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về nguyên liệu, công nghệ bảo quản, chế biến lương thực. Từ đó giúp sinh viên có được kiến thức biến đổi nguyên liệu khi bảo quản và chế biến một số sản phẩm từ lương thực. Trên cơ sở đó, người học có khả năng nghiên cứu và phát triển sản phẩm lương thực nhằm đa dạng hóa các sản phẩm thực phẩm hiện nay.	2	2	Tự luận
666	CT6094	Kỹ thuật chế biến món ăn	Học phần “Kỹ thuật chế biến món ăn” là học phần kiến thức chuyên ngành đối với sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Kỹ thuật sơ chế, cắt thái, phối hợp nguyên liệu gia vị món ăn; các phương pháp chế biến món ăn; các phương pháp chế biến nước dùng, xốt và xúp phù hợp chế độ dinh dưỡng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng thu thập thông tin qua các kênh liên quan để làm cơ sở khoa học cho việc xây dựng quy trình chế biến các món ăn phù hợp từ các nguyên liệu.	2	2	Tự luận
667	CT6126	Phương	Học phần “Phương pháp xây dựng thực đơn” là học phần kiến thức chuyên ngành	2	2	Tự luận

		pháp xây dựng thực đơn	đôi với sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về: Bữa ăn, tính chất và đặc điểm của bữa ăn; cấu tạo thực đơn, các nguyên tắc xây dựng thực đơn, kỹ thuật xây dựng thực đơn. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể xây dựng chế độ ăn uống khoa học, xác định được yếu tố trọng tâm trong việc xây dựng thực đơn.			
668	CT6152	Thiết kế bao bì và phát triển sản phẩm	Học phần “Thiết kế bao bì và phát triển sản phẩm” cung cấp kiến thức về thiết kế bao bì thực phẩm (tính chất của thực phẩm, nhãn hiệu hàng hóa, nguyên tắc thiết kế, lựa chọn vật liệu để thiết kế bao bì thực phẩm); phát triển sản phẩm thực phẩm (nguyên tắc, quy trình phát triển sản phẩm thực phẩm). Qua đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức để thiết kế bao bì thực phẩm an toàn, bền vững, đáp ứng thị hiếu người tiêu dùng, xây dựng quy trình triển khai phát triển sản phẩm thực phẩm.	2	2	Tự luận
669	CT6191	Xử lý chất thải trong công nghiệp thực phẩm	Học phần “Xử lý chất thải trong công nghệ thực phẩm” là học phần được giảng dạy cho sinh viên Ngành Công nghệ Thực phẩm. Học phần trang bị những kiến thức về các loại chất thải, các phương pháp xử lý chất thải, quy trình vận hành hệ thống xử lý chất thải trong công nghệ thực phẩm. Ngoài ra học phần còn cung cấp kiến thức và kỹ năng để người học có khả năng đánh giá tổng quan và xác định vấn đề trọng tâm liên quan đến quy trình vận hành xử lý chất thải trong công nghệ thực phẩm, cũng như nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người kỹ sư Công nghệ thực phẩm trong cập nhật kiến thức kỹ thuật công nghệ và môi trường trong xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong: hoạt động nhóm, giao tiếp, trong hành động và trong học tập chuyên ngành.	2	2	Tự luận
670	CT6066	Đồ án tốt nghiệp (Công nghệ Thực phẩm)	Học phần “Đồ án tốt nghiệp” là học phần bắt buộc đối với sinh viên ngành Công nghệ thực phẩm. Học phần này cho phép sinh viên kết hợp với giáo viên hướng dẫn lựa chọn lĩnh vực thực hiện dưới hai hình thức: Đồ án tốt nghiệp hoặc khóa luận tốt nghiệp. Sinh viên hoặc nhóm sinh viên nhận một đề tài trong nội dung chuyên ngành đã học, thực hiện đề tài trong khoảng thời gian quy định, viết thành báo cáo và bảo vệ trước hội đồng khoa học. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức cơ sở ngành, chuyên ngành để giải quyết các nội dung của đề tài được giao; sinh viên có thể thiết kế nhà máy sản xuất thực phẩm; phân tích, đánh giá các số liệu thực nghiệm và các kết quả nghiên cứu. Qua đó, sinh viên có thể rèn luyện và nâng cao khả năng	9	2	Dự án/ đồ án

			<p>tư duy, cách đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập và sáng tạo. Ngoài ra học phần giúp sinh viên nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội trong việc thiết kế/nghiên cứu sản phẩm mới; xây dựng quy trình sản xuất trong lĩnh vực thực phẩm.</p>			
671	CT6182	Thực tập doanh nghiệp (Công nghệ Thực phẩm)	<p>Học phần “Thực tập doanh nghiệp” là học phần bắt buộc đối với sinh viên ngành Công nghệ Thực phẩm. Thông qua việc hoạt động thực tập tại doanh nghiệp mà sinh viên có được các kiến thức về vai trò của an toàn lao động trong hoạt động sản xuất chế biến thực phẩm; cách thức tổ chức hoạt động sản xuất; quy trình công nghệ; tham gia trực tiếp vào các dây truyền sản xuất thực phẩm. Học xong học phần này sinh viên có khả năng phân tích được ưu nhược điểm của quy trình công nghệ sản xuất, từ đó đề xuất và xây dựng các giải pháp kỹ thuật, phát triển công nghệ mới phục vụ sản xuất, kinh doanh đáp ứng được nhu cầu của xã hội về lĩnh vực sản xuất thực phẩm. Từ học phần này giúp sinh viên nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với doanh nghiệp.</p>	6	2	Viết báo cáo + Vấn đáp
672	CT6169	Thực hành hóa môi trường	<p>Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức để sử dụng một số dụng cụ, thiết bị, pha chế hoá chất và tiến hành phân tích xác định các chỉ tiêu trong các mẫu môi trường thực tế (mẫu đất, mẫu nước, mẫu khí) tại phòng thí nghiệm, ứng dụng hoá học và hoá lý trong xử lý môi trường.</p> <p>Học phần giúp sinh viên rèn kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; nâng cao các kỹ năng sử dụng dụng cụ, thiết bị, pha chế hoá chất; cách tiến hành các bước trong phân tích một số chỉ tiêu cơ bản trong các mẫu môi trường thực tế.</p>	1	2	Kỹ năng TH/thí nghiệm Báo cáo, Quan sát
673	CT6188	Vi sinh kỹ thuật môi trường	<p>Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vi sinh vật và ứng dụng của vi sinh vật trong kỹ thuật môi trường.</p> <p>Qua học phần người học nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người kỹ sư Công nghệ môi trường với các vấn đề môi trường trong xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp, trong hành động và trong học tập chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường.</p>	2	1	Tự luận/Viết
674	CT6077	Hóa học xanh	<p>Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về 12 nguyên tắc cơ bản của Hóa học xanh; đánh giá một quá trình dựa trên cơ sở các nguyên tắc hóa học xanh; nguồn nguyên liệu xanh; tác nhân phản ứng xanh; dung môi xanh; xúc tác xanh; điều kiện phản ứng xanh cùng với đó là các phản ứng thường được nghiên cứu trong Hóa học</p>	2	2	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)

			xanh. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể giải thích, phân tích, lập luận và đưa ra các giải pháp trong thực tiễn về môi trường nhằm đạt được mục tiêu làm cho Hóa học thân thiện với môi trường và đáp ứng được các yêu cầu của phát triển bền vững.			
675	CT6093	Kinh tế tài nguyên và môi trường	Học phần “Kinh tế tài nguyên và môi trường” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về kinh tế tài nguyên và môi trường tự nhiên, xem xét nguyên nhân, đánh giá thiệt hại kinh tế của các vấn đề môi trường (ô nhiễm, suy thoái môi trường...) và việc sử dụng các công cụ kiểm soát ô nhiễm, sự phụ thuộc lẫn nhau giữa hệ thống kinh tế và môi trường tự nhiên, tiếp cận quan điểm phát triển bền vững; giới thiệu các phương pháp đánh giá tài nguyên (tái tạo và không tái tạo), từ đó có những cách thức khai thác và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên.	2	2	Tự luận/Viết
676	CT6098	Kỹ thuật phản ứng	Học phần trình bày kiến thức về những khái niệm cơ bản, phương trình tỷ lượng và động học phản ứng, mô hình các loại thiết bị phản ứng và phạm vi ứng dụng của chúng. Học phần cũng rèn luyện các kỹ năng phân tích, giải thích và tính toán các bài toán liên quan đến tỉ lượng phản ứng, thời gian phản ứng, thể tích thiết bị phản ứng ở các điều kiện chế độ khác nhau.	2	2	Tự luận/Viết
677	CT6116	Phân tích môi trường	Học phần Phân tích môi trường trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các phương pháp phân tích, lấy mẫu, xử lý mẫu, bảo quản mẫu; Phân tích một số chỉ tiêu trong các đối tượng khí, nước, đất và bùn cặn; Sử dụng phương pháp xử lý thống kê trong tính toán kết quả phân tích. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể lựa chọn được phương pháp lấy mẫu, bảo quản mẫu, quy trình phân tích phù hợp với việc xác định một số chỉ tiêu trong các mẫu môi trường thực tế, từ đó sinh viên có thể áp dụng trong lĩnh vực quan trắc, đánh giá chất lượng môi trường.	2	2	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
678	CT6135	Sinh học môi trường	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về công nghệ sinh học môi trường, chỉ thị sinh học, phục hồi sinh học, công nghệ sinh học trong sản xuất một số sản phẩm thân thiện với môi trường và sử dụng sinh học trong xử lý, cải tạo và bảo vệ môi trường. Học xong học phần sinh viên nhận dạng, xác định và trình bày được một số vấn đề cơ bản trong sinh học môi trường.	2	2	Tự luận/Viết
679	CT6136	Sinh thái	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về sinh thái, môi trường	2	2	Tự

		học môi trường	và sinh thái học trong bảo vệ môi trường. Học xong học phần sinh viên nhận dạng, xác định và trình bày được một số vấn đề cơ bản trong sinh thái học môi trường.			luận/Viết
680	CT6174	Thực hành phân tích môi trường	Học phần này cung cấp cho sinh viên những kỹ năng trong việc lấy mẫu phân tích tại hiện trường, bảo quản mẫu và xử lý mẫu, tiến hành phân tích các chỉ tiêu trong các mẫu môi trường. Từ các kết quả phân tích sinh viên xử lý số liệu theo phương pháp thống kê để đưa ra các kết quả tin cậy đối với của các chỉ tiêu phân tích. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể trình bày và thực hiện được các bước tiến hành phân tích các chỉ tiêu trong các mẫu môi trường, đồng thời sinh viên có thể đánh giá chất về chất lượng môi trường theo các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.	2	2	Chuẩn bị bài Kỹ năng TH/thí nghiệm Vấn đáp; Báo cáo
681	CT6186	Vật lý môi trường	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các vấn đề vật lý môi trường như các định luật cơ bản của nhiệt động học, vật lý khí quyển và bức xạ, vật lý nước, vật lý đất, vật lý gió và vật lý năng lượng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể hiểu được các hiện tượng liên quan đến các môi trường đất, nước, không khí, gió. Sinh viên đồng thời có khả năng áp dụng những kiến thức này để giải thích các hiện tượng môi trường toàn cầu như hiệu ứng nhà kính, lỗ thủng tầng ozone, El ino, La nina, nước biển dâng, vấn đề khủng hoảng năng lượng và sự phát triển các nguồn năng lượng tái tạo.	2	2	Tự luận/Viết
682	CT6068	Độc học môi trường	Học phần trang bị cho sinh viên các khái niệm trong độc học môi trường, các quá trình tích lũy, chuyển hóa và đào thải độc chất trong cơ thể con người. Đồng thời cung cấp cho sinh viên những kiến thức có liên quan đến các loại độc chất, độc tố trong các môi trường đất, nước, không khí như độc tố kim loại, các hợp chất hữu cơ, độc tố sinh vật và phương pháp phòng chống nhiễm độc chúng trong các hoạt động sống của con người. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể lựa chọn, đề xuất cách giảm thiểu, phòng tránh độc chất, ngăn ngừa tác hại của chúng đối với con người và môi trường.	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
683	CT6096	Kỹ thuật kiểm soát ô nhiễm không khí	Học phần này cung cấp những kiến thức về khái niệm ô nhiễm khí, bụi, mùi và tiếng ồn; Phân tích ảnh hưởng của các yếu tố tới quá trình lan truyền và khuếch tán khí ô nhiễm, bụi, mùi và tiếng ồn; Đánh giá và so sánh các phương pháp kiểm soát và xử lý khí ô nhiễm, bụi, mùi và tiếng ồn.	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)

		và tiếng ồn	Học phần giúp sinh viên củng cố và nâng cao kỹ năng tổng hợp tài liệu để nhận dạng, xác định, đánh giá và đề xuất phương pháp xử lý khí thải, mùi, bụi và tiếng ồn.			
684	CT6101	Kỹ thuật xử lý nước cấp	Học phần này trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các thành phần và chức năng của hệ thống cấp nước, nguồn nước cấp, các tiêu chuẩn, chế độ cấp nước; các kỹ thuật xử lý nước cấp, tính toán một số thông số của thiết bị trong hệ thống cấp nước; quản lý vận hành, bảo dưỡng hệ thống nước cấp cho khu dân cư, đô thị, nhà máy... Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thiết lập được yêu cầu của hệ thống kỹ thuật xử lý nước cấp, từ đó sinh viên có thể vận dụng để lựa chọn và tính toán các thiết bị phù hợp, đề xuất công nghệ xử lý và vận hành hệ thống cấp nước.	2	1	Tự luận/Viết
685	CT6102	Kỹ thuật xử lý nước thải	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về nước thải; thành phần, các thông số biểu thị sự ô nhiễm của nước thải, các loại nước thải, các phương pháp xử lý nước thải như: cơ học, hoá học, hoá lý, sinh học và một số công nghệ xử lý nước thải. Ngoài ra học phần còn cung cấp kiến thức và kỹ năng để người học có khả năng đánh giá tổng thể các vấn đề liên quan đến qui trình tính toán, thiết kế một số hạng mục cơ bản trong quá trình xử lý nước thải, cũng như nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người kỹ sư Công nghệ kỹ thuật môi trường với các vấn đề môi trường trong xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp, trong hành động và trong học tập chuyên ngành.	2	1	Tự luận/Viết
686	CT6070	Hệ thống đo lường tự động trong kỹ thuật môi trường	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về hệ thống quan trắc môi trường và hệ điều khiển tự động các hệ thống xử lý môi trường. Học xong học phần này, sinh viên có thể lựa chọn và sử dụng được các trang thiết bị phù hợp cho hệ thống đo lường tự động trong kỹ thuật môi trường.	2	2	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
687	CT6071	Hệ thống quản lý, an toàn và vệ sinh môi trường	Học phần này trang bị các kiến thức cơ bản về hệ thống quan trắc môi trường và hệ điều khiển tự động các hệ thống xử lý môi trường. Học xong học phần này, sinh viên có thể lựa chọn và sử dụng được các trang thiết bị phù hợp cho hệ thống đo lường tự động trong kỹ thuật môi trường.	2	2	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
688	CT6091	Kiến tập sản	Học phần này giúp sinh viên có được các kiến thức thực tế liên quan đến các vấn	1	2	Viết báo

		xuất	đề về xử lý môi trường (xử lý nước thải, nước cấp, xử lý khí thải..) thông qua việc sinh viên được đi thực tế tại các doanh nghiệp. Từ đó sinh viên hiểu được cách thức tổ chức sản xuất, quy trình sản xuất, quy trình vận hành các hệ thống xử lý môi trường. Học phần giúp sinh viên tổng hợp được kiến thức thực tế, rèn luyện kỹ năng viết báo cáo, trình bày văn bản, thuyết trình những vấn đề liên quan đến sản xuất, đến các quá trình xử lý môi trường.			cáo Thuyết trình Vấn đáp
689	CT6132	Quản lý, xử lý chất thải rắn và chất thải nguy hại	Học phần “Quản lý, xử lý chất thải rắn và chất thải nguy hại” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về chất thải rắn (CTR), chất thải nguy hại (CTNH); thu gom, trung chuyển và vận chuyển CTR, CTNH; thu hồi, tái chế, xử lý và quản lý CTR, CTNH. Học xong học phần sinh viên được rèn luyện các kỹ năng: thu thập thông tin từ các tài liệu liên quan đến quản lý, xử lý CTR và CTNH; nhận dạng, xác định và trình bày được một số vấn đề cơ bản trong quản lý, xử lý CTR và CTNH; có khả năng tổ chức nhóm và tham gia hoạt động nhóm.	2	2	Tự luận/Viết
690	CT6159	Thực hành Công nghệ kỹ thuật môi trường 1	Học phần trang bị những kiến thức thực hành, thực tế trong kiểm soát, tối ưu hoá quá trình vận hành và quá trình thiết kế hệ thống xử lý nước cấp, nước thải. Học xong học phần này sinh viên có khả năng xây dựng, đánh giá tổng thể các vấn đề liên quan đến quá trình vận hành, tính toán, thiết kế một số hạng mục cơ bản trong quá trình xử lý nước cấp, nước thải và đề xuất các biện pháp xử lý sự cố phát sinh.	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm Kỹ năng thực hành/thí nghiệm Vấn đáp
691	CT6131	Quản lý môi trường	Học phần “Quản lý môi trường” trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các khái niệm, chính sách, luật và tiêu chuẩn trong công tác Quản lý môi trường (QLMT), giới thiệu các công cụ QLMT, một số giải pháp quản lý môi trường, các loại tài nguyên ở Việt nam và trên thế giới, cách thức ứng dụng các công cụ quản lý môi trường. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể vận dụng được các công cụ quản lý môi trường và đề xuất được các giải pháp trong quản lý tài nguyên hiệu quả và	2	2	Tự luận/Viết

			bền vững.			
692	CT6133	Quan trắc môi trường	Học phần này cung cấp những kiến thức cơ bản về quan trắc môi trường; đảm bảo chất lượng và kiểm soát chất lượng trong quan trắc; xây dựng, đánh giá và công bố kết quả của chương trình quan trắc; quan trắc môi trường khí, tiếng ồn, nước, đất và chất thải rắn. Học phần giúp sinh viên biết cách thực hiện, đánh giá, đề xuất, đưa ra giải pháp và kiến nghị khi quan trắc một môi trường nào đó.	2	2	Tự luận/Viết
693	CT6056	Đánh giá tác động môi trường	Học phần này hướng dẫn cách xác định loại báo cáo đánh giá tác động môi trường, các phương pháp nhận diện, phân tích, đánh giá và dự báo các ảnh hưởng đến môi trường của các dự án, đồng thời có thể đề xuất các giải pháp khắc phục, giảm thiểu và ứng phó phù hợp để giải quyết các vấn đề môi trường tiềm ẩn của dự án. Học xong học phần này, sinh viên có thể xây dựng được kế hoạch bảo vệ môi trường, báo cáo đánh giá tác động môi trường, tư vấn, phản biện và thẩm định báo cáo ĐGTDMT.	3	1	Tiểu luận
694	CT6057	Đồ án Công nghệ kỹ thuật môi trường	Học phần này trang bị những kiến thức về lựa chọn quy trình công nghệ, tính toán thiết bị xử lý nước, khí và chất thải rắn. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng tính toán, thiết kế một thiết bị hoặc hệ thống trong công nghệ kỹ thuật môi trường.	2	1	Vấn đáp Dự án/Đồ án
695	CT6160	Thực hành Công nghệ kỹ thuật môi trường 2	Học phần cung cấp những kiến thức về chế tạo, vận hành mô hình xử lý khí thải, tiếng ồn chất thải rắn. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể chủ động trong việc lập kế hoạch cho các nội dung thực hành, sáng tạo trong việc xây dựng mô hình xử lý tiếng ồn và đánh giá chất lượng môi trường.	2	1	Viết báo cáo Kỹ năng thực hành/thí nghiệm Quan sát Vấn đáp
696	CT6105	Mô hình hóa môi trường	Học phần này trang bị kiến thức khái quát về mô hình hóa, phân mềm mô hình môi trường, các bước xây dựng mô hình và một số mô hình toán được ứng dụng trong công nghệ môi trường. Học xong học phần này, sinh viên có thể mô tả được các hiện tượng môi trường bằng mô hình toán học, phân tích quy trình xây dựng và phát triển của mô hình;	2	1	Tự luận/Viết

			ứng dụng một số mô hình lan truyền chất trong công nghệ môi trường để đánh giá và dự báo tình trạng ô nhiễm.			
697	CT6153	Thiết kế hệ thống xử lý chất thải	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về: vật liệu dùng trong thiết kế, xây dựng công trình xử lý chất thải; quy trình, phương pháp, công cụ thiết kế và lập dự toán xây dựng hệ thống xử lý chất thải phù hợp với các TCVN, QCVN và luật môi trường.</p> <p>Sau khi học xong học phần này người học có khả năng thiết kế, lập dự toán xây dựng hệ thống xử lý chất thải phù hợp với TCVN, QCVN, luật môi trường hiện hành và nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người kỹ sư Công nghệ môi trường với các vấn đề môi trường trong xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp, trong hành động và trong học tập chuyên ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường.</p>	2	1	Tự luận/Viết Vấn đáp
698	CT6184	Vật liệu mới trong xử lý môi trường	<p>Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về vật liệu mới, phương pháp tổng hợp vật liệu mới và ứng dụng vật liệu trong xử lý ô nhiễm môi trường.</p> <p>Học xong học phần này sinh viên được rèn luyện các kỹ năng: thu thập thông tin; phân tích ưu nhược điểm và lựa chọn vật liệu, phương pháp để xử lý ô nhiễm môi trường.</p>	2	1	Tự luận/Viết
699	CT6103	Luật và chính sách môi trường	<p>Học phần này trang bị kiến thức khái quát về luật và chính sách môi trường, lịch sử hình thành và nội dung các văn bản luật và chính sách môi trường đang được áp dụng trên thế giới và ở Việt Nam.</p> <p>Học xong học phần này, sinh viên có thể nhận thức được các hành vi vi phạm pháp luật và đề xuất được các hướng giải quyết các hành vi gây ô nhiễm môi trường.</p>	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
700	CT6138	Tin học ứng dụng trong kỹ thuật môi trường	<p>Học phần trang bị những ứng dụng tin học trong xây dựng, thiết lập mô hình, mô phỏng, dự đoán sự phát tán của các tác nhân gây ô nhiễm môi trường và trong thiết kế xây dựng hệ thống xử lý chất thải.</p> <p>Sau khi học xong học phần này người học có khả năng sử dụng các phần mềm thiết kế, mô hình hoá để xây dựng mô hình kỹ thuật, dự báo, đánh giá, thiết kế hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường.</p>	2	1	Viết báo cáo

701	CT6007	Các quá trình sản xuất cơ bản	Học phần các quá trình sản xuất cơ bản là học phần bắt buộc cho chuyên ngành công nghệ kỹ thuật Môi trường. Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức về nguyên lý chung của một số công nghệ sản xuất cơ bản, về nguyên liệu đầu vào và sự biến đổi nguyên liệu trong quá trình sản xuất. Kiến thức học phần này giúp sinh viên phân tích, xác định được các dòng thải chính của một quá trình sản xuất và đưa ra các giải pháp giảm thiểu ô nhiễm và xử lý chất thải phù hợp.	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
702	CT6107	Nguyên lý sản xuất sạch hơn	Học phần nguyên lý sản xuất sạch hơn là học phần tự chọn được giảng dạy cho sinh viên ngành Công nghệ Kỹ thuật môi trường. Học phần trình bày các khái niệm cơ bản về hiệu quả tài nguyên (HQTN) và sản xuất sạch hơn (SXSH); tình hình phát triển và tiềm năng áp dụng SXSH trên thế giới và trong nước; quy trình đánh giá SXSH và vòng đời sản phẩm; lợi ích và triển khai SXSH tại doanh nghiệp. Học phần trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích, tìm kiếm các giải pháp và đưa ra các đề xuất nhằm sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên, giảm thiểu chất thải phát sinh trong quá trình sản xuất. Vận dụng các kiến thức của HQTN và SXSH, sinh viên có thể tính được hiệu quả kinh tế về tiết kiệm chi phí, sử dụng hiệu quả tài nguyên, lợi ích về xã hội và môi trường.	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
703	CT6112	Ô nhiễm đất và kỹ thuật phục hồi ô nhiễm đất	Học phần “Ô nhiễm đất và kỹ thuật phục hồi ô nhiễm đất” là học phần tự chọn được giảng dạy cho sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật môi trường. Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức đại cương về đất, ô nhiễm đất, sự tương tác giữa chất ô nhiễm với đất, các biện pháp phục hồi và xử lý ô nhiễm đất. Học xong học phần sinh viên có thể lựa chọn và xác định được các biện pháp phục hồi và các kỹ thuật xử lý ô nhiễm đất nhằm ngăn ngừa tác hại của ô nhiễm đất đối với con người và môi trường.	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
704	CT6113	Ô nhiễm không khí trong nhà	Học phần ô nhiễm không khí trong nhà là học phần tự chọn được giảng dạy cho sinh viên ngành Công nghệ Kỹ thuật Môi trường. Học phần này trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ô nhiễm không khí trong nhà, các chất ô nhiễm không khí trong nhà, phân tích nguyên nhân ô nhiễm không khí trong nhà, đặc tính và đánh giá ảnh hưởng của chất ô nhiễm đến chất lượng môi trường không khí trong nhà.	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)

			Học xong học phần này, sinh viên có thể đề xuất các biện pháp phòng tránh, khắc phục và ứng phó với sự cố liên quan đến ô nhiễm không khí trong nhà.			
705	CT6065	Đồ án tốt nghiệp (Công nghệ kỹ thuật Môi trường)	Học phần giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các nội dung của một đề án hoặc dự án được giao về: tính toán, thiết kế, xây dựng hệ thống xử lý ô nhiễm môi trường; lập báo cáo về quản lý môi trường; nghiên cứu một quy trình hay vật liệu trong xử lý hoặc phương pháp phân tích. Thông qua việc lập kế hoạch, viết báo cáo, thuyết trình, thảo luận sinh viên đã nâng cao khả năng tư duy, cách đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập và sáng tạo.	9	2	Dự án/Đồ án
706	CT6181	Thực tập doanh nghiệp (Công nghệ kỹ thuật Môi trường)	Học phần này giúp sinh viên có được các kiến thức thực tế về vận hành hệ thống xử lý môi trường; quan trắc đánh giá chất lượng môi trường; quá trình sản xuất sạch hơn tại doanh nghiệp và đánh giá tác động môi trường cho dự án. Học xong học phần này sinh viên sẽ biết cách thức tổ chức hoạt động và quy trình sản xuất tại doanh nghiệp; quy trình vận hành các hệ thống xử lý môi trường, đánh giá được chất lượng môi trường, lập được các báo cáo về quản lý, đánh giá tác động môi trường, đánh giá được quy trình sản xuất sạch hơn.	6	2	Viết báo cáo Vấn đáp
707	CT6063	Đồ án môn học Quá trình và thiết bị	Học phần “Đồ án môn học quá trình và thiết bị” giúp cho sinh viên vận dụng các kiến thức về quá trình và thiết bị, vẽ kỹ thuật để tính toán thiết kế thiết bị trong lĩnh vực công nghệ kỹ thuật hóa học. Các kiến thức và kỹ năng sinh viên lĩnh hội từ học phần này là cơ sở cho việc tiếp thu các kiến thức chuyên ngành sau này.	2	1	Viết báo cáo Vấn đáp
708	CT6090	Kiến tập sản xuất	Học phần “kiến tập sản xuất” là học phần bắt buộc đối với sinh viên ngành công nghệ kỹ thuật hóa học. Học phần cung cấp các kiến thức thực tế tại các doanh nghiệp, các viện nghiên cứu, các trung tâm theo hình thức đưa sinh viên đi tham quan thực tế tại các cơ sở này, từ đó giúp sinh viên có cái nhìn sâu sắc hơn về lĩnh vực ngành nghề. Ngoài ra sinh viên còn được củng cố kiến thức cơ bản và rèn kỹ năng viết báo cáo, dự đoán, phân tích lợi ích sản phẩm, giải thích và xử lý các tình huống trong sản xuất.	1	2	Viết báo cáo Vấn đáp
709	CT6106	Mô hình tối ưu hóa trong công nghệ hóa học	Học phần “Mô hình tối ưu hóa trong Công nghệ hóa học” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mô hình hóa như: khái niệm, các loại mô hình, các loại bậc tự do mô tả quá trình công nghệ hóa học. Đồng thời học phần còn trang bị các bước để lập một mô hình của quá trình công nghệ hóa học theo mô hình toán học,	2	1	Tự luận/Viết

			<p>vật lý hoặc thống kê; bên cạnh đó còn trang bị một số phương pháp tối ưu hóa thực nghiệm của quá trình.</p> <p>Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể lập mô hình hóa một số quá trình trong công nghệ hóa học theo mô hình toán học, vật lý hoặc thống kê.</p>			
710	CT6100	Kỹ thuật xúc tác	<p>Học phần “Kỹ thuật xúc tác” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về xúc tác như: các phản ứng xúc tác đồng thể, dị thể, các thuyết về xúc tác. Đồng thời học phần còn trang bị các phương pháp tổng hợp xúc tác rắn, các phương pháp nghiên cứu đặc trưng của xúc tác và kỹ thuật phản ứng có sử dụng xúc tác.</p> <p>Sau khi học xong học phần này sinh viên vận dụng được các phương trình động học vào các phản ứng; biết được các phương pháp tổng hợp xúc tác, nghiên cứu về xúc tác và đánh giá được các đặc trưng của xúc tác sử dụng trong công nghệ hóa học.</p>	2	1	Tự luận/Viết
711	CT6004	Ăn mòn và bảo vệ kim loại	<p>Học phần Ăn mòn và bảo vệ kim loại trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản: lý thuyết về quá trình ăn mòn hoá học và điện hoá, sự ăn mòn một số vật liệu kim loại hợp kim, một số phương pháp phòng chống ăn mòn và một số phương pháp nghiên cứu cơ bản về quá trình ăn mòn. Qua đó hiểu được chức năng, nguyên lý và cấu trúc của một số hệ thống bảo vệ chống ăn mòn kim loại hợp kim.</p>	2	1	Tự luận/Viết
712	CT6050	Cơ sở thiết kế và chế tạo máy hóa chất	<p>Học phần cung cấp kiến thức về cơ sở lý thuyết thiết kế chế tạo máy hóa chất như các yếu tố cơ bản cần biết; vật liệu chế tạo thiết bị; phương pháp thiết kế, gia công, chế tạo và kiểm tra độ bền của các chi tiết máy – thiết bị; đồng thời trang bị kỹ năng phân tích vấn đề công nghệ kỹ thuật hóa học để hình thành ý tưởng thiết kế thiết bị.</p>	2	1	Tự luận/Viết
713	CT6002	An toàn lao động	<p>Học phần trình bày các khái niệm, các vấn đề liên quan đến kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động, các chế độ chính sách về bảo hộ lao động; các tác hại của hóa chất, biện pháp cơ bản phòng ngừa tác hại hóa chất; các kỹ thuật an toàn trong ngành điện, cơ khí và phòng chống cháy nổ trong lao động sản xuất. Học phần trình bày cách xử lý, cấp cứu sơ bộ khi gặp sự cố trong ngành hóa, điện, cơ khí, phòng chống cháy nổ. Qua đó giúp sinh viên nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội, từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong cuộc sống cũng như lao động sản xuất.</p>	2	1	Tự luận/Viết
714	CT6137	Tin học ứng	<p>Học phần “Tin học ứng dụng trong hóa học” là học phần tự chọn đối với sinh viên</p>	2	1	Thực

		dụng trong hóa học	ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học. Học phần cung cấp kiến thức sử dụng một số phần mềm trên máy tính biểu diễn công thức phân tử, công thức cấu tạo, phương trình phản ứng, thiết kế và mô phỏng quy trình công nghệ hóa học, sử dụng mô hình công cụ mô phỏng để vận hành tối ưu hóa hệ thống. Ngoài ra còn giới thiệu thêm giải bài toán trong thực nghiệm hóa học bằng thiết kế xây dựng mô hình và tối ưu hóa thực nghiệm sử dụng phần mềm với sự trợ giúp của máy tính.			hành trên máy tính
715	CT6046	Công nghệ vật liệu vô cơ	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về công nghệ vật liệu vô cơ, các khái niệm cơ bản và phân loại vật liệu vô cơ, kim loại, gốm, thủy tinh và vật liệu nano điện tử, bán dẫn ... Tầm quan trọng và ứng dụng của vật liệu vô cơ trong đời sống và kỹ thuật. Những kiến thức về cấu trúc vật liệu, khuyết tật và các tính chất quan trọng của vật liệu. Các phương pháp chế tạo vật liệu vô cơ và giới thiệu một số vật liệu vô cơ tiên tiến hiện nay.	2	2	Tự luận/Viết
716	CT6021	Công nghệ điện hóa	Học phần “Công nghệ điện hóa” trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản: lý thuyết điện hóa, nguồn điện hóa học, điện phân không thoát kim loại, điện phân thoát kim loại. Trên cơ sở các kiến thức hóa lý và các kiến thức điện hóa, sinh viên có khả năng thiết kế hệ thống sản xuất trong lĩnh vực điện hóa; có kiến thức về tổ chức sản xuất, hiểu về vận hành máy, thiết bị. Sau khi học xong học phần sinh viên phân tích và xây dựng được các giải pháp để giải quyết các vấn đề trong sản xuất điện hóa.	2	1	Tự luận/Viết
717	CT6024	Công nghệ gốm sứ	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức chung về sản phẩm gốm sứ và công nghệ sản xuất gốm sứ. Cấu tạo và nguyên lý hoạt động của các thiết bị trong dây chuyền sản xuất. Tính toán phối liệu và xây dựng quy trình sản xuất các sản phẩm gốm sứ. Sau khi học xong học phần này sinh viên có kiến thức về qui trình công nghệ và thiết kế chế tạo được các sản phẩm gốm sứ.	2	2	Tự luận/Viết
718	CT6158	Thực hành công nghệ điện hóa - mạ điện	Học phần “Thực hành điện hóa-mạ điện” gồm các thí nghiệm tạo ra các sản phẩm điện hóa và các lớp mạ kim loại trên bề mặt kim loại khác hay trên vật liệu phi kim. Sau khi học xong sinh viên có khả năng lập kế hoạch và thực hiện các thí nghiệm điện hóa-mạ điện. Có thể phân tích định tính và định lượng, kiểm tra chất lượng sản phẩm của các thí nghiệm điện hóa-mạ điện. Vận dụng kiến thức điện hóa mạ điện vào chế tạo các sản phẩm điện hóa-mạ điện.	2	1	Báo cáo thí nghiệm/tự thực nghiệm
719	CT6163	Thực hành	Học phần Thực hành công nghệ silicat - gốm sứ giúp sinh viên lập kế hoạch và thực	2	2	Báo cáo

		công nghệ silicat - gốm sứ	hiện các bài thực hành về silicat-gốm sứ trên phòng thí nghiệm. Qua đó sinh viên có khả năng phân tích định tính định lượng các sản phẩm gốm sứ và xác định các chỉ số chất lượng của vật liệu silicat			thí nghiệm/t hực nghiệm
720	CT6179	Thực hành vật liệu vô cơ - phân bón	Học phần “Thực hành vật liệu vô cơ- phân bón” hướng dẫn lí thuyết và thực nghiệm cho sinh viên các bài thí nghiệm về lập kế hoạch và thực hành về chế tạo và các chất vô cơ và phân bón trên phòng thí nghiệm. Học phần còn giúp sinh viên có thể lập kế hoạch viết ra quy trình, thiết lập sơ đồ các thiết bị tiến hành thí nghiệm. Phân tích, kiểm tra và đánh giá được các kết quả thực hành chế tạo sản phẩm.	2	1	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
721	CT6061	Đồ án môn học chuyên ngành Công nghệ Hóa vô cơ	Học phần tích hợp các kiến thức về công nghệ hóa vô cơ để giải quyết một vấn đề công nghệ kỹ thuật: lập luận lựa chọn công nghệ sản xuất, lựa chọn thiết bị chính, lựa chọn một số thông số kỹ thuật, để tính toán thiết bị. Đồng thời rèn luyện kỹ năng tính toán, thiết kế trong Công nghệ kỹ thuật Hóa vô cơ, giúp sinh viên nhìn nhận vấn đề công nghệ hóa vô cơ một cách tổng thể trong mối liên hệ đa ngành. Bên cạnh đó, học phần phát triển kỹ năng lập đề cương thiết kế, lập kế hoạch làm việc nhóm để thực hiện được đề cương thiết kế.	2	1	Dự án/Đồ án
722	CT6151	Thiết bị nhà máy lọc dầu	Học phần “Thiết bị nhà máy lọc dầu” trình bày những kiến thức về các thiết bị được sử dụng trong nhà máy lọc dầu: thiết bị phản ứng, thiết bị trao đổi nhiệt, thiết bị xử lý làm sạch sản phẩm, thiết bị chưng cất, thiết bị hấp thụ và hấp phụ trong nhà máy lọc hóa dầu. Thông qua học phần này sinh viên hiểu được cấu tạo và nguyên lý hoạt động của từng thiết bị, từ đó có thể vận hành được một số thiết bị có trong phòng thí nghiệm, trong nhà máy lọc dầu.	2	1	Tự luận/Viết
723	CT6154	Thiết kế phân tử trong hóa dược	Học phần “Thiết kế phân tử hóa dược” là môn học thuộc chuyên ngành Hóa dược. Học phần trang bị các kiến thức về: quá trình nghiên cứu và phát triển thuốc; các phương pháp thiết kế thay đổi cấu trúc; phương pháp thiết kế để thay đổi dược động học; phương pháp sử dụng tiền thuốc; liên quan định lượng giữa cấu trúc và hoạt tính sinh học. Học xong học phần này, SV có thể vận dụng các kiến thức để thiết kế các phân tử thuốc trong ngành công nghiệp dược phẩm.	2	1	Tự luận/Viết
724	CT6155	Thuốc nano	Học phần “Thuốc nano” thuộc khối kiến thức tự chọn chuyên ngành Công nghệ hóa hữu cơ. Học phần trang bị cho sinh viên những hiểu biết cơ bản về khoa học và công nghệ nano, y học nano. Từ đó sinh viên chủ động trong xây dựng, phân	2	1	Tự luận/Viết

			tích, đánh giá các nghiên cứu phát triển thuốc ứng dụng công nghệ nano. Thông qua học phần này, sinh viên sử dụng tiếng anh chuyên ngành trong giao tiếp kỹ thuật và cập nhật các kiến thức liên quan đến công nghệ nano ứng dụng trong việc xây dựng, phân tích, đánh giá các nghiên cứu phát triển thuốc ứng dụng công nghệ nano.			
725	CT6166	Thực hành dược liệu	Học phần cung cấp cho sinh viên cơ sở lý thuyết cơ bản về kiểm nghiệm dược liệu bao gồm: các phương pháp hoá học để định tính hoặc định lượng các nhóm hợp chất chính trong dược liệu; nhận thức đánh giá dược liệu bằng cảm quan; phương pháp vi học đánh giá các đặc điểm vi học của dược liệu. Đồng thời, những nội dung thực hành cụ thể sẽ cung cấp cho sinh viên những kỹ năng liên quan đến các phương pháp kiểm nghiệm trên.	1	1	Vấn đáp Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
726	CT6167	Thực hành hoá học polyme	Trang bị cho người học biết cách lập kế hoạch và thực hiện được các thí nghiệm tổng hợp các hợp chất cao phân tử trong điều kiện phòng thí nghiệm, nâng cao khả năng làm việc nhóm. Hiểu sâu hơn về tính chất hóa học của vật liệu polyme từ đó người học đánh giá phán xét các điều kiện xảy ra và không xảy ra khi tiến hành thí nghiệm, và đưa ra khuyến nghị trong sản xuất, cải tiến điều chỉnh cho các quá trình.	2	1	Vấn đáp Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
727	CT6168	Thực hành hóa học tinh dầu, hương liệu và mỹ phẩm	Qua học phần người học có thể lập kế hoạch để thực hiện quy trình thực hành thí nghiệm tách tinh dầu bằng phương pháp cất cuốn hơi nước, các tinh chế tinh dầu và định tính một số thành phần có trong tinh dầu, kiểm tra một số tính chất của tinh dầu; quy trình tổng hợp một loại hương từ các chất hữu cơ ban đầu và quy trình tạo mỹ phẩm dạng nhũ. Sinh viên có thể biết nhu cầu sử dụng tinh dầu, từ đó thiết lập được mục tiêu phân tích được vai trò các loại tinh dầu, quy mô công nghệ tương ứng nguyên ;lý sử dụng tinh dầu trong công nghiệp mỹ phẩm	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
728	CT6171	Thực hành phân tích chất lượng sản phẩm kerosen và diesel	Học phần “Thực hành phân tích chất lượng sản phẩm kerosen và diesel” được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu. Học phần trình bày các tính chất lý hóa về: tỷ trọng, độ nhớt, độ ăn mòn tấm đồng, chỉ số xetan, hàm lượng nước, điểm chớp cháy cốc kín, chưng cất phân đoạn của dầu kerosen và diesel. Ngoài ra học phần còn trình bày phương pháp tổng hợp và đánh giá các tính chất hóa lý của sản phẩm biodiesel. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng đánh giá được chất lượng các sản phẩm dầu mỏ, đồng thời có kỹ	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm Quan sát

			năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.			
729	CT6172	Thực hành phân tích chất lượng sản phẩm khí và xăng	Học phần “Thực hành phân tích chất lượng sản phẩm khí và xăng” được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu. Học phần trình bày các tính chất lý hóa về: tỷ trọng, độ nhớt, độ ăn mòn tấm đồng, hàm lượng nước, thành phần phân đoạn,... của sản phẩm khí và xăng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng đánh giá được chất lượng các sản phẩm dầu mỏ, đồng thời có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t thực nghiệm Quan sát
730	CT6173	Thực hành phân tích chất lượng sản phẩm mỡ nhờn và nhựa đường	Học phần “Thực hành phân tích chất lượng sản phẩm mỡ nhờn và nhựa đường” được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu. Học phần trình bày các kiến thức về: độ nhớt, tỷ trọng, nhiệt độ nhỏ giọt, độ kim lún, hàm lượng nước của dầu nhờn và mỡ bôi trơn. Đồng thời học phần cũng trình bày về nhiệt độ hóa mềm, độ giãn dài, độ kim lún của bitum. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng đánh giá được chất lượng các sản phẩm mỡ nhờn và nhựa đường, đồng thời có kỹ năng làm việc độc lập và làm việc nhóm.	2	1	Báo cáo thí nghiệm/t thực nghiệm Quan sát
731	CT6177	Thực hành tổng hợp hóa dược	Học phần “Thực hành tổng hợp hóa dược” là môn học thuộc chuyên ngành Công nghệ hóa dược. Học phần này thiết kế các bài thực hành tổng hợp chất hữu cơ dùng trong hóa dược. Học phần sẽ trang bị các kỹ năng lập kế hoạch, làm việc nhóm, thiết kế quy trình tổng hợp, tách, tinh chế, cất, chiết, định tính và xác định độ tinh khiết các hợp chất tổng hợp dược. Thông qua học phần giúp sinh viên có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ và trung thực trong thực nghiệm, nhận thức vai trò, trách nhiệm của người kỹ sư trong tương lai.	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t thực nghiệm Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
732	CT6178	Thực hành tổng hợp hữu cơ	Học phần “Thực hành tổng hợp hữu cơ” là môn học bắt buộc của sinh viên chuyên ngành Công nghệ hóa hữu cơ. Học phần này thiết kế các bài thực hành tổng hợp những hợp chất hữu cơ có nhiều ứng dụng trong phẩm nhuộm, hóa dược, hóa chất bảo vệ thực vật... từ các nguyên liệu, hóa chất, dụng cụ để kiểm kết hợp với kiến thức tổng hợp hữu cơ. Ngoài ra, học phần cũng thiết kế các bài thực hành khảo sát một số yếu tố ảnh hưởng đến hiệu suất của phản ứng tổng hợp chất hữu cơ, từ đó có thể tối ưu hóa một số thông số trong tổng hợp nó. Học phần giúp sinh viên rèn kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm; kỹ năng nhận biết,	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t thực nghiệm Quan sát

			lựa chọn, sử dụng các dụng cụ, thiết bị, hóa chất để pha chế và tiến hành thí nghiệm tổng hợp hữu cơ an toàn, hiệu quả. Thông qua học phần giúp sinh viên có thái độ nghiêm túc, cẩn thận, tỉ mỉ và trung thực trong thực nghiệm, nhận thức vai trò, trách nhiệm của người kỹ sư trong tương lai.			
733	CT6180	Thực tập doanh nghiệp (Công nghệ kỹ thuật Hóa học)	Học phần “Thực tập doanh nghiệp” là học phần bắt buộc đối với sinh viên ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học. Học phần này cung cấp cho sinh viên kiến thức thực tế về sản xuất, an toàn lao động, quản lý doanh nghiệp, quy trình công nghệ, tham gia vận hành sản xuất, các hoạt động tổ chức của phân xưởng. Học phần giúp cho sinh viên được các kỹ năng đánh giá, phân tích, giải thích và xử lý các tình huống trong sản xuất. Sau khi thực tập xong học phần này giúp cho sinh viên lập kế hoạch sản xuất, làm việc nhóm, nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ đáp ứng với nhu cầu xã hội và có trách nhiệm của mình đối với xã hội.	6	2	Viết báo cáo Vấn đáp
734	CT6183	Vật liệu compozit	Học phần trang bị cho người học kiến thức tổng quát về vật liệu compozit, tính chất của sợi, vật liệu nền polyme và vật liệu lõi. Cấu trúc của vật liệu compozit, các tính chất cơ lý của từng loại vật liệu compozit và phương pháp gia công. Có khả năng hiểu lý thuyết về vật liệu compozit từ nhiều nguồn và có thể sử dụng lý thuyết này trên các ứng dụng thực tế, phân tích và đưa ra những quyết định có tính chất tổng thể để chế tạo vật liệu compozit. Từ đó xây dựng một cách hệ thống gồm các yếu tố kỹ thuật trong việc chế tạo và nghiên cứu tính chất vật liệu compozit.	2	2	Tự luận/Viết
735	CT6185	Vật liệu polime y sinh	Học phần cung cấp những kiến thức về vật liệu polyme y sinh (thiên nhiên, nhân tạo, và tổng hợp) sử dụng trong y học với các mục đích: điều trị, thay thế cơ quan hay chức năng, hoặc tăng cường chức năng nào đó trong cơ thể người. Các công nghệ chế tạo vật liệu polyme y sinh sử dụng thay thế một số bộ phận trong cơ thể con người.	2	1	Tự luận/Viết
736	CT6190	Xúc tác cho quá trình lọc hóa dầu	Học phần “Xúc tác cho quá trình lọc hóa dầu” được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu. Học phần trình bày những kiến thức cơ bản về vai trò, tính chất xúc tác sử dụng trong lọc hóa dầu; xúc tác sử dụng cho một số quá trình hóa dầu cơ bản và cơ chế làm việc của các loại xúc tác này; phương pháp điều chế chất mang, xúc tác. Học phần cũng trình bày một số xúc tác mới, các phương pháp hiện đại đánh giá xúc tác cho quá trình lọc hóa dầu.	2	2	Tự luận/Viết

737	CT6081	Hóa lý dược	Học phần “Hóa lý dược” giúp sinh viên vận dụng các kiến thức hóa lý như: các khái niệm, biểu thức, các tính chất và ý nghĩa của các đại lượng nhiệt động cơ bản để giải quyết các vấn đề liên quan đến hóa dược. Thông qua học phần sinh viên xác định các yếu tố trọng tâm, đánh giá được các yếu tố ảnh hưởng đến quá trình, chiều hướng phản ứng trong hóa dược.	2	2	Tự luận/Viết
738	CT6084	Hóa sinh hữu cơ	Học phần hóa sinh hữu cơ là học phần giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành hóa dược. Học phần hóa sinh hữu cơ vận dụng các kiến thức về hóa hữu cơ, hóa lý để hiểu cấu tạo, tính chất các chất trong cơ thể sống như protid, acid nucleic, glucid, lipid, enzym, hormon....., cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về chuyển hóa các lớp chất này trong cơ thể sống; phân tích xử lý các số liệu liên quan đến quá trình chuyển hóa các lớp chất này để hiểu vai trò của từng chất đối với cơ thể sống.	2	1	Tự luận/Viết
739	CT6193	Hóa ứng dụng	Hóa ứng dụng là học phần bắt buộc ở khối kiến thức cơ sở đối với sinh viên học các ngành Công nghệ May và Thiết kế Thời trang. Sau khi học xong học phần này sinh viên có: hiểu về các chất màu; lý thuyết về màu sắc; cấu tạo, tính chất và phạm vi ứng dụng của các loại thuốc nhuộm hữu cơ; và các phương pháp tổng hợp thuốc nhuộm. Nắm được các loại thuốc nhuộm dùng nhuộm xơ sợi thiên nhiên và nhân tạo và Biết tác dụng chủ yếu của các chất trong công thức của từng loại phẩm nhuộm. Sau khi học xong, sinh viên phải biết cách phân tích, kiểm tra đáng giá chất lượng nguyên vật liệu bán thành phẩm và vải sợi thành phẩm xuất xưởng, nguyên tắc và phương pháp xác định các chỉ tiêu đó. Kỹ năng thuyết trình; kỹ năng giao tiếp; kỹ năng làm việc độc lập; kỹ năng thuyết trình. Có trách nhiệm nghề nghiệp và đạo đức trong thực hành kỹ thuật; kỹ năng đặt vấn đề và giải quyết vấn đề.	2	2	Tự luận/Viết
740	CT6088	Kiểm soát môi trường trong công nghiệp dầu khí	Học phần "Kiểm soát môi trường trong công nghiệp dầu khí" được giảng dạy cho sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật Hóa học. Học phần trang bị những kiến thức bao gồm: Kỹ thuật kiểm soát khí thải, kỹ thuật kiểm soát tiếng ồn, kỹ thuật kiểm soát chất thải lỏng, rắn trong công nghiệp dầu khí. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng vận dụng các kiến thức hóa học để giải quyết các vấn đề ô nhiễm phát sinh trong công nghiệp dầu khí	2	1	Tự luận/Viết
741	CT6089	Kiểm tra và	Học phần “Kiểm tra và đánh giá chất lượng dầu khí” là học phần bắt buộc cho	2	1	Tự

		đánh giá chất lượng dầu khí	sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu, ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học. Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về các phương pháp phân tích sản phẩm dầu mỏ; các phương pháp phân tích, đánh giá chất lượng các sản phẩm dầu mỏ theo các tiêu chuẩn hiện hành. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể kiểm tra, đánh giá chất lượng các sản phẩm dầu mỏ một cách chính xác, trung thực theo các tiêu chuẩn hiện hành.			luận/Viết
742	CT6095	Kỹ thuật đường ống, bể chứa dầu khí	Học phần “Kỹ thuật đường ống, bể chứa dầu khí” trang bị những kiến thức về: Cơ sở lý thuyết đường ống và bể chứa, phương pháp tính toán các chế độ thủy lực, các thông số kỹ thuật. Đồng thời học phần trình bày các phương pháp xây dựng, bảo trì, chống ăn mòn hệ thống đường ống và bể chứa. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng phân tích được ưu nhược điểm của hệ thống đường ống trên đất liền và trên biển, các tính toán kỹ thuật, các sự cố thường gặp về đường ống và bể chứa, từ đó đưa ra các giải pháp thi công và lắp đặt hợp lý	2	1	Tự luận/Viết
743	CT6099	Kỹ thuật tách và làm sạch chất	Học phần “Kỹ thuật tách và làm sạch chất” cung cấp cho người học các kiến thức về kỹ thuật tách như kết tinh, kết tủa, chiết lỏng - lỏng, hấp phụ, trao đổi ion, vận chuyển hoá học. Trên cơ sở các kiến thức về quá trình và thiết bị người học có khả năng phân tích định tính định lượng các phương pháp tách và làm sạch để lựa chọn phương pháp phù hợp và đưa ra quy trình tách và làm sạch các chất.	2	1	Tự luận/Viết
744	CT6114	Polyme phân hủy sinh học	Học phần Polymer phân hủy sinh học là học phần thuộc khối các kiến thức tự chọn chuyên ngành công nghệ Hoá hữu cơ, được giảng dạy cho sinh viên từ năm thứ 3 trở đi. Học phần gồm 4 chương, cung cấp cho sinh viên các kiến thức chung về tính chất và phân loại các polymer phân hủy sinh học; các quá trình phân hủy sinh học và các yếu tố ảnh hưởng đến sự phân hủy này; các polyme phân hủy sinh học phổ biến và sự tổng hợp các polyme sinh học từ các loại vật liệu khác nhau. Học xong học phần này sinh viên ngoài các kiến thức thu được sẽ có khả năng lập sơ đồ tổng hợp các loại polyme có khả năng phân hủy sinh học theo yêu cầu sử dụng và nâng cao được ý thức giảm thiểu ô nhiễm môi trường, có thái độ tích cực trong việc xây dựng sự phát triển bền vững.	2	2	Tự luận/Viết
745	CT6120	Phụ gia sản phẩm dầu mỏ	Học phần “Phụ gia sản phẩm dầu mỏ” trang bị những kiến thức về: cơ sở lý thuyết các loại phụ gia sản phẩm nhiên liệu và phi nhiên liệu; vai trò, ưu nhược điểm của từng loại phụ gia, từ đó lựa chọn được những phụ gia thích hợp đưa vào	2	1	Tự luận/Viết

			sản phẩm nhiên liệu và phi nhiên liệu nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm. Học xong học phần này sinh viên được rèn luyện các kỹ năng phân tích, đánh giá chất lượng các sản phẩm, nhằm nâng cao kiến thức chuyên ngành.			
746	CT6125	Phương pháp xác định cấu trúc hợp chất hữu cơ	Học phần “Phương pháp xác định cấu trúc các hợp chất hữu cơ” thuộc khối kiến thức tự chọn chuyên ngành Công nghệ hóa hữu cơ. Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng phân tích cấu trúc các hợp chất hữu cơ thông qua các phương pháp phổ: Hồng ngoại, cộng hưởng từ ¹ H, ¹³ C kết hợp với kỹ thuật phổ hai chiều COSY, HSQC, HMBC và kỹ thuật phổ khối lượng. Các kiến thức thiết thực lĩnh hội được từ học phần này giúp cho sinh viên có thêm được hành trang để tự tin bước vào nghề.	2	1	Tự luận/Viết
747	CT6134	Sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn GMP	Học phần “Sản xuất thuốc theo tiêu chuẩn GMP” thuộc khối kiến thức chuyên ngành Công nghệ hóa dược. Học phần cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về mục tiêu, ý nghĩa, các nội dung cơ bản của Thực hành tốt sản xuất thuốc (GMP) theo khuyến cáo của Tổ chức y tế thế giới (WHO). Học xong học phần này, SV có thể vận dụng các kiến thức để thiết kế hệ thống sản xuất thuốc; quản lý, phân công và thực hiện công việc trong quá trình triển khai sản xuất thuốc.	2	2	Tự luận/Viết
748	CT6140	Tồn trữ và vận chuyển các sản phẩm dầu khí	Học phần “Tồn trữ và vận chuyển các sản phẩm dầu khí” trang bị cho sinh viên những kiến thức về: Chất lỏng Newton-phi Newton, các mô hình dòng chảy, quá trình xử lý và vận chuyển dầu nhiều farafin, các hệ thống thu gom, tồn trữ và vận chuyển các sản phẩm dầu khí. Đồng thời học phần còn trình bày các nguyên nhân gây hao hụt xăng dầu và đưa ra các giải pháp khắc phục. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng phân tích các mô hình dòng chảy của các chất lỏng, quy trình xử lý dầu thô, các hệ thống thu gom tồn trữ và vận chuyển các sản phẩm dầu khí.	2	2	Tự luận/Viết
749	CT6141	Tổng hợp hữu cơ - hóa dầu	Học phần “Tổng hợp Hữu cơ - Hóa dầu” là học phần được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Hóa dầu. Học phần cung cấp những kiến thức về nguyên liệu, cơ sở hóa học và công nghệ các quá trình tổng hợp hữu cơ - hóa dầu để sản xuất các hợp chất trung gian phục vụ cho tổng hợp hữu cơ – hóa dầu. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể phân tích, giải thích, đề xuất, lựa chọn sơ đồ công nghệ của các quá trình sản xuất trong tổng hợp hữu cơ - hóa dầu.	2	1	Tự luận/Viết
750	CT6142	Tổng hợp	Học phần “Tổng hợp polyme dẫn thuốc” trang bị cho sinh viên những kiến thức	2	1	Tự

		Polyme dẫn thuốc	về cơ chế và vai trò của polyme trong dẫn thuốc. Học phần cũng trình bày về cấu trúc, tính chất, phương pháp tổng hợp và các phương pháp phân tích đặc trưng của các polyme như pseudo-peptide, polyamino acid, polyoxazoline, polyanhydride, polyphosphoester, polyme mang điện tích dương, polydrug và polyprodrug. Đồng thời học phần cũng trình bày ứng dụng của các polyme này với vai trò dẫn thuốc. Ở mỗi nội dung của học phần, sinh viên được rèn luyện các kỹ năng phân tích, giải thích và xử lý tình huống.			luận/Viết
751	CT6196	Thuốc nhuộm và chất trợ dệt	Sinh viên nắm được những kiến thức về bản chất của quá trình hóa lý, hóa học xảy ra trong quá trình nhuộm; Các yếu tố tác động lên động học nhuộm: ái lực thuốc nhuộm, nhiệt, cơ, xúc tác v.v cho từng loại thuốc nhuộm. Sinh viên có khả năng lựa chọn, phân tích và thiết lập qui trình công nghệ nhuộm các loại sản phẩm dệt may đạt hiệu quả cao nhất. Các chất trợ dùng trong ngành dệt (các chất hồ sợi, các chất trợ dung trong công nghệ tiền xử lý, nhuộm, in hoa và xử lý hoàn tất vải).	3	2	Viết báo cáo Tự luận/Viết
752	CT6195	Hóa học vật liệu dệt	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản của hóa học hữu cơ liên quan đến vật liệu dệt may: giới thiệu về hóa học hữu cơ, cấu tạo và phân loại các hợp chất hữu cơ, một số hợp chất hữu cơ và các hợp chất cao phân tử sử dụng trong vật liệu dệt, may. Sau khi học xong học phần này sinh viên có kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm, vận dụng các kiến thức về vật liệu dệt xơ sợi hóa học, hóa học hữu cơ cơ bản sử dụng trong ngành dệt, may.	3	2	Viết báo cáo Tự luận/Viết
753	CT6003	An toàn môi trường dầu khí	Học phần “An toàn môi trường dầu khí” là học phần thuộc kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Hóa dầu. Học phần trình bày những kiến thức về bảo hộ lao động, an toàn khi làm việc với các sản phẩm dầu mỏ, an toàn trong vận hành nhà máy và các sự cố xảy ra trong lĩnh vực dầu khí. Sau khi học xong học phần này, sinh viên giải thích được tầm quan trọng và xác định yếu tố trọng tâm của kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động trong môi trường dầu khí. Thông qua vấn đề an toàn, vệ sinh lao động sinh viên nhận thức được trách nhiệm của mình đối với lĩnh vực dầu khí.	2	1	Tự luận/Viết
754	CT6006	Các quá trình cơ bản tổng hợp	Học phần “Các quá trình cơ bản tổng hợp Hóa dược” là môn học thuộc chuyên ngành Công nghệ Hóa dược. Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về các loại phản ứng và phạm vi ứng dụng của chúng trong quá trình tổng hợp hóa dược,	2	1	Tự luận/Viết

		hóa dược	bao gồm: Phản ứng Mannich; Phản ứng Michael; Phản ứng Friedel-Crafts; Phản ứng Diels- Alder; Phản ứng Aldol hóa; Phản ứng ngưng tụ este; Tổng hợp xeton; Phản ứng oxi hóa khử và phản ứng tổng hợp peptit. Học xong học phần này, sinh viên có thể nhận biết, phân tích, giải thích về các loại phản ứng tổng hợp chất trong hóa dược. Từ đó thiết lập các mục tiêu tổng hợp các hợp chất trong lĩnh vực hóa dược.			
755	CT6008	Các sản phẩm dầu khí	Học phần “các sản phẩm dầu khí” được giảng dạy cho sinh viên ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học. Học phần cung cấp những kiến thức về thành phần, đặc trưng và chỉ tiêu kỹ thuật các sản phẩm dầu khí (xăng ô tô, xăng máy bay, dầu diesel, dầu mỡ bôi trơn, dầu đốt).	2	1	Tự luận/Viết
756	CT6009	Công nghệ axit vô cơ	Học phần này ứng dụng kiến thức hóa vô cơ, quá trình và thiết bị để cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về công nghệ sản xuất axit vô cơ (axit sunfuric, axit photphoric và axit nitric), bao gồm cơ sở hoá lý, dây chuyền và các thiết bị chủ yếu trong các công đoạn của quá trình sản xuất; ảnh hưởng của thành phần nguyên liệu và các thông số kỹ thuật đến quá trình sản xuất, các phương pháp khác nhau sản xuất sản phẩm; công nghệ sản xuất phù hợp với từng loại nguyên liệu, nguyên lý vận hành của các thiết bị chính; thiết lập và tính toán cân bằng chất và cân bằng nhiệt trong toàn bộ quá trình. Ngoài ra, còn trang bị cho sinh viên kỹ năng phân tích vấn đề công nghệ hóa học và đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quá trình.	2	1	Tự luận/Viết
757	CT6010	Công nghệ các chất hoạt động bề mặt	Học phần “Công nghệ các chất hoạt động bề mặt” là học phần tự chọn đối với sinh viên ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học. Học phần cung cấp kiến thức cơ sở về các quá trình hóa lý, hóa học các chất hoạt động bề mặt, qui trình công nghệ và thiết bị sản xuất các chất hoạt động bề mặt anion, cation, lưỡng tính và không ion, ngoài ra nêu được ưu nhược điểm của các quy trình công nghệ sản xuất chất hoạt động bề mặt...Sau khi học xong phần này sinh viên có khả năng xây dựng và đánh giá được sơ đồ công nghệ sản xuất chất hoạt động bề mặt. Ngoài ra cung cấp phương pháp đánh giá, phân tích, tư duy giải quyết vấn đề về chất hoạt động bề mặt, nhằm nâng cao các kiến thức chuyên ngành.	2	1	Tự luận/Viết
758	CT6011	Công nghệ các hợp chất	Học phần “Công nghệ sản xuất các hợp chất nito” nhằm trang bị cho sinh viên cơ sở lý thuyết phản ứng, dây chuyền công nghệ và nguyên liệu sản xuất các chất vô	2	1	Tự luận/Viết

		nito	ơ chứa nito như amoniac, urê, axit nitric,... . Qua đó giúp sinh viên có kiến thức và kỹ năng xây dựng qui trình sản xuất, xác định được các điều kiện công nghệ và xây dựng giải pháp khi tiếp cận với thực tế sản xuất, đồng thời là cơ sở để tiếp thu, nghiên cứu những môn học khác liên quan			
759	CT6013	Công nghệ chế biến dầu mỏ	Học phần “Công nghệ chế biến dầu mỏ” là học phần bắt buộc cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu, ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về dầu mỏ, công nghệ chế biến dầu mỏ và nâng cao chất lượng các sản phẩm dầu mỏ. Sau khi học xong học phần này, sinh viên phân tích được các thông số công nghệ của quá trình chưng cất và chế biến dầu mỏ, từ đó lựa chọn được các thông số công nghệ phù hợp cho quá trình chế biến dầu mỏ.	2	2	Tự luận/Viết
760	CT6014	Công nghệ chế biến dầu mỡ bôi trơn	Học phần “Công nghệ chế biến dầu mỡ bôi trơn” được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành công nghệ hóa dầu. Học phần cung cấp kiến thức về thành phần, nguyên liệu, quy trình công nghệ sản xuất dầu mỡ bôi trơn, phương pháp đánh giá về chất lượng các loại dầu mỡ bôi trơn và phụ gia cho dầu mỡ bôi trơn. Sau khi học xong phần này sinh viên có khả năng phân tích đặc trưng của dầu mỡ bôi trơn Ngoài ra cung cấp phương pháp đánh giá, phân tích, tư duy giải quyết vấn đề về dầu mỡ bôi trơn, nhằm nâng cao các kiến thức chuyên ngành.	2	1	Tự luận/Viết
761	CT6016	Công nghệ chế biến khí	Học phần Công nghệ chế biến khí trang bị cho sinh viên những kiến thức về khí tự nhiên và khí đồng hành bao gồm: Tính chất và thành phần khí, các thông số nhiệt động của hệ hydrocarbon và phương pháp xác định các thông số này, các tính chất của hệ hydrocarbon và nước; Công nghệ chế biến khí theo phương pháp ngưng tụ, phương pháp hấp thụ, phương pháp chưng cất; Công nghệ sản xuất các sản phẩm từ khí tự nhiên và khí đồng hành, bao gồm LPG, LNG, CNG; Ở mỗi nội dung của học phần, sinh viên được rèn luyện các kỹ năng dự đoán, phân tích, giải thích, xử lý tình huống và áp dụng phần mềm Hysys. Học xong học phần này, sinh viên có khả năng tính toán các thông số nhiệt động của hỗn hợp khí, xây dựng và thuyết minh các công nghệ chế biến khí cơ bản.	2	2	Tự luận/Viết
762	CT6019	Công nghệ chiết xuất dược liệu	Học phần “Công nghệ chiết xuất dược liệu” là học phần bổ trợ kiến thức của sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dược. Học phần trang bị cho sinh viên một số kiến thức cơ bản về chiết xuất và tinh chế dược liệu; một số kỹ thuật chế tạo cao	2	1	Tự luận/Viết

			thuốc từ dược liệu (nguyên liệu, dung môi, kỹ thuật chiết xuất, các thiết bị, phương pháp cô đặc sấy khô,...). một số kỹ thuật chiết xuất alkaloid, terpenoid từ dược liệu trong thực tiễn. Sau khi học xong học phần này, SV có khả năng xây dựng hệ thống kỹ thuật sản xuất nguyên liệu dưới dạng cao thuốc; các quá trình chiết, tinh chế dược liệu chứa alkaloid và terpenoid,...			
763	CT6020	Công nghệ chiết xuất và tinh chế các hợp chất hữu cơ	Học phần “Công nghệ chiết xuất và tinh chế chất hữu cơ” là môn học tự chọn của sinh viên chuyên ngành Công nghệ hóa hữu cơ. Học phần này trang bị cho sinh viên một số kỹ thuật chiết (rắn - lỏng, lỏng - lỏng, chiết pha rắn,...), kỹ thuật tách cơ bản (tách hỗn hợp chất, chưng cất, kết tinh lại, thăng hoa,...), kỹ thuật sắc ký (sắc ký giấy, sắc ký lớp mỏng, sắc ký cột, sắc ký lỏng trung và cao áp, sắc ký khí,...). Sau khi học xong học phần này, SV có khả năng nhận biết nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ thiên nhiên, tham gia xây dựng quy trình chiết, tách và làm sạch các hợp chất hữu cơ.	2	1	Tự luận/Viết
764	CT6025	Công nghệ gia công chất dẻo	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về tính chất hóa lý của chất dẻo và phụ gia sử dụng trong công nghệ gia công. Mô tả cấu tạo, nguyên lý vận hành các công nghệ gia công chất dẻo thông dụng. Giúp người học phân tích được và lựa chọn các thiết bị máy móc gia công. Trên nền tảng kiến thức trang bị, người học xây dựng hệ thống kỹ thuật bao gồm các bước gia công, các yếu tố kỹ thuật đi kèm để tạo ra các sản phẩm chất dẻo đa lĩnh vực (hóa học, môi trường, điện tử...) theo mô hình nguyên bản thật giả định ban đầu. Lập kế hoạch đề xuất nhân công lao động cho mỗi chu trình sản xuất vận hành thử nghiệm. Hiểu được một số thuật ngữ tiếng Anh liên quan đến lĩnh vực nguyên liệu và gia công polyme trong lĩnh vực thiết kế chế tạo.	2	1	Tự luận/Viết
765	CT6026	Công nghệ hóa dầu	Học phần “Công nghệ hóa dầu” là học phần thuộc kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Hóa dầu. Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức bao gồm: nguyên liệu cho ngành hóa dầu; các công nghệ chế biến dựa trên nguồn parafin, olefin và hidrocarbon thơm. Qua học phần này, sinh viên có thể phân tích, giải thích, đề xuất và lựa chọn sơ đồ công nghệ phù hợp cho các quá trình sản xuất trong công nghệ hóa dầu.	2	2	Tự luận/Viết
766	CT6027	Công nghệ hóa học tinh	Học phần công nghệ tinh dầu, hương liệu và mỹ phẩm cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về tinh dầu, các nguyên liệu tạo tinh dầu; các công nghệ thu tinh	2	2	Tự luận/Viết

		dầu, hương liệu và mỹ phẩm	dầu từ tự nhiên Từ các kiến thức này học sinh hiểu được vai trò của tinh dầu trong các lợi ích kinh tế mà tinh dầu mang lại và môn học này cũng giúp học sinh nhận biết được nhu cầu sử dụng tinh dầu tại Việt nam và trên thế giới từ đó nhận biết được quy trình công nghệ làm mỹ phẩm. Hiểu được các công nghệ tinh dầu, hương liệu,			
767	CT6030	Công nghệ mạ điện	Học phần “Công nghệ mạ điện” trang bị cho sinh viên những kiến thức về lý thuyết quá trình mạ điện, phương pháp gia công bề mặt trước khi mạ. Sau khi học xong sinh viên có khả năng giải thích sự phân bố dòng điện, phân bố kim loại trên bề mặt vật cần mạ, tính toán các thông số của quá trình mạ điện, tính toán thiết kế trong công nghệ mạ. Vận dụng kiến thức công nghệ mạ điện trong tính toán chế tạo lớp mạ.	2	1	Tự luận/Viết
768	CT6031	Công nghệ nano	Học phần này cung cấp những kiến thức về công nghệ chế tạo các vật liệu nano; cấu trúc và ứng dụng vật liệu nano. Nội dung sẽ tập trung vào các công nghệ phổ biến để tìm hiểu các khả năng của công nghệ nano hiện nay. Một phần về các vấn đề đạo đức và môi trường sẽ được trình bày. Các ứng dụng hiện nay và xu thế áp dụng công nghệ nano trong tương lai. Giới thiệu sơ lược về cấu trúc, tính chất và ứng dụng của một số vật liệu nano. Trình bày công nghệ nano trong điện tử và y-sinh học. Thông qua học phần này, sinh viên sử dụng tiếng anh chuyên ngành trong giao tiếp kỹ thuật và cập nhật các kiến thức liên quan đến công nghệ nano, phân tích các vấn đề được lựa chọn trong công nghệ nano.	2	2	Tự luận/Viết
769	CT6032	Công nghệ nhiên liệu sạch	Học phần “Công nghệ nhiên liệu sạch” là giảng dạy cho sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học. Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về: khái niệm, thành phần, tính chất, công nghệ sản xuất các loại nhiên liệu sạch như: nhiên liệu nhũ hóa, xăng sinh học, biodiesel, nhiên liệu sinh khối, nhiên liệu hidro...Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng đánh giá, xác định tầm quan trọng của nhiên liệu sạch trong công tác bảo vệ môi trường, từ đó đề ra các hướng phát triển nhiên liệu sạch.	2	1	Tự luận/Viết
770	CT6033	Công nghệ nhuộm và thuộc da	Nội dung bao gồm các kiến thức về hóa học vật liệu dệt, lý thuyết về nhuộm và thuốc nhuộm, các công đoạn làm sạch hóa học, nhuộm và hoàn tất vải, các máy nhuộm và kỹ thuật nhuộm bằng các lớp thuốc nhuộm khác nhau và kỹ thuật in hoa trên vải, công nghệ thuộc da.	2	2	Tự luận/Viết

771	CT6034	Công nghệ phân bón	Học phần “Công nghệ sản xuất phân bón” được xây dựng dựa trên các kiến thức Hóa vô cơ và các kiến thức liên quan như: kỹ thuật phản ứng quá trình và thiết bị cơ học, truyền nhiệt, chuyển khối để sinh viên có những kiến thức chung về phân bón và công nghệ sản xuất sản xuất các loại phân supe lân đơn, supe lân kép, phân lân nung chảy, phân đạm amoni, phân urê và một số phân bón khác. Qua những kiến thức đã học giúp sinh viên có kỹ năng phân tích vấn đề kỹ thuật và xây dựng giải pháp kỹ thuật sản xuất phân bón để đáp ứng những vấn đề thực tiễn.	2	1	Tự luận/Viết
772	CT6036	Công nghệ sản xuất các chất kiềm	Học phần “Công nghệ các chất kiềm” cung cấp cho sinh viên những kiến thức chung về các chất kiềm. Trên cơ sở kiến thức kỹ thuật phản ứng và các kiến thức được học sinh viên tìm hiểu và tiếp thu các kiến thức về công nghệ sản xuất soda, xút, nhôm hydroxit và nhôm oxit. Đồng thời học phần giúp sinh viên có kỹ năng phân tích vấn đề kỹ thuật và xây dựng giải pháp kỹ thuật trong sản xuất các chất kiềm.	2	1	Tự luận/Viết
773	CT6037	Công nghệ sản xuất các sản phẩm tẩy rửa	Học phần “Công nghệ các sản phẩm tẩy rửa” là học phần tự chọn đối với sinh viên ngành Công nghệ Kỹ thuật Hóa học. Học phần trình bày những kiến thức về quy trình chất tẩy rửa, các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng tẩy rửa, thành phần chính trong chất tẩy rửa, hiểu được các qui trình công nghệ sản xuất xà phòng, bột giặt và chất lỏng tẩy rửa. Sau khi học xong phần này sinh viên có khả năng phân tích đặc trưng của chất tẩy rửa trong lĩnh vực sinh học, hóa mỹ phẩm, dược phẩm, hóa mỹ phẩm và xây dựng được quy trình sản xuất chất tẩy rửa nhằm nâng cao các kiến thức chuyên ngành.	2	1	Tự luận/Viết
774	CT6042	Công nghệ sơn	Học phần “Công nghệ sơn” trang bị cho sinh viên những kiến thức về các thành phần của sơn, quy trình sản xuất một số chất tạo màng phổ biến trong sơn, công nghệ sản xuất và pha chế sơn, các phương pháp gia công sơn và các phương pháp kiểm tra tính chất của sơn. Học xong học phần sinh viên có thể pha chế sơn, kiểm tra các chỉ tiêu quan trọng của sơn và màng sơn, thi công sơn các bề mặt phổ biến trong công nghiệp; đề xuất các ý tưởng sản xuất sơn phù hợp với yêu cầu thực tế và xu thế phát triển hiện đại.	2	2	Tự luận/Viết
775	CT6043	Công nghệ tinh chế	Học phần “Công nghệ tinh chế nguyên liệu dược” là môn học của sinh viên thuộc chuyên ngành Công nghệ Hóa dược. Học phần này trang bị cho sinh viên một số	2	1	Tự luận/Viết

		nguyên liệu dược	kỹ thuật định tính nhanh nhóm chức để định hướng tách chiết nhóm chất trong dược liệu; kỹ thuật chiết; kỹ thuật sắc ký phân lập các hợp chất có hoạt tính sinh học và một số kỹ thuật khác (chung cất, kết tinh lại, tách hợp chất quang hoạt,...). Sau khi học xong học phần này, SV có khả năng nhận biết nhu cầu sử dụng các sản phẩm từ thiên nhiên, tham gia xây dựng quy trình chiết, tách và làm sạch các hợp chất hữu cơ làm nguyên liệu dược.			
776	CT6044	Công nghệ tổng hợp hữu cơ	Học phần “Công nghệ tổng hợp hữu cơ” là môn học bắt buộc đối với sinh viên thuộc chuyên ngành Công nghệ hóa hữu cơ. Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức: nguyên liệu tổng hợp hữu cơ; các quá trình cơ bản trong tổng hợp hữu cơ; quy trình công nghệ tổng hợp chất hữu cơ (hóa chất bảo vệ thực vật, phẩm nhuộm, dược phẩm). Ngoài ra, sinh viên có thể đề xuất lựa chọn thiết bị, dây chuyền công nghệ,... để tổng hợp một số hợp chất hữu cơ có nhiều ứng dụng trong thực tế.	2	2	Tự luận/Viết
777	CT6047	Công nghệ xi măng	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về công nghệ sản xuất xi măng, các khái niệm về xi măng như lịch sử chế tạo, thành phần hóa, thành phần khoáng. Tầm quan trọng và ứng dụng của xi măng. Những kiến thức về thành phần nguyên liệu, thành phần khoáng, thành phần hóa, dây chuyền công nghệ sản xuất xi măng. Các phương pháp sản xuất một số loại xi măng đặc biệt hiện nay. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có khả năng tính bài phối liệu, phân tích và xây dựng được các thông số công nghệ để sản xuất xi măng.	2	1	Tự luận/Viết
778	CT6048	Cơ sở kỹ thuật bào chế	Học phần “Cơ sở kỹ thuật bào chế” thuộc khối kiến thức thuộc chuyên ngành Công nghệ hóa dược. Học phần trang bị cho sinh viên cơ sở kỹ thuật chung về bào chế thuốc, và những tương kỵ trong bào chế thuốc. Cơ sở kỹ thuật bào chế các loại chế phẩm: thuốc tiêm- thuốc nhỏ mắt, thuốc mỡ và thuốc viên.	2	2	Tự luận/Viết
779	CT6051	Chất màu vô cơ công nghiệp	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về màu sắc ánh sáng, các khái niệm cơ bản về các chất màu, các hệ thống so màu và tổng hợp màu, phương pháp sản xuất chất màu vô cơ công nghiệp. Trên cơ sở kiến thức của hóa vô cơ, học phần trình bày về cơ sở lý thuyết và các loại nguyên liệu, qui trình và thiết bị để sản xuất một số chất màu vô cơ thông dụng hiện nay. Qua đó sinh viên có thể tổng hợp và điều chế một số chất màu vô cơ trong công nghiệp	2	2	Tự luận/Viết
780	CT6053	Dược động	Học phần “Dược động học” trang bị cho sinh viên những kiến thức về: cấu tạo	2	1	Tự

		học	màng sinh học và các cơ chế vận chuyển thuốc qua màng sinh học; quá trình hấp thu, phân bố chuyển hóa, thải trừ thuốc và động học của các quá trình đó; khái niệm, cách tính và ý nghĩa của các thông số dược động học; đưa ra kết luận về một loại thuốc nào đó đối với một đối tượng người bệnh trên cơ sở các thông số dược động học. Từ đó có khả năng phân tích và chỉ ra được những loại thuốc tốt nhất hiện nay đang dùng cho một loại bệnh lý nhất định.			luận/Viết
781	CT6054	Dược liệu	Đây là môn học nghiên cứu về tính chất hoá học và sinh học những nguyên liệu dùng làm thuốc có nguồn gốc thực vật và động vật. Nội dung môn học sẽ cung cấp cho sinh viên những kiến thức bao gồm nguồn gốc, thành phần hoá học, tác dụng và công dụng của dược liệu. Môn học không chỉ nghiên cứu các nguyên liệu thô mà cả những tinh chất chiết ra từ dược liệu như các carbohydrat, glycosid, alkanoid, tinh dầu. Yêu cầu chủ yếu sau khi học xong môn học, sinh viên cần xác định được sự thật giả, chất lượng và hướng dẫn sử dụng dược liệu.	2	1	Tự luận (Kết hợp trắc nghiệm)
782	CT6058	Đồ án môn học chuyên ngành Công nghệ hóa dầu	Học phần “Đồ án môn học chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu” là được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Công nghệ Hóa dầu thuộc ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học. Học phần này ứng dụng kiến thức của công nghệ hóa học để thiết kế và chế tạo các sản phẩm hóa dầu, thiết kế một số thiết bị chính của hệ thống sản xuất. Hiểu được nguyên lý, cấu tạo và cách chế tạo các sản phẩm hóa dầu, công nghệ hóa dầu. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tổng quan về một vấn đề trong lĩnh vực hóa dầu; thiết kế máy, thiết bị, công nghệ hóa dầu, sử dụng các phần mềm máy tính để tính toán, vẽ sơ đồ công nghệ, thiết bị trong hệ thống; sinh viên có thể lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch làm đồ án chuyên ngành.	2	1	Dự án/Đồ án
783	CT6059	Đồ án môn học chuyên ngành Công nghệ Hóa dược	Học phần tích hợp các kiến thức về công nghệ hóa dược, ứng dụng kiến thức của công nghệ hóa học để thiết kế và chế tạo các sản phẩm hóa học, vật liệu hóa học, thiết kế một số thiết bị chính của hệ thống sản xuất ứng dụng trong công nghiệp hóa dược. Hiểu được nguyên lý, cấu tạo và cách chế tạo các sản phẩm ứng dụng trong công nghiệp hóa dược. Trong quá trình thực hiện đồ án, người học có khả năng phát triển được tư duy lập luận, phân tích một vấn đề. Vận dụng kiến thức đã học vào việc thiết kế và chế tạo một sản phẩm ứng dụng trong công nghiệp hóa dược. Sau khi học xong học phần này, người học có kỹ năng về giao tiếp kỹ thuật như trình bày và báo cáo.	2	1	Viết báo cáo

784	CT6060	Đồ án môn học chuyên ngành Công nghệ Hóa hữu cơ	Học phân tích hợp các kiến thức về công nghệ hóa hữu cơ, ứng dụng kiến thức của công nghệ hóa học để thiết kế và chế tạo các sản phẩm hóa học, vật liệu hóa học, thiết kế một số thiết bị chính của hệ thống sản xuất. Hiểu được nguyên lý, cấu tạo và cách chế tạo các sản phẩm hóa học, công nghệ hóa học. Trong quá trình thực hiện đồ án, người học có khả năng phát triển được tư duy lập luận, phân tích một vấn đề. Vận dụng kiến thức đã học vào việc thiết kế và chế tạo một sản phẩm hóa học, công nghệ hóa học. Sau khi học xong học phần này, người học có kỹ năng về giao tiếp kỹ thuật như trình bày và báo cáo.	2	1	Viết báo cáo
785	CT6072	Hóa chất bảo vệ thực vật	Học phần hóa chất bảo vệ thực vật là học phần bắt buộc đối với sinh viên chuyên ngành hóa dược. Học phần hóa chất bảo vệ thực vật cung cấp cho sinh viên cách thức vận dụng các kiến thức về các hợp chất nhóm chức, các hợp chất dị vòng để hiểu được cấu tạo, tính chất của các hợp chất được sử dụng trong thuốc bảo vệ thực vật. Từ kiến thức về hóa chất bảo vệ thực vật có thể giải thích tầm quan trọng của thuốc bảo vệ thực vật trong nông nghiệp, tầm quan trọng của việc tuân thủ quy định khi sản xuất và sử dụng thuốc bảo vệ thực vật đúng quy định và khuyến cáo của nhà sản xuất cũng như các cơ quan quản lý. Vận dụng các kiến thức về hóa chất bảo vệ thực vật có thể đề xuất thiết kế một loại thuốc bảo vệ thực vật mới an toàn, thân thiện, theo xu hướng của thế giới.	2	2	Tự luận/Viết
786	CT6073	Hóa dược và tổng hợp hóa dược	Học phần “Hóa dược và tổng hợp hóa dược” là môn học bắt buộc của sinh viên chuyên ngành Hóa dược. Học phần bao gồm 2 phần: Phần 1. Hóa dược trang bị những khái quát chung về lịch sử phát triển ngành hóa dược; thuốc và đích tác dụng của thuốc; các yếu tố hóa lý của một hợp chất ảnh hưởng đến tác dụng sinh học; liên quan cấu trúc và tác dụng sinh học; các khái niệm dược lý, dược lực, dược động học; số phận của thuốc trong cơ thể; việc nghiên cứu, tìm kiếm, phát hiện thuốc mới. Phần 2. Tổng hợp hóa dược trang bị những kiến thức về tổng hợp những nhóm thuốc chính sử dụng để điều trị các loại bệnh phổ biến trên người như: thuốc tác động lên hệ thần kinh trung ương; thuốc điều hòa huyết áp, thuốc giảm đau và giảm đau hạ sốt, chống viêm; thuốc điều trị ung thư và thuốc kháng sinh.	3	2	Tự luận/Viết

787	CT6074	Hóa học dầu mỏ	Học phần “Hóa học dầu mỏ” là học phần thuộc kiến thức chuyên ngành, được giảng dạy cho sinh viên chuyên ngành Hóa dầu. Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về nguồn gốc, thành phần, tính chất... của dầu mỏ; đặc điểm của dầu thô Việt Nam. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể phân tích được các vấn đề liên quan đến chất lượng; tồn trữ, bảo quản, vận chuyển dầu thô và các phân đoạn sản phẩm, từ đó định hướng ứng dụng của chúng trong công nghiệp.	2	2	Tự luận/Viết
788	CT6075	Hóa học hợp chất dị vòng	Học phần “Hóa học hợp chất dị vòng” thuộc khối kiến thức chuyên ngành Công nghệ hoá hữu cơ. Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về các hợp chất dị vòng bao gồm: Danh pháp, đặc điểm cấu tạo, tính chất, phương pháp tổng hợp hợp chất dị vòng năm cạnh, sáu cạnh (một dị tố, nhiều dị tố, dị vòng ngưng tụ và các dẫn xuất của chúng). Từ các kiến thức được trang bị ở trên, sinh viên đề xuất được sơ đồ tổng hợp hợp chất ứng dụng trong hóa mỹ phẩm, dược phẩm.	2	2	Tự luận/Viết
789	CT6076	Hóa học và công nghệ polyme	Học phần cung cấp cho người học những kiến thức về polyme (khái niệm, cấu trúc polyme, cơ chế, phương pháp tổng hợp polyme và tính chất hóa lý của chúng) và ứng dụng của polyme trong công nghiệp. Trình bày các công nghệ tổng hợp; phân tích trạng thái vật lý của polyme; cấu trúc polyme và các phương pháp hóa lý để phân tích vật liệu polyme, yêu cầu cần có của một kỹ sư trong tương lai về kiến thức chuyên môn và các công cụ theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate). Trên nền tảng kiến thức được trang bị, sinh viên đặt vấn đề, phân tích và tìm các giải pháp kỹ thuật trong công nghệ tổng hợp polyme.	2	1	Tự luận/Viết
790	CT6079	Hóa lí silicat	Học phần cung cấp kiến thức về: trạng thái tập hợp của vật chất silicat ở trạng thái rắn, lỏng và keo. Sinh viên có khả năng lập luận và giải quyết vấn đề liên quan đến cơ chế và tốc độ của các phản ứng vật chất silicat ở trạng thái rắn. Xác định được ảnh hưởng của các yếu tố đến tốc độ phản ứng vật chất silicat trong trạng thái rắn.	2	2	Tự luận/Viết
791	CT6064	Đồ án tốt nghiệp (Công nghệ kỹ thuật Hóa học)	Học phần “Đồ án tốt nghiệp” là học phần bắt buộc đối với sinh viên ngành Công nghệ kỹ thuật hóa học. Học phần giúp sinh viên vận dụng các kiến thức đã học để giải quyết các nội dung của đề tài được giao; tổ chức, vận hành hoặc thiết kế các máy, thiết bị/phân tích, đánh giá các số liệu thực nghiệm và các kết quả nghiên cứu. Sinh viên viết được báo cáo đề tài, xây dựng được bài thuyết trình, thảo luận	9	2	Dự án/Đồ án

			để đưa ra các kết luận và giải quyết các vấn đề về đề tài được giao. Qua đó, sinh viên nâng cao khả năng tư duy, cách đặt vấn đề và giải quyết vấn đề một cách độc lập và sáng tạo. Ngoài ra học phần giúp sinh viên áp dụng được khoa học kỹ thuật, công nghệ mới trong nghiên cứu/thiết kế; nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp và công việc sau khi ra trường.			
792	CT6067	Độc chất học	Học phần độc chất học gồm ba nội dung chính phân phối trong ba chương. Chương 1 giới thiệu cho sinh viên các kiến thức về chất độc, sự hấp thu, phân bố, chuyển hoá, thải trừ, các tác động của chất độc đối với cơ thể và nguyên lý xử trí ngộ độc; nội dung chương 2 đề cập đến các kiến thức về phương pháp phân lập các chất độc bao gồm các nguyên tắc chung, phương pháp phân lập các mẫu chất độc vô cơ và hữu cơ; chương 3 cung cấp các kiến thức về các loại tác nhân gây độc, triệu chứng và cách xử trí, phương pháp phân tích các tác nhân gây độc. Học xong học phần, sinh viên có thể vận dụng các kiến thức về độc chất để phân tích định tính, định lượng, kiểm tra chất lượng sản phẩm và thiết kế các thí nghiệm để kiểm nghiệm và xử lý chất độc theo yêu cầu.	2	2	Tự luận/Viết
793	CT6069	Giản đồ pha	Học phần “Giản đồ pha” cung cấp cho người học các kiến thức về các hệ muối nước 1, 2, 3, 4, 5 cấu tử và các phương pháp tính toán cần thiết khi tiến hành kết tinh bằng các phương pháp khác nhau. Trên cơ sở các kiến thức về hóa lí và các kiến thức được học người học có thể nghiên cứu và vận dụng vào trong sản xuất các hoá chất theo phương pháp vật lý như: tiến hành các quá trình làm lạnh kết tinh, cô đặc kết tinh, tính toán nhanh về lượng các chất dựa vào giản đồ. Qua đó giúp sinh viên có cơ sở để khai thác thông tin từ các dạng giản đồ pha, phân tích, tính toán và thiết lập quy trình sản xuất một số muối khoáng.	2	2	Tự luận/Viết
794	CT6123	Phương pháp phân tích quang học	Học phần trình bày kiến thức về cơ sở lý thuyết, phương pháp định lượng bằng phương pháp phân tích quang phổ hấp thụ phân tử, hấp thụ nguyên tử, phát xạ nguyên tử, phổ huỳnh quang. Có khả năng phân tích ưu nhược điểm, lựa chọn phương pháp và thiết kế quy trình phân tích theo phương pháp phân tích quang học cho từng đối tượng cụ thể. Qua đó hình thành kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp.	3	2	Tiểu luận
795	CT6122	Phương pháp phân	Nội dung học phần trình bày cơ sở lý thuyết chung về phương pháp phân tích điện hóa; nguyên tắc, sơ đồ thiết bị, ứng dụng của các phương pháp phân tích đo điện	2	1	Tự luận (Kết hợp

		tích điện hóa	thế, cực phổ và Von-Ampe hòa tan. Qua đó, sinh viên có khả năng phân tích các yếu tố ảnh hưởng và ưu nhược điểm của các phương pháp phân tích điện hóa.			trắc nghiệm)
796	CT6124	Phương pháp sắc ký	Nội dung học phần trình bày cơ sở lý thuyết phương pháp sắc ký; nguyên tắc, sơ đồ thiết bị, ứng dụng của một số phương pháp sắc ký hiện đại trong phân tích: phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao và phương pháp sắc ký khí. Qua đó, người học có khả năng lựa chọn phương pháp sắc ký thích hợp để phân tích định tính, định lượng và nhận biết được vai trò của các phương pháp sắc ký trong kỹ thuật.	2	1	Tiểu luận
797	CT6149	Thí nghiệm phân tích quang học	Học phần trình bày nguyên tắc, cách tiến hành thí nghiệm và vận hành thiết bị phân tích các chỉ tiêu trong mẫu bằng phương pháp phân tích quang phổ hấp thụ phân tử, hấp thụ nguyên tử, phát xạ nguyên tử. Học phần rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch, tiến hành thí nghiệm và xử lý kết quả thực nghiệm trong phân tích bằng phương pháp phân tích quang phổ hấp thụ phân tử, hấp thụ nguyên tử, phát xạ nguyên tử. Qua đó, hình thành kỹ năng làm việc nhóm và giao tiếp.	1	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
798	CT6148	Thí nghiệm phân tích điện hóa và sắc k	Nội dung học phần: - Rèn luyện kỹ năng lập kế hoạch và tiến hành thí nghiệm, tính toán và xử lý kết quả định lượng trong các phương pháp phân tích điện hóa và sắc ký. - Rèn luyện kỹ năng thực hành thí nghiệm với các thiết bị phân tích hiện đại.	1	1	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm
799	CT6164	Thực hành chuyên ngành Công nghệ hóa phân tích 1	Học phần trình bày về các quy trình phân tích mẫu, cách tổ chức thực nghiệm và vận hành thiết bị để phân tích mẫu đất – nước – phân bón và mẫu vật liệu silicat – kim loại. Học phần rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tiến hành định lượng, xử lý kết quả phân tích đất – nước – phân bón và vật liệu silicat – kim loại. Sinh viên sau khi học xong học phần này có khả năng phân tích một số mẫu trong thực tế.	2	2	Báo cáo thí nghiệm/t hực nghiệm

800	CT6165	Thực hành chuyên ngành Công nghệ hóa phân tích 2	Học phân trình bày về các quy trình phân tích mẫu, cách tổ chức thực nghiệm và vận hành thiết bị để phân tích mẫu thực phẩm và dược phẩm. Học phân rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tiến hành định tính, định lượng, xử lý kết quả phân tích thực phẩm và dược phẩm. Sinh viên sau khi học xong học phần này có khả năng phân tích một số mẫu trong thực tế.	2	1	Báo cáo thí nghiệm/tự học thực nghiệm
801	ME6001	An toàn và môi trường công nghiệp	Học phân cung cấp các kiến thức về khoa học bảo hộ lao động và luật pháp chế độ chính sách bảo hộ lao động; Kỹ thuật vệ sinh lao động; Kỹ thuật an toàn lao động. Sau khi học xong học phần này, sinh viên trình bày được các giải pháp kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động trong sản xuất. Học phân cung cấp các kiến thức về khoa học bảo hộ lao động và luật pháp chế độ chính sách bảo hộ lao động; Kỹ thuật vệ sinh lao động; Kỹ thuật an toàn lao động. Sau khi học xong học phần này, sinh viên trình bày được các giải pháp kỹ thuật an toàn và vệ sinh lao động trong sản xuất.	2	1	Tự luận/Viết
802	ME6002	CAD	Học phân cung cấp các kiến thức tổng quan về quá trình vẽ và thiết kế trên máy tính; các khái niệm cơ bản về phép biến đổi hình học, các dạng phương trình đường đặc trưng sử dụng để mô hình hóa hình học trên máy tính và các phương pháp xây dựng mô hình khối rắn; trang bị cho sinh viên kỹ năng sử dụng phần mềm AutoCAD và Solidworks để thiết lập bản vẽ 2D, mô hình hóa hình học khối rắn và lắp ghép 3D. Thông qua học phần, người học có khả năng thiết lập bản vẽ thiết kế 2D, mô hình 3D cho sản phẩm Cơ khí phù hợp với tính năng kỹ thuật và đánh giá các thuộc tính vật lý của mô hình thiết kế	3	1	Thực hành trên máy tính
803	ME6003	CAD/CAE	Học phân cung cấp các kiến thức tổng quan về quá trình thiết kế và phát triển sản phẩm; kiến thức về quy trình phân tích với sự trợ giúp của máy tính: sơ đồ phân tích, phương pháp thiết lập mô hình, phương pháp chia lưới, thiết lập điều kiện biên, xử lý và đánh giá kết quả phân tích. Bên cạnh đó, học phân trang bị cho người học kỹ năng sử dụng phần mềm CAD/CAE để giải các bài toán: Phân tích kết cấu tĩnh, cụm chi tiết, động học, mỏi, dao động và tối ưu hóa. Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng ứng dụng phần mềm CAD/CAE để hỗ trợ quá trình phân tích khả năng làm việc và lắp ghép của chi tiết máy, kết cấu máy và máy.	3	1	Thực hành trên máy tính
804	ME6004	CADCAM	Học phân trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về công nghệ CAD/CAM và ứng dụng các phần mềm CAD/CAM trong thiết kế, gia công cơ khí, phương pháp lập trình đồ họa và trợ giúp công nghệ gia công trên các máy CNC, phương pháp phân tích và tính toán thông số công nghệ trong thiết kế và lập chương trình NC. Rèn luyện kỹ năng thiết kế, mô phỏng và lập trình gia công sản phẩm trên phần mềm CAD/CAM.	3	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
805	ME6005	Công nghệ	Học phân cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ điều khiển số, máy công cụ điều khiển	2	2	Tự

		CNC	số, kỹ thuật lập trình gia công trên trung tâm gia công tiện, phay CNC. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng lựa chọn dụng cụ cắt, chế độ cắt, lập tiến trình công nghệ và chương trình gia công chi tiết trên trung tâm gia công tiện, phay CNC.			luận/Viết
806	ME6006	Công nghệ chế tạo máy 1	Học phần trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về công nghệ chế tạo máy. Phân tích – lựa chọn phương pháp gia công, thiết kế quy trình công nghệ chế tạo, lắp ráp các sản phẩm cơ khí hợp lý. Tiến hành thực nghiệm, phân tích và xử lý kết quả để kiểm chứng lý thuyết.	3	1	Tự luận/Viết
807	ME6007	Công nghệ chế tạo máy 2	Học phần cung cấp kiến thức về các phương pháp gia công tiên tiến, tối ưu hóa quá trình cắt gọt, tiêu chuẩn hóa quá trình công nghệ và xác định giá thành gia công chi tiết máy; Kỹ năng thực nghiệm, xử lý và phân tích kết quả thực nghiệm trong gia công chi tiết máy. Sau khi học xong học phần sinh viên có thể trình bày được các phương pháp gia công tiên tiến và phương pháp tối ưu hóa quá trình cắt gọt. Vận dụng tiêu chuẩn hóa quá trình công nghệ khi lập quy trình công nghệ gia công chi tiết máy đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và hiệu quả kinh tế. Kỹ năng thực nghiệm, xử lý và phân tích kết quả thực nghiệm trong gia công chi tiết	3	1	Tự luận/Viết
808	ME6008	Công nghệ xử lý vật liệu	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về động học, nhiệt động học các quá trình xử lý nhiệt vật liệu kim loại; Các phương pháp tính toán, thiết lập quy trình công nghệ nhiệt luyện thép; Các phương pháp về hóa bền, bảo vệ và tạo lớp phủ bề mặt như: Nhiệt luyện, hóa nhiệt luyện, hóa bền bề mặt, lắng đọng pha hơi vật lý (PVD), lắng đọng pha hơi hóa học (CVD), phun phủ bề mặt. Thông qua học phần người học vận dụng các phương pháp xử lý nhiệt và phun phủ cho sản phẩm cơ khí nhằm đạt được đặc tính kỹ thuật mong muốn.	2	2	Bài tập lớn
809	ME6009	Cơ học kỹ thuật	Học phần Cơ học kỹ thuật cung cấp kiến thức tổng quát về cơ học vật rắn tuyệt đối, các mô hình tĩnh học, động học và động lực học của vật rắn hoặc hệ vật rắn. Sau khi học xong học phần sinh viên có thể xác định được các phản lực liên kết tác dụng lên cơ hệ, tính các thông số động học và động lực học cho các cơ hệ chuyển động.	3	2	Tự luận/Viết
810	ME6010	Cơ học vật rắn biến dạng	Cơ học vật rắn biến dạng (CHVRBD) bao gồm các kiến thức cơ bản về chuyển dịch, ứng suất và biến dạng, các quy luật ứng xử của vật liệu xuất hiện trong vật rắn ở trạng thái cân bằng hoặc chuyển động dưới tác dụng của lực ngoài và các ảnh hưởng khác. Ngoài ra CHVRBD nghiên cứu các tính chất cơ học của vật liệu trong phạm vi đàn hồi và chảy dẻo, thiết lập các bài toán cơ học trong thực tế đưa về các phương trình toán học và phát triển các phương pháp giải các bài toán đó.	3	2	Tự luận/Viết
811	ME6011	Cơ lưu chất	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về các tính chất của lưu chất. Nghiên	3	2	Bài tập

			cứ qui luật cân bằng của chất lỏng tĩnh, tính toán áp lực thủy tĩnh, nghiên cứu qui luật chuyển động của lưu chất và các thông số đặc trưng cho nó mà không quan tâm đến lực, nghiên cứu lực tác dụng trong môi trường lưu chất chuyển động và những qui luật tương tác về lực giữa dòng lưu chất với các vật rắn. Tìm hiểu đặc trưng chuyển động một chiều của chất lỏng, dòng chảy qua lỗ vòi.			lớn
812	ME6012	Chi tiết máy	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về tính toán, thiết kế các chi tiết máy ghép, truyền động đai, truyền động xích, truyền động bánh răng, truyền động trục vít – bánh vít, trục, ổ trục, khớp nối, lò xo. Ngoài ra sinh viên sẽ được thực hiện các bài thí nghiệm về các bộ truyền động cơ khí để vận dụng các kiến thức đã học vào thực tế và kiểm chứng lý thuyết. Sau khi học xong học phần, sinh viên có thể tính toán và thiết kế được các chi tiết máy có công dụng chung.	3	1	Vấn đáp
813	ME6013	Dao động kỹ thuật	Học phần Dao động kỹ thuật nghiên cứu dao động của các hệ kỹ thuật. Học phần đưa ra các dạng dao động, các phương pháp tính toán, mô hình hóa, phân tích về dao động tuyến tính của hệ một bậc tự do, nhiều bậc tự do và thiết lập phương trình vi phân dao động của hệ. Sử dụng các phương pháp toán học để tìm ra quy luật dao động, áp dụng vào các bài toán kỹ thuật.	3	1	Tự luận/Viết
814	ME6014	Dung sai và kỹ thuật đo	Học phần cung cấp các kiến thức về dung sai lắp ghép và kỹ thuật đo lường trong cơ khí. Sau khi học xong học phần này, sinh viên sẽ trình bày được các khái niệm về dung sai và lắp ghép, dung sai truyền động bánh răng và nguyên tắc đo lường trong cơ khí; giải thích được các kí hiệu dung sai hình dạng, vị trí và nhám bề mặt; giải được các bài toán lắp ghép dung sai lắp ghép (lắp ghép bề mặt tròn; lắp ghép then, ren, ổ lăn và chuỗi kích thước). Đồng thời, sinh viên biết lựa chọn được phương pháp đo phù hợp với các dụng cụ và thiết bị đo để xác định kích thước dài, kích thước góc, sai lệch hình dáng hình học và vị trí tương quan, các thông số của bề mặt ren, các thông số của bề mặt răng và nhám bề mặt trong các sản phẩm cơ khí.	3	1	Tự luận/Viết
815	ME6015	Đo lường và xử lý tín hiệu	Học phần trình bày các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, chức năng và ứng dụng của các thành phần trong đo lường và xử lý tín hiệu; tính toán và lựa chọn các phương pháp xử lý tín hiệu đo; phương pháp hiệu chuẩn cảm biến, hiệu chuẩn hệ thống đo; phân tích, thiết kế, mô phỏng, lắp ráp và lập trình điều khiển một hệ thống đo hoàn chỉnh.	3	2	Tự luận/Viết

816	ME6016	Đồ án môn học Công nghệ chế tạo máy	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức tổng hợp để tính toán, thiết kế quy trình công nghệ gia công chi tiết máy, tính toán thiết kế đồ gá. Vận dụng thiết kế quy trình công nghệ gia công chi tiết máy.	2	1	Dự án/Đồ án
817	ME6017	Đồ án môn học chi tiết máy	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về phân tích, tính toán thiết kế và lựa chọn kết cấu tối ưu cho cho một hệ thống truyền động cơ khí điển hình như hệ dẫn động băng tải, xích tải.	2	1	Dự án/Đồ án
818	ME6018	Đồ án môn học Thiết kế hệ thống cơ khí	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về: phân tích nhiệm vụ, các yêu cầu kỹ thuật để đưa ra ý tưởng thiết kế. Tính toán thiết kế, mô phỏng và tối ưu hóa các hệ thống cơ khí trong các máy, các dây chuyền sản xuất.	2	1	Dự án/Đồ án
819	ME6019	Đồ án tốt nghiệp (Cơ khí)	Học phần được xây dựng để người học vận dụng kiến thức vào phân tích, thiết kế - chế tạo sản phẩm cơ khí. Tổng hợp kiến thức, tư duy sáng tạo vào phân tích và đánh giá qui trình thiết kế - chế tạo và thử nghiệm sản phẩm thuộc đề tài luận văn tốt nghiệp.	7	2	Thuyết trình
820	ME6020	Đồ gá	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức phân tích các cơ cấu của đồ gá, các loại đồ gá điển hình và thiết kế đồ gá; Sinh viên có khả năng lựa chọn các cơ cấu của đồ gá hợp lý và thiết kế đồ gá đảm bảo yêu cầu.	2	2	Bài tập lớn
821	ME6021	Động lực học máy	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về: Các kiến thức về quá trình công tác, máy, mô hình cấu trúc máy, chuyển động của máy cứng một bậc tự do, quá trình bình ổn, mở máy, tắt máy, các quá trình chuyển tiếp và điều khiển chuyển động của máy theo chương trình.	3	1	Tự luận/Viết
822	ME6022	Hệ thống tự động thủy khí	Học phần cung cấp kiến thức về khái niệm, cấu tạo, nguyên lý hoạt động, chức năng và ứng dụng của các thành phần trong hệ thống tự động thủy khí; tính toán, lựa chọn các thành phần và phương pháp xây dựng một hệ thống thủy khí. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng phân tích, thiết kế, mô phỏng, lắp ráp và vận hành hệ thủy khí.	3	2	Tự luận/Viết
823	ME6023	Kỹ thuật Robot	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các cấu trúc điển hình, phương pháp xây dựng bài toán động học, động lực học, thiết kế quỹ đạo và cơ sở điều khiển robot tay máy. Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên những kỹ năng khi vận hành, lập trình cho robot công nghiệp. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng tính toán khảo sát động học và động lực học cho robot công nghiệp; thiết kế quỹ đạo điều khiển cho robot công nghiệp; Phân tích các nhiệm vụ công nghệ để lựa chọn và vận hành robot công nghiệp theo quy trình công nghệ.	3	1	Tự luận/Viết
824	ME6024	Lý thuyết cơ	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về: phân tích cấu trúc, tính toán	3	1	Trắc

		cấu	động học, động lực học, tổng hợp các cơ cấu cơ bản; cân bằng máy và làm đều chuyên động thực của máy. Trên cơ sở lý thuyết, sinh viên sẽ phân tích được kết cấu, giải được các bài toán động học, động lực học của các cơ cấu máy điển hình, làm tiền đề cho việc thiết kế máy			nhịệm
825	ME6025	Máy công cụ	Học phân cung cấp các kiến thức về động học máy; các cơ cấu điển hình; hộp tốc độ và hộp bước tiến; hệ thống thủy lực; các máy công cụ điển hình và điều chỉnh động học (máy tiện, máy khoan - doa, máy phay, máy bào - xọc - chuốt, máy mài, máy gia công bánh răng và ren); máy CNC. Thí nghiệm điều chỉnh động học máy tiện, phay. Sau khi học xong học phân sinh viên có thể tính toán điều chỉnh được động học các máy công cụ vạn năng.	3	2	Tự luận/Viết
826	ME6026	Mô hình hóa và mô phỏng	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về mô hình hóa và mô phỏng trên máy tính: Phân tích, đánh giá được chuyển động của cơ cấu, máy về mặt động học, động lực học; kiểm tra độ bền và độ cứng của các chi tiết, cơ cấu, kết cấu dưới tác dụng của tải trọng trong quá trình làm việc, từ đó đưa ra kết cấu hợp lý.	3	1	Thực hành trên máy tính
827	ME6027	Nguyên lý cắt	Học phân cung cấp cho sinh viên những kiến thức về dụng cụ cắt và nguyên lý gia công vật liệu: Vật liệu dụng cụ cắt; Kết cấu và thông số hình học dụng cụ cắt; Động học quá trình cắt; Các hiện tượng cơ-lý-hóa xảy ra trong quá trình cắt; Mài mòn và tuổi bền dụng cụ cắt, chọn chế độ cắt; Các phương pháp gia công cắt gọt và gia công tiên tiến; Dụng cụ cắt và chế độ cắt trên máy CNC; Thí nghiệm mài sắc dụng cụ cắt, ảnh hưởng của chế độ cắt đến sự hình thành phoi và chất lượng bề mặt gia công.	3	2	Tự luận/Viết
828	ME6028	Nhập môn về kỹ thuật	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về các ngành nghề kỹ thuật, yêu cầu cần có của một kỹ sư trong tương lai về kiến thức chuyên môn và các công cụ theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate). Thông qua việc làm một đề án học phân cùng tên. Học phân còn cung cấp các kỹ năng nhằm tăng khả năng thành công của người kỹ sư trong tương lai ngay từ khi còn là sinh viên bằng cách nhận thức được trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội từ đó đưa ra các ứng xử, thái độ tích cực trong giao tiếp và trong học tập.	3	2	Dự án/Đề án
829	ME6029	Phương pháp phân tử hữu hạn	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về phân tích phần tử hữu hạn (PTHH), trong đó bao gồm quá trình rời rạc hóa một kết cấu liên tục, phức tạp thành các phần tử có dạng hình học đơn giản với các đặc trưng cơ học đã biết hoặc dễ xác định. Các phần tử được gắn kết với nhau tại các điểm nút để tạo thành lưới phần tử, từ đó có thể phân tích ứng xử bên trong của kết cấu thông qua các điểm nút. Ứng dụng PTHH để phân tích và giải quyết các bài toán trong kỹ thuật như mô phỏng, thiết kế và chế tạo.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/thực nghiệm

830	ME6030	Quản lý chất lượng sản phẩm	Học phần này trang bị cho người học những kiến thức cơ bản về chất lượng sản phẩm và các phương pháp để quản lý chất lượng sản phẩm; bên cạnh đó, học phần còn cung cấp cho người học các kiến thức và kỹ năng sử dụng các công cụ quản lý chất lượng để tiến hành giải quyết các vấn đề về chất lượng sản phẩm tại doanh nghiệp. Qua đó, giúp người học nhận thức được vai trò và tầm quan trọng của các hoạt động quản lý chất lượng để sẵn sàng đảm nhận các công việc trong quá trình sản xuất và quản lý sản phẩm cơ khí.	2	2	Bài tập lớn
831	ME6031	Sức bền vật liệu	Học phần cung cấp các kiến thức về: Phân tích, tính độ bền, độ cứng vững, độ ổn định của kết cấu dạng thanh chịu lực cơ bản (kéo – nén, uốn, xoắn) và thanh chịu lực phức tạp; Kiểm nghiệm đặc trưng cơ học của vật liệu thông qua thí nghiệm kéo – nén đúng tâm. Sau khi kết thúc học phần người học tính được độ bền, độ cứng, độ ổn định của các kết cấu dạng thanh chịu tải trọng tĩnh và tải trọng động.	3	1	Tự luận/Viết
832	ME6032	Tự động hoá quá trình sản xuất	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tự động hóa quá trình sản xuất, các thiết bị cơ bản trong hệ thống sản xuất tự động, hệ thống điều khiển tự động, các hệ thống cấp phôi và tiếp liệu. Phân tích được hiệu quả kinh tế do quá trình tự động hóa mang lại. Hiểu được các cơ cấu điều khiển, hệ điều khiển CNC, vận hành được các modul trong hệ thống MPS. Thông qua học phần sinh viên có khả năng thiết kế một hệ thống sản xuất tự động (máy tự động hoặc hệ thống cấp phôi/ phân loại sản phẩm...) cơ bản.	3	2	Tự luận/Viết
833	ME6033	Thiết kế dụng cụ cắt	Học phần trang bị cho người học các kiến thức cơ bản về tạo hình bề mặt, động học tạo hình bề mặt chi tiết, phương pháp xác định mặt khởi thủy của dụng cụ cắt. Tính toán, thiết kế một số loại dụng cụ cắt: Dao tiện, dao phay, mũi khoan, khoét và doa, dao chuốt, dụng cụ gia công ren... giúp cho người học có khả năng thiết kế các dụng cụ cắt thông dụng phục vụ cho các trường hợp gia công cụ thể trong cơ khí.	3	1	Bài tập lớn
834	ME6034	Thiết kế hệ thống cơ khí	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức và kỹ năng về: Phân tích các nguyên lý thiết kế, tiến trình thiết kế. Thiết kế các thành phần cơ bản trong hệ thống cơ khí điển hình và thiết kế hệ thống cơ khí, tối ưu hóa thiết kế hệ thống cơ khí.	3	2	Thực hành trên máy tính
835	ME6035	Thiết kế khuôn	Học phần thiết kế khuôn mẫu trang bị những kiến thức cơ bản trong thiết kế khuôn mẫu. Phân biệt được các loại khuôn mẫu trong công nghiệp. Lựa chọn vật liệu trong thiết kế, mô phỏng quá trình làm việc của khuôn. Ứng dụng các phần mềm để thiết kế và mô phỏng quá trình làm việc của khuôn	3	1	Thực hành trên máy tính

836	ME6036	Thiết kế máy công cụ	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức về máy công cụ và phương pháp tính toán thiết kế động học, động lực học, hệ thống điều khiển, bôi trơn làm mát trong máy công cụ điển hình (tiện, phay, mài...).	2	2	Bài tập lớn
837	ME6037	Thực hành CNC	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức, kỹ năng theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate). Lựa chọn dụng cụ cắt, tính chế độ cắt, lập trình gia công chi tiết, vận hành máy tiện, phay CNC, cài thông số dụng cụ cắt, cài gốc phôi, chạy chương trình gia công để gia công chi tiết trên máy tiện, máy phay CNC. Thực hiện các giải pháp an toàn lao động và vệ sinh 5S.	3	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
838	ME6038	Thực hành gia công tia lửa điện	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về gia công tia lửa điện như: Hiểu nguyên lý gia công tia lửa điện; Nắm được ưu và nhược điểm của phương pháp để lựa chọn sản phẩm cũng như nguyên công khi gia công trên máy; Lập được chương trình gia công, kiểm tra và sửa lỗi chương trình; Nhập được chương trình vào máy; Lưu trữ và gọi chương trình gia công từ trong máy; Thiết lập được chế độ làm việc của máy; Vận hành máy để gia công chi tiết đảm bảo đúng quy trình đảm bảo an toàn.	2	1	Kỹ năng thực hành /thí nghiệm
839	ME6039	Thực hành Robot	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quan về gia công tia lửa điện như: Hiểu nguyên lý gia công tia lửa điện; Nắm được ưu và nhược điểm của phương pháp để lựa chọn sản phẩm cũng như nguyên công khi gia công trên máy; Lập được chương trình gia công, kiểm tra và sửa lỗi chương trình; Nhập được chương trình vào máy; Lưu trữ và gọi chương trình gia công từ trong máy; Thiết lập được chế độ làm việc của máy; Vận hành máy để gia công chi tiết đảm bảo đúng quy trình đảm bảo an toàn.	2	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
840	ME6040	Thực tập doanh nghiệp (Công nghệ kỹ thuật Cơ khí)	Học phần trang bị cho sinh viên khả năng vận dụng các kiến thức và kỹ năng đã học trong việc tiếp cận với công việc thực tế sản xuất tại doanh nghiệp. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng trình bày được cơ cấu tổ chức sản xuất của doanh nghiệp, nhận biết được văn hóa doanh nghiệp, kỹ năng làm việc cũng như các phương pháp thu thập thông tin và đề xuất phương án giải quyết các thông tin.	6	2	Viết báo cáo
841	ME6041	Vật liệu học	Học phần cung cấp các kiến thức về cấu trúc mạng tinh thể điển hình trong vật liệu kim loại; các dạng giản đồ pha; Các chỉ tiêu cơ tính cũng như các quá trình biến dạng của vật liệu, các khái niệm cơ bản về nhiệt luyện; cách ký hiệu và công dụng các nhóm vật liệu kim loại: Gang, Thép, Kim loại màu; Vật liệu hữu cơ, Vô cơ và Compozit. Phương pháp nghiên cứu, kiểm tra tổ chức tế vi, đánh giá độ cứng của vật liệu Gang và Thép. Thông qua học phần người học lựa chọn được vật liệu phù hợp với yêu cầu thiết kế, chế tạo chi tiết cơ khí.	3	1	Tự luận/Viết
842	ME6042	Vẽ kỹ thuật	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về hệ tiêu chuẩn trình bày bản vẽ, vẽ hình	3	1	Bài tập

			học, biểu diễn hình học không gian trên đồ thức, biểu diễn vật thể bằng phương pháp hình chiếu trục đo, hình biểu diễn, vẽ qui ước các chi tiết máy điển hình, bản vẽ chi tiết, vẽ qui ước mối ghép và bản vẽ lắp; Kỹ năng đọc và lập bản vẽ kỹ thuật. Ngoài ra học phần Vẽ kỹ thuật giúp người học nâng cao khả năng tư duy không gian, rèn luyện tính tỉ mỉ chính xác, tính khoa học trong học tập và làm việc			lớn
843	ME6043	Vẽ kỹ thuật chuyên ngành	ọc phần Vẽ kỹ thuật chuyên ngành cung cấp cho người học các kiến thức về phép biến đổi hình chiếu, đa diện, mặt cong; kỹ năng lập bản vẽ lắp và vẽ tách chi tiết từ bản vẽ lắp chuyên ngành. Sau khi học xong học phần, người học có khả năng phân tích và lập được các bản vẽ kỹ thuật chuyên ngành. Ngoài ra, học phần giúp người học rèn luyện tính kiên trì, cẩn thận, tính khoa học trong học tập và làm việc.	2	2	Tự luận/Viết
844	ME6044	Cảm biến và hệ thống đo	Học phần cảm biến và hệ thống đo thuộc khối kiến thức chuyên ngành công nghệ kỹ thuật cơ điện tử. Học phần trình bày các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, chức năng và ứng dụng của các thành phần trong đo lường và xử lý tín hiệu; tính toán và lựa chọn các phương pháp xử lý tín hiệu đo; phương pháp hiệu chuẩn cảm biến, hiệu chuẩn hệ thống đo; phân tích, thiết kế, mô phỏng, lắp ráp và lập trình điều khiển một hệ thống đo hoàn chỉnh.	3	2	Tự luận/Viết
845	ME6045	Công nghệ bảo trì	Học phần trình bày kiến thức cơ bản về lựa chọn giải pháp bảo trì, cách tổ chức thực hiện, tính kinh tế, kỹ thuật chuẩn đoán và giám sát tình trạng hệ thống nhằm nâng cao độ tin cậy, khả năng sẵn sàng và hiệu quả sử dụng toàn bộ hệ thống trong bảo trì. Bên cạnh đó, học phần cung cấp nội dung thí nghiệm: Chuẩn đoán tình trạng của bánh răng và ổ lăn bằng phân tích rung động.	3	2	Tự luận/Viết
846	ME6046	Cơ cấu chấp hành và điều khiển	Học phần cung cấp kiến thức về: Các phương pháp điều khiển của cơ cấu chấp hành thủy lực, khí nén; Cấu tạo, nguyên lý hoạt động, các phương pháp điều khiển và cấu trúc truyền động của các cơ cấu chấp hành điện; Phương pháp thiết lập mô hình toán học hệ thống điều khiển cho cơ cấu chấp hành thủy lực, khí nén và điện. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng trình bày được cấu tạo, nguyên lý hoạt động và thiết lập được hệ thống điều khiển của cơ cấu chấp hành thủy lực, khí nén và điện.	3	1	Bài tập lớn
847	ME6047	Cơ khí đại cương	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về quá trình sản xuất cơ khí; phương pháp công nghệ chế tạo phôi, gia công kim loại, hợp kim để chế tạo chi tiết máy hoặc các kết cấu máy. Sau khi học xong học phần này, sinh viên trình bày được quy trình công nghệ cơ bản trong sản xuất cơ khí; phân biệt được các phương pháp gia công chế tạo phôi và cắt gọt trong quy trình chế tạo chi tiết.	3	2	Trắc nghiệm
848	ME6048	Cơ sở hệ	Học phần cơ sở hệ thống tự động thuộc khối kiến thức cơ sở ngành công nghệ Kỹ thuật	3	1	Bài tập

		thông tự động	Cơ điện tử. Học phân cung cấp cơ sở lý thuyết điều khiển kinh điển; cơ sở lý thuyết điều khiển hiện đại; phân tích, thiết kế và đánh giá hệ thống điều khiển sử dụng phần mềm Matlab.			lớn
849	ME6049	Cơ ứng dụng	Học phân Cơ ứng dụng thuộc khối kiến thức cơ sở ngành công nghệ dệt, may. Học phân cung cấp cho sinh viên những kiến thức tổng quát về cơ học vật rắn tuyệt đối, cơ học vật rắn biến dạng, các yếu tố ảnh hưởng đến cơ học vật liệu sợi. Khảo sát điều kiện cân bằng của vật rắn và động học của vật rắn. Tính toán độ bền vật rắn biến dạng và ứng dụng trong vật liệu sợi. Có khả năng làm việc độc lập hoặc theo nhóm để phân tích, giải quyết vấn đề kỹ thuật dưới dạng mô hình hóa.	3	2	Tự luận/Viết
850	ME6050	Điều khiển nâng cao	Học phân này giúp sinh viên nắm bắt được các thành phần cơ bản của hệ thống đo lường và điều khiển. Sinh viên phải thiết kế và trình bày được các thành phần chính hệ thống là cảm biến, điều khiển, nhờ vậy sinh viên có thể thiết kế và chế tạo các mô hình đo lường và điều khiển đơn giản.	2	1	Viết báo cáo
851	ME6051	Đồ án Đo lường và điều khiển	Học phân này giúp sinh viên nắm bắt được các thành phần cơ bản của hệ thống đo lường và điều khiển. Sinh viên phải thiết kế và trình bày được các thành phần chính hệ thống là cảm biến, điều khiển, nhờ vậy sinh viên có thể thiết kế và chế tạo các mô hình đo lường và điều khiển đơn giản.	2	1	Viết báo cáo
852	ME6052	Đồ án môn học Cơ điện tử	Học phân giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức tổng quan về các thành phần cơ bản của một hệ cơ điện tử điển hình. Biết cách vận dụng các kiến thức về cơ khí, điện, điện tử, điều khiển và có khả năng tích hợp chúng để thiết kế mô hình một sản phẩm cơ điện tử. Rèn luyện kỹ năng tổng hợp, giải quyết những vấn đề cụ thể trong quá trình thiết kế hệ thống, đánh giá và phát triển theo điều kiện thực tế. Nâng cao khả năng làm việc nhóm.	2	1	Dự án/Đồ án
853	ME6053	Đồ án tốt nghiệp	Học phân nhằm trang bị cho sinh viên phương pháp vận dụng các kiến thức đã học để nghiên cứu, tính toán, thiết kế, mô phỏng hoặc lập kế hoạch triển khai chế tạo và đánh giá hoạt động của sản phẩm, hệ thống cơ điện tử. Bên cạnh đó, sinh viên cũng được hướng dẫn các kỹ năng tổ chức hoạt động nhóm và sử dụng giao tiếp đa phương tiện để trình bày các vấn đề kỹ thuật.	9	2	Thuyết trình
854	ME6054	Hệ thống điều khiển máy CNC	Học phân cung cấp các kiến thức về phần cứng, phần mềm, hệ dẫn động chạy dao, hệ thống đo lường và bộ nội suy trong máy CNC. Bên cạnh đó, học phân cũng cung cấp nội dung thí nghiệm kết nối các bộ điều khiển CNC.	3	2	Tự luận/Viết

855	ME6055	Kỹ thuật tự động hóa	Học phần Kỹ thuật tự động hóa thuộc khối kiến thức chuyên ngành công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử. Học phần trình bày các kiến thức về đại số logic cho điều khiển tự động, cấu trúc và nguyên lý hoạt động của bộ điều khiển logic khả trình PLC; phương pháp lập trình PLC và ứng dụng của PLC trong phân tích, thiết kế các hệ thống tự động.	3	2	Tự luận/Viết
856	ME6056	Kỹ thuật xử lý ảnh	Học phần cung cấp cho sinh viên khái niệm về thu thập, xử lý ảnh, phương pháp thu nhận ảnh, các phương pháp biểu diễn ảnh. Ngoài ra, học phần còn cung cấp cho sinh viên các phương pháp nâng cao chất lượng ảnh, nhận dạng ảnh.	2	2	Tự luận/Viết
857	ME6057	Mô hình hóa và mô phỏng hệ thống Cơ điện tử	Học phần mô hình hóa và mô phỏng hệ thống cơ điện tử thuộc khối kiến thức chuyên ngành công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử. Học phần trình bày các kiến thức tổng quan về mô hình hóa và mô phỏng hệ thống; Các bước cơ bản để mô hình hóa và mô phỏng; Mô hình hóa các thành phần cơ bản và hệ thống cơ điện tử. Áp dụng mô phỏng một số hệ thống thực trên phần mềm.	3	1	Bài tập lớn
858	ME6058	Nguyên lý - Chi tiết máy	Học phần Nguyên lý - Chi tiết máy cung cấp các kiến thức cơ bản về cơ cấu, giúp sinh viên hiểu các đặc điểm, quy luật chuyển động của một số cơ cấu thông dụng. Ngoài ra, học phần còn cung cấp các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động và tính toán một số chi tiết máy điển hình theo các chỉ tiêu khả năng làm việc (độ bền, độ cứng, độ bền mỏi, độ ổn định...).	3	2	Vấn đáp
859	ME6059	Robot di động	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về robot di động: Bài toán di chuyển, xác định vị trí, ứng dụng, cách phân loại và xu hướng phát triển của robot di động trên toàn thế giới. Ngoài ra, các kiến thức về các thành phần, các thiết bị cơ khí, điện-điện tử, cảm biến trên robot di động cũng được giới thiệu.	3	1	Tự luận/Viết
860	ME6050	Điều khiển nâng cao	ọc phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về lý thuyết điều khiển hiện đại như điều khiển phi tuyến, điều khiển tối ưu, điều khiển thích nghi. Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên những kỹ năng khi ước lượng, phân tích các vấn đề điều khiển.	3	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm Tự luận/Viết
861	ME6060	Tác phong làm việc chuyên nghiệp	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về tác phong làm việc chuyên nghiệp, pháp luật nghề nghiệp và nội quy của cơ quan, đạo đức nghề nghiệp và kỹ năng làm việc chuyên nghiệp. Thông qua học phần sinh viên có khả năng lập và thực hiện kế hoạch học tập làm việc theo nhóm, có kỹ năng giải quyết các vấn đề xung đột, kỹ năng quản lý thời gian và lập báo cáo kết quả thực hiện công việc theo kế hoạch; Nhận thức được vai trò, ý nghĩa của tư duy tích cực và học tập suốt đời.	2	1	Tự luận/Viết

862	ME6061	Thiết kế hệ thống cơ điện tử	Học phần thiết kế hệ thống cơ điện tử thuộc khối kiến thức chuyên ngành công nghệ Kỹ thuật Cơ điện tử. Học phần trình bày các kiến thức tổng quan về thiết kế hệ thống kỹ thuật; Các bước cơ bản, quy trình thiết kế hệ thống kỹ thuật; Trên cơ sở đó sẽ áp dụng phương pháp thiết kế hệ thống kỹ thuật để thiết kế sản phẩm cơ điện tử.	3	2	Bài tập lớn
863	ME6062	Thiết kế và phát triển sản phẩm	Học phần cung cấp kiến thức về các vấn đề trong quá trình thiết kế và phát triển sản phẩm như nhu cầu của thị trường, thách thức và cơ hội; các phương pháp thiết kế sản phẩm; quản lý dự án phát triển sản phẩm.	3	1	Bài tập lớn
864	ME6063	Thực hành cơ điện tử	Học phần thực hành cơ điện tử thuộc khối kiến thức chuyên ngành Cơ Điện Tử. Học phần này trang bị các kỹ năng vận hành, hiệu chỉnh, lập trình hệ thống cơ điện tử.	2	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
865	ME6064	Thực tập doanh nghiệp	Học phần thực tập doanh nghiệp thuộc khối kiến thức chuyên ngành cơ điện tử. Học phần giúp sinh viên hiểu và làm quen với môi trường sản xuất, kinh doanh thực tế tại các doanh nghiệp như: cơ cấu tổ chức, quy trình hoạt động, các quy định và điều kiện về an toàn lao động, trang thiết bị, công nghệ chế tạo ... giúp cho sinh viên củng cố, liên hệ và kết hợp kiến thức của các môn học trong quá trình theo học tại trường. Nâng cao tính chủ động trong tiếp cận và triển khai công việc cũng như kỹ năng ứng xử, quan hệ với đồng nghiệp. Sau khi kết thúc học phần, sinh viên có khả năng tiếp cận, triển khai công việc trong thực tế, có khả năng ứng xử, quan hệ với đồng nghiệp.	6	2	Viết báo cáo
866	ME6066	Thống kê trong công nghiệp	Học phần cung cấp các phương pháp thống kê hỗ trợ phân tích dữ liệu ngẫu nhiên, từ đó xác định các qui luật trong sản xuất đưa ra dự báo và kiểm soát chất lượng và hoạch định kế hoạch sản xuất trong công nghiệp. Ngoài ra, học phần trang bị kiến thức về các phương pháp thống kê, lấy mẫu, ước lượng, kiểm định, phân tích phương sai, hồi qui nhằm giúp sinh viên phân tích và xử lý dữ liệu thống kê.	3	2	Bài tập lớn
867	ME6067	Kinh tế kỹ thuật	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản cần thiết về kinh tế kỹ thuật như: giá trị theo thời gian của tiền tệ, các kỹ thuật phân tích dòng tiền, cách tính khấu hao, thuế thu nhập doanh nghiệp, ước lượng và quản lý chi phí trong việc ra quyết định.	3	2	Tự luận/Viết
868	ME6068	Vận trù học	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về phân tích về mô hình hóa, giải thuật trong nghiên cứu vận trù học. Ứng dụng các quy hoạch toán học vào các bài toán quản lý sản xuất như: Quy hoạch tuyến tính, tối ưu đơn và đa mục tiêu, bài toán luồng cực đại, ứng dụng chuỗi Markov và lý thuyết sắp hàng vào bài toán ra quyết định	4	1	Bài tập lớn
869	ME6069	Thiết kế công việc và đo	Học phần trang bị cho sinh viên các kiến thức, kỹ năng cần thiết về thiết kế công việc và đo lường lao động để giải vào các bài toán cụ thể của hệ thống sản xuất công nghiệp.	3	1	Tự luận/Viết

		lường lao động				
870	ME6070	Ứng dụng máy tính trong công nghiệp	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về cấu trúc máy tính, các phương pháp nhập xuất dữ liệu trong máy tính; Mạng máy tính trong công nghiệp. Bên cạnh đó, học phần trang bị cho người học kỹ năng sử dụng phần mềm Lindo và MS Excel để giải các bài toán tối ưu hóa tuyến tính và tối ưu hóa phi tuyến; phân tích hồi quy, kiểm định giả thiết thống kê trong hệ thống công nghiệp. Sau khi kết thúc học phần, người học có khả năng ứng dụng phần mềm để hỗ trợ quá trình phân tích dữ liệu trong sản xuất.	3	2	Thực hành trên máy tính
871	ME6071	Mô hình hoá và mô phỏng Hệ thống công nghiệp	Học phần mô hình hóa và mô phỏng hệ thống công nghiệp thuộc khối kiến thức cơ sở ngành hệ thống kỹ thuật công nghiệp. Học phần trình bày các kiến thức tổng quan về mô hình hóa và mô phỏng hệ thống; Phương pháp mô hình hóa và mô phỏng; Mô hình hóa và mô phỏng hệ thống sản xuất và hệ thống hành đợi; Ứng dụng Matlab mô phỏng hệ thống.	3	1	Tự luận/Viết
872	ME6072	Thiết kế mặt bằng hệ thống công nghiệp	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản và cách tiếp cận để xác định vị trí, lên kế hoạch thiết kế mặt bằng nhà máy. Thiết kế và phân tích mặt bằng nhà máy. Phát triển và đánh giá các phương án bố trí mặt bằng. Áp dụng thực tiễn để lựa chọn phương án thiết kế mặt bằng nhà máy.	3	2	Bài tập lớn
873	ME6073	Kỹ thuật ra quyết định	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về: lập mô hình và ra quyết định, sử dụng các kỹ thuật áp dụng trong quản lý sản xuất và dịch vụ cũng như các lĩnh vực kỹ thuật. Giúp người học khảo sát việc ra quyết định cho các bài toán cụ thể từ bài toán xác định, ngẫu nhiên; đơn tiêu chuẩn, đa tiêu chuẩn; đa mục tiêu, đa thuộc tính.	3	1	Tự luận/Viết
874	ME6074	Thực tập Kỹ thuật	Thực tập kỹ thuật Hệ thống công nghiệp giúp sinh viên tiếp cận, làm quen với môi trường làm việc thực tế của doanh nghiệp. Thông qua đó, sinh viên có thể vận dụng những kiến thức đã học như: Quản lý chất lượng sản phẩm, vận trù học, thống kê trong công nghiệp, kinh tế kỹ thuật... để nhận dạng và giải quyết các yêu cầu cụ thể của công việc trong thực tế. Đồng thời, sinh viên cũng có thể tìm hiểu, học hỏi, vận hành hệ thống sản xuất, rèn luyện tác phong làm việc chuyên nghiệp trong môi trường sản xuất thực tế.	2	1	Viết báo cáo
875	ME6075	Kỹ thuật hệ thống	Học phần Kỹ thuật hệ thống cung cấp các kiến thức cơ bản về kỹ thuật hệ thống, các vấn đề của một quy trình kỹ thuật hệ thống. Sau khi học xong sinh viên có thể vận dụng các kiến thức để phân tích và kiểm soát hệ thống từ đó để lập kế hoạch, tổ chức và quản lý hệ thống có hiệu quả với mục tiêu nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm của hệ thống công nghiệp.	3	1	Tự luận/Viết
876	ME6076	Kỹ thuật điều độ	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về các kỹ thuật điều độ sử dụng trong quá trình sản xuất cũng như trong dịch vụ. Vận dụng thiết kế và đo lường công việc vào các bài toán	3	1	Tự luận/Viết

			tối ưu của hệ thống sản xuất công nghiệp. Phân tích nguyên lý và quy trình điều hành sản xuất các hệ thống công nghiệp. Phân tích công việc trong các tổ chức trong nước và quốc tế.			
877	ME6077	ĐA thiết kế hệ thống công nghiệp	Học phân vận dụng những kiến thức thiết kế sản phẩm, thống kê, quản lý chất lượng sản phẩm, kỹ thuật hệ thống để khảo sát, phân tích, tính toán thiết kế và đánh giá hệ thống công nghiệp	2	2	Dự án/Đồ án
878	ME6078	ĐA nghiên cứu khả thi hệ thống công nghiệp	Học phân giúp sinh viên vận dụng những kiến thức đã học như: Ứng dụng máy tính trong công nghiệp, mô hình hóa và mô phỏng hệ thống công nghiệp, thiết kế mặt bằng hệ thống công nghiệp để phân tích, chọn lọc và tối ưu hóa quá trình thiết kế, vận hành hệ thống. Đồng thời, học phân cũng vận dụng những kiến thức về những tiêu chuẩn trong kiểm tra, thử nghiệm và phân tích dữ liệu, cải tiến, phát triển hệ thống nhằm xác định tính khả thi của hệ thống công nghiệp.	2	1	Dự án/Đồ án
879	ME6079	Sản xuất tinh gọn	Học phân cung cấp cho người học những kiến thức về sản xuất, tồn kho, điều độ, chất lượng, kế hoạch tinh gọn và ứng dụng của chúng trong sản xuất công nghiệp. Sau khi kết thúc học phần, người học hiểu được bản chất hệ thống sản xuất tinh gọn, ứng dụng kiến thức đã học để nhận diện và giải quyết các vấn đề nhằm loại bỏ các yếu tố dư thừa trong sản xuất bằng ứng dụng mô hình tinh gọn.	3	1	Tự luận/Viết
880	ME6080	Kỹ thuật dự báo	Học phân cung cấp cho sinh viên một cách về tầm quan trọng trong dự báo, hệ thống các phương pháp dự báo trong kỹ thuật bao gồm việc thu thập, tổng hợp, phân tích thông tin ban đầu và việc xử lý các thông tin đã thu thập nhằm lựa chọn phương pháp dự báo phù hợp. Đánh giá các dự báo làm cơ sở cho dự đoán các mức độ của hiện tượng trong tương lai nhằm giúp cho các quyết định trong quản lý trong tương lai.	3	1	Tự luận/Viết
881	ME6081	Thực tập doanh nghiệp (Kỹ thuật hệ thống công nghiệp)	Học phân giúp sinh viên tổng hợp các kiến thức đã học để phân tích đặc tính kỹ thuật, quy trình vận hành, cách bố trí các thiết bị máy móc một số hệ thống sản xuất phổ biến trong các nhà máy, doanh nghiệp. Phân tích loạt sai hỏng của sản phẩm đưa ra khuyến cáo, cải tiến quy trình và hệ thống nhằm nâng cao chất lượng sản xuất. Nhận biết được văn hóa doanh nghiệp, kỹ năng làm việc và tiếp cận phương pháp thu thập thông tin.	6	2	Viết báo cáo
882	ME6082	Đồ án tốt nghiệp (Kỹ thuật hệ thống công nghiệp)	Học phân vận dụng các kiến thức đã học để phân tích, mô phỏng, tối ưu hóa và triển khai sản xuất nhằm đánh giá hoạt động của hệ thống công nghiệp. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có thể đánh giá hệ thống sản xuất, xây dựng qui trình quản lý sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả của hệ thống công nghiệp và vận hành bền vững.	9	2	Dự án/Đồ án
883	ME6090	Nhập môn về	Học phân cung cấp cho sinh viên các kiến thức tổng quát về các ngành nghề kỹ thuật, yêu	2	1	Dự án/Đồ

		kỹ thuật	cầu cần có của một kỹ sư trong tương lai về kiến thức chuyên môn và các công cụ theo tiêu chuẩn CDIO (Conceive - Design - Implement - Operate). Ngoài ra, thông qua phần đồ án môn học, sinh viên sẽ được vận dụng các kỹ năng làm việc theo nhóm để đề xuất ý tưởng, thiết kế và chế tạo các mô hình. Sau khi học xong học phần, sinh viên sẽ có được kỹ năng làm việc theo nhóm và các kỹ năng học tập hiệu quả.			án
884	ME6083	Nhiệt động lực học kỹ thuật	Học phần cung cấp kiến thức về các định luật nhiệt động lực học, quá trình biến đổi năng lượng trong chu trình của các thiết bị nhiệt động lực học, cũng như đặc tính nhiệt của các môi chất. Sau khi học xong học phần sinh viên áp dụng các định luật nhiệt động lực học để giải các bài toán về phương trình trạng thái của môi chất và tính toán các thông số nhiệt động lực học.	2	2	Tự luận/Viết
885	ME6006	Công nghệ chế tạo máy 1	Học phần trang bị cho sinh viên những khái niệm cơ bản về công nghệ chế tạo máy. Phân tích – lựa chọn phương pháp gia công, thiết kế quy trình công nghệ chế tạo, lắp ráp các sản phẩm cơ khí hợp lý. Tiến hành thực nghiệm, phân tích và xử lý kết quả để kiểm chứng lý thuyết.	3	2	Tự luận/Viết
886	ME6020	Đồ gá	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức phân tích các cơ cấu của đồ gá, các loại đồ gá điển hình và thiết kế đồ gá; Sinh viên có khả năng lựa chọn các cơ cấu của đồ gá hợp lý và thiết kế đồ gá đảm bảo yêu cầu.	2	1	Bài tập lớn
887	ME6007	Công nghệ chế tạo máy 2	Học phần cung cấp kiến thức về các phương pháp gia công tiên tiến, tối ưu hóa quá trình cắt gọt, tiêu chuẩn hóa quá trình công nghệ và xác định giá thành gia công chi tiết máy; Kỹ năng thực nghiệm, xử lý và phân tích kết quả thực nghiệm trong gia công chi tiết máy. Sau khi học xong học phần sinh viên có thể trình bày được các phương pháp gia công tiên tiến và phương pháp tối ưu hóa quá trình cắt gọt. Vận dụng tiêu chuẩn hóa quá trình công nghệ khi lập quy trình công nghệ gia công chi tiết máy đảm bảo yêu cầu kỹ thuật và hiệu quả kinh tế. Kỹ năng thực nghiệm, xử lý và phân tích kết quả thực nghiệm trong gia công chi tiết máy.	3	1	Tự luận/Viết
888	ME6087	Thiết kế và xử lý dữ liệu thực nghiệm	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức về xác suất thống kê, các biến ngẫu nhiên, các hàm phân phối cơ bản... và phương pháp thiết kế thực nghiệm, phương pháp thu thập và xử lý số liệu, phương pháp biểu diễn và phân tích kết quả dựa trên các công cụ toán học hoặc phần mềm hỗ trợ. Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng thiết kế thí nghiệm và xử lý số liệu thí nghiệm trong từng trường hợp cụ thể.	3	2	Tự luận/Viết
889	ME6008	Công nghệ xử lý vật liệu	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản về động học, nhiệt động học các quá trình xử lý nhiệt vật liệu kim loại; Các phương pháp tính toán, thiết lập quy trình công nghệ nhiệt luyện thép; Các phương pháp về hóa bền, bảo vệ và tạo lớp phủ bề mặt như: Nhiệt luyện,	2	1	Bài tập lớn

			hóa nhiệt luyện, hóa bền bề mặt, lắng đọng pha hơi vật lý (PVD), lắng đọng pha hơi hóa học (CVD), phun phủ bề mặt. Thông qua học phần người học vận dụng các phương pháp xử lý nhiệt và phun phủ cho sản phẩm cơ khí nhằm đạt được đặc tính kỹ thuật mong muốn.			
890	ME6091	Công nghệ tạo mẫu	Học phần cung cấp các kiến thức tổng quan về công nghệ chế tạo mẫu; lập tiến trình công nghệ chế tạo, lắp ráp mẫu; Hướng dẫn sinh viên thiết kế và lập tiến trình chế tạo mẫu. Sau khi học xong học phần sinh viên có thể thiết kế và chế tạo được sản phẩm mẫu.	2	2	Thực hành trên máy tính
891	ME6092	Đồ án thiết kế khuôn	Học phần trang bị cho sinh viên kỹ năng tổng hợp kiến thức để xây dựng phương án và tính toán, thiết kế khuôn ép phun cho sản phẩm nhựa: Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể tính toán thiết kế khuôn ép phun sản phẩm nhựa.	2	1	Dự án/Đồ án
892	ME6093	Công nghệ chế tạo khuôn	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về công nghệ chế tạo khuôn, ứng dụng công nghệ CNC và công nghệ gia công tiên tiến; Thiết kế quy trình công nghệ chế tạo, lắp ráp khuôn. Sau khi sinh viên học xong có khả năng thiết kế quy trình công nghệ chế tạo và lắp ráp khuôn.	2	2	Tự luận/Viết
893	ME6094	Gia công vật liệu cao phân tử	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về cấu trúc, tính chất của một số vật liệu cao phân tử, quy trình công nghệ gia công, tái chế một số loại vật liệu cao phân tử phổ biến. Trang bị kỹ năng cơ bản khi lựa chọn, thiết lập, vận hành máy, thiết bị gia công vật liệu cao phân tử. Sau khi học xong học phần này sinh viên có khả năng trình bày được đặc điểm cấu trúc và tích chất vật liệu cao phân tử, quy trình công nghệ gia công vật liệu cao phân tử; Vận hành được máy, thiết bị gia công vật liệu cao phân tử.	3	2	Tự luận/Viết
894	ME6098	Cơ tính vật liệu nhựa	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về vật liệu nhựa; cơ tính, quá trình biến dạng của vật liệu; các yếu tố ảnh hưởng đến cơ tính; các phương pháp kiểm tra, đánh giá cơ tính của vật liệu nhựa. Phần thí nghiệm giúp sinh viên xác định cấu trúc và cơ tính vật liệu nhựa. Sau khi học xong học phần sinh viên có thể phân tích được ảnh hưởng của cơ tính đến quá trình gia công, lựa chọn được vật liệu phù hợp với yêu cầu thiết kế, gia công sản phẩm.	2	1	Tự luận/Viết
895	ME6104	Công nghệ đúc nhôm	Học phần cung cấp kiến thức về công nghệ đúc nhôm: quá trình đúc hợp kim nhôm, khuôn đúc nhôm và vật liệu hợp kim nhôm; quá trình biến dạng dẻo hợp kim nhôm trong quá trình đúc nhôm; kỹ năng thiết kế và lập quy trình chế tạo khuôn đúc nhôm. Sau khi học phần này sinh viên có khả năng thiết kế và lập quy trình chế tạo khuôn đúc nhôm.	2	1	Tự luận/Viết
896	ME6105	Công nghệ gia công áp lực	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về: Cơ sở biến dạng dẻo; Các thiết bị dập tạo hình; Các công nghệ tạo hình khối, tấm, biên dạng và các phương pháp tạo hình tiên tiến. Sau khi học xong học phần, sinh viên lập được phương án công nghệ, lựa chọn được thiết bị	2	1	Tự luận/Viết

			để thực hiện quá trình tạo hình cho các chi tiết, sản phẩm cơ khí.			
897	ME6106	Kỹ thuật thiết kế ngược	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức về kỹ thuật thiết kế ngược và ứng dụng phần mềm trong thiết kế ngược. Sau khi học xong học phần sinh viên trình bày được kiến thức cơ sở trong thiết kế ngược; phương pháp phân tích và xử lý dữ liệu; ứng dụng được phần mềm thiết kế ngược để thiết kế mô hình sản phẩm.	3	1	Tự luận/Thực hành
898	ME6111	Kỹ thuật Robot	Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về các cấu trúc điển hình, phương pháp xây dựng bài toán động học, động lực học, thiết kế quỹ đạo và cơ sở điều khiển robot tay máy. Ngoài ra học phần còn trang bị cho sinh viên những kỹ năng vận hành, lập trình cho robot công nghiệp. Sau khi kết thúc học phần sinh viên có khả năng tính toán động học và động lực học cho robot công nghiệp; thiết kế quỹ đạo điều khiển cho robot công nghiệp; Phân tích các nhiệm vụ công nghệ để lựa chọn và vận hành robot công nghiệp theo quy trình công nghệ.	3	1	Tự luận/Viết
899	ME6112	CAD	Học phần cung cấp cho sinh viên các phương pháp mô hình hóa hình học trong thiết kế sản phẩm, ứng dụng phần mềm để thiết kế chi tiết máy và máy, xây dựng bản vẽ thiết kế kỹ thuật cơ khí và định dạng dữ liệu thiết kế. Sau khi học xong học phần, người học có khả năng sử dụng phần mềm để thiết kế chi tiết và sản phẩm cơ khí.	2	1	Thực hành trên máy tính
900	FE6029	Nhập môn về kỹ thuật	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức, kỹ năng về làm việc nhóm; phương pháp thuyết trình; thuyết trình dự án kỹ thuật; lựa chọn phương pháp học tập tích cực và sáng tạo có liên quan đến công nghệ, Đồng thời cung cấp một số tiêu chuẩn kỹ thuật ngành điện tử; các kiến thức cơ bản về quy trình thiết kế kỹ thuật. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tham gia một cách hiệu quả vào hoạt động nhóm; Sử dụng được các bản vẽ kỹ thuật, slides, hình ảnh một cách hiệu quả trong quá trình giao tiếp; thuyết trình, giải quyết xung đột các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật; có kiến thức về các tiêu chuẩn kỹ thuật trong lĩnh vực kỹ thuật điện tử.	3	1,2	Chuẩn bị bài, Thuyết trình, Viết báo cáo, Dự án/Đồ án
901	FE6042	Vật liệu và linh kiện điện tử	Học phần trang bị cho sinh viên kiến thức liên quan đến cấu tạo, nguyên lý hoạt động và các xác định các tham số của linh kiện thụ động, linh kiện bán dẫn và linh kiện quang. Cung cấp các kiến thức để phân tích tính toán các tham số trong các mạch điện phương pháp xác định các tham số cơ bản của linh kiện điện tử. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể trình bày được cấu tạo, tham số, cách xác định các thông số của các linh kiện thụ động, nguyên lý hoạt động của các linh kiện tích cực, linh kiện quang. Áp dụng phương pháp phân tích mạch điện để thiết kế các mạch điện tử cơ bản trong thực tế.	3	1,2	Tự luận, Kết hợp (Tự luận, trắc nghiệm)

902	FE6023	Lý thuyết mạch	Học phần cung cấp các kiến thức cơ bản liên quan đến các phương pháp phân tích mạch điện ở trạng thái xác lập, quá trình quá độ trong mạch RLC, đặc tuyến tần số của mạch điện và lý thuyết mạng bốn cực. Sau khi học học phần Lý thuyết mạch, SV có thể áp dụng các phương pháp phân tích mạch điện để tính toán các thông số mạch điện ở trạng thái xác lập; Phân tích quá trình quá độ trong mạch điện RLC sử dụng biến đổi Laplace; Tính toán các thông số của mạng bốn cực tuyến tính; Thiết kế mạch lọc tích cực sử dụng khuếch đại thuật toán.	3	1	Tự luận
903	FE6003	Điện tử tương tự	Học phần cung cấp cho sinh viên: Một số kiến thức về phương pháp phân tích, nguyên lý hoạt động và phương pháp tính toán các thông số của mạch khuếch đại tín hiệu nhỏ, mạch khuếch đại công suất cơ bản; mạch khuếch đại sử dụng IC; một số mạch dao động điều hòa; Kỹ thuật điều chế, tách sóng, trộn tần và mạch tạo dao động. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể tính toán được các thông số mạch khuếch đại tín hiệu nhỏ, khuếch đại công suất cơ bản, dao động điều hòa, điều chế, tách sóng, trộn tần. Đồng thời sinh viên có thể thiết kế một số mạch dao động, thiết kế mạch khuếch đại tín hiệu nhỏ dùng transistor BJT.	4	1	Tự luận
904	FE6036	Thực hành ĐTCB	Cung cấp một số kiến thức về nhận dạng, đọc, đo và kiểm tra các linh kiện điện tử. Phân tích và đánh giá sai số kết quả đo. Trang bị kỹ năng sử dụng các thiết bị đo lường cơ bản trong lĩnh vực điện tử. Hướng dẫn sinh viên sử dụng mỏ hàn, hàn và tháo linh kiện chân cắm, linh kiện dán. Chế tạo mạch in (PCB) bằng phương pháp ăn mòn và công nghệ phay CNC. Sinh viên nhận dạng, đọc, đo và kiểm tra được các linh kiện điện tử. Biết phân tích và đánh giá sai số kết quả đo. Sử dụng được các thiết bị đo lường cơ bản trong lĩnh vực điện tử. Sử dụng được mỏ hàn, hàn và tháo linh kiện chân cắm, linh kiện dán đúng tiêu chuẩn. Chế tạo được mạch in (PCB) bằng phương pháp ăn mòn và công nghệ phay CNC.	1	1	Báo cáo thực hành Thực hành
905	FE6002	Điện tử số	Học phần trang bị cho sinh viên một số tính chất, định lý, tiên đề của đại số logic, phương pháp tối thiểu hóa hàm logic, phương pháp thiết kế mạch điện tử số; kiến thức về hoạt động của một số mạch logic tổ hợp và mạch logic tuần tự cơ bản. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thiết kế, lắp ráp, đo, kiểm tra, hiệu chỉnh được một số mạch logic tổ hợp, mạch logic tuần tự cơ bản; thiết kế được một số mạch điện tử số ứng dụng trong thực tế.	4	2	Tự luận Báo cáo THPTN Kết hợp (Vấn đáp, Kỹ năng TH/TN)

906	FE6037	Thực hành Điện tử tương tự	Học phân trang bị các kỹ năng phân tích, tính toán, lắp ráp thử nghiệm, kiểm tra, đánh giá các mạch điện tử tương tự theo nội dung kiến thức đã được trang bị trong học phần Điện tử tương tự. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tham gia một cách hiệu quả vào hoạt động nhóm; áp dụng được kỹ năng phân tích, tính toán, lắp ráp thử nghiệm, kiểm tra, đánh giá các mạch điện tử tương tự đồng thời rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm thông qua các báo cáo kỹ thuật.	2	2	Thực hành/Thí nghiệm Báo cáo TH/TN
907	FE6049	Xử lý tín hiệu số	Học phân cung cấp các kiến thức về tín hiệu và hệ thống rời rạc trên miền Z, miền tần số liên tục; phương pháp thiết kế các bộ lọc số FIR, IIR dựa trên các tham số đặc trưng của các bộ lọc số lý tưởng, Phương pháp mô phỏng, phân tích tín hiệu và hệ thống tuyến tính sử dụng phần mềm Matlab. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Áp dụng kiến thức toán học để phân tích tín hiệu, hệ thống trong miền rời rạc, miền Z, miền tần số liên tục; khảo sát tính ổn định và mô tả mạch lọc; Áp dụng kiến thức về khoa học tự nhiên để xác định hàm truyền đạt của mạch lọc trong việc chuyển đổi từ mạch lọc tương tự sang mạch lọc số; Mô phỏng tín hiệu, hệ thống tuyến tính và mạch lọc số sử dụng phần mềm Matlab.	3	2	Tự luận Báo cáo thực hành
908	FE6009	Đồ án ĐTCB	Học phân hướng dẫn sinh viên phương pháp phân tích, xây dựng quy trình thiết kế mạch điện tử cơ bản. Đồng thời phân tích, lựa chọn được kiến thức, công cụ phù hợp để thiết kế, kiểm tra, lắp ráp, khảo sát và hiệu chỉnh mạch điện tử. Củng cố kỹ năng lập luận, tính toán, kiểm tra, thực nghiệm, đề xuất, giải quyết các tình huống, các vấn đề thực tế trong lĩnh vực điện tử và một số lĩnh vực liên quan. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp hiệu quả trong quá trình học tập. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về quản lý dự án trong quá trình thiết kế, triển khai và vận hành một số mạch điện tử ứng dụng; rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày được các báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật, ngoài ra còn có thể rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm thông qua các báo cáo kỹ thuật.	2	1	Thực hành Tự luận Đồ án
909	FE6050	Kỹ thuật đo lường điện tử	Học phân trang bị cho sinh viên phương pháp đo lường, phân loại sai số, hiểu được cấu tạo và nguyên lý hoạt động của một số thiết bị đo, áp dụng phương pháp đo lường để xác định: thông số tín hiệu, thông số mạch điện; phân tích và giải thích được kết quả đo. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thực hiện được kiểm thử các thông số của mạch điện, xác định các điểm đo, vẽ được sơ đồ đo, thực hiện được thí nghiệm đo lường trên mạch điện, phân tích và giải thích kết quả thực nghiệm.	3	1	Tự luận Thực hành

910	FE6055	Công nghệ chế tạo vật liệu linh kiện	Học phần cung cấp một số kiến thức lý thuyết về các công nghệ chế tạo bán dẫn, công nghệ khắc, công nghệ chế tạo màng mỏng. Tiếp cận với các hiệu ứng vật lý mới và khả năng ứng dụng trong công nghệ chế tạo linh kiện. Sau khi học xong học phần này sinh viên hiểu được các công nghệ và quy trình chế tạo linh kiện điện tử đồng thời có khả năng phân tích lý thuyết về các công nghệ chế tạo bán dẫn, thiết kế các linh kiện đơn.	3	2	Tự luận
911	FE6056	Vi điện tử	Học phần cung cấp cho sinh viên: Kiến thức lý thuyết cơ bản về cấu trúc tinh thể, cấu trúc vùng năng lượng; cấu trúc mạch vi điện tử; công nghệ lưỡng cực, công nghệ CMOS và một số công nghệ tiên tiến trong việc chế tạo vi mạch điện tử như công nghệ màng mỏng và phún xạ. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể trình bày được cấu trúc tinh thể, cấu trúc vùng năng lượng, cấu trúc mạch vi điện tử, công nghệ lưỡng cực và công nghệ CMOS, công nghệ tiên tiến trong việc chế tạo vi mạch điện tử như công nghệ màng mỏng và phún xạ. Đồng thời ứng dụng công nghệ tiên tiến này để thiết kế được module trong vi mạch điện tử đơn giản.	3	2	Tự luận
912	FE6057	Công nghệ Nano	Học phần công nghệ nano trang bị cho sinh viên lý thuyết cơ bản về cơ sở khoa học, phương pháp chế tạo, ứng dụng và điều chế vật liệu nano. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể trình bày được khái niệm và cơ sở khoa học của công nghệ nano; phân biệt được một số loại vật liệu nano; mô tả được phương pháp chế tạo và điều chế vật liệu nano, đồng thời có thể định hướng được hướng ứng dụng chung của công nghệ nano.	3	2	Tự luận
913	FE6008	Đồ án chuyên ngành Điện tử-viễn thông	Học phần hướng dẫn sinh viên áp dụng các kiến thức chuyên ngành đã được trang bị để xây dựng các hệ thống điện tử. Rèn luyện và bồi dưỡng các kỹ năng cá nhân, kỹ năng giao tiếp, thuyết trình trước đám đông. Phương pháp khảo sát, đánh giá chất lượng các hệ thống thực tiễn, làm cơ sở để đưa ra các đề xuất cải tiến, nâng cao chất lượng của sản phẩm một cách hiệu quả. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về quản lý dự án trong quá trình thiết kế, triển khai và vận hành các thiết bị, hệ thống điện tử; rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày được các báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật, ngoài ra còn có thể rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm, đánh giá được các hệ thống điện tử theo các tiêu chuẩn kỹ thuật thông qua các báo cáo kỹ thuật.	2	1	Viết báo cáo Đồ án

914	FE6064	Thiết kế IC	Thiết kế IC cung cấp các kiến thức về quy trình thiết IC từ mạch nguyên lý cho đến mạch layout. Trong quá trình thiết kế IC, sinh viên được cung cấp kiến thức về các mô hình cho linh kiện tích cực có kích thước nano mét (nm) trong công nghệ CMOS (Complementary Metal-Oxide-Semiconductor); các mạch IC khuếch đại mức Transistor (transistor-level); các mạch IC tạo điện áp tham chiếu và các mạch IC tạo dao động. Thực hiện mô phỏng các mạch IC bao gồm mạch nguyên lý và mạch layout bằng phần mềm thiết kế IC hiện đại và chuyên dụng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thiết kế các mạch IC khuếch đại, IC tạo điện áp tham chiếu, và IC tạo tín hiệu dao động sử dụng mô hình các linh kiện tích cực trong công nghệ CMOS và phần mềm thiết kế IC chuyên dụng.	3	1	Tự luận Thực hành
915	FE6040	Thực tập doanh nghiệp	Học phần hướng dẫn sinh viên cách thức xác định chiến lược, mục tiêu, và kế hoạch kinh doanh của doanh nghiệp; ý thức được vai trò, mục tiêu, sự ảnh hưởng, giá trị phát triển trong việc ứng dụng và phát triển của lĩnh vực điện tử, viễn thông; nâng cao tinh thần trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội, đồng thời hướng dẫn phát triển tư duy và khả năng khởi nghiệp; khả năng thích nghi với các môi trường làm việc trong các doanh nghiệp, tập đoàn quốc tế liên quan đến lĩnh vực điện tử. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể tự lập và thực hiện kế hoạch tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; trách nhiệm đối với nghề nghiệp, môi trường và xã hội; rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày được các báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật, ngoài ra còn có thể rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng.	6	2	Viết báo trường
916	FE6010	Đồ án tốt nghiệp	Học phần hướng dẫn sinh viên phương pháp vận dụng các kiến thức, kỹ năng, các phương pháp quản lý dự án, các vấn đề liên quan đến tài chính của dự án để xây dựng ý tưởng, triển khai, thiết kế và vận hành một hệ thống điện tử thực hiện một chức năng cụ thể. Đồng thời hình thành tư duy khởi nghiệp trong quá trình thực hiện đồ án; vận dụng khả năng tìm kiếm tài liệu trong và ngoài nước, tiếp cận với công nghệ mới; kỹ năng hoạt động nhóm, báo cáo khoa học, thuyết trình trong quá trình thực hiện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về quản lý dự án trong quá trình thiết kế, triển khai và vận hành các thiết bị, hệ thống điện tử; rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày được các báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật, ngoài ra còn có thể rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm, đánh giá được các hệ thống điện tử cơ bản theo các tiêu chuẩn kỹ thuật thông qua các báo cáo kỹ thuật.	9	2	Đồ án
917	FE6067	CAD trong điện tử	Học phần này cung cấp các kiến thức cơ bản về phần mềm vẽ, mô phỏng, thiết kế mạch điện tử dựa vào trợ giúp của máy tính (CAD); cung cấp một số tiêu chuẩn thiết kế mạch điện tử. Sau khi học học phần này, sinh viên có thể làm/Thực hiện: Sử dụng thành thạo	2	2	Thực hành trên máy tính

			phần mềm hỗ trợ thiết kế mạch; thiết kế được một số mạch điện tử (bao gồm mạch nguyên lý và mạch in) theo sơ đồ và các tiêu chuẩn cho trước.			
918	FE6047	Kỹ thuật lập trình nhúng	Học phần này cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về ngôn ngữ lập trình C; cấu trúc của một hệ thống nhúng đơn giản dùng nền tảng Arduino; cách thức lập trình trên hệ thống nhúng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể sử dụng ngôn ngữ lập trình C để viết các chương trình thực hiện ghi, đọc, xử lý dữ liệu trên hệ thống nhúng dùng nền tảng Arduino	2	2	Kiểm tra trên máy tính
919	FE6051	Lập trình Python	Học phần này cung cấp các kiến thức về ngôn ngữ lập trình Python, bao gồm: Các kiểu dữ liệu, các phép toán, các cấu trúc lệnh rẽ nhánh, cấu trúc lặp, lập trình hàm, lập trình hướng đối tượng (lớp, đối tượng, kế thừa). Sau khi học học phần này, sinh viên có thể: Sử dụng ngôn ngữ lập trình Python để giải quyết các bài toán đơn giản; viết được các chương trình xử lý dữ liệu dạng chuỗi, danh sách, từ điển; lập trình giao diện đồ họa (GUI).	3	2	Kiểm tra trên máy tính
920	FE6044	Vi xử lý và cấu trúc máy tính	Học phần này cung cấp cho sinh viên: Kiến thức cơ bản về cấu trúc máy tính và vi xử lý; cấu trúc, các tài nguyên thông dụng và cách lập trình trên bộ vi điều khiển 8bit; Phương pháp thiết kế phần cứng, lập trình và thử nghiệm một số ứng dụng sử dụng vi điều khiển. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể: Thiết kế, kiểm tra, đánh giá được một số sản phẩm đơn giản sử dụng vi điều khiển.	3	1	Trắc nghiệm; Thực hành trên máy tính
921	FE6058	Vi điều khiển	Học phần này cung cấp cho sinh viên: Kiến thức về cấu trúc của vi điều khiển ARM, cấu trúc, hoạt động của các tài nguyên cơ bản trên vi điều khiển ARM (GPIO, hoạt động ngắt NVIC, hoạt động định thời, điều chế độ rộng xung, chuyển đổi tương tự số, truyền thông nối tiếp); phương pháp thiết kế một ứng dụng trên vi điều khiển ARM. Sau khi học học phần này, sinh viên có thể: Thiết kế được một số ứng dụng về đo đo lường, điều khiển, xử lý dữ liệu dùng vi điều khiển ARM (gồm phần cứng và phần mềm)	3	2	Trắc nghiệm; Thực hành trên máy tính
922	FE6059	Mạng nơ-ron nhân tạo	Học phần này cung cấp các kiến thức cơ bản về mô hình và kiến trúc mạng nơ-ron nhân tạo, các thuật toán huấn luyện mạng, một số ứng dụng thực tế của mạng nơ-ron nhân tạo trong xử lý tín hiệu. Sau khi học học phần này, sinh viên có thể: Xây dựng được mô hình mạng nơ-ron nhân tạo ứng dụng vào các bài toán phân loại và dự đoán trong thực tiễn	2	1	Tự luận/Viết, Dự án/Đồ án

923	FE6007	Đo lường điều khiển bằng máy tính	Học phần này cung cấp các kiến thức về cấu tạo, hoạt động và lập trình với các cổng, các khe cắm mở rộng của máy tính. Trang bị cho sinh viên kiến thức phân tích, thiết kế và thuật toán lập trình cho mạch điện ghép nối, thuật toán lập trình ứng dụng điều khiển trên máy tính để thực hiện chức năng đo lường và điều khiển các thiết bị. Sau khi học học phần này, sinh viên có thể: Thiết kế và lập trình được các mạch điện ghép nối; lập trình được ứng dụng trên máy tính để thực hiện chức năng đo lường và điều khiển các thiết bị	3	1	Tự luận/Viết, Kỹ năng thực hành/thí nghiệm, Thực hành trên máy tính
924	FE6034	Thiết kế hệ thống nhúng	Học phần này cung cấp các kiến thức về quy trình thiết kế một hệ thống nhúng đơn giản. Sau khi học học phần này, sinh viên có thể thiết kế được một hệ thống nhúng đơn giản trên nền tảng phần cứng ZinQ sử dụng lõi ARM Cotex A9 và phần mềm Vivado HLS	3	1	Đánh giá trên sản phẩm (mạch điện tử và phần mềm) được thiết kế trên máy tính theo yêu cầu cho trước.
925	FE6060	Thiết kế hệ thống số dùng HDL	Học phần này cung cấp các kiến thức về kỹ thuật thiết kế mạch số sử dụng ngôn ngữ mô tả phần cứng gồm: Phương pháp và quy trình thiết kế; ngôn ngữ mô tả phần cứng; công cụ thiết kế, thực thi mạch số và đánh giá mạch số ứng dụng được thiết kế. Sau khi học học phần này, sinh viên có khả năng áp dụng kỹ thuật thiết kế mạch số sử dụng ngôn ngữ mô tả phần cứng để thiết kế mạch số và thực thi thực thi thiết kế trên phần cứng khả trình như FPGA đáp ứng được các yêu cầu đặt ra. Ngoài ra, sinh viên còn có khả năng đánh giá và kiểm chứng thiết kế ở nhiều mức khác nhau từ mô tả phần cứng tới phần mạch thực tế	3	1	Tự luận/Viết, Kiểm tra trên máy tính

926	FE6033	Thiết bị điện tử công nghiệp	Học phần cung cấp các phương pháp vận dụng các định lý, định luật cơ bản để nghiên cứu, xác định nguyên lý làm việc của các thiết bị điện - điện tử dùng trong công nghiệp như: máy biến áp điện lực, một số loại động cơ điện thông dụng. Cung cấp cho sinh viên kiến thức, kỹ thuật, công cụ và kỹ năng: đọc hiểu, tính chọn, phân tích, thiết kế, lắp đặt một số sơ đồ nguyên lý, bản vẽ điều khiển mạch điện, điện tử công suất dùng cho các máy công nghiệp cũng như các máy dân dụng khác	3	1	Làm bài thi kết hợp (Tự luận+thực hành trên thiết bị)
927	FE6030	PLC và mạng truyền thông công nghiệp	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về cấu tạo, nguyên lý làm việc của PLC; Phân loại các tín hiệu vào ra, đấu nối các thiết bị ngoại vi với PLC và các trạm truyền thông; phương pháp lập trình; quy trình thiết kế một số hệ thống điều khiển mạng truyền thông trong công nghiệp.	3	2	Thi tự luận
928	FE6012	Kỹ năng hoạt động công nghiệp	Học phần cung cấp cho sinh viên kiến thức cơ bản về an toàn điện trong các mạng điện công nghiệp; quy trình cải tiến kỹ thuật; quản lý trong sản xuất công nghiệp. Trang bị kỹ năng nhận định các yếu tố gây mất an toàn; các yếu tố gây lãng phí trong sản xuất để đưa ra các giải pháp, khuyến nghị.	2	2	Thi tự luận
929	FE6031	SCADA	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về hệ thống điều khiển và giám sát trong công nghiệp; quy trình thiết kế, thiết lập các thông số của các trạm; phương pháp lập trình, tích hợp phần cứng và phần mềm; vận hành, quản lý và điều khiển các trạm trong hệ thống công nghiệp.	3	1	Làm bài thi kết hợp (Vấn đáp+thực hành trên thiết bị)
930	FE6013	Kỹ thuật cảm biến	Học phần trang bị kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động, các đặc điểm kỹ thuật của cảm biến trong thực tế. Hướng dẫn người học phương pháp lắp đặt cảm biến vào hệ thống điều khiển, thiết kế một số mạch đo của cảm biến.	3	1	Làm bài thi kết hợp (Vấn đáp+thực hành trên thiết bị)

931	FE6039	Thực hành PLC và mạng truyền thông công nghiệp	Học phần trang bị kiến thức cho sinh viên khả năng phân tích yêu cầu điều khiển, xây dựng lưu đồ thuật toán, lựa chọn thiết bị, đấu nối các thiết bị vào ra, lập trình điều khiển cho thiết bị điều khiển khả trình. Trang bị kiến thức, kỹ năng thiết kế hệ thống mạng truyền thông công nghiệp theo yêu cầu công nghệ điều khiển tự động.	2	1	Thực hành/thí nghiệm
932	FE6053	Thiết kế hệ thống điều khiển khí nén	- Học phần trang bị các kiến thức về cấu tạo, nguyên lý hoạt động của các thiết bị trong hệ thống điều khiển khí nén; phương pháp thiết kế, lựa chọn các thiết bị trong hệ thống điều khiển khí nén phù hợp với công nghệ. Đồng thời cung cấp cho sinh viên một số kỹ thuật, công cụ và kỹ năng: đọc hiểu, phân tích, thiết kế, lắp đặt một số sơ đồ điều khiển điện khí nén, thiết kế chương trình điều khiển cho hệ thống điều khiển điện khí nén theo yêu cầu công nghệ.	3	2	Làm bài thi kết hợp (Tự luận + Thực hành trên thiết bị)
933	FE6006	Điều khiển tự động công nghiệp	Học phần trang bị cho sinh viên một số cấu trúc chung về hệ thống điều khiển tự động, các phương pháp mô tả hệ thống, khảo sát chất lượng của hệ thống điều khiển, các phương pháp phân tích sơ đồ mạch điều khiển, sơ đồ mạch động lực trong các hệ thống điều khiển tự động, bán tự động.	3	2	Làm bài thi kết hợp (Tự luận + Thực hành trên thiết bị)
934	FE6052	Hệ thống điều khiển tuần tự	Học phần trang bị kiến thức về các kiến thức cơ bản về hệ thống điều khiển tuần tự, các phương pháp phân tích, tổng hợp mạch và các công nghệ điều khiển tuần tự khác nhau để xác định hàm điều khiển cho các mạch tuần tự.	3	2	Làm bài thi kết hợp (Tự luận + Thực hành trên thiết bị)
935	FE6086	Kỹ thuật truyền thông không dây	Học phần trang bị những kiến thức cơ bản về truyền thông không dây và hệ thống DCS (digital communication system), các kênh truyền vô tuyến (wireless channel), các kỹ thuật cân bằng, phân tập và đan xen dữ liệu, các kỹ thuật đa truy cập (Multiple Access Techniques); Giới thiệu một số chuẩn trong truyền thông không dây: Wifi (Wireless Fidelity), Bluetooth, WLAN 802.11, Wireless trong công nghiệp, Wimax... Hướng dẫn thực hiện thí nghiệm về mạng truyền thông không dây và mạng truyền thông công nghiệp không dây. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng kiến thức đã học để phân tích, khảo sát các hệ thống truyền thông không dây thực tế. Tính toán, xác định được	3	1	Báo cáo thí nghiệm/thực nghiệm

			mối liên hệ giữa các tham số trong các kỹ thuật phân tập ảnh hưởng đến tỷ lệ lỗi thu. Biết thực hiện các thí nghiệm về mạng truyền thông không dây và mạng truyền thông công nghiệp không dây.			
936	FE6054	Mô hình hóa và mô phỏng hệ thống (Điện tử-viễn thông)	Học phân trang bị các kiến thức về Mô hình hóa và mô phỏng hệ thống sử dụng các công cụ mô phỏng. Phương pháp phân tích và đánh giá tính chất đặc trưng hệ thống truyền thông dữ liệu trong điều kiện lý tưởng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng các công cụ để mô phỏng quá trình thu phát tín hiệu bao gồm các vấn đề cơ bản về tín hiệu trong mô phỏng, mô phỏng các quá trình cơ bản thực hiện tại bộ phát và bộ thu trong hệ thống truyền thông. Mô phỏng kênh thông tin bao gồm phương pháp thực hiện để mô phỏng các kênh cơ bản nói chung đến các kênh thông tin cụ thể như kênh hữu tuyến và kênh vô tuyến. Ước tính tham số và hiệu năng hệ thống giúp sinh viên nắm được các vấn đề cơ bản về ước tính trong thống kê, đặc biệt là trong đánh giá hiệu năng hệ thống truyền thông dữ liệu.	3	2	Tự luận + Kiểm tra trên máy tính
937	FE6085	Lý thuyết anten và truyền sóng	Môn học trang bị các kiến thức cơ bản về trường điện từ và quá trình lan truyền sóng và sóng cực ngắn trong không gian tự do; sử dụng hệ phương trình Maxwell để tính toán được một số tham số cơ bản của trường điện từ; các tham số của một số anten hoạt động ở các dải tần khác nhau và vấn đề phối hợp trở kháng khi sử dụng anten trong phát, thu tín hiệu. Sử dụng phần mềm chuyên dụng để phân tích, thiết kế được anten vi dải.	3	2	Tự luận
938	FE6079	Mạng máy tính và truyền thông	Học phần cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về mạng máy tính: mô hình và giao thức mạng, Topology, thiết bị mạng, đường truyền, ứng dụng và dịch vụ mạng. Đồng thời trang bị cho sinh viên kiến thức và kỹ năng thiết kế, cài đặt và cấu hình để xây dựng một hệ thống mạng cơ bản. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về mô hình và giao thức mạng, kết nối mạng, cài đặt, cấu hình và phần mềm chuyên dụng vào giải quyết các bài toán về MMT-TTDL. Thiết kế, triển khai mạng máy tính như các mạng LAN và WAN	3	1	Kỹ năng thực hành/ thí nghiệm

939	FE6104	Hệ thống viễn thông	Học phần cung cấp kiến thức hệ thống viễn thông, các mạng thông tin điện thoại cố định, di động, hệ thống thông tin quang, hệ thống thông tin vệ tinh. Đặc điểm truyền dẫn trong các hệ thống này; Cơ sở thiết kế các hệ thống thông tin di động, thông tin quang, thông tin vệ tinh. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về hệ thống viễn thông, các mạng thông tin điện thoại cố định, di động, hệ thống thông tin quang, hệ thống thông tin vệ tinh để giải quyết các vấn đề thiết kế mạng di động, tuyến thông tin quang và hệ thống thông tin vệ tinh; Đo lường và phân tích được kết quả đo trên tổng đài PABX, thiết bị di động, thiết bị quang	3	1	Tự luận
940	FE6061	Thông tin di động	Học phần trình bày các nội dung về hệ thống thông tin di động như: Các mạng thông tin di động, phổ tần số; mạng di động cấu trúc tổ ong, một số chuẩn mạng không dây; Đặc điểm truyền dẫn trong thông tin di động, yếu tố gây ảnh hưởng đến dung lượng hệ thống và kênh truyền, phương pháp điều chế và đa truy cập; Cơ sở thiết kế mạng thông tin di động; Thực hiện đo lường và phân tích kết quả đo trên thiết bị di động. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về công nghệ thông tin di động để giải quyết các vấn đề kỹ thuật; thiết kế hệ thống thông tin di động để truyền dữ liệu; Thực hiện đo lường và phân tích kết quả đo trên thiết bị di động	3	1	Tự luận
941	FE6117	Xử lý âm thanh, hình ảnh	Trình bày các kiến thức cơ bản về cơ sở toán học, vai trò của xử lý âm thanh, hình ảnh ứng dụng trong TT đa phương tiện, kỹ thuật xử lý âm thanh, hình ảnh, video, các chuẩn nén, truyền dẫn, lưu trữ, âm thanh, hình ảnh và video; Trang bị kiến thức về kỹ thuật xử lý âm thanh, các kỹ thuật mã hóa thoại, âm thanh; Cung cấp kiến thức để sinh viên có thể thiết kế xây dựng được mô hình xử lý ảnh, đánh giá được chất lượng hệ thống sử dụng các kỹ thuật cơ bản, tính toán được các tham số mã nguồn trong truyền dẫn audio - video.		2	Tự luận
942	FE6062	Lọc thích nghi và tối ưu	Học phần này cung cấp các kiến thức về: quá trình ngẫu nhiên; một số bộ lọc thích nghi điển hình và một số phương pháp tối ưu được sử dụng trong quá trình thiết kế các bộ lọc thích nghi. Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể: phân tích, thiết kế và thực thi được các bộ lọc thích nghi dựa trên lý thuyết bộ lọc Wiener, thuật toán tối ưu LMS, thuật toán bình phương tối thiểu đệ quy RLS và bộ lọc Kalman.; ứng dụng các bộ lọc thích nghi để giải quyết các bài toán về lọc nhiễu, nhận dạng và dự đoán.	3	1	Thực hành

943	FE6063	Mạng cảm biến không dây	Học phân cung cấp những kiến thức cơ bản về mạng cảm biến không dây: các thành phần đầu cuối cảm biến, mô hình kết nối, các giao thức kết nối và các kỹ thuật xử lý trong quá trình kết nối mạng như: định tuyến, các kỹ thuật kiểm soát kết nối; Các phương pháp phân tích, các bước thiết kế các hệ thống thu thập dữ liệu cảm biến không dây. Biết cách sử dụng công cụ mô phỏng, phần mềm chuyên dụng để thực hiện thiết kế các mạng cảm biến không dây đáp ứng yêu cầu kỹ thuật. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về truyền dữ liệu, mô hình và giao thức mạng, kết nối mạng vào giải quyết các bài toán về truyền thông dữ liệu; Áp dụng được kiến thức về quản trị mạng, quản trị hệ thống, các chuẩn truyền thông vào giải quyết các bài toán truyền thông dữ liệu thực tế. Thiết kế các ứng dụng trong hệ thống mạng không dây. Đánh giá kiểm thử hệ thống mạng cảm biến không dây. Sử dụng thành thạo công cụ mô phỏng, phần mềm chuyên dụng để thực hiện thiết kế các mạng cảm biến không dây đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	3	1	Báo cáo thí nghiệm/thực nghiệm
944	FE6065	Thiết kế mạch tần số cao	Học phân cung cấp cho sinh viên những kiến thức cơ bản về mạch tần số cao, PHTK, chia công suất, linh kiện tần số cao và các tham số thiết kế mạch tần số cao. Trang bị quy trình thiết kế các mạch tần số cao; mô phỏng các mạch tần số cao theo yêu cầu dựa trên phần mềm chuyên dụng, thực hiện layout và đo đạc các thông số cho các mạch tần số cao. Sau khi học xong học phần này học sinh có thể trình bày và áp dụng được các tính chất cơ bản về mạch tần số cao, tính toán xác định các linh kiện tần số cao, tính chọn được các linh kiện cho mạch điện với yêu cầu cụ thể, kỹ năng mô phỏng mạch bằng phần mềm chuyên dụng; kỹ năng đo đạc các thông số của mạch đã thiết kế.	3	1	Tự luận + Kiểm tra trên máy tính
945	FE6068	Đồ án cơ sở ngành KTMT	Học phân này trang bị cho sinh viên: Quy trình thiết kế một sản phẩm đơn giản có liên quan tới phần cứng (mạch điện tử) hoặc phần mềm máy tính. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức đã học vào giải quyết các bài toán thực tế có liên quan tới phần cứng hoặc phần mềm máy tính. Sinh viên được rèn luyện: Kỹ năng lựa chọn, sử dụng/đọc tài liệu, bản vẽ, dùng công cụ phù hợp để thiết kế; kỹ năng trình bày báo cáo, kỹ năng làm việc nhóm.	2	1	Viết báo cáo, Dự án/đồ án
946	FE6069	Thiết kế ứng dụng trên máy tính nhúng	Học phân này cung cấp các kiến thức cơ bản về cấu trúc phần cứng và hệ điều hành của một máy tính nhúng; phương pháp thiết kế một số ứng dụng trên máy tính nhúng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thiết kế được một số ứng dụng đo lường, điều khiển, truyền thông, nhận dạng trên máy tính nhúng	3	2	Tự luận, Thực hành trên máy tính

947	FE6070	Thiết kế ứng dụng trên thiết bị di động	Học phần này trang bị cho sinh viên: Kiến thức cơ bản về thiết bị di động và hệ điều hành trên thiết bị di động; các kiến thức cơ bản về công nghệ, kỹ thuật thiết kế phần mềm ứng dụng cho thiết bị di động. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thiết kế được một số ứng dụng trên thiết bị di động sử dụng hệ điều hành android	3	2	Tự luận, Thực hành trên máy tính
948	FE6071	Đồ án chuyên ngành KTMT	Học phần này cung cấp cho sinh viên cách áp dụng các kiến thức chuyên ngành, kiến thức về quản lý dự án kỹ thuật vào việc thiết kế, triển khai và vận hành hệ thống máy tính. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng các kiến thức đã học để thiết kế được một sản phẩm cụ thể ứng dụng trong lĩnh vực kỹ thuật máy tính. Sinh viên được rèn luyện: Kỹ năng lựa chọn, sử dụng/đọc tài liệu, bản vẽ, dùng công cụ phù hợp để thiết kế; kỹ năng trình bày báo cáo, kỹ năng thuyết trình	2	1	Viết báo cáo, Dự án/đồ án
949	FE6074	Học máy và nhận dạng	Học phần cung cấp kiến thức về các thành phần và thuật toán phục vụ cho việc phân loại dữ liệu dựa trên thông tin thống kê từ các dữ liệu có sẵn. Sau khi học học phần này, sinh viên hiểu được các kiến thức cơ bản về kỹ thuật học máy (machine learning) và kỹ thuật nhận dạng (pattern recognition); vận dụng kiến thức đã học để thiết kế các hệ thống ứng dụng kỹ thuật nhận dạng trong thực tế như: nhận dạng tiếng nói, phân lớp đối tượng/sản phẩm.	3	1	Tự luận/Viết, Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
950	FE6073	Thiết kế phần mềm dựa trên mã nguồn mở	Học phần này trang bị cho sinh viên: Khái niệm về phần mềm mã nguồn mở, một số phần mềm mã nguồn mở phổ biến; hệ điều hành Linux; lập trình shell trên Linux; lập trình C trên Linux; hệ thống quản lý mã nguồn mở GitHub. Sau khi học xong học phần này sinh viên cài đặt được hệ điều hành Linux Destop; thiết kế được một số phần mềm đơn giản dựa trên mã nguồn mở; sử dụng được công cụ quản lý mã nguồn mở	3	1	Tự luận, Thực hành trên máy tính
951	FE6103	Xử lý ảnh	Học phần này cung cấp những khái niệm cơ bản như ảnh số và biểu diễn ảnh số, mô hình màu, các khái niệm liên quan đến điểm ảnh và quan hệ giữa các điểm ảnh; một số kỹ thuật, thuật toán xử lý biến đổi nâng cao chất lượng ảnh. Sau khi học xong học phần này sinh viên có thể vận dụng các kiến thức đã học để lập trình xử lý ảnh và phát triển một số ứng dụng xử lý ảnh đơn giản	3	1	Tự luận/Viết, Kỹ năng thực hành/thí nghiệm

952	FE6075	Thực tập doanh nghiệp (KTMT)	Học phần này cung cấp cho sinh viên: Cách thức xác định chiến lược, mục tiêu và kế hoạch kinh doanh, sản xuất của doanh nghiệp; vai trò, mục tiêu, sự ảnh hưởng, giá trị phát triển của ngành công nghệ kỹ thuật máy tính; kỹ năng tiếp nhận phản hồi để cải tiến, nâng cấp hệ thống và quy trình vận hành các hệ thống máy tính; trách nhiệm của người kỹ sư đối với xã hội; tư duy khởi nghiệp trong lĩnh vực kỹ thuật máy tính; khả năng làm việc được trong các doanh nghiệp, tập đoàn quốc tế liên quan đến ngành học. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Lập và thực hiện kế hoạch tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao trách nhiệm đối với nghề nghiệp, môi trường và xã hội; rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật. Ngoài ra sinh viên còn có thể rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm; đánh giá được các hệ thống máy tính theo các tiêu chuẩn kỹ thuật thông qua các báo cáo kỹ thuật.	6	2	Viết báo cáo, Đánh giá từ doanh nghiệp
953	FE6076	Đồ án tốt nghiệp (KTMT)	Học phần hướng dẫn sinh viên phương pháp vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học cùng với các vấn đề khác (tài chính, môi trường, bản quyền...) để xây dựng ý tưởng, triển khai, thiết kế, vận hành và đánh giá một hệ thống máy tính hoặc một phần của hệ thống máy tính. Đồng thời hình thành tư duy khởi nghiệp trong quá trình thực hiện đồ án; vận dụng khả năng tìm kiếm tài liệu trong và ngoài nước, tiếp cận với công nghệ mới; kỹ năng hoạt động nhóm, báo cáo khoa học, thuyết trình trong quá trình thực hiện; rèn luyện về thái độ, tư tưởng, đạo đức của người kỹ sư. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể hiện thực hóa các ý tưởng thông qua việc thiết kế, triển khai, vận hành và đánh giá một sản phẩm cụ thể liên quan tới hệ thống máy tính. Sinh viên được rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật. Ngoài ra sinh viên còn được rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm, sinh viên đánh giá được các sản phẩm theo các tiêu chuẩn kỹ thuật thông qua các báo cáo kỹ thuật.	9	2	Đồ án/Dự án
954	FE6032	Tín hiệu và hệ thống	Học phần trang bị các kiến thức cơ bản về tín hiệu và hệ thống; các phép biến đổi Fourier, Laplace, Z với các loại tín hiệu; phân tích các đặc điểm tín hiệu; cách xác định hàm đặc trưng, đáp ứng của hệ thống; các tiêu chuẩn đánh giá tính ổn định của hệ thống; sử dụng phần mềm Matlab để thực hiện các bài toán xác định, phân tích, đánh giá tín hiệu và hệ thống. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: biểu diễn, phân tích được các đặc điểm của tín hiệu; thực hiện được các phép biến đổi Fourier, Laplace, Z với tín hiệu liên tục, tín hiệu rời rạc bằng tính toán theo lý thuyết và phần mềm Matlab; phân tích, đánh giá được các tính chất của hệ thống trên cơ sở thực hiện các phép biến đổi; vận dụng được các phép biến đổi Fourier, Laplace, Z để thực hiện các bài toán tính toán mạch RLC và lọc số.	3	1	Tự luận

955	FE6072	Lập trình mạng và truyền thông	Học phần cung cấp những kiến thức về nguyên lý lập trình mạng, các giao thức mạng, mô hình TCP/IP. Trang bị phương pháp thiết kế, lập trình xây dựng các ứng dụng truyền dữ liệu dựa trên các giao thức mạng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Áp dụng kỹ thuật và ngôn ngữ lập trình mạng trong việc xây dựng các ứng dụng mạng, lập trình sử dụng Socket theo cơ chế kết nối (TCP) và không kết nối (UDP), sử dụng các hàm từ xa, xây dựng ứng dụng mạng phân tán, thiết kế Web Server và thiết kế, lập trình xây dựng các ứng dụng truyền dữ liệu dựa trên các giao thức mạng.		2	Tự luận + Kiểm tra trên máy tính
956	FE6090	Hệ thống nhúng cho truyền thông dữ liệu	Học phần cung cấp kiến thức về: Một số chuẩn truyền thông thông dụng trên các hệ thống nhúng, bao gồm: USART, I2C, SPI, 1-Wire và CAN; cách lập trình truyền/nhận dữ liệu tới/từ thiết bị đầu cuối qua các chuẩn truyền thông này. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể thiết kế các ứng dụng truyền thông dữ liệu qua các giao thức USART, I2C, SPI, 1-Wire và CAN trên một hệ thống nhúng cụ thể.	3	1	Kiểm tra trên máy tính
957	FE6077	Nhập môn mạng và truyền thông	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: Đặc trưng của học tập và nghiên cứu trong môi Trường Đại I965; Tổng quan và vai trò của ngành học mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; kiến thức, kỹ năng làm việc nhóm; Phương pháp, kỹ năng thuyết trình; Một số tiêu chuẩn kỹ thuật và ứng dụng cơ bản của ngành Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu. Thiết kế các ứng dụng đơn giản trong lĩnh vực Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Lập được kế hoạch học tập và nghiên cứu cho toàn bộ khóa học; Tham gia một cách hiệu quả vào hoạt động nhóm; Sử dụng được các bản vẽ kỹ thuật, slides, hình ảnh một cách hiệu quả trong quá trình giao tiếp; Thuyết trình, lắng nghe, đặt câu hỏi, thương lượng, giải quyết xung đột các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật; Nắm bắt được một số tiêu chuẩn kỹ thuật của ngành và nhận biết được các ứng dụng của ngành trong cuộc sống. Thiết kế, cài đặt, cấu hình được một số ứng dụng đơn giản trong mạng máy tính và truyền thông dữ liệu như mạng LAN, IoT.	2	1	Vấn đáp
958	FE6014	Kỹ thuật điện tử	Học phần trang bị cho sinh viên những kiến thức về các linh kiện điện tử như: cấu tạo, tham số, phương pháp nhận dạng và xác định giá trị, nguyên lý hoạt động, phân tích, tính toán các thông số của linh kiện, mạch điện. Cung cấp kiến thức về các mạch điện tử cơ bản: Mạch khuếch đại dùng transistor IC khuếch đại thuật toán, các mạch nguồn. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể trình bày được cấu tạo, ký hiệu, nguyên lý hoạt động, cách xác định các thông số cơ bản của một số loại linh kiện điện tử thụ động, linh kiện bán dẫn; thiết kế, lắp ráp và khảo sát được các mạch khuếch đại sử dụng transistor, mạch nguồn một chiều. Phân tích và đánh giá các kết quả thực nghiệm.	3	1	Tự luận
959	FE6078	Thiết kế	Học phần trang bị cho sinh viên một số tính chất, định lý, tiên đề của đại số logic, phương	2	1	Tự luận

		mạch số	pháp tối thiểu hóa hàm logic, phương pháp thiết kế mạch điện tử số; kiến thức về hoạt động của một số mạch logic tổ hợp và mạch logic tuần tự cơ bản. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể trình bày được tính chất, định lý, tiên đề của đại số logic; phân tích, thiết kế mạch điện tử số cơ bản.			
960	FE6080	Quản trị hệ thống trên nền tảng windows	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống quản trị mạng trên nền tảng hệ thống mạng Microsoft Windows: lịch sử và phiên bản, kiến trúc, mô hình mạng, dịch vụ mạng và thiết kế hệ thống quản trị mạng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: thiết kế, cài đặt, cấu hình và vận hành các dịch vụ quản trị hệ thống mạng và bảo mật hệ thống mạng trên nền tảng Microsoft Windows.	3	2	Kỹ năng thực hành/ thí nghiệm
961	FE6048	Truyền thông số	Học phần cung cấp các kiến thức về chức năng các thành phần của hệ thống truyền thông số; đặc tính kênh truyền; nguyên tắc mã nguồn liên tục, mã nguồn rời rạc, mã hóa điều khiển lỗi; kỹ thuật ghép kênh và kỹ thuật điều chế số. Sau khi kết thúc học phần này, sinh viên có thể phân tích được quá trình số hóa tín hiệu; phân biệt được các loại mã, mã hóa và giải mã được một số mã nguồn và mã kênh thông dụng; phân loại được các kỹ thuật ghép kênh, ứng dụng kỹ thuật ghép kênh trong truyền dẫn số; phân tích được các kỹ thuật điều chế, so sánh hiệu năng điều chế và xác suất lỗi; mô phỏng được hệ thống truyền thông số sử dụng phần mềm chuyên dụng và phân tích và tổng hợp được kết quả mô phỏng hệ thống truyền thông số.	4	2	Tự luận
962	FE6081	Nhập môn IoT	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản về IoT, những tiềm năng và thách thức khi ứng dụng IoT vào thực tế; các nền tảng phần cứng và phần mềm ứng dụng có thể ứng dụng trong IoT, các giao thức M2M và các cơ chế xử lý dữ liệu và thông tin. Sau khi học xong học phần này, sinh viên hiểu được các khái niệm, các thành phần và mô hình hoạt động của một hệ thống IoT, xây dựng được một hệ thống IoT đơn giản. Thành lập được các nhóm kỹ thuật.	2	1	Kỹ năng thực hành/ thí nghiệm
963	FE6082	Phân tích và thiết kế hệ thống truyền thông	Học phần trình bày các khái niệm cơ bản về hệ thống, hệ thống thông tin; các bước xây dựng hệ thống thông tin; các yêu cầu và phương pháp phân tích hệ thống. Cung cấp các kiến thức về hệ thống thông tin vô tuyến, các đặc tính và tham số kênh truyền vô tuyến, khả năng giao tiếp bằng văn bản và bằng đồ họa trong hệ thống thông tin vô tuyến, khả năng triển khai hiệu quả kế hoạch làm việc nhóm và đóng góp vào công việc nhóm.	3	2	Tự luận
964	FE6083	Đồ án cơ sở ngành (MMT và TTDL)	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: thiết kế một sản phẩm đơn giản có liên quan tới phần cứng hoặc phần mềm máy tính của mạng truyền thông dữ liệu (bao gồm cả phần cứng và thiết bị, dịch vụ và phần mềm mạng máy tính và truyền thông dữ liệu); Cách thức tổ chức nhóm thực hiện và trình bày được kết quả đã thực hiện. Sau khi học	2	1	Đồ án

			xong học phần này, sinh viên có thể: Áp dụng được kiến thức được kiến thức đã học vào giải quyết các bài toán thực tế có liên quan tới phần cứng hoặc phần mềm máy tính trong truyền thông; quá trình thiết kế, triển khai và vận hành mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (bao gồm cả phần cứng và thiết bị, dịch vụ và phần mềm mạng máy tính và truyền thông dữ liệu). Sinh viên được rèn luyện: Kỹ năng phân tích, lựa chọn, sử dụng/đọc tài liệu, bản vẽ, dùng công cụ phù hợp để thiết kế; kỹ năng trình bày báo cáo, kỹ năng thuyết trình.			
965	FE6084	Cơ sở dữ liệu	Học phần cung cấp kiến thức cơ bản, lý thuyết về thiết kế cơ sở dữ liệu, lập trình cơ sở dữ liệu, mô hình quan hệ của cơ sở dữ liệu, ngôn ngữ truy vấn cơ sở dữ liệu SQL. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Thiết kế cơ sở dữ liệu quan hệ và lập trình cơ sở dữ liệu ứng dụng; biết đánh giá cơ sở dữ liệu.	3	1	Viết báo cáo; Vấn đáp
966	FE6087	Điện tử ứng dụng	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về một số mạch điện tử như mạch nguồn, mạch xung số, mạch điều khiển. Trang bị các kỹ năng đo đạc kiểm tra các mạch điện tử cơ bản, các mạch xung số và một số mạch ứng dụng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về mạch điện tử, mạch xung số để giải quyết các vấn đề đảm bảo hoạt động phần cứng của các hệ thống. Thiết kế, thực thi được các mạch điện tử, mạch xung số cho các ứng dụng trong mạng máy tính và truyền dữ liệu. Tổng hợp, phân tích, trình bày được các báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật của các mạch điện tử, mạch xung số cho các ứng dụng.	3	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
967	FE6088	An toàn mạng máy tính và truyền thông	Học phần trình bày về vấn đề an ninh của mạng viễn thông cũng như mạng máy tính bao gồm: các mối nguy liên quan tới an ninh mạng và các biện pháp bảo mật để đảm bảo tính nguyên vẹn, sẵn có, xác thực và tính bí mật của thông tin được truyền trong cả mạng nội bộ lẫn mạng công cộng; cung cấp kiến thức về các mô hình tấn công mạng, các cơ chế xác thực, ủy quyền, khóa công khai, tường lửa, các phương pháp bảo mật, mã hóa thông tin và mạng riêng ảo để đảm bảo sự an toàn của thông tin. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về truyền dữ liệu, mô hình và giao thức mạng, kết nối mạng, cài đặt và cấu hình, lập trình, và phần mềm chuyên dụng vào giải quyết các bài toán về MMT và truyền dữ liệu. Thiết kế, triển khai và quản trị mạng máy tính. Phân tích và giải thích được các kết quả đề cập nhật biện pháp an ninh mạng cho hệ thống mạng máy tính. Đánh giá được tính bảo mật của mạng máy tính theo các tiêu chuẩn kỹ thuật.	3	1	Vấn đáp
968	FE6089	Chuyên mạch và định tuyến	Học phần cung cấp những kiến thức về: Hoạt động của bộ chuyển mạch (switch) và bộ định tuyến (router) trong các hệ thống mạng: Mạng cục bộ (LAN), mạng diện rộng	3	1	Kỹ năng thực

			(WAN) và mạng truyền thông dữ liệu. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: cấu hình các chức năng trong bộ chuyển mạch và bộ định tuyến, áp dụng các kiến thức có liên quan để thiết kế, cấu hình cho các hệ thống mạng: Mạng cục bộ (LAN), mạng diện rộng (WAN) và mạng truyền thông dữ liệu.			hành/thí nghiệm
969	FE6091	Kiểm thử hệ thống mạng và truyền thông	Học phần cung cấp những kiến thức về: phân tích, kiểm tra, đánh giá các thông số mạng truyền thông và giải pháp khắc phục các sự cố về mạng dựa trên mô hình và nguyên lý hoạt động của mạng, nguyên lý hoạt động của các thiết bị, quy trình và các công cụ cấu hình và kiểm tra hoạt động mạng ở các giai đoạn thiết kế và thực thi mạng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Đọc, hiểu các thiết kế, ứng dụng và dịch vụ mạng máy tính và truyền thông; Có khả năng sử dụng các công cụ mạng máy tính và truyền thông để kiểm tra và khắc phục các sự cố trong mạng, duy trì trạng thái hoạt động tốt của mạng và đưa ra các giải pháp để nâng cao hiệu năng của mạng.	4	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
970	FE6092	Quản trị hệ thống trên nền tảng Linux	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về hệ thống quản trị mạng trên nền tảng Linux: lịch sử và phiên bản, kiến trúc, mô hình mạng, dịch vụ mạng và thiết kế hệ thống quản trị mạng. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: thiết kế, cài đặt, cấu hình và vận hành các dịch vụ quản trị hệ thống mạng và bảo mật hệ thống mạng trên nền tảng Linux.	3	1	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
971	FE6093	Thiết kế ứng dụng IoT	Học phần cung cấp những kiến thức về các hệ thống IoT như nhà thông minh, thiết bị đeo thông minh, nông nghiệp thông minh, thành phố thông minh; hiệu năng, độ tin cậy, tính bảo mật của một hệ thống IoT. Trang bị các kiến thức về lập trình nhúng, công nghệ ngữ nghĩa và kết nối tới Web; các kiến thức cơ bản về hệ thống IIoT và AIoT. Sau khi học xong học phần này sinh viên nắm được các khái niệm và mô hình IoT nâng cao; thiết kế, mô phỏng, triển khai được các hệ thống IoT như nhà thông minh, thiết bị đeo thông minh, thành phố thông minh, trang trại thông minh. Áp dụng được các kiến thức về quản lý dự án trong quá trình thiết kế, triển khai các hệ thống IoT. Đánh giá được tính ổn định của hệ thống thiết kế; tham gia vào các hoạt động nhóm hiệu quả.	3	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm

972	FE6094	Đồ án chuyên ngành (MMT và TT)	Học phần cung cấp những kiến thức cần thiết để áp dụng các kiến thức chuyên ngành, kiến thức về thiết kế, triển khai và vận hành các hệ thống mạng máy tính và truyền thông dữ liệu. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: Áp dụng được kiến thức đã học; kiến thức về quá trình thiết kế để thiết kế được một sản phẩm cụ thể, triển khai và vận hành mạng máy tính ứng dụng trong lĩnh vực mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (bao gồm cả phần cứng và thiết bị, dịch vụ, phần mềm mạng máy tính và truyền thông dữ liệu); Phân tích, kiểm thử và đánh giá các sản phẩm đã thực hiện. Sinh viên được rèn luyện: Kỹ năng phân tích, lựa chọn, sử dụng/đọc tài liệu, bản vẽ, dùng công cụ phù hợp để thiết kế; kỹ năng trình bày báo cáo, kỹ năng thuyết trình.	2	1	Đồ án
973	FE6095	Nguyên tắc cơ bản của điện toán đám mây	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: điện toán đám mây, mô hình phân phối dịch vụ, mô hình triển khai đám mây, các công nghệ nền tảng của điện toán đám mây, cơ chế tạo thành cơ sở hạ tầng, cơ chế tạo thành chức năng của đám mây. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: thực hiện quản trị đám mây cung cấp dịch vụ hạ tầng, khai thác đám mây cung cấp dịch vụ nền tảng.	3	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
974	FE6096	Quản lý và lưu trữ thông tin	Học phần này cung cấp các kiến thức cơ bản về: lưu trữ và quản lý thông tin dựa trên cơ sở dữ liệu truyền thống và dựa trên cơ sở dữ liệu đám mây. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể sử dụng được các cơ sở dữ liệu truyền thống và cơ sở dữ liệu dựa trên đám mây trong việc thiết kế các hệ thống quản lý và lưu trữ thông tin; kiểm tra được các hệ thống cơ sở dữ liệu đám mây và phân tán lớn cũng như các cơ sở dữ liệu quan hệ và không quan hệ.	3	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
975	FE6097	Lập trình Web	Học phần cung cấp những kiến thức cơ bản về: Lập trình web, phát triển các ứng dụng web động ở phía Server; Các ngôn ngữ HTML, ngôn ngữ CCS, JavaScript, PHP; Quản trị cơ sở dữ liệu MySQL; Web thời gian thực. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể: phát triển và khai thác được các ứng dụng web động hoàn chỉnh dựa trên lập trình web, quản trị cơ sở dữ liệu, web động, web thời gian thực, và cách vận dụng và phối hợp các kỹ thuật và thành phần khác nhau liên quan tới lập trình web.	3	2	Viết báo cáo;

976	FE6098	Truyền thông đa phương tiện	Học phần cung cấp những kiến thức về dữ liệu đa phương tiện, các tiêu chuẩn mã hóa dữ liệu đa phương tiện, các chuẩn truyền thông và các giao thức kết nối trong truyền thông đa phương tiện. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được các kiến thức về các chuẩn truyền thông, mạng truyền thông dữ liệu vào giải quyết các bài toán truyền thông dữ liệu thực tế. Thực thi giải pháp ứng dụng trong truyền thông dữ liệu thông qua các phần mềm chuyên dụng. Đánh giá được các hệ thống truyền thông dữ liệu theo các tiêu chuẩn kỹ thuật.	3	2	Tự luận
977	FE6099	Hệ thống thông tin vô tuyến	Học phần cung cấp những kiến thức về các kiến trúc của máy thu, phát vô tuyến, các trạm thu phát, máy thu trực tiếp, máy thu số, máy thu đa băng, máy phát, các bộ khuếch đại công suất, hệ thống anten thu phát và các đặc tính kỹ thuật của máy thu phát vô tuyến. Các kiến thức về thiết kế ứng dụng máy thu phát vô tuyến SDR. Các hoạt động thuyết trình của sinh viên về vấn đề thu phát vô tuyến. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng được kiến thức về máy thu, phát vô tuyến, để giải quyết các ứng dụng liên quan đến thu phát vô tuyến. Thiết kế được ứng dụng máy thu, phát vô tuyến SDR; thuyết trình các vấn đề kỹ thuật của các máy thu phát vô tuyến và các đặc tính kỹ thuật của các máy thu phát vô tuyến.	3	2	Vấn đáp
978	FE6100	Thông tin quang	Học phần cung cấp những kiến thức về các phần tử cơ bản cấu thành hệ thống thông tin sợi quang, các tham số và nguyên lý vận hành hệ thống, nguyên lý truyền dẫn trong sợi quang, bộ phát quang, bộ thu quang; Các thông số kỹ thuật và các thông số đánh giá hệ thống, các kỹ thuật mã hóa, điều chế và ghép bước sóng quang; cấu trúc mạng lõi và mạng truy nhập; hệ thống SONET và SDH. Phương pháp thiết kế tuyến thông tin quang. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể áp dụng kiến thức của toán và khoa học tự nhiên để giải các bài toán về lan truyền ánh sáng và truyền tin trong thông tin quang. Áp dụng được kiến thức các chuẩn truyền thông vào giải quyết các bài toán truyền thông quang. Phân tích được hệ thống truyền dẫn quang. Thiết kế tuyến thông tin quang truyền dữ liệu tốc độ cao.	3	2	Kỹ năng thực hành/thí nghiệm
979	FE6101	Thực tập doanh nghiệp (MMT)	Học phần này cung cấp cho sinh viên: Cách thức xác định chiến lược, mục tiêu và kế hoạch kinh doanh, sản xuất của doanh nghiệp; vai trò, mục tiêu, sự ảnh hưởng, giá trị phát triển của ngành mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; kỹ năng tiếp nhận phản hồi để cải tiến, nâng cấp hệ thống và quy trình vận hành các hệ mạng máy tính và truyền thông dữ liệu; trách nhiệm của người cử nhân/kỹ sư đối với xã hội; tư duy khởi nghiệp trong lĩnh vực mạng máy tính và truyền thông; khả năng làm việc được trong các doanh nghiệp, các tổ chức và tập đoàn quốc tế liên quan đến ngành học. Sau khi học xong học	6	2	Viết báo cáo

			phần này, sinh viên có thể: Lập và thực hiện kế hoạch tự học, tự nghiên cứu để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, nâng cao trách nhiệm đối với nghề nghiệp, môi trường và xã hội; rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật. Ngoài ra sinh viên còn có thể rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm; đánh giá được các hệ thống mạng máy tính và truyền thông dữ liệu theo các tiêu chuẩn kỹ thuật thông qua các báo cáo kỹ thuật.			
980	FE6102	Đồ án tốt nghiệp (MMT)	Học phân hướng dẫn sinh viên phương pháp vận dụng các kiến thức, kỹ năng đã học cùng với các vấn đề khác (tài chính, môi trường, bản quyền...) để xây dựng ý tưởng, thiết kế, triển khai, vận hành và đánh giá một phần hoặc toàn bộ một mạng máy tính và truyền thông dữ liệu. Đồng thời hình thành tư duy khởi nghiệp trong quá trình thực hiện đồ án; vận dụng khả năng tìm kiếm tài liệu trong và ngoài nước, tiếp cận với công nghệ mới; kỹ năng hoạt động nhóm, báo cáo khoa học, thuyết trình trong quá trình thực hiện; rèn luyện về thái độ, tư tưởng, đạo đức của người cử nhân/kỹ sư. Sau khi học xong học phần này, sinh viên có thể hiện thực hóa các ý tưởng thông qua việc thiết kế, triển khai, vận hành và đánh giá một sản phẩm cụ thể liên quan tới mạng máy tính và truyền thông dữ liệu. Sinh viên được rèn luyện kỹ năng tổng hợp, phân tích, trình bày báo cáo về các vấn đề kỹ thuật và phi kỹ thuật. Ngoài ra sinh viên còn được rèn luyện ý thức liên tục cải tiến chất lượng của sản phẩm, sinh viên đánh giá được các sản phẩm theo các tiêu chuẩn kỹ thuật thông qua các báo cáo kỹ thuật.	9	2	Đồ án

D. Công khai thông tin về giáo trình, tài liệu tham khảo do cơ sở giáo dục tổ chức biên soạn

TT	Tên giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)	Năm xuất bản	Kế hoạch soạn thảo giáo trình, tài liệu tham khảo (kể cả giáo trình điện tử)
1	Nghiệp vụ kinh doanh khách sạn	2021	
2	Phân tích môi trường	2021	
3	Hóa vô cơ	2021	
4	Hóa học hữu cơ	2021	
5	Lập và phân tích dự án đầu tư	2021	
6	BT công nghệ chế tạo máy	2021	
7	Thực hành cơ bản điện ô tô	2021	
8	Lý thuyết kiểm toán	2021	
9	Ngân hàng trung ương	2021	
10	Hướng dẫn thiết kế đồ án công nghệ chế tạo máy	2021	
11	Giáo dục chính trị	2021	
12	Ứng dụng PLC và thiết kế màn hình giám sát HMI	2021	
13	Atlas đồ gá	2021	
14	Pháp luật đại cương	2021	
15	Kiến trúc máy tính	2021	
16	Kỹ thuật lập trình trong điện tử	2021	
17	Hướng dẫn thiết kế kho lạnh	2021	
18	nhập môn lý thuyết nhận dạng	2021	
19	Một số phương pháp tính toán mềm	2021	
20	Trí tuệ nhân tạo	2021	
21	Hệ thống thông tin kế toán	2021	
22	Thuế và kế toán thuế	2021	

23	Toán rời rạc	2021	
24	Phân tích tài chính doanh nghiệp	2021	
25	Luật hành chính	2021	
26	Cầu lông	2021	
27	Bóng rổ	2022	
28	Cầu lông	2022	
29	Kế toán trong doanh nghiệp thương mại và dịch vụ	2022	
30	TA du lịch khác sạn 4	2022	
31	TA Điện tử 5	2022	
32	TA Thương Mại 5	2022	
33	Hành vi tổ chức	2022	
34	Xác suất và quá trình ngẫu nhiên	2022	
35	Bài tập kỹ thuật lạnh	2022	
36	Kỹ thuật điều hòa không khí	2022	
37	Công nghệ xử lý vật liệu	2022	
38	Bài tập Cơ kỹ thuật	2022	
39	Thực hành nguội gò hàn	2022	

E. Công khai thông tin về đề án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp

TT	Trình độ đào tạo	Tên đề tài	Họ và tên người thực hiện	Họ và tên người hướng dẫn	Nội dung tóm tắt
1	Tiến sĩ	Nghiên cứu khử khí và điều khiển quá trình đông đặc cho một số mác hợp kim nhôm biến dạng	Phạm Đức Thắng	Nguyễn Văn Thái; Nguyễn Hồng Hải	
		Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số hình học khuôn và thông số công nghệ đến chất lượng sản phẩm khi ép chảy hợp kim nhôm	Nguyễn Trọng Mai	Trần Đức Quý; Phạm Văn Nghệ	
		Nghiên cứu xác định chế độ công nghệ tối ưu khi gia công cung tia lửa điện bằng điện cực đồng	Nguyễn Văn Đức	Phạm Văn Đông; Trần Xuân Việt	
		Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ cắt đến độ nhám bề mặt răng và lượng mòn dao khi cắt tinh bánh răng côn cung tròn bằng đầu dao hợp kim cứng	Hoàng Xuân Thịnh	Phạm Văn Đông; Trần Về Quốc	
		Nghiên cứu xác định chế độ cắt tối ưu theo hàm mục tiêu chất lượng bề mặt, đảm bảo năng suất cắt khí gia công thép SUS304 trên máy tiện CNC	Trần Việt Hồi	Phạm Văn Bồng; Trần Văn Địch	
		Nghiên cứu công nghệ Phun Plasma hợp kim nén Crom, ứng dụng phục hồi cánh quạt khối trong nhà máy nhiệt điện	Đặng Xuân Thao	Phạm Đức Cường; Hoàng Văn Gọt	
		Nghiên cứu chế tạo vật liệu Nanocomposite kháng khuẩn trên cơ sở Polyethylene chứa Nano bạc với một số oxit kim loại	Nguyễn Văn Thắng	Nguyễn Tuấn Anh; Nguyễn Thế Hữu	

2	Thạc sĩ	<p>Quản trị rủi ro cho vay đối với khách hàng doanh nghiệp tại ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh Viêng Chăn, Lào.</p>	VORACHITH Saipaseuth	TS. Nguyễn Thị Nguyệt Dung
		<p>Quản trị rủi ro cho vay đối với khách hàng cá nhân tại Ngân hàng liên doanh Lào Việt – Chi nhánh Viêng Chăn.</p>	THANABOUASY Sisouvanh	TS. Nguyễn Thị Nguyệt Dung
		<p>Phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện tại quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.</p>	Nguyễn Minh Tâm	TS. Trần Xuân Ngọc
		<p>Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến giá trị thương hiệu vở Campus tại thị trường thành phố Hà Nội</p>	Trần Yến Dung	TS. Cao Thị Thanh
		<p>Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng ngắn hạn tại Quỹ tín dụng nhân dân Vân Canh</p>	Trần Đức Cường	TS. Nguyễn Thị Nguyệt Dung
		<p>Giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ kỹ thuật viên tại Công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam (SEV)</p>	Nguyễn Quốc Đạt	TS. Cao Thị Thanh
		<p>Phát triển thương mại điện tử trong các doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam</p>	Hoàng Văn Hải	TS. Nguyễn Trần Hưng
		<p>Nghiên cứu mối quan hệ giữa sự công bằng trong đánh giá kết quả thực hiện công việc và sự hài lòng của người lao động tại trường PTTH Quang Trung</p>	Hoàng Thị Thúy Hằng	TS. Nguyễn Thị Mai Anh
		<p>Mối quan hệ giữa chia sẻ tri thức và đổi mới trong công việc của người lao động tại Bảo hiểm xã hội quận Nam Từ Liêm</p>	Lê Thị Thu Hương	TS. Nguyễn Thị Mai Anh
<p>Nghiên cứu tác động của sự hài lòng đến lòng trung thành của khách hàng tại công ty TNHH Quý Ông Việt</p>	Phạm Thị Trà My	TS. Nguyễn Thị Trang Nhung		

		<p>Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của chuỗi cung ứng tại công ty TNHH sơn Kova Hà Nội</p> <p>Ảnh hưởng của các nhân tố tổ chức đến hiệu suất làm việc của nhân viên tại Tổng công ty cổ phần Dệt may Hà Nội</p> <p>Nâng cao hiệu quả công tác thu thuế xuất nhập khẩu tại chi cục hải quan Tân Thanh</p> <p>Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng đối với sản phẩm thực phẩm chức năng tại công ty TNHH một thành viên Herbalife Việt Nam</p> <p>Tạo động lực làm việc cho đội ngũ lao động trực tiếp tại công ty cổ phần công nghệ DSS Việt Nam</p> <p>Nghiên cứu phân lập Phospholipid từ nguồn sinh vật biển Việt Nam</p> <p>Nghiên cứu dữ liệu đám mây điểm để nâng cao độ chính xác thiết kế ngược</p> <p>Nghiên cứu và xây dựng quy trình công nghệ tạo màng cứng gốc Ti lên dụng cụ cắt gọt kim loại</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của chế độ bôi trơn tối thiểu và chế độ cắt khi phay thép cứng đến nhám bề mặt chi tiết gia công</p>	<p>Đỗ Hoàng Sơn</p> <p>Trần Xuân Tuấn</p> <p>Nguyễn Trung Thành</p> <p>Trần Thị Lệ Thủy</p> <p>Phạm Thị Yên</p> <p>Nguyễn Minh Hoàng</p> <p>Dương Chu Đức</p> <p>Đặng Quốc Việt</p> <p>Nguyễn Thành Công</p>	<p>TS. Nguyễn Thị Mai Anh</p> <p>TS. Lê Ba Phong</p> <p>TS. Bùi Thị Thu Loan</p> <p>TS. Nguyễn Mạnh Cường</p> <p>TS. Hà Thành Công</p> <p>PGS.TS. Nguyễn Quang Tùng</p> <p>TS. Nguyễn Văn Thành</p> <p>PGS.TS. Phạm Đức Cường</p> <p>PGS.TS. Hoàng Tiến Dũng</p>
--	--	---	--	--

	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ đến chất lượng môi hàn thép không gỉ SUS 304 bằng công nghệ hàn Laser	Ngô Văn Dũng	TS. Nguyễn Xuân Chung
	Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ đến biến dạng và nhám bề mặt khi gia công chi tiết thành mỏng	Nguyễn Duy Khánh	TS. Nguyễn Văn Quảng
	Nghiên cứu ảnh hưởng của các thông số công nghệ đến năng suất và nhám bề mặt gia công cắt dây trong môi trường rung động tần số thấp	Trần Mạnh Thắng	TS. Nguyễn Văn Thiện
	Nghiên cứu đánh giá đặc tính kỹ thuật của động cơ V-12 sau khi tăng áp	Trần Hanh	PGS.TS. Nguyễn Tiến Hán
	Nghiên cứu giảm phát thải NO _x cho động cơ sử dụng nhiên liệu diesel sinh học bằng biện pháp luân hồi khí thải	Bạch Trọng Hưng	TS. Nguyễn Tuấn Nghĩa
	Nghiên cứu giải thuật nội suy NURBS cho đường cong trong máy CNC	Nguyễn Quốc Cường	TS. Trần Văn Đua
	Nghiên cứu hệ thống quan sát và nhận diện đối tượng di động trên mobile robot ứng dụng Deep Learning	Chu Đức Tuân	TS. Nguyễn Văn Trường
	Nghiên cứu phương pháp định vị cho robot di động sử dụng bản đồ số	Vũ Công Thành	TS. Nguyễn Anh Tú
	Nghiên cứu, ứng dụng mạng Neural nhân tạo trong nhận dạng khuôn mặt người	Nguyễn Thị Thu Hiền	TS. Lê Văn Thái

	Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật tối ưu trong bài toán tối thiểu công suất phát trạm gốc đa ăng-ten	Nguyễn Anh Tuấn	TS. Dư Đình Viên
	Thiết kế Module cảnh báo trạng thái buồn ngủ của tài xế lái xe ô tô	Phạm Văn Thành	TS. Nguyễn Thị Diệu Linh
	Phân tích báo cáo tài chính Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Vũ Quyết	Trần Thị Linh Hà	TS. Đậu Hoàng Hưng
	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm xây dựng tại Công ty cổ phần xây dựng và dịch vụ thương mại Xuân Lộc	Trần Thị Hương	TS. Hoàng Thị Việt Hà
	Phân tích báo cáo tài chính của Công ty cổ phần đầu tư thương mại và xây dựng đô thị Hà Nội	Mạc Tuyết Nhung	TS. Nguyễn Thị Xuân Hồng
	Hoàn thiện kế toán doanh thu, chi phí và kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư và cơ giới xây dựng - ICIC	Lê Thị Phụng	TS. Nguyễn Thị Thanh Loan
	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến chất lượng lợi nhuận tại các Công ty niêm yết trên sàn chứng khoán Việt Nam	Lã Ngọc Thắng	PGS.TS. Đặng Ngọc Hùng
	Hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần in Quảng Bình	Phạm Thị Huyền Trang	PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Nga
	Phân tích Báo cáo tài chính của Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Hải Long	Nguyễn Thị Điệp	TS. Nguyễn Thị Thanh Loan
	Kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty cổ phần Xây lắp điện Duy Anh	Trần Thị Dung	PGS.TS. Đặng Ngọc Hùng

	<p>Hoàn thiện kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH Xây dựng và Du lịch Tiền Phong</p> <p>Nghiên cứu giải pháp và phát triển công cụ chuyển đổi từ cơ sở dữ liệu quan hệ sang cơ sở dữ liệu MongoDB</p> <p>Nhận dạng ảnh kết cấu dựa trên các đặc trưng kết cấu và thuật toán học sâu</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế hệ thống pha phân bón và tưới tiêu tự động cho Trang trại trồng rau mầm Thanh Hà</p> <p>Khảo sát tiêu thụ điện năng và nghiên cứu giải pháp tiết kiệm năng lượng cho tòa nhà chung cư cao tầng CT1 - Bộ tư lệnh Thủ Đô Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lai ghép giữa pin mặt trời và pin nhiên liệu</p> <p>Nghiên cứu nhận dạng và thiết kế bộ điều khiển cho lò nhiệt sử dụng Card PCIe-6321</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế bộ biến đổi AC/DC công suất 2KW</p> <p>Nghiên cứu tính toán các giới hạn ổn định trong lưới điện hạ áp dựa theo đồ thị phụ tải ngày điển hình</p>	<p>Đinh Thị Hương Lan</p> <p>Nguyễn Thị Bích Ngọc</p> <p>Hoàng Minh Hải</p> <p>Vũ Việt Anh</p> <p>Trần Văn Huy</p> <p>Phạm Văn Kiên</p> <p>Nguyễn Đức Quang</p> <p>Nguyễn Văn Tình</p> <p>Nguyễn Hoa Trung</p>	<p>TS. Đặng Thị Hồng Hà</p> <p>TS. Ngô Đức Vĩnh</p> <p>TS. Trần Chí Kiên</p> <p>TS. Phạm Văn Hùng</p> <p>TS. Đặng Hoàng Anh</p> <p>TS. Bùi Văn Huy</p> <p>TS. Phạm Văn Minh</p> <p>TS. Quách Đức Cường</p> <p>PGS.TS. Trịnh Trọng Chương</p>
--	--	--	--

		<p>English oral communication problems faced by Vietnamese employees and strategies adopted to communicate with foreigners in the international workplaces in Hanoi City</p> <p>Factors affecting the first-year students' learning English in a blended learning program at a university in Vietnam</p> <p>An evaluation of the English language teaching and learning materials for students of Information Technology at a public university in Hanoi</p> <p>Student engagement in blended learning English courses at a Vietnamese university</p> <p>Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng tới mức chi cho sản phẩm thời trang của phụ nữ 30-55 tuổi tại thành phố Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của một số thông số công nghệ tới độ bền đường may 301</p> <p>Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ xử lý hoàn tất kháng nước cho vải POLIESTER pha bông</p> <p>Nghiên cứu ứng dụng phương pháp thiết kế phát triển Block sản phẩm quần âu dáng thẳng cho nữ sinh viên độ tuổi 18 đến 25</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của cấu trúc áo ngực tới áp lực của áo ngực nữ lên cơ thể người mặc</p> <p>NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA MỘT SỐ THÔNG SỐ ÉP NHỰA ĐẾN ĐỘ NHÁM, ĐỘ BỀN KÉO CỦA SẢN PHẨM ÉP NHỰA</p>	<p>Phạm Thị Hương</p> <p>Phạm Thị Thùy Ninh</p> <p>Ngô Thị Quỳnh</p> <p>Trần Thị Tuyết Trinh</p> <p>Dương Thị Hạnh</p> <p>Ninh Thị Thắm</p> <p>Ngô Thị Thúy</p> <p>Lê Đức Toán</p> <p>Lê Thị Kim Vân</p> <p>LÊ NHO SƠN</p>	<p>TS. Hoàng Ngọc Tuệ</p> <p>TS. Bùi Thị Ngân</p> <p>TS. Trần Ngọc Đức</p> <p>TS. Trần Thị Duyên</p> <p>PGS.TS. Nguyễn Thị Lệ</p> <p>PGS.TS. Nguyễn Thị Lệ</p> <p>TS. Lưu Thị Tho</p> <p>PGS.TS. Lê Thị Ngọc Anh</p> <p>PGS.TS. Nguyễn Thị Lệ</p> <p>TS. TRỊNH VĂN LONG</p>
--	--	--	--	---

		<p>MÔ PHÒNG SỐ ỨNG XỬ ĐỘNG HỌC CỦA CHI TIẾT TRỤC CÓ CƠ TÍNH THAY ĐỔI DỌC TRỤC BẰNG PHƯƠNG PHÁP PHẦN TỬ HỮU HẠN</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo mạch điều khiển động cơ xăng 1 xylanh</p> <p>Nghiên cứu khí động học xe đua F1</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng quá trình làm việc hộp số tự động</p> <p>Ứng dụng phương pháp CEEMD kết hợp ANN chẩn đoán hư hỏng hộp số cơ khí</p> <p>Khảo sát các phương pháp điều khiển hệ thống treo cho mô hình 1/2 xe</p> <p>Nghiên cứu giải pháp nâng cao tính năng thử nghiệm máy phát điện của thiết bị BANCO PROVA phục vụ công tác đào tạo ngành công nghệ ô tô</p> <p>Nghiên cứu tính toán nguồn động lực khi chuyển đổi động cơ đốt trong sang động cơ điện trên xe du lịch</p> <p>Nghiên cứu thiết kế hệ thống giám sát và điều khiển thiết bị điện từ xa sử dụng công nghệ IOT</p> <p>Thiết kế, chế tạo bộ khuếch đại tạp âm thấp cho máy thu tín hiệu radar giám sát thứ cấp</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của chất lượng cao lanh Lâm Đồng sau tẩy trắng tới tính chất phối liệu sứ định hướng sản xuất sứ trắng dân dụng</p>	<p>ĐỖ ĐỨC VIỆT</p> <p>Hoàng Văn Lợi</p> <p>Nguyễn Hoàng Long</p> <p>Chu Đức Tạo</p> <p>Nguyễn Quang Tiến</p> <p>Trương Xuân Toán</p> <p>Tô Ngọc Thiện</p> <p>Khổng Văn Trọng</p> <p>Nguyễn Thanh Phong</p> <p>Trịnh Tiến Thắng</p> <p>Bùi Trường Chinh</p>	<p>TS. NGUYỄN VĂN LUẬT</p> <p>TS. Bùi Văn Chinh</p> <p>PGS.TS. Nguyễn Thanh Quang</p> <p>TS. Bùi Văn Hải</p> <p>TS. Lê Đức Hiếu</p> <p>TS. Vũ Hải Quân</p> <p>PGS.TS. Nguyễn Tiến Hán</p> <p>TS. Nguyễn Anh Ngọc</p> <p>TS. Hoàng Mạnh Kha</p> <p>TS. Tống Văn Luyên</p> <p>TS. Nguyễn Văn Mạnh</p>
--	--	--	--	---

		<p>Nghiên cứu xử lý phốt phát và một số thành phần trong xỉ thải phốt pho Lào Cai bằng phương pháp đóng rắn làm gạch không nung và đánh giá hiệu quả kinh tế, kỹ thuật</p> <p>Nghiên cứu phân lập thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của cặn chiết loài Gấm cọng (<i>Gnetum latifolium</i> var. <i>latifolium</i>)</p> <p>USING EXTRA TASKS TO IMPROVE STUDENTS' ENGLISH READING SKILLS IN A BLENDED LEARNING ENVIRONMENT: AN ACTION RESEARCH</p> <p>A STUDY ON ENGLISH AND VIETNAMESE IDIOMS RELATING TO SUCCESS</p> <p>FACTORS AFFECTING STUDENTS' LEARNING IN EMI COURSES AT A VIETNAMESE UNIVERSITY</p> <p>A CONTRASTIVE ANALYSIS OF IDENTIFICATION CHARACTERISTICS OF AUDITING TERMINOLOGY IN ENGLISH AND VIETNAMESE</p> <p>A CONTRASTIVE ANALYSIS OF FORMATION CHARACTERISTICS OF THERMAL TECHNICAL TERMINOLOGY IN ENGLISH AND VIETNAMESE</p> <p>FOSTERING LEARNER AUTONOMY IN A BLENDED LEARNING ENVIRONMENT: EFL TEACHERS' PRACTICES AT A VIETNAMESE UNIVERSITY</p> <p>CURRENT PRACTICE OF USING GAMES IN THE TEACHING OF ENGLISH VOCABULARY TO NON-ENGLISH MAJOR STUDENTS AT A VIETNAMESE UNIVERSITY</p> <p>NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG QUY TRÌNH CÔNG NGHỆ XỬ LÝ HOÀN TẤT KHÁNG NƯỚC CHO VẢI POLYESTER</p> <p>NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA HÌNH DÁNG NGỰC TỚI ÁP LỰC CỦA ÁO NGỰC LÊN CƠ THỂ NỮ</p> <p>NGHIÊN CỨU ẢNH HƯỞNG CỦA MỘT SỐ THÔNG SỐ CẤU TRÚC TỚI KHẢ NĂNG KHÁNG NƯỚC CỦA VẢI BÔNG</p>	<p>Vũ Thúy Nga</p> <p>Nguyễn Ngọc Thái</p> <p>NGUYỄN NHÂN HÀ</p> <p>HÀ ANH TUẤN</p> <p>PHẠM VĂN ĐỨC</p> <p>PHẠM THỊ HUYỀN MY</p> <p>VŨ THỊ HỒNG THOAN</p> <p>PHẠM THỊ HỒNG</p> <p>VŨ THỊ HƯƠNG SEN</p> <p>DƯƠNG THỊ PHƯỢNG</p> <p>BÙI NHẬT LỆ</p> <p>NGUYỄN PHƯƠNG THU</p>	<p>TS. Phạm Thị Mai Hương</p> <p>TS. Lê Thị Hồng Nhung</p> <p>TS. TRẦN THỊ DUYÊN</p> <p>TS. HOÀNG NGỌC TUỆ</p> <p>TS. BÙI THỊ NGÂN</p> <p>TS. TRẦN NGỌC ĐỨC</p> <p>TS. TRẦN NGỌC ĐỨC</p> <p>TS. TRẦN THỊ DUYÊN</p> <p>TS. HOÀNG NGỌC TUỆ</p> <p>TS. LƯU THỊ THO</p> <p>PGS.TS. NGUYỄN THỊ LỆ</p> <p>TS. LƯU THỊ THO</p>
--	--	--	--	---

		<p>NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN TỔNG ĐÀI SỐ VOIP TRẢ LỜI TỰ ĐỘNG CUỘC GỌI ĐẾN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI SỬ DỤNG NỀN TẢNG FREESWITCH</p> <p>XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHATBOT THÔNG MINH PHỤC VỤ CÔNG TÁC TƯ VẤN TUYỂN SINH CHO TRƯỜNG CAO ĐẲNG KỸ THUẬT CÔNG NGHỆ HÒA BÌNH</p> <p>ỨNG DỤNG LOGIC MỜ XÂY DỰNG HỆ THỐNG DỰ ĐOÁN MỨC ĐỘ THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG RÈN LUYỆN ĐẠO ĐỨC CỦA SINH VIÊN</p> <p>NGHIÊN CỨU MỘT SỐ KỸ THUẬT XỬ LÝ NGÔN NGỮ TỰ NHIÊN ÁP DỤNG XÂY DỰNG HỆ THỐNG TRẢ LỜI TỰ ĐỘNG CÁC VẤN ĐỀ LIÊN QUAN ĐẾN CÔNG TÁC BẢO VỆ TRẺ EM</p> <p>HOÀN THIỆN KẾ TOÁN DOANH THU, CHI PHÍ VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH TẠI CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN BẮC VIỆT QUẢNG NINH</p> <p>KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ GIÁ THÀNH SẢN PHẨM XÂY DỰNG TẠI CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN XÂY DỰNG ĐẠI HUYỀN</p> <p>HOÀN THIỆN KẾ TOÁN DOANH THU, CHI PHÍ VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ TOÀN NAM</p> <p>HOÀN THIỆN KẾ TOÁN DOANH THU, CHI PHÍ VÀ XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ KINH DOANH TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN VIETTRUCK</p> <p>HOÀN THIỆN KẾ TOÁN QUẢN TRỊ CHI PHÍ SẢN XUẤT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN GIẤY THĂNG LONG</p> <p>HOÀN THIỆN KIỂM SOÁT NỘI BỘ TẠI VIỆN KHOA HỌC LÂM NGHIỆP VIỆT NAM</p> <p>KẾ TOÁN DOANH THU, CHI PHÍ VÀ KẾT QUẢ KINH DOANH TẠI CÔNG TY TNHH CHÈ HƯNG HÀ</p> <p>KẾ TOÁN CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ TÍNH GIÁ THÀNH SẢN PHẨM XÂY LẬP TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ PHÁT TRIỂN NHÀ HUD 3.3</p> <p>Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại Cục dự trữ Nhà nước khu vực Vĩnh Phú</p>	<p>LÊ MAI HẠNH</p> <p>PHÙNG VIỆT HÒA</p> <p>NGUYỄN BÁ CÁT</p> <p>ĐỖ VĂN BÁCH</p> <p>TRẦN HẢI ANH</p> <p>NGUYỄN THỊ THU HẰNG</p> <p>HOÀNG THỊ MINH HẰNG</p> <p>NGUYỄN ANH KHOA</p> <p>NGUYỄN LAN PHƯƠNG</p> <p>TRỊNH THỊ THANH HUỆ</p> <p>PHẠM THỊ HỒNG PHƯỢNG</p> <p>NGUYỄN VĂN HẢI</p> <p>Vũ Hoàng Anh</p>	<p>TS. PHẠM VĂN HÀ</p> <p>TS. ĐỖ MẠNH HÙNG</p> <p>TS. ĐỖ MẠNH HÙNG</p> <p>TS. NGÔ ĐỨC VĨNH</p> <p>TS. TRƯƠNG THANH HẰNG</p> <p>TS. NGUYỄN THỊ LAN ANH</p> <p>TS. HOÀNG THỊ VIỆT HÀ</p> <p>TS. TRẦN THỊ THÙY TRANG</p> <p>TS. NGUYỄN THỊ THANH LOAN</p> <p>PGS.TS. NGUYỄN THỊ HỒNG ANH</p> <p>PGS.TS. ĐẶNG NGỌC HÙNG</p> <p>TS. TRẦN THỊ THÙY TRANG</p> <p>TS. Thân Thanh Sơn</p>
--	--	---	---	--

		<p>Nghiên cứu sự tác động trí tuệ cảm xúc của lãnh đạo đến hiệu quả kinh doanh</p> <p>Tạo động lực làm việc cho đội ngũ thuyền viên tại Trung tâm phối hợp tìm kiếm cứu nạn Hàng hải Việt Nam</p> <p>Nâng cao chất lượng nhân lực khai thác hàng bưu chính tại Công ty vận chuyển và kho vận Bưu điện</p> <p>Hoàn thiện chính sách đãi ngộ đối với người lao động tại Công ty cổ phần Sông Đà 5</p> <p>Các yếu tố ảnh hưởng tới ý định nghỉ việc của nhân viên tại các doanh nghiệp công nghiệp trên địa bàn thành phố Hà Nội</p> <p>Nâng cao chất lượng đào tạo nhân lực phân tích và kiểm định tại Cục Kiểm định Hải quan</p> <p>Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến động lực làm việc của nhân viên y tế tại Bệnh viện Nhi Trung ương</p> <p>Nghiên cứu tác động của phong cách lãnh đạo trao quyền tới lòng trung thành của nhân viên thị trường trong lĩnh vực thức ăn chăn nuôi tại địa bàn tỉnh Thanh Hóa</p> <p>Các yếu tố ảnh hưởng tới hành vi mua online sản phẩm thực phẩm chức năng của khách hàng trung niên tại Công ty cổ phần dược phẩm Sakura</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của chất lượng dịch vụ quảng cáo đến sự hài lòng của khách hàng tại Công ty cổ phần truyền thông và công nghệ Q-Media</p> <p>Nâng cao chất lượng công chức tại Chi cục thuế huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội</p> <p>Phát triển dịch vụ Homestay tại khu du lịch hồ Ba Bể, tỉnh Bắc Kạn</p>	<p>Lưu Xuân Chính</p> <p>Trần Trọng Đức</p> <p>Kiều Vinh Giang</p> <p>Phạm Thị Hằng</p> <p>Trương Thị Hương</p> <p>Nguyễn Đức Hương</p> <p>Phạm Vũ Diệu Linh</p> <p>Trịnh Ngọc Luận</p> <p>Đặng Thị Nguyệt</p> <p>Kim Lâm Phúc</p> <p>Nguyễn Hữu Quy</p> <p>Hoàng Thị Sơn</p>	<p>TS. Vũ Đình Khoa</p> <p>TS. Thân Thanh Sơn</p> <p>TS. Đỗ Hải Hưng</p> <p>TS. Lê Đức Thủy</p> <p>TS. Nguyễn Mạnh Cường</p> <p>TS. Đỗ Hải Hưng</p> <p>TS. Nguyễn Mạnh Cường</p> <p>TS. Ngô Văn Quang</p> <p>TS. Ngô Văn Quang</p> <p>TS. Mai Thị Điều Hằng</p> <p>TS. Trần Quang Thắng</p> <p>TS. Trần Quang Thắng</p>
--	--	--	---	---

		Giải pháp huy động vốn tiền gửi tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam chi nhánh Hoài Đức	Nguyễn Thị Tâm	TS. Nguyễn Thị Hồng Nhung
		Giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên điện tử Sao Mai	Phạm Đức Tiến	TS. Bùi Thị Thu Loan

3	Đại học	Nghiên cứu khảo sát hệ phụ gia chống ăn mòn cho nền đa kim loại trong môi trường Etylen glycol-Nước	Trần Quốc Toàn	
		Nghiên cứu chế tạo và khảo sát tính chất vật liệu cao su tự nhiên gia cường vi sợi cellulose	Phùng Quốc Linh	
		Nghiên cứu phân tử thụ cảm trên cơ sở 2,3,7,8,12,13,17,18 - Octaethyl-21,23-dimethylporphyrin để phát hiện ion Flo	Vũ Trọng Hoat	
		Nghiên cứu chế tạo dung dịch làm mát cho động cơ diesel trên cơ sở ethylen glycol	Trịnh Lan Phương	
		Thiết kế phân xưởng chưng cất dầu thô ở áp suất khí quyển sử dụng nguyên liệu dầu thô khai thác từ mỏ Boscan - Venezuela với năng suất 3.500.000 tấn dầu thô	Đỗ Viết Vũ	
		Nghiên cứu, khảo sát phương pháp nội điện phân xử lý nước thải trong nhà máy chế biến dầu	Nguyễn Văn Đại	
		Nghiên cứu phân hủy hợp chất hữu cơ trong nước trên xúc tác Ag Tổng hợp và đặc trưng vật liệu Nano composite Ag	Hoàng Minh Quân Ngân Văn Sao	
Nghiên cứu chế tạo vật liệu composit cacbon-cacbon với cốt dạng sợi ngắn	Lê Trọng Mạnh			
Thiết kế phân xưởng chưng cất dầu thô từ mỏ Sư Tử Vàng ở áp suất khí quyển với năng suất 2,815 triệu tấn dầu thô	Lê Thị Ngọc			
Thiết kế phân xưởng cracking xúc tác tầng cố định sử dụng nguyên liệu cặn mazut từ nhà máy lọc dầu Dung Quất với năng suất 956.000 tấn nguyên liệu	Nguyễn Thị Thu Trang			

	<p>Thiết kế phân xưởng reforming xúc tác tầng chuyển động sử dụng nguyên liệu xăng chưng cất trực tiếp từ nhà máy lọc dầu Nghi Sơn với năng suất 1.250.000 tấn nguyên liệu</p> <p>Nghiên cứu tổng hợp và phân tích đặc trưng của xúc tác dựa trên cơ sở Nano Ag kim loại</p> <p>Đánh giá chất lượng nước thải một số xã ven biển thuộc huyện Tiền Hải, Thái Bình</p> <p>Nghiên cứu tổng hợp vật liệu Nanocompozit Chitosan-ZnO</p> <p>Nghiên cứu tổng hợp vật liệu NanoCompozit PEG-ZnO</p> <p>Nghiên cứu xử lý chất lơ lửng và một số kim loại trong nước thải làng nghề cơ khí huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định</p> <p>Nghiên cứu tận dụng bã mía và rom rạ làm nguồn cacbon nhân nuôi sinh khối vi tảo Scenedesmus sp</p> <p>Đánh giá khả năng xử lý bụi PM2.5 trong nhà bằng thiết bị tạo ion âm</p> <p>Nghiên cứu xử lý COD và NH4+ trong nước thải nhà ăn trường Đại học Công nghiệp bằng phương pháp hiếu khí</p> <p>Nghiên cứu sử dụng vụn phế liệu làm tấm lợp nhựa</p> <p>Tính toán hệ số phát thải cho xe máy và xe bus của tỉnh Vĩnh Phúc</p> <p>Thiết kế hệ thống xử lý nước thải sinh hoạt cho chung cư CT3,CT4 thuộc khu tái định cư xuân La- Phường xuân La- Quận tây Hồ công suất 500 m3</p> <p>Nghiên cứu tận dụng rác thải nhựa làm gạch xây dựng và ngói viên</p> <p>Đánh giá hàm lượng NH4+, tổng sắt và tổng mangan trong nước ngầm tại khu vực Nhôn - Nam Từ Liêm - Hà Nội</p> <p>Đánh giá chất lượng môi trường nước mặt sông Ngũ Huyện Khê - đoạn chảy qua thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh</p>	<p>Nông Bá Ngọc</p> <p>Phạm Thị Thúy</p> <p>Hoàng Văn Dương</p> <p>Hoàng Trọng Đại</p> <p>Bùi Mạnh Cường</p> <p>Phạm Tiến Dương</p> <p>Nguyễn Thùy Linh</p> <p>Nguyễn Thị Hằng</p> <p>Trần Thị Nga</p> <p>Cao Xuân Hân</p> <p>Trần Tiến Chinh</p> <p>Lê Mạnh Cường</p> <p>Nguyễn Công Minh</p> <p>Hà Kim Chi</p> <p>Viêm Đức Đạt</p>	
--	---	--	--

	<p>Nghiên cứu ảnh hưởng của vi tảo ngoại lai đối với sự tăng trưởng và hiệu suất xử lý COD và Amoni của vi tảo giống <i>Chlorella sp.</i> trong nước thải đô thị</p> <p>Xác định hàm lượng một số kim loại nặng trong trầm tích sông đô thị Hà Nội</p> <p>Xác định hàm lượng Clorua, Clo dư trong nước sinh hoạt</p> <p>Xác định mức độ hoạt hóa của than hoạt tính trong quá trình xử lý khí thải hữu cơ</p> <p>Nghiên cứu định lượng Lutein trong sinh khối một số loại vi tảo lục dùng phương pháp trắc quang</p> <p>Phân tách và xác định hàm lượng caffeic acid trong thân cây Đinh lăng Trô- <i>Polyscias Guilfoylei</i></p> <p>Phân tích hàm lượng Cd²⁺; Ni²⁺ trong nước nhằm đánh giá khả năng hấp phụ kim loại của vật liệu Composite trên cơ sở Alginate</p> <p>Nghiên cứu hòa tách kim loại Zn, Ni, Cr trong bã thải của công nghiệp mạ điện</p> <p>Nghiên cứu loại trừ một số ảnh hưởng và xây dựng qui trình định lượng MnO trong xi măng</p> <p>Xác định hàm lượng Photphat và tổng Photpho trong nước một số sông, hồ thuộc Quận Bắc Từ Liêm- Hà Nội</p> <p>Xác định hàm lượng Amoni, tổng Nitơ trong nước một số sông, hồ thuộc Quận Bắc Từ Liêm- Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu phân tích polymer sinh học Polyhydroxybutyrate (PHB) sản xuất bởi một số vi khuẩn lam dùng phương pháp trắc quang</p> <p>Phân tích hàm lượng kim loại Pb, Cd trong mỹ phẩm bằng phương pháp quang phổ hấp thụ nguyên tử</p> <p>Đánh giá hàm lượng dioxin và furan trong khí thải của một số lò đốt rác thải</p> <p>Phân tích đồng thời hàm lượng vitexin và isovitexin trong cao chiết vỏ đậu xanh bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao</p>	<p>Trần Quang Tuyền</p> <p>Nguyễn Thị Thùy Linh</p> <p>Hà Thị Khánh Chinh</p> <p>Lương Trường Giang</p> <p>Phùng Thị Thúy Hồng</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Dương Thị Nga</p> <p>Dương Thị Huyền</p> <p>Đào Thị Lan Hương</p> <p>Đỗ Thị Thảo</p> <p>Trần Thị Minh</p> <p>Lê Thu Thảo</p> <p>Đặng Thị Thanh Huyền</p> <p>Nguyễn Trung Hiếu</p> <p>Khổng Thị Lan Anh</p>	
--	--	--	--

	<p>Xây dựng qui trình định lượng vitexin và isovitexin trong vỏ quả đậu xanh bằng phương pháp sắc ký lỏng hiệu năng cao</p> <p>Định lượng aspirin trong dược phẩm bằng phương pháp HPLC</p> <p>Xác định hàm lượng Toluene trong không khí tại phân xưởng Công ty TNHH điện NISSIN Việt Nam</p> <p>Xác định hàm lượng benzen trong không khí tại phân xưởng Công ty TNHH Dreamtech Việt Nam</p> <p>Xác định hàm lượng tổng Nitơ và tổng Photpho trong đất đồi núi và đồng bằng ở một số khu vực thuộc tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Khảo sát thành phần hóa học phân đoạn chiết dichloromethane loài long đởm (<i>Gentiana scabra</i> Bunge)</p> <p>Phân tách và xác định cấu trúc một số Coumarin trong cây Cam núi <i>Toddalia Asiatica</i></p> <p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu xốp PU định hướng hấp thụ dầu</p> <p>Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính kháng nấm hại cây trồng của phân đoạn Hexan từ cây Mần tưới</p> <p>"Nghiên cứu và phân lập một số thành phần hóa học trong cây An Xoa (<i>Helicteres Hirsuta</i> Lour)"</p> <p>Khảo sát thành phần hóa học phân đoạn ethyl acetate loài <i>Chrysanthemum Morifolium</i> Ramat</p> <p>Nghiên cứu xây dựng quy trình chiết Vitexin và Iso Vitexin từ vỏ đỗ xanh (<i>Vigna radiata</i> (L). Wilczek) họ đậu (<i>Fabaceae</i>)</p> <p>Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học cây Đương Quy</p> <p>Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của cây kim tiền thảo (<i>Desmodium Styrafolium</i> (osb))</p> <p>Nghiên cứu tổng hợp một số dẫn chất của 7- Aminomethyl - 4 - Aza - Podophyllotoxin</p>	<p>Nguyễn Hòa Thái</p> <p>Trương Quốc Khánh</p> <p>Vũ Thị Hương</p> <p>Tăng Thị Mai Hương</p> <p>Lê Xuân Biên</p> <p>Trần Thị Hoài</p> <p>Nguyễn Thị Lộc</p> <p>Lê Ngọc Ánh</p> <p>Nguyễn Bá Kiên</p> <p>Trần Thị Mến</p> <p>Nguyễn Thị Nga</p> <p>Hoàng Thị Anh</p> <p>Nguyễn Văn An</p> <p>Lê Thị Vân Anh</p> <p>Nguyễn Thị Thu Chà</p>	
--	--	---	--

	<p>Nghiên cứu tổng hợp và hoạt tính sinh học của một số dẫn xuất Pyrazolobenzothiazine</p> <p>Nghiên cứu quá trình Ethyl hoá Lipid từ dầu biển có sử dụng xúc tác dị thể</p> <p>Nghiên cứu phân lập và xác định cấu trúc hóa học của một số Flavonoid từ lá cây An xoa (<i>Helicteres hirsuta</i> L.)</p> <p>Tính toán thiết kế dây chuyền Anode hóa nhuộm màu trang trí cho sản phẩm cán dao inox xuất khẩu năng suất 20.000 bộ sản phẩm trong 1 ngày</p> <p>Tính toán thiết kế dây chuyền mạ treo kẽm kiềm, mạ sản phẩm tay lái xe máy của hãng Piaggio Việt Nam, năng suất 30.000 sản phẩm trên tháng</p> <p>Nghiên cứu phân lập một số thành phần hóa học của cây Lư miêu (<i>Rhus succedanea</i> Lour.)</p> <p>Nghiên cứu phân lập một số thành phần hóa học trong cây Chè dây (<i>Ampelopsis cantoniensis</i> Planch)</p> <p>"Khảo sát thành phần hóa học phân đoạn chiết ethyl acetate loài Long đóm (<i>Gentiana scabra</i> Bunge) "</p> <p>Nghiên cứu</p> <p>Nghiên cứu thành phần hóa học và hoạt tính sinh học của dịch chiết Butanol từ cây Bạch Ngọc Lan (<i>Michelia alba</i>) ở Việt Nam</p> <p>Phân lập và xác định cấu trúc hoá học một số hợp chất từ cây Dầu mè tía (<i>Jatropha Gossy Piifolia</i> L.)</p> <p>Khảo sát các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng giữ màu của một số chất màu tự nhiên ứng dụng trong làm nước giải khát</p> <p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu composit thân thiện môi trường gia cường bằng sợi chuối được trích ly từ bẹ chuối</p> <p>Nghiên cứu thành phần hóa học phân đoạn F2 của dịch chiết ethylacetate từ rễ cây Tai chua <i>Garcinia cowa</i> và khảo sát hoạt tính ức chế enzyme α-glucosidase của các hợp chất phân lập được</p>	<p>Nguyễn Huy Khánh</p> <p>Nguyễn Tiến Đạt</p> <p>Trương Minh Kiểm</p> <p>Bùi Quang Hoàng</p> <p>Vũ Thị Phương</p> <p>Lương Thị Hoa Mai</p> <p>Cao Thị Thanh</p> <p>Nguyễn Thị Loan</p> <p>Vũ Thị Loan</p> <p>Ngô Thị Huyền</p> <p>Vũ Đình Cường</p> <p>Nguyễn Bá Khánh</p> <p>Nguyễn Thị Vân Anh</p>	
--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu ảnh hưởng của Nanoclay và ống Nanocarbon đa tường đến tính chất cơ học của vật liệu Nanocomposite nền nhựa Epoxy gia cường bằng sợi tre biến tính thân thiện môi trường</p> <p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu Nanocomposite trên hệ Polyvinyl alcohol và ống Nano carbon đa tường</p> <p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu Nanocomposite trên cơ sở hệ BC</p> <p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu compozit thân thiện môi trường có khả năng phân hủy sinh học có sử dụng chất độn là bã cà phê</p> <p>Nghiên cứu chế tạo vật liệu màng Nanocomposite hệ polyvinyl alcohol</p> <p>Nghiên cứu xử lý xỉ thải trong quá trình sản xuất phân bón DAP làm phụ gia xi măng</p> <p>Nghiên cứu xử lý xỉ thải trong quá trình sản xuất phốt pho làm phụ gia phân bón hóa học chứa silic</p> <p>Nghiên cứu phân hủy thuốc nhuộm Metyl da cam bằng plasma không nhiệt</p> <p>Nghiên cứu tổng hợp vật liệu M-Cu-BTC (M= Zn, Ni, Fe, Mg) ứng dụng để hấp phụ chọn lọc CO₂</p> <p>Tổng hợp phức chất của kim loại chuyển tiếp với các dẫn xuất của Azometin và hidrazon</p> <p>Thiết kế phân xưởng lò nung cho nhà máy sản xuất gạch Granite tại Vĩnh Phúc với năng suất 1,56 triệu m²</p> <p>Nghiên cứu phân hủy thuốc nhuộm RY145 bằng phương pháp plasma không nhiệt</p> <p>Thiết kế phân xưởng lò nung cho nhà máy sản xuất gạch Granite tại Hải Dương với công suất 2,5 triệu m²</p> <p>Tính toán thiết kế dây chuyền mạ treo kẽm kiềm, mạ sản phẩm thanh ray trượt ngăn kéo bàn làm việc, năng suất 500.000 sản phẩm trên tháng</p> <p>Tính toán thiết kế dây chuyền mạ quay sản phẩm đế lót bàn lễ cửa nhôm, năng suất 60 tấn</p>	<p>Nguyễn Thị Giang</p> <p>Đỗ Minh Phương</p> <p>Đỗ Văn Trường</p> <p>Lê Văn Mạnh</p> <p>Nguyễn Quang Cao</p> <p>Nguyễn Thị Thương</p> <p>Giang Thị Hương</p> <p>Trần Văn Diệm</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Minh</p> <p>Lê Thị Thanh Hiền</p> <p>Trần Thị Huyền</p> <p>Nguyễn Thị Hằng Nga</p> <p>Phạm Thị Hà</p> <p>Phùng Văn Văn</p> <p>Vũ Văn Viện</p>	
--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu ảnh hưởng của H₂O₂ và khả năng tái sử dụng xúc tác dạng màng ống nano composite CdS</p> <p>Nghiên cứu quy trình đóng rắn quặng bột Apatit Lào cai sử dụng chất đóng rắn tinh bột sắn</p> <p>Nghiên cứu tính chất hóa lí và thử nghiệm tăng cường hoạt tính quang xúc tác của vật liệu tổ hợp Graphen-Au</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của nồng độ và pH đến quá trình phân hủy RhB trên cơ sở vật liệu màng ống nano TiO₂ pha tạp CdS và ZnS</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của pH và nồng độ dung dịch khử chất màu hữu cơ RhB trên cơ sở vật liệu nano composite CdS</p> <p>Thiết kế phân xưởng nguyên liệu cho nhà máy sản xuất gạch Granite tại Thanh hóa với công suất 2,2 triệu m²</p> <p>Thiết kế phân xưởng lò nung cho nhà máy sản xuất gạch Granite tại Vĩnh Phúc với công suất 2,8 triệu m²</p> <p>Thiết kế phân xưởng nguyên liệu cho nhà máy sản xuất gạch Granite tại Vĩnh Phúc với công suất 2,8 triệu m²</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo veston nữ và chân váy</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Bộ Hoodie nam thanh niên trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Bộ thể thao nữ 1 lớp trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo khoác ni nam trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo Veston nam trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Bộ Hoodie nữ thanh niên trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Bộ thể thao nam 1 lớp trong may công nghiệp</p>	<p>Trần Thị Hồng</p> <p>Nguyễn Đức Anh</p> <p>Trần Tiên Dũng</p> <p>Phùng Thị Diệu</p> <p>Nguyễn Thị Thúy</p> <p>Cao Thị Thơm</p> <p>Bùi Thị Hồng</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Hoa</p> <p>Nguyễn Thu Huyền</p> <p>Trịnh Thị Nhung</p> <p>Đào Thị Phương Thảo</p> <p>Nguyễn Thị Minh Phương</p> <p>Trần Thị Thu Hòa</p> <p>Lê Thị Huệ</p> <p>Vũ Thị Nga</p>	
--	--	---	--

	<p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo khoác ni nữ trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo jacket nam nhồi bông trong may CN</p> <p>Phát triển Jacket nữ tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Phát triển bộ quần áo hè thu nữ tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Phát triển bộ quần áo khoác ngoài nữ tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Phát triển áo khoác nữ tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Phát triển bộ váy áo thu đông nữ tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM bộ thể thao nam trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM áo Jacket 3 lớp nữ trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM bộ thể thao nữ trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM áo Jacket 3 lớp nam trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM Mangto nữ trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM bộ Vest và váy trẻ em gái trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM áo Mangto trẻ em trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM bộ thể thao trẻ em trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo jacket nữ 3 lớp</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng bộ thể thao nữ BTT0114</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nam</p>	<p>Nguyễn Thị Hồng Hạnh</p> <p>Lê Thị Huế</p> <p>Nguyễn Ánh Mây</p> <p>Nguyễn Thị Thùy Trang</p> <p>Mai Thị Lý</p> <p>Phạm Thị Ánh</p> <p>Đàm Thị Nga</p> <p>Vũ Thị Thương</p> <p>Vũ Thị Thư</p> <p>Nguyễn Thị Thanh</p> <p>Lê Thị Hồng</p> <p>Đỗ Thị Thủy</p> <p>Vũ Thị Thủy</p> <p>Vũ Thị Phương Anh</p> <p>Khuất Thị Nhân</p> <p>Nguyễn Thị Vân</p> <p>Vũ Thị Duyên</p> <p>Trịnh Tiến Giang</p>	
--	--	--	--

		<p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng bộ vest nữ</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM bộ Vest nữ và chân váy trong may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nữ</p> <p>Phát triển bộ váy áo hè thu tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Phát triển Jacket nam tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Phát triển măng tô nữ tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Phát triển bộ quần áo thu đông nữ tại thị trường TP. Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nữ MT 21 - 2806</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo Măng tô nữ MT21-02400</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo Vest nam SL21-0501</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng bộ Thể thao nữ TTN21-008</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo Jacket nam TARGET21-2250</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo Măng tô nam JS21-001</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng bộ Vest trẻ em nữ CK21-J003</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo Măng tô trẻ em nữ HSE21-008</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo Jacket nữ JKN21-22</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM “Bộ váy áo Nữ thời trang xuân hè 2 lớp”</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng ODM "Áo Jacket trẻ em Nam 3 lớp"</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM áo măng tô nam chất liệu vải dạ</p>	<p>Nguyễn Thị Cúc</p> <p>Nguyễn Lan Anh</p> <p>Phạm Thị Thảo</p> <p>Đinh Thu Thủy</p> <p>Trần Thị Hiền</p> <p>Lê Thị Quyên</p> <p>Nguyễn Vân Anh</p> <p>Phạm Thị Thúy</p> <p>Trần Thị Thu Ngân</p> <p>Hoàng Thị Nga</p> <p>Vũ Thị Huyền My</p> <p>Nguyễn Thị Liên</p> <p>Nguyễn Thị Hương</p> <p>Nguyễn Thị Hồng</p> <p>Phạm Thị Chuyên</p> <p>Nguyễn Thị Vân Anh</p> <p>Doãn Thị Thu Phương</p> <p>Phùng Thị Non</p> <p>Lê Hồng Nhung</p>	
--	--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM “Bộ thể thao nam thu đông vải dệt kim”</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng bộ thể thao nam</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo jacket nam 3 lớp</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Bộ thể thao nữ</p> <p>Nghiên cứu, lập kế hoạch sản xuất đơn hàng ODM bộ áo khoác da nữ hai lớp trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM Áo khoác da nam 2 lớp trong may công nghiệp. Mã hàng HH289</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản phẩm áo vest nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu triển khai mã hàng ODM áo măng tô nam trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu triển khai mã hàng ODM áo jacket nam trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản phẩm áo măng tô nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu triển khai mã hàng ODM áo Jacket nữ nhò bông trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu triển khai mã hàng ODM áo vest nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng bộ thể thao trẻ em</p> <p>Nghiên cứu dự án phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nữ</p> <p>Nghiên cứu dự án phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng jacket nam</p> <p>Nghiên cứu dự án phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo vest nữ</p> <p>Nghiên cứu dự án phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô trẻ em nữ</p>	<p>Trần Thị Kim Ngọc</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc Mai</p> <p>Nguyễn Thị Hương Mai</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Ngọc</p> <p>Lê Thị Hào</p> <p>Hoàng Thị Hương</p> <p>Đỗ Thị Thu Hà</p> <p>Nguyễn Quang Huy</p> <p>Đoàn Thị Huyền</p> <p>Trần Thị Thanh Huyền</p> <p>Trần Thị Mai Hoa</p> <p>Phạm Thị Như Quỳnh</p> <p>Trần Thị Anh Thơ</p> <p>Lê Thị Hải</p> <p>Mạc Thị Phương</p> <p>Nguyễn Thị Phương</p> <p>Nguyễn Thị Nhung</p>	
--	--	--	--

	<p>Nghiên cứu dự án phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nam</p> <p>"Nghiên cứu kế hoạch sản xuất và kinh doanh sản phẩm áo măng tô nữ TKM203 "</p> <p>"Nghiên cứu dự án sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nam Victory SHL034 "</p> <p>Nghiên cứu xây dựng kế hoạch sản xuất và kinh doanh bộ veston trẻ em đơn hàng MS2302</p> <p>Nghiên cứu, lập kế hoạch sản xuất đơn hàng ODM “Bộ veston nữ TL5112” trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM “Áo veston nam”</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM “Áo măng tô trẻ em chất liệu dạ”</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM “Áo Jacket Nam 3 lớp”</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM “Áo măng tô nữ chất liệu dạ”</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM “Bộ vest nữ”</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Bộ thể thao trẻ em TH1011"</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Bộ thể thao nam ST5219"</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Bộ thể thao nữ NT2020"</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Áo vest nam GS44K12"</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Áo măng tô nam ST3012"</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Áo vest, juip nữ VN6064"</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Áo măng tô nữ VT2409"</p>	<p>Trần Thị Lộc</p> <p>Đào thị Phượng</p> <p>Bùi Thị Phương</p> <p>Lê Thị Thúy Hà</p> <p>Vũ Thị Liên</p> <p>Đào Văn Nghĩa</p> <p>Lê Thị Ngọc Huyền</p> <p>Đặng Thị Hiền</p> <p>Bùi Thu Hà</p> <p>Hoàng Thị Hồng Thắm</p> <p>Nguyễn Thu Hằng</p> <p>Nguyễn Thị Hiền</p> <p>Nguyễn Thị Hợi</p> <p>Đào Ngọc Hoa</p> <p>Bùi Thị Bích Loan</p> <p>Vũ Thị Nường</p> <p>Vũ Thị Thanh Thu</p>	
--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Áo măng tô trẻ em PT1303"</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng bộ thể thao nam</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng Bộ thể thao nữ</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng Áo măng tô trẻ em nữ</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nam</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng Áo măng tô trẻ em nam</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng jacket nữ nhồi bông</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng bộ thể thao nữ</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng măng tô nữ</p> <p>Nghiên cứu dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng ODM "Áo jacket 3 lớp nam TT2021"</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng bộ áo dài</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng bộ ves nữ</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng bộ thể thao trẻ em nữ</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng bộ thể thao nam</p> <p>Nghiên cứu thị trường và tiến hành sản xuất ODM mã hàng jacket nữ nhồi lông vũ</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng áo vest nam trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng áo măng tô trẻ em trong sản xuất may công nghiệp</p>	<p>Phạm Thị Thuận</p> <p>Trương Thị Diễm</p> <p>Hoàng Thị Huyền</p> <p>Trần Thị Lệ Mai</p> <p>Nguyễn Thị Nga</p> <p>Phan Thị Hương</p> <p>Ngô Thị Nga</p> <p>Lý Thị Minh Phương</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Thắm</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Ngô Thị Thu Hà</p> <p>Phạm Thị Duyên</p> <p>Đặng thị Vân Anh</p> <p>Ngô Tuấn Anh</p> <p>Nguyễn Thị Thùy Linh</p> <p>Vũ Thị Phương Uyên</p> <p>.Nguyễn Thị Phương</p>	
--	--	---	--

	<p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng áo măng tô nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng bộ vest nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng áo nhồi bông nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng bộ thể thao nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng "Bộ thể thao nam" trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng áo nhồi bông trẻ em nam trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án kinh doanh và triển khai sản xuất đơn hàng áo nhồi bông nam trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu triển khai mã hàng ODM áo măng tô nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo jacket nam</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo mangto nam</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo mangto nữ</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo mangto trẻ em</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Bộ vest nữ</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Bộ thể thao nam</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo Jacket trẻ em</p> <p>Lập dự án dự án sản xuất, kinh doanh đơn hàng Áo jacket nữ</p>	<p>Lê Bích Ngọc</p> <p>Nguyễn Thị Loan</p> <p>Phạm Thị Hương</p> <p>Dương Thị Hồng</p> <p>Nguyễn Thị Hào</p> <p>Đỗ Thị Hạnh</p> <p>Nguyễn Tiến Đạt</p> <p>Phạm Thị Ngát</p> <p>Nguyễn Thị Lan Phương</p> <p>Vũ Thị Lệ</p> <p>Trịnh Thị Hồng Diệp</p> <p>Hoàng Thị Hiền</p> <p>Từ Thị Huyền</p> <p>Mai Thị Thanh Huyền</p> <p>Phạm Thị Thủy</p> <p>Giáp Thu Trang</p>	
--	--	--	--

	<p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng Áo vest nữ "Xây dựng kế hoạch sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô trẻ em HM212 "</p> <p>Xây dựng kế hoạch sản xuất và kinh doanh đơn hàng váy 2 lớp AWD021</p> <p>Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch sản xuất và kinh doanh đơn hàng ODM "Áo veston nam TP910"</p> <p>"Nghiên cứu, xây dựng kế hoạch sản xuất và kinh doanh đơn hàng ""Bộ thể thao nam"" mã hàng TTN1201 "</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng Áo jacket 3 lớp</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng Áo jacket nam</p> <p>Nghiên cứu phát triển sản xuất và kinh doanh đơn hàng áo măng tô nữ</p> <p>Nghiên cứu và phát triển sản phẩm áo Jacket 3 lớp trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu và phát triển sản phẩm áo măng tô nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu và phát triển sản phẩm áo vest nữ trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Nghiên cứu và phát triển sản phẩm áo măng tô nam trong sản xuất may công nghiệp</p> <p>Kế toán lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Kỹ Thuật và Công Nghiệp Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Dịch vụ kỹ thuật Hòa Thăng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Đầu tư EXP Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Mosaic Việt Nam</p>	<p>Nguyễn Thị Yến</p> <p>Hà Minh Anh</p> <p>Lư Nam Hà</p> <p>Nguyễn Thị Thu Phương</p> <p>Vũ Thị Thu Uyên</p> <p>Nguyễn Thị Kim Oanh</p> <p>Đào Mai Phượng</p> <p>Nguyễn Thị Thơm</p> <p>Nguyễn Thị Quế</p> <p>Lê Thị Yến</p> <p>Ngô Thị Phương Nam</p> <p>Nguyễn Thị Hải Ly</p> <p>Nguyễn Huyền Trang</p> <p>Đỗ Hồng Nhung</p> <p>Hoàng Thị Thúy</p> <p>Phạm Thị Ánh Tuyết</p>	
--	--	---	--

		<p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH kiểm toán và định giá quốc tế thực hiện</p> <p>Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh Công ty TNHH Nanofab Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ đầu tư Minh Đức</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần thương mại Thành Công</p> <p>Kế toán thuế giá trị gia tăng tại Công ty TNHH MTQ Hải Phong</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thời trang ANIMA</p> <p>Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty TNHH In, Thương mại dịch vụ Quang Hùng</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần truyền thông đa phương tiện Tân Quang</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần xây dựng và thương mại Thiên Trường Sơn</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH kiểm toán VNI</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần truyền thông đa phương tiện Tân Quang</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Chi nhánh Công ty cổ phần nhãn Lào Cai</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần Sông Đà 5</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Cơ khí Đại Thành Đạt</p>	<p>Lê Thị Lan</p> <p>Bùi Thị Mây</p> <p>Nguyễn Thị Phương</p> <p>Nguyễn Thị Minh Nguyệt</p> <p>Đàm Thu Thùy</p> <p>Hạ Thị Bích Hạnh</p> <p>.Trần Thị Hoa</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Nguyễn Thị Thúy</p> <p>Vũ Thị Hường</p> <p>Trương Thuý Hằng</p> <p>Vũ Thị Xuân Hòa</p> <p>Lương Thị Kiều</p> <p>Lê Thị Duyên</p>	
--	--	---	--	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại chi nhánh công ty cổ phần Viglacera Hà Nội - Nhà máy Viglacera Hải Dương</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Sơn Samurai Thuận Việt</p> <p>Hoàn thiện kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Ánh Sáng Tiên Dư</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH lợn giống DABACO Lương Tài</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH dây và cáp điện Lucky Sun</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH WOJIN WTP Việt Nam</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Quang Ngọc</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH đầu tư và thi công cơ điện Đồng Tâm</p> <p>Kế toán mua hàng và bán hàng tại công ty TNHH thương mại - dịch vụ và vận tải Thái Ngân</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần Dự Ứng Lực Delta</p> <p>Kế toán hàng hóa tại Công Ty TNHH Thương mại và Phát triển Dịch vụ Xuân Hương</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh trong tại Công ty TNHH Thương mại Nam Anh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên Bạch Đằng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Xăng Dầu Bắc Thái</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán CPA VIETNAM thực hiện</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần Trường Duy</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH sản xuất thương mại Nguyễn Hà</p>	<p>Nguyễn Thị Phương Thảo</p> <p>Lê Thị Lệ</p> <p>Hoàng Minh Tâm</p> <p>Phạm Như Quỳnh</p> <p>Ngô Thu Hiền</p> <p>Doãn Thị Thu Hà</p> <p>Nguyễn Thị Thu</p> <p>Nguyễn Thu Hương</p> <p>Phạm Thị Hương</p> <p>Nguyễn Thị Thảo</p> <p>Vũ Thị Minh Anh</p> <p>Trần Thị Thu Hằng</p> <p>Nguyễn Thị Lan</p> <p>Nguyễn Thị Thùy</p> <p>Nguyễn Mỹ Linh</p> <p>Lê Thị Cúc</p> <p>Nguyễn Thị Thúy Hiền</p>	
--	--	---	--

	<p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại TIC Phúc Hưng</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Tổng Công ty Đầu tư Phát triển Nhà và Đô thị Nam Hà Nội</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong kiểm toán báo cáo tài chính do Công ty TNHH Tài chính và kiểm toán Việt Nam thực hiện</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH một thành viên Xây dựng và Thương mại Nam Ngọc</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần KEHIN</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần đầu tư và xây dựng thương mại Tràng An</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH bảo vệ thực vật AKITA Việt Nam</p> <p>Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty cổ phần đầu tư sản xuất Bảo Ngọc</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần tư vấn và xây dựng cầu đường Hà Nội</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại dịch vụ HT Vina</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Tiến Đạt Trung Thành</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán mua hàng thanh toán trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán định giá và tư vấn tài chính Việt Nam - Facom thực hiện</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần nhượng quyền thương mại Ntea Drink</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản phải trích theo lương tại Công ty cổ phần Flamingo Redtours</p>	<p>Nguyễn Thị Ngọc Ánh</p> <p>Nguyễn Thị Lệ Quyên</p> <p>Nguyễn Thanh Thuỷ</p> <p>Phùng Thị Đào</p> <p>Nguyễn Thị Yên</p> <p>Trần Thùy Dương</p> <p>Lê Hải Huyền</p> <p>Phạm Thị Hiền</p> <p>Phùng Thị Thắm</p> <p>Lê Thị Khánh Ly</p> <p>Hoàng Thùy Dung</p> <p>Lương Thị Kiều Trang</p> <p>Chu Thị Thoa</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc Mai</p>	
--	---	--	--

	<p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán mục tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính do công ty TNHH Giải pháp tài chính và Kiểm toán Việt Nam thực hiện</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Nam Sáng</p> <p>Hoàn thiện kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Xe Bảo Nam</p> <p>Hoàn thiện kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần LRV Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần COMERIC</p> <p>Kiểm toán khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH kiểm toán AFCVN - chi nhánh phía Bắc</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần thương mại vận tải gạch Sông Hồng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại Lam An</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Lotabee</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán doanh thu trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Tân Việt thực hiện</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Dịch vụ Kỹ thuật Nam Thanh</p> <p>Kế toán doanh thu chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần giáo dục và phát triển công nghệ Tri Thức Việt</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty Cổ phần Bao bì Cửu Long</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần quốc tế Công Hà</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật Ba Sao</p>	<p>Bùi Thanh Doan</p> <p>Hà Thị Giang</p> <p>Hà Châu Giang</p> <p>Đỗ Mỹ Duyên</p> <p>Khuất Thị Thúy Trang</p> <p>Nguyễn Thị Huyền</p> <p>.Trần Thị Hoa</p> <p>Bùi Thị Lan</p> <p>Vương Thị Phương My</p> <p>Lê Thị Linh Trang</p> <p>Vũ Thị Nhâm Việt</p> <p>Trần Thị Trâm</p> <p>Nguyễn Thị thùy Dung</p> <p>Lê Quang Hải</p> <p>Nguyễn Thị thùy Dung</p>	
--	---	--	--

	<p>Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành sản phẩm tại công ty CP đầu tư và XNK Tây Hồ</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Đại Việt thực hiện</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần giống gia cầm Lương Huệ</p> <p>Kiểm toán khoản mục hàng tồn kho trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH PKF Việt Nam</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty CP đầu tư xây dựng Toàn Phát</p> <p>Kiểm toán khoản mục nợ phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH Kiểm toán và định giá Đại Việt</p> <p>Kiểm toán chu trình bán hàng và thu tiền trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC - CN Hà Nội</p> <p>Hoàn thiện khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán BCTC tại công ty CP XYZ do công ty TNHH Kiểm toán VNI thực hiện</p> <p>Kiểm toán chu trình bán hàng và thu tiền trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn tài chính Châu Á- Chi nhánh miền Bắc</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Công Nghệ Nhà Sạch</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần tập đoàn DHT</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty Cổ Phần Thiết Bị và Khảo Sát Việt Nam</p> <p>Kế toán cung cấp dịch vụ và xác định kết quả cung cấp dịch vụ tại công ty TNHH logistics HTNS-VINAFACO</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần tư vấn và dịch vụ kiểm định kỹ thuật TTP</p>	<p>Nguyễn Thị Khánh Chi</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Lưu Thị Huyền Chi</p> <p>Hoàng Thị Hồng Trinh</p> <p>Lê Thị Hoài</p> <p>Vũ Thị Thu Hà</p> <p>Nguyễn Thị Hòa</p> <p>Trịnh Thị Phương Dung</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Hạnh</p> <p>Lê Thị Hiên</p> <p>Bùi Thị Hải Yến</p> <p>Đoàn Thị Hằng</p> <p>Nguyễn Thị Hoa</p> <p>Mai Thị Giang</p>	
--	---	---	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Logisall Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Khoa học kỹ thuật Quốc tế Thăng Long</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư xây dựng và dịch vụ thương mại Tuấn Linh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH vận chuyển ATM GLOBAL</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Công nghiệp chính xác Trung Vũ Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục phải trả người bán trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Hãng Kiểm toán Calico thực hiện</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần đầu tư phát triển và sản xuất thương mại Inox Lộc Phát</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty Cổ phần đầu tư phát triển và xây dựng Thăng Long</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển thương mại Bắc Thành Công</p> <p>Kế toán bán hàng, cung cấp dịch vụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH xây dựng và trang trí nội thất Tuệ Minh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH cơ khí xây dựng và kinh doanh thương mại Công Hà</p> <p>Kế toán thành phẩm, tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH công nghiệp Credit Up Việt Nam</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH một thành viên Phú Hoàng</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại Tân Song Long</p>	<p>Lê Thùy Trang</p> <p>Vũ Ngọc Diệp</p> <p>Hồ Đức Tuấn</p> <p>Phạm Thị Hải Yến</p> <p>Nguyễn Thị Yến</p> <p>Trương Lập Đức</p> <p>Tống Thị Thùy</p> <p>Phạm Thị Minh Ngọc</p> <p>Phạm Thị Phương Thảo</p> <p>Phạm Hà Nhung</p> <p>Nguyễn Đăng Nam</p> <p>Lê Thị Diệu Linh</p> <p>Nguyễn Thị Nga</p> <p>Nguyễn Thị Thùy Linh</p>	
--	---	--	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Âu Lạc</p> <p>Kế toán bán hàng và định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần Dược phẩm Đại Uy</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần vận tải và thương mại QMH Việt Nam</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH Cơ khí và Tự động hóa Công nghiệp (IDMEA)</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH đầu tư và tư vấn xây dựng công trình Hải Tuấn</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH đầu tư và phát triển Quốc tế Thăng Long</p> <p>Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả tiêu thụ thành phẩm tại công ty Cổ Phần Công nghệ Hóa Sinh Việt Nam</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần sản xuất vật liệu xây dựng Việt Nam</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH nước khoáng thiên nhiên Oris</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại, dịch vụ và xây dựng Hiếu Trung</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH đầu tư thương mại và xây dựng Tiến Đạt</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Kaizen Logistis</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Vận tải Thương mại Việt Hưng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương Mại Nam Phương</p>	<p>Lê Thị Phúc</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Nhung</p> <p>Nguyễn Thị Phương</p> <p>Nguyễn Thanh Hòa</p> <p>Nguyễn Thị Hà</p> <p>Hoàng Thị Thương</p> <p>Vũ Phương Anh</p> <p>Phạm Thị Thúy Hương</p> <p>Vũ Thị Hạnh</p> <p>Trần Thị Hồng Thu</p> <p>Đinh Thị Thuận</p> <p>Lưu Phương Thảo</p> <p>Lương Công Minh</p> <p>Nguyễn Thị Thảo</p>	
--	--	--	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty Cổ phần Xuất Nhập Khẩu Thế Giới Hải Sản</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần cơ khí xây dựng Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Hansung CNT Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH xây dựng thương mại và dịch vụ Quỳnh Giang</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần E-Service</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần kỹ thuật đo lường VBS</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần kỹ thuật đo lường VBS</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH Thương mại và Xây dựng Nam Thiên</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH phát triển dịch vụ và thương mại Thành An</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH phát triển nội thất Luckyhome</p> <p>Kế toán cung cấp dịch vụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Asia Trang Ngân</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần Đức Việt 568</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại tổng hợp và Du lịch VICTORIA</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần dịch vụ và đại lý thuế vinatax</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH giải pháp tự động hóa sản xuất Việt Nam</p>	<p>Phạm Thị Oanh</p> <p>Đặng Thị Thu Hà</p> <p>Nguyễn Thị Huyền Trang</p> <p>Nguyễn Thị Phương Thảo</p> <p>Trần Thị Minh</p> <p>Lưu Thị Hoàn</p> <p>Lê Thị Thanh Thảo</p> <p>Trần Thị Bích Phượng</p> <p>Vũ Thị Thu Hương</p> <p>Đinh Thị Huyền</p> <p>Trần Thị Mỹ Phụng</p> <p>Cao Thanh Huyền</p> <p>Nguyễn Thị Dung</p> <p>Hoàng Thị Trang</p> <p>Bùi Trương Thủy Tiên</p>	
--	--	---	--

	<p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty Cổ phần cơ khí FANSIPAN</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần lâm nghiệp Bảo Thắng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần ứng dụng và công nghệ LTECH</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH MTV Diễn Tuyền</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH phát triển công nghệ Tiến Mạnh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần đầu tư Mir Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Hà Công</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Dược phẩm Anh Tuệ</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần Cơ điện ASIA</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty CP SPTN VINACOM</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Trung Hué</p> <p>Kế toán tiêu thụ sản phẩm và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH SXTM HT Lighting Việt Nam</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần công nghiệp VP Tech</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty Cổ phần đầu tư CETECH</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH thiết bị kỹ thuật và sản xuất Trung Anh</p> <p>Kiểm toán khoản mục bán hàng và thu tiền trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tư vấn Hà Nội</p> <p>Kiểm toán khoản mục phải trả người bán trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương</p>	<p>Nguyễn Thị Hương Giang</p> <p>Chênh Trường Giang</p> <p>Nguyễn Thị Huyền</p> <p>Dương Thị Ngọc</p> <p>Nguyễn Thị Minh Anh</p> <p>Nguyễn Mai Linh</p> <p>Lê Khánh Ly</p> <p>Nguyễn Thị Thu Hương</p> <p>Phạm Thu Hà</p> <p>Phạm Thúy Quỳnh</p> <p>Nguyễn Thị Hương Sen</p> <p>Phạm Thị Hà</p> <p>Nguyễn Thị Hải Yến</p> <p>Phạm Thị Hồng Nhung</p> <p>Nguyễn Thị Nguyệt</p> <p>Đặng Thị Quỳnh Trang</p> <p>Nguyễn Thị Phương</p>	
--	--	--	--

	<p>Kế toán nguyên vật liệu, CCDC tại công ty TNHH xây dựng và thương mại số 1 Gia Lâm</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ văn phòng phẩm Bình An</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên quản lý khách sạn và khu nghỉ dưỡng FLC</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Bethel Quốc tế</p> <p>Kế toán chi phí và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH tư vấn đầu tư xây dựng 668</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty CP thiết bị cơ điện Việt nam</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần Alphatech Việt Nam</p> <p>Kiểm toán khoản mục Chi phí trả trước trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC - chi nhánh Hà Nội</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại thép hình Nam Trường</p> <p>Kiểm toán khoản mục tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn ASEAN</p> <p>Kiểm toán doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH xây dựng dân dụng công nghiệp và thương mại hoàng bách do công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Châu Á thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo tài chính tại công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Hoàng Hải Vinastar</p>	<p>Đặng Thị Thùy</p> <p>Mai Lan Nguyệt</p> <p>Lưu Thị Lan</p> <p>Phùng Thị Mai Lan</p> <p>Nguyễn Thanh Thủy</p> <p>Phạm Thị Mừng</p> <p>Hoàng Thị Linh</p> <p>Hà Thị Thiên</p> <p>Lê Thị Thu Hoa</p> <p>Nguyễn Thị Bích Loan</p> <p>Đinh Thị Giang</p> <p>Hoàng Thị Nhung</p> <p>Nguyễn Thị Nhật</p>	
--	--	--	--

	<p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần sách và công nghệ giáo dục Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH MTV Hà Minh Trường</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Thành An Thanh Hóa</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH đá xẻ Ngọc Báu</p> <p>Kế toán cung cấp dịch vụ và xác định kết quả cung cấp dịch vụ tại công ty TNHH Thương mại tổng hợp Trường Giang</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng GIC Hoàng Phú</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH TM và DV Tiên Phú</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành công trình xây lắp tại công ty TNHH thương mại Ngọc Anh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần tư vấn xây dựng và thương mại Đại Việt</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ Quang Ngọc</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Phát triển Thương mại Dịch vụ và Sản xuất Trường An</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần bán lẻ kỹ thuật số FPT</p> <p>Kế toán cung cấp dịch vụ và xác định kết quả cung cấp dịch vụ tại công ty Cổ phần đào tạo và nghiên cứu quản lý kinh tế</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần xây dựng và vật tư thiết bị Phúc Hưng</p>	<p>Trịnh Thị Phi Nga</p> <p>Nguyễn Thị Lan Hương</p> <p>Phan Thị Thủy</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Nguyễn Hồng Nhung</p> <p>Tăng Thị Thất</p> <p>Nguyễn Thị Phương Thảo</p> <p>Đỗ Thị Thanh Huyền</p> <p>Lê Thị Thùy Trang</p> <p>Phùng Thị Tân</p> <p>Trần Thị Hoàng Anh</p> <p>Bùi Thị Phương Thảo</p> <p>Phạm Thị Thu Hương</p> <p>Phạm Thanh Sinh</p>	
--	--	---	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Luxshare-ICT Việt Nam</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Hóa chất và Thiết bị Phong Vân</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Thăng Lợi</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần Miza</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Anh Đạt Vương</p> <p>Hoàn thiện quy trình Kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đất Việt- Chi nhánh miền Bắc thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục Thu nhập khác, chi phí khác trong kiểm toán BCTC công ty TNHH Kiểm toán VNI thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Đất Việt - Chi nhánh miền bắc</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH cơ điện Thành Danh</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần Tứ Hiệp Hồng Hà dầu khí</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Đồng Anh</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH vận tải và thương mại Hùng Trâm</p> <p>Hoàn thiện kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần tư vấn đầu tư và xây dựng Green Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán nguyên vật liệu tại công ty CP xây dựng số 1</p>	<p>Mai Thị Đào</p> <p>Trịnh Lâm Tuấn Đạt</p> <p>Lương Đức Minh</p> <p>Đinh Ngọc Tú Anh</p> <p>Phạm thị Thùy Linh</p> <p>Hà Thị Dịu</p> <p>Nguyễn Thị Mai Hoa</p> <p>Nguyễn Thị Yên</p> <p>Lê Thị Mai</p> <p>Trịnh Mai Anh</p> <p>Phùng Thị Anh</p> <p>Trần Thị Hà An</p> <p>Đào Vân Anh</p> <p>Nguyễn Thị Thu Lan</p>	
--	--	---	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thiết kế - In Gia Thịnh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần Đức Thuận</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Đông Nam Media</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH nước giải khát Tân Đô</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại Rượu TB</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần bông đèn phích nước Rạng Đông</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH công nghệ và dịch vụ LECO</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần cấp nước Sơn Tây</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng Công ty cổ phần thương mại Vikotra</p> <p>Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ tại Công ty Cổ phần xây dựng & Đầu tư phát triển DIC Hà Nội</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH dịch vụ vận chuyển Green Leaf Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ quốc tế WSK</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng Công ty TNHH dịch vụ và phát triển Viet Mark</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Long Sơn</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH XNK thiết bị công nghiệp An Việt</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH sản xuất công nghiệp, thương mại Trường Phát</p> <p>Kế toán tài sản cố định tại Công ty Cổ phần Giải pháp công nghệ Ánh Sáng</p>	<p>Trần Thị Hào</p> <p>Ngô Hồng Hà</p> <p>Cao Thu Hà</p> <p>Nguyễn Thị Huệ</p> <p>Nguyễn Thị Kim Liên</p> <p>Trương Minh Phượng</p> <p>Lê Thị Huệ</p> <p>Phạm Ngọc Anh</p> <p>Đào Thị Liên</p> <p>Lê Thị Hồng</p> <p>Bùi Thị Ngọc Ánh</p> <p>Lê Thị Tú</p> <p>Nguyễn Thị Huyền</p> <p>Lại Thị Ánh Lâm</p> <p>Nguyễn Thanh Huyền</p> <p>Phan Thị Huyền</p> <p>Nông Thị Thủy</p>	
--	--	--	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần thương mại, dịch vụ và xây dựng Hiếu Trung</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần phát triển đầu tư và xây lắp Tiến Thịnh</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Tân Việt thực hiện</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH Main Elecom Vina</p> <p>Hoàn thiện quy trình Kiểm toán khoản mục Chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty TNHH Tài chính và Kiểm toán Việt Nam thực hiện</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần thiết bị Inox Việt Nam</p> <p>Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả tiêu thụ hàng hóa - dịch vụ tại công ty TNHH Giải trí và truyền thông Master Event</p> <p>Kế toán Tài sản cố định tại công ty TNHH cơ khí xây dựng và kinh doanh thương mại Công Hà</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tại công ty Cổ phần quốc tế Công Hà</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Gia Phát Phú Thọ</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH dịch vụ tổng hợp Phương Hoàng</p> <p>Kế toán bán hàng và công nợ phải thu tại Công ty Cổ phần LRV Việt Nam</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty Cổ phần đầu tư phát triển xây dựng Hà Thành</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP thương mại và dịch vụ TCT Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần phát triển dịch vụ thời đại VNS</p>	<p>Phạm Thị Minh Phương</p> <p>Nguyễn Thu Phương</p> <p>Vũ Hà Vy</p> <p>Nguyễn Thanh Hương</p> <p>Nguyễn Thị Quỳnh Anh</p> <p>Lê Thị Minh Thư</p> <p>Nguyễn Thị Phương</p> <p>Đặng Thị Vân</p> <p>Trần Thùy Linh</p> <p>Trần Thanh Nga</p> <p>Quách Thị Thùy Trang</p> <p>Phạm Thị Vân</p> <p>Nguyễn Thịnh Vượng</p> <p>Đào Thị Huyền Trang</p> <p>Nguyễn Thị Diễm</p>	
--	---	--	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Thương mại Du lịch Sức Sống Việt</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại sáng tạo Việt</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH thương mại dịch vụ Minh Trang</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH sản xuất thương mại và quảng cáo Huy CNC</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thành Huy</p> <p>Phân tích báo cáo tài chính của công ty TNHH xây dựng và thương mại Như Anh Vũ</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần giấy Trường Xuân</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Công nghệ và Thương mại Quốc tế Eworld</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH một thành viên thực phẩm Á Châu Bắc Ninh</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục chi phí bán hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn đầu tư tài chính Châu Á thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn đầu tư tài chính Châu Á thực hiện</p> <p>Kiểm toán tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH tài chính và kiểm toán Việt Nam</p> <p>Kiểm toán khoản mục tiền lương và các khoản trích theo lương trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Tài chính và Kiểm toán Việt Nam</p>	<p>Nguyễn Thị Ánh</p> <p>Lê Thị Hiền</p> <p>Bùi Thị Gấm</p> <p>Phạm Thị Dung</p> <p>Nguyễn Thị Thùy Dung</p> <p>Nguyễn Thị Dung</p> <p>Lê Thị Thùy An</p> <p>Vũ Thị Minh Huệ</p> <p>Nguyễn Thị Lan</p> <p>Nguyễn Khánh Linh</p> <p>Phạm Thị Thủy</p> <p>Nguyễn Thị Huệ</p> <p>Lê Thị Oanh</p>	
--	---	---	--

	<p>Kiểm toán khoản mục phải trả trong kiểm toán BCTC do công ty kiểm toán tư vấn AA Group thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Kiểm toán-Tư vấn Đất Việt</p> <p>Kiểm toán khoản mục tài sản cố định trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán định giá và tư vấn tài chính Việt Nam</p> <p>Kiểm toán khoản mục nợ phải trả cho người bán trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn Đất Việt - chi nhánh miền bắc</p> <p>Kiểm toán khoản mục nợ phải trả trong kiểm toán BCTC cho người bán tại công ty TNHH PKF Việt Nam</p> <p>Kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán BCTC do công ty Kiểm toán và định giá thăng long t.d.k chi nhánh Hà Thành</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Nợ phải trả trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH kiểm toán Acom thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán BCTC tại chi nhánh công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Đất Việt tại Hà Nội</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán mục tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính do công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) thực hiện</p> <p>Hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ về doanh thu của Công ty Cổ phần Giải pháp Siêu Việt</p> <p>Kiểm toán khoản mục nợ phải trả người bán trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn định giá ACC _Việt Nam</p> <p>Kiểm toán chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA) thực hiện</p>	<p>Nguyễn Thị Phương Thanh</p> <p>Bùi Thị Thúy</p> <p>Đàm Kiều Trang</p> <p>Nguyễn Thị Phương</p> <p>Đinh Thị Huyền Trang</p> <p>Đoàn Mạnh Thành</p> <p>Đinh Thị Duyên</p> <p>Hà Thúy Hằng</p> <p>Phùng Phương Hoa</p> <p>Trần Thị Thu Hà</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Thắm</p> <p>Trần Thị Lan Oanh</p>	
--	---	--	--

		<p>Kiểm toán khoản mục Nợ phải thu khách hàng trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Tân Việt</p> <p>Quy trình kiểm toán khoản mục nợ phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH kiểm toán và định giá Thăng Long-T.D.K thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục phải trả người bán trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH tài chính và kiểm toán Việt Nam</p> <p>Kiểm toán khoản mục chi phí tài chính trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Tài chính và Kiểm toán Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Phải thu của khách hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn đầu tư tài chính Châu Á thực hiện</p> <p>Kiểm toán tiền và các khoản tương đương tiền trong kiểm toán BCTC tại công ty Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Định giá ACC Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Thuế giá trị gia tăng trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Tân Việt thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục Nợ phải trả trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty TNHH Kiểm toán VNI</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục chi phí bán hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH Tài Chính Và Kiểm Toán Việt Nam thực hiện</p> <p>Kiểm toán phần hành phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH PKF Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn đầu tư tài chính Châu Á thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục nợ phải trả người bán trong kiểm toán báo cáo tài chính tại công ty TNHH kiểm toán và tư vấn tài chính Châu Á</p>	<p>Phạm Thị Mỹ Hạnh</p> <p>Nguyễn Phương Dung</p> <p>Trịnh Thị Phương</p> <p>Trần Văn Quang</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Huyền</p> <p>Phạm Minh Hạnh</p> <p>Lê Hồng Ánh</p> <p>Vũ Thu Hà</p> <p>Trần Chi Linh</p> <p>Đỗ Thị Ngọc</p> <p>Nguyễn Thị Chinh</p> <p>Phạm Thị Lệ</p>	
--	--	--	--	--

		<p>Kiểm toán khoản mục nợ phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH kiểm toán Acom thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục nợ phải trả nhà cung cấp trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Đầu tư tài chính Châu Á</p> <p>Kiểm toán khoản mục nợ phải trả người bán trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán định giá và tư vấn tài chính Việt Nam</p> <p>Kiểm toán khoản mục lương và nhân sự trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ tư vấn Hà Nội</p> <p>Kiểm toán khoản mục vốn bằng tiền trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán KDG Việt Nam chi nhánh số 1</p> <p>Kiểm toán khoản mục chi phí bán hàng trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH PKF Việt Nam</p> <p>Kiểm toán khoản mục vốn bằng tiền trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH Kiểm toán và Định giá MHD</p> <p>Kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH PKF Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Giá vốn hàng bán trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Tài Chính và Kiểm toán Việt Nam thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục hàng tồn kho trong BCTC do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn APEC thực hiện</p> <p>Hoàn thiện kiểm toán phần hành tài sản cố định trong BCTC do công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn APEC thực hiện</p>	<p>Dư Thị Thanh</p> <p>Trương Thị Thu</p> <p>Triệu Thị Thương</p> <p>Đào Thị Thu Trang</p> <p>Thiều Thanh Tuyền</p> <p>Đỗ Thị Phương Thu</p> <p>Lê Thị Thơm Trang</p> <p>Bùi Thu Trang</p> <p>Trần Mạnh Toàn</p> <p>Đậu Thị Lâm Anh</p> <p>Vũ Huy Hùng</p> <p>Trần Thị Hồng Ngát</p>	
--	--	--	--	--

		<p>Kiểm toán khoản mục phải thu khách hàng trong kiểm toán báo cáo tài chính tại công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán Hà Nội</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Lương và các khoản trích theo lương trong BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn đầu tư tài chính Châu Á thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục tiền lương và các khoản trích theo lương trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương</p> <p>Kiểm toán khoản mục tiền và tương đương tiền trong kiểm toán báo cáo tài chính tại công ty TNHH Kiểm toán và định giá Đại Việt</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong BCTC do Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn định giá ACC VIỆT Nam thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Tài sản cố định trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH kiểm toán và kế toán AAC- CN HÀ NỘI thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán chi phí hoạt động trong kiểm toán báo cáo tài chính tại công ty TNHH kiểm toán VFA thực hiện</p> <p>Kiểm toán khoản mục mua hàng và thanh toán trong kiểm toán BCTC tại Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Tài Chính Châu Á</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán BCTC do công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Tân Việt thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Phải thu của khách hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH hãng kiểm toán Calico thực hiện</p> <p>Kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Thiết kế và in Đức Phương</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Minh Việt Toàn Cầu</p>	<p>Trần Huy Hoàng</p> <p>Phạm Thanh Kiều Anh</p> <p>Cao Thị Phương Thúy</p> <p>Vũ Thùy Linh</p> <p>Hoàng Thị Nhật Lệ</p> <p>Lê Thị Thanh Thủy</p> <p>Lê Thị Huyền Trang</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Hạnh</p> <p>Dương Thu Hà</p> <p>Dương Thu Hương</p> <p>Lại Thị Thảo</p> <p>Lê Thị Huyền</p>	
--	--	---	--	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH EUGROUP Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng tại công ty cổ phần thương mại Đầu tư tài chính Toàn Cầu</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại và phát triển dịch vụ Xuân Hương</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Năm Sao</p> <p>Kế toán Bán Hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Dành cho Bé yêu</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần phát triển công nghệ AD&D Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Green Health Việt Nam</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần đầu tư xây dựng viễn thông An phú</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành dịch vụ tại công ty TNHH vận tải Trang Tuấn Anh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại sơn Thái Dương</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần chế biến nông sản Việt Xanh</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty CP xây dựng và vật tư thiết bị Phúc Hưng</p> <p>Kế toán cung cấp dịch vụ và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Du lịch Trung tâm Việt</p> <p>Hoàn thiện kế toán nguyên vật liệu của Công ty TNHH Đức Hạnh</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành tại Công ty Cổ phần xây lắp và dịch vụ thương mại Hoàng Long</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH MTV Cơ điện tự động hoá và Thương mại Phương Thịnh</p>	<p>Trần Thị Hà</p> <p>Đỗ Thị Nhung</p> <p>Nguyễn Thị Thu Hà</p> <p>Vũ Thái Hà</p> <p>Lỗ Diệu Linh</p> <p>Trần Thị Quỳnh</p> <p>Đoàn Thị Lệ</p> <p>Đinh Thị Thanh</p> <p>Cao Thị Nhung</p> <p>Lê Thị Giang</p> <p>Nguyễn Thị Dung</p> <p>Trần Thị Lý</p> <p>Phạm Thị Thanh Hiền</p> <p>Dương Thị Ngọc Anh</p> <p>Nguyễn Thị Lan</p> <p>Phạm Thị Ngọc Lan</p>	
--	---	---	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ Thiên Ưng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH TIGERVET VIỆT NAM</p> <p>Hoàn thiện quy trình Kiểm toán khoản mục Chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Thăng Long</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại công ty cổ phần Quang Đăng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Quý Hà-HD</p> <p>Hoàn thiện kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH tư vấn và đầu tư VILAW</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Một thành viên Đầu tư Phú Cường</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Đại An</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH vận tải Việt Chiến</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH SOOHYUN VINA</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần Công nghệ cao Hải Minh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH TM&DV Khí Công Nghiệp Huy Hoàng</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần thương mại Thiên Lương</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH TM và dịch vụ Khí công nghiệp Huy Hoàng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công Ty TNHH Xây dựng và Nội thất An Bình</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Tư vấn Khảo sát và Xây dựng số 2</p>	<p>Trần Thu Uyên</p> <p>Lê Thị Hạnh</p> <p>Nguyễn Thị Cúc</p> <p>Nguyễn Ngọc Ánh</p> <p>Trịnh Thị Vân Anh</p> <p>Trần Thị Ngọc Ánh</p> <p>Bùi Thúy Hoàn</p> <p>Phạm Linh Chi</p> <p>Nguyễn Minh Phương</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc</p> <p>Nguyễn Thị Thương</p> <p>Phạm Mai Chi</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc Ánh</p> <p>Phạm Thu Hà</p> <p>Trương Thị Huế</p> <p>Ngô Hoàng Anh</p>	
--	---	---	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP TM XNK May Phuong Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Chín Linh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần Công nghệ thiết bị Tân Phát</p> <p>Kiểm toán khoản mục Nợ phải thu khách hàng trong kiểm toán BCTC tại công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn MKF Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ máy tính Quốc Đạt</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH một thành viên vận tải 20.5</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Không Gian Việt (Vietspace)</p> <p>Hoàn thiện kế toán nguyên vật liệu tại công ty Cổ phần Gỗ nội thất Phú Cường</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Doanh nghiệp tư nhân Trịnh Chung</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH sản xuất và chế tạo gang thép Thái Nguyên</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH MTV đầu tư Nam Khánh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương Mại và Cơ Khí Thành Công</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH xuất nhập khẩu phụ tùng ô tô An Việt</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Anpha Việt</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Vân Hương</p>	<p>Vũ Thanh Tùng</p> <p>Đinh Thị Ánh</p> <p>Tạ Thị Thu Hà</p> <p>Nguyễn Thị Hoài Phương</p> <p>Vi Thị Thu Hương</p> <p>Phan Thị Hương Ly</p> <p>Đoàn Thị Hiền</p> <p>Vũ Thị Hằng</p> <p>Nguyễn Thị Mỹ Linh</p> <p>Lê Thị Na</p> <p>Phạm Thị Mai Hoa</p> <p>Đỗ Thị Càn</p> <p>Trần Thị Luyên</p> <p>Nguyễn Hồng Nhung</p> <p>Nguyễn Quỳnh Dung</p>	
--	--	---	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương mại Ngọc Phương Nguyên</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu, CCDC tại công ty TNHH Vĩnh An</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Truyền thông và Thương mại HTC</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần SX&TM Thành Long</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty thương mại và kỹ thuật tổng hợp GIGASTAR</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH một thành viên xây dựng và thương mại Hoàng Vũ</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thịnh Tâm An</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại XNK Tân Thái Gia</p> <p>Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả tiêu thụ thành phẩm tại Công Ty Cổ Phần Sản Xuất Thương Mại XNK Tân Thái Gia</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty CP thiết bị máy văn phòng Sao Mai</p> <p>Hoàn thiện kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Tâm Phúc</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần Sơn Saiko Nhật Bản</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH ATS GLOBAL Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ Phần VINA SEN</p> <p>Kế toán tiêu thụ và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH sản xuất, kinh doanh và xuất nhập khẩu Nguyễn Vinh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Thiết bị Đô Thị Hà Nội</p>	<p>Nguyễn Thị Uyên</p> <p>Phạm Thị Hồng Thắm</p> <p>Ngô Thị Phương Thảo</p> <p>Phan Thị Trang</p> <p>Nguyễn Thị Lan Anh</p> <p>Nguyễn Thị Thu Hương</p> <p>Nguyễn Thị Mỹ Linh</p> <p>Lê Hồng Duyên</p> <p>Kiều Thị Thu Hằng</p> <p>Nguyễn Thị Mai</p> <p>Khuất Thị Thanh Ngân</p> <p>Nguyễn Thị Nguyệt</p> <p>Trần Thị Hiên</p> <p>Đào Thị Yến</p> <p>Võ Thị Hồng Vân</p> <p>Nguyễn Thị Thúy Vân</p>	
--	---	--	--

		<p>Kế toán Chi phí sản xuất kinh doanh và tính giá thành sản phẩm tại Công ty CP đầu tư TM và DV Công nghệ Việt</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH cơ khí xây dựng và kinh doanh thương mại Công Hà</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần đầu tư sản xuất và thương mại Gia Huy</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần xây dựng và đầu tư Minh Anh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng S80 Việt Nam</p> <p>Kế toán lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Tiền Phong</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH công nghệ JMS</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Sản Xuất Và Thương Mại Nhưõng Thủy</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Luva</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại Công ty cổ phần cơ điện SCON</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần GTT Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Lốp & Phụ Tùng Ô Tô Xanh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần quảng cáo và xúc tiến thương mại Đĩnh Nguyên</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH tư vấn và đầu tư ViLaw</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH thương mại và Kỹ thuật Tân Hải Anh</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty Cổ phần Xây Dựng và Đầu Tư An Thịnh ĐDK</p>	<p>Nguyễn Tố Uyên</p> <p>Hà Thị Thu Trang</p> <p>Dương Thị Tú Anh</p> <p>Nguyễn Thị Hải Yến</p> <p>Nguyễn Thị Mến</p> <p>Nguyễn Lê Đức Anh</p> <p>Hoàng Thị Thương</p> <p>Nguyễn Thị Hoa</p> <p>Nguyễn Thị Bình</p> <p>Tạ Thị Thúy Hằng</p> <p>Nguyễn Thị Huệ</p> <p>Trần Thị Bích Dịu</p> <p>Trịnh Thị Dinh</p> <p>Lê Thị Thủy</p> <p>Phạm Thị Thúy</p> <p>Phạm Thị Thảo Duyên</p>	
--	--	--	---	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ Minh Quang Thái Bình</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH thương mại, dịch vụ và thiết bị điện Duy Phát Lợi</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí tại Công ty TNHH Thương mại Tổng hợp và Du lịch Victoria</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần quản lý xây dựng và phát triển đô thị Việt Nam</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả cung cấp dịch vụ tại công ty TNHH Toàn cầu Apal</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần in Nguyễn Gia</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương mại và dịch vụ tổng hợp Khánh Bình</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH May xuất khẩu Hà Đạt</p> <p>Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Ngọc</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần Tư vấn Đô thị Việt Nam - VINACITY</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH TITACO Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH GUMSUNG PRECISION VINA</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty Cổ Phần NB Nguyên Bình</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần đầu tư và thương mại Vượng Cát</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty cổ phần xây dựng số 3 tỉnh Yên Bái</p>	<p>Nguyễn Thị Nhàn</p> <p>Trần thị Linh</p> <p>Nguyễn Thị Luận</p> <p>Lê thị Phương</p> <p>Trần Thị Phương Thoa</p> <p>Phạm Thị Diệp</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Vũ Thị Thắm</p> <p>Đỗ Thị Thoa</p> <p>Đào Thị Phương Thanh</p> <p>Vũ Thuý Ninh</p> <p>Đỗ Thị Hồng Nhung</p> <p>Nguyễn Thị Quỳnh</p> <p>Trần Thị Như Quỳnh</p> <p>Bùi Thị Ánh Ngọc</p>	
--	---	---	--

	<p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần xây dựng 504 - Vinaconex</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Phân phối và thương mại Khánh An</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thương mại Gia Ninh</p> <p>Kế toán bán hàng xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần đầu tư thương mại và dịch vụ SHC Việt Nam</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Nhựa Âu Xanh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP XNK Thế giới hải sản</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh Công ty TNHH phát triển xây dựng và thương mại Sao Việt</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH xây dựng Thành Tuấn</p> <p>Hoàn thiện kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần Sofia Nội Thất</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Một thành viên Thương mại và sản xuất Bình Huy</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Đông Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty thương mại tổng hợp Tân Phát</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần công nghệ F5</p> <p>Kế toán lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần quản lý tư vấn đầu tư nhân lực Hoàng Việt</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH Quỳnh Giang</p>	<p>Vũ Thị Thu Trang</p> <p>Nguyễn Hồng Hạnh</p> <p>Nguyễn Thị Hạnh</p> <p>Nguyễn Thị Duyên</p> <p>Trần Thị Huyền Trang</p> <p>Kiều Thị Thủy</p> <p>Lê Thị Thùy Linh</p> <p>Nguyễn Thị Hà Phương</p> <p>Nguyễn Thị Bảo Giang</p> <p>Nguyễn Thị Hoa</p> <p>Nguyễn Thu Hằng</p> <p>Hoàng Thị Huyền Trang</p> <p>Nguyễn Thị Thu Hà</p> <p>Phạm Thị Hồng</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p>	
--	---	---	--

	<p>Kế toán nguyên vật liệu, CCDC tại công ty TNHH Dệt may Trường Sơn Thịnh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần xây dựng dân dụng và thương mại Hoàng Quân</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Sầm Sơn Golf & Resort</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần thương mại văn phòng phẩm Toàn Phát</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Xây dựng và Thương mại Phát Thành</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH LYMAC</p> <p>Hoàn thiện kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần gỗ nội thất Phú Cường</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Vitapha Hà Nội</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty Cổ phần xây lắp và đầu tư Thuận Phát</p> <p>Hoàn thiện Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần Bao Bì Tam Dương</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH dược phẩm Tuyên Thạc</p> <p>Hoàn thiện kiểm toán khoản mục thuế giá trị gia tăng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn đầu tư tài chính Châu Á - FADACO thực hiện</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty sản xuất Du lịch Thương mại Xuất nhập khẩu Tân Toàn Cầu</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty Cổ phần Phước Hưng</p> <p>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty TNHH thương mại và dịch vụ Đại Thành</p>	<p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Hoàng Đức Long</p> <p>Phạm Thị Thương</p> <p>Vũ Thị Trang</p> <p>Nguyễn Thị Thu</p> <p>Trần Thị Thu</p> <p>Trịnh Thị Lan Oanh</p> <p>Nguyễn Thu Phương</p> <p>Trần Thị Thủy</p> <p>Kim Thu Thủy</p> <p>Trần Thị Phương Thanh</p> <p>Dương Thị Trang</p> <p>Nguyễn Thùy Trang</p> <p>Hoàng Thị Bích Điều</p> <p>Tiêu Khánh Linh</p>	
--	--	---	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Dịch vụ số 1 Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Xây Dựng Thành Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng Công ty TNHH Tuổi trẻ An Bình</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH XD - TM Hà Liên</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần đầu tư 288 Thái Nguyên</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm xây lắp tại công ty Cổ phần Đầu tư và xây dựng - VVMI</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH đầu tư phát triển công nghệ SUNTECH VIỆT NAM</p> <p>Kế toán Bán Hàng và xác định kết quả kinh doanh Công ty TNHH Quốc Đại</p> <p>Hoàn thiện kế toán tài sản cố định hữu hình tại công ty Cổ phần quốc tế Công Hà</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH đầu tư xây dựng Anh Anh</p> <p>Hoàn thiện Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ IEC Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH sản xuất và thương mại sơn Nhật Anh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ Phần Kiến trúc và Xây dựng Đức Tài</p> <p>Kế toán công nợ phải thu khách hàng và phải trả người bán tại công ty cổ phần xây dựng VINADELTA</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại dịch vụ Nguyễn Khánh</p>	<p>Nguyễn Thị Loan</p> <p>Trần Thu Phương</p> <p>Nguyễn Tú Linh</p> <p>Lê Thị Thảo</p> <p>Phạm Thị Phương</p> <p>Ngô Thị Hương Lan</p> <p>Nguyễn Thị Kiều Oanh</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc</p> <p>Bùi Thị Trang</p> <p>Nguyễn Thu Trang</p> <p>Phan Thị Trinh</p> <p>Lê Thị Phương</p> <p>Nguyễn Ngọc Thảo</p> <p>Văn Thị Ngọc Anh</p> <p>Nguyễn Thị Phương</p>	
--	---	--	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH MTV LED VINA</p> <p>Hoàn thiện kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Tân Tiến</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Sản Xuất và Thương Mại MaX Thăng long</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh của công ty TNHH Korea Rental Vina</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH dịch vụ và đầu tư Huy Hoàng</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần xây dựng và thương mại NA- Nhật Minh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Công nghiệp nặng BT</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Tập đoàn AIC</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Bảo Trì Lò Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH đầu tư xây dựng và thương mại Quốc Vinh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH tin học Vĩnh Thịnh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần đầu tư EXP Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Cơ khí và Tự động hoá Công Nghiệp (IDMEA)</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty Cổ Phần Khoáng sản và Cơ khí</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Nga Chính</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty TNHH Đầu tư xây dựng và thương mại Quốc Vinh</p>	<p>Đỗ Hồng Ngọc</p> <p>Nguyễn Thị Quỳnh</p> <p>Nguyễn Thị Tâm</p> <p>Nguyễn Lê Quỳnh Trang</p> <p>Nguyễn Thị Dung</p> <p>Lê Thị Tinh</p> <p>Đậu Thị Huyền Trang</p> <p>Thế Thanh Trà</p> <p>Nguyễn Thị Thủy</p> <p>Hàn Thị Xuân</p> <p>Hoàng Minh Tâm</p> <p>Đào Thị Thúy</p> <p>Dương Kim Anh</p> <p>Hoàng Thị Minh Nguyệt</p> <p>Ngô Thị Bích</p> <p>Nguyễn Nhân Đức</p>	
--	---	--	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Greentech Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện công tác Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH MTV Tùng Lộc</p> <p>Hoàn thiện công tác Kế toán Nguyên vật liệu tại công ty TNHH Xây dựng Cường Thịnh</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần SILKROAD Hà Nội</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty cổ phần đầu tư xây dựng thương mại và dịch vụ Thái Việt</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Thương Mại và Đầu Tư Đông Hiệp</p> <p>Kế toán cung cấp dịch vụ và xác định KQKD tại công ty Cổ phần Du lịch Thế Hệ Mới</p> <p>Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần máy thiết bị dầu khí</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH đầu tư và phát triển Fastech Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần may xuất khẩu Vina Capital</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Bảo Toàn</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần viễn thông Vpan</p> <p>kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần tư vấn đầu tư phát triển xây dựng và viễn thông</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần kỹ nghệ Kingtech</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH dệt may xuất khẩu Cao Sơn</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần tập đoàn Dũng Vinh</p>	<p>Đoàn Thị Hương</p> <p>Phạm thị Thùy Linh</p> <p>Đinh Thị Thùy Linh</p> <p>Hoàng Thị Bích</p> <p>Lê Thị Kiều Chinh</p> <p>Chu Thị Minh</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Hoa</p> <p>Hồ Thị Hằng</p> <p>Phan Thị Ngoan</p> <p>Nguyễn Thị Thùy Linh</p> <p>Thân Thị Loan</p> <p>Nguyễn Thị Ly</p> <p>Trần Thị Ngọc Ánh</p> <p>Phạm Phương Anh</p> <p>Nguyễn Thị Vân Anh</p> <p>Nguyễn Thị Huệ</p>	
--	---	--	--

		<p>Kế toán công nợ phải thu khách hàng và phải trả người bán tại Công ty TNHH Thương Mại và Dịch vụ Lương An</p> <p>Kế toán công nợ phải thu khách hàng và phải trả người bán tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất Giang Anh</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty TNHH Thương mại dịch vụ và sản xuất Giang Anh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Vinh Quang</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty Cổ phần giải pháp Công nghệ Smartech Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện kế toán tài sản cố định hữu hình tại Công ty TNHH dịch vụ đầu tư thương mại Long Hải</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán tập hợp chi phí và tính giá thành dịch vụ tại công ty cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH một thành viên may Hồng Sơn</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần đầu tư phát triển Đông Nam Á</p> <p>Hoàn thiện công tác kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty CP SOFIA Nội Thất</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Thang máy và Thiết bị Á Châu Hà Nội</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Duy Phương Đỗ</p> <p>Kế toán Doanh thu, chi phí tại công ty TNHH đầu tư thương mại và dịch vụ vận tải Phú Linh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần Sách và công nghệ giáo dục Việt Nam</p> <p>Kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần quản lý tư vấn đầu tư nhân lực Hoàng Việt</p>	<p>Nguyễn Thị Hà</p> <p>Đoàn Thị Tú Anh</p> <p>Đào Thị Chuẩn</p> <p>Ngô Thu Nhật Anh</p> <p>Nguyễn Thị Bích Hồng</p> <p>Phạm Thị Lan Hương</p> <p>Lê Thu Huyền</p> <p>Phạm Thị Huệ</p> <p>Đỗ Thị Hương</p> <p>Trần thị Linh</p> <p>Tăng Thị Ngọc Ánh</p> <p>Phan Thị Hồng Hải</p> <p>Vương Thị Hiền</p> <p>Đậu Thị Yến Nhi</p>	
--	--	---	--	--

		<p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần thiết bị Inox Việt Nam</p> <p>Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả tiêu thụ tại công ty TNHH Cơ khí chính xác Alphatech Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH thương mại và dịch vụ Starmart Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện Kế toán Nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH Sun Print Vina</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH TM DV Minh Quang Đại Thành</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH tư vấn dịch vụ xây dựng và thương mại Thạch Sơn</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP tư vấn xây dựng và thương mại SGC</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty cổ phần xây dựng và thương mại TT Minh Phương</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH văn phòng phẩm Đức Minh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Đầu tư thương mại và Dịch vụ Linh Tùng</p> <p>kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty Cổ phần Tư vấn Công nghệ và Thương mại Hà Bảo</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Thương mại Và Dịch vụ Hải Tuấn Dương</p> <p>Kế toán vốn bằng tiền tại công ty cổ phần sách và thiết bị giáo dục Trí Tuệ</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Dược Phẩm Tam Lập</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương trong Công ty TNHH TMDV 101 DALMATIANS</p>	<p>Vũ Thị Linh</p> <p>Vũ Thị Thanh</p> <p>Phan Phương Anh</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc Anh</p> <p>Hoàng Thị Nga</p> <p>Nguyễn Thị Trang</p> <p>Phùng Thu Hòa</p> <p>Trương Thị Mỹ Nhi</p> <p>Cao Thị Thanh Thanh</p> <p>Trần Thị Hồng Thảo</p> <p>Nguyễn Thị Hà Trang</p> <p>Hoàng Thị Thu Trang</p> <p>Trần Thị Vân Anh</p> <p>Trần Thị Thom</p> <p>Đỗ Lê Vân Trang</p>	
--	--	--	--	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Hải Sư</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại công ty cổ phần kinh doanh chế biến nông sản Bảo Minh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH MTV Thực phẩm Á Châu Bắc Ninh</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH Đầu tư Hà Thành Group</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Đầu tư phát triển Phùng Gia</p> <p>Kế toán Bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần dịch vụ và thương mại Hưng Long</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại Luân Anh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH Dịch vụ và Đào tạo Thiên Ưng</p> <p>Kế toán Bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Dathaso Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Dịch vụ và Thương Mại BRIGHT WOOD VINA</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần Công nghệ EMP</p> <p>Hoàn thiện quy trình Kiểm toán khoản mục Nợ phải thu khách hàng trong kiểm toán Báo cáo tài chính tại Công ty TNHH Kiểm toán Hùng Vương</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty CP công nghệ Đa Kim</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH phát triển Nguyên Cát</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại tổng công ty đầu tư xây dựng và thương mại Anh Phát</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH LIVAS VINA</p>	<p>Tô Thị Thoa</p> <p>.Nguyễn Thị Hương</p> <p>Nguyễn Thị Thu Trang</p> <p>Vũ Thị Thanh Hương</p> <p>Vũ Thị Huệ</p> <p>Đỗ Thu Trang</p> <p>Thân Thị Ngọc Hà</p> <p>Hạ Thị Hoài</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Thủy</p> <p>Nguyễn Đức Hải</p> <p>Lê Thị Lan Hương</p> <p>Lê Thị Minh Châu</p> <p>Trần Thị Lan Anh</p> <p>Nguyễn Thị Định</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc Anh</p> <p>Mai Mỹ Ly</p>	
--	--	--	--

	<p>Kế toán tài sản cố định hữu hình tại Công Ty TNHH Thương Mại Và Dịch Vụ Khánh Anh Phát</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần chăn nuôi CP Việt Nam</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần phát triển Nam Cường</p> <p>Kế toán Nguyên vật liệu tại Công ty TNHH LIVAS VINA</p> <p>Kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần truyền thông đa phương tiện Tân Quang</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần thương mại và dịch vụ Hưng Phát Bắc Ninh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Tân Phong</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại công ty CP sản xuất và thương mại thiết bị công nghiệp Việt Nam</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH tin học Vĩnh Thịnh</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH May Đông Thịnh Hưng</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần thép Mê Lin</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH Thương Mại và dịch vụ MDA Việt nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty CPTM Đầu tư Tài chính Toàn Cầu</p> <p>Kế toán công nợ phải trả người bán và nợ phải thu khách hàng tại Công ty TNHH cơ khí xây dựng và kinh doanh thương mại Công Hà</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH AT Á Châu</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty cổ phần thiết bị điện và xây dựng Việt Nam</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty TNHH MTV Sứ Sống Xanh</p>	<p>Nguyễn Thị Nga</p> <p>Ngô Thị Lượ</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Ngân</p> <p>Nguyễn Thị Thùy Linh</p> <p>Nguyễn Vũ Phúc</p> <p>Nguyễn Thị Phương Thảo</p> <p>Nguyễn Thị thùy Dung</p> <p>Vương Thị Yến</p> <p>Đỗ Thị Hoa</p> <p>Đình Thị Hải Yến</p> <p>Đào Đoàn Hồng Vân</p> <p>Đình Thị Thắm</p> <p>Nguyễn Thị Tươi</p> <p>Nguyễn Thị Hải Yến</p> <p>Vương Thị Thủy</p> <p>Phan Thị Kim Oanh</p> <p>Lưu Quỳnh Nga</p>	
--	--	--	--

	<p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty Cổ phần đầu tư và xây dựng Bình Minh</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Giao nhận Everwin Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Tập đoàn Kỹ Thuật và Công Nghiệp Việt Nam</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục chi phí quản lý doanh nghiệp trong kiểm toán báo cáo tài chính do chi nhánh công ty TNHH kiểm toán tư vấn Đất Việt tại Hà Nội thực hiện</p> <p>Hoàn thiện quy trình kiểm toán khoản mục Phải thu của khách hàng trong kiểm toán BCTC do Công ty TNHH kiểm toán và tư vấn APEC thực hiện</p> <p>Kế toán tiêu thụ thành phẩm và xác định kết quả tiêu thụ thành phẩm tại Doanh nghiệp tư nhân Thủ Công Mỹ Nghệ Tuấn Tú</p> <p>Kế toán công nợ phải thu khách hàng và phải trả người bán tại chi nhánh Hải Phòng - Công ty cổ phần tập đoàn WEGO Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty cổ phần xuất nhập khẩu kỹ thuật Âu Việt</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần in và dịch vụ văn hóa sư phạm</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần sản xuất và thương mại giấy Ngọc Hà</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại CN Công ty cổ phần xi măng Vicem Hoàng Mai - Xi nghiệp tiêu thị</p> <p>Hoàn thiện tổ chức công tác kế toán tại công ty Cổ phần thiết bị và dịch vụ Lạc Hồng</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty Cổ phần Công nghiệp Bảo Minh Châu</p>	<p>Vũ Hữu Anh</p> <p>Tống Việt Anh</p> <p>Lê Thị Ngọc Tươi</p> <p>Nguyễn Thị Thùy</p> <p>Đỗ Thùy Linh</p> <p>Vũ Thị Thùy Dung</p> <p>Nguyễn Thị Ánh</p> <p>Tạ Thị Huyền</p> <p>Phạm Thị Lan</p> <p>Khổng Thị Ánh</p> <p>Hồ Ngọc Thúy</p> <p>Lê Thị Thùy</p> <p>Trần Thị Lan Anh</p>	
--	--	---	--

	<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần phát triển Công nghệ sinh học và môi trường Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Vật tư tổng hợp và xây dựng Phú Gia</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu, công cụ dụng cụ tại Công ty TNHH MTQ Hải Phong</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty cổ phần thuốc thú y Đất Việt</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH Công nghệ EPI Việt Nam</p> <p>Kế toán vốn bằng tiền tại Công ty cổ phần xây dựng và thương mại Vĩnh Sơn</p> <p>Kế toán tập hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm tại Công ty Cổ phần giấy Trường Xuân</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần Đầu Tư Xây Dựng ICC BIG</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH sản xuất và thương mại Hafuco</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Cơ khí Hùng Thảo</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty Cổ phần May Đức Hạnh</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại công ty TNHH dịch vụ bảo vệ Tín Nghĩa</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty TNHH lớp ô tô Bảo Châu</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần Nông nghiệp Đại An</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Joy Plus</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Việt Thái</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty cổ phần Sandi Việt Nam</p>	<p>Nguyễn Thị Thúy</p> <p>Trần Thị Khánh Huyền</p> <p>Đặng Thị Quỳnh Anh</p> <p>Nguyễn Thị Hòa</p> <p>Nguyễn Thị Vân Anh</p> <p>Đỗ Thị Huyền Ly</p> <p>Lê Thị Bích Liên</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Liên</p> <p>Phan Thu Thanh Huyền</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Hiền</p> <p>Phạm Thị Kiều Linh</p> <p>Cao Thị Huệ</p> <p>Trần thị Linh</p> <p>Nguyễn Thị Hoài</p> <p>Trần Thị Thu Thủy</p> <p>Nguyễn Thị Hạnh</p> <p>Đinh Thị Nga</p>	
--	---	--	--

	<p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại Công ty cổ phần Xây dựng và Thương mại Vĩnh Sơn</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần Ánh sáng Âm nhạc</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH sản xuất và thương mại Tân Song Long</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty Cổ phần Yotek</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu tại Công ty TNHH MTV Đức Toàn Thắng</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại Công ty CP tư vấn thiết kế, đầu tư xây dựng và thương mại Hạ Long</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty TNHH thương mại dịch vụ và thiết bị điện Duy Phát Lợi</p> <p>Hoàn thiện kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty TNHH Thẩm Thủy</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty cổ phần Daiyso Việt Nam</p> <p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả bán hàng tại công ty Cổ phần kỹ thuật và xuất nhập khẩu thang máy Taza Việt Nam</p> <p>Kế toán tiền lương tại công ty TNHH thương mại và sản xuất cơ khí Nam Chi</p> <p>Kế toán doanh thu, chi phí và xác định kết quả kinh doanh tại Công ty Cổ phần đầu tư thương mại và phát triển Công Nghệ Việt Phát</p> <p>Kế toán nguyên vật liệu công cụ dụng cụ tại công ty TNHH Nhựa Việt Chuẩn</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản phải trích theo lương của Công ty cổ phần tôm hùm Đại Dương</p> <p>Kế toán tiền lương và các khoản trích theo lương tại CN Công ty TNHH DVTM và XNK Việt Anh</p>	<p>Phùng Thị Thu Hương</p> <p>Nguyễn Thị Diệu Linh</p> <p>Lê Thị Thanh Huyền</p> <p>Nguyễn Thị Hương Diệu</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Dung</p> <p>Đinh Thùy Dung</p> <p>Nguyễn Thị Tú</p> <p>Nguyễn Thái Uyên</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Tâm</p> <p>Vũ Thị Thanh Huyền</p> <p>Trần Thị Vân Anh</p> <p>Vũ Thị Phương Thảo</p> <p>Phạm Thị Đào</p> <p>Đỗ Thị Ly Ly</p> <p>Trần Thị Mỹ Kim</p>	
--	---	---	--

		<p>Kế toán bán hàng và xác định kết quả kinh doanh tại công ty TNHH dịch vụ công nghiệp Hoàng Hà Xây dựng Website bán đồng hồ Hàn Quốc trực tuyến</p> <p>Xây dựng Website bán hàng mỹ phẩm Chanel trực tuyến Xây dựng website bán điện thoại di động trực tuyến Xây dựng Website bán máy tính xách tay trực tuyến Xây dựng Website bán đồng hồ thời trang trực tuyến</p> <p>Xây dựng website bán máy tính của công ty Mạnh Nhất Xây dựng ứng dụng quản lý bán hàng cho cửa hàng giày bằng ngôn ngữ C#</p> <p>Xây dựng website bán hàng điện tử cho cửa hàng Tiến Dũng Xây dựng website thương mại điện tử cho nhà hàng Hải Sản Trường Sa Xây dựng website thương mại điện tử bán đồ công nghệ cho cửa hàng Limupa Xây dựng Website bán quần áo thời trang Levi's</p> <p>Nghiên cứu một số thuật toán giấu tin trong ảnh nhị phân và ảnh màu Xây dựng website bán hàng của hệ thống TokyoLife</p> <p>Nghiên cứu một số kỹ thuật giấu tin trong ảnh và xây dựng ứng dụng</p> <p>Xây dựng website bán ô tô sử dụng framework Aspboilerplate Xây dựng website giới thiệu sản phẩm, bán phụ kiện thời trang nam cho cửa hàng H2T Store Xây dựng website giới thiệu sản phẩm, bán hàng đồng hồ cho cửa hàng Minh Tâm</p> <p>Xây dựng website bán giày thời trang cho cửa hàng T-Shoes Xây dựng website bán laptop và phụ kiện dựa trên nền tảng Java, Spring Framework và MySQL</p>	<p>Đinh Thị Khánh Huyền Trần Văn Long</p> <p>Nguyễn Huy Hoàng Lê Văn Tâm Ngô Văn Thắng Dương Thế Nho</p> <p>Sái Thị Thúy</p> <p>Khổng Thị Nhung</p> <p>Trần Văn Viên</p> <p>Nguyễn Đức Nam</p> <p>Nguyễn Thanh Thiên Kiều Văn Quân</p> <p>Phạm Thị Hải Yến Nguyễn Minh Quang</p> <p>Nguyễn Đức Linh</p> <p>Vũ Minh Ngọc</p> <p>Trần Văn Sơn</p> <p>Nguyễn Thị Thanh</p> <p>Phạm Văn Linh</p> <p>Nguyễn Tuấn Tú</p>	
--	--	---	--	--

		<p>Xây dựng website bán quần áo và phụ kiện thời trang dựa trên nền tảng Java và MySQL</p> <p>Xây dựng Website tin tức tổng hợp</p> <p>Tim hiểu Deep Learning và ứng dụng trong bài toán giải mã Capchar tự động</p> <p>Tim hiểu Deep Learning và ứng dụng trong bài toán nhận dạng khuôn mặt</p> <p>Nghiên cứu công nghệ Realtime với Nodejs, ứng dụng xây dựng Website chat Realtime và Video call</p> <p>Nghiên cứu nền tảng Unity và phát triển ứng dụng game Lost Devil</p> <p>Xây dựng website bán laptop và phụ kiện HSLaptop</p> <p>Xây dựng Website quản lý bán sản phẩm và phụ kiện Apple</p> <p>Xây dựng Website thời trang cho cửa hàng Minh Tú</p> <p>Xây dựng Website chợ sách online</p> <p>Xây dựng hệ thống chăm sóc xe</p> <p>Xây dựng Website chợ xe con cũ</p> <p>Xây dựng ứng dụng giao đồ ăn</p> <p>Nghiên cứu về luật kết hợp mờ, ứng dụng xây dựng hệ gợi ý trong bán hàng trực tuyến</p> <p>Xây dựng ứng dụng hỗ trợ rèn luyện thể lực</p> <p>Xây dựng sàn giao dịch thiết bị công nghệ</p> <p>Xây dựng hệ thống quản lý gia phả dòng họ bằng Java</p> <p>Xây dựng Website cho cửa hàng thời trang Mỹ Hạnh sử dụng Spring van MySQL</p> <p>Nhận dạng các bệnh trên cây lúa bằng mạng CNN</p> <p>Xây dựng Website bán điện thoại di động Đức Huy</p> <p>Xây dựng Website tư vấn sức khỏe da liễu</p> <p>Xây dựng hệ thống quản lý thông tin viện dưỡng lão sử dụng công nghệ PHP Laravel Framework</p> <p>Xây dựng Website Mai Linh chuyên bán hàng điện tử</p> <p>Xây dựng hệ thống điểm danh sinh viên qua ảnh chụp ứng dụng Deep Learning</p>	<p>Lê Thị Thúy</p> <p>Trần Bảo Quốc</p> <p>Nguyễn Minh Tâm</p> <p>Nguyễn Hữu Thắng</p> <p>Đỗ Nguyên Phương</p> <p>Phạm Xuân Thắng</p> <p>Nguyễn Hoàng Sơn</p> <p>Hoàng Việt Thái</p> <p>Hà Minh Tú</p> <p>Ngô Ngọc Lực</p> <p>Nguyễn Thế Trường</p> <p>Ngô Thế Kiều</p> <p>Vương Tùng Lân</p> <p>Nguyễn Giang Lâm</p> <p>Lương Hữu Ngọc</p> <p>Đoàn Quang Vinh</p> <p>Nguyễn Văn Thái</p> <p>Phùng Văn Tú</p> <p>Hoàng Trường Phước</p> <p>Ngô Tiến Mạnh</p> <p>Lê Văn TỰ</p> <p>Lê Thị Thương</p> <p>Trịnh Thị Linh</p> <p>Lê Đình Mạnh</p>	
--	--	---	--	--

	<p>Xây dựng Website bán máy tính Hải Anh bằng Laravel</p> <p>Nghiên cứu FrameWork Flutter áp dụng vào xây dựng ứng dụng nghe nhạc và cài chuông Blackping Music trên hệ điều hành Android</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng ứng dụng chăm công nhân viên văn phòng Wasabi sử dụng Nodejs, thư viện React Native</p> <p>Nghiên cứu về công cụ kiểm thử Selenium, ứng dụng kiểm thử Website</p> <p>Xây dựng hệ thống lấy ý kiến người học sau kết thúc học phần trên Android</p> <p>Tìm hiểu về kỹ thuật Chatbot, áp dụng vào xây dựng trợ lý ảo cho Website bán giày Witter</p> <p>Xây dựng hệ thống tuyển dụng và quản lý hồ sơ nhân sự cho công ty Rhythm Precision</p> <p>Xây dựng ứng dụng Web quản lý giờ làm và tính lương cho nhân viên công ty ICTS</p> <p>Nghiên cứu Unity, ứng dụng xây dựng phần mềm mô phỏng phòng trưng bày " Hà Nội - Ký ức Tháng Mười thuộc bảo tàng Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu Unity, ứng dụng xây dựng phần mềm dạy chữ cái Tiếng Việt cho trẻ lớp 5 tuổi</p> <p>Xây dựng Website bán máy vi tính cho Shop Mạnh Hùng</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý nhà trọ trên hệ điều hành Android</p> <p>Xây dựng Website môi giới bất động sản bằng Asp.Net Core</p> <p>Xây dựng hệ thống hỗ trợ nấu ăn tương tác sử dụng Laravel FrameWork van VUE.JS</p> <p>Xây dựng Website quản lý và bán sản phẩm cho cửa hàng giày chạy Store</p> <p>Xây dựng ứng dụng trò chuyện thời gian thực Friendly Messenger</p>	<p>Nguyễn Thị Hải Xuyên</p> <p>Hạp Thị Minh Hằng</p> <p>Hoàng Minh Chiến</p> <p>Đoàn thị Tứ</p> <p>Đặng Ngọc Hiếu</p> <p>Nguyễn Đình Giang</p> <p>Nguyễn Thị Hằng</p> <p>Nguyễn Văn Hoàng Linh</p> <p>Nguyễn Văn Công</p> <p>Lê Quang Đạo</p> <p>Lê Mạnh Hùng</p> <p>Nguyễn Khắc Luyện</p> <p>Nguyễn Thị Thảo</p> <p>Nguyễn Văn Trường</p> <p>Phan Trung Hiếu</p> <p>Trương Tuấn Hiệp</p>	
--	---	---	--

	<p>Xây dựng ứng dụng tìm nhà trọ Homestay cho thiết bị di động trên nền tảng Android</p> <p>Xây dựng Website bán hàng cho cửa hàng bánh Thu Hà bằng Spring FrameWork</p> <p>Mạng xã hội chia sẻ hình ảnh D'Look</p> <p>Xây dựng ứng dụng WEB quản lý chuỗi cửa hàng Karaoke</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu và bán đồ gỗ nội thất Đức Thịnh</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý cửa hàng bán đồ nội thất trên nền tảng Hệ điều hành Android</p> <p>Nghiên cứu kỹ thuật tăng cường thực tế ảo, ứng dụng xây dựng chương trình tham quan vườn thú</p> <p>Tìm hiểu công cụ kiểm thử tự động Selenium áp dụng kiểm thử Website quản lý bán hàng quần áo Young Suit</p> <p>Thiết kế và xây dựng Website bán hàng quần áo thời trang cửa hàng Moon</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng giải pháp điểm danh van tính điểm tham sự sự kiện cho sinh viên SEV</p> <p>Xây dựng hệ thống quản lý xuất nhập hàng Smartshop sử dụng Nodejs, FrameWwork Flutter</p> <p>Khảo sát, phân tích và xây dựng phần mềm quản lý tài sản cho công ty may Bảo Lâm</p> <p>Xây dựng hệ thống đặt đồ ăn trực tuyến trên nền tảng Android</p> <p>Nghiên cứu Selenium Webdriver và áp dụng trong kiểm thử Website Toanthang.com.vn</p> <p>Tìm hiểu công cụ Unity và xây dựng ứng dụng Ar Animal</p> <p>Kiểm thử phần mềm bằng công cụ Selenium và ứng dụng kiểm thử tự động trên Website</p> <p>Hệ thống quản lý lớp học FREAHER ACADEMY</p> <p>Tìm hiểu công cụ kiểm thử giao diện Applitools Eyes</p> <p>Tìm hiểu công cụ kiểm thử API tự động POSTMAN và ứng dụng kiểm thử WEBSITE</p>	<p>Phạm Hải Dương</p> <p>Phạm Văn Hiếu</p> <p>Nguyễn Tùng Dương</p> <p>Nguyễn Duy Long</p> <p>Nguyễn Mạnh Toàn</p> <p>Phùng Tuấn Anh</p> <p>Nguyễn Phú Luật</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Hường</p> <p>Trần Thị Thùy Dương</p> <p>Ngô Tiến Lâm</p> <p>Nguyễn Văn Đoàn</p> <p>Hà Duy Hưng</p> <p>Đặng Duy Hoàng</p> <p>Lê Thị Hoa</p> <p>Trần Văn Quyền</p> <p>Nguyễn Thị Thu</p> <p>Lê Văn Thắng</p> <p>Lê Thị Minh</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Thúy</p>	
--	---	--	--

	<p>Quản lý quán cà phê, quán ăn nhỏ trên nền tảng Spring Boot Xây dựng Website bán sách Online BOOKLOVERS sử dụng ASP.NET</p> <p>Xây dựng ứng dụng du lịch Việt Nam bằng Flutter FrameWork</p> <p>Xây dựng ứng dụng nghe nhạc bằng FrameWork Flutter Xây dựng Website ôn thi trắc nghiệm Online cho Trường THPT Tân Lập</p> <p>Xây dựng Website bán mỹ phẩm và tư vấn làm đẹp Online bằng PHP</p> <p>Tìm hiểu FrameWork Flutter và xây dựng ứng dụng tối ưu hóa hệ thống Game Booster trên Android</p> <p>Xây dựng ứng dụng Panda bán quần áo trên Android</p> <p>Xây dựng ứng dụng tư vấn sức khỏe các bệnh về da trên nền tảng Android</p> <p>Tìm hiểu về công cụ tìm kiếm thử hiệu năng JMETER và áp dụng kiểm thử WEBSITE GOPANDA.ASIA</p> <p>Xóa và làm mờ nền ảnh dựa trên mạng tích chập (CNN)</p> <p>Phân loại Video trong lĩnh vực thể thao dựa trên mạng tích chập</p> <p>Xây dựng ứng dụng dịch ngôn ngữ cho thiết bị Mobile</p> <p>Xây dựng Website bán đồ nội thất cho cửa hàng Luxury Furniture</p> <p>Xây dựng hệ thống quản lý điểm trường THPT Cộng Hiền</p> <p>Xây dựng Website bán đồ gỗ mỹ nghệ cho cửa hàng BLACKPINK</p> <p>Giải các bài toán SPOJ bằng PYTHON</p> <p>Xây dựng Website hỗ trợ tập YOGA</p> <p>Xây dựng Website bán giày cho cửa hàng NEO Shop</p> <p>Xây dựng Website chợ máy tính</p>	<p>Nguyễn Văn Trọng</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Thúy</p> <p>Nguyễn Quang Tuấn</p> <p>Trần Minh Tú</p> <p>Trần Thị Tinh</p> <p>Nguyễn Thị Phương Hà</p> <p>Nguyễn Văn Thắng</p> <p>Nguyễn Văn Tứ</p> <p>Phạm Hồng Quân</p> <p>Lê Thị Bích Ngọc</p> <p>Nguyễn Công Sinh</p> <p>Vũ Ngọc Đức Long</p> <p>Tổng Lê Tú Vân</p> <p>Đỗ Tiến Đức</p> <p>Phạm Thị Hải Minh</p> <p>Nguyễn Thanh Bình</p> <p>Bùi Tuấn Anh</p> <p>Nguyễn Thị Thúy Hương</p> <p>Nguyễn Văn Dương</p> <p>Trần Tuấn Điệp</p>	
--	--	--	--

	<p>Xây dựng Website tư vấn chế độ dinh dưỡng</p> <p>Xây dựng Website bán mỹ phẩm bằng ngôn ngữ AST-NET</p> <p>Xây dựng Website bán máy vi tính Hùng Dũng</p> <p>Xây dựng Website bán hàng bằng ngôn ngữ JAVA</p> <p>Xây dựng hệ thống thu thập dữ liệu Website tự động - Carwler</p> <p>Tìm hiểu về Framework Spring Boot và Template Engine Thymeleaf.</p> <p>Ứng dụng xây dựng Website bán sách cho cửa hàng KhackhangBooks</p> <p>Xây dựng Website bán hàng máy tính của công ty An Dương sử dụng ngôn ngữ PHP & MYSQL</p> <p>Xây dựng Website bán sách bằng ngôn ngữ Ruby</p> <p>Xây dựng ứng dụng đọc truyện Online trên Android</p> <p>Xây dựng Website tìm nhà trọ</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý công việc trên nền tảng Android</p> <p>Phân loại VIDEO về lĩnh vực thể thao</p> <p>Xây dựng Website bán hàng điện thoại cho cửa hàng Hòa Bình</p> <p>Xây dựng Website quản lí bán hàng máy tính công ty Đoàn Dương Laptop</p> <p>Xây dựng Website bán máy tính bằng ASP.Net MVC5</p> <p>Hệ thống tư vấn khởi nghiệp dựa trên học máy</p> <p>Nhận dạng khuôn mặt bằng DEEP Learning và ứng dụng vào hệ thống điểm danh sinh viên</p> <p>Kiểm thử hiệu năng bằng công cụ JMETER</p> <p>Xây dựng Website bán Laptop cho công ty TNHH Lương Minh Computer</p> <p>Xây dựng Website bán đồ gỗ nội thất Bình Phú</p> <p>Nghiên cứu Elasticsearch ứng dụng xây dựng Website bán mỹ phẩm</p>	<p>Nguyễn Thị Mỹ Hạnh</p> <p>Trần Văn Phương</p> <p>Phạm Văn Tâm</p> <p>Hồ Ngọc Duẩn</p> <p>Nguyễn Duy Khánh</p> <p>Nguyễn Khắc Khang</p> <p>Phạm Thị Thu Thủy</p> <p>Nguyễn Quang Phú</p> <p>Nguyễn Ngọc Thắng</p> <p>Hồ Ngọc Trang</p> <p>Lê Thị Lệ</p> <p>Đặng Hà Mi</p> <p>Nguyễn Quang Lợi</p> <p>Dương Văn Đoàn</p> <p>Nguyễn Văn Tùng</p> <p>Trần Viết Trường</p> <p>Phạm Quang Thiện</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Nhung</p> <p>Lương Thị Ngọc Minh</p> <p>Bùi Thị Thực</p> <p>Đỗ Thị Thùy Dung</p>	
--	--	--	--

	<p>Nghiên cứu về lọc cộng tác, ứng dụng xây dựng Website bán điện thoại</p> <p>Nghiên cứu công cụ kiểm thử tự động APPIUM trên thiết bị di động</p> <p>Xây dựng Website bán cây cảnh văn phòng trên ASP.NET</p> <p>Xây dựng ứng dụng học tiếng anh trên thiết bị di động</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý hệ thống GPS cho xe tải công ty "Giao hàng tiết kiệm"</p> <p>nghiên cứu công cụ kiểm thử KATALON</p> <p>Nghiên cứu phương pháp kiểm thử tự động. Ứng dụng trên Website bán hàng TIKI</p> <p>Nghiên cứu về kiểm thử hiệu năng và ứng dụng</p> <p>Xây dựng Website lớp học Mỹ thuật</p> <p>Xây dựng Website bán điện thoại cho cửa hàng Trần Trang</p> <p>Xây dựng chương trình nhận dạng khuôn mặt người</p> <p>Xây dựng Website trung tâm tiếng Anh Nemo</p> <p>Xây dựng Website bán sách Hola</p> <p>Xây dựng Website bán hàng điện thoại của công ty Trần Linh</p> <p>Xây dựng Website bán mỹ phẩm cho cửa hàng IMUA bằng ASP.NET trên nền tảng mô hình MVC</p> <p>Xây dựng Website về : hệ thống chia sẻ nhà ở du lịch và đặt Homestay"</p> <p>Xây dựng Website bán các món ăn nhanh sử dụng ngôn ngữ ASP.NET</p> <p>Xây dựng Website bán đồ gỗ cho cửa hàng Phạm Gia bằng công nghệ. NET theo mô hình MVC</p> <p>Xây dựng Website bán ô tô bằng ASP.NET</p> <p>Xây dựng Website bán hàng máy tính của công ty Linh Sơn</p> <p>Xây dựng Website nhà hàng Nhật Bản Hatoyamia trên nền tảng ASP.NET</p>	<p>Trần Thị Ánh Ngọc</p> <p>Đào thị Cúc</p> <p>Tạ Thị Mỹ Hà</p> <p>Đặng Quốc Cường</p> <p>Trần Thị Thu Phương</p> <p>Nguyễn Thị Liên</p> <p>Bùi Thị Ninh</p> <p>Lê Thị Dinh</p> <p>Ngô Thị Ngọc Hà</p> <p>Trần Thị Trang</p> <p>Phạm Đức Phương</p> <p>Ngô Thị Thủy</p> <p>Nguyễn Thị Nhung</p> <p>Trần Văn Linh</p> <p>Nguyễn Thị Nhân</p> <p>Đặng Quang Anh</p> <p>Nguyễn Thị Ban</p> <p>Vũ Thị Phương</p> <p>Cung Đình Phi</p> <p>Chu Trọng Sơn</p> <p>Nguyễn Thị Hằng</p>	
--	---	---	--

	<p>Xây dựng Website bán giày cho cửa hàng TULISTORE</p> <p>Xây dựng Website quản lý đặt phòng khách sạn HOTEK</p> <p>Xây dựng Website bán máy tính cho cửa hàng T-Computer</p> <p>Xây dựng Website bán hàng thời trang cho cửa hàng Méo Shop sử dụng ASP.Net</p> <p>Hệ thống chăm sóc cây rau mầm trong nông nghiệp TTP FARMING</p> <p>Kiểm thử hiệu năng trang sinh viên ĐHCNHN bằng công cụ JMETER</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý chấm điểm OCOP cho hoa quả</p> <p>Xây dựng Website bán hàng thời trang HIDRUFT 71 Xuân Thủy</p> <p>Xây dựng Website bán đồ gỗ mỹ nghệ cho cửa hàng Hương Liệu</p> <p>Nghiên cứu khai phá luật kết hợp mờ, ứng dụng xây dựng Website bán giày</p> <p>Xây dựng Website quản lý quán Cafe Hồng Anh</p> <p>Xây dựng hệ thống giám sát môi trường phòng làm việc thông qua mạng Wifi</p> <p>Ứng dụng thị giác máy tính trong bài toán trích xuất thông tin từ chứng minh thư và căn cước công dân</p> <p>Xây dựng Website quản lý nhà xưởng sản xuất cho cửa hàng đồ gỗ và nội thất Thái Ngọc</p> <p>Xây dựng ứng dụng "Món ngon Hà Nội" trên Android</p> <p>Xây dựng ứng dụng tìm kiếm và chia sẻ phòng trọ trên thiết bị di động với nền tảng Android</p> <p>Xây dựng ứng dụng Web quản lý bán hàng cho cửa hàng thời trang ORIANNA</p> <p>Xây dựng sàn giao dịch mỹ phẩm trực tuyến</p> <p>Xây dựng ứng dụng chăm sóc sức khỏe mẹ và bé trên thiết bị di động</p>	<p>Hà Văn Chương</p> <p>Đình Văn Quang</p> <p>Nguyễn Văn Trí</p> <p>Bùi Thị Huệ</p> <p>Bùi Văn Tuấn</p> <p>Vũ Thị Ngọc Hân</p> <p>Vũ Văn Thái Trường</p> <p>Nguyễn Quốc Huy</p> <p>Lư Thị Hoa</p> <p>Hoàng Minh Dương</p> <p>Vũ Thị Hồng Nhung</p> <p>Nguyễn Đăng Phương</p> <p>Nguyễn Văn Lương</p> <p>Đoàn Văn Duy</p> <p>Nguyễn Hương Hợp</p> <p>Bùi Chiến Thắng</p> <p>Đào Văn Hùng</p> <p>Phạm Thị Hiền</p> <p>Lê Thanh Hà</p>	
--	---	---	--

	<p>Xây dựng Website bán xe máy trực tuyến cho cửa hàng Ngọc Hùng Motor bằng Spring FrameWork</p> <p>Thiết kế Website bán mỹ phẩm cho cửa hàng Lan Hương sử dụng Servlet,JSP van MySQL</p> <p>Xây dựng Website tin tức công nghệ Technews</p> <p>Xây dựng ứng dụng hỗ trợ học Tiếng Anh trực tuyến</p> <p>Thiết kế trang Web bán giày cho cửa hàng Bitis Hunter sử dụng Spring và Hibernate</p> <p>Xây dựng Website bán đồng hồ đeo tay trên nền Servlet</p> <p>Xây dựng Web bán thiết bị đo lường cho công ty Tecotec bằng ASP.NET và SQL Server</p> <p>Xây dựng hệ thống đăng ký và tìm kiếm người giúp việc sử dụng Java và MySQL</p> <p>Lập trình Spring MVC xây dựng Website bán hàng cho hàng thời trang EVADEEVA</p> <p>Xây dựng Website bán hàng E-Shopper</p> <p>Kiểm thử tự động APP truy xuất nguồn gốc bằng công cụ APPIUM</p> <p>Hệ thống quản lý thông tin học sinh tiểu học trên nền Web</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý Gia phả dòng họ</p> <p>Xây dựng ứng dụng bán điện thoại trên cơ sở công nghệ Webservice</p> <p>Nghiên cứu Hadoop FrameWork và ứng dụng quản trị dữ liệu lớn trong doanh nghiệp</p> <p>Nghiên cứu kỹ thuật sinh Test Case cho các chương trình JAVA dựa trên nền tảng ETOC</p> <p>Hệ thống phân tích và tư vấn nghề nghiệp dựa trên học máy</p> <p>Kỹ thuật đánh giá INFEASIBLE PATH cho các chương trình JAVA dựa trên giải thuật di truyền</p> <p>Kiểm thử phần mềm quản lý công việc bằng công cụ SELENIUM WEBDRIVER</p>	<p>Trần Ngọc Hùng</p> <p>Phạm Quốc Cường</p> <p>Nguyễn Văn Huy</p> <p>Nguyễn Kim Lương</p> <p>Khuất Thị Khánh Ly</p> <p>Vũ Hồng Sơn</p> <p>Hoàng Văn Thực</p> <p>Bùi Thị Trang</p> <p>Lê Văn Việt</p> <p>Đình Thanh Tuân</p> <p>Nguyễn Thị Thom</p> <p>Nguyễn Xuân Quyền</p> <p>Phùng Đăng Khoa</p> <p>Vương Văn Hậu</p> <p>Đỗ Mạnh Quang</p> <p>Nguyễn Văn Hào</p> <p>Phạm Thị Thanh Thu</p> <p>Nguyễn Văn Nam</p> <p>Vũ Thị Thu Hương</p>	
--	---	--	--

		<p>Xây dựng Website quản lý nhà hàng lẩu Phan Hàm Nghi theo Java Web sử dụng FRAMEWORK SPRING</p> <p>Tìm hiểu công cụ SELENIUM và ứng dụng kiểm thử tự động Website bán sách trực tuyến</p> <p>Kiểm thử Website bán quần áo cho cửa hàng ShopPuma sử dụng công cụ Selenium</p> <p>Xây dựng hệ thống thu thập dữ liệu, giám sát và điều khiển hệ thống cấp nước sinh hoạt trên cơ sở công nghệ Lora</p> <p>Ứng dụng công nghệ Blockchain truy xuất nguồn gốc vé xem bóng đá trực tuyến</p> <p>Tìm hiểu về công cụ kiểm thử tự động Katalon Studio và áp dụng kiểm thử Website làm bài thi trắc nghiệm Ittest</p> <p>Kiểm thử chức năng phần mềm quản lý thời gian biểu TIMESHEET với công cụ POSTMAN</p> <p>Kiểm thử chức năng phần mềm quản lý nhà xưởng sản xuất và bán hàng nội thất với công cụ SELENIUM</p> <p>Xây dựng trang Web bán rau củ quả cho công ty Thế giới rau sạch</p> <p>Xây dựng Website bán sữa và các sản phẩm từ sữa Mộc Châu Milk</p> <p>Xây dựng Website bán hàng thời trang cho cửa hàng CLASSIC sử dụng JAVASPRING</p> <p>Xây dựng Web site quản lý siêu thị điện máy Bình An với PHP Codeigniter và MYSQL</p> <p>Xây dựng hệ thống quản lý và truy xuất sản phẩm</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu sản phẩm và bán hàng xe máy cho công ty Minh Đức</p> <p>Ứng dụng học máy vào xây dựng hệ thống tìm kiếm người giúp việc</p> <p>Xây dựng Website đặt phòng trực tuyến cho khách sạn Del Luna bằng công nghệ Java</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu sản phẩm và bán hàng cây cảnh cho cửa hàng Thúy Nga</p>	<p>Chu Tuấn Thành</p> <p>Đặng Thị Huyền</p> <p>Phan Thị Duyên</p> <p>Nguyễn Thanh Tùng</p> <p>Hoàng Nguyên Hùng</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc</p> <p>Đỗ Thị Lan Anh</p> <p>Nguyễn Thị Hải</p> <p>Vũ Thị Lựu</p> <p>Nguyễn Văn Trường</p> <p>Nguyễn Đức Huy</p> <p>Đặng Bình Minh</p> <p>Hoàng Văn Thịnh</p> <p>Bùi Quang Linh</p> <p>Bùi Ngọc Thắng</p> <p>Cao Thị Ngọc Lan</p> <p>Phạm Thị Lệ</p>	
--	--	--	---	--

	<p>Kiểm thử chức năng Website quản lý quán cà phê</p> <p>Tìm hiểu bài toán phân loại văn bản và ứng dụng phân loại tin tức cho Website Việt Nam ngày nay</p> <p>Thiết kế và xây dựng Website trao đổi đồ dùng</p> <p>Xây dựng Website bán hàng quần áo cho hệ thống cửa hàng thời trang PINQ FASHION</p> <p>Xây dựng hệ thống Website kết hợp phần mềm ANDROID hỗ trợ quản lý và đặt phòng cho khách sạn EASY HOTEL</p> <p>Xây dựng Website nghe nhạc trực tuyến</p> <p>Xây dựng Website cho công ty du lịch Lam Anh</p> <p>Tìm hiểu FRAMEWORK REACTJS và ứng dụng vào xây dựng hệ thống quản lý bán hàng tập trung cho công ty MOBIFONE</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý văn bản hành chính và tài liệu lưu trữ trên nền tảng WEB sử dụng Laravel FrameWork</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý không gian làm việc chung Coex</p> <p>Xây dựng Website bán sách cho cửa hàng sách IBOOK bằng công nghệ JAVA</p> <p>Kiểm thử tự động Website http:</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu van bán xe hơi bằng công nghệ JAVA</p> <p>Xây dựng Website bán sản phẩm điện tử bằng Laravel FrameWork</p> <p>Xây dựng ứng dụng xem phim di động</p> <p>Xây dựng Website bán linh kiện máy tính NH Computer</p> <p>Xây dựng Website bán máy vi tính cho cửa hàng Hanoicomputer</p> <p>Xây dựng Website bán hàng thời trang cho cửa hàng Thúy Hằng</p> <p>Kiểm thử thủ công và tự động trên Website EFOCH.EDU.VN</p>	<p>Đỗ Thúy Hương</p> <p>Đoàn Văn Quân lê Kim Oanh</p> <p>Lý Thị Quỳnh</p> <p>Nguyễn Văn Đan Nguyễn Văn Tân Nguyễn Văn Minh</p> <p>Nguyễn Hữu Dương</p> <p>Đình Văn Tuấn</p> <p>Phạm Bình Minh</p> <p>Nguyễn Thị Mỹ Linh Nguyễn Thị Ngọc</p> <p>Trần Thị Loan</p> <p>Vũ thị Hồng Nguyệt Trần Bá Linh</p> <p>Nguyễn Văn Hưng</p> <p>Nguyễn Việt Sách</p> <p>Giáp Thị Thu Hằng</p> <p>Trần Thị Tâm</p>	
--	--	---	--

		<p>Nghiên cứu và ứng dụng công nghệ thông tin trong Digital Marketing</p> <p>Xây dựng Forum chuyên về phụ kiện nâng cấp Option ô tô trên nền tảng JSP</p> <p>Xây dựng Website bán đồ cũ Luxury Store</p> <p>Xây dựng Website bán sách Online Ánh Dương sử dụng ASP.NET MVC</p> <p>Xây dựng Website bán quần áo cho cửa hàng Shein</p> <p>Xây dựng Website quản lý trường THPT Đông Hiếu sử dụng NODE JS</p> <p>Quản lý khóa học cho công ty AHT bằng Spring Boot và Angular</p> <p>Nghiên cứu Deep Learning, ứng dụng nhận dạng chữ số viết tay</p> <p>Xây dựng và thiết kế trang Web bán hàng thời trang cho cửa hàng Mai Anh</p> <p>Xây dựng Website bán điện thoại di động cho cửa hàng Hoanghamobie sử dụng PHP van MYSQL</p> <p>Xây dựng Website bán hàng đồ chơi trên nền Spring</p> <p>Xây dựng Website chia sẻ truyện bằng NODEJS</p> <p>Thiết kế Website bán điện thoại di động cho cửa hàng Phùng Lan sử dụng PHP van MYSQL</p> <p>Xây dựng Website bán mỹ phẩm cho hãng Mỹ phẩm THEFACESHOP tại Việt Nam sử dụng PHP van MYSQL</p> <p>Xây dựng Website hỗ trợ học Tiếng Anh trên nền tảng PHP</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu, đặt và quản lý Tour du lịch xuyên Việt</p> <p>Xây dựng Website cung cấp Option cho ô tô bằng Spring</p> <p>Xây dựng website tin tức và bán sản phẩm điện thoại cho cửa hàng VA-Store sử dụng PHP, MySQL</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý sửa xe (Theo mô hình MVC ASP.NET)</p>	<p>Ngô Văn Hào</p> <p>Đoàn Trung Thành</p> <p>Hoàng Chính Nghĩa</p> <p>Trần Thị Phương</p> <p>Tống Thị Mỹ Linh</p> <p>Phạm Hoàng Dũng</p> <p>Phạm Trọng Tài</p> <p>Bùi Ngọc Minh</p> <p>Trương Thị Mai Anh</p> <p>Trịnh Ngọc Kiềm</p> <p>Nguyễn Công Sơn</p> <p>Dương Trọng Nghĩa</p> <p>Phùng thị Lan</p> <p>Đông Trọng Hùng</p> <p>Lưu Thị Hằng</p> <p>Lê Thị Hà</p> <p>Trần Văn Đức</p> <p>Nguyễn Văn Anh</p> <p>Phạm Tùng Dương</p>	
--	--	---	---	--

	<p>Xây dựng Website bán hoa nhân hiệu “Flowers World” sử dụng PHP Laravel Framework và MySQL</p> <p>Xây dựng website quản lý và bán hàng nông sản AgriEcom</p> <p>Xây dựng website bán đồng hồ cho cửa hàng Đăng Quang sử dụng ngôn ngữ PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý nhà hàng, quán ăn sử dụng SQLite, Resful Webservice</p> <p>Xây dựng website kinh doanh bất động sản DaoGreyT sử dụng spring framework</p> <p>Thiết kế website bán thiết bị âm thanh cho cửa hàng Đông Vũ Audio sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Thiết kế website cho cửa hàng rau sạch VegetFood sử dụng Servlet, JSP và MySQL</p> <p>Thiết kế website bán đồ gia dụng cho cửa hàng Vũ Hiếu sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng website bán Laptop cho cửa hàng Thế Kỳ</p> <p>Xây dựng website bán giày cho cửa hàng Văn Minh</p> <p>Xây dựng trang website bán nước hoa cho cửa hàng Đình Thiện</p> <p>Xây dựng website bán mỹ phẩm cho cửa hàng Thanh Huyền</p> <p>Phát triển một số bài tập ảo dưới dạng game hỗ trợ phục hồi chức năng cho bệnh nhân đột quỵ não</p> <p>Bảo mật ứng dụng web trên môi trường Internet</p> <p>Xây dựng Website bán đồ công nghệ</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý nhà hàng trên nền tảng WPF</p> <p>Xây dựng Website bán điện thoại cho cửa hàng HoangHaMobile sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng Website bán điện thoại cho cửa hàng HoangHaMobile sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng website bán giày dép cho cửa hàng MyMy Shop</p> <p>Lập trình Spring boot xây dựng Web bán hàng thời trang cho hãng cooPure</p>	<p>Lâm Tuấn Công</p> <p>Nguyễn Công Bảo</p> <p>Tạ Văn Dương</p> <p>Phan Bá Giang</p> <p>Trần Đức Đạo</p> <p>Vũ Mạnh Dương</p> <p>Vũ Thị Duyên</p> <p>Vũ Trung Hiếu</p> <p>Đỗ Thế Kỳ</p> <p>Nguyễn Văn Minh</p> <p>Hoàng Đình Thiện</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Huyền</p> <p>Nguyễn Quang Bách</p> <p>Dương Khánh Sơn</p> <p>Đỗ Tuấn Sơn</p> <p>Chu Đức Anh</p> <p>Nguyễn Ngọc Hoàng</p> <p>Nguyễn Ngọc Hoàng</p> <p>Nguyễn Thị Như Quỳnh</p> <p>Hoàng Thu Trang</p>	
--	---	---	--

	<p>Xây dựng Website bán sách cho công ty Hoàng Dũng Xây dựng Website bán hàng mỹ phẩm Min Shop Xây dựng Website bán hàng đồ ăn vặt Phương Thảo Xây dựng website bán sách cho công ty CP Thái Hà Xây dựng app music Zing mp3 trên nền tảng Android Xây dựng ứng dụng chat ND bằng Flutter</p> <p>Kiểm thử thủ công và tự động trên trang web Du lịch GreenTour</p> <p>Kiểm thử thủ công và tự động trên website cleverlearnhtm.edu.vn</p> <p>Xây dựng ứng dụng bán đồng hồ cho cửa hàng Xwatch trên Android Xây dựng website hỗ trợ học Tiếng Anh trực tuyến cho học viên trung tâm EFKid Xây dựng ứng dụng web bán sách bằng ngôn ngữ java trên nền tảng Spring framework Xây dựng Website tin tức thể thao bóng đá Xây dựng Website bán sách cho công ty Yuubook Xây dựng ứng dụng website trò chuyện trực tuyến trên nền tảng NodeJs, ReactJs và Blockchain Xây dựng Website tin tức thể thao điện tử</p> <p>Thiết kế website bán mỹ phẩm cho cửa hàng Lan Hương bằng ngôn ngữ Java trên nền tảng Spring framework Thiết kế website bán hàng thời trang cho cửa hàng Mỹ Hạnh sử dụng Servlet, JSP và MySQL</p> <p>Xây dựng ứng dụng web bán máy tính cho cửa hàng Ngọc Hưng bằng ngôn ngữ Java trên nền tảng Spring Framework Xây dựng ứng dụng Dating trên thiết bị di động Xây dựng Website bán kính thời trang bằng PHP</p> <p>Xây dựng Website bán đồ ăn nhanh cho cửa hàng Feedy Xây dựng website bán đồ gia dụng cho cửa hàng Cuckoo bằng MVC.NET</p>	<p>Hoàng Ngọc Dũng Lê Thị Hồng Thắm Bùi Công Nam Trần Thị Ngọc Ánh Nguyễn Ngọc Bách Đình Văn Nam</p> <p>Đỗ Thị Lan Hương</p> <p>Nguyễn Thị Hồng</p> <p>Lâm Văn Hải</p> <p>Phan Tuấn Minh</p> <p>Lâm Văn Hải Nguyễn Đình Hoàn Nguyễn Viết Linh</p> <p>Trần Văn Mạnh Bùi Văn Hiến</p> <p>Nguyễn Mạnh Tú</p> <p>Vũ Thanh Thùy</p> <p>Hoàng Ngọc Phương Nguyễn Chí Thành Đình Viết Ninh</p> <p>Nguyễn Anh Tú</p> <p>Lương Đình Nam</p>	
--	--	--	--

	<p>Xây dựng website bán phụ kiện điện thoại</p> <p>Tim hiểu công nghệ Spring Boot và ứng dụng xây dựng phần mềm quản lý nhân sự cho công ty FintechViet</p> <p>Tim hiểu công nghệ Spring Boot và ứng dụng xây dựng website giới thiệu tour du lịch Tây Bắc cho công ty cổ phần Du lịch và Thương mại Vinacomin</p> <p>Xây dựng hệ thống quyên góp từ thiện</p> <p>Xây dựng website bán hàng cho cửa hàng MiuShop</p> <p>Xây dựng website bán và giới thiệu sản phẩm cho cửa hàng tạp hóa Thom Khuê</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng ứng dụng đặt vé du lịch Nhân Du trên nền tảng NodeJS và React Native</p> <p>Website cho phép quản lý nhà sách Art of book bằng C# tích hợp chatbot</p> <p>Xây dựng website bán điện thoại Lan Hằng sử dụng Asp.net core,Sql Server</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng website quản lý kho cho công ty T.H.A sử dụng công nghệ ReactJS và .Net core</p> <p>Xây dựng website bán gas Ban Mai sử dụng công cụ ASP.net</p> <p>Phân tích mạng xã hội phục vụ bài toán truyền thông</p> <p>Xây dựng hệ thống hỗ trợ phòng khám quản lý bệnh nhân bằng NodeJS</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng website quản lý nhà trọ Hạnh Phúc trên nền tảng framework Laravel</p> <p>Xây dựng website quản lý người thuê trọ của nhà trọ Hạnh Phúc bằng framework Laravel</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng website bán sách trực tuyến RioBook sử dụng ngôn ngữ Java và công nghệ Spring</p> <p>Ứng dụng Deep Learning nhận diện khuôn mặt cho hệ thống điểm danh</p> <p>Xây dựng website bán mỹ phẩm cho cửa hàng Yumi Mom Shop</p>	<p>Trần Văn Toàn</p> <p>Nguyễn Chí Toàn</p> <p>Bạc Bảo Long Lê Thị Lan Phương Vũ Thị Mến</p> <p>Phạm Văn Thu</p> <p>Chu Minh Nhân</p> <p>Nguyễn Tiến Đạt</p> <p>Nguyễn Văn Sáng</p> <p>Nguyễn Đức Mạnh</p> <p>Trần Tuấn Anh Trần Tuấn Anh</p> <p>Võ Khắc Dũng</p> <p>Lê Thị Linh Nhi</p> <p>Nguyễn Thị Huyền</p> <p>Trần Hồng Phi</p> <p>Phạm Hồng Thái</p> <p>Phạm Thị Hiền</p>	
--	--	--	--

	<p> Tìm hiểu và giải quyết một bài toán tối ưu trên mạng phức hợp Ứng dụng hệ gợi ý trong website thương mại điện tử Tìm hiểu về Unity và xây dựng game nhằm phát triển trí tuệ cho trẻ từ 4-6 tuổi Xây dựng website âm thực truyền thống Việt Nam Xây dựng website bán thiết bị điện tử cho cửa hàng Thanh Tuyền Xây dựng website Bụi Sneaker bán giày bụi Sneaker Xây dựng website quảng bá và đăng kí sinh viên nghiên cứu khoa học của Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội Thiết kế website giới thiệu và bán thiết bị di động thông minh cho hệ thống phân phối Hải Lý Xây dựng website giới thiệu sản phẩm, bán hàng văn phòng phẩm cho cửa hàng Trung Đức (theo mô hình MVC - ASP.Net) Xây dựng Website bán máy tính cho cửa hàng Đức Việt Xây dựng website giới thiệu tour du lịch và đặt tour trực tuyến cho công ty du lịch Minh Huyền (theo mô hình MVC - ASP.Net) Xây dựng website giới thiệu sản phẩm bán hàng Laptop và linh kiện cho cửa hàng Minh Nguyệt (sử dụng PHP) Xây dựng website giới thiệu sản phẩm bán hàng đồng hồ cho cửa hàng Mỹ Tâm (theo mô hình MVC - ASP.Net) Xây dựng website bán máy tính cho cửa hàng Anh Quân Xây dựng website giới thiệu sản phẩm, bán hàng sách cho cửa hàng Minh Anh (theo mô hình MVC - ASP.Net) Xây dựng ứng dụng quản lý chuỗi tiệm nail trên nền tảng Android </p>	<p> Trịnh Văn Quyền Đinh Thị Thuyền Nguyễn Trọng Văn Vũ Quang Minh Trần Đức Duy Bùi Minh Hiếu Nguyễn Thị Thúy Ung Văn Tuấn Lý Thanh Tú Đỗ Vũ Việt Đức Nguyễn Tất Lương Hoàng Thị Bích Ngọc Trần Đức Lương Đàm Văn Quân Phan Thị Ly Nguyễn Văn Phúc </p>	
--	--	--	--

		<p>Xây dựng Website bán điện thoại cho cửa hàng Trọng Phong Xây dựng Website bán Laptop bằng công nghệ .Net Xây dựng website bán đồ điện tử trực tuyến</p> <p>Xây dựng website bán giày dép bằng công nghệ .NET</p> <p>Xây dựng Website bán máy tính cho công ty Phong Vũ Xây dựng website bán giày của công ty Biti's Nghiên cứu ứng dụng kỹ thuật học sâu xây dựng hệ thống nhận dạng biển báo thời gian thực cho xe tự lái Xây dựng website bán sách cho nhà sách Trí Tuệ</p> <p>Xây dựng website bán điện thoại di động cho cửa hàng Cellphones</p> <p>Xây dựng website bán điện thoại di động cho cửa hàng Clickbuy Xây dựng ứng dụng bán quần áo trên thiết bị di động cho cửa hàng Hương Mai Xây dựng mạng xã hội thu nhỏ</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý và đặt hàng cho Cafe Cộng Xây dựng website giới thiệu sản phẩm, bán hàng đồ chơi trẻ con cho cửa hàng Hùng Thủy Website tìm kiếm việc làm trong ngành IT Thiết kế website bán quần áo cho QuanDK Thiết kế website bán giày thể thao cho shop QSport Xây dựng ứng dụng và phát triển ứng dụng nghe nhạc trên nền tảng Android Tìm hiểu công nghệ ASP.NET Core và xây dựng Website giới thiệu sản phẩm, bán hàng Xây dựng website giới thiệu tour du lịch và đặt tour trực tuyến cho công ty du lịch Huyền Trang</p> <p>Xây dựng Website bán giày thời trang nữ cho shop AnhCherry</p>	<p>Bùi Trọng Phong Đặng Thị Kim Oanh Trần Ngọc Lực</p> <p>Vũ Thanh Phong</p> <p>Trịnh Văn Vũ Đỗ Thế Phong</p> <p>Hoàng Tùng Lâm Nguyễn Hoàng Tuấn</p> <p>Đặng Tuấn Bảo</p> <p>Nguyễn Phú Cầm</p> <p>Trần Thị Hương Mai Nguyễn Khắc Sơn</p> <p>Vũ Thị Ánh Nguyệt</p> <p>Nguyễn Việt Hoàng Lê Văn Hưng Đỗ Hồng Quân Nguyễn Đức Quân</p> <p>Trần Hải Sơn</p> <p>Vũ Tuấn Minh</p> <p>Nguyễn Đình Huy</p> <p>Chu Thế Mạnh</p>	
--	--	--	--	--

	<p>Phần mềm ứng dụng mô hình điều khiển mạng phức hợp</p> <p>Xây dựng ứng dụng mobile tìm người cứu hộ máy tính</p> <p>Xây dựng website bán hàng bằng công nghệ.Net</p> <p>xây dựng website giới thiệu và bán hàng thời trang</p> <p>Xây dựng website bán giày Thang' Shoes sử dụng công cụ ASP.net</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý dự án CNTT theo mô hình Agile trên nền tảng IOS sử dụng ngôn ngữ Swift theo mô hình MVVM</p> <p>Nghiên cứu và tích hợp ChatBox trên mạng xã hội</p> <p>Xây dựng ứng dụng tìm nhà trọ, home stay cho thiết bị di động trên nền tảng Android</p> <p>Cài đặt một giải thuật tối ưu cho một bài toán trên mạng phức hợp</p> <p>Xây dựng website quản lý việc thi thử trắc nghiệm cho đối tượng phổ thông</p> <p>Xây dựng website bán quần áo cho cửa hàng Đặng Thu</p> <p>Xây dựng website bán đồng hồ cho cửa hàng Hữu Tiến</p> <p>Xây dựng website bán điện thoại cho cửa hàng Nguyễn Yên</p> <p>Xây dựng ứng dụng quản lý bán đồ ăn trên nền tảng Android</p> <p>Xây dựng web site bán sách cho nhà sách Trí tuệ</p> <p>Xây dựng WEBSITE bán quần áo trên nền ASP.net</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý bệnh án và theo dõi quá trình luyện tập cho bệnh nhân phục hồi chức năng sau đột quỵ não</p> <p>Xây dựng hệ thống quản lý Update tập trung</p> <p>Xây dựng ứng dụng web bán hàng bằng công nghệ .Net</p>	<p>Lưu Thanh Tùng</p> <p>Vũ Nam Anh</p> <p>Nguyễn Thị Bích Hồng</p> <p>Trần Thị Hoài</p> <p>Nguyễn Văn Thắng</p> <p>Lê Hoàng Sinh</p> <p>Trịnh Đức Đạt</p> <p>Lưu Tuấn Vũ</p> <p>Tạ Quang Trường</p> <p>Nguyễn Minh Hiếu</p> <p>Đặng Thị Thu</p> <p>Trần Hữu Tiến</p> <p>Nguyễn Thị Yên</p> <p>Chu Đình Tùng</p> <p>Phạm Thị Trang</p> <p>Nguyễn Duy Tín</p> <p>Nguyễn Thành Trung</p> <p>Phạm Đức Việt</p> <p>Nguyễn Ngọc Quang</p>	
--	---	--	--

		<p>Xây dựng ứng dụng web bán hàng máy tính cho cửa hàng NamThanh Computer</p> <p>Xây dựng ứng dụng web bán điện thoại di động bằng ngôn ngữ java trên nền tảng Spring Framework</p> <p>Xây dựng Website cho cửa hàng SmartStore</p> <p>Xây dựng ứng dụng dạy chữ số và các phép toán cho trẻ lớp 5 tuổi</p> <p>Xây dựng ứng dụng tìm địa điểm lưu trú cho du khách tại Hà Nội</p> <p>Xây dựng ứng dụng tham quan và giới thiệu về khoa Công nghệ thông tin, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội</p> <p>Thiết kế website bán hàng thời trang cho cửa hàng Thúy Hằng sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng Website quản lý và đặt phòng cho khách sạn Gia Hân</p> <p>Thiết kế website bán mỹ phẩm cho cửa hàng Thanh Thủy sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng website bán đồ nội thất cho công ty Hatech</p> <p>Xây dựng website đặt tour du lịch</p> <p>Xây dựng website hỗ trợ tư vấn cân bằng dinh dưỡng</p> <p>Xây dựng Website đầu tư dự án</p> <p>Nghiên cứu tìm hiểu về chuẩn giao thức ISO8583 và ứng dụng</p> <p>Xây dựng hệ thống liên kết và quản lý trong chăn nuôi gia súc 4.0</p> <p>Xây dựng website bán đồ da</p> <p>Nghiên cứu hệ thống CRM và ứng dụng trong quản trị chăm sóc khách hàng</p> <p>Xây dựng ứng dụng đặt đồ ăn nhanh</p> <p>Xây dựng Website bán điện thoại cho công ty Hùng Phát</p> <p>Tìm hiểu về Unity và xây dựng game 3D endless runner nhằm phát triển trí tuệ cho trẻ từ 4-6 tuổi</p>	<p>Nguyễn Trọng Quý</p> <p>Nguyễn Quốc Anh</p> <p>Nguyễn Mạnh Dũng</p> <p>Nguyễn Phương Mai</p> <p>Nguyễn Hữu Huân</p> <p>Vương Văn Cung</p> <p>Trần Thị Thu Hà</p> <p>Nguyễn Tiến Đạt</p> <p>Lê Thị Kim Chi</p> <p>Đặng Tuấn Đạt</p> <p>Lê Minh Hiếu</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Huyền</p> <p>Ninh Khương Duy</p> <p>Phùng Hải Dương</p> <p>Mê Trung Đức</p> <p>Dương Xuân Đà</p> <p>Vũ Thị Chinh</p> <p>Nguyễn Xuân Sơn</p> <p>Trần Văn Quang</p> <p>Trần Thị Hảo</p>	
--	--	---	---	--

	<p>Xây dựng website bán quần áo TNG Xây dựng website bán giày Adidas Xây dựng website bán mỹ phẩm imua.com.vn Xây dựng website bán điện thoại Xây dựng website bán xe đạp điện</p> <p>Xây dựng website bán hàng điện thoại cho cửa hàng TH</p> <p>Xây dựng website bán điều hòa cho cửa hàng Thế Mạnh</p> <p>Xây dựng website bán hàng điện tử cho cửa hàng Tất Đạt</p> <p>Xây dựng website bán quần áo cho cửa hàng MOON SHOP</p> <p>Xây dựng website bán giày cho shop giày da Tâm Anh</p> <p>Tìm hiểu các thuật toán phân lớp và ứng dụng gợi ý xem phim</p> <p>Tìm hiểu các thuật toán phân lớp và ứng dụng chuẩn đoán bệnh</p> <p>Nghiên cứu công nghệ thực tế tăng cường và ứng dụng Xây dựng ứng dụng Web phục vụ du lịch cho công ty du lịch Minh Đức theo mô hình MVC Xây dựng hệ thống dạy học trực tuyến trên cơ sở Công nghệ Open edX Xây dựng Website bán các sản phẩm chính hãng của Xiaomi cho cửa hàng XiaomiPro Xây dựng website bán điện thoại và phụ kiện cho cửa hàng Smart Store</p> <p>Xây dựng website bán đồng hồ cho cửa hàng Việt Đức</p> <p>Xây dựng website bán hàng cho cửa hàng thiết bị điện tử Hải Đăng</p> <p>Hỏi đáp thông minh về các chính sách pháp luật</p>	<p>Bùi Anh Đức Lương Văn Cường Đàm Minh Giảng Đào Mạnh Dũng Hà Văn Dương</p> <p>Nguyễn Mạnh Hùng</p> <p>Nguyễn Công Đông</p> <p>Nguyễn Khánh Duy</p> <p>Phạm Thị Ánh Nguyệt</p> <p>Nguyễn Đức Hùng</p> <p>Trần Văn Hiến</p> <p>Ngô Xuân Hùng</p> <p>Bùi Ngọc Quang</p> <p>Phạm Thành Công</p> <p>Nguyễn Như Quang</p> <p>Trần Thiên Điệp</p> <p>Dương Thị Ngọc Hào</p> <p>Nguyễn Xuân Chung</p> <p>Phạm Tuấn Đạt Trần Hoàng Hà</p>	
--	---	---	--

	<p>Xây dựng hệ thống website tìm kiếm và đánh giá các giao dịch người giúp việc trực tuyến</p> <p>Xây dựng hệ thống website chia sẻ đồ gia dụng, học tập theo kỹ thuật gợi ý nhóm</p> <p>Xây dựng hệ thống website cung cấp Shipper trực tuyến</p> <p>Xây dựng hệ thống Website giới thiệu và quảng bá các sản phẩm du lịch theo vùng miền</p> <p>Xây dựng website tin tức thể thao Esport</p> <p>Xây dựng hệ thống Website bàn giao và nghiệm thu công việc theo kiến trúc webservices</p> <p>Xây dựng và thiết kế website bán sách Trí tuệ sử dụng NodeJS và ReactJS</p> <p>Xây dựng ứng dụng chỉnh sửa video trên thiết bị di động iOS</p> <p>Tìm hiểu các kỹ thuật nén dữ liệu đa phương tiện- Block Truncation Coding</p> <p>Tìm hiểu các kỹ thuật nén dữ liệu đa phương tiện- Discrete Cosine Tranforms</p> <p>Xây dựng website bán quần áo Omen sử dụng J2EE</p> <p>Thiết kế website bán điện thoại di động cho cửa hàng Như Khương (theo mô hình MVC ASP.Net)</p> <p>Xây dựng ứng dụng web chuyển đồ MLPost</p> <p>Thiết kế Website bán hàng thời trang cho cửa hàng Thúy Hằng</p> <p>Xây dựng ứng dụng nghe nhạc cho thiết bị di động trên nền tảng Android</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu sản phẩm, bán hàng đồng hồ cho cửa hàng Hùng Tâm</p> <p>Xây dựng website giới thiệu sản phẩm, bán hàng đồng hồ cho cửa hàng Minh Tâm</p> <p>Nghiên cứu và xây dựng website quản lý dịch vụ nhà hàng</p> <p>Xây dựng ứng dụng Mobile cho dịch vụ nha khoa</p>	<p>Lê Thị Hằng</p> <p>Phạm Thúy Hằng</p> <p>Đông Văn Hiến</p> <p>Trần Thị Hà Giang</p> <p>Nguyễn Đức Cường</p> <p>Trần Minh Đức</p> <p>Ninh Văn Lương</p> <p>Nguyễn Ngọc Mạnh</p> <p>Đỗ Thị Hương</p> <p>Nguyễn Thị Kim Oanh</p> <p>Đào Quang Khương</p> <p>Phạm Như Khương</p> <p>Lâm Mạnh Luân</p> <p>Nguyễn Tiến Mạnh</p> <p>Phạm Ngọc Hiến</p> <p>Nguyễn Tuấn Anh</p> <p>Đào Văn Đồng</p> <p>La Thị Thu Hiền</p> <p>Trần Thị Ngọc Ánh</p>	
--	--	---	--

		<p>Thiết kế và xây dựng website bán và giới thiệu các thiết bị sản phẩm thông minh di động của chuỗi phân phối Cellphone</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế và xây dựng website bán và giới thiệu các sản phẩm đồ gỗ mỹ nghệ</p> <p>Xây dựng website giới thiệu tour du lịch và đặt tour trực tuyến cho công ty du lịch Huyền Trang (theo mô hình MVC - ASP.Net)</p> <p>Xây dựng website giới thiệu tour du lịch và đặt tour trực tuyến cho công ty du lịch Tuấn Hưng (theo mô hình MVC - ASP.Net)</p> <p>Tim hiểu về công nghệ ASP. NET Core.Xây dựng website giới thiệu các điạ điểm du lịch và đặt Tour</p> <p>Tim hiểu về công nghệ ASP.NET Core và xây dựng Website giới thiệu sản phẩm, bán hàng mỹ phẩm cho cửa hàng Thu Hà</p> <p>Xây dựng Website mua bán bất động sản cho công ty Tuấn Hưng (theo mô hình MVC - ASP.Net)</p> <p>Xây dựng Website bán hàng thời trang trẻ em SmartKid sử dụng spring boot</p> <p>Xây dựng ứng dụng di động quản lý tiệm làm móng Everly</p> <p>Nghiên cứu phát triển phần mềm bán mỹ phẩm cho cửa hàng Moon Cosmetic</p> <p>Xây dựng Website bán sách cho công ty thiết bị trường học Tân Tiến</p> <p>Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động quản lý quán cà phê The Wolf</p> <p>Xây dựng Website bán quần áo HT</p> <p>Xây dựng ứng dụng tìm nhà trọ, home stay cho thiết bị di động trên nền tảng Android</p> <p>Nghiên cứu xây dựng hệ thống lái tự động cho xe mô hình dựa trên kết quả phân đoạn ngữ nghĩa hình ảnh và nhận dạng biển báo theo thời gian thực</p>	<p>Nguyễn Trọng Tín</p> <p>Nguyễn Đỗ Cường</p> <p>Hoàng Tuấn Anh</p> <p>Phạm Minh Đức</p> <p>Trần Đăng Hải</p> <p>Phạm Văn Chung Hiếu</p> <p>Đặng Thị Phương Anh</p> <p>Bá Văn Dương</p> <p>Huỳnh Thị Thu Hương</p> <p>Đặng Thị Minh Hằng</p> <p>Phạm Văn Mạnh</p> <p>Đỗ Hải Đăng</p> <p>Trần Cảnh Dương</p> <p>Vũ Công Cường</p> <p>Đào Lê Huy</p>	
--	--	---	---	--

		<p>Nghiên cứu ứng dụng Google Assistant và công nghệ Internet of Things xây dựng hệ thống nhà thông minh</p> <p>Xây dựng ứng dụng số liên lạc điện tử cho trường THCS Cát Quế bằng framework Laravel</p> <p>Xây dựng Website bán điện thoại cho công ty Hùng Phát</p> <p>Xây dựng ứng dụng web bán hàng cho cửa hàng giày Ananas sử dụng ASP.NET Core</p> <p>Xây dựng ứng dụng nghe nhạc MonstarMP3</p> <p>Xây dựng ứng dụng " quản lý quán cà phê Anh Tú" trên thiết bị di động Android</p> <p>Xây dựng phần mềm bán điện thoại và phụ kiện Apple trên thiết bị di động cho cửa hàng T-Apple</p> <p>Xây dựng ứng dụng web quản lý nhà hàng Ngan Phố</p> <p>Xây dựng website giới thiệu và bán mỹ phẩm cho cửa hàng Beauty</p> <p>Xây dựng website bán giày dép cho cửa hàng Dincox</p> <p>Xây dựng website giới thiệu và bán hàng thời trang cho cửa hàng Tony4Men</p> <p>Xây dựng Website bán đồ thể thao cho cửa hàng BH-Sports</p> <p>Xây dựng Website bán đồng hồ Thụy Sĩ</p> <p>Nghiên cứu, xây dựng ứng dụng Chatbot, ứng dụng trong chăm sóc khách hàng cho doanh nghiệp</p> <p>Xây dựng ứng dụng kết bạn FallInLove trên thiết bị di động sử dụng Spring Boot</p> <p>Xây dựng ứng dụng web gia sư trên nền tảng NodeJS</p> <p>Xây dựng Website học trực tuyến</p> <p>Xây dựng website mạng xã hội nội bộ cho trường THPT Đồng Lộc bằng NodeJS</p> <p>Xây dựng website hỗ trợ, chăm sóc và bảo vệ thú cưng OurBoss</p> <p>"Nghiên cứu, xây dựng ứng dụng Chatbot, ứng dụng trong tư vấn tuyển sinh "</p>	<p>Trịnh Đức Thắng</p> <p>Lê Văn Trương</p> <p>Đỗ Văn Tiệp</p> <p>Lưu Văn Thọ</p> <p>Nguyễn Đức Thắng</p> <p>Nguyễn Anh Tú</p> <p>Hoàng Xuân Thái</p> <p>Nguyễn Văn Xuân</p> <p>Hoàng Quang Vinh</p> <p>Nguyễn Đức Đạt</p> <p>Hoàng Thị Trang</p> <p>Nguyễn Văn Bình</p> <p>Nguyễn Đức Bình</p> <p>Khuất Huy Kiên</p> <p>Bùi Minh Đức</p> <p>Đào Minh Hiếu</p> <p>Nguyễn Văn Hoà</p> <p>Đặng Quốc Bảo</p> <p>Đặng Thị Nhung Lụa</p> <p>Nguyễn Quang Hiến</p>	
--	--	--	--	--

		<p>Khảo sát, phân tích, xây dựng website bán bánh kem cho Tiệm bánh IT Cream & Bakery trên nền tảng framework Laravel & MySQL</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng ứng dụng thi trắc nghiệm online cho khoa CNTT Đại học Công nghiệp Hà Nội trên nền tảng NodeJS và React Native</p> <p>Khảo sát, phân tích, xây dựng website quản lý hoạt động Đoàn - Hội cho sinh viên khoa Công nghệ Thông tin Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội trên nền tảng NodeJS và React Native</p> <p>Nghiên cứu, phát triển ứng dụng sát hạch bằng lái phương tiện giao thông đường bộ BikeGo trên hệ điều hành IOS bằng ngôn ngữ Swift</p> <p>Phát triển phần mềm bán hàng thời trang bằng công nghệ .Net</p> <p>Xây dựng Ứng dụng bảo vệ mắt - Eyes Protect trên thiết bị di động</p> <p>Xây dựng website quản lý việc thi thử trắc nghiệm đại học</p> <p>Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động quản lý quán Cà phê</p> <p>Xây dựng hệ thống mở tài khoản chứng khoán tại quầy và online trên nền tảng .Net và Oracle</p> <p>Xây dựng chương trình quản lý quán trà sữa Hoàng Gia</p> <p>Xây dựng Website bán laptop cho cửa hàng Duy Thành</p> <p>Xây dựng website mạng xã hội ảnh Snapshot bằng ReactJS và NodeJS</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý bán hàng cho cửa hàng thuốc tây Hồng Ngọc</p> <p>Xây dựng website mua bán máy tính Laptop</p> <p>Xây dựng website bán máy ảnh CameraShort bằng PHP</p> <p>Xây dựng website giới thiệu và đặt mua đồ ăn Ẩm thực Hà Thành</p>	<p>Phạm Thị Quyên</p> <p>Đoàn Phùng Tú</p> <p>Nguyễn Đình Minh Tuấn</p> <p>Phạm Văn Trào</p> <p>Phạm Văn Long</p> <p>Dương Thị Hương</p> <p>Đào Thị Ngọc Quỳnh</p> <p>Nguyễn Minh Tùng</p> <p>Đào Đức Quang</p> <p>Đàm Văn Trí</p> <p>Phạm Văn Tuyển</p> <p>Nguyễn Thanh Tùng</p> <p>Vũ Thị Kim Thoa</p> <p>Nguyễn Sỹ Thăng</p> <p>Nguyễn Văn Trung</p> <p>Đào Anh Tuấn</p>	
--	--	---	---	--

		<p>Xây dựng website bán hàng mỹ phẩm beautygarden bằng PHP</p> <p>Xây dựng Website bán linh kiện máy tính cho cửa hàng bàn trà</p> <p>Xây dựng Website quản lý phòng tập Cầu Diễn Kickfit</p> <p>Xây dựng ứng dụng Blog chia sẻ trao đổi thông tin trên thiết bị di động</p> <p>Xây dựng ứng dụng trên thiết bị di động quản lý quán café</p> <p>Thiết kế website bán điện thoại di động cho cửa hàng Hùng Cường sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng website quản lý một chuỗi cửa hàng thương mại điện tử sử dụng Spring Boot và ReactJS</p> <p>Xây dựng website thi trực tuyến</p> <p>Tìm hiểu về công nghệ ASP.NET MVC. Xây dựng Website bán hàng thú nhồi bông</p> <p>Websites review, booking du lịch online bằng Laravel Framework</p> <p>Xây dựng website giới thiệu tour du lịch và đặt tour trực tuyến (PHP, MySQL, ReactJS)</p> <p>Xây dựng ứng dụng học Tiếng Anh cho bé</p> <p>Ứng dụng học sâu cho bài toán phân loại biểu cảm khách hàng</p> <p>Thiết kế website bán điện thoại di động cho cửa hàng Văn Hoàn sử dụng Servlet, JSP và Mysql</p> <p>Thiết kế website bất động sản Huyland sử dụng ngôn ngữ PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng website bán hàng thời trang cao cấp "Fashion Trend"</p> <p>Thiết kế website bán hàng thời trang cho cửa hàng Thúy Hằng sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng website bán hàng đồng hồ DDT</p> <p>Xây dựng website bán hàng thời trang cho cửa hàng Thúy Hằng sử dụng PHP và MySQL</p> <p>Xây dựng website bán sản phẩm công nghệ cho cửa hàng K2 Tech Store</p>	<p>Nguyễn Thế Tùng</p> <p>Lưu Văn Vũ</p> <p>Nguyễn Thị Yến</p> <p>Lê Thị Quỳnh Trang</p> <p>Nguyễn Đình Tuấn</p> <p>Tăng Tiên Trung</p> <p>Trần Quang Trường</p> <p>Hoàng Văn Việt</p> <p>Nguyễn Lam Sơn</p> <p>Nguyễn Hữu Nhật</p> <p>Đặng Đức Tùng</p> <p>Nguyễn Ngọc Vinh</p> <p>Phan Thành Trung</p> <p>Phạm Văn Hoàn</p> <p>Nguyễn Tiến Huy</p> <p>Nguyễn Hùng Thắng</p> <p>Lương Vũ Thuần</p> <p>Đỗ Đức Thiên</p> <p>Trần Văn Đại</p> <p>Vũ Văn Hùng</p>	
--	--	--	--	--

	<p>Xây dựng website bán hàng thời trang cho cửa hàng Zeus Xây dựng website bán máy tính cho cửa hàng Ngọc Hưng sử dụng Spring Boot Xây dựng website bán hàng thời trang Trần Dung</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu các tour du lịch và đặt tour Xây dựng Website quản lý khách sạn Hòa Bình Xây dựng ứng dụng bán máy tính cho cửa hàng Laptop88 trên Android Xây dựng website bán sách cho nhà sách Trí Tuệ tích hợp tìm kiếm nâng cao và thống kê truy cập Xây dựng Website bán đồng hồ trực tuyến Swiss</p> <p>Xây dựng Website bán hàng thời trang Levis trực tuyến Nghiên cứu về Deep Learning và ứng dụng trong nhận dạng giống chó dựa trên hình ảnh</p> <p>Xây dựng website bán đồng hồ trực tuyến MonaWatch Nghiên cứu kỹ thuật nhận dạng mặt người và ứng dụng trong bài toán điểm danh Xây dựng Website bán máy tính cho cửa hàng Phong Vũ sử dụng Laravel, Vuejs, MySQL</p> <p>Xây dựng website bán quần áo và phụ kiện dành cho nam giới Xây dựng Website cho công ty du lịch Ngân Hà Xây dựng Website tin tức thời sự</p> <p>Xây dựng Website quản lý và đặt phòng cho khách sạn Bảo Hân Xây dựng website quản lý hoạt động bán hàng điện tử của công ty TNHH Thương mại và dịch vụ Vũ Hà Xây dựng ứng dụng quản lý hàng hóa ZShop sử dụng Nodejs và framework Flutter Xây dựng ứng dụng nhận diện biển số xe</p>	<p>Phạm Hoàng Tiến</p> <p>Nông Việt Hoàng Nguyễn Văn Nam</p> <p>Nguyễn Bảo Đại Nguyễn Quốc Cường</p> <p>Nguyễn Thái Dương</p> <p>Phạm Minh Dương Ninh Tuấn Doanh</p> <p>Trần Văn Anh Dũng</p> <p>Nguyễn Văn Tùng Anh</p> <p>Vũ Tuấn Anh</p> <p>Nguyễn Lương Bằng</p> <p>Kiều Tuấn Anh</p> <p>Đỗ Hoàng Phi Vũ Văn Quyết Nguyễn Văn Thanh</p> <p>Vũ Thị Lý</p> <p>Nguyễn Hồng Sơn</p> <p>Hoàng Thị Thu Trang Lương Thị Thảo</p>	
--	---	---	--

		<p>Thiết kế website bán điện thoại di động cho cửa hàng Hùng Cường sử dụng PHP và Mysql laravel framwork</p> <p>Xây dựng ứng dụng Web bán đồ tiêu dùng xanh trên nền tảng Java web với Spring framework</p> <p>xây dựng ứng dụng “bán điện thoại cho cửa hàng Kiên Trang” trên android</p> <p>Xây dựng website bán mỹ phẩm SammiShop</p> <p>Xây dựng website Houseware Shopping Store có hỗ trợ thanh toán trực tuyến</p> <p>Xây dựng ứng dụng bán thiết bị điện tử cho cửa hàng CellPhones trên Android</p> <p>Xây dựng ứng dụng đặt vé xe cho nhà xe Năm Liên trên flutter</p> <p>Xây dựng website bán thời trang trực tuyến Levis Fashion</p> <p>Xây dựng website bán đồng hồ Thụy Sĩ trực tuyến SWatch</p> <p>Xây dựng website bán hàng mỹ phẩm Perfume Rice trực tuyến</p> <p>Nghiên cứu kỹ thuật nhận diện khuôn mặt và vật thể ứng dụng vào bài toán giám sát thi</p> <p>Xây dựng Website quảng cáo bất động sản cho công ty Tuấn Hưng</p> <p>Xây dựng Website giới thiệu và đặt tour du lịch cho công ty du lịch Huyền Trang</p> <p>Xây dựng website bán đồng hồ đeo tay cho cửa hàng Ngọc Huyền</p> <p>Xây dựng Website bán giày cho cửa hàng Nghĩa Phương</p> <p>Xây dựng website bán máy tính xách tay</p> <p>Xây dựng Website bán quần áo cho cửa hàng Định Công</p>	<p>Nguyễn Văn Tuấn</p> <p>Phạm Văn Việt</p> <p>Hà Văn Hoàng</p> <p>Tống Thị Hồng</p> <p>Nguyễn Thùy Linh</p> <p>Nguyễn Thành Long</p> <p>Lưu Quang Nghĩa</p> <p>Phạm Trọng Vàng</p> <p>Mã Văn Tiến</p> <p>Nguyễn Đào Anh Tuấn</p> <p>Ngô Sách Minh Tuấn</p> <p>Nguyễn Đức Trung</p> <p>Nguyễn Thị Minh Huyền</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc Huyền</p> <p>Vũ Thị Nghĩa</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Ngọc</p> <p>Chu Văn Định</p>	
--	--	---	--	--

		<p>Xây dựng website giới thiệu và bán cây cảnh cho cửa hàng Tiệm cây xinh - The Floda theo mô hình MVC.Net</p> <p>Tìm hiểu hệ quản trị cơ sở dữ liệu MariaDB và ứng dụng cài đặt hệ thống quản lý trường mầm non Thực Hành</p> <p>Xây dựng website bán quần áo cho shop Lu Nguyễn store Xây dựng website bán điện thoại di động cho cửa hàng Duy Huy store</p> <p>Xây dựng Website bán đồ ăn nhanh cho cửa hàng MySu Food Xây dựng phần mềm thi Xây dựng phần mềm quản lý thư viện Trường ĐHCN Hà Nội theo mô hình 3 lớp với C#.NET Xây dựng ứng dụng web phục vụ kinh doanh cho cửa hàng đồng hồ Minh Tâm với mô hình MVC Xây dựng ứng dụng Web kinh doanh thương mại điện tử qua mạng Internet</p> <p>Xây dựng phần mềm quản lý thư viện trực tuyến qua mạng Internet Xây dựng website bán sách cho nhà sách Nhã Nam Xây dựng website bán thiết bị đo lường ProStore Xây dựng Website tìm kiếm phòng trọ</p> <p>Tìm hiểu các thuật toán phân lớp và ứng dụng gợi ý mua hàng Xây dựng Website bán hàng thời trang Nam</p> <p>Xây dựng Website bán hàng linh kiện máy tính các loại Nghiên cứu framework flutter áp dụng xây dựng app bán hàng cho cửa hàng mỹ phẩm</p> <p>Xây dựng ứng dụng ôn thi bằng lái xe máy trên nền tảng Android</p> <p>Xây dựng website bán giày cho shop giày Hồng Thạnh</p>	<p>Phạm Viết Đức</p> <p>Nguyễn Trần Phú Dương</p> <p>Nguyễn Thị Huyền</p> <p>Phạm Ngọc Khiêm</p> <p>Trần Thị Mai Đặng Mạnh Quỳnh</p> <p>Trần Văn Thúc</p> <p>Nguyễn Đức Sơn</p> <p>Nguyễn Văn Thơm</p> <p>Nguyễn Văn Trọng Nguyễn Đức Mạnh Nguyễn Thị Ngọc Phạm Thế Huy</p> <p>Lê Đình Khiêm Lê Văn Nam</p> <p>Mai Văn Thanh</p> <p>Nguyễn Thị Hương Giang Nguyễn Trung Minh Hiếu</p>	
--	--	---	---	--

		<p>A Contrastive Analysis of Noun Phrases in the Three last chapters of " The call of the Wild" by Jack London and Its Translated Version " Tiếng gọi của hoang dã" by Lam Hoai and Vo Quang</p> <p>A Vietnamese - American Cross- Cultural study on Differen in advice - Giving Strategies Frequently used by parents to children in some certain Situations</p> <p>A Study on Critical reading: Perspectives from first-year students and their teachers at an English Major program at Hanoi University of Industry</p> <p>Use of meta-cognitive strategies in Listening Comprehension By English Major Students in A Vietnamese University</p> <p>A Study on the use of the cognitive reading strategies by English - Majored Sophomores at Hanoi University Of Industry</p> <p>A Cross - Cultural Study on Chinese and Vietnamese Student's body language in English Oral Presentations</p> <p>A Vietnamese - American Cross- Cultural study on Strategies Frequently used by Students To Respond to Teacher's Suggestions in the Classroom in some certain Situations</p> <p>A Study on some common Grammatical Errors in Paragraphs made by first- year English Major Students at HaUI</p> <p>A Survey on Common ESP Vocabulary Learning Strategies for Tourism Students At Hanoi University of Industry</p> <p>The Efectiveness of Shadowing on Listening Comprehensive Skill of Second Year English Majors At Hanoi University of Industry</p> <p>Obstacles In Reading Comprehension Skills Encountered Thirid- Year Students Of FFL At HaUI And Possible Causes</p>		
--	--	---	--	--

	<p>The Frequency of Passive Voice Used in English-Vietnamese Article Translation</p> <p>The Reality Of Integrating Critical Thinking into Academic Writing of Second Year English Majors At Hanoi University Of Industry</p> <p>A Study on Most Common Errors at the Sentential Level in Academic Writing Essays Written by the Thirs-Year English Major Students At FFL in HaUI</p> <p>A Study on Vocabulary Learning Strategies Of English Major Freshmen At Hanoi University Of Industry</p> <p>A Contrastive analysis of Noun Phrases in English and Vietnamese Equivalents in the story " My name is red" by Orhan Pamuk</p> <p>Thiết kế app xem trailer phim trên điện thoại android</p> <p>Xây dựng ứng dụng điều khiển thiết bị trong nhà bằng điện thoại thông minh</p> <p>Nghiên cứu thiết kế máy tính nhúng trên nền tảng công nghệ FPGA</p> <p>Thiết kế ứng dụng quản lý sinh viên</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình mạng Lan cho công ty quy mô nhỏ</p> <p>Xây dựng website bán máy tính xách tay</p> <p>Thiết kế mạch cảnh báo cháy sử dụng vi điều khiển PIC AT89852</p> <p>Ứng dụng Windows server xây dựng các dịch vụ cho hệ thống máy tính</p> <p>Nghiên cứu thiết kế ứng dụng dự báo chỉ số ô nhiễm không khí sử dụng mạng nơ - ron nhân tạo</p> <p>Ứng dụng công nghệ VPN xây dựng mô hình quản lý làm việc từ xa</p> <p>Sử dụng PLC S7 - 1200 để xây dựng hệ thống đo và giám sát các thông số từ nhà máy hạt điều</p> <p>Thiết kế và chế tạo thiết bị đo các thông số môi trường, ứng dụng trong nông nghiệp, sử dụng ARM và công nghệ không dây LoRa</p>	<p>Nguyễn Thúy Hằng</p> <p>Nguyen Thanh Mai</p> <p>Luu Thu Thao</p> <p>Nguyen Cong Dung</p> <p>Phan Huong Ly</p> <p>Nguyen Thi Hoai Phuong</p> <p>Nguyen Thi Ly</p>	
--	--	---	--

	<p>Xây dựng Module SCADA với cấu trúc vào</p> <p>Nghiên cứu về xu thế giao tiếp mạng trong công nghiệp 4.0 và ứng dụng xây dựng mô hình điều khiển giám sát từ xa các thiết bị trường sử dụng S7 - 1200</p> <p>Nghiên cứu, ứng dụng C# trong điều khiển giám sát hệ thống phân loại sản phẩm</p> <p>Xây dựng hệ thống theo dõi vị trí gia súc ứng dụng trong nông nghiệp thông minh</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 300 trong bài toán điều khiển và giám sát tốc độ động cơ Servo sử dụng bộ điều khiển PID</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống điều khiển, giám sát tốc độ động cơ sử dụng ngôn ngữ SCL để lập trình cho PLC</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 1200 và HMI Weintek hoặc HMI Samkoon giám sát, điều khiển hệ truyền động Servo sử dụng mô hình hãng YE</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 1200 trong bài toán điều khiển và giám sát cầu trục trong nhà máy gia công thép</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 1200 trong thiết kế hệ thống thang máy 10 tầng chở người</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 1200 để xây dựng hệ thống điều khiển tự động trạm cân định lượng và trộn 7 thành phần nguyên vật liệu</p> <p>Ứng dụng PLC kết hợp OIT điều khiển giám sát robot 3 bậc tự do thực hiện gắp và đặt sản phẩm vào các vị trí trống trên khay</p> <p>Kết hợp truyền thống công nghiệp và IOT trong điều khiển và giám sát tốc độ động cơ KĐB ba pha trong công nghiệp</p> <p>Ứng dụng PLC trong điều khiển và giám sát hoạt động hệ thống thang máy 4 tầng sử dụng quét thẻ từ để xác minh người dùng cho một Chi nhánh của Công ty Samsung</p>	<p>Tran Thanh Phuong</p> <p>Le Thi Ngoc Lan</p> <p>Hoang Kim Nga</p> <p>Nguyen Van Tuong</p> <p>Nguyen Thi Hong Ngoc</p> <p>Pham Dieu Linh</p> <p>Nguyen The Vinh</p> <p>Pham Xuan Cuong</p> <p>Le Thanh Huyen</p> <p>Bui Thi Phuong Thao Bui Duy Tung</p> <p>Nguyễn Văn Quỳnh</p> <p>Đậu Đình Quân Nguyễn Công Ngọc</p>	
--	--	--	--

	<p>Thiết kế các sách lược điều khiển quá trình dựa trên mô hình điều khiển quá trình CE117 của băng TeeQuipment</p> <p>Xây dựng mô hình mô phỏng một phòng học thông minh ứng dụng vi điều khiển Uno R3</p> <p>Xây dựng hệ thống báo cháy, báo khói cho phân xưởng gỗ của nhà máy Vinawood sử dụng vi điều khiển Aduino</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển CL - ĐC công suất 32 KW</p> <p>Ứng dụng PLC Zen điều khiển máy giặt công nghiệp</p> <p>Lập trình điều khiển và mô phỏng hệ thống điều khiển cho máy bào giường dùng PLC Logo</p> <p>Thiết kế, mô phỏng hệ truyền động điện chỉnh lưu cầu 3 pha - Động cơ một chiều kích từ độc lập</p> <p>Lập trình hệ thống điều khiển cho máy tiện 1540 dùng PLC Mitsubishi</p> <p>Thiết kế hệ thống điểm danh sử dụng vi điều khiển</p> <p>Xây dựng hệ thống quản lý bãi đỗ xe ô tô trung tâm thương mại</p> <p>Thiết kế, chế tạo robot di động vận chuyển nguyên vật liệu trong môi trường nguy hiểm độc hại điều khiển từ xa qua Bluetooth</p> <p>Xây dựng hệ thống điều khiển, giám sát mô hình cầu trục trong phòng thí nghiệm thiết bị và hệ thống tự động sử dụng PLC S7 - 1200 và màn hình HMI</p> <p>Thiết kế, hệ thống điều khiển sử dụng S7 - 1200 và biến tần LS M100 để giám sát động cơ không đồng bộ</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển khâu cấp liệu nhà máy bia</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển nhiệt độ các tank lên men trong nhà máy bia</p> <p>Ứng dụng PLC vào hệ thống điều hòa ttrung tâm trong tự động hóa tòa nhà</p>	<p>Lê Thị Thu Trang</p> <p>Nguyễn Việt thọ</p> <p>Hoàng Văn Trọng</p> <p>Trần Long Vũ</p> <p>Nguyễn Hữu Đạt</p> <p>Ngô Hải Long</p>	
--	--	---	--

	<p>Nhận dạng và điều khiển động cơ một chiều trên nền vi điều khiển ARM và ESP 8266</p> <p>Nghiên cứu và xây dựng hệ thống điều khiển bám quỹ đạo cho xe tự hành sử dụng vi điều khiển STM32F4 và Module wifi ESP 8266</p> <p>Nghiên cứu ứng dụng PLC và WinCC để thiết kế hệ thống gia công, phân loại và giám sát sản phẩm theo màu sắc và chất liệu và thực nghiệm trên mô hình Y - 0044</p> <p>vNghiên cứu xây dựng hệ hống điều khiển giám sát vị trí sử dụng PLC Mitsubishi Fx3u - Động cơ Servo</p> <p>Tổng hợp bộ điều khiển cho hệ thống nghịch lưu 3 pha nối lưới</p> <p>Nghiên cứu và phân tích một số giải pháp điều khiển hệ PCS7 hãng Siemens</p> <p>Thiết kế mô phỏng hệ thống điều khiển tự động cho máy gia công vi ván sàn 12 nan trong nhà máy Vinawood</p> <p>Xây dựng mô hình một hệ thống phân loại sản phẩm theo màu sắc ứng dụng KIT UNO R3</p> <p>Xây dựng hệ truyền động điện điều khiển nhiều biến tần bằng giải pháp mạng truyền thông Modbus</p> <p>Xây dựng hệ thống điều khiển quạt thông gió đường hầm giao thông đèo Hải Vân</p> <p>Xây dựng hệ thống điều khiển giám sát động cơ bằng biến tần và PLC truyền thông qua giao thức Modbus RTU</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển giám sát động cơ bằng biến tần và PLC truyền thông qua giao thức Profibus DP</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển giám sát trạm trộn bê tông công suất 120m3</p> <p>Xây dựng hệ thống điều khiển, giám sát mô hình phân loại sản phẩm tại phòng thực hành thiết bị và hệ thống tự động</p>		
--	---	--	--

	<p>Thiết kế bộ điều khiển số cho mạch vòng dòng điện động cơ nam châm vĩnh cửu khe hở dọc trục</p> <p>Xây dựng hệ thống điều khiển, giám sát tốc độ hệ truyền động điện chỉnh lưu động cơ điện một chiều</p> <p>Xây dựng hệ thống điều khiển, giám sát nhiệt độ lò điện trở</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển theo phương pháp nói tầng Cascade sử dụng biến tần Siemens G120</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 1200 cho bài toán điều khiển , giám sát tốc độ của băng tải trong nhà máy</p> <p>Thiết kế mô phỏng hệ thống phân loại sản phẩm theo mã vạch ứng dụng kit vi điều khiển Arduino</p> <p>Ứng dụng mạng truyền thông Modbus điều khiển và giám sát lò nhiệt</p> <p>Thiết kế hệ thống nhận diện khuôn mặt trên xe bus trường học</p> <p>Ứng dụng PLC cho mô hình hãng YE phòng 502B - A7 điều khiển và giám sát dây chuyền xếp bánh có chữ vào hộp</p> <p>Thiết kế hệ thống cung cấp điện nhà máy lắp ráp xe đạp điện</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế cánh tay Robot phân loại sản phẩm trong công nghiệp theo màu sắc có điều khiển và giám sát</p> <p>Nghiên cứu, ứng dụng mạng Lora và vi xử lý trong điều khiển và giám sát nhà thông minh</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng hệ thống điều khiển lò hơi công nghiệp ứng dụng PLC S7 - 1200</p> <p>Nghiên cứu và ứng dụng cánh tay Robot phân loại sản phẩm trong công nghiệp</p> <p>Thiết kế hệ thống điện cho hộ gia đình sử dụng nguồn năng lượng mặt trời có hòa lưới</p> <p>Xây dựng hệ thống xếp hàng hóa vào kho tự động sử dụng PLC S7 - 1200</p> <p>Thiết kế hệ thống giám sát điện năng tiêu thụ cho ngôi nhà thông minh</p>	<p>Trần Nhật Linh</p>	
--	--	-----------------------	--

	<p>Nghiên cứu sự ảnh hưởng của điện từ trường đến vi điều khiển và phương pháp khắc phục</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình điều khiển tự động có giám sát thiết bị điều hòa trong căn hộ</p> <p>Nghiên cứu thiết kế mô hình Robot tự vận chuyển hàng ứng dụng trong phân xưởng sản xuất</p> <p>Nghiên cứu, ứng dụng IOT điều khiển hệ thống đèn chiếu sáng trong ngôi nhà cấp 4 hiện đại</p> <p>Ứng dụng IOT trong thiết kế hệ thống giám sát và điều khiển nhiệt độ, ánh sáng, tưới nước tự động trong nông nghiệp công nghệ cao</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển và giám sát robot hai bánh tự cân bằng</p> <p>Thiết kế hệ thống định hướng và điều khiển pin mặt trời</p> <p>Thiết kế hệ thống chiếu sáng cho ga tàu điện sử dụng nguồn năng lượng mặt trời</p> <p>Xây dựng hệ thống phân loại sản phẩm theo màu sắc sử dụng vi điều khiển Arduino</p> <p>Thiết kế, mô phỏng hệ điều khiển giám sát xử lý nước thải chế biến sữa</p> <p>Nghiên cứu, xây dựng mô hình kiểm tra, giám sát người ra vào phòng thực hành của bộ môn cơ sở kỹ thuật điện</p> <p>Ứng dụng Arduino tự động đếm và phân loại bàn</p> <p>Thiết kế chiếu sáng dự dụng năng lượng mặt trời</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển và giám sát bãi đỗ xe thông minh</p> <p>Ứng dụng công nghệ IOT để điều khiển và giám sát hệ thống điện cho ngôi nhà thông minh</p> <p>Nghiên cứu, ứng dụng Internet of things xây dựng hệ thống giám sát các thông số nhiệt độ, độ ẩm trong nhà kính để tăng năng suất cây trồng</p> <p>Thiết kế hệ thống tự động giám sát và điều khiển nhiệt độ, ánh sáng trong nhà kính nông nghiệp sử dụng Arduino và module wifi ESP8266</p>		
--	---	--	--

	<p>Thiết kế hệ thống điều khiển, giám sát độ ẩm và ánh sáng cho cây trồng trong nhà kính</p> <p>Nghiên cứu các tiêu chuẩn thiết kế mạch điện tử, ứng dụng xây dựng mô hình mạch cầu h điều khiển động cơ điện một chiều</p> <p>Thiết kế hệ thống tưới nước thông minh sử dụng năng lượng mặt trời</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế hệ thống cảnh báo và dập cháy trong nhà thông qua Smartphone</p> <p>Ứng dụng công nghệ định vị chính xác sử dụng Landmark và Cảm biến 2D LiDAR cho robot AMR trong nhà máy</p> <p>Thiết kế hệ thống chiếu sáng cho tòa văn phòng điều hành nhà máy sản xuất linh kiện xe ô tô Hưng Yên</p> <p>Thiết kế mô phỏng 1 văn phòng thông minh ứng dụng KIT vi điều khiển UNO R3</p> <p>Xây dựng hệ thống báo cháy tự động cho nhà ga tàu điện nổi</p> <p>Ứng dụng Arduino điều khiển cánh tay robot công nghiệp trong hệ thống sơn ô tô</p> <p>Thiết kế thang máy vận chuyển hàng 3 tầng trọng lượng 750kg cho đại lý xe máy Honda</p> <p>Ứng dụng vi điều khiển xây dựng hệ thống báo cháy tự động cho tầng hầm chung cư</p> <p>Mô phỏng và phân tích đặc tính nhiệt của động cơ không đồng bộ ba pha ứng dụng phần mềm Motor - Cau</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển thang máy cho khách sạn sử dụng PLC</p> <p>Thiết kế Robot điều khiển bằng tay theo chủ đề Robocon ABU 2019</p> <p>Thiết kế Robot điều khiển tự động theo chủ đề Robocon ABU 2019</p> <p>Nghiên cứu ảnh hưởng của môi trường đến mạch điện tử và đề xuất phương pháp khắc phục</p>		
--	---	--	--

	<p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình tối ưu hóa hệ thống khóa cửa bằng vân tay</p> <p>Nghiên cứu thiết kế mô hình thiết bị trông trộm vali có giám sát, cảnh báo và tích hợp tính năng đi theo người</p> <p>Lập trình điều khiển và mô phỏng thang máy 5 tầng 3 buồng thang sử dụng PLC S7 - 1200</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình lò nung cao tần công suất nhỏ có điều khiển và giám sát</p> <p>Nghiên cứu và thiết kế hệ thống báo cháy tự động trong nhà kho sử dụng Arduino</p> <p>Nghiên cứu thiết kế mô hình thiết bị hỗ trợ người khiếm thanh</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế Module mở rộng ngõ vào ra cho PLC Siemens S7 - 1200 có tích hợp web server trong hệ thống điều khiển và giám sát</p> <p>Thiết kế mô hình quản lý xuất nhập hàng hóa trong kho ứng dụng công nghệ RFID</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình robot tự hành ứng dụng vận chuyển trong kho lạnh</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 1200 cho bài toán điều khiển và giám sát vị trí trong dây chuyền máy cắt gạch tự động</p> <p>Điều khiển đa biến quá trình trao đổi nhiệt trong bình mức CE117</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển giám sát quá trình phân loại trong dây chuyền sản xuất bánh kẹo Hải Hà</p> <p>Ứng dụng S7 - 1200 xây dựng hệ thống dây chuyền phân loại bưukiện</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển và giám sát công đoạn xử lý nước thải nhà máy Vanapaco</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển và giám sát công đoạn xử lý nước thải nhà máy Sabeco</p> <p>Xây dựng mô hình chưng cất nước mặn thành nước ngọt</p>		
--	--	--	--

	<p>Nghiên cứu thiết kế bộ điều khiển Fuzzy cho quá trình kiểm soát nhiệt độ trên mô hình CE103</p> <p>Xây dựng hệ thống điều khiển giám sát trạm xử lý nước thải cụm công nghiệp Từ Liêm công suất thiết kế 30m3</p> <p>Điều khiển hệ thống máy in vải Elitex dùng PLC Mitsubishi</p> <p>Thiết kế hệ thống rửa xe ô tô tự động sử dụng PLC S7 - 1200</p> <p>Ứng dụng PLC S7 - 1200 và HMI Weintek giám sát điều khiển ổn định tốc độ động cơ không đồng bộ trên mô hình khởi tải hãng Hanel</p> <p>Nghiên cứu ứng dụng PLC và hệ thống khí nén để điều khiển và giám sát lắp ráp hệ thống theo đúng yêu cầu công nghệ</p> <p>Tổng hợp bộ điều khiển tốc độ động cơ không đồng bộ ba pha trên nền vi điều khiển STM32F4 và biến tần</p> <p>Thiết kế hệ thống điều khiển và giám sát phân loại sản phẩm trong công nghiệp theo kích thước và màu sắc ứng dụng PLC</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho văn phòng nhà máy Akebono Brake, KCN Thăng Long 2, Hưng Yên</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí Daikin cho tầng 11 đến tầng 15 cho công trình khách sạn Marvella tại số 102 đường Trần Phú - Thành phố Nha trang - Tỉnh Khánh Hòa</p> <p>Thiết kế hệ thống trung tâm lạnh Dương cho siêu thị Fuji Mart, kích thước theo bản vẽ đính kèm</p> <p>Thiết kế hệ thống trung tâm lạnh Dương cho siêu thị The City, thông số yêu cầu theo bản vẽ đính kèm</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió VRV Daikin cho tầng 1 - 5 tòa nhà Maverlla tại Nha Trang</p>	<p>Lê Văn Vũ</p> <p>Đào Văn Hanh</p> <p>Nguyễn Bá Lâm</p> <p>Bùi Duy Anh</p> <p>Lương Tiến Lâm</p> <p>Lê Văn Luân</p> <p>Mai Văn Dương</p> <p>Lê Quý Thái</p> <p>Đình Văn Cường</p> <p>Khuong Việt Khanh</p> <p>v</p> <p>Nguyễn Duy Liêm</p>	
--	--	--	--

		<p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho khách sạn 59 Hàng Buồm, Hà Nội từ tầng 5 đến tầng 11</p> <p>Thiết kế hệ thống trung tâm lạnh Âm cho siêu thị The City, kích thước theo bản vẽ đính kèm</p> <p>Thiết kế hệ thống kho lạnh dương, nhiệt độ từ 20C đến 80C, kích thước D4.000 x R3.000 x C3.200 mm</p> <p>Thiết kế hệ thống kho bảo quản sản phẩm đông, kích thước phủ bì D 6.100 x R 5.700 x C 2.900 địa điểm Ninh Bình</p> <p>Thiết kế hệ thống kho lạnh bảo quản thịt lợn nguyên liệu, nhiệt độ -250C, kích thước D16.000 x R15.000 x C6.000 đặt tại Hải Phòng</p> <p>Thiết kế hệ thống trung tâm lạnh âm cho siêu thị Fuji Mart, kích thước theo bản vẽ đính kèm địa điểm Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống kho lạnh thương mại bảo quản thực phẩm lạnh tại Fuji Mart, nhiệt độ -250C, kích thước theo mặt bằng đính kèm tại Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống kho bảo quản sản phẩm lạnh, nhiệt độ từ nhiệt độ từ 2C đến 8C, kích thước phủ bì D4.250 x R4.250 x C2.800 mm. Địa điểm: Quán Bạ - Hà Giang</p> <p>Thiết kế hệ thống kho bảo quản sản phẩm đông, nhiệt độ từ -18C đến -20C, kích thước phủ bì D4.2500 x R3.100 x C 2.800, địa điểm Quán Bạ - Hà Giang</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và VRV Daikin cho tầng 16 đến tầng 20 trong công trình hỗn hợp văn phòng dịch vụ và nhà ở cao tầng tại 60 Nguyễn Đức Cảnh - Hoàng Mai - Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho khách sạn 59 Hàng Buồm, Hà Nội từ tầng B2 đến tầng 4</p>	<p>Phạm Huy Hiệu</p> <p>Phạm Quan Đức</p> <p>Nguyễn Chí Trung</p> <p>Bùi Xuân Khánh</p> <p>Hoàng Quốc Huy</p> <p>Trần Phi Hùng</p> <p>Phạm Gia Khánh</p> <p>Đào Xuân Sơn</p> <p>Phạm Văn Huỳnh</p> <p>Ngô Bá Đạt</p>	
--	--	---	--	--

		<p>Thiết kế hệ thống ĐHKK VRV Daikin và thông gió cho 2 tầng hầm và tầng 1, 2 của TTTM, văn phòng và căn hộ cao cấp đặt tại 29 Liễu Giai quận Ba Đình, Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí VRV Daikin cho tầng 06 đến tầng 10 cho công trình khách sạn Marvella tại số 102 đường Trần Phú - Thành phố Nha Trang - Tỉnh Khánh Hòa</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK VRV Daikin và thông gió cho tầng 3 đến tầng 6 của TTTM, văn phòng và căn hộ cao cấp đặt tại 29 Liễu Giai quận Ba Đình, Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK VRV Daikin và thông gió cho tầng 24 đến tầng áp mái của TTTM, văn phòng và căn hộ cao cấp đặt tại 29 Liễu Giai quận Ba Đình, Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho văn phòng nhà máy Tanaka, KCN Thăng Long 2, Hưng Yên</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho văn phòng nhà máy Tanaka, KCN Thăng Long 2, Hưng Yên</p> <p>Thiết kế hệ thống trung tâm lạnh Dương cho siêu thị Fuji Mart - Phố Tây Sơn Hà Nội, kích thước theo bản vẽ đính kèm</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho văn phòng nhà máy cơ khí chính xác Hokuyo, KCN Quang Minh, Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 10, 11 Tổng công ty viễn thông Mobiphone</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 12A, 12B Tổng công ty viễn thông Mobiphone</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 4 tòa nhà văn phòng cho thuê 343 - 345 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội</p>	<p>Nguyễn Mạnh Hùng</p> <p>Nguyễn Tiên Dũng</p> <p>Nguyễn Ngọc Tuấn Linh</p> <p>Lê Thị Linh</p> <p>Lưu Kỳ Đồng</p> <p>Đỗ Việt Anh</p> <p>Nguyễn Thế Thuận</p> <p>Nguyễn Văn Thuận</p> <p>Hồ Thành Nam</p> <p>Nguyễn Minh Dũng</p> <p>Hoàng Trọng Hiệp</p> <p>Nguyễn Minh Trí</p>	
--	--	--	--	--

	<p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 2, 3 Mobiphone Hải Phòng</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 14, 15 Tổng công ty viễn thông Mobiphone</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió Trụ sở làm việc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 7, 8, 9 tòa nhà học viện Bộ Quốc Phòng. Địa chỉ: Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 3, 7 Tổng công ty viễn thông Mobiphone</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 8, 9 Tổng công ty viễn thông Mobiphone. Địa chỉ: VP1 P.Yên Hòa - Cầu Giấy - Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 4, 5 khách sạn Marigold Hòa Bình, phường Tân Thịnh - TP Hòa Bình</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho tầng 3, 4 và 5 Trung tâm điện ảnh tại Hà Nội sử dụng điều hòa VRF Toshiba, cấp gió tươi sử dụng điều hòa trung tâm giải nhiệt gió</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 1, 10, 11 tòa nhà học viện Bộ Quốc phòng</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 3, 4 Trụ sở làm việc Ủy ban chứng khoán nhà nước</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió Trụ sở làm việc Ủy ban Chứng khoán Nhà nước</p> <p>Thiết kế kho bảo quản Vacxin, nhiệt độ từ 2C đến 8C, kích thước phủ bì D2.700 x R2.000 x C 3.000, địa điểm Hà nội</p> <p>Thiết kế hệ thống kho lạnh thương mại bảo quản thực phẩm đông tại Fuji Mart - Hà Nội, kích thước theo mặt bằng đính kèm. Địa điểm: Hà Nội</p>	<p>Lê Đức An</p> <p>Phạm Ngọc Tùng</p> <p>Nghiêm Phú Hậu</p> <p>Trần Bùi Đức Bảo</p> <p>Trần Minh Cường</p> <p>Ngô Huỳnh Đức</p> <p>Lương Văn Dũng</p> <p>Trương Ngọc Dương</p> <p>Nguyễn Việt Sơn</p> <p>Nguyễn Tiến Dũng</p> <p>Đào Anh Tuấn</p> <p>Nguyễn Long Nhật</p> <p>Lê Tiên Phi</p> <p>Nguyễn Bình Dương</p>	
--	--	--	--

	<p>Thiết kế hệ thống kho lạnh bảo quản thịt lợn đông lạnh, nhiệt độ từ -180C, kích thước phủ bì D6.100 x R4.000 x C 6.000, địa điểm: Hải Phòng</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho Văn phòng nhà máy Wolong KCN An Dương, Hải Phòng</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho khách sạn số 7, số 9 Hàng Thùng Hoàn Kiếm Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho khách sạn số 7, số 9 Hàng Thùng Hoàn Kiếm Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho Văn phòng nhà máy Wolong KCN An Dương, Hải Phòng</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller (Carrier) và hệ thống thông gió tầng hầm 1, 2, tầng 1 Trung tâm lưu trữ quốc gia khu vực phía Nam</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller (Trane) và hệ thống thông gió tầng 9, 10, 11 tòa nhà HH4</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller (Trane) và hệ thống thông gió tầng 5, 6 tòa nhà HH4</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller và hệ thống thông gió cho Trung tâm lưu trữ quốc gia II</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller (Trane) và hệ thống thông gió tầng hầm 2, tầng 3, 4 tòa nhà HH4</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller và hệ thống thông gió cho Trung tâm lưu trữ quốc gia II</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 1, 2 tòa nhà Seabank</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho Shophouse LKB1 P. Xuân Tảo - Quận Bắc Từ Liêm - TP Hà Nội sử dụng điều hòa VRV Daikin</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho Shophouse số 41 lô TT149, Nam An Khánh - H. Hoài Đức - TP Hà Nội sử dụng điều hòa VRV Daikin</p>	<p>Nguyễn Đức Cường</p> <p>Nguyễn Hữu Đại</p> <p>Tạ Văn Việt</p> <p>Lê Thành Dương</p> <p>Trần Văn Ước</p> <p>Phạm Lập Thành</p> <p>Hoàng Đình Danh</p> <p>Đỗ Quang Diệu</p> <p>Phạm Thành Đạt</p> <p>Trần Đình Toàn</p>	
--	---	--	--

		<p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho tầng 6, tầng hầm và bố trí thiết bị tầng mái Trung tâm điện ảnh tại Hà Nội sử dụng điều hòa VRF Toshiba, cấp gió tươi sử dụng điều hòa trung tâm giải nhiệt gió</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho Shophouse số 41 lô TT149, Nam An Khánh - H. Hoài Đức - TP Hà Nội sử dụng điều hòa Daikin</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller (Trane) và hệ thống thông gió tầng hầm 1, tầng 1, 2 tòa nhà HH4</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 5 tòa nhà văn phòng cho thuê 343 - 345 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 19, 20 trụ sở làm việc Ủy ban chứng khoán nhà nước. Địa chỉ: 164 Trần Quang Khải, Hoàn Kiếm, Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller và thông gió cho tầng 8, 9, 10 Trung tâm lưu trữ quốc gia II</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller và thông gió cho tầng 11, 12, 12, 14 Trung tâm lưu trữ quốc gia II</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí Water Chiller (Trane) và hệ thống thông gió tầng 7, 8 tòa nhà HH4</p> <p>Thiết kế hệ thống kho lạnh dương, nhiệt độ từ +1C đến +8C, thể tích 2520 m3 đặt tại Văn Giang Hưng Yên</p> <p>Thiết kế hệ thống kho lạnh bảo quản nấm, nhiệt độ từ 0C đến 8C đặt tại Hà Tĩnh, kích thước D5,700 x R3.3000 x C3,000</p> <p>Thiết kế c</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho văn phòng nhà máy cơ khí chính xác Hokuyo, KCN Quang Minh, Hà Nội</p>	<p>Nguyễn Đức Kiên</p> <p>Nguyễn Long Vũ</p> <p>Nguyễn Công Quân</p> <p>Lại Văn Lưu Nguyễn Văn Ngọc</p> <p>Đỗ Quang Long</p> <p>Trịnh Nguyễn Định</p> <p>Vũ Đức Ánh</p> <p>Nguyễn Duy Hùng</p> <p>Lê Xuân Cường</p> <p>Trịnh Thanh Quân</p> <p>Vũ Đức Cảnh</p>	
--	--	---	--	--

	<p>Tính toán thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho khách sạn số 7, số 9 Hàng Thùng, Hà Nội từ tầng hầm B2 đến tầng lửng</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho khách sạn 59 Hàng Buồm từ tầng 5 đến tầng 11</p> <p>Thiết kế hệ thống ĐHKK và thông gió cho khách sạn 59 Hàng Buồm, Hà Nội từ tầng B2 đến tầng 4</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho khách sạn số 7, số 9 Hàng Thùng, Hà Nội từ tầng hầm B2 đến tầng lửng</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí và thông gió cho tầng 1, tầng 2 Trung tâm điện ảnh tại Hà Nội sử dụng điều hòa VRF Toshiba, cấp gió tươi sử dụng điều hòa trung tâm giải nhiệt gió</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 16, 17 trụ sở làm việc Ủy ban chứng khoán nhà nước</p> <p>Thiết kế hệ thống điều hòa không khí sử dụng điều hòa Daikin và cấp nước nóng sử dụng bơm nhiệt cho Shophouse LKB01 P. Xuân Tảo - Quận Bắc Từ Liêm - TP Hà Nội</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 1, 2 Tổng công ty viễn thông Mobiphone</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 1, 2 trụ sở làm việc Ủy ban chứng khoán nhà nước</p> <p>Tính toán thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí tầng 5, 6 trụ sở làm việc Ủy ban chứng khoán nhà nước</p> <p>Thiết kế hệ thống thông gió và điều hòa không khí VRV Daikin cho tầng 11 đến tầng 15 trong công trình hỗn hợp văn phòng dịch vụ và nhà ở cao tầng tại 60 Nguyễn Đức Cảnh - Hoàng Mai - Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh dẫn động khí nén trên xe tải</p>	<p>Trần Văn Lanh</p> <p>Trần Quang Hùng</p> <p>Nguyễn Bá Hậu</p> <p>Bùi Đức Thiện</p> <p>Nguyễn Vũ Hoàng</p> <p>Nguyễn Văn Chiến</p> <p>Nguyễn Quốc Huy</p> <p>Khuất Văn Hùng</p> <p>Nguyễn Văn Pho</p> <p>Nguyễn Văn Phong</p> <p>Phan Quốc Cường</p> <p>Mai Hoàng Việt</p> <p>Bùi Đức Mạnh</p> <p>Hoàng Công Thành</p> <p>Lưu Quang Khánh</p> <p>Mai Hà Duy</p> <p>Nguyễn Văn Chính</p>	
--	---	---	--

	<p>Khảo sát hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios Khảo sát hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu Common Rail trên động cơ Diesel DW10 ATED Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu Common Rail của động cơ Diesel trên ô tô đời mới</p> <p>Hệ thống cảnh báo điểm mù trên ô tô Phan Quốc Cường Nghiên cứu hệ thống lái trên ô tô Toyota Corolla Altis Khảo sát hệ thống lái trên xe Toyota Corolla Altis 2.0 Nghiên cứu hệ thống lái trên ô tô Huynhdai 2500KG</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn động cơ trên ô tô đời mới</p> <p>Tìm hiểu hệ thống phun xăng điện tử Toyota Camry 2.0 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bướm ga điện tử trên ô tô đời mới Nghiên cứu hệ thống phân phối khí tích cực của động cơ trên xe ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hòa tự động trên xe ô tô đời mới Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu EFI của động cơ xăng trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo cân bằng khí nén trên xe Lexus LX 570 Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Mazda 6</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát của động cơ trên ô tô đời mới Khảo sát hệ thống lái trên xe Toyota Vios</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát động cơ ô tô Toyota Vios Nghiên cứu hệ thống bôi trơn xe Kia Morning 2015 Nghiên cứu hệ thống lái Toyota Corolla Altis 2016 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe TOYOTA VIOS 2015</p>	<p>Mai Viêt Phong</p> <p>Đỗ Hồng Mạnh</p> <p>Nguyễn Văn Thắng</p> <p>Vũ Tiên Tiến Nguyễn Văn Công</p> <p>Trần Thế Minh Trần Đức Thuận</p> <p>Bùi Huy Linh Thân Nhân Nam Đào Đức Minh</p> <p>Vũ Văn Trung</p> <p>Nguyễn Duy Phú</p> <p>Nguyễn Văn Quân</p> <p>Nguyễn Văn Hưng</p> <p>Nguyễn Văn Khiêm Lê Viêt Nam</p> <p>Nguyễn trí Thanh</p> <p>Nguyễn Mạnh Cường</p> <p>Nguyễn Mạnh Cường</p>	
--	--	---	--

	<p>Mô phỏng hệ thống nhiên liệu Diesel điện tử trên ô tô trên phần mềm LMS Amesim</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trực tiếp trên xe Mazda CX5 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hòa không khí trên xe Toyota Vios 2012</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái có trợ lực điện trên xe Lexus 2006</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Camry 3.5Q</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Toyota Altis 2008</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trực tiếp của động cơ trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình mô phỏng hệ thống đánh lửa điện tử trên động cơ xăng</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình mô phỏng hệ thống đánh lửa điện tử trên động cơ xăng</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên xe Toyota Vios 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống luân hồi khí xả -EGR</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hòa tự động trên xe Toyota Vios</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo khí nén điện tử trên xe Lexus 570-2011</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái Toyota Camry 2013</p> <p>Thiết kế mô hình khởi động động cơ thông minh bằng vân tay</p> <p>Nghiên cứu hệ thống chiếu sáng và tín hiệu trên xe Toyota Camry 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe Toyota Vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trực tiếp trên xe Vios 2007</p> <p>Nghiên cứu, thiết kế mô hình mô phỏng hệ thống đánh lửa điện tử trên động cơ xăng</p>	<p>Nguyễn Danh Quyền Phan Mạnh Tiến</p> <p>Nguyễn Đức Anh</p> <p>Mac Việt Tuấn Nguyễn Nhật Long</p> <p>Nguyễn Ngọc Hải</p> <p>Phạm Minh Quý Nguyễn Lương Khánh</p> <p>Nguyễn Ngọc Khánh</p> <p>Bùi Văn Hình</p> <p>Lê Anh Dũng</p> <p>Nguyễn Tiến Hải Trần Bá Nhất</p> <p>Nguyễn Hữu Hoài Nam</p> <p>Vũ Văn Xuân Nguyễn Đăng Mạnh</p> <p>Lê Văn Phụng</p> <p>Lê Anh Phong</p> <p>Nguyễn Ngọc Toàn</p>	
--	--	---	--

		<p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Toyota Vios 2015 Nghiên cứu hệ thống phanh Huynhdai -I10-2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên ô tô toyota Innova 2015 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Ford- Ranger 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota Camry 2.5Q 2013</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát động cơ ô tô Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hòa trên xe Toyota Vios 2016 Nghiên cứu hệ thống điều hòa không khí dựa trên ô tô tham khảo BMW-X6</p> <p>Nghiên cứu, tìm hiểu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios 2015 Nghiên cứu hệ thống điều hòa tự động trên xe Toyota Camry 2.0E 2013</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động dựa trên ô tô tham khảo là xe Ford Focus -2004</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái có trợ lực thủy lực dựa trên ô tô tham khảo Toyota Corolla Altis 2.0-2008</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng trên xe Huynhdai Santafe Theta II 2.4L GDI 2019</p> <p>Khảo sát hệ thống phanh trên xe Toyota Camry 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 1.5E 2007</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa động cơ Inzfe trên xe Vios 2007</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Honda Civic 2009 1.8 MT Hệ thống lái trên xe Toyota Camry 2.5Q 2015</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống khởi động trên xe Toyota Camry 2.5Q 2014</p>	<p>Nguyễn Minh Đức</p> <p>Nguyễn Thế Lực</p> <p>Lê Quang Vũ</p> <p>Dương Văn Hiệp</p> <p>Đỗ Văn Chiến Mai Tùng Lâm</p> <p>Trần Tiến Đạt</p> <p>Nguyễn Minh Hiếu</p> <p>Nguyễn Thành Đạt Hoàng Ngọc Tuấn</p> <p>Nguyễn Việt Tùng Phạm Ngọc Tuyên Nguyễn Đức Việt</p> <p>Đặng Tiến Vũ</p> <p>Nguyễn Long Vũ Ngô Bình Vượng Đoàn Ngọc An</p> <p>Bùi Tuấn Anh</p> <p>Nguyễn Trọng Đức Nguyễn Quang Thái</p> <p>Đào Văn Thắng</p>	
--	--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Vios 2014 Nghiên cứu hệ thống treo trên xe tải Kia K200</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống phanh trên xe Toyota Innova 2015</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống khởi động trên xe Toyota Camry 2.5Q 2015 Nghiên cứu Hệ thống lái trên xe tải Isuzu QKR 230 Nghiên cứu Hệ thống truyền lực trên xe Vios 2019 Nghiên cứu mô phỏng hệ thống treo chủ động sử dụng thuật toán điều khiển Fuzzy Logic Nghiên cứu mô phỏng hệ thống treo chủ động bằng phần mềm Matlab Nghiên cứu hệ thống lái trên xe ô tô Vios 2017</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh khẩn cấp AEB trên ô tô du lịch hiện đại Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe ô tô Vios 2017 Nghiên cứu hệ thống treo trên xe ô tô Vios 2020 Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực thủy lực trên xe Toyota corolla altis 2.0</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng khí động học thân vỏ xe ô tô khách Huyndai</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng hệ thống phanh ABS trên xe Innova 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực điện trên xe ô tô Toyota corolla 2020 Nghiên cứu mô phỏng hệ thống treo bán tích cực trên xe ô tô du lịch ứng dụng Matlab Nghiên cứu hộp số cơ khí trên xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu hộp số tự động vô cấp trên xe Toyota Vios 1.5G</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Camry 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống hệ thống phanh trên xe toyota vios Nghiên cứu hệ thống phanh khí nén xe tải 15 tấn</p>	<p>Lê Văn Tú Ngô Viết Tuấn</p> <p>Trần Quang Vũ</p> <p>Phạm Ngọc Thành</p> <p>Đặng Văn Trọng</p> <p>Nguyễn Văn Vũ</p> <p>Đào Duy Hoàng Nam Trần Hải Duy</p> <p>Trần Nhật Minh</p> <p>Nguyễn Phùng Tất Hoa</p> <p>Tào Văn Hoàng Nguyễn Thọ Hùng</p> <p>Hà Xuân Huy</p> <p>Trần Hoài Nam Trần Trọng Nghĩa Nguyễn Hồng Phi</p> <p>Dương Văn Quý</p> <p>Hoàng Thế Anh Nguyễn Tài Tuấn Phạm Văn Quân</p> <p>Lê Văn Đức</p>	
--	---	--	--

		<p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ thủy lực trên xe Toyota Vios 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Honda civic 2018 1.8 CVT</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe camry 2018</p> <p>Nghiên cứu hộp số tự động xe Camry 2018</p> <p>Nghiên cứu, hệ thống lái xe Toyota Corolla Altis 2.0-2017</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo phụ thuộc trên xe tải HuynDai 15 tấn</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Innova 2018</p> <p>Nghiên cứu hộp số cơ khí trên xe tải Huyndai 15 tấn</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử trên xe Honda Civic 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Toyota Vios 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống Common Rail trên xe Toyota Fortuner 2017</p> <p>Khảo sát hệ thống tăng áp động cơ Huynhdai Santafe 2.2 CRDI</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử EFI trên xe Toyota Camry 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Kia Sorento 2015</p> <p>Nghiên cứu tính toán hộp số tự động vô cấp trên xe Toyota Corrolla Altis 1.8 CVT</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát động cơ 1TR-FE trên xe TOYOTA INNOVA 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trực tiếp của động cơ xăng trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu Common Rail của động cơ Diesel trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bướm ga điện tử trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn động cơ trên ô tô đời mới</p>	<p>Lò Văn Duyệt</p> <p>Phạm Tiến Đạt</p> <p>Đặng Minh Hiếu</p> <p>Đào Ngọc Mạnh</p> <p>Đỗ Xuân Nam</p> <p>Lê Ngọc Nam</p> <p>Nguyễn Hữu Nam</p> <p>Lê Trí Hoài Thu</p> <p>Đào Duy Tình</p> <p>Nguyễn Thành Trung</p> <p>Mai Xuân Trường</p> <p>Nguyễn Anh Trường</p> <p>Bùi Văn Tú</p> <p>Lê Văn Tuấn</p> <p>Mai Đức Tuấn</p> <p>Nguyễn Khắc Tuyển</p> <p>Lê Sĩ Hậu</p> <p>Nguyễn Hoàng Việt</p> <p>Vũ Công Quang</p>	
--	--	--	---	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu phun xăng trực tiếp GDI của động cơ xăng trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hòa tự động trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu EFI của động cơ xăng trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phân phối khí tích cực của động cơ trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực điện trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát của động cơ trên ô tô đời mới</p> <p>Nghiên cứu điều khiển động cơ điện dẫn động bánh xe Tesla Model 3 2018</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống đánh lửa trên xe Mazda CX-5 2012</p> <p>Nghiên cứu Điện điều khiển động cơ xăng xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống đánh lửa trực tiếp xe Toyota Innova 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trực tiếp trên xe TOYOTA VIOS 2010</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống treo trên xe Toyota Camry 2010</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios 2012</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống phun xăng điện tử EFI xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống làm mát trên xe Toyota Innova 2009</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo điều khiển điện tử trên xe ô tô</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều khiển Common rail trên động cơ diesel 1 KD - FTV trên xe Toyota Hiace 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử trên xe ô tô Camry 2014</p>	<p>Trần Anh Tuấn</p> <p>Nguyễn Văn Công</p> <p>Trần Phùng Cường</p> <p>Bùi Huy Hoàng</p> <p>Phạm Đình Huân</p> <p>Vũ Văn Thịnh</p> <p>Nguyễn Hữu Tiến</p> <p>Lê Minh Hiếu</p> <p>Đình Văn Học</p> <p>Nguyễn Văn Huy</p> <p>Kiều Quang Khanh</p> <p>Phạm Bá Khánh</p> <p>Vũ Văn Tuấn</p> <p>Nguyễn Hồng Sơn</p> <p>Khuất Duy Vinh</p> <p>Nguyễn Hồng Sơn</p> <p>Lưu Văn Hoàng</p> <p>Nguyễn Văn Điệp</p> <p>Bùi Văn Hành</p> <p>Nguyễn Quý Hưng</p> <p>Nguyễn Mạnh Cường</p> <p>Lương Thế Huy</p> <p>Chu Văn Khánh</p>	
--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống điện thân xe trên ô tô hiện đại</p> <p>Tính toán, mô phỏng hệ thống treo trên ô tô bằng phần mềm thông dụng</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Camry 2016</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng nguồn điện trên ô tô điện</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng động cơ điện trên ô tô điện</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Ford Ranger</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe khách</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe tải dưới 5 tấn</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe tải trên 5 tấn</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe tải Hyundai</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái Toyota Vios</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái xe Ford</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái xe tải</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái xe khách</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Toyota Vios</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Toyota Innova</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Honda</p> <p>Mô hình hoá mạch điện điều khiển cụm van ABS trên xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu cụm tổng phanh có trợ lực chân không trong xe Toyota Vios 2010</p> <p>Mô hình hoá cụm trợ lực phanh chân không trên xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu mạch điện hệ thống điều khiển phanh ABS trong xe Toyota Vios 2010</p> <p>Mô hình hoá cụm xilanh thủy lực phanh tại bánh xe trên xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu cụm cơ cấu phanh kiểu phanh đĩa trên xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu cụm cơ cấu phanh kiểu phanh guốc trên xe Toyota Vios 2010</p> <p>Mô hình hoá cụm tổng phanh thủy lực trên xe Toyota Vios 2010</p>	<p>Nguyễn Ngọc Quỳnh</p> <p>Phạm Kinh Hải</p> <p>Trịnh Đăng Trường</p> <p>Vũ Mạnh Tuấn</p> <p>Trần Ngọc Thắng</p> <p>Nguyễn Hữu Thanh</p> <p>Đào Quốc Toàn</p> <p>Hoàng Tiến Trọng</p> <p>Nguyễn Thị Tú Anh</p> <p>Trần Bá Hoàng Anh</p> <p>Nguyễn Đức Hùng</p> <p>Trịnh Hữu Tuyên</p> <p>Tạ Văn Khương</p> <p>Hồ Thanh Lâm</p> <p>Trịnh Xuân Nhân</p> <p>Nguyễn Minh Hiếu</p> <p>Lê Việt Hoàng</p> <p>Nguyễn Văn Hoàng</p> <p>Bùi Văn Hợp</p> <p>Trần Quang Huy</p> <p>Nguyễn Quang Khánh</p> <p>Phạm Hữu Khánh</p> <p>Nguyễn Văn Kiên</p> <p>Trần Việt Kiên</p> <p>Đào Tiến Đạt</p>	
--	--	--	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống phanh Honda civic 2009 1.8MT Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Innova 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực điện xe Toyota Corolla Altis 2014 Nghiên cứu hệ thống lái điện xe Toyota Altis 2016 Nghiên cứu hệ thống lái xe Toyota Vios 2008 Nghiên cứu hệ thống phanh xe Toyota Vios 2019 Nghiên cứu hệ thống treo xe Toyota Inova 2015 Nghiên cứu hệ thống treo xe Toyota Vios 2017 Nghiên cứu hệ thống treo xe Toyota Camry 2017 Nghiên cứu hệ thống lái xe Toyota Camry 2018 Nghiên cứu hệ thống phanh xe Toyota Camry 2019 Nghiên cứu hệ thống phanh xe Corola Altis 2008 Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Fortuner 2017</p> <p>Nghiên cứu hệ thống truyền lực trên xe tải Hyundai Porter 1,25 tấn</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên xe Mazda CX5 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hòa trên xe TOYOTA VIOS 2010</p> <p>Nghiên cứu một số hệ thống điện thân xe Toyota Innova 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trực tiếp trên xe Mazda CX5 2018 Nghiên cứu hệ thống làm mát xe Toyota Innova 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe Vinfast LUX A2.0</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử trên xe Toyota 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Camry 2.5Q Nghiên cứu hệ thống lái xe Toyota Vios 2014 Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Vios 2015</p>	<p>Phạm Quang Dinh</p> <p>Trần Công Đoàn</p> <p>Nguyễn Tuấn Doanh</p> <p>Phạm Trung Hiếu</p> <p>Đỗ Huy Hoàng</p> <p>Nguyễn Tuấn Hoàng Hoàng Phi Hùng</p> <p>Nguyễn Công Hùng</p> <p>Nguyễn Mạnh Hùng</p> <p>Nguyễn Văn Hùng Nguyễn Văn Huy Hoàng Tuấn Linh</p> <p>Bùi Văn Bách</p> <p>Nguyễn Hữu Chiến</p> <p>Phạm Văn Đại</p> <p>Hà Tiến Đạt</p> <p>Nguyễn Tiến Đạt</p> <p>Phạm Văn Đoàn</p> <p>Hoàng Hữu Đức</p>	
--	--	---	--

	<p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống đánh lửa xe Camry 2018</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống treo xe Toyota Vios 2017</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống phun xăng điện tử xe Hyundai Grand i10 2016</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống làm mát động cơ xe Toyota Inova 2019</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống lái xe Toyota Corolla Altis 2.0-2017</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống nhiên liệu xe Toyota Corolla Altis 2019</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống lái trợ lực điện xe Toyota WIGO 2018</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống khởi động xe Toyota Vios 2018</p> <p>Nghiên cứu, khảo sát hệ thống phun nhiên liệu cho động cơ diesel xe Toyota Fortuner 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh Isuzu Dmax 2020</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe Toyota Vios 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa xe Honda CR-V 2.0 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực thủy lực trên xe ô tô Toyota Innova 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Ford Everest 2010</p> <p>Nghiên cứu về hệ thống chiếu sáng thông minh (AFS) trên xe Toyota Camry 2012</p> <p>Mô phỏng hệ thống phanh abs trên xe Toyota Vios 2017 ứng dụng phần mềm Inventer</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa xe trên xe Toyota Vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Corolla Altis 1.8E 2017</p> <p>Nghiên cứu phân tích độ bền khung vỏ ô tô khách khi lật ngang</p>	<p>Nguyễn Huy Đức</p> <p>Nguyễn Văn Đức</p> <p>Đàm Thái Bảo</p> <p>Vương Văn Anh</p> <p>Ngô Thành Đạt</p> <p>Hoàng Đình Điệp</p> <p>Tạ Phương Đông</p> <p>Nhữ Công Tuấn Anh</p> <p>Nguyễn Văn Bình</p> <p>Phùng Mạnh Cường</p> <p>Vũ Văn Hiếu</p> <p>Mai Thanh Tùng</p> <p>Hoàng Văn Công</p> <p>Nguyễn Công Hải</p> <p>Trần Mạnh Cường</p> <p>Vũ Tiến Đạt</p> <p>Mai Thanh Đề</p> <p>Ngô Tuấn Duy</p> <p>Lê Văn Hòa</p> <p>Phạm Anh Tú</p> <p>Hoàng Văn Đức</p> <p>Hà Minh Thành</p> <p>Đông Đức Trung</p>	
--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe Toyota Vios Nghiên cứu hệ thống truyền lực trên xe Toyota Vios</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực điện trên xe Camry 2.5Q 2015 Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử EFI trên ô tô Nghiên cứu hệ thống lái xe Hyundai i10 2019</p> <p>Tính toán kiểm nghiệm hệ thống phanh xe Ford Everest Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Mazda BT50 Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Altis Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios Tính toán thiết kế ly hợp trên xe tải Hino WU422 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Innova 2.0v Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Land Rover Nghiên cứu hệ thống lái xe Toyota Vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Toyota Vios 2015 Hệ thống làm mát trên xe toyota vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống cung cấp nhiên liệu common rail của động cơ diesel của xe Toyota Fortuner 2,5G MT 4X2 2010 Hệ thống phanh ABS trên Toyota Vios Nghiên cứu hệ thống lái xe Camry 2.5Q 2015 Hệ thống cung cấp điện trên xe ô tô Camry Hệ thống treo trên xe camry 2.5Q</p> <p>Nghiên cứu hệ thống trợ lực lái điện trên xe toyota 2.5Q Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trên xe Mazda cx5</p> <p>Nghiên cứu hệ thống ly hợp trên xe toyota vios 2015 1.5E Nghiên cứu hệ thống khởi động toyota vios 2015 Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 2017 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe vios 2017 Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Vios 2018</p>	<p>Từ Mạnh Trung Nguyễn Anh Vũ</p> <p>Trần Tiến Trung Nguyễn Văn Cương</p> <p>Đoàn Văn Thiện Lê Văn Quyết Phạm Minh Tấn Vũ Mạnh Thiệp Phan Văn Thọ</p> <p>Nguyễn Minh Đức Đặng Tiến Dũng</p> <p>Phạm Ngọc Dương Cù Thanh Hải Mai Quang Hậu Nguyễn Văn Trường Chu Nhật Việt</p> <p>Hoàng Khải Hưng</p> <p>Đặng Minh Quang</p> <p>Nguyễn Ngọc Sơn</p> <p>Phạm Đức Tín</p> <p>Trương Văn Toàn</p> <p>Nguyễn Đỗ Minh Khiêm Nguyễn Trung Phong</p>	
--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu thiết kế hệ thống nhận biết vật cản trên xe Tesla model S 2016</p> <p>Nghiên cứu thiết kế động cơ điện xe Tesla model S 2016 bằng phần mềm Inventor</p> <p>Nghiên cứu tính toán thiết kế hệ thống khung vỏ xe Tesla model S</p> <p>Nghiên cứu thiết kế hệ thống pin xe Tesla model S 2016</p> <p>Nghiên cứu thiết kế hệ thống treo khí nén xe Tesla model S 2016</p> <p>Nghiên cứu thiết kế hệ thống truyền động xe Tesla model S 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống tự hành trên xe Google 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Toyota Vios 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 2010</p> <p>Hệ thống lái trợ lực điện Mazda CX5 2014</p> <p>Nghiên cứu kiểm nghiệm bền thanh ổn định ngang trên xe</p> <p>Thiết kế phanh từ trường sử dụng cho thanh ổn định ngang</p> <p>Nghiên cứu hệ thống ABS xe Toyota Innova 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái điện trên xe Toyota Vios</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Mercedes C200</p> <p>Mô phỏng dao động hệ thống treo xe Vinfast Fadil</p> <p>Mô phỏng dao động hệ thống treo trên xe Mazda CX5 2018</p> <p>Nghiên cứu Hệ thống treo trên xe Mazda CX5 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios 2017</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Innova 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo Toyota Inova 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái Toyota Vios 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh Toyota Vios 2020</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh Toyota Fortuner 2017</p>	<p>Đỗ Văn Hiếu Lê Đăng Hùng Bùi Văn Bằng</p> <p>Ngô Bình Dương</p> <p>Nguyễn Văn Hạnh Đỗ Minh Hiếu Nguyễn Minh Hiếu Hoàng Đình Quân Nguyễn Đức Quân</p> <p>Phạm Quang Sứ Nguyễn Văn Tú</p> <p>Phùng Văn Chiến Phí Quang Minh Nguyễn Nhật Nam Lò Văn Sơn Nguyễn Hữu Thắng Nguyễn Xuân Thành Nguyễn Hữu Thiết Đỗ Đức Toàn Lê Văn Toàn Trịnh Văn Trường Nguyễn Minh Tuấn Hà Văn Tĩnh Diệp Văn Tư Lê Đức Anh</p> <p>Chu Văn Đức Trần Văn Nội Nguyễn Duy Phương</p>	
--	---	--	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống treo xe UAZ Nghiên cứu hệ thống lái Hyundai-I10 2019 Nghiên cứu hệ thống lái điện Toyota Vios 2015 Nghiên cứu hệ thống phanh TOYOTA VIOS 2017 Nghiên cứu hệ thống phanh Toyota Vios 2018 Nghiên cứu hệ thống treo Toyota Vios 2017 Nghiên cứu hệ thống lái Toyota Corola Altis 2018 Nghiên cứu hệ thống phanh xe Hyundai-Santafe 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực điện trên xe TOYOTA VIOS 2010 Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 2014 Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Vios 2016 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Honda City 2014 Nghiên cứu hệ thống treo Camry 2.5 2019 Nghiên cứu hệ thống lái xe corolla Altis 2019 Nghiên cứu hệ thống Chiếu sáng trên xe Camry 2012 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe VIOS 2014 Nghiên cứu hệ thống treo trên xe ô tô Camry 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Toyota Vios 2015 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe TOYOTA VIOS 2015 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota Hilux 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe KIA MORNING 2015 Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử EFI trên xe Toyota INNOVA G 2017</p> <p>Nghiên cứu về hệ thống phun xăng điện tử trên Toyota Vios 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe TOYOTA VIOS 2014 Nghiên cứu hệ thống khởi động sử dụng SMARKEY trên xe Huyndai Grand I10 MT 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Kia morning 2016</p>	<p>Nguyễn Văn Tuấn Phạm Trọng Tuyển Bùi Đức Tuyển Đoàn Trung Dũng Nguyễn Đăng Minh Đỗ Anh Tú</p> <p>Nguyễn Ngọc Tư Nguyễn Hữu Bắc Nghiêm Xuân Bách</p> <p>Hoàng Tiến Bảo</p> <p>Nguyễn Văn Chí</p> <p>Nguyễn Duy Điệp</p> <p>Nguy Văn Đồng</p> <p>Lê Đình Lâm</p> <p>Nguyễn Thành Long Vũ Đình Long Giáp Việt Mạnh Nguyễn Văn Tùng Đông Ngọc Bình Trần Ngọc Cường Nguyễn Văn Thuận</p> <p>Vũ Xuân Hùng Phạm Ngọc Minh</p> <p>Nguyễn Anh Ngọc</p> <p>Bùi Quang Quý</p>	
--	--	---	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe Innova 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe TOYOTA VIOS 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống ly hợp trên xe tải kia K3000</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Innova 2009</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nạp trên xe tải KIA 2700</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe tải Huyndai H-100</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử EFI động cơ 1TR-FE trên xe INNOVA-G 2012</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Huyndai Santafe 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên xe Toyota Vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota Altis Corolla 2.0 - 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống túi khí an toàn trên xe Toyota Land Cruiser 2012</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu Common Rail của động cơ diesel trên ô tô Toyota Fortuner 2.5G MT 4X2 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Mazda CX5- 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios 2017</p> <p>Nghiên cứu chẩn đoán hệ thống lái trên xe Toyota Vios 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota camry 2.5Q 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Camry 2.5Q 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Innova 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Camry 2.5Q 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota Vios 2017</p>	<p>Nguyễn Đình Thái</p> <p>Trần Thành Thái</p> <p>Trần Bình Thanh</p> <p>Bùi Đức Toàn</p> <p>Lê Trọng Hiếu</p> <p>Nguyễn Duy Linh</p> <p>Bùi Thiên Lộc</p> <p>Đình Văn Lộc</p> <p>Cao Văn Nam</p> <p>Đặng Văn Nghĩa</p> <p>Nguyễn Tuấn Ngọc</p> <p>Trần Quang Duy</p> <p>Lương Văn Hiếu</p> <p>Phùng Duy Huy</p> <p>Văn Đức Huy</p> <p>Trần Văn Kỳ</p> <p>Phan Tiến Lâm</p> <p>Nguyễn Hữu Liên</p> <p>Kiều Văn Mạnh</p>	
--	--	---	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Camry 2.5Q</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử trên xe Toyota vios 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Honda Civic</p> <p>Nghiên cứu động lực học và điều khiển hệ thống lái Steer by wire trên ô tô con</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hoà trên xe ô tô TOYOTA VIOS 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh thuỷ lực có trợ lực trên xe Corolla Altis 2.0</p> <p>Nghiên cứu hệ thống chiếu sáng và tín hiệu trên ô tô</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên ô tô xe Toyota Vios 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử trên xe Toyota Vios 2012</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động xe Kia Caren</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Kia Rio</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động xe Kia Rio</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh xe Kia Caren</p> <p>Nghiên cứu ly hợp xe Kia Caren</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng thiết kế khung xe tải</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng thiết kế khung xe tải</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh điện tử ABS trên xe Corolla altis 1.8E 1.8MT</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng biên dạng vỏ xe đua công thức 1 bằng phần mềm CFD - Ansys</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe TOYOTA VIOS 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo khí nén trên xe Thaco Kinglong KB120SH</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trực tiếp trên xe Toyota Camry 2013</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Kia Morning 2015</p>	<p>Ngô Đức Thành</p> <p>Đào Thành Đạt</p> <p>Vũ Quốc Đoàn</p> <p>Nguyễn Văn Hà</p> <p>Đoàn Quang Huy</p> <p>Bùi Khánh Loan</p> <p>Đoàn Văn Mạnh</p> <p>Cao Thị Mến</p> <p>Nguyễn Danh Nhật</p> <p>Phan Huy Thiệp</p> <p>Nguyễn Hải Dương</p> <p>Nguyễn Tiến Hiếu</p> <p>Nguyễn Trung Hiếu</p> <p>Nguyễn Tuấn Huy</p> <p>Ngô Sơn Lực</p> <p>Đoàn Tuấn Phước</p> <p>Vũ Thành Trung</p> <p>Phạm Hải Triều</p> <p>Nguyễn Văn Thăng</p> <p>Trần Văn Quang</p> <p>Bùi Đình Long</p>	
--	---	---	--

		<p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota Corolla Altis 1.8AT 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Camry 2.5Q 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe Toyota Camry 2.0E 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh điện tử ABS trên xe Toyota Camry 2018 2.0E</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Honda Civic 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Camry 2.5Q 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo độc lập trên xe Toyota Corolla Altis 2019</p> <p>Khảo sát hệ thống làm mát trên động cơ 1TR-FE trên xe Toyota Innova</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái điện trên xe Toyota Camry 2.5Q 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Hyundai I10 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Camry 2.0E 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hoà trên xe BMW X6</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu phun xăng trực tiếp GDI trên động cơ Toyota Camry 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống Turbo tăng áp lắp trên xe Honda CR-V 1.5 G model 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu phun dầu điện tử CDI trên xe Hyundai Santafe 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều khiển cam thông minh trên xe Toyota Camry 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu phun xăng điện tử EFI trên động cơ Toyota Vios 2012</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trên xe Fortuner 2.7 AT 4x4 Gasoline</p> <p>Nghiên cứu hệ thống Turbo tăng áp lắp trên xe Mazda3 Turbo</p>	<p>Quản Minh Sơn</p> <p>Nguyễn Duy Thông</p> <p>Trương Văn Thuận</p> <p>Hoàng Việt Tuấn</p> <p>Nguyễn Anh Tuấn</p> <p>Trần Văn Trung</p> <p>Nguyễn Quang Huy</p> <p>Nguyễn Đình Khải</p> <p>Lê Quốc Khánh</p> <p>Trịnh Tuấn Kiệt</p> <p>Phạm Quang Linh</p> <p>Phạm Văn Lộc</p> <p>Nguyễn Văn An</p> <p>Nguyễn Văn Việt Anh</p> <p>Đặng Thế Anh</p> <p>Dương Tuấn Anh</p> <p>Vũ Xuân Nhất</p> <p>Phạm Việt Thanh</p> <p>Phạm Tiến Thọ</p> <p>Lương Thế Toàn</p> <p>Nguyễn Anh Tuấn</p>	
--	--	--	--	--

	<p>Khảo sát hệ thống nhiên liệu trên xe Hyundai Santafe Nghiên cứu hệ thống khởi động Kia Morning 2015 Nghiên cứu hệ thống phanh xe Toyota camry 2.5Q</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Innova 2010 Nghiên cứu hệ thống treo xe Lexus LX570 Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota Vios 2012 Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe toyota corolla altis</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trên xe Honda CRV 2015 Nghiên cứu hệ thống lái trên xe toyota camry 2013 Nghiên cứu hệ thống treo xe tải 4 tấn</p> <p>Nghiên cứu kết cấu ly hợp trên xe ô tô TOYOTA VIOS E 2012 Nghiên cứu kết cấu cụm ly hợp xe Toyota Innova</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử EFI trên toyota camry 2.5Q</p> <p>Nghiên cứu mô phỏng đánh giá tính năng kinh tế, kỹ thuật và phát thải của động cơ xe máy EFI khi sử dụng nhiên liệu xăng sinh học Nghiên cứu ổn định động cơ Diesel D243</p> <p>Nghiên cứu biện pháp giảm ồn cho động cơ D423 khi tăng áp</p> <p>Nghiên cứu biện pháp giảm ồn cho động cơ D423 khi tăng áp</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều khiển hệ số dư lượng không khí cho buồng cháy thể tích không đổi</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều khiển hệ số dư lượng không khí cho buồng cháy thể tích không đổi</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên động cơ xe ô tô Toyota Corolla Altis 2018</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên động cơ xe ô tô Toyota Fortuner (2018)</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên xe Mazda CX5 2016</p>	<p>Hoàng Đình Tùng Nguyễn Văn Tùng</p> <p>Nguyễn Văn Việt</p> <p>Vũ Văn Hanh Trần Hoàng Linh</p> <p>Đặng Phương Nam</p> <p>Đặng Văn Thành</p> <p>Ngô Thanh Tùng</p> <p>Thân Thế Tùng</p> <p>Nguyễn Xuân Tùng</p> <p>Hoàng Đức Anh</p> <p>Mai Xuân Cảnh</p> <p>Nguyễn Minh Chiến</p> <p>Đỗ Văn Chính</p> <p>Vũ Văn Giới</p> <p>Vũ Hồng Nam</p> <p>Nguyễn Trọng Đạt</p>	
--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trên xe Toyota Vios 2015</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát động cơ ô tô Toyota Vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Carmy 2.5Q 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống truyền lực trên xe Toyota Vios 2016</p> <p>Ứng dụng phần mềm GT-Fuel trong tính toán, khảo sát ảnh hưởng của các thông số kết cấu đến đặc tính phun của hệ thống cung cấp nhiên liệu diesel kiểu Bosch</p> <p>Nghiên cứu xây dựng phần mềm mô phỏng hệ thống cung cấp nhiên liệu diesel kiểu Bosch</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phun xăng điện tử trên xe Toyota Vios</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota Corolla Altis 1.8AT 2014</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trợ lực thủy lực trên xe toyota inova 2019 2.0v</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát động cơ 1TR-FE trên xe TOYOTA INOVA 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trên xe TOYOTA VIOS 2010</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên xe Toyota Vios 2017</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hòa trên xe Mazda3</p> <p>Nghiên cứu hệ thống khởi động trên xe Toyota Vios 2017</p> <p>Nghiên cứu hệ thống treo trên xe Toyota Vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh ABS trên xe Toyota Vios 2017</p> <p>Nghiên cứu hệ thống điều hoà trên toyota vios 2016</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe vios 2015</p> <p>Nghiên cứu về hệ thống treo trên xe Toyota Camry 2010</p>	<p>Kiều Đức Anh</p> <p>Mai Văn Hùng</p> <p>Nguyễn Hữu Việt An</p> <p>Nguyễn Hoàng Anh</p> <p>Nguyễn Việt Anh</p> <p>Tổng Đức Bách</p> <p>Nguyễn Văn Công</p> <p>Nguyễn Duy Cừ</p> <p>Nguyễn Văn Cường</p> <p>Đào Trọng Đại</p> <p>Bùi Mạnh Dũng</p> <p>Nguyễn Bá Hải</p> <p>Hà Minh Đức</p> <p>Nguyễn Tùng Dương</p> <p>Bùi Hải Huy</p> <p>Tạ Văn Phú</p> <p>Nguyễn Mạnh Tuấn</p> <p>Phạm Văn Khánh</p> <p>Trần Việt Hoàng</p> <p>Lê Văn Dũng</p> <p>Vũ Mạnh Dũng</p> <p>Phạm Văn Hiệp</p>	
--	--	--	--

		<p>Nghiên cứu hệ thống khởi động xe Toyota Camry 2.0G</p> <p>Nghiên cứu hệ thống lái trên xe Toyota corolla altis 1.8</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Honda Civic 2009 1.8</p> <p>Nghiên cứu hệ thống đánh lửa trên xe Vios 2007</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Toyota vios 2007</p> <p>Nghiên cứu hệ thống bôi trơn trên xe Vios 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống làm mát trên xe Vios 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống nhiên liệu trên xe Vios 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống Lái trên xe Vios 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ thống phanh trên xe Vios 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ lái trên xe Hilux 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ phanh trên xe Hilux 2019</p> <p>Nghiên cứu hệ làm mát trên xe Toyota Hilux 2019</p> <p>Nâng cao hiệu quả hoạt động Marketing thu hút khách du lịch nội địa của công ty Cổ phần Thương mại và dịch vụ du lịch Tân Á</p> <p>Nghiên cứu nâng cao chất lượng dịch vụ phòng tại Khách sạn Mường Thanh Grand Cửa Lò</p> <p>Nâng cao chất lượng đội ngũ lễ tân Khách sạn A25</p> <p>Xây dựng sản phẩm du lịch sinh thái tại vườn Quốc gia Bến En</p> <p>Giải pháp phát triển du lịch Tỉnh Hà Giang sau đại dịch COVID 19</p> <p>Khai thác giá trị di tích chùa Hà Tiên, Tỉnh Vĩnh Phúc phục vụ hoạt động du lịch</p> <p>Phát triển du lịch cộng đồng tại Huyện con Cuông tỉnh Nghệ An</p> <p>Khu di tích Kim Liên trong phát triển du lịch Tỉnh Nghệ An</p> <p>Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch trải nghiệm tại Tỉnh Lạng Sơn</p>	<p>Nguyễn Minh Hiếu Nguyễn Nam Long Nguyễn Thành Luân Nguyễn Văn Nguyên Phạm Xuân Nhật</p> <p>Nguyễn Thị Minh Khánh</p> <p>Hồ Thị Hải Yến Đương Thị Mến</p> <p>Cao Thị Thương</p> <p>Ngô Văn Nhiên</p> <p>Nguyễn Thị Thanh Hương</p> <p>Vũ Thị Lợi</p> <p>Văn Thị Lý</p> <p>Trần Thị Thúy Nga</p> <p>Phạm Thị Thu Hồng</p> <p>Hồ Thị Hải Thúy</p> <p>Trần Thị Thu Trang</p> <p>Phùng Thị Như Quỳnh</p> <p>Đoàn Thị Quyên</p>	
--	--	---	---	--

	<p>Nghiên cứu và phát triển loại hình du lịch thiện nguyện tại bản Mềm, xã Thanh Nua, Huyện Điện Biên, Tỉnh Điện Biên</p> <p>Khu du lịch sinh thái Cồn đen trong phát triển du lịch Thái Bình</p> <p>Bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa tộc người Mường gắn với phát triển du lịch cộng đồng tại Huyện Nho Quan, Tỉnh Ninh Bình</p> <p>Tâm lý khách du lịch Trung Quốc khi tham quan du lịch tại Việt Nam</p> <p>Phát triển làng nghề chiếu cói Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa phục vụ hoạt động du lịch</p> <p>Thực trạng phát triển tại khu du lịch sinh thái Thung Nham, Tỉnh Ninh Bình</p> <p>Bảo tồn và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của chợ tỉnh Sa Pa</p> <p>Khai thác giá trị khu du tích Lam Kinh gắn với phát triển du lịch tỉnh Thanh Hóa</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân tại khách sạn Busan</p> <p>Nghiên cứu chương trình du lịch phục vụ khách du lịch sinh viên Hoàn thiện chiến lược kinh doanh của khách sạn FLC GRAND HOTEL SAM SON</p> <p>Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch cộng đồng tại làng vườn Bách Thuận tỉnh Thái Bình</p> <p>Bảo tồn và phát huy giá trị di sản Hoàng Thành Thăng Long gắn với hoạt động du lịch</p> <p>Nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý bộ phận buồng của khách sạn Crowne Plaza West Hanoi</p> <p>Hiệu quả hoạt động kinh doanh của chuỗi Cafe The Coffee House</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ bàn tại khách sạn Hanoi Emerald Waters Hotel & Spa</p> <p>Nâng cao chất lượng dịch vụ của bộ phận buồng tại khách sạn A25, 66 Trần Thái Tông</p>	<p>Trần Thị Thúy Phương</p> <p>Nguyễn Thị Linh</p> <p>Lê Thị Ngọc Mai</p> <p>Ngô Thị Nga</p> <p>Phạm Thị Xuân</p> <p>Lê Thị Thùy Linh</p> <p>Nguyễn Thị Loan</p> <p>Đặng Thị Ngà</p> <p>Dương Thị Khánh Ly</p> <p>Phạm Minh Tuấn</p> <p>Nguyễn Thị Thúy Loan</p> <p>Bé Thị Hoàng Nhật</p> <p>Lê Thị Ngân</p> <p>Trịnh Thị Hải</p> <p>Trịnh Thị Hồng Hải</p> <p>Lê Quang Linh</p> <p>Nguyễn Thị Thủy</p> <p>Nguyễn Thị Hoài Thu</p>	
--	---	--	--

	<p>Quản trị cơ sở vật chất, kỹ thuật tại bộ phận Buồng Phòng của khách sạn Sen Hotel</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của nhà hàng JW Café tại khách sạn JW Marriott</p> <p>Nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ lưu trú tại khách sạn Crowne Plaza West Hanoi</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân khách sạn L'Heritage Hàng Gà Hà Nội</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận buồng tại FLC Sầm Sơn</p> <p>Chất lượng dịch vụ ăn uống của nhà hàng Royal Restaurant tại FLC Vĩnh Phúc</p> <p>Nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ ăn uống tại khách sạn Quốc Hoa Premier</p> <p>Quản thẻ di tích lịch sử văn hoá Phó Hiến trong phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên</p> <p>Phát triển du lịch cộng đồng tại xã Hồng Vân, huyện Thường Tín, Hà Nội</p> <p>Khai thác giá trị Khu du lịch quốc gia Tam Chúc gắn với phát triển du lịch văn hóa tỉnh Hà Nam</p> <p>Tiềm năng phát triển du lịch văn hóa tại thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh</p> <p>Nghiên cứu phát triển du lịch làng nghề long nhãn Hồng Nam, tỉnh Hưng Yên</p> <p>Nghiên cứu văn hóa ẩm thực dân tộc Tày huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai phục vụ phát triển du lịch</p> <p>Nghiên cứu lễ hội Lồng Tồng dân tộc Tày huyện Bảo Yên, tỉnh Lào Cai phục vụ phát triển du lịch</p> <p>Làng nghề trồng Đọi Sơn trong phát triển du lịch</p> <p>Khai thác giá trị di tích đình Tây Đằng phục vụ hoạt động du lịch</p> <p>Nghiên cứu phát triển du lịch làng nghề truyền thống làng trồng Đọi Tam, tỉnh Hà Nam</p> <p>Phát triển du lịch cộng đồng tại làng cổ Đường Lâm</p> <p>Phát triển du lịch sinh thái của vườn quốc gia Pù Mát, tỉnh Nghệ An</p>	<p>Đỗ Thị Mơ</p> <p>Trần Thị Vân Anh</p> <p>Lê Minh Châu</p> <p>Nguyễn Bích Thủy</p> <p>Phạm Thị Điền</p> <p>Vũ Thị Hương Giang</p> <p>Trần Công Minh</p> <p>Hoàng Minh Hợi</p> <p>Nguyễn Thùy Linh</p> <p>Nguyễn Tiến Nam</p> <p>Nguyễn Thị Nhài</p> <p>Nguyễn Thị Ánh</p> <p>Bùi Thị Hồng</p> <p>Vũ Thị Duyên</p> <p>Nguyễn Thị Ngọc</p> <p>Nguyễn Thị Trà Giang</p> <p>Đông Thị Mỹ Huyền</p> <p>Nguyễn Minh Nhật</p> <p>Trịnh Thị Như Quỳnh</p>	
--	--	--	--

		<p>Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch sức khỏe tại tỉnh Thái Bình</p> <p>Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch nông nghiệp tại tỉnh Hải Dương</p> <p>Nghiên cứu phát triển du lịch cộng đồng tại tỉnh Bắc Giang</p> <p>Phát huy giá trị văn hóa chợ Viềng phục vụ phát triển du lịch tỉnh Nam Định</p> <p>Nghiên cứu chất lượng các chương trình du lịch nội địa đến Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu chất lượng chương trình du lịch tại Công ty du lịch Vietravel</p> <p>Nghiên cứu phát triển loại hình du lịch MICE tại thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa</p> <p>Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch tại xã Hòa Hậu, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam</p> <p>Nghiên cứu lễ hội đình Tổng Trân trong phát triển du lịch tỉnh Hưng Yên</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân khách sạn A25 - 61 Lương Ngọc Quyến</p> <p>Nghiên cứu hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống tại khách sạn Crowne Plaza West Hà Nội</p> <p>Nâng cao chất lượng đội ngũ nhân viên nhà hàng Lacour tại khách sạn Silk Path Boutique Hà Nội</p> <p>Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ buồng phòng tại khách sạn My Hotel Hoàng Cầu 3</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận buồng tại khách sạn FLC Luxury Resort Vĩnh Phúc</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận buồng tại khách sạn Silk Path Hà Nội</p> <p>Nghiên cứu sự hài lòng của khách hàng về chất lượng phục vụ tại nhà hàng Lacka của khách sạn Crowne Plaza West Hà Nội</p> <p>Giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ lưu trú tại khách sạn JW Marriott Hà Nội</p>	<p>Lê Thị Lệ</p> <p>Trần Thị Hương</p> <p>Hoàng Thị Lan Anh</p> <p>Nguyễn Thị Ánh</p> <p>Nguyễn Thị Thu Hằng</p> <p>Nguyễn Thị Hiền</p> <p>Đinh Ngọc Huyền</p> <p>Đỗ Thùy Linh</p> <p>Vũ Thị Linh</p> <p>Nguyễn Thùy Linh</p> <p>Lê Thị Lan</p> <p>Hà Thanh Thư</p> <p>Bùi Thị Hòa My</p> <p>Phạm Thị Thảo</p> <p>Lê Thị Thùy</p> <p>Hồ Thị Đoan Trang</p> <p>La Thị Bích Liên</p>	
--	--	--	--	--

	<p>Nghiên cứu giá trị di tích chùa Thắng Phúc- Thành phố Hải Phòng phục vụ phát triển du lịch</p> <p>Khai thác giá trị di tích và lễ hội đền Lỵu Phố gắn với phát triển du lịch ở tỉnh Nam Định</p> <p>Phát triển du lịch sinh thái tại làng tre Phú An- Tỉnh Bình Dương</p> <p>Phát triển du lịch làng nghề gò đúc đồng Đại Bái tại Bắc Ninh</p> <p>Khai thác tài nguyên du lịch văn hóa đối với sự phát triển du lịch của địa bàn tỉnh Hòa Bình</p> <p>Nghiên cứu, xây dựng sản phẩm du lịch làng nghề tại làng nghề nhiếp ảnh Lai Xá</p> <p>Khai thác và phát triển du lịch tại Bảo tàng Dân tộc học Việt Nam</p> <p>Khai thác các giá trị văn hoá người Cao Lan trong phát triển Du lịch: Nghiên cứu trường hợp tại bản Ven, Xuân Lương, Yên Thế, Bắc Giang</p> <p>Nghiên cứu phát triển loại hình du lịch giáo dục trải nghiệm tại tỉnh Hải Dương</p> <p>Phát triển du lịch sinh thái miệt vườn tại huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương</p> <p>Phát triển du lịch tại Khu du lịch sinh thái núi Ngãm, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định</p> <p>Nghiên cứu giải pháp phát triển du lịch tại cụm di tích đền Cờn - Nghệ An</p> <p>Khai thác nghệ thuật biểu diễn dân gian tại các làng nghề truyền thống để xây dựng chương trình du lịch chuyên biệt</p> <p>Nghiên cứu tiềm năng phát triển du lịch tại Huyện Mê Linh, Đông Anh, Sóc Sơn - Hà Nội</p> <p>Khai thác giá trị Đạo Mẫu trong phát triển du lịch tâm linh: trường hợp Phủ Quảng Cung, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định</p> <p>Nghiên cứu phát triển du lịch cộng đồng ở Bản Ven xã Xuân Lương, huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang</p>	<p>Đinh Thị Lan Anh</p> <p>Hoàng Thị Linh</p> <p>Nguyễn Thị Thảo</p> <p>Nguyễn Thị Dung</p> <p>Đỗ Thị Phương Thúy</p> <p>Trần Thị Thục Chinh</p> <p>Nguyễn Văn Thái</p> <p>Đàm Văn Huy</p> <p>Lê Thị Anh Xuân</p> <p>Lê Thị Tuyết</p> <p>Phùng Thị Ánh Mơ</p> <p>Bùi Thị Hà Phương</p> <p>Hà Như Quỳnh</p> <p>Nguyễn Thị Thủy</p> <p>Bùi Thị Hải Yến</p> <p>Bùi Thị Hải Yến</p>	
--	--	---	--

		<p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân khách sạn Fortuna Hà Nội</p> <p>Phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống tại khách sạn A25 Hàng Bún</p> <p>Nghiên cứu chính sách sản phẩm của các khách sạn khu vực phố cổ Hà Nội trong bối cảnh đại dịch Covid</p> <p>Giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn tại khu vui chơi giải trí của Flamingo Đại Lải Resort</p> <p>Nâng cao chất lượng dịch vụ ăn uống tại nhà hàng lẩu Haidilao-Vincom Trần Duy Hưng</p> <p>Nâng cao hiệu quả đặt phòng của khách lẻ tại khách sạn Western Hà Nội</p> <p>Nâng cao hiệu quả truyền thông tại khu du lịch tâm linh sinh thái Tây Yên Tử tỉnh Bắc Giang</p> <p>Nâng cao chất lượng chương trình du lịch Hà Nội - Tam Chúc tại công ty cổ phần dịch vụ lữ hành Đông Nam Á</p> <p>Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh doanh dịch vụ bổ sung tại khách sạn A25 cơ sở 221-223 Bạch Mai</p> <p>Phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ ăn uống tại khách sạn A25 cơ sở 221-223 Bạch Mai</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận lễ tân tại khách sạn Casabella</p> <p>Nâng cao chất lượng phục vụ của bộ phận buồng khách sạn nghỉ dưỡng Mashikokan</p>	<p>Hoàng Thị Lệ Nguyệt</p> <p>Nguyễn Công Sơn</p> <p>Nguyễn Thị Hồng Suốt</p> <p>Lương Thị Minh Tâm</p> <p>Trần Thị Ngọc Thư</p> <p>Bùi Thị Thương</p> <p>Trần Thị Thu Uyên</p> <p>Nguyễn Thị Thu Hiền</p> <p>Nguyễn Xuân Hà Phương</p> <p>Nguyễn Thị Thư</p> <p>Phạm Thị Thu Hằng</p> <p>Nguyễn Phương Thảo</p> <p>Nguyễn Thị Thu Lan</p> <p>Nguyễn Phương Linh</p> <p>Trần Thị Minh Lý</p> <p>Nguyễn Thị Mỹ Linh</p> <p>Nguyễn Thị Thu Hiền</p>	
--	--	---	---	--

			Đàm Thị Lam Nguyễn Việt Chinh Hồ Thùy Trang	
--	--	--	---	--

G. Công khai thông tin đào tạo theo đơn đặt hàng của nhà nước, địa phương và doanh nghiệp

TT	Tên đơn vị đặt hàng đào tạo	Số lượng	Trình độ đào tạo	Chuyên ngành đào tạo	Kết quả đào tạo
1	Trường Cao đẳng Kinh tế Công nghiệp Hà Nội (đào tạo cho cán bộ nhân viên Tổng công ty Truyền tải điện Quốc gia)	262	Ngắn hạn	Kỹ năng giảng dạy cho giảng viên nội bộ	Đạt

H. Công khai hội nghị, hội thảo khoa học do cơ sở giáo dục tổ chức

TT	Tên chủ đề hội nghị, hội thảo khoa học	Thời gian tổ chức	Địa điểm tổ chức	Số lượng đại biểu tham dự
1	Hội thảo khoa học “Chuyển đổi số trong phát triển trường đại học thông minh”	25/12/2021	Phòng hội thảo tầng 4 - Nhà A1, Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	150
2	Hội thảo “Chia sẻ kinh nghiệm về Hóa học xanh tại doanh nghiệp - lồng ghép Hóa học xanh và bài giảng tại trường Đại học”	11/10/2021	Trực tuyến tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	120
3	Hội thảo khoa học “Chất lượng lợi nhuận doanh nghiệp: cơ sở lý luận và thực tiễn”	29/10/2021	Phòng họp tầng 1 - Nhà B1, Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	150
4	Hội nghị khoa học HaUI lần thứ V	30/10/2021	Phòng họp tầng 4 - Nhà A1, Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	350
5	Hội thảo khoa học Quốc tế “Nghiên cứu về Quản lý và Công nghệ 2021”	10/12/2021	Trực tuyến tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	400

6	Hội nghị Tổng kết và Trao giải Sinh viên nghiên cứu khoa học (NCKH) lần thứ XII	23/12/2021	Trực tuyến và trực tiếp tại Hội trường tầng 3 - Nhà A11, Trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	1.000
7	Tọa đàm “Đào tạo nguồn nhân lực Logistics và quản lý chuỗi cung ứng”	26/3/2022	Phòng họp tầng 4 - Nhà A1, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	500
8	Tọa đàm “ Phân tích dữ liệu và tương lai của phân tích dữ liệu trong kỷ nguyên số”	26/4/2022	Phòng họp tầng 4 - Nhà A1 và trực tuyến trên Zoom	150

I. Công khai thông tin về các hoạt động nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ, sản xuất thử và tư vấn

TT	Tên dự án, nhiệm vụ khoa học công nghệ	Người chủ trì và các thành viên	Cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Tóm tắt sản phẩm, ứng dụng thực tiễn
1	Nghiên cứu tạo lớp cacbit titan trên bề mặt khuôn dập nóng bằng phương pháp gia công tia lửa điện để nâng cao khả năng làm việc của khuôn.	<ol style="list-style-type: none"> 1. PGS.TS. Phạm Văn Đông 2. ThS. Nguyễn Huy Kiên 3. TS. Nguyễn Hữu Phấn 4. TS. Trần Quốc Hùng 5. ThS. Hoàng Xuân Thịnh 6. ThS. Nguyễn Mai Anh 8. ThS. Hoàng Văn Nam 9. CN. Phạm Thị Minh Hoa 10. TS. Ngô Cường 	Bộ Công Thương	4/2021-6/2022	760	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế bộ bản vẽ và quy trình công nghệ chế tạo lòng khuôn và khuôn dập, bộ điện cực. - Chế tạo 03 bộ khuôn dập, tạo lớp cacbit titan trên bề mặt khuôn - Công bố bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus. - Kết quả nghiên cứu của đề tài ứng dụng trong thực tế để tạo lớp cacbit titan trên bề mặt khuôn dập nóng bằng phương pháp gia công tia lửa điện để nâng cao khả năng làm việc của khuôn.
2	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo robot hàn mạch in	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Kiều Xuân Thực 2. ThS. Nguyễn Huy Kiên 3. TS. Lê Văn Thái 4. TS. Hoàng Mạnh Kha 5. TS. Nguyễn Bá Nghiễn 6. TS. Quách Đức Cường 7. TS. Nguyễn Anh Tú 8. ThS. Lê Việt Tiến 9. ThS. Nguyễn Hữu Hải 	Bộ Công Thương	4/2021-6/2022	800	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế và chế tạo robot hàn mạch in bao gồm phần cứng, phần mềm hoàn thiện - Công bố 01 bài báo khoa học thuộc danh mục tính điểm - Kết quả nghiên cứu của đề tài để ứng dụng thay thế con người thực hiện thao tác,

		10. ThS. Nguyễn Văn Tùng				công đoạn gia công , hàn các board mạch điện tử, nâng cao chất lượng, hiệu quả của quá trình hoàn thiện mạch in
3	Nghiên cứu quy trình công nghệ chế tạo vật liệu polyme composit trên cơ sở polypropylen (PP) gia cường bã cà phê ứng dụng để sản xuất nhựa gia dụng	<ol style="list-style-type: none"> 1. PGS.TS. Vũ Minh Tân 2. TS. Lê Thị Hồng Nhung 3. TS. Đặng Hữu Trung 4. TS. Nguyễn Ngọc Thanh 5. PGS.TS. Nguyễn Quang Tùng 6. TS. Phạm Thị Mai Hương 7. ThS. Ngô Thúy Vân 8. TS. Nguyễn Thanh Tùng 9. TS. Phạm Thị Thu Hà 10. TS. Nguyễn Trung Đức 	Bộ Công Thương	4/2021-12/2022	1.100	<ul style="list-style-type: none"> - 02 quy trình công nghệ chế tạo hạt nhựa polyme composit trên cơ sở polypropylen (PP) gia cường bằng bã cà phê cho 02 loại sản phẩm nhựa gia dụng - 02 quy trình công nghệ chế tạo sản phẩm nhựa gia dụng (thớt dẻo, muối xối cơm) từ hạt nhựa polyme composit trên cơ sở polypropylen (PP) gia cường bằng bã cà phê - Công bố 01 bài báo trên tạp chí khoa học chuyên ngành - Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ
4	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống giám sát chỉ số chất lượng không khí AQI trong môi trường diện rộng dựa trên công nghệ LoRa/IoT	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Nguyễn Văn Thiện 2. ThS. Vương Trung Hiếu 3. TS. Nguyễn Bá Nghiễn 4. TS. Quách Đức Cường 5. PGS.TS. Trịnh Trọng Chương 6. TS. Lê Thị Phượng 7. TS. Phạm Văn Nam 8. TS. Đặng Trọng Hợp 9. TS. Bùi Văn Huy 10. ThS. Nguyễn Văn Đoàn 	Bộ Công Thương	4/2021-6/2022	600	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết kế và chế tạo một hệ thống thu thập dữ liệu để đánh giá chất lượng không khí bao gồm phần cứng, phần mềm hoàn thiện. Hệ thống sử dụng công nghệ mạng cảm biến không dây trên nền tảng LoRa/IoT - Công bố 01 bài báo khoa học thuộc danh mục tính điểm

						- Kết quả nghiên cứu của đề tài để tự động hóa quá trình kiểm soát chất lượng môi trường không khí, dự báo, cảnh báo chất lượng không khí.
5	Nghiên cứu giải pháp thiết kế tích hợp trên phần mềm CAD và gia công biên dạng Cycloid trên máy CNC 5 trục	<ol style="list-style-type: none"> 1. PGS.TS. Phạm Văn Bông 2. PGS.TS. Hoàng Tiên Dũng 3. TS. Nguyễn Văn Thiện 4. PGS.TS. Phạm Văn Đông 5. ThS. Nguyễn Huy Kiên 6. PGS.TS. Hoàng Long 7. ThS. Phạm Thị Thiệu Thoa 8. TS. Đỗ Đức Trung, 9. ThS. Nguyễn Văn Quê 	Bộ Công Thương	4/2021-6/2022	280	<ul style="list-style-type: none"> - 03 Bộ truyền trục vít Cycloid, đảm bảo thông số kỹ thuật và tạo áp tối 8 Bar. - Bộ bản vẽ thiết kế, chế tạo cặp trục vít Cycloid trên cơ sở tích hợp các phần mềm CAD - Quy trình công nghệ gia công bộ truyền trục vít Cycloid trên máy CNC 5 trục. - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng kết quả nghiên cứu của đề tài. - Bài thực hành phục vụ công tác đào tạo từ kết quả nghiên cứu của đề tài. - Công bố bài báo quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus/Tạp chí Khoa học công nghệ có chỉ số ISSN
6	Nghiên cứu thử nghiệm cây Hoàng sin cô (Smallanthus sonchifolius) phục vụ sản xuất hàng hóa tại tỉnh Lai Châu	<ol style="list-style-type: none"> 1. PGS.TS. Nguyễn Quang Tùng 2. TS. Đàm Xuân Thắng 3. TS. Nguyễn Thị Kim An 	Tỉnh Lai Châu	11/2021-11/2023	1.396,982	- Kết quả xây dựng mô hình trồng cây Hoàng Sin cô, quy mô 2ha

		<p>4. TS. Hoàng Đăng Dũng 5. ThS. Nguyễn Bằng Tuyên 6. ThS. Nguyễn Thị Hồng Lĩnh 7. TS. Hoàng Thanh Đức 8. TS. Hoàng Thị Thanh 9. KS. Đoàn Đình Hùng 10. Nguyễn Thị Kim Dung</p>				<ul style="list-style-type: none"> - Kết quả phân tích, đánh giá thành phần hóa học của củ Hoàng Sin Cô - Quy trình công nghệ thử nghiệm sản xuất nước uống từ củ Hoàng Sin cô quy mô 50 lít/mẻ - Quy trình công nghệ thử nghiệm sản xuất miến ăn, quy mô 50kg/mẻ - Bộ TCCS sx nước uống và miến ăn từ củ Hoàng Sin cô - Bộ tài liệu tập huấn quy trình nhân giống, trồng, thu hái, sơ chế, bảo quản của Hoàng Sin Cô - 01 bài báo khoa học
7	<p>Nghiên cứu công nghệ sản xuất vải kháng khuẩn, kháng nước từ nguồn nguyên liệu trong nước ở quy mô công nghiệp, ứng dụng sản xuất một số sản phẩm phục vụ y tế và cộng đồng</p>	<p>1. TS. Lưu Thị Tho 2. ThS. Nguyễn Thị Mai 3. PGS.TS Vũ Thị Hồng Khanh 4. PGS.TS Phạm Đức Cường 5. PGS.TS Phạm Văn Đông 6. TS. Vũ Mạnh Hải 7. TS. Ngô Hà Thanh 8. ThS. Đào Văn Phương 9. ThS. Nguyễn Thị Kim Thu 10. ThS. Nguyễn Trọng Tuấn</p>	Cấp nhà nước	12/2020-07/2023	9.000	<ul style="list-style-type: none"> - Vải kháng khuẩn và kháng nước sử dụng để sản xuất quần áo bảo hộ đáp ứng theo tiêu chuẩn EN 14126 - Vải kháng khuẩn sử dụng để sản xuất khẩu trang đáp ứng theo tiêu chuẩn EN 14683:2014 (Type I) - Vải kháng nước sử dụng để sản xuất khẩu trang đáp ứng theo tiêu chuẩn EN 14683:2014 (Type I) hoặc quần áo bảo hộ đáp ứng theo

		11. ThS. Nguyễn Gia Linh				tiêu chuẩn EN 14126 hoặc tương đương - Bộ quần áo phòng nhiễm khuẩn có khả năng sử dụng lớn hơn 5 lần phù hợp với các quy định tại QCVN 01:2017/BCT, tiêu chuẩn EN 14126 (EN 943-1 – Type 2) hoặc tương đương - Khẩu trang vải kháng khuẩn, kháng nước có khả năng sử dụng lớn hơn 5 lần đáp ứng tiêu chuẩn EN 14683:2014 (Type I)
8	Nghiên cứu quy trình tạo chế phẩm tinh bột kháng tiêu (resistant starch) từ nguồn nguyên liệu chuối xanh và hạt mít để ứng dụng làm thực phẩm bảo vệ sức khỏe	1. PGS.TS. Vũ Minh Tân 2. TS. Nguyễn Kim An 3. TS. Lê Thị Hồng Nhung 4. TS. Đặng Thị Hường 5. TS. Phạm Thị Mai Hương 6. TS. Nguyễn Thị Hương 7. TS. Nguyễn Ngọc Thanh 8. TS. Nguyễn Mạnh Hà 9. TS. Nguyễn Thanh Tùng 10. TS. Phạm Thị Thu Hà 11. TS. Nguyễn Trung Đức 12. TS. Trần Quang Hưng	Cấp nhà nước	12/2021-05/2024	6.400	- Quy trình công nghệ tách tinh bột thô từ nguyên liệu tiềm năng - Quy trình công nghệ tinh chế tinh bột từ nguyên liệu tiềm năng - Quy trình công nghệ biến tính tinh bột và thu nhận tinh bột biến tính từ nguyên liệu tiềm năng hàm lượng tinh bột kháng tiêu > 25% - Quy trình phối chế tạo thực phẩm ăn kiêng bảo vệ sức khỏe - Bộ hồ sơ thực phẩm ăn kiêng chứa tinh bột kháng tiêu

						<ul style="list-style-type: none"> - Công bố 02 bài báo trên tạp chí KH chuyên ngành có uy tín trong nước, 02 bài báo trên tạp chí thuộc danh mục ISI/Scopus - Đào tạo 01 thạc sĩ hoặc hỗ trợ đào tạo 01 tiến sĩ - 01 hồ sơ đăng ký Sở hữu trí tuệ.
9	Nghiên cứu, chuyển giao công nghệ thiết kế và chế tạo khuôn dập nóng cho sản phẩm phụ tùng ô tô xe máy cho doanh nghiệp trong lĩnh vực công nghiệp hỗ trợ	<ul style="list-style-type: none"> 1. PGS.TS. Phạm Đức Cường 2.ThS. Nguyễn Văn Cảnh 3.TS. Nguyễn Văn Thiện 4.PGS.TS. Hoàng Tiến Dũng 5.TS. Nguyễn Xuân Chung 6.ThS. Nguyễn Đức Luận 7.ThS. Nguyễn Văn Quê 8.PGS.TS. Nguyễn Tiến Hân 9.TS. Nguyễn Quốc Tuấn 10.TS. Tạ Đình Xuân 	Cấp Nhà nước	01/2021-12/2022	4.000	<ul style="list-style-type: none"> -Quy trình tính toán, thiết kế, mô phỏng và tối ưu cho khuôn dập nóng ứng dụng phần mềm CAD/CAE; áp dụng cho 02 sản phẩm khuôn -Quy trình công nghệ chế tạo 02 khuôn dập nóng -Bản vẽ thiết kế 02 khuôn dập nóng -04 khuôn dập nóng cho 02 sản phẩm có hình dạng và độ phức tạp khác nhau (được chọn sau khi khảo sát từ các doanh nghiệp) -Bộ chương trình phục vụ đào tạo, chuyển giao công nghệ thiết kế và chế tạo khuôn dập nóng
10	Nghiên cứu công nghệ bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng một số sản phẩm bánh truyền thống của làng	<ul style="list-style-type: none"> 1.TS. Hoàng Thanh Đức 2.TS. Đỗ Thị Hạnh 3.TS. Nguyễn Văn Mạnh 	Cấp tỉnh Phú Thọ	02/2020 - 3/2022	644	<ul style="list-style-type: none"> -Mẫu sản phẩm bánh gai, bánh nẳng, bánh dày, bánh đúc bảo quản bằng phụ gia.

	Dòng, xã Xuân Lũng, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ	<p>4. PGS.TS. Nguyễn Thế Hữu</p> <p>5.TS. Phạm Hương Quỳnh</p> <p>6.TS. Vũ Thị Cương</p> <p>7.TS. Đặng Thị Hương</p> <p>8.BS. Hoàng Thị Mai</p> <p>9.ThS. Hoàng Minh Tuệ</p> <p>10.ThS. Nguyễn Minh Tân</p> <p>11.ThS. Nguyễn Thị Thu Hiền</p>				<p>-Công thức phối hợp phụ gia bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng của bánh nằng làng Dòng</p> <p>Công thức phối hợp phụ gia bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng của bánh dày làng Dòng</p> <p>Công thức phối hợp phụ gia bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng của bánh đúc làng Dòng</p> <p>Hướng dẫn kỹ thuật bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng của bánh gai, bánh nằng, bánh dày, bánh đúc làng Dòng.</p>
11	Nghiên cứu đánh giá ô nhiễm nước thải làng nghề Cơ khí và thiết kế xây dựng mô hình thí điểm hệ thống xử lý nước thải cơ khí xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định	<p>1.TS. Phạm Hương Quỳnh</p> <p>2.TS. Đỗ Thị Cẩm Vân</p> <p>3.TS. Hoàng Thanh Đức</p> <p>4.PGS.TS. Nguyễn Quang Tùng</p> <p>5.TS. Vũ Thị Cương</p> <p>6.Phạm Thị Nguyệt Ánh</p> <p>7.Phạm Thị Thanh Yên</p>	Cấp tỉnh Nam Định	12/2020 - 5/2022	550	<p>- Thiết kế, xây dựng mô hình thí điểm hệ thống xử lý nước thải làng nghề cơ khí xã Xuân Tiến, huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định công suất 1 m³/ngày.đêm</p> <p>- Mô hình xử lý nước thải sản xuất cơ khí công suất Q=1 m³/ngày đêm</p> <p>3.01 quyền mô tả chi tiết quy trình vận hành, hướng dẫn sử dụng và giải pháp khắc phục sự cố của hệ thống xử lý nước thải.</p>

12	<p>Nghiên cứu, thiết lập bản đồ lan truyền ô nhiễm không khí đối với hoạt động giao thông, sản xuất công nghiệp tại tỉnh Vĩnh Phúc</p>	<p>1. TS. Phạm Hương Quỳnh 2. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy 3. TS. Hoàng Thanh Đức 4. PGS.TS Trịnh Trọng Chương 5. PGS.TS. Nguyễn Quang Tùng 6. TS. Vũ Thị Cương 7. PGS.TS. Hồ Quốc Bằng 8. ThS. Trần Kim Thành 9. TS. Phạm Nguyệt Ánh</p>	<p>Cấp tỉnh Vĩnh Phúc</p>	<p>11/2020 - 4/2022</p>	<p>1.700</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ sở dữ liệu phục vụ tính tải lượng ô nhiễm không khí từ hoạt động giao thông, sản xuất công nghiệp, sinh hoạt và sinh học - Bộ dữ liệu tải lượng phát thải hoạt động giao thông, sản xuất công nghiệp - Bản đồ số hiện trạng phát thải các chất ô nhiễm không khí (NOx, CO, SO2, TSP, NMVOC, PM2.5) do hoạt động sản xuất công nghiệp và giao thông; (6 bản đồ); - Bản đồ lan truyền các chất ô nhiễm không khí (NOx, CO, SO2, OZONE) đối với hoạt động sản xuất công nghiệp và giao thông; (4 bản đồ); - Mô hình tính toán phát thải khí thải EMISENS, SPD-GIZ miễn phí cho cơ quan thụ hưởng kết quả. - Báo cáo tổng hợp, báo cáo tóm tắt kết quả nghiệm thu
13	<p>Nghiên cứu kéo dài thời hạn sử dụng đặc sản bánh gai Ninh Giang Hải Dương</p>	<p>1. TS. Hoàng Thanh Đức 2. TS. Đỗ Thị Hạnh 3. TS. Nguyễn Văn Mạnh 4. PGS.TS. Nguyễn Thế Hữu</p>	<p>Cấp tỉnh Hải Dương</p>	<p>01/2021 – 12/2022</p>	<p>600</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Mẫu bánh gai được bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng - Công thức phối hợp phụ gia bảo quản kéo dài thời

		<p>5. TS. Nguyễn Thị Hương 6. TS. Phạm Hương Quỳnh 7. TS. Nguyễn Minh Việt 8. ThS. Nguyễn T. Thu Hiền</p>				<p>hạn sử dụng bánh gai Ninh Giang, Hải Dương - Quy trình bảo quản kéo dài thời hạn sử dụng bánh gai. - 01 bài báo khoa học</p>
14	<p>Nghiên cứu thiết kế, chế tạo thiết bị cấp và sấy hạt nhựa cho máy ép sản phẩm nhựa SE180EV-A</p>	<p>1. TS. Nguyễn Việt Hùng 2. PGS.TS Hoàng Tiến Dũng 3. TS. Trịnh Văn Long 4. ThS. Nguyễn Trọng Mai 5. ThS. Nguyễn Mai Anh 6. TS. Nguyễn Xuân Trường 7. SV Bùi Trọng Cường</p>	<p>Trường ĐHCNHN</p>	<p>01/06/2021 -31/05/2022</p>	<p>73.2</p>	<p>- Thiết bị cấp và sấy hạt nhựa được lắp trên máy ép nhựa SE180EV-A - Tài liệu hướng dẫn sử dụng thiết bị cấp, sấy hạt nhựa - 01 bài báo trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus</p>
15	<p>Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo hệ thống kiểm tra linh kiện điện tử trên bảng mạch in PCB ứng dụng trí tuệ nhân tạo</p>	<p>1. TS. Nguyễn Văn Trường 2. TS. Nguyễn Anh Tú 3. ThS. Lưu Vũ Hải 4. TS. Bùi Thanh Lâm 5. ThS. Phạm Tiến Hùng 6. ThS. Bùi Huy Anh 7. HVCH. Nguyễn Đức Ninh 8. SV. Nguyễn Phi Long</p>	<p>Trường ĐHCNHN</p>	<p>01/06/2021 -31/05/2022</p>	<p>96.1</p>	<p>- Hệ thống phân loại sản phẩm mạch in ứng dụng trí tuệ nhân tạo. - Quy trình thiết kế, chế tạo hệ thống phân loại bảng mạch in PCB - Chương trình lập trình ứng dụng trí tuệ nhân tạo. - Chương trình điều khiển hệ thống phân loại bảng mạch in - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong</p>

						nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.
16	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo hệ thống bôi trơn tối thiểu tích hợp IoT (IoT-MQLS) trên máy tiện CNC đáp ứng xu hướng sản xuất công nghiệp 4.0	<ol style="list-style-type: none"> 1. PGS.TS. Hoàng Tiến Dũng 2. TS. Nguyễn Văn Thiện 3. PGS.TS Phạm Văn Đông 4. TS. Nguyễn Bá Nghiễn 5. ThS. Nguyễn Văn Cảnh 6. ThS. Phạm Thị Thiều Thoa 7. HV. Nguyễn Thành Công 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	105.2	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị bôi trơn tối thiểu tích hợp IoT (IoT-MQLS) - Phần mềm giám sát và điều khiển hệ thống bôi trơn tối thiểu - 01 bài báo đăng ở tạp chí trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học - 01 bài báo đăng ở tạp chí thuộc danh mục ISI (hoặc Scopus)
17	Nghiên cứu, chế tạo vật liệu composite Al/AlN bằng phản ứng insitu	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Nguyễn Quốc Tuấn 2. PGS.TS Phạm Văn Đông 3. TS. Thái Văn Trọng 4. ThS. Nguyễn Tiến Tùng 5. ThS. Nguyễn Minh Quang 6. ThS. Đỗ Ngọc Tú 7. ThS. Lê Thị Phương Thanh 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	121.2	<ul style="list-style-type: none"> - 01 hệ thống sục khí phản ứng insitu - 05 mẫu Vật liệu AlN/Al - 01 qui trình thiết kế, chế tạo hệ thống sục khí tạo phản ứng insitu. - 01 qui trình tổng hợp AlN bằng phản ứng Lỏng – Khí - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học

18	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo thiết bị đo biên dạng không tiếp xúc phục vụ trong nghiên cứu và đào tạo	<ol style="list-style-type: none"> 1. ThS. Nguyễn Văn Quê 2. TS. Nguyễn Văn Thiện 3. PGS.TS Hoàng Tiến Dũng 4. ThS. Nguyễn Văn Cảnh 5. ThS.Lê Ngọc Duy 6. ThS. Phạm Thị Thiều Thoa 7. SV.Nguyễn Duy Khánh 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	102.0	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị đo biên dạng không tiếp xúc. - Quy trình thiết kế chế tạo thiết bị đo biên dạng không tiếp xúc. - Quy trình vận hành, sử dụng máy thiết bị đo. - Phần mềm xử lý kết quả đo. - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/ Scopus - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN có tính điểm khoa học
19	Nghiên cứu, tính toán thiết kế Robot công nghiệp ứng dụng chế tạo Robot cấp, tháo phôi thép 12kg cho máy tô cao tần.	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Võ Thị Như Uyên 2. TS. Nguyễn Hồng Sơn 3. TS. Nguyễn Văn Trường 4. ThS. Nguyễn Văn Quyền 5. ThS. Nguyễn Trường Giang 5. ThS.Trần Trung Hiếu 6. ThS.Nguyễn Mạnh Thắng 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	125.10 (trong đó doanh nghiệp hỗ trợ 59.7)	<ul style="list-style-type: none"> - 01 Robot cấp, thu phôi cho máy tô cao tần - Bản vẽ thiết kế Robot - Quy trình công nghệ gia công một số chi tiết điển hình: Gối đỡ Robot, trục đỡ mâm chia, tay gấp, bộ đỡ tay Robot. - Tài liệu hướng dẫn sử dụng vận hành Robot - 01 bài báo chuyên ngành có chỉ số ISSN(ISBN) quốc tế.
20	Đánh giá thực trạng và nghiên cứu các giải pháp nhằm nâng cao tính năng kinh tế - kỹ thuật, giảm phát thải độc hại của động cơ máy nông	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Nguyễn Tuấn Nghĩa 2. PGS.TS Lê Văn Anh 3. ThS. Nguyễn Phi Trường 4. ThS. Nguyễn Huy Chiến 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	66.3	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bộ tài liệu hướng dẫn xây dựng mô hình mô phỏng trên các phần mềm chuyên ngành hiện đại

	ngành công nghiệp nhỏ do Việt Nam sản xuất	<ul style="list-style-type: none"> 5. ThS. Trịnh Đắc Phong 6. ThS. Đặng Văn Bính 7. SV. Nguyễn Văn Tùng 8. SV. Tô Minh Đông 				<ul style="list-style-type: none"> - 01 mô hình khảo sát động cơ máy nông nghiệp do Việt Nam sản xuất - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN có tính điểm khoa học.
21	Nghiên cứu, chế tạo mô đun thí nghiệm đánh giá các thông số điều khiển kim phun trong hệ thống phun xăng EFI phục vụ chương trình đào tạo	<ul style="list-style-type: none"> 1. TS. Lê Đức Hiếu 2. ThS. Vũ Ngọc Quỳnh 3. ThS. Phạm Việt Thành 4. ThS. Lê Hữu Chúc 5. ThS. Nguyễn Trung Kiên 6. SV. Nguyễn Quang Tiến 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	79.4	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bộ thiết bị đánh giá các thông số điều khiển kim phun hệ thống phun xăng điện tử EFI hiển thị Osiloscop 4 kênh có kết nối máy tính điều khiển Phần mềm điều khiển kết nối thiết bị máy tính - Phần mềm hiển thị thông tin trên Osiloscop 4 kênh độc lập - 01 bộ tài liệu hướng dẫn thí nghiệm, nội dung các bài thí nghiệm liên quan đến bộ thiết bị đo - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN có tính điểm khoa học
22	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống xử lý khí thải cho động cơ 1 xy lanh sử dụng bộ chế hòa khí đáp ứng tiêu chuẩn EURO3	<ul style="list-style-type: none"> 1. TS. Đinh Xuân Thành 2. TS. Nguyễn Tuấn Nghĩa 3. ThS. Nguyễn Phi Trường 4. ThS. Nguyễn Huy Chiến 5. TS. Nguyễn Xuân Trường 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	72.4	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống giảm phát thải cho xe máy sử dụng bộ chế hòa khí; - Quy trình chế tạo lắp ghép hệ thống giảm phát thải. - Bản vẽ thiết kế

		6. ThS. Nguyễn Thành Vinh 7. SV. Nguyễn Văn Đại 8. SV. Trương Văn Tài				- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN
23	Nghiên cứu thiết kế trang phục hiện đại ứng dụng giá trị thẩm mỹ trong nghệ thuật tạo hình dân gian Việt Nam	1. ThS. Nguyễn Thị Loan 2. ThS. Nguyễn Phương Việt 3. ThS. Nguyễn Văn Du 3. ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Mai 4. ThS. Vũ Huyền Trang 5. ThS. Nguyễn Diệu My	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	60.8	- 6 mẫu sản phẩm 3D đại diện cho 3 bộ sưu tập có tính ứng dụng phù hợp với xu thế thời trang hiện nay - Xây dựng phương án tạo mẫu trang phục hiện đại khai thác giá trị thẩm mỹ của nghệ thuật tạo hình dân gian Việt Nam - 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN có tính điểm khoa học
24	Nghiên cứu xây dựng quy trình công nghệ xử lý hoàn tất kháng nước cho vải polyester	1. TS. Lưu Thị Tho 2. TS. Nguyễn Thị Mai 3. ThS. Nguyễn Gia Linh 4. ThS. Phạm Thành Nam 5. TS. Nguyễn Xuân Trường 6. ThS. Nguyễn Thị Kim Hòa 6. SV. Trần Thị Mai Hoa 7. SV. Nguyễn Quang Huy	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	65.5	- 01 mẫu vải polyesster kháng nước - 01 quy trình công nghệ xử lý hoàn tất kháng nước cho vải polyester - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN có tính điểm khoa
25	Thiết kế và chế tạo thiết bị tự động khóa mặt, khoan tâm, phay rãnh kết hợp	1. ThS. Nguyễn Huy Kiên 2. ThS. Hoàng Văn Nam 3. ThS. Lê Đăng Hà 4. ThS. Trần Ngọc Tân	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	399.30 (trong đó doanh nghiệp hỗ trợ 325.80)	- Máy tự động khóa mặt - khoan tâm - cắt rãnh kết hợp.

		<ul style="list-style-type: none"> 5. ThS. Vũ Văn Khiêm 6. ThS. Lê Quang Lâm 7. ThS. Nguyễn Tiến Cần 8. ThS. Chu Anh Tuấn 9. ThS. Đàm Quang Hưng 10. ThS. Đặng Tiên Hiếu 				<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo chuyên ngành có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học - Bộ tài liệu hướng dẫn sử dụng. - Bộ bản vẽ thiết kế các chi tiết. - Quy trình công nghệ chế tạo một số chi tiết điển hình của máy
26	Nghiên cứu thiết kế, đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả vận hành hệ thống cung cấp điện cho cơ sở 1 trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	<ul style="list-style-type: none"> 1. TS. Ninh Văn Nam 2. TS. Nguyễn Anh Tuấn 3. TS. Phạm Văn Minh 4. TS. Nguyễn Quang Thuấn 5. TS. Nguyễn Mạnh Quân 6. TS. Lê Anh Tuấn 7. ThS. Nguyễn Lương Thành 8. ThS. Nguyễn Văn Hùng 9. ThS. Vũ Thái Giang 10. ThS. Nguyễn Anh Tuấn 11. ThS. Trần Anh Tuấn 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	141.4	<ul style="list-style-type: none"> - Bản vẽ sơ đồ nguyên lý HTCCĐ hoàn chỉnh cơ sở 1 - Bộ hạn chế QĐA, hạn chế tác động của sóng hài - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.
27	Nghiên cứu xây dựng mô hình và đề xuất giải thuật điều khiển cho cầu trục có xét tới yếu tố rung lắc theo phương dọc trục	<ul style="list-style-type: none"> 1. TS. Phạm Văn Minh 2. ThS. Phí Hoàng Nhã 3. ThS. Nguyễn Đăng Hải 4. TS. Lê Xuân Hải 5. TS. Phạm Văn Hùng 6. HVCH. Phùng Đức Dũng 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	64.3	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình toán học của hệ cần cầu 3D, 6 DOF. Mô phỏng trên phần mềm - 02 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc EI

28	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống nhận dạng hạt điều trong dây chuyền kiểm tra chất lượng và đóng gói hạt điều	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Phạm Văn Hùng 2. TS. Phạm Văn Nam 3. TS. Lê Xuân Hải 4. ThS. Đỗ Duy Phú 5. TS. Phạm Văn Minh 6. HVCH. Đinh Quốc Quân 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	92,1	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ thống nhận dạng và theo dõi hạt điều không đảm bảo chất lượng trong dây chuyền chế biến hạt điều theo màu sắc và kích thước. - Phần mềm HT nhận dạng và xác định vị trí hạt điều không đảm bảo chất lượng - Phần mềm giám sát. - Mô hình băng tải (có điều khiển tốc độ) kết hợp máy tính nhúng và camera - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc EI-compindex - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.
29	Đề xuất giải thuật tối ưu hóa phỏng sinh học lai mới trong thiết kế và điều khiển hệ xe – con lắc ngược tự cân bằng chuyển động tịnh tiến	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Đào Thị Mai Phương 2. TS. Nguyễn Ngọc Khoát 3. TS. Phạm Văn Minh 4. TS. Phạm Văn Hùng 5.SV.Trần Phúc Đức 6.SV.Phạm Việt Hoàng 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	83.8	<ul style="list-style-type: none"> - Hệ xe-con lắc ngược tự cân bằng hoạt động với thuật toán điều khiển lai kết hợp với tối ưu hóa phỏng sinh học. - Thuật toán phỏng sinh học - Mô hình hệ xe –con lắc ngược tự cân bằng - 01 bài báo khoa học thuộc danh mục ISI/Scopus

30	Nghiên cứu thiết kế và chế tạo robot tự hành sử dụng công nghệ Lidar, phục vụ chăm sóc bệnh nhân trong khu vực cách ly	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Lê Xuân Hải 2. TS. Phạm Văn Hùng 3. TS. Phạm Văn Nam 4. TS. Quách Đức Cường 5. ThS. Nguyễn Văn Tuấn 6. SV. Đinh Xuân Minh 7. SV. Nguyễn Xuân Bách 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	97.1	<ul style="list-style-type: none"> - Robot tự hành sử dụng Lidar dẫn đường và tự điều hướng tránh vật cản ứng dụng trong bệnh viện - Thuật toán điều khiển thích nghi cho Robot - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học. - 01 bài báo khoa học thuộc danh mục ISI/Scopus
31	Nghiên cứu, thiết kế và chế tạo đồng hồ đo lưu lượng nước điện tử	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Phạm Văn Nam 2. TS. Phạm Văn Minh 3. TS. Quách Đức Cường 4. TS. Phạm Văn Hùng 5. ThS. Nguyễn Thu Hà 6. SV. Vũ Mạnh Hùng 7. SV. Nguyễn Quang Khanh 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	67.1	<ul style="list-style-type: none"> - 01 Đồng hồ đo nước điện tử - Bản vẽ thiết kế đồng hồ - Phần mềm quản lý giám sát trên web server - Quy trình chế tạo đồng hồ đo lưu lượng nước điện tử - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học - 01 bài báo khoa học quốc tế ISI/Scopus hoặc EI compendex - Giấy chứng nhận: đăng ký bản quyền; kiểm định chất lượng

32	Nghiên cứu thiết kế, chế tạo mô hình hệ thống sạc động không dây ứng dụng cho Ô tô điện	<ol style="list-style-type: none"> 1. ThS. Trần Đức Hiệp 2. TS. Nguyễn Kiên Trung 3. TS. Phạm Văn Minh 4. TS. Quách Đức Cường 5. TS. Bùi Văn Huy 6. SV. Nguyễn Đức Toàn 7.SV.Bùi Văn Tú 8.SV. Lê Bá Ngọc 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	99.8	<ul style="list-style-type: none"> - Mô hình hệ thống sạc động không dây. - Bản vẽ thiết kế hệ thống. - Phần mềm hệ thống - Quy trình chế tạo mô hình hệ thống sạc động không dây - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus hoặc EI Compendex. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.
33	Thiết kế máy CNC 4 trục có mạch điện trung gian phục vụ gia công vật liệu gỗ có độ chính xác cao	<ol style="list-style-type: none"> 1. ThS. Vũ Việt Hưng 2. ThS. Bùi Thị Thu Hiền. 3. ThS. Đinh Thị Kim Phượng 4.ThS. Trần Quang Việt 5. SV. Đặng Gia Đạt 6. SV.Trần Tiến Dũng 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	83.2	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo tổng kết KQNC. - Bản vẽ thiết kế mô hình máy - 01 mô hình máy CNC 4 trục có mạch điều khiển trung gian - Quy trình chế tạo mô hình máy - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học
34	Thiết kế mô hình mô phỏng hệ thống phân phối khóa lượng tử không dây FSO-QKD hỗ trợ đa	<ol style="list-style-type: none"> 1. ThS. Phan Thị Thu Hằng 2. TS. Nguyễn Thị Diệu Linh 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	64.8	<ul style="list-style-type: none"> - File mô phỏng hệ thống FSO – QKD sử dụng công nghệ OCDMA

	người dùng sử dụng công nghệ đa truy nhập quang phân chia theo mã OCDMA.	3. TS. Tống Văn Luyện 4. ThS. Lê Thị Trang. 5. SV. Lê Văn Hiệp				<ul style="list-style-type: none"> - 01 Bài hướng dẫn thí nghiệm. - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus
35	Nghiên cứu, thiết kế hệ thống phân loại hoạt động của người bệnh sử dụng cảm biến gia tốc và thuật toán học máy	1. TS. Nguyễn Thị Thu 2. TS. Bò Quốc Bảo 3. ThS. Trương Thị Bích Liên 4. ThS. Bùi Thị Thu Hà 5. PGS.TS. Trần Đức Tân 6. SV. Lê Thành Long 7. SV. Bùi Đức Anh 8. SV. Lưu Văn Linh	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	64,8	<ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị cảm biến phát hiện hoạt động của bệnh nhân. - Phần mềm nhận dạng hoạt động. - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học thuộc danh mục ISI/Scopus
36	Sử dụng công nghệ AI cho dự đoán chất lượng không khí	1. ThS. Phạm Thị Quỳnh Trang 2. TS. Hoàng Mạnh Kha 3.ThS. Dương Thị Hằng 4.TS. Tống Văn Luyện 5. TS. Nguyễn Việt Tuyền 6. SV. Phạm Văn Thọ 7. SV. Vương Xuân Hòa	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	52,4	<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm dự đoán chỉ số AQI đề xuất. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN hoặc quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus
37	Nghiên cứu tính chất quang của vật liệu MoS2 định hướng ứng dụng trong linh kiện quang điện tử	1. TS. Trần Hữu Toàn 2. TS. Dư Đình Viên. 3. TS. Nguyễn Tiên Đại. 4. TS. Nguyễn Văn Mạnh. 5. SV. Nguyễn Anh Tuấn 6.SV.Phạm Thị Khánh Thu	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	92.5	<ul style="list-style-type: none"> - Vật liệu MoS2 dạng màng (2D) chứa các pha khác nhau điều khiển được đơn lớp. - Mẫu linh kiện quang điện hóa đo tách nước dạng first prototype - Quy trình chế tạo màng MoS2 bằng phương pháp hóa học.

						<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học
38	Ứng dụng mô hình động lực học cạnh tranh phát hiện các gen đặc trưng trong mạng sinh học phân tử.	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Trần Tiến Dũng 2. ThS. Phạm Đức Tĩnh 3. ThS. Trần Thanh Huân 4. ThS. Trần Việt Hà 5. TS. Dương Thị Hoàn 6. NCS. Nguyễn Quang Đại 7. NCS. Nguyễn Minh Tân 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	54.3	<ul style="list-style-type: none"> - Phần mềm phân tích mô hình động lực học cạnh tranh - Mô hình động lực học cạnh tranh ngoài - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus
39	Nghiên cứu thuật toán phân bổ tài nguyên cho bài toán đơn nguồn cung cấp và một số tính chất của tập nghiệm toàn cục của bài toán Weber đa nguồn cung cấp	<ol style="list-style-type: none"> 1. ThS. Trần Hùng Cường 2. ThS. Mai Thanh Hồng 3. ThS. Lê Thị Thủy 4. ThS. Vũ Thị Tuyết Mai 5. ThS. Chu Thị Quyên 6. TS. Nguyễn Văn Thiện 7. SV. Chu Dương Phương Nam 8. SV. Đinh Văn Quân 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	60.0	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí do quỹ NAFOSTED ban hành hoặc tạp chí quốc tế có uy tín thuộc danh mục ISI. - Chương trình thử phân bổ tài nguyên cho bài toán đơn nguồn cung cấp
40	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong phát triển phần mềm trợ lý ảo về hoạt động cố vấn học tập trên Internet	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Đặng Trọng Hợp 2. TS. Trần Tiến Dũng 3. ThS. Nguyễn Đức Lưu 4. ThS. Nguyễn Thái Cường 5. ThS. Phạm Việt Anh 6. ThS. Nguyễn Chiến Thắng 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	50.6	<ul style="list-style-type: none"> - 01 Hệ thống Chatbots tự động. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.

		7. SV. Tạ Quang Tùng				
41	Tối ưu hóa việc thiết kế mạng cảm biến không dây theo mô hình các hàng rào cảm biến biến trong IoT bằng thuật toán Metaheuristic	1. TS. Nguyễn Thị Mỹ Bình 2. ThS. Vũ Minh Yên 3. TS. Nguyễn Văn Thiện 4. TS. Đặng Trọng Hợp 5. TS. Trần Tiến Dũng 6. SV. Nguyễn Ngọc Mạnh	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022		- 01 bài báo khoa học thuộc danh mục ISI/Scopus.
42	Nghiên cứu ứng dụng Chatbot hỗ trợ giảng dạy trực tuyến	1. TS. Hà Mạnh Đào 2. TS. Dư Đình Viên 3. ThS. Nguyễn Văn Thắng 4. ThS. Phạm Văn Hiệp 5. ThS. Hoàng Văn Hoàn 6. SV. Tạ Đức Chiến 7. SV. Phạm Thị Hoa	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	50.6	- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học. - Phần mềm Chatbot hỗ trợ đào tạo trực tuyến.
43	Nghiên cứu phát triển giải pháp theo dõi bổ sung phổ sóng hài, điện áp và dòng điện bằng phương pháp phân tích Fourier trên nền tảng Internet vạn vật	1. TS. Đặng Hoàng Anh 2. ThS. Phạm Việt Anh 3. TS. Phan Thanh Hòa 4. TS. Nguyễn Quang Thuấn 5. TS. Nguyễn Mạnh Quân 6. TS. Nguyễn Thị Diệu Linh 5. SV. Đào Văn Dũng	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	73.0	- 01 chương trình phần mềm theo dõi hiện trạng sóng hài và cảnh báo sóng hài - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học. - Thiết bị đo phổ sóng hài điện áp và dòng điện bằng phương pháp phân tích Fourrie
44	Nghiên cứu cấu trúc vùng năng lượng và các chuẩn hạt Exciton trong vật liệu valleytronic hai chiều WSe ₂	1. TS. Trần Thị Nhàn 2. ThS. Nguyễn Thị Cẩm Nhung 3. TS. Trần Quang Huy 4. GS. TS. Đinh Văn An	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	50.6	- 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus

		<p>5. TS. Đỗ Thị Thanh 6. ThS. Trịnh Thị Thu Hương 7.SV. Nguyễn Ngọc Thăng 8. SV. Nguyễn Văn Hoàng</p>				
45	<p>Nghiên cứu ảnh hưởng của tạp chất đến tính chất điện tử và quang học của cấu trúc nano hydroxysiloxane hai chiều”</p>	<p>1.TS. Nguyễn Thị Sạ 2.NCS. Nguyễn Như Cần 3.NCS. Nguyễn Minh Chí 4.TS. Lưu Thị Nhạn 5 ThS. Ngô Thị Hoa 6.SV. Vũ Thị May 7.SV. Phạm Thị Thúy Hường</p>	<p>Trường ĐHCNHN</p>	<p>01/06/2021 -31/05/2022</p>	<p>58.1</p>	<p>- 01 báo cáo khoa học đăng trên kỷ yếu hội nghị khoa học trong nước hoặc quốc tế. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus.</p>
46	<p>Nghiên cứu quy trình phân lập các xanthone có hoạt tính ức chế enzyme α-glucosidase từ rễ cây tai chua <i>Garcinia cowa</i> định hướng ứng dụng trong điều trị bệnh tiểu đường</p>	<p>1. TS. Nguyễn Thị Kim An 2. TS. Nguyễn Ngọc Thanh 3. PGS.TS. Nguyễn QuangTùng 4. PGS.TS. Phạm Thị Thắm 5. PGS.TS. Trần Thị Thu Thủy 6. SV. Nguyễn Văn Hiền</p>	<p>Trường ĐHCNHN</p>	<p>01/06/2021 -31/05/2022</p>	<p>78.2</p>	<p>- Cao chiết tổng, cao chiết giàu xanthone và 3-5 chất tinh khiết thu được từ rễ cây tai chua (<i>G. cowa</i>); - Quy trình thu cao chiết giàu xanthone từ rễ cây tai chua (<i>G. cowa</i>). - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế thuộc danh mục SCI/SCIE -Báo cáo tổng kết KQNC</p>
47	<p>Nghiên cứu khả năng hấp phụ dầu thô trên nước biển của vật liệu Cellulose biến tính từ giấy phế liệu.</p>	<p>1. ThS. Trịnh Thị Hải 2. PGS.TS. Nguyễn Thế Hữu 3. TS. Nguyễn Minh Việt 4. TS. Đặng Hữu Trung 5. ThS. Nguyễn Xuân Huy 6. SV. Nguyễn Văn Hoàng</p>	<p>Trường ĐHCNHN</p>	<p>01/06/2021 -31/05/2022</p>	<p>67.5</p>	<p>- Mẫu vật liệu có khả năng hấp thụ dầu từ Cellulose từ tính. - Quy trình tổng hợp vật liệu Cellulose oxit sắt từ. - Quy trình xử lý dầu thô của vật liệu</p>

		7. SV. Hoàng Văn Lộc 8. SV. Nguyễn Nhật Uyển My				- 01 bài báo khoa học trong nước đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học
48	Nghiên cứu chế biến sản phẩm nước củ dền đỏ (Beta Vulgaris L)	1. TS. Đặng Thị Hương 2. TS. Phạm Thị Hạnh 3. TS. Vũ Thị Cường 4. TS. Phạm Thị Thanh Yên 5. SV. Phạm Thị Thùy Linh 6. SV. Bùi Mạnh Tài	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	74.8	- Sản phẩm nước củ dền đỏ đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. - Quy trình chế biến sản phẩm nước củ dền đỏ - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học..
49	Nghiên cứu sản xuất thử nghiệm trà thảo dược từ cây Bạch Liềm <i>Ampelopsis cantoniensis</i>	1. PGS.TS Nguyễn Thị Thanh Mai 2. TS. Lê Thế Hoài 3. TS. Nguyễn Mạnh Hà 4. ThS. Nguyễn Việt Toan 5. PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Hạnh 6. SV. Vũ Văn Thành 7. SV. Phan Thị Đào	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	80.7	- Trà túi lọc thảo dược - Trà hòa tan thảo dược có đường; - Túi trà thảo dược hòa tan không có đường. - Công thức bào chế trà thảo dược - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.
50	Nghiên cứu xây dựng quy trình tạo cao chiết từ một loài thuộc chi Dây gắm (Gnetum) có khả năng ức chế enzyme xanthine oxidase định hướng cho sản xuất sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh Gout	1. TS. Lê Thị Hồng Nhung 2. TS. Nguyễn Tuấn Anh 3. ThS. Trịnh Thị Hải 4. TS. Nguyễn Thị Liễu 5. SV. Phùng Quang Minh	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	71.1	- Cao chiết Dây gắm - 01 Quy trình tạo cao chiết - 01 Bộ đánh giá hoạt tính - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học..

51	Nghiên cứu xử lý nước ngầm ô nhiễm amoni và asen bằng phương pháp lọc sinh học sử dụng xơ mùn dừa kết hợp thực vật	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Đỗ Thị Cẩm Vân 2. TS. Phạm Thị Mai Hương 3. TS. Phạm Thị Thanh Yên 4. Phạm Hương Quỳnh 4. SV. Nguyễn Duy Hưng 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	63.2	<ul style="list-style-type: none"> - Quy trình công nghệ xử lý nước ngầm ô nhiễm amon và asen - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus.
52	Trách nhiệm xã hội của cơ sở giáo dục: Nghiên cứu điển hình tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội.	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Hà Thành Công 2. TS. Nguyễn Văn Thiện 3. TS. Thân Thanh Sơn 4. TS. Vũ Đình Khoa 5. TS. Nguyễn Mạnh Cường 6. SV Trần Thị Hương 7. SV. Nguyễn Thị Hương Giang 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	42.7	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học - 01 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus
53	Ảnh hưởng của cấu trúc tài chính, rủi ro tài chính đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp niêm yết trên thị trường chứng khoán Việt Nam	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Nguyễn Thị Nguyệt Dung 2. TS. Nguyễn Mạnh Cường 3. TS. Hà Thành Công 4. TS. Bùi Thị Thu Loan 5. TS. Nguyễn Thị Hải Yến 6. SV. Đặng Thị Lương 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	47.1	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học. - 01 bài báo khoa học quốc tế thuộc danh mục Scopus
54	Nghiên cứu năng lực đổi mới sáng tạo của sinh viên trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Đỗ Thị Ngọc Lan 2. TS. Nguyễn Thị Nguyệt Dung 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	44.5	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo được đăng trên tạp chí trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.

		<p>3.TS. Nguyễn Thị Thu Hương</p> <p>4. ThS. Hồ Văn Long</p> <p>5.ThS. Nguyễn Thành Nam</p> <p>6.SV. Nguyễn Ánh Linh</p> <p>7.SV. Đinh Quốc Quân</p> <p>8.SV. Tạ Hồng Chiến</p>				- 01 Bản đề xuất giải pháp nhằm nâng cao năng lực đổi mới sáng tạo của sinh viên khối ngành kinh tế tại trường Đại học Công nghiệp Hà Nội
55	Nghiên cứu ảnh hưởng trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp đến sự gắn kết của nhân viên	<p>1.TS. Ngô Văn Quang</p> <p>2. TS. Vũ Đình Khoa</p> <p>3. TS.Vũ Mạnh Cường</p> <p>4.TS.Hà Thành Công</p> <p>5.TS. Đỗ Hải Hưng</p> <p>6. HVCH.Nguyễn Văn Biên</p>	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	49.6	- 01 bài báo khoa học công bố trên các tạp chí chuyên ngành thuộc danh mục Scopus
56	Ứng dụng mô hình học hợp tác của Spencer Kagan trong giảng dạy các học phần tiếng Anh chuyên ngành cho sinh viên chuyên ngữ tại Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	<p>1.TS. Nguyễn Thị Hương</p> <p>2. ThS.Trần Thị Dung</p> <p>3. ThS.Nguyễn Minh Hà</p> <p>4. ThS. Ngô Thị Minh Hải</p> <p>5. ThS. Nguyễn Thị Huyền</p> <p>6. SV. Bùi Thủy Tiên</p> <p>7. SV. Nguyễn Thị Thuý Nga</p>	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	52.1	<p>- 01 bài báo đăng trên tạp chí trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.</p> <p>- 01 bộ tài liệu hướng dẫn triển khai mô hình ứng dụng</p>
57	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng đào tạo ngành ngôn ngữ Trung Quốc tại trường Đại học công nghiệp Hà Nội giai đoạn 2017-2021 và đề xuất giải pháp cho giai đoạn 2023-2027	<p>1. TS. Đinh Bích Thảo</p> <p>2. ThS. Phạm Thị Trang</p> <p>3.ThS. Nguyễn Thị Hà Thủy</p> <p>4. ThS.Nguyễn Thị Hiền</p> <p>5.ThS. Phạm Đức Long</p>	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	45.2	<p>- 01 bản đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo ngành ngôn ngữ Trung Quốc thuộc Trường đại học công nghiệp Hà Nội giai đoạn 2023-2027.</p> <p>- 01 bài báo khoa học được đăng trên tạp chí trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.</p>

58	Các yếu tố quyết định sử dụng mạng xã hội trong truyền thông tại trường đại học: Nghiên cứu điển hình tại trường Đại học Công Nghiệp Hà Nội	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Nguyễn Thị Thu Hương 2. TS. Nguyễn Thị Thu Hương 3. TS. Nguyễn Thị Nguyệt Dung 4. ThS. Vũ Phương Thảo 5. ThS. Nguyễn Phương Anh 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	50.8	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học. - 01 bài báo khoa học nước ngoài thuộc danh mục Scopus
59	Tác động của quản trị doanh nghiệp đến tính trung thực của thông tin trên Báo cáo tài chính tại các doanh nghiệp niêm yết	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Phạm Thu Huyền 2. PGS.TS. Nguyễn Thị Hồng Nga 3. TS. Đào Thị Nhung 4. TS. Nguyễn Thị Xuân Hồng 5. ThS. Nguyễn Thị Kim Dung 5. ThS. Nguyễn Thị Nga 6. SV. Lê Ngọc Hân 7. SV. Nguyễn Thị Minh Luận 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	47.1	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học - 01 bài báo đăng trên tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus/ISI
60	Nghiên cứu ảnh hưởng của chiến lược Marketing xanh đến hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn thành phố Hà Nội	<ol style="list-style-type: none"> 1. TS. Nguyễn Thị Xuân Hồng 2. ThS. Nguyễn Thị Hồng 3. ThS. Nguyễn Thị Kim Hương 4. ThS. Đào Thu Hà 5. TS. Nguyễn Thị Phương Anh 6. ThS. Trần Thị Kim Ngọc 7. SV. Nguyễn Tố Uyên 	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	43.9	<ul style="list-style-type: none"> - 01 bài báo khoa học tạp chí khoa học trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học - 01 bài báo khoa học tạp chí quốc tế trong danh mục Scopus

		8. SV. Phạm Thu Trang				
61	Nghiên cứu ứng dụng bản đồ tư duy trong giảng dạy và học tập tại khoa Kế toán – Kiểm toán, trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	1. TS. Nguyễn Thị Thanh Loan 2. PGS.TS. Đặng Ngọc Hùng 3. TS. Nguyễn Thị Thu Thủy 4. ThS. Nguyễn Thị Thanh Hương 5. SV. Nguyễn Thị Hải Yến 6. SV. Hoàng Thị Nhi	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	46.4	- Bộ bài giảng điện tử ứng dụng bản đồ tư duy. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước có chỉ số ISSN được tính điểm khoa học.
62	Tác động của lãnh đạo và văn hóa tổ chức đến khả năng đổi mới của các doanh nghiệp vừa và nhỏ Việt Nam trong lĩnh vực du lịch: Vai trò trung gian của chia sẻ tri thức	1. TS. Lê Ba Phong 2. TS.Cao Thị Thanh 3. TS. Nguyễn Phương Thảo 4. ThS.Hạ Thanh Tùng 5. ThS.Phạm Thu Hà 6. SV. Đỗ Hồng Hạnh 7. SV. Mai Thị Ngọc Mai	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	48.3	- 01 bài báo khoa học trong nước có chỉ số ISSN, được tính điểm khoa học - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus/ISI
63	Định hướng và giải pháp đảm bảo gắn kết nhà trường với doanh nghiệp: Nghiên cứu điển hình trong đào tạo các ngành du lịch tại trường ĐH Công nghiệp Hà Nội	1. TS. Thân Thanh Sơn 2. TS. Nguyễn Văn Thành 3. TS. Cao Thị Thanh 4. TS. Lê Ba Phong 5. TS. Bùi Thị Thu Loan 6. SV. Nguyễn Thu Phương 7. SV. Nguyễn Thành Nam	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	45.2	- 01 bài báo khoa học đăng trên kỷ yếu hội thảo trong nước - 01 Bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước có chỉ số ISSN, được tính điểm khoa học
64	Nghiên cứu một phương pháp khai phá dữ liệu y tế dựa trên các kết quả	1. TS. Vũ Đình Minh 2. ThS. Nguyễn Thái Cường	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	57.5	- 01 bài báo thuộc danh ISI/Scopus/ESCI

	xét nghiệm máu, để phát hiện các mẫu bệnh về Gan trong hỗ trợ chẩn đoán bệnh với trích lọc luật quyết định mờ”	3. TS. Trần Tiến Dũng 4. ThS. Vũ Thị Dương 5. TS. Đặng Trọng Hợp 6. ThS. . Hoàng Quang Huy 7. ThS. Trần Thanh Hùng 8. SV. Bùi Văn Hà 9. SV. Phạm Văn Long				
65	Nghiên cứu, đề xuất giải pháp nâng cao độ chính xác định vị trong nhà sử dụng kỹ thuật học máy và nhận dạng	1. TS. Hoàng Mạnh Kha 2. ThS. Phạm Thị Quỳnh Trang 3. ThS. Dương Thị Hằng 4. TS. Tống Văn Luyện 5. TS. Nguyễn Việt Tuyền	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	89.1	- 02 mạch thu thập dữ liệu gia tốc - 01 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành thuộc danh mục ISI/Scopus Q3 hoặc cao hơn. - Bài thí nghiệm cho môn học liên quan đến kỹ thuật học máy và mạng nơ ron nhân tạo dành cho các sinh viên hệ Đại học và sau Đại học.
66	Thiết kế và chế tạo Robot lễ tân phỏng người	1. TS. Quách Đức Cường 2. TS. Kiều Xuân Thực 3. TS. Bùi Văn Huy 4. TS. Nguyễn Bá Nghiễn 5. PGS.TS.Trịnh Trọng Chương 6. TS. Phạm Văn Nam 7. TS. Lê Anh Tuấn 8. TS. Phạm Văn Cường 9. TS. Vũ Thị Yên 10. TS. Nguyễn Mạnh Quân	Trường ĐHCNHN	01/06/2021 -31/05/2022	459.7	- Robot lễ tân phỏng người. - Bản vẽ thiết kế. - Phần mềm hệ thống. - 01 bài báo khoa học đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục ISI/Scopus.

K. Công khai thông tin kiểm định cơ sở giáo dục và chương trình giáo dục

TT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhân	
						Ngày cấp	Giá trị đến
1	Cơ sở giáo dục	6/2017	85.2%	22/NQ-HĐKĐCL	Đạt	7/9/2017	7/9/2022
2	CTĐT trình độ ĐH ngành Tài chính - Ngân hàng	6/2021	86%	25/NQ-HĐKĐCLGD	Đạt	24/6/2021	24/6/2026
3	CTĐT trình độ ĐH ngành Công nghệ kỹ thuật Hóa học	6/2021	88%	23/NQ-HĐKĐCLGD	Đạt	24/6/2021	24/6/2026
4	CTĐT trình độ ĐH ngành Kiểm toán	6/2021	88%	24/NQ-HĐKĐCLGD	Đạt	24/6/2021	24/6/2026
5	CTĐT trình độ ĐH ngành Công nghệ Thông tin	12/2021	86%	48/NQ-HĐKĐCLGD	Đạt	25/12/2021	25/12/2026
6	CTĐT trình độ ĐH ngành Ngôn ngữ Anh	12/2021	86%	49/NQ-HĐKĐCLGD	Đạt	25/12/2021	25/12/2026
7	CTĐT trình độ ĐH ngành Công nghệ kỹ thuật Cơ điện tử	3/2022	88%	19/NQ-HĐKĐCL	Đạt	30/3/2022	30/3/2027
8	CTĐT trình độ ĐH ngành Công nghệ kỹ thuật Ô tô	3/2022	90%	20/NQ-HĐKĐCL	Đạt	30/3/2022	30/3/2027

TT	Tên cơ sở đào tạo hoặc các chương trình đào tạo	Thời điểm đánh giá ngoài	Kết quả đánh giá/Công nhận	Nghị quyết của Hội đồng KĐCLGD	Công nhận đạt/không đạt chất lượng giáo dục	Giấy chứng nhận/Công nhận	
						Ngày cấp	Giá trị đến
9	CTĐT trình độ ĐH ngành Công nghệ kỹ thuật điện tử - viễn thông	3/2022	88%	21/NQ-HĐKĐCL	Đạt	30/3/2022	30/3/2027
10	CTĐT chính quy trình độ ĐH ngành Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	3/2022	86%	22/NQ-HĐKĐCL	Đạt	30/3/2022	30/3/2027

Hà Nội, ngày 30 tháng 06 năm 2022

HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký)

Trần Đức Quý